

Cuốn 1

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Phi-Giao quận-chúa được sách phong Hoàng-hậu

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DƯ'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20 678

Cuốn 1

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Phi-Giao quận-chúa được sách phong Hoàng-hậu

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DU'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYỀN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ nhứt

*Vua Thành-Tôn truyền ngôi dượng tánh,
Hoàng-phủ-Kính cáo lão về quê.*

Truyện này thuật tiếp theo bộ Tài sanh Duyền.

Nhắc lại đời nhà Nguyên, sau khi vua Thành Tôn lên ngôi thì thiên hạ đặng hưởng cuộc thái bình. Lúc ấy quan Tả thừa tướng Lương Giám đã tạ thế, con của Lương Giám là Lương trấn Lận được thăng lên chức Long đồ các. Con của Doãn thượng Khanh tên là Doãn Chi hiện đang làm Tri phủ Giang lăng. Còn Vệ Hoán thì cáo lão hồi hưu, Vệ đồng Bưu phải ở nhà để phụng dưỡng. Hùng Hiệu sanh được một gái, đặt tên là Bội Ngọc, được phong làm Nguyên phi, (1) Hùng Hiệu lại có hai đứa con trai, con lớn là Hùng khởi Phụng, nguyên là con của Từ thị; còn đứa con nhỏ là Hùng khởi Thần, vốn là con của Vệ đồng Nga.

Tự nghĩ mình là con nhà võ, Hùng Hiệu muốn cho gia môn phải có người rành việc bút nghiên, nên cho hai trai đều theo nghề văn. Qua mười tám tuổi, Hùng khởi Phụng đậu Trạng nguyên.

Hoàng phủ Thiệu Hoa cũng có con cái đầy nhà. Trưởng tử là Hoàng phủ Triệu Cầu¹; con thứ hai là Triệu Phụng² (hai người này là con của Mạnh lệ Quân) con thứ ba là Triệu Lân³, con của Lưu yển Ngọc. Còn Tô yển Tuyết sanh con đầu lòng là gái, tên là Phi Loan², sau sanh luôn hai trai nữa là Triệu Tường và Triệu Thôi.

(1) Nguyên phi: vợ của Thái tử.

Mạnh lệ Quân cũng có sanh một gái đặt tên là Phi Giao. Một nhà sum hiệp vui vẻ vô cùng.

Tò đại nương thì đi theo với người con nuôi đang làm Tri huyện. Giang tam Tẩu tạ thế đã lâu, con là Giang tể Hỷ thì đổi tên lại là Giang Vĩnh Quý làm chức Tổng binh tại Nhậm môn quan, vợ là Vinh Lan sau được phong lục phẩm an nhon, sanh được hai trai một gái.

Mạnh sĩ Nguyên già yếu nên xin về hưu, con là Mạnh gia Linh còn làm quan tại triều. Con trai lớn của Mạnh gia Linh cũng thi đậu làm đến chức Hộ bộ lang trung, cưới con gái Văn thượng thư làm vợ.

Nhắc lại bà Hoàng thái hậu là mẹ vua Thành Tôn đã băng hà. Lúc ấy vua Thành Tôn cũng mỗi một nên các việc triều chánh đều phú thác cho các đại thần. Bên văn ban có thừa tướng Lương trấn Lân, còn võ ban có Hùng Hiệu. Trên nữa có Trung hiếu vương Hoàng phủ Thiếu Hoa, nên trong triều ngoài quận đều được an cư lạc nghiệp.

Ngày kia, sau khi làm triều, vua Thành Tôn lui vào Chiêu dương cung. Thái tử và Nguyên phi thì đứng hầu hai bên. Vua Thành Tôn thấy vậy vui lòng lắm, mới nói cùng Trương Hoa hoàng hậu rằng : « Trẫm nay đã gần tứ tuần, vả lại làm vua bấy lâu đã mệt mỏi. Nay được thấy dấu hiệu con thỏ, trẫm rất hỷ lòng. Trẫm muốn truyền ngôi lại cho Thái tử, để được rảnh rang cùng Hoàng hậu vui chơi, mà đi du ngoạn tuổi già. » Hoàng hậu can rằng : « Không nên đâu ! Thái tử hiện còn thơ ấu, chưa đủ điều kiện để đảm nhận ngôi trời. Thoảng như có sơ thất điều chi, bộ hạ lại thêm phần lo lắng. »

Thái tử nghe nói nước mắt nhỏ sa, quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Phụ hoàng ! Phụ hoàng sức yếu cần phải đi dưỡng, còn con thì còn ngây dại, con chưa thể gánh vác việc lớn mà lên lấy ngôi trời. Xin Phụ hoàng hãy dủ lòng thương mà huấn luyện con thêm cho nên người, lúc ấy Phụ hoàng sẽ truyền ngôi thì thật là thiên hạ thần dân được muôn điều hạnh phúc vậy » Vua Thành Tôn đỡ dậy cười rằng : « Sao con lại

nghĩ lẫn lẫn như vậy ? Cha muốn cho con được tức vị ở Kim loan điện là được trọn hiếu, hơn là sau khi cha băng hà con lại phải tức vị ở Bạch hồ điện. Ý cha đã quyết, con chẳng nên nói nữa. Huống chi con nay đã mười sáu tuổi, được lên ngôi vua, còn hơn cha, lúc lên ngôi mới mười lăm tuổi thì sao ? »

☞ Ngày hôm sau, vua Thành Tôn lâm triều, phán cùng triều thần rằng : « Từ trước lên ngôi đến nay, trong nước được thái bình vô sự, đều là nhờ sức các khách giúp đỡ. Hôm nay trẫm muốn sự an nhàn để di dưỡng tuổi già, nên trẫm muốn truyền ngôi cho Thái tử. Tuy Thái tử ít tài, nhưng trẫm trông cậy có các quan giúp đỡ nhằm cũng chẳng hề chi. Vậy quan Khâm thiên giám nên chọn ngày lành tháng tốt để cử hành lễ truyền ngôi cho Thái tử. »

Hoàng phủ Kinh nghe vua phán, liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ, Thái tử tuy rằng hơn hiếu, nhưng tuổi bầy còn thơ, chưa đủ sức đương nổi ngôi trời. Xin bộ hạ hãy hoãn việc truyền ngôi lại mười năm nữa, thì muôn dân được muôn vạn hạnh phúc. » Lúc ấy các quan đại thần cũng quì xuống can gián. Vua Thành Tôn mỉm cười phán rằng : « Kể từ trước lên ngôi đến nay, lúc nào cũng tưởng lo âu phiền lụy, ăn không ngon, ngủ không yên. Trẫm thiết nghĩ ngôi trên chín bộ ngày đêm khó nhọc, không bằng ngao du bốn biển cho thân thể được an nhàn. Con người ở đời, vinh hoa phú quý mà chi, lâu son gác tía mà chi, sao bằng được hai chữ hạnh phúc. Nghĩ lại, trẫm lên ngôi lúc còn ngây dại, dùng lầm những kẻ gian thần, làm cho quốc gia phải mang ách giặc giữ trong mấy năm trời. Sau nhờ có vợ của quốc cự là Mạnh lệ Quân ra công sửa sang lại, nên bốn phương mới được thanh bình. Ngày nay vẫn có Lương tiên sanh, võ có Hoàng phủ quốc tượng (1) và Bình giang vương, lại thêm quốc cự vẫn vô toàn tài, đồng giúp Thái tử thì chắc không đến nỗi sai lầm như trước lúc xưa. Vậy ý trẫm đã quyết, các quan cũng không nên can gián nữa. » Phán vừa dứt, liền giáng chỉ cho tóa Khâm thiên giám chọn ngày lành tháng tốt để cử hành lễ truyền ngôi.

(1) Quốc tượng: cha vợ của vua.

Hôm ấy Bình giang vương Hùng Diệu sau khi ở triều về, thuật chuyện lại cho vợ là Vệ đồng Nga nghe. Vệ đồng Nga nói : « Thái tử năm nay hãy còn thơ ấu, thánh thượng chưa thể phó thác việc lớn được. Vả lại con gái ta cũng chẳng hưa gì. Hiện giờ đang làm Nguyên phi thì ta còn đi lại thăm lom giúp đỡ, chỉ như nếu nay Thái tử lên ngôi, con ta tất nhiên phải làm Hoàng hậu thì ta chỉ còn được gặp trong những ngày nguyên đán hay khánh tiết nào mà thôi. Chẳng những mẹ con phải xa cách, mà ta còn lo cho con gái ta chưa thông thuộc lễ nghi. Việc như vậy sao phu quân không can gián thánh thượng ? Vậy sáng mai tôi phải bàn với Mạnh vương phi (1) và cùng vào tâu với Hoàng hậu để Hoàng hậu lựa lời khuyên can thánh thượng. » Hùng Diệu ưng thuận. Vệ đồng Nga liền thay áo đội mũ, truyền nữ tỳ dọn kiệu ra đi.

Đến nơi sau khi chào hỏi xong, Vệ đồng Nga mới đem ý định thuật lại cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nói : « Đây giờ tâu chắc không kịp, vì thánh thượng có ý đồ đã lâu. Vì dẫu ta có tâu, chưa chắc thánh thượng đã chịu nghe. » Lưu yển Ngọc hỏi : « Sao chị lại biết chắc như vậy ? » Mạnh lệ Quân nói : « Bởi lúc trước em thường vào túc trực trong nội đình, thường được nghe thánh thượng hay phán rằng : Làm vua dẫu được tôn quý, nhưng mỗi ngày phải xem xét muôn việc rất khó nhọc, không bằng làm một thợ săn được ai nhân sung sướng. Ngày chỉ tối được hưởng thú ngao du sơn thủy, không lo thể sự phiền hà, chừng nào trăm trát được gánh nặng sơn hà này cũng như trăm được lên tiên giới vậy. »

Mạnh lệ Quân lại nói tiếp : « Càn kỳ thánh thượng thường hay nói, như vậy cũng đủ biết thánh thượng không có chí muốn ở ngôi Thiên tử nữa. » Vệ đồng Nga thở dài rằng : « Đúng lắm ! Làm vua có phần khó nhọc hơn người thường nhiều. »

(1) Mạnh vương phi : Mạnh lệ Quân

Lưu yển Ngọc nói với Vệ đồng Nga rằng : « Cô nương đã về đây, nếu không tiễn cung, hãy lưu lại đây chơi mấy hôm. » Vệ đồng Nga ưng chịu, đêm ấy Vệ đồng Nga ngủ tại Linh phụng cung. Sáng hôm sau, Vệ đồng Nga vừa thức dậy đang đứng chải đầu, thì bỗng thấy Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc bước vào cười rằng : « Hai tôi đến chậm nên cô nương đã dậy rồi. » Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân nói : « Hôm nay nhị vị Phu nhân dậy sớm quá vậy, có lẽ đêm hôm qua không ngủ thì phải. » Bốn người đều cười và cùng nhau ngồi uống trà. Giữa lúc ấy có hai vị Quận chúa (1) bước vào. Mạnh lệ Quân cười rằng : « Hôm nay vì có cô nương nên ta dậy hơi trễ. » Vệ đồng Nga nói với hai Quận chúa rằng : « Hai cháu nghe đó ! Thân mẫu hai cháu lại đề lỗi cho ta, mà không chịu mình là làm biếng. » Mạnh lệ Quân nói : « Bởi lần ngày chị em mới gặp nhau, nên thức mà nói chuyện thâu đêm, thành ra sáng nay dậy không được sớm. » Tô yển Tuyết nói : « Bây giờ mới giờ Thìn thì cũng chưa gọi là trễ lắm. Vả lại Lưu phu nhân muốn trêu ghẹo cô nương, nên dặn em hôm nay phải dậy sớm, lại dắt theo hai cháu tính vào ghẹo phá cô nương, không dè cô nương lại dậy trước, thành ra kế hoạch đã hỏng rồi. » Mạnh lệ Quân cười hỏi : « Mấy người tính ghẹo phá cách nào đó ? » Phi Giao thưa rằng : « Lưu mẫu định mài mực rồi vẽ vào mặt cô nương. Biết rằng cô nương là tay võ giỏi, sợ rằng cô nương tỉnh dậy giờ võ ra, nên phải đem hai cháu ra để giúp đỡ. » Vệ đồng Nga nghe Phi Giao nói thì cười rằng : « May mà tôi dậy sớm, bằng không thì hai toán phục binh này tôi làm sao chống cự cho nổi. » Mạnh lệ Quân cười rằng : « Cô nương đừng nhún mình nữa, tôi sợ nếu cô nương giờ võ ra, thì đầu tất cả chúng ta đây cũng không đương nổi, huống chi là hai con. » Phi Giao nói : « Con biết cô nương mà thấy chúng con, chắc có lẽ không nỡ đánh mạnh đâu. » Vệ đồng Nga cười và nói : « Hai cháu biết bụng ta lắm. »

(1) Con gái của các vị vương tước thì kêu là Quận chúa, còn con gái của quan thì gọi là Công chúa.

Cười giòn một lúc lâu, đồng kéo nhau qua Võ thái cung để ra mắt Doãn thái vương phi. (1) Chào hỏi phàn ngói chầu khách xong, Thái vương phi ngó Phi Giao quận chúa mà hỏi rằng : « Cháu có đưa tập tranh « Bá Mỹ » của cháu vẽ, cho cô nương xem hay không ? » Phi Giao thưa : « Thưa chưa, vì tập tranh cháu vẽ nét bút còn thô sơ lắm. » Lưu yển Ngọc cười và nói cà rớn rằng : « Cô nương đâu biết xem tranh, chỉ biết múa gươm đánh giáo mà thôi ! » Vệ đồng Nga đáp rằng : « Thật là Lưu phu nhân có mắt tinh đời lắm, đến nỗi kén chồng thì kén ngay một vị vương tước. Sau này tôi sẽ treo giùm Phu nhân một tấm chiếu bài đề đi coi tướng giúp thiên hạ. » Lưu yển Ngọc đỏ mặt, nói : « Sao cô nương lại nói như vậy ? » Thái vương phi nói : « Không hề chi ! Những chuyện trước, ta đã thường nhắc đi nhắc lại cho con cháu nghe. »

Nói xong truyền nữ tỳ đem tập tranh « Bá Mỹ » ra cho Vệ đồng Nga xem. Bỗng thấy các vị Công tử ở ngoài kéo vào, người thì chào tổ mẫu, kẻ thì chào cô nương. Thái vương phi kêu lại biểu đứng chung quanh. Vệ đồng Nga khen rằng : « Thật là có phước quá ! Huệ lan sum hiệp một nhà, vui vẻ biết bao ! » Thái vương phi thở dài than rằng : « Tuy vậy mà ta cũng không được vui cho mấy, vì ta nhớ con gái (2) ta lắm. Mẹ con xa cách, xót xa trong lòng. Ban ngày còn khuấy khỏa được, chớ ban đêm thì lòng luyến mơ màng trong giấc chiêm bao. Như vậy cũng đủ biết rằng cái mùi phú quý hoàng gia vẫn không bằng cái vui sum hiệp vậy. »

Vệ đồng Nga cũng thở dài than rằng : « Tôi cũng buồn về nỗi ấy. Chĩ có một mụn gái, lại phải sớm lập làm Nguyên phi. Một mai Thái tử lên ngôi, thì lúc còn ngây dại làm sao giữ được lòng yêu đương của Thiên tử trong lúc chung quanh Thiên tử có thêm ba ngàn cung nữ nồn nà. »

Mạnh lệ Quân cười và đáp rằng : « Cô nương khéo lo xa quá. »

(1) Tức là Doãn phu nhân, vợ của Hoàng phiê Kính.

(2) Trường Hoa hoàng hậu.

Vừa dứt thì nữ lý đem dâng cái túi gấm. Vệ đồng Nga mở túi gấm lấy tập tranh « Bà Mỹ » ra xem rồi khen rằng: «Thật là linh hoạt, thật là sắc sảo, nét bút có phần lấn hơn thân mẫu khi xưa.»

Lúc ấy Triệu Cầu cũng chạy lại gần đứng coi, rồi nói :
« Em không nên vẽ Võ tể Thiên vào đây làm chi. Vì Võ tể Thiên là người dâm dăng, và lại là tội nhor của nhà Đường nữa. »

Phi Giao nói : « Sao anh lại nói vậy ? Em nghĩ nếu nhà Đường mà không nhờ có bà Võ tể Thiên chuyên quyền độc đoán, cứ như nhược như vua Cao Tôn và Trung Tôn, thì giang sơn bị chia xẻ đã lâu. Võ tể Thiên tiến vị lên làm vua, tuy mang tiếng là giết nhiều người, nhưng lại biết cách dùng người, tùy tài khiến việc, đáng mặt minh chủ đời bấy giờ, các vua nhà Đường về sau này chưa có ai sánh kịp. Vả trong khoảng hai mươi năm trời ấy, nếu cứ để cho Trung Tôn làm vua, thì con Vi hậu đã lộng quyền như Già hậu thuở xưa vậy. Võ tể Thiên thật là : « Thiên cổ kỳ nhor » chứ không phải là : « Hồn quân dâm hâu ». Em có một bài thơ vạch Võ tể Thiên, nay xin dơng cho tổ mẫu cùng cô nương và ba vị thân mẫu xem thử. »

Nói rồi liền rút ra đưa cho mọi người xem. Thơ như vậy:

« Nữ chủ ngự triều cương,
« Oai danh dậy bốn phương.
« Hò hân danh khếp nép,
« Cao ly phải chịu nhường.
« Trong tay cầm quyền chánh,
« Không ai dám khinh thường.
« Nghiêm phòng việc nội cung,
« Sai khiến bọn chàng Trung
« Pháp luật trên tình ái,
« Quan chức chọn trung lương.
« Biết hiền khen quốc lão,
« Học lịch tiếc Tân vương.
« Đức tốt không gì vết,
« Tài cao đã chế cường.
« Ngai vàng giữ trọn vẹn,
« Ngàn năm một nữ hoàng. »

Xem thơ ai cũng đều nức nở khen ngợi, chỉ có Triệu Cầu tỏ ý không bằng lòng mà rằng : « Em chớ nói càn ! Làm người con gái, phải nghĩ đến dung, công, ngôn, hạnh. Võ tặc Thiên tên là một đứa dám dăng, trong hai mươi năm trời liếm vị, giết hại con cháu nhà Đường hơn bốn trăm người. Đại ác như thế, sao em lại gọi là « Thiên cô kỹ nữ » ? Nếu người ngoài nghe được những câu thơ này thì e cô lời nghị luận không tốt. »

Phi Giao cười mà đáp rằng : « Phàm việc gì cũng vậy, có kinh tất phải có quyền. Giả sử vua Cao Tôn là vua anh minh thì khi nào Võ hậu lại trở tài được như vậy. Bởi bà sợ giang sơn đổ nát, nên phải ra tay để bảo thủ lấy thiên hạ, còn những sự nhỏ nhặt thì kể đến làm gì ? »

Triệu Cầu nổi giận nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Thân mẫu ơi ! Thân mẫu thử nghĩ, con nhà khuê các sao lại nói câu nói ấy ? »

Mạnh lệ Quân mỉm cười đáp rằng : « Con còn ngây dại, chỉ hay nói cào, từ rày cấm không được như vậy nữa ! »

Lưu yến Ngọc cười rồi nói : « Lời xưa có câu : Khéo dư nước mắt, lo người đời xưa. Anh em nhà người can chi lại tranh luận phải trái cho Võ Hậu, thật là chuyện đáng buồn cười ! »

Tổ yến Tuyết cũng cười mà nói rằng : « Trương công tử là người có tánh thẳng thắn mà Quân chúa thì hãy còn tính trẻ con nên mới sanh ra cãi nhau như vậy. »

Thái vương phi nói với Triệu Cầu rằng : « Thôi, cháu đi về thư phòng mà học đi, không nên cãi nhau nữa. »

Lúc ấy các vị Công tử lui ra, hai Quận chúa cũng ai về phòng nấy. Khi Phi Giao về đến phòng, hăm hăm nổi giận mà nghĩ rằng : « Ta rất tức cho anh ta, luận lý không minh, lại hay cãi bướng. Đối trước mặt cô và thân mẫu ta, chỉ giống đạo đức ! Anh ta xưa nay vẫn có lòng khinh rẻ ta, ta nhạ

làm sao cho được ? Cơm nặng áo dày, chẳng qua cũng của cha mẹ, mà ta đây há chẳng phải là con chung hay sao ? Nghĩ càng thêm tức ! Nếu mà ta làm được Hoàng hậu thì quyết không trọng tư tình như Võ tắc Thiên vậy đâu ! »

Nói qua vua Thành Tôn ra ngự ở Kim loan điện, làm lễ truyền ngôi cho Thái tử. Hôm ấy trên điện cắm cờ kết hoa, trần thiết một cách rất trọng thể. Khi làm lễ truyền ngôi thì vua Thành Tôn cầm cái hộp đựng ngọc tỷ, ngoài có bọc gấm, trao cho Thái tử là vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn nhận lấy, đặt lên long án, rồi quì xuống lạy tạ Thượng hoàng (tức là vua Thành Tôn).

Thượng hoàng đỡ dậy phán rằng : « Ta chúc cho nhà vua con cháu phần thịnh để giữ lấy giang sơn cơ nghiệp mà khiến cho quốc thái dân an. »

Vua Anh Tôn đáp lại rằng : « Con xin chúc Thượng hoàng hưởng phúc vô cùng, thọ bằng trời đất, để cho con là kẻ ngày đại bất tài này được nhờ ơn huấn dụ mà cai trị thần dân. »

Lúc ấy văn võ bá quan đều quì xuống lạy, trước mừng Thượng hoàng, sau mừng tân quân, ai nấy đến lưng hô vạn tuế. Khi triều bái xong, Thượng hoàng truyền chỉ cho các quan đại thần rằng : « Các khanh đã hết lòng giúp ta trong bấy nhiêu năm, công ấy kể sao cho xiết. Ngày nay ta mỗi một cần phải thoái vị, tấn quân lên ngôi hãy còn lâu trỉ, nhờ các khanh gia công mà tả phù hữu bật thì cái danh tiếng của các khanh, sau này sẽ được danh lưu thiên cổ. Chỉ buồn một nỗi ta thoái vị về ở nam nội, không được hằng ngày hội diện với các khanh. »

Các quan đại thần nghe nói thấy đều cảm kích mà ra nước mắt khóc, rồi quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần đẳng tài hèn sức mọn, chịu ơn triều đình trong

hai mươi năm trời, tình khuyên mã chưa biết lấy chi báo đáp, ngày nay Thượng hoàng lại chỉ dạy như thế, thần dẫu dám đầu chẳng hết lòng. Chỉ vì Thiên tử còn đang độ thanh niên, vậy trong triều đình nếu có việc hệ trọng gì thì xin Thượng hoàng cũng nên lưu tâm chỉ bảo. »

Thượng hoàng gật đầu, rồi lại gọi tân quân mà phân bảo rằng : « Các quan đại thần đều là những bậc trung lương cả. Hễ có khuyên can điều gì nhà vua phải tuân theo, chớ nghe lời sàm bịnh mà khinh rẻ các đại thần thì thiên hạ mới thái bình được. »

Bỗng thấy Võ hiếu vương Hoàng phủ Kính quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Nhà lão thần đời ơn triều đình đã mấy đời nay, tình khuyên mã chưa chút báo đền. Nay tuổi ngoại lục tuần, chẳng những tình thần giảm kém, mà gân sức lại suy yếu, cũng bởi khi còn trẻ tuổi, đánh đông dẹp bắc, nhiều lần bị thương. Lão thần sở dĩ chưa dám cáo từ là vì nghĩ đến thâm ân, chưa đền muôn một. Nay Thượng hoàng đã trở về nam-nội thì lão thần cũng xin lui về quê nhà để coi sóc phần mộ tổ tiên. Tân quân lên ngôi, đã có các quan đại thần họ Lương, họ Doãn, họ Mạnh và họ Hùng cùng gia công phò tá. Còn con trai lão thần là Hoàng phủ Thiệu Hoa xin ở lại để một lòng giúp nước, thiết tưởng tân quân cũng chẳng điều chi lo ngại. »

Tâu rồi cúi đầu quì lạy. Thượng hoàng nghe lời tâu, ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Ngày nay Quốc trưởng cáo bịnh xin về sao cho tiện ? Ta sở dĩ dám nhường ngôi cho tân quân là vì trông cậy có các vị hoàng thân nguyên lễ, nay Quốc trưởng lại cáo trước thì tân quân phải mất phần trông cậy sao ? Và Quốc trưởng cáo về thì trong nội cung cũng có chút thương tâm, ta không thể nào chuẩn tâu được. »

Hoàng phủ Kính tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Lão thần vốn là võ tướng, ngày nay thiên hạ thái bình, không có giặc giã chi mà phải dụng đến võ. Và lão thần gân sức đã

suy yếu không thể triều bái được, xin Thượng hoàng cho lão thần về hưu. Còn con gái lão thần ở trong nội cung đã được mong an vô lộ, an hưởng phú quý, vợ chồng lão thần cũng rất an lòng, cúi xin Thượng hoàng rộng thương mà chuẩn tấu cho. »

Thượng hoàng nghe lời tâu, thở dài mà than rằng: « Quốc trượng đã quyết chí như vậy thì ta còn biết nói thế nào ! Thôi thì ta cũng chuẩn tấu cho Quốc trượng được về nghỉ, nhưng còn các quan đại thần đây, ta đem tân quân mà giao phó cho, cấm không ai được cáo từ nữa. »

Lại nói chuyện trong cung Chiêu dương treo đèn kết hoa, trần thiết một cách rất trọng thể. Thái hậu (tức Trương Hoa) và Hoàng hậu (tức Bội Ngọc) cùng những phi tần ở trong các cung các viện đều đến hiệp lại nơi đó, chỉ đợi Thượng hoàng và tân quân đến thì mở tiệc khánh hạ. Trong khi ngự liệc, Thượng hoàng cười mà nói với Thái hậu rằng : « Ta làm vua trong hai mươi năm, chưa được cái chi lạc thú, ngày nay làm Thượng hoàng, mới biết mình là lớn quý vậy. »

Lúc ấy cung nữ dâng rượu, hai vị Công chúa là Gia Tường và Hưng Bình đứng hầu. Thượng hoàng nói với Thái hậu rằng : « Ta có một việc nay muốn bàn với Thái hậu. Nguyên Gia Tường công chúa con bà Ôn phi đây, diện mạo đoan trang, tánh hạnh thuần thực, mà trường diệt nhi Triệu Câu của Thái hậu năm nay đã mười bảy tuổi, ta định kén Triệu Câu làm phò mã, Thái hậu nghĩ thế nào ? »

Thái hậu nghe nói, ngâm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng : « Nhà tôi đã mấy đời chịu ơn triều đình, vinh hiển đến thế là cùng cực, nếu ngày nay diệt nhi tôi được làm phò mã thì e rằng phận hòa phước bạc không xứng đáng chăng ? »

Thượng hoàng chưa kịp trả lời thì bà Ôn phi bỗng quì xuống tâu rằng : « Thượng hoàng đã ban ơn mà kén con trai Trung hiếu vương làm phò mã cho Gia Tường công chúa. Tuy Công chúa là con tôi, nhưng cũng là kim chi ngọc diệp của hoàng gia, xin Thái hậu chớ lấy làm hiềm. »

Thượng hoàng cười và phán bảo vua Anh Tôn rằng :
« Sáng mai ra triều đường, con sẽ thương nghị việc ấy... »

Nói xong Thượng hoàng và Thái hậu khởi giá về nam nội. Khi tới nam nội, Thượng hoàng lại truyền mở tiệc. Trong khi ngự tiệc, Thượng hoàng cười nói vui vẻ, chỉ có Thái hậu ra ý buồn rầu, thỉnh thoảng lại thở dài. Thượng hoàng thấy vậy, dừng chén rượu mà hỏi rằng :
« Ngày nay Thái tử lên ngôi đại bảo, đáng lẽ Thái hậu lấy làm mừng rỡ mới phải, cớ sao lại có ý không vui, hay là còn có sự gì chưa hài lòng thì nên nói cho ta biết. »

Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi tâu rằng : « Hôm qua tôi xem sử, thấy chép chuyện các vua đời trước, có nhiều nhà vì sự truyền ngôi cho con, rồi sau gặp nghịch tử hãm hại, đồ đến nơi giang sơn đổ nát. Nay Thượng hoàng truyền ngôi cho tâu quân cũng nên bắt tâu quân bằng ngày phải vào triều kiến để nghe lời thành huấn, nếu định mười ngày mới triều kiến một lần, thì khiến cho xa cách cha mẹ, còn vui sướng gì, không bằng những kẻ thường dân kia lại còn được cốt nhục một nhà sum hiệp vậy. »

Thái hậu nói xong, lại ứa hai hàng lệ. Thượng hoàng cả cười mà rằng : « Sao Thái hậu lại lẫn lộn vậy ? Thái hậu chỉ nghĩ sự cốt nhục sum hiệp một nhà, mà không nghĩ rằng người ta ở đời, khác nào như một giấc mộng, trăm năm cũng phải có ngày phân ly. Từ xưa có ai làm Hoàng đế cả đời bao giờ, chỉ bằng ngày nay ta truyền ngôi cho con làm Hoàng đế, rồi đây trong năm bảy năm nữa Thái hậu sẽ có cháu làm vua. Lúc ấy ta đi ngao du sơn thủy, may ra tìm được chơn tiên, học phép trường sanh, sau ta sẽ đắc đạo, chừng ấy thì trên thiên cung biết bao nhiêu là tiên nữ, chỉ sợ Thái hậu thấy, mà sanh lòng ghen tương mà thôi. Ta còn phở đến chuyện Mạnh lệ Quân ngày nào, khiến cho Thái hậu nổi cái tính nữ tướng quân mà tra khảo ta ở trong cung mãi, nghĩ đã nực cười. Thái hậu nên hiểu rằng vinh hoa phú quý cũng có khi cùng tận, thử

nghĩ coi trong mười bảy bộ sử, các vua đời trước, ngày nay có còn ai không ? »

Nói qua vua Anh Tôn ra ngự triều, truyền tuyên đọc tờ chiếu cho các quan nghe. Tờ chiếu như vậy :

« *Nương trời hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :*

« *Trẫm tài hèn đức bạc, tuổi còn ngầy thơ, phụng mạng Phụ hoàng lên ngôi đại bân, tôn Phụ hoàng làm Thượng hoàng, Mẫu hậu làm Thái hậu, ở ở nam nội. Hoàng đế là Hán vương, Châu vương và Triệu vương đều ở hầu Thượng hoàng, Gia Tường công chúa và Hưng Bình công chúa thì ở hầu Thái hậu, còn trăm đây cử mười ngày một lần vào triều kiến.*

« *Trẫm gia phong cho Võ hiền vương là Hoàng phủ Kính làm Kinh vương, Trưng hiền vương là Hoàng phủ Thiệu Hoa làm Tương vương, vợ là Mạnh lệ Quân làm Trung tỉnh chánh phi, cùng với Lưu thị và Tô thị đều được thực ấp. Người con trưởng cho được tập tước và phong Phò mã; người con thứ hai phong Thiên hộ tướng quân; người con thứ ba làm Trung thư; con thứ tư làm Cung phụng và con thứ năm làm Chủ sự. Còn Tương vương kiêm cả việc trong tư các và lục bộ.*

« *Lương trấn Lân thăng Bảo hòa điện đại học sĩ, kiêm Binh bộ và Hộ bộ. Mạnh gia Linh thăng Long đồ các đại học sĩ, kiêm Lại bộ và Công bộ. Doãn thượng Khanh thăng Văn uyển các đại học sĩ, kiêm Lễ bộ và Hình bộ. Bình giang vương Hùng Hiền và vợ là Vệ đông Nga đều được thực ấp. Con trai lớn là Hùng khởi Phụng làm Lễ bộ thị lang, con thứ là Hùng khởi Thấn làm Kỵ đô úy.*

« *Lập Nguyên phi là Hùng thị làm Hoàng hậu, Ôn phi và Mai phi đều phong Thứ phi. Các quan văn võ đều được gia thăng một cấp. Phóng thích cung nữ ba ngàn người. Những thuế tích khiếm của dân gian đều được miễn. Lại ban yến cho các quan triều thần.* »

Các quan triều thần đều tung hô vạn tuế. Khi bái mạng xong, cùng nhau dự yến rất là vui vẻ. Ngày giờ thăm thoát, đã gần ba tháng, vợ chồng Hoàng phủ Kính sửa soạn về quê. Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Ba người con dâu của phải về hầu hạ cha mẹ. Chỉ có Triệu Cầu làm Phò mã không thể về được, còn bao nhiêu con cái, xin cho theo về hết. »

Hoàng phủ Kính nói : « Hà tất phải về hết, chỉ đưa cháu nhỏ theo về là đủ, còn vợ chồng con phải ở lại đây. »

Mạnh lệ Quân nói : « Con xin theo về, để cho hai chị Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn ở lại. »

Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc đồng nói rằng : « Chị không nên về, vì chị cần phải ở đây, một là để giúp việc quốc chánh, hai là để dạy dỗ các con. Còn hai em không có tài năng gì, xin về hầu hạ cha mẹ ở quê nhà là phải ! »

Hoàng phủ Kính nghe nói, liền gặt đầu mà rằng : « Như vậy thì để các cháu ở đây, còn hai con theo ta về quê nhà. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa vưng mạng. Hôm ấy vương phủ sửa soạn các đồ hành trang. Chỉ có bà Thái phi (vợ Hoàng phủ Kính) ra ý buồn rầu, ứa nước mắt khóc mà rằng : « Từ khi Trường Hoa được lập làm Hoàng hậu, đã hai mươi năm nay không về đến nhà, dầu thỉnh thoảng có lễ khánh hạ, mẹ con cũng được gặp mặt nhau, nhưng sao bằng một nhà sum hiệp vui vẻ là hơn. Ngày nay ta trở về quê nhà thì biết bao giờ được gặp mặt con gái nữa. »

Cha con Hoàng phủ Kính đều khuyên giải mà rằng : « Người ta ở đời, bi hoan ly hiệp cũng đều có số mạng cả. Huống chi nhà ta bấy lâu đoàn viên sum hiệp, mong ơn vô lộ, trường cũng đã nhiều. Ngày nay dầu cáo lão trở về quê nhà, nhưng con cũng vẫn thường gửi thơ thăm hỏi. Con làm Hoàng hậu như thế, chẳng hơn gã chồng cho một viên quan chức nào mà phải theo chồng đi cung chức nơi xa thì mẹ con cũng chẳng bao giờ được sum hiệp một nhà vậy. »

Thái vương phi không đáp lại, chỉ lấy tay gạt nước mắt. Vệ đông Nga cùng Doãn thượng Khanh phu nhơn và Mạnh gia Linh phu nhơn đều đến vương phủ để tiễn biệt, sáo nhiệt lạ thường. Đến ngày hai mươi bốn tháng ba, Thái vương phi vào cung từ giả Thái hậu, Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc cũng theo vào. Thái hậu gạt nước mắt nói với Thái vương phi rằng : « Thân mẫu ôi ! Ngày nay thân mẫu bỏ con mà về quê nhà, biết bao giờ cho con lại được thấy mặt thân mẫu ? »

Thái vương phi nghe nói, lại càng đau lòng đứt ruột, thần thức hồi lâu, rồi nói: «Con được lập làm Hoàng hậu trong hai mươi năm trời nay, mẹ luống những lo âu, chỉ sợ cái lòng yêu dấu của quân vương có ngày phai lợt. Ngày nay con được làm Thái hậu, thế là toàn đại phước; còn mẹ đây về nơi đất cũ, sẽ đi dưỡng tuổi già, đối với cái ơn vô lộ, mẹ tưởng cũng thăm thẳm lắm, con chớ nên phiền não. Thân phụ con lại gửi lời khuyên con, trên giúp đức nhơn từ của Thượng hoàng, dưới thể lòng hiếu kính của Thiên tử. Đối với hoàng thân quốc thích, phải lấy lễ mà tiếp đãi. Hùng Hiệu cần phải cầm ở lại để phụ chánh, còn Hoàng chủ Thiếu Hoa thì chỉ trong mấy năm nữa con sẽ cho cáo quan trở về quê nhà, thế là đủ bảo toàn được cái vinh dự cho nhà ta. Cái danh tiếng của con được lưu truyền sử sách thì cha mẹ lấy làm vui lòng.»

Thái vương phi nói xong, Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi gọi Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc mà bảo rằng: «Hai em khéo vì ta mà hầu hạ cha mẹ. Khi cha mẹ có nhớ đến ta thì xin hai em tìm lời khuyên giải. Ta sẽ mới biết sanh con gái thật là vô ích, cái công cù lao cực dục của cha mẹ chỉ uổng phí mà thôi.» Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đều tâu rằng: «Thái hậu cứ yên lòng chờ đến kỳ Thiên thu đại khánh tới đây, Thái vương phi sẽ vào yết kiến Thái hậu. Vả nhà ta được tôn quý như vậy đều nhờ ơn Thái hậu. Ai cũng biết «Đương danh hiền thân» tức là đại hiếu, còn «Thần hôn định tìch» chẳng qua là một điều nhỏ mà thôi.»

Lúc ấy có nội giám vào quí xuống tâu: «Muôn tâu Thái hậu! Có Hoàng hậu xin vào triều kiến.»

(Xem tiếp tập 2)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20 678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thái hậu mừng mà nói rằng: « Nếu vậy càng hay! Nhơn tiện để tiếp kiến ngoại tổ mẫu và hai vị cữu mẫu một thể. »

Nói rồi, liền truyền chỉ cho vào. Hùng hậu rón rén bước vào, gót sen yếu điệu, mình liêu thướt tha, quì xuống chúc mừng Thái hậu. Thái vương phi cùng Tô, Lưu hai phu nhơn đều đứng dậy làm lễ triều kiến Hoàng hậu. Hùng hậu chối từ không dám nhận. Thái hậu truyền cung nữ bày tiệc. Lưu yển Ngọc nhìn nét mặt Hùng hậu thấy có vẻ hắc ám, biết là sắp có đại nạn; lại liếc mắt nhìn Thái hậu thấy chỗ ẩn đường cũng đen tối thì nghĩ thầm: « Ta xem Phi Giao quận chúa có tướng làm Hoàng hậu, sau này chắc có ứng nghiệm, không hiểu cơ sao mà ngày nay ta xem tướng Hùng hậu tuy không đến nỗi chết, nhưng sẽ có cái đại nạn trong mười năm thì cũng chẳng khác chi là chết vậy. »

Thái hậu lại truyền gọi Ôn phi và Mai phi ra để tiếp kiến Thái vương phi. Đàm đạo hồi lâu, Thái vương phi đứng dậy cáo từ, Thái hậu nắm lấy áo mà khóc rằng: « Thân mẫu ơi! Thân mẫu nữ lòng nào bỏ con đây mà đi, biết bao giờ con lại được sum vầy dưới gối. Ngày nay con cùng cha mẹ từ biệt, con đau đớn như dao cắt trong lòng. »

Thái vương phi cũng ôm lấy Thái hậu mà khóc, hai mẹ con không thể nào chia tay cho đành. Các cung nữ thấy trời đã tối, mới quì xuống tâu cùng Thái hậu rằng: « Muốn tâu Thái hậu, trời đã gần tối rồi. »

Thái hậu gạt nước mắt đứng dậy, bảo Thái vương phi rằng: «Thần mẫu ơi! Thần mẫu đừng khóc làm chi nữa, hãy coi như con đã từ trần từ ngày đi bình Phiên cho rồi! Giọt máu đã rơi, từ nay thần mẫu chớ lo nghĩ đến con nữa.»

Thái vương phi và Tô, Lưu hai vị phu nhân cáo từ lui ra. Khi Thái vương phi đi khỏi, Thái hậu liền vật mình lăn khóc. Ôn phi cùng Mai phi hết sức khuyên giải, lúc ấy mới thôi.

Lại nói chuyện nhà Hoàng phủ trong mấy hôm ấy, nào sửa soạn các đồ hành lý, nào tiếp đãi các quan triều thần đến tiễn biệt, huyên náo lạ thường. Hoàng phủ Kính dặn bảo các con rằng: «Các con nên một lòng trung thành mà báo đáp quốc gia, tức là có hiếu với cha mẹ đó. Vì cha mẹ chịu ơn vua lộc nước trong bốn mươi năm trời nay, chưa có chút gì báo đáp, ngày nay cáo lão trở về điền lý, chỉ cốt trông cậy nơi các con.»

Thái vương phi cũng nói: «Những lời nghiêm huấn, các con nên phải ghi lòng.»

Vợ chồng Nga nói với Hoàng phủ Kính rằng: «Tôi có một điều tâm phúc muốn giải bày, chẳng biết người có thuận nghe hay chăng?»

Hoàng phủ Kính nói: «Có việc gì Vương phi cứ nói, lẽ nào vợ chồng ta lại chẳng thuận theo.»

Vợ chồng Nga cười mà nói rằng: «Tôi không dám xin gì cả, chỉ muốn xin cưới Phi Loan quận chúa cho Hằng khởi Thấn.»

Hoàng phủ Thiển Hoa nghe nói, mừng rỡ mà nói rằng: «Em cũng có ý ấy đã lâu, chỉ sợ chị không bằng lòng, nên không dám ngỏ ý, nay chị lại nói ra trước thì hai thân tôi đây khi nào lại chẳng vui lòng, chỉ sợ Phi Loan người xấu tài hèn, không đáng sánh đôi cùng lệnh lang mà thôi.»

Vợ chồng Hoàng phủ Kính đều mừng rỡ nói: «Thần thượng gia thân, còn gì hay bằng, các con bất tất phải khiêm tốn quá.»

Tô yến Tuyết đứng dậy nói với Vệ đông Nga rằng : « Em xin đa tạ chị đã có lòng đoái thương đến thì cũng là một cái phước cho con Phi Loan. »

Mạnh lệ Quân cười mà nói cùng Tô yến Tuyết rằng : « Tôi thấy người ta vì vợ mà phải bán tạ bà mẹ vợ, chớ chưa thấy ai vì con rể mà phải bán tạ bà thân gia bao giờ. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng cười nói rằng : « Đó cũng là nhờ có sự giáo hóa của Bão Hòa công chúa (1). »

Mọi người nghe nói, đều cười rộ, Vệ đông Nga cũng cười rằng : « Đây là tôi hãy xin mở lời cầu thân. Trước tạ phụ mẫu (chỉ vợ chồng Hoàng phủ Kính), sau tạ thân ông và các thân mẫu, rồi ngày mai tôi sẽ bảo phu quân tôi đến tạ thay cho con trai. »

Lưu yến Ngọc cười mà nói rằng : « Như vậy sao được. Chưa dùng mai hôn nói trước, đã vội làm lễ kiến diện. »

Hoàng phủ Kính nói : « Phi Loan năm nay đã mười sáu tuổi, nếu định gả cho con trai Bình giang vương (tức Hưng Hiệ) thì chỉ trong một vài năm, phải làm lễ thành hôn, vậy Tô phu nhơn nên ở lại để lo việc ấy mới tiện. »

Mọi người nghe nói, chưa kịp trả lời, thì Tô yến Tuyết nói : « Đã có Mạnh vương phi, cần chi phải có con ở lại. »

Thái vương phi gật đầu, nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Con trai lớn cần phải lấy vợ, con gái lớn cần phải gả chồng đó là lẽ thường. Bây giờ ta để Phi Loan lại đây cho tiện việc. »

Mạnh lệ Quân cười rồi nói : « Tiện thì có tiện thật, nhưng nếu tính như vậy thì lợi cho chị Tô phu nhơn lắm ! Vì sau này bàn đến cửa hồi môn, chị khỏi lo chi hết. »

Lưu yến Ngọc nói : « Cửa hồi môn tất phải trọng hậu, chẳng biết sau này định những vật gì, nhưng ngày nay nên hỏi trước chị Tô phu nhơn xem sao; chẳng lẽ chị ngấm ngầm làm một bà mẹ vợ mà lại không chịu sự tổn thất. »

(1) Bão Hòa công chúa là Mạnh lệ Quân.

Mọi người lại cùng nhau cả cười, ngoảnh nhìn đã không thấy Phi Loan quận chúa đâu cả. Thái vương phi cười rằng : « Cháu tôi mắc cỡ mà chạy mất rồi ! Bây giờ chúng ta nói gì vậy, hãy để đến sáng mai Bình giang vương sang cầu thân, lúc ấy sẽ cùng nhau uống một tiệc rượu mừng cho thật say. Con phải nhớ thế nào cũng đòi lấy mấy trăm lượng bạc, để biếu một tiệc rượu lại đây. »

Vệ đồng Nga mừng rỡ mà rằng : « Như vậy là rất phải, tôi xin tuân lời thân mẫu. Còn của hồi môn, tôi không dám cầu những đồ chi quý báu, chỉ xin lấy tập tranh « Bá Mỹ » để sau này giữ làm của quý cho cháu mà thôi. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa cười mà rằng : « Một nhà vương phủ hoàng thân, nếu không ngàn khoảnh lương điền thì cũng phải có muôn chum thực ấp để cho con cháu, sao lại muốn dùng đến tập tranh vẽ ấy ? »

Vệ đồng Nga cười, rồi nói : « Đã đành rằng có, nhưng sao bằng một bút thiên nhiên, có cái giá trị vô cùng trên đời. »

Mọi người trò chuyện hồi lâu, rồi đều đứng dậy tan vãn. Mạnh lệ Quân về đến phòng, đóng cửa lại nằm nghỉ, bỗng thấy Lưu yển Ngọc đẩy cửa bước vào, vén màn đứng ở bên cạnh giường, lẩm lẩm cười mà nói rằng : « Chị ngồi đây em muốn thưa một câu chuyện. »

Mạnh lệ Quân lấy làm ngạc nhiên, mặc áo đứng dậy, rồi hỏi : « Chẳng hay việc chi, xin chị cứ nói. »

Lưu yển Ngọc liền ngồi xuống, rồi nói nhỏ rằng : « Nay tôi vào cung triều kiến Hoàng hậu, được biết Hoàng hậu là người thuần thực, nhưng tính khí lại nhu nhược quá. Tôi nhieu tưởng mạo lại có vẻ hắc ám, thế nào cũng sẽ có đại nạn trong mười năm trời. Còn Phi Giao quận chúa thì tôi thấy có tương « Hồng quang hiển hiện » chỉ trong nửa năm nữa sẽ được hỉ tinh giáng lâm. Mà tin mừng này không phải tầm thường đâu, tất phải là ngôi Hoàng hậu mới đúng ; sau này xử chầu chầu quyền lại có sát khí oai nghiêm lắm. Chúng tôi

Trở về quê nhà đã đành, còn chị ở đây, trong một hai năm nữa, khó lòng mà tránh khỏi tai vạ. Đó là cái hiện tượng rõ ràng, tôi biết sợ như vậy, nên tôi thưa lại. Chị có đại tài thì xin chị nhớ mà đề phòng trước. Đến như việc nhà Vệ cô nương, cũng khó tránh được ách vận, cơ trời huyễn bí, khó mà cãi sự tiền định.»

Mạnh lệ Quân giết mình kinh sợ hỏi rằng: «Chị thử tính xem có thể cầu cúng cho qua cái tai nạn ấy được không?» Lưu yển Ngọc lắc đầu mà rằng: «Không thể được! Phạm tướng mạo người ta quan hệ với vận mạng, bề vận mạng không hay thì nét mặt sẽ hiện có cái vết hắc ám. Cái vết ấy đã hiện thì tai nạn sắp tới nơi, chỉ trong năm năm là tất có úng nghiệm. Tôi thấy tướng mạo bạn ta hắc ám, đã gần một năm nay, hôm nay trông thấy tướng mạo Thái hậu và Hoàng hậu, mới biết không phải là vận mạng riêng của một người nào. Triều đình ngày nay đang trông cậy về cái tài xử đoán của chị, chị cũng nên giữ vàng giữ ngọc chứ có lo nghĩ thái quá.»

Mạnh lệ Quân thở dài than rằng: «Nếu vậy thì cũng đành phó cho trời mà thôi. Nhưng chị xem tướng con Phi Giao có giống như Võ tặc Thiên thuở xưa không?»

Lưu yển Ngọc nói: «Phi Giao quận chúa có cái tướng mạo oai nghiêm, ai ngó thấy cũng phải sợ, không những như Võ tặc Thiên mà thôi đâu.»

Hai người trò chuyện thâu canh, rồi đều về phòng an nghỉ. Sáng hôm sau, Bình giang vương Hùng Hiệu đến cầu thân, xin cho Hùng khởi Thần kết duyên với Phi Loan quận chúa. Nhà Hoàng phủ đều bằng lòng. Đến bữa vợ chồng Hoàng phủ Kính khởi hành, vua Anh Tôn truyền chỉ bày một tiệc rượu ở phía ngoài thành cho ba vị thân vương ra tiễn. Trong khi tiễn biệt, Mạnh lệ Quân nước mắt rờn rờn, Phi Loan quận chúa cũng nắm lấy áo bà sanh mẫu là Tô yển Tuyết mà khóc. Tô yển Tuyết dặn nhỏ Phi Loan quận chúa rằng: «Con ở lại đây, phải chăm chỉ hầu hạ cha mẹ, đối với anh em chị em

trong nhà, lại nên lấy tình thân ái mà cư xử, chớ vì một sự hờn nhố nhét, mà vội sinh lòng ghét bỏ lẫn nhau. Sang năm con về nhà chồng, nên kính mến cha mẹ chồng và một lòng thờ chồng cho phải đạo, để được nên người hiền phụ, khỏi phụ cái công giáo huấn của cha mẹ trong bấy lâu nay. »

Một nhà Hoàng phủ ai nấy đều ưa nước mắt về sự cách biệt, chỉ có Phi Giao quận chúa là không hề có ý buồn rầu. Vợ chồng Hoàng phủ Kính lên xe, ba vị thân vương cùng văn võ bá quan đều đi tiễn biệt đông lắm. Khi đến bờ sông, vợ chồng Hoàng phủ Kính từ giả các quan rồi xuống thuyền. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh lệ Quân cùng Vệ đồng Nga theo xuống thuyền để bái biệt, còn văn võ bá quan đều đứng ở trên bờ sông, đợi cho đến khi thuyền quay mũi.

Hoàng phủ Thiệu Hoa dặn Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc rằng : « Hai Phu nhân về nhà, trên thờ cha mẹ, dưới khuyên dạy con, phải một lòng chăm chỉ. Công việc trong nhà giao phó cho Lữ Xương chăm quản. Lữ Xương là nghĩa tử của Lữ Trung, tính rất thật thà, lại có tài năng, đối với nó Phu nhân cũng nên có lòng kính trọng. » Hoàng phủ Thiệu Hoa lại nói với vợ chồng Hoàng phủ Kính rằng : « Cha mẹ nên giữ gìn thân thể, sang năm đến kỳ Vạn thọ của Thượng hoàng, con sẽ xin cáo quan về để phụng dưỡng cha mẹ. »

Nói xong, lại cùng Mạnh lệ Quân và Vệ đồng Nga bái biệt rồi bước lên bờ. Thuyền quay mũi đi, các quan triều thần còn đứng đó chưa về, bỗng thấy Lương thừa tướng từ trong thành cỡi ngựa lật đật chạy đến.

Lương thừa tướng cỡi ngựa vừa ra đến bờ sông, ngó thấy Hoàng phủ Thiệu Hoa, thì vội vàng xuống ngựa nói : « Tôi mắc bận chút việc ở trong nội các, thành ra không kịp bái biệt lão vương. Khi hai bà trở về, Thái hậu bỗng hôn mê mấy lượt, quan thái y tâu rằng : Lục mạch hư nhược, khó chữa được lắm. Bởi vậy thánh thượng sai tôi ra đây mời Mạnh vương phi vào ngay để chẩn mạch, xin Vương phi tức khắc khởi hành. »

Hồi thứ nhì

Phò-mả Triệu-Câu la biển loạn,

Hoàng-hậu Phi-Giao được sách phong.

Mạnh lệ Quân vương lịnh lên ngựa gia roi phóng thẳng một mạch vào thành. Vua Anh Tôn và Hùng hậu ở trong cung, mong đợi Mạnh lệ Quân không biết đường nào, đã mấy lần sai nội giám ra cửa cung trông ngóng. Các quan Thái y cũng đều túc trực tại đó, không ai dám về. Đợi đến giờ thán, mới có tin báo là Mạnh lệ Quân đã tới. Vua Anh Tôn mừng rỡ bội phần, tức khắc truyền chỉ miễn lễ triều kiến cho Mạnh lệ Quân và ban cho một con ngọc câu mã, để Mạnh lệ Quân cỡi mà đi thẳng vào nam nội thăm bịnh Thái hậu.

Khi vào tới nơi, đã thấy vua Anh Tôn và Hùng hậu đều đứng tại cạnh giường Thái hậu, nước mắt ròng ròng. Vua Anh Tôn ôm lấy Thái hậu mà kêu gọi trông một hồi lâu cũng chưa thấy trả lời. Mạnh lệ Quân giữ mình kính sợ, nhưng cổ trăn lịch lịch tinh thần, quì xuống bắt mạch. May sao bịnh chứng không có gì nguy hiểm, chẳng qua chỉ vì khí uất, thành ra cấm khẩu mà thôi.

Mạnh lệ Quân mới tâu cùng vua Anh Tôn và Hùng hậu rằng : « Xin Thánh thượng và Hoàng hậu cứ yên lòng, bịnh chứng không có gì nguy hiểm. »

Nói xong, liền phụng kê một cái toa thuốc. Vua Anh Tôn truyền sắc thuốc để Thái hậu uống và tâu trình để Thượng hoàng biết. Thượng hoàng nghe lời tâu, truyền cho Mạnh lệ Quân phải ở luôn tại trong cung để giữ bịnh, còn Thánh thượng và Hoàng hậu cũng phải đến săn sóc Thái hậu.

Mạnh lệ Quân ở đó coi việc thuốc thang, thăm thoát đã một tháng trời mà chưa về tới nhà. Lúc ấy Thái hậu bịnh thể hơi bớt, đã ngồi dậy được, tam cung lục viện đều lấy làm vui mừng. Hoàng phu Thiệu Hoa thấy Mạnh lệ Quân không về thì ngày nào cũng đến chực ở ngoài cửa cung, để bồi thăm tin tức

Thái hậu ra sao, nhưng vẫn không dò la được đích xác, kẻ thì nói binh thế đã hơi bớt, kẻ thì nói bây giờ lại nguy kịch hơn.

Nói về Mạnh lệ Quân từ khi đi vắng nhà, các con trong nhà sanh ra hiềm khích lẫn nhau. Triệu Cầu vốn và người chánh trực xưa nay, lại hay giảng đạo đức luôn miệng, nên không hợp tác với Phi Giao quận chúa. Còn Phi Giao quận chúa thì không chịu ngồi yên ở trong phòng mấy khi. Khi thì đánh đu ở ngoài vườn, khi thì bơi thuyền ở dưới ao, khi thì treo kim tiền đề bắn chơi, khi thì đem ngọc tiêu ra tập thổi, lại có khi đặt ra khúc hát để dạy các nữ tỳ múa hát, vân vân. Các nữ tỳ bề dứa nào hơi trái ý một chút thì Phi Giao quận chúa dùng roi để ra oai, mà đã đánh ai thì thật đánh cho kỷ chết. Nói rút lại thì Phi Giao quận chúa là một người võ tướng, chứ không có chút gì gọi là liễu yếu đuối cả. Phi Giao quận chúa xưa nay vẫn bị cha mẹ nghiêm cấm, không dám ra ngoài qui cũ, bây giờ gặp dịp cha mẹ đều vắng nhà, mới mặc sức mà tung hoành. Trong một tháng trời ấy, không hề bước sang đến cung Hoàng phủ Thiếu Hoa ở, chỉ suốt ngày hành hạ các nữ tỳ. Triệu Cầu đã nhiều lần can ngăn mà Phi Giao quận chúa không nghe, lại lấy làm giận. Một hôm, Phi Giao quận chúa vào chỗ giá sách, thấy có cái hộp ngoài bọc lụa gấm, liền mở ra xem thì cái hộp ấy khóa chắc. Phi Giao quận chúa nghĩ thầm : « Quái lạ, không biết cái gì ở trong này. Làm thế nào có chìa khóa mở ra xem là được vật gì. » Lúc ấy có một con nữ tỳ tên là Hoa Nô đứng gần. Con Hoa Nô rất lanh lợi, Phi Giao quận chúa vẫn có lòng yêu nó, vì nó hay tán công. Khi nó thấy Phi Giao quận chúa đứng nhòm cái hộp, ra ý muốn mở xem thì nó liền nghĩ kế mà thưa rằng : « Quận chúa muốn xem thì con đi lấy chùm chìa khóa, thử mở xem may ra có cái nào vừa chăng ? »

Nói xong, chạy đi lấy chùm chìa khóa, ước hết cái nọ đến cái kia, bỗng gặp một cái mở vừa cái hộp. Khi mở hộp ra xem thì trong có hai quyển binh thư. Phi Giao quận chúa mừng rỡ mà rằng : « À, cái này là binh thư của thân phụ ta

tương học thuở xưa đây ! Thân phụ ta thường nói những khoa học bí diệu này không nên để cho con cháu xem, vì sợ con cháu hiểu được pháp thuật, rồi không theo chánh đạo, lại sanh sự hung dữ chẳng ? Từ bấy đến nay, ta không biết thân phụ ta giấu ở chỗ nào, nay tình cờ ta lại gặp được, thật là may lắm. Trong hai cuốn này có đủ các phép hộ phong hoá vô, chỉ đọc hết hai cuốn cũng đủ làm một tay danh tướng « Bá chiến bá thắng » rồi.

Nói xong, liền cất lấy hai cuốn binh thư ấy, khóa hộp lại để nguyên như cũ, rồi đem hai cuốn binh thư về phòng mình, chong đèn ngồi xem. Phi Giao quận chúa vốn là người thông minh lạ thường, xem luôn trong ba đêm, bao nhiêu pháp thuật, đều nhớ thuộc lòng. Phi Giao có tám tên nữ tỳ theo hầu, đều bắt học đẩu gươm múa giáo. Hễ đứa nào chậm hiểu thì Phi Giao lại nổi giận, đánh đập một cách rất khỗ sở.

Phi Loan thấy vậy liền khuyên bảo rằng : « Em không nên nóng nảy như vậy. Chúng ta là phận nữ lưu, nên học các việc nữ công thêu thùa nấu nướng, là phải. Còn việc văn chương, thi phú, kiếm kích, cung đao, đâu phải việc nữ lưu, sao em lại cứ háng ngáy học tập những nghề ấy. Nếu cha mẹ biết, chắc cha mẹ không được vui lòng. Vả ngày nào em cũng đánh đập các nữ tỳ, như thế thì sao hạp với tư cách con người khuê các. »

Phi Giao nghe Phi Loan nói thì hăm hăm nổi giận, mặt đỏ bừng bừng, quát mắng rằng : « Chị nói thật tức cười ! Từ khi tở phụ và tở mẫu trở về quê nhà, trong lòng tôi luống chừng buồn rầu tưởng nhớ, nên phải nghĩ cách để tiêu khiển, nhưng cũng chưa hề có phạm đến « Khuê trung nữ huấn » bao giờ. Chị nói rằng binh pháp không phải việc nữ lưu, thế thì cô nương nhà ta khi trước sao lại đem thân ra chiến trận. Nếu không nhờ có cô nương thì thân phụ ta khi nào được mau thành đại công. Tây thị phu nhưu, Bình Dương công chúa thuở xưa đều là những tay vô đồng có tiếng, sao không thấy

ai dị nghị điều chi. Chị cũng khéo học đòi một sách của anh, đồng lòng khinh rẻ tôi, tôi không thể nhạ được. Chị và anh đã coi tôi không ra gì thì nay tôi không có chị em anh em nào với ai nữa ! »

Phi Loan cười mà rằng : « Sao em lại nói như vậy, tình chị em như tay chơn, không bao giờ chị lại không quý em. Em nghe hay chẳng nghe tùy ý, chớ chị nào có đồng lòng với anh mà khinh rẻ em. »

Hai người nữ mẫu cũng đồng thanh khuyên giải, lúc ấy Phi Giao mới nín lặng, không nói câu gì. Bỗng thấy nữ tỷ vào báo rằng : « Dạ bẩm bẩm hai Quận chúa ! Vương gia đã về, sai tôi vào gọi. »

Phi Loan và Phi Giao mới cùng nhau tới Linh phòng cung để bái yết Hoàng phủ Thiếu Hoa. Khi vào tới nơi, hai chị em đồng hỏi rằng : « Thưa Thân phụ ! Chẳng hay Thái hậu đã giảm bệnh chưa ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Nghe như bệnh thể cũng có phần thuyên giảm, nhưng vì cung cấm nghiêm mật, ta chưa được tin đích xác. Mẹ con đã một tháng nay không về, công việc trong nhà, không ai coi sóc, ta không biết làm thế nào ? »

Phi Giao nghe nói, nghĩ thầm : « Ta ở nhà chỉ bị anh chị nay nói điều này, mai nói điều khác, rất là khó chịu, chi bằng ta xin vào thăm Thái hậu, để nói lót trước với thân mẫu, kẻo khi thân mẫu về, anh chị lại đua nhau mà mết. » Phi Giao quận chúa nghĩ vậy, mới tươi cười mà nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Không biết duyên cớ làm sao mà thân mẫu con lại ở trong cung lâu ngày như vậy ? Hay là sáng mai thân phụ cho con vào cung thăm Thái hậu, để con nói với thân mẫu con hãy tạm về nhà mấy bữa hoặc có được chăng ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa gật đầu mà rằng : « Ừ, con nghĩ cũng phải. Từ khi Thái hậu bị bệnh, thánh thượng chưa ra ngự triều lần nào, lại chẳng hỏi chi đến quốc chánh cả. Lương thừa tướng và Mạnh thừa tướng phải thay quyền xử đoán, chỉ

« người ngoài dị nghị, nên lấy làm lo sợ. Còn ta và Bình giang vương đang mắc về việc biên phòng. Con muốn vào cung thăm Thái hậu thì ngày mai nên dậy sớm mà đi. »

Phi Giao thấy cha thuận cho đi, mừng rỡ không biết đường nào. Sáng hôm sau, Phi Giao dậy sớm, trang điểm một cách rất lịch sự, hoa cài lược giắt, trông như một người mỹ nữ trong bức tranh vẽ, thật là có vẻ nghiêng nước nghiêng thành. Khi trang điểm xong, Phi Giao vào nói với anh chị, rồi bước ra lên xe, có các nữ tỳ theo hầu, đi thẳng vào cung. Nội giám trông thấy, chạy vào tâu trước với Thái hậu. Lúc ấy vua Anh Tôn và Hùng hậu đang vào vấn an, còn Mạnh lệ Quân vương phi cùng Ôn phi và Mai phi thì đi ra cung khác. Thái hậu nghe báo có diệt nữ vào thăm thì mừng rỡ mà phán rằng : « Nếu vậy hay lắm, ta đang mong có thân thích vào để nói chuyện cho vui, lại được diệt nữ vào thăm thì còn gì hay bằng ! »

Phi Giao rón rén bước vào, trước làm lễ triều kiến Thái hậu, sau làm lễ triều kiến vua Anh Tôn và Hùng hậu. Mặt tươi như hoa, da trắng như ngọc, dịu dàng mình liễu, thướt thế liễu oanh, Thái hậu ngó thấy, lấy làm vui vẻ. Vua Anh Tôn liếc mắt nhìn Phi Giao quận chúa, rồi kinh ngạc mà nghĩ thầm rằng : « Trẫm không ngờ Quận chúa lại xinh đẹp như vậy ! Chẳng những trong tam cung lục viện không ai sánh kịp, mà so với cái nhan sắc của cửu mẫu khi xưa, lại có phần hơn. Thiên hạ chẳng thiếu gì mỹ nữ, nhưng người này thật là tuyệt sắc trên đời ! Trẫm vẫn tưởng nhan sắc Hùng hậu đã là xinh đẹp, nào hay dân hầy còn kém Phi Giao quận chúa. »

Hùng hậu dắt tay Phi Giao cho ngồi ở bên cạnh Thái hậu. Vua Anh Tôn bất đắc dĩ phải cáo từ Thái hậu rồi lui ra. Chẳng qua cũng bởi tiền duyên tức để chi đây, cho nên vua Anh Tôn trông thấy Phi Giao quận chúa lần này là một, mà bỗng dưng hồn xiêu phách lạc.

Thái hậu nói với Phi Giao rằng : « Diệt nữ ơi ! Ta cách biệt con trong sáu năm trời, ngày nay ta bỗng được gặp

mặt, lấy làm vui mừng lắm. Nhan sắc con so với thuở nhỏ, thật đã xinh đẹp hơn bội phần. »

Nói chưa dứt lời thì Mạnh lệ Quân vương phi đến, ngó thấy Phi Giao quận chúa, liền hỏi rằng : « Con vào đây bao giờ ? »

Phi Giao chưa kịp trả lời thì Thái hậu cười mà bảo Mạnh lệ Quân rằng : « Ngày tháng trôi đưa, chẳng bao lâu mà diết nữ đã trưởng thành, coi chẳng khác gì cái vẽ mỹ lệ của em năm xưa vậy. »

Hùng hậu cũng cười mà nói rằng : « Cứ như ý con thiên nghi thì cái nhan sắc biểu muội ngày nay lại có phần sắc xảo hơn nữa mẫu thuở trước. »

Các cung nữ pha trà uống, Thái hậu hỏi thăm việc nhà, Mạnh lệ Quân cũng hỏi. Phi Giao ứng đối trôi chảy và rất có lễ phép. Thái hậu truyền bày tiệc cho Mạnh lệ Quân và Phi Giao cùng ngồi. Tiệc xong, Mạnh lệ Quân cáo từ Thái hậu, xin trở về nhà.

Hùng hậu vội vàng tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Biểu muội đã vào tới đây, con muốn lưu ở lại trong cung chơi mấy hôm, trước là để Thái hậu vui lòng, sau là để con được tỏ tình thân ái, xin Thái hậu chuẩn tâu cho. »

Thái hậu đang yêu mến Phi Giao quận chúa, không muốn cho về, nên khi nghe lời tâu của Hùng hậu, liền vui lòng chuẩn tâu ngay. Mạnh lệ Quân vương phi không dám chối từ, mới bảo Phi Giao ở lại trong cung, rồi cáo từ lui về. Khi về tới vương phủ, Phi Loan cùng Triệu Cầu, Triệu Lân mừng rỡ ra đón, lại vừa gặp Hoàng phủ Thiệu Hoa ở trong triều ra, Mạnh lệ Quân mới thuật chuyện thuốc thang trong một tháng trời cho Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe.

Mạnh lệ Quân vương phi lại nói : « Ngày nay Thái hậu mới gượng đi lại ở trong cung được, thấy Phi Giao vào, Thái hậu mừng rỡ không biết đường nào. Hoàng hậu xin tạm giữ Phi Giao ở lại trong cung để được vui lòng Thái hậu. »

Hoàng phũ Thiệu Hoa nghe nói, chưa kịp trả lời thì Triệu Cầu liền nói: «Thần mẫu ơi! Con thiết tưởng thần mẫu không nên để Phi Giao ở lại trong cung, vì thánh thượng ngày nay đang độ thanh niên, lại hằng ngày vào vấn an Thái hậu, xem ra bất tiện lắm! Ta cũng nên lo về sự hiềm nghi ấy. Và con gái cần phải nghiêm cấm tại chốn thâm khuê, chớ nên cho tự do như vậy.»

Hoàng phũ Thiệu Hoa nghe nói gật đầu, Mạnh lệ Quân cười mà nói rằng: «Con nói như vậy cũng là phải, nhưng ngặt vì Thái hậu và Hoàng hậu cứ ăn căn biểu mãi, chẳng lẽ ta lại chối từ. Vả Thái hậu đang khi có bệnh, chỉ muốn được người thân thích để chuyện trò, vậy để vài hôm nữa, rồi ta sẽ cho người vào cung đón nó về.»

Phi Loan có ý định mết cho Mạnh lệ Quân biết cái tình hình Phi Giao hành hung ở nhà, nhưng thấy Triệu Cầu đã nói như vậy nên không nói nữa, đợi khi cha mẹ vắng cả, mới đem việc Phi Giao tập trận ở trong vườn hoa và đánh đập các nữ tỳ nói cho Triệu Cầu, cùng Triệu Lân nghe. Triệu Cầu nghe nói, thở dài than rằng: «Con bé ấy nhiều khi nó nói năng không có khuê phạm nào nữa, vậy mà cha mẹ cứ nuông chiều, không để ý đến. Đáng lẽ phải nghiêm cấm lại trong gia đình mới phải, ngày nay lại cho nó vào trong cung, ta chỉ e đó là cái mầm họa sau này vậy. Ngày trước nó bàn việc Vô tặc Thiên, thì ta cũng đủ hiểu cái tâm tánh của nó.»

Triệu Lân cười mà rằng: «Người ta ở đời, muốn việc chẳng qua cũng bởi trời cả, hà tất ta phải lo xa quá. Vua Thái Tôn hạ chẳng phải là bực mình chủ mà không xét đoán được Vô tặc nhưn (tức là Vô tặc Thiên). Lý thuần Phong xem thiên tượng đã biết trước là có cái tai vạ ấy. Con Phi Giao không phải là đứa tầm thường, tôi thiết tưởng các quan triều thần, cũng hiếm có một nào đáng sánh đôi với nó.»

Triệu Cầu hỏi: «Em biết xem tướng sao?» Triệu Lân cười mà đáp rằng: «Em chẳng nói giấu gì anh, nguyên trước Lưu mẫu dạy em cách xem tướng thì em cũng hơi hiểu được một vài.»

Mấy anh em chuyện trò hồi lâu, rồi ai về phòng nấy. Cách mấy hôm sau, Mạnh lệ Quân vào cung, định đem Phi Giao về, không ngờ xảy ra một việc lạ thường : Sở là vua Anh Tôn từ khi trông thấy Phi Giao quận chúa thì bỗng thành ra tương tư, đêm mơ ngày tưởng, chẳng thiết ăn uống gì. Suốt ngày chỉ ăn sầu ngâm nghĩ, không nói không rằng. Các cung tần mỹ nữ không hề hỏi han đến ai nữa. Mỗi khi sáng sớm vào vấn an Thái hậu mà gặp mặt Phi Giao quận chúa thì ruột tâm chín khúc, bối rối vô tư. Một hôm, vua Anh Tôn định vào cung thăm Thượng hoàng, bỗng gặp Phi Giao quận chúa. Phi Giao liền quì xuống đất, thỏ thẻ tiếng oanh mà tâu rằng : « Muôn tâu bệ hạ ! Thần thiếp là Hoàng phu Phi Giao, xin kính chúc Thánh thượng vạn vạn tuế ! »

Vua Anh Tôn tươi cười mà cầm lấy tay. Phi Giao chối từ không dám, rồi vừa nói vừa lui. Khi vua Anh Tôn vào triều kiến Thượng hoàng và Thái hậu thì Thượng hoàng và Thái hậu cho ngồi, truyền cung nữ pha trà uống. Thượng hoàng cười mà nói với vua Anh Tôn rằng : « Phi Giao đánh cờ cũng cao lắm, chẳng khác gì Mạnh lệ Quân thuở xưa. Sắc ấy tài nấy, thật là một tay tuyệt phẩm ! »

Thượng hoàng lại nói với Thái hậu rằng : « Khen cho nhà Hoàng phủ, trai anh hùng, gái thuyền quyền, bao nhiêu cái tình túy ở núi sông, tưởng chừng như chung đúc cả vào một nhà ấy. »

Thái hậu nghe nói, cũng tủm tỉm cười. Vua Anh Tôn tâu với Thái hậu rằng : « Muôn tâu mẫu hậu ! Có phải cứ mẫu con năm chiêm bao thấy con xích giao mà sanh biều muội con đó không ? »

Thái hậu nói : « Phải, cứ mẫu con khi trước chiêm bao thấy con xích giao hóa làm con rồng, rồi bay lên trời, bởi vậy mới đặt tên nó là Phi Giao. »

Nói xong, liền quay lại nhìn Phi Giao thấy Phi Giao mặt tươi như hoa. Thái hậu ngầm nghĩ khen thầm. Vua Anh Tôn chăm chỉ nhìn Phi Giao quận chúa không hề chớp mắt.

Bồng thấy nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng và Thái hậu, có Hoàng hậu xin vào vấn an. »

Thượng hoàng truyền cho vào. Hùng hậu rón rén bước vào làm lễ vấn an rồi đứng ở bên cạnh giường. Phi Giao quỳ chúa cũng làm lễ triều kiến Hùng hậu. Hùng hậu đỡ dậy, cười mà bảo rằng : « Chị miễn lễ cho em. »

Thượng hoàng cũng cười và nói cùng vua Anh Tôn rằng : « Chúng ta lui ra, để nhường cho bọn nữ lưu nói chuyện. »

Nói xong, liền đứng dậy lui ra. Vua Anh Tôn cũng đi theo, đưa Thượng hoàng về cung, rồi vào ngồi tại Bảo hòa điện. Nội giám dâng ngự thiện, vua Anh Tôn lấy tay gạt đi không ăn. Một mình ngẫm nghĩ, luống những sầu sâu, chỉ thổ dài mà không nói câu gì cả. Trong bọn nội giám có một người tên gọi Mã Thuận, nguyên là đứa gian hiểm, thấy vua Anh Tôn có vẻ âu sầu, liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ, ngày nay Thái hậu đã bình phục như thường, đáng lẽ bề hạ nên mừng rỡ mới phải, cơ sao lại có sắc không vui và bỏ cả ngự thiện ? Hay là có điều gì chưa vừa ý, xin bề hạ chỉ thị cho kẻ hạ thần được biết. »

Vua Anh Tôn nhìn chung quanh, thấy vắng vẻ không ai, mới thổ dài mà bảo Mã Thuận rằng : « Nhà người ở trong cung, hẳn đã biết tánh trâm. Trong mấy hôm nay trâm có một việc đau lòng, nhà người có biết không ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Hay là tại Hoàng hậu chậm sanh Hoàng tử ? » Vua Anh Tôn nói : « Không phải ! »

Mã Thuận lại tâu rằng : « Hay là tại quốc chánh bề bọn, bề hạ phải khó nhọc về việc xử đoán ? »

Vua Anh Tôn nói : « Quốc chánh bề bọn đã có Lương thừa tướng, Mạnh thừa tướng và Hoàng phủ quốc cứu xử đoán, trâm có khó nhọc gì. »

Mã Thuận lại tâu rằng : « Thế thì kẻ hạ thần đoán ra rồi, chắc là trong sáu cung biết bao nhiêu là mỹ nữ, mà xe dê ít khi được dạo chơi. »

Vua Anh Tôn lại thở dài mà phán rằng : « Công không phải nữa ! Chánh cung hoàng hậu vốn là người hiền thực, vẫn thường khuyên trăm đi đạo chơi các cung. »

Mã Thuận lay dập đầu mà lâu rằng : « Muốn lâu bộ hạ ! Vậy thì xin bộ hạ chỉ thị cho kẻ hạ thần được biết. »

Lúc đó vua Anh Tôn nghe nói thở dài một tiếng mà rằng : « Trăm kết duyên cùng Hoàng hậu từ năm mười lăm tuổi, bấy lâu vẫn một lòng thàn ái. Trăm tưởng cái nhan sắc của Hoàng hậu đã vào bực tuyệt vời, cho nên không hề nghĩ ngợi chỉ đến ai nữa. Ngờ đâu mới rồi trăm trông thấy Phi Giao quận chúa, thật là một bực đầm nguyệt say hoa, chim sa cá lặn. Chẳng những trong sáu cung không ai sánh kịp, mà trăm thiết tưởng thần tiên trên trời, cũng mỹ lệ như thế là cùng. Bởi vậy trăm sanh tình luyến ái mà thành ra tơ lòng bối rối khó gỡ đó. »

Mã Thuận quì xuống lâu rằng : « Muốn lâu bộ hạ ! Nếu vậy thì nạp Quận chúa vào cung, phong làm Quý phi, thiết tưởng cũng là một bực tôn quý. »

Vua Anh Tôn lắc đầu mà rằng : « Không được ! Quý phi cũng chẳng khác gì cung tần, nay phong Phi Giao quận chúa làm Quý phi, tất Thái hậu không bằng lòng. Vả trăm biết nói vì lẽ gì mà nạp vào cung cho được ? Bởi vậy trăm còn ngần ngại, chưa dám ngỏ ý. Mã Thuận ơi ! Nhà người nghĩ kế gì để thành toàn được việc này thì trăm sẽ trọng thưởng và thăng quan tiến chức cho, trăm quyết không sai lời đâu. »

(Xem tiếp tập 3)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨ'C THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Mã Thuận nghe lời chỉ phán, liền cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, bèn bẻ tâu rằng: « Muốn tâu bệ hạ ! Bây giờ bệ hạ muốn nạp Phi Giao quận chúa vào cung thì chỉ có một cách là để cho Hoàng hậu tâu trình Thượng hoàng và Thái hậu, nói là vì có chặn đường sanh đạo, muốn tuyển thêm hiền phi vào cung. Danh phận dẫn đưa và đích thứ khác nhau, nhưng nghi tiết cũng xin theo như một, như vậy Thái hậu bằng lòng, mà Tương vương cùng Mạnh vương phi cũng không thể từ chối được nữa. »

Vua Anh Tôn nói: « Kể lý tuy hay, nhưng bây giờ ai nói với Hoàng hậu cho được ? Hoàng hậu vốn là người hiền thục, trăm chắc rằng nếu ai có nói thì thế nào Hoàng hậu cũng ưng thuận ngay. »

Mã Thuận lại tâu rằng: « Muốn tâu bệ hạ ! Kể hạ thần xin nói, chắc rằng mười phần cũng tám được đến chín phần. »

Nói xong, lấy tạ vua Anh Tôn rồi đi sang Chiêu đường cung để bái yết Hùng hậu. Lúc ấy Hùng hậu đang ngồi xem quyển kinh Thi, thấy trong sách chép chuyện đời Châu Văn vương có bà Hậu phi hiền thục, không hề ghen tương, cho nên được lắm con nhiều cháu, Hùng hậu rất lấy làm kính phục và lại có ý ước ao. Bỗng thấy cung nữ qui xuống tâu rằng: « Muốn tâu Hoàng hậu ! Có nội giám Mã Thuận xin vào bái yết. »

Hùng hậu truyền cho vào. Khi Mã Thuận vào tới nơi, Hùng hậu hỏi rằng: « Mã Thuận ! Nhà người đến có việc chi đó ? Bây giờ Thành thượng ngự ở cung nào, đã dùng ngự thiện chưa ? »

Mã Thuận quì xuống mà tâu rằng: « Muốn tâu Hoàng hậu ! Trong mấy ngày nay Thánh thượng có ý không vui. Ngự thiện dâng lên, ngài không hề động đến. Kể hạ thần thấy vậy, có tìm lời khuyên giải thì ngài thao thao phân nân về nội trong sáu cung hiếm muện, chưa có Hoàng nam. Ngài muốn giáng chỉ cho thiên hạ, tuyển thêm mỹ nữ vào cung, nhưng lại sợ trái ý Hoàng hậu. Vì thế kể hạ thần xin tâu riêng để Hoàng hậu rõ. Kể hạ thần thiết nghĩ ngày nay tuyển mỹ nữ vào cung thì sóng tình lại lóng, bề ai đây voi, Hoàng hậu cũng thêm bề khó xử. »

Hùng hậu nói : « Nhà người nói tuy phải, nhưng bây giờ biết dùng kế gì ? »

Mã Thuận lại mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Kể hạ thần không dám nói. »

Hùng hậu hỏi : « Có sao nhà người lại không dám nói ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Kể hạ thần một lòng trung thành, vì Hoàng hậu mà nghĩ kế, nhưng theo kế này, chỉ sợ Hoàng hậu lại bắt tội kể hạ thần mà thôi. »

Hùng hậu nói : « Mã Thuận ! Nhà người cứ nói, ta quyết không bắt tội. »

Mã Thuận lại lại mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Từ khi Phi Giao quận chúa vào cung, lệnh bà Thái hậu trông thấy cũng vui lòng mà chóng được bình phục. Thái hậu yêu Phi Giao quận chúa chẳng khác gì các vị Công chúa, lại thường khen tài mạo của quận chúa có phần sắc sảo hơn hoàng hậu. Chỉ bằng Hoàng hậu xin tuyển Phi Giao quận chúa vào cung, một là được lòng Thượng hoàng và Thái hậu, hai là việc ấy thành ra tự ý Hoàng hậu khởi xướng ra, ba là cái tình liên lạc của họ Hùng và họ Hoàng phủ sau này lại càng thêm bền chặt. Chắc rằng Phi Giao quận chúa phải suy nghĩ mà không dám quên cái ơn của Hoàng hậu. Kể hạ thần liệu chết tâu bày việc ấy, xin Hoàng hậu nên quyết đoán mà thi hành. »

Hùng hậu mừng rỡ phán rằng : « Nhà người nói rất phải, nhưng chẳng lẽ ta lại dám tâu với Thái hậu xin lập Phi Giao quận chúa làm Quý phi hay sao ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Khó chi điều ấy ! Đời trước cũng có khi lập Tả hoàng hậu và Hữu hoàng hậu, bây giờ Hoàng hậu lại viện cái lệ ấy mà tâu cùng Thái hậu thì chẳng những Thái hậu được vui lòng, mà khắp các thần dân trong nước, ai cũng phải ca tụng cái hiền đức của Hoàng hậu vậy »

Hùng hậu nghe nói, gật đầu mà rằng : « Ừ, đề sáng mai ta sẽ tâu với Thượng hoàng và Thái hậu. »

Sáng hôm sau, Hùng hậu vào Võ thái cung triều kiến Thái hậu, gặp Phi Giao đi sang cung khác. Hùng hậu liền tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu, con được đẹp duyên cùng Thánh thượng đã bốn năm nay mà chưa thấy sanh hạ Hoàng nam, trong lòng con thật lấy làm áy náy. Nay con muốn tuyền thêm mỹ nữ vào cung thì Thánh thượng lại không ưng thuận, vậy ý con trộm nghĩ có một việc này, muốn xin Thái hậu đủ lòng thương mà thành toàn cho. »

Thái hậu khen rằng : « Con thật là một người hiền đức. Con định xin việc gì ? Nếu con muốn bắt chước như là Hậu phi nhà Châu thuở xưa thì ta há lại chẳng mong có cái cảnh ngậm kẹo giữa cháu hay sao ? Con cứ nói cho ta nghe. »

Hùng hậu tâu rằng : « Con không muốn xin điều gì, chỉ muốn xin đem biểu muội vào cung để theo lệ như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa mà cùng thờ một vị mình chủ vậy. »

Thái hậu nói : « Làm như vậy sao được, từ xưa đến nay, chưa thấy có lập hai Hoàng hậu bao giờ. Vả năm nay con còn trẻ tuổi, trong sáu cung cũng chẳng thiếu chi người, có lẽ nào lại không sanh dục hay sao, hà tất con phải vội vàng như vậy. »

Hùng hậu nói : « Con cũng biết rằng đang độ tuổi xanh, đã lo chi hiểm đường sanh dục. Nhưng sang năm đến kỳ Vạn thọ của Thượng hoàng, nếu có sanh được Hoàng nam thì cũng là một sự may cho thiên hạ thần dân. Vả đời trước cũng có lập Tả hoàng hậu và Hữu hoàng hậu, vậy xin Thái hậu vì con mà thành toàn cho. »

Thái hậu nghe nói, ngâm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng :
« Con biết nghĩ như vậy, thật là một người hiền đức ít có, nhưng
chỉ sợ các quan đại thần lại cố can ngăn thì việc này khó thể
hành được. Phi Giao quận chúa nhan sắc tuy xinh đẹp, nhưng
ta thấy nó có vẻ oai nghiêm khác với mọi người. Nó lại là
chỗ Dob cốt nhục với ta, nếu sau này có điều gì, ta càng thêm
khó xử. Con nên nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, chớ vội vàng mà
sinh hối hận về sau. »

Hùng hậu nói : « Muốn tâu Thái hậu, xin Thái hậu cứ yên
đong, con quyết không hối hận. »

Hùng hậu cáo từ về cung để định làm biểu tâu Thượng
hoàng. Thái hậu nghĩ thầm : « Từ khi Phi Giao vào lời này,
Thiên tử liếc trông, vẫn có ý thăm yếu trộm nhỏ, Hoàng hậu
biết tình, cho nên thừa cơ mà tâu xin như vậy. Việc này ta
khó nghĩ quá, không biết tính thế nào. Đã đành rằng diệt nữ
ta được đẹp duyên với Thiên tử là lớn quý thật, nhưng như vậy
lại là phạm thứ phòng. Nếu theo như lời Hoàng hậu xin mà lập
hai Hoàng hậu, lại ẽ rối loạn càng thường. Vả nghĩa lý (tức
Vệ đồng Nga) ta có ơn to với ta, nay đã lập con gái lên làm
Hoàng hậu thì nữ nào lại khiến cho có sự ngang trái. Thôi, âu
là ta đem việc này bâu với Thượng hoàng. »

Thái hậu đang ngẫm nghĩ thì bỗng thấy Thượng hoàng
đến, lại có cả Ôn phi và Mai phi đi theo. Thượng hoàng tươi
cười mà nói cùng Thái hậu rằng : « Thái hậu ngày nay đã được
hành phúc như thường, ta lấy làm mừng lắm. »

Nói xong, liền cầm lấy tay Thái hậu rồi ngồi xuống
sập rồng. Ôn phi và Mai phi cũng ngồi bên cạnh, cung nữ
đang trà uống. Thái hậu hỏi : « Phi Giao quận chúa đâu ? »
Mai phi nói : « Đang đánh dấu hổ với Gia Tường công
chúa. »

Thái hậu mới thuật hết những lời Hùng hậu tâu xin cho
Thượng hoàng nghe. Thượng hoàng nghe nói, mừng rỡ
phán rằng : « Nếu vậy thì Hoàng hậu thật là một người hiền

thực đáng khen, cớ lại mới thấy có một, chẳng qua cũng bởi phước đức của liệt thánh tiên triều để lại, mà ngày nay trong cung có được một bà Hoàng hậu chẳng kém gì cái phong hóa của Hậu phi đời Châu Văn vương. Thái hậu ơi! Ta nói câu này, Thái hậu hãy tha lỗi cho ta, chớ Thái hậu cũng còn kếm một vài phần vậy. Xem như việc Mạnh lệ Quân thuở trước, Thái hậu đã vội ghép cho ta cái tội tư tà. Máu ghen đầu có để đời, khiến cho ta nghĩ đến lúc nào, trong lòng vẫn còn áy náy.»

Thái hậu nghe lời, cả cười chớ không nói câu gì. Ôu phi cũng cười rồi tâu với Thượng hoàng rằng: « Mạnh lệ Quân nguyên là Quốc hữu phu nhân, nếu ngày ấy Thượng hoàng có lòng tư tà thì quân đạo sao giữ được vẹn, bởi vậy mà Thái hậu phải can gián, không muốn để cho Thượng hoàng mang tiếng về sau. Giả sử có lòng ghen tương thì bọn chúng tôi hầu hạ trong hai chục năm trời, sao lại được dỗi ơ dằn thềm.»

Mai phi cũng cười mà tâu rằng: « Thượng hoàng thật là nhớ chuyện cũ, nhưng bọn chúng tôi nếu không được Thái hậu rộng ơn che chở thì trong chốn cung vi, làm sao tạo nên cái cảnh tưng âm dềm như vậy. »

Thượng hoàng cả cười mà phán rằng: « Khiến thay! Thái hậu lại được hai người tả phù hữu bật thì tài nào mà không khiến cho ta phải bỏ tay nghe lệnh. »

Thái hậu cũng cười mà rằng: « Câu chuyện xưa rồi ấy lúc rảnh sẽ nói, bây giờ hãy xin Thượng hoàng đem việc Phi Giao quận chúa mà hỏi ý Quốc hữu và Bình giang vương như thế nào. »

Thượng hoàng phán rằng: « Việc ấy rất dễ! Diệt nữ hiện đang đi tự, có lẽ nào dám chối từ. Ngày nay hãy cho người đưa Phi Giao quận chúa về, rồi sau sẽ giảng giải hòa ý Quốc hữu. »

Một hôm, vua Anh Tôn ra ngự triều, có chiếu chỉ của Thượng hoàng tuyên cáo việc lập Phi Giao quận chúa làm

Hoàng hậu. Các quan văn võ trong triều đều ngăn một nhúm nhau, không ai dám nói câu gì. Hoàng phủ Thiếu Hoá quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Con gái kẻ hạ thần tuổi còn ngây dại, dung, công, ngôn, hạnh còn nhiều điều khuyết điểm, có đâu đủ xứng đáng cái địa vị chí tôn. Và lập hai Hoàng hậu thì thiết tưởng xưa nay không có lệ ấy. Huống chỉ một nhà kẻ hạ thần, mong ơn vô lộ tưởng cũng đã nhiều, nên kẻ hạ thần tự nghĩ lấy làm lo sợ. Thử thì chẳng những lập làm Hoàng hậu, giá sử phong làm Quý phi, kẻ hạ thần cũng không dám vưng mạng. Cúi xin bệ hạ rộng ơn tâu lại với Thượng hoàng, để bảo toàn cái phước trạch cho một nhà kẻ hạ thần. »

Tâu xong, phủ phục trước sân rồng. Mạnh gia Linh, Lương trấn Lân và Doãn thượng Khanh đồng thanh tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thấu tường thiết tưởng việc ấy rất không nên, vì cớ là chưa thấy có lệ nào lập hai Hoàng hậu bao giờ. »

Vua Anh Tôn phán : « Việc này là tự ý Hoàng hậu tâu xin, có Thượng hoàng và Thái hậu ưng chuẩn quyết định thì hành, trăm cũng đã cố can mà không được. »

Mạnh gia Linh tâu rằng : « Thượng hoàng và Thái hậu giáng chỉ phong Hoàng phủ Phi Giao làm Quý phi thì còn đo khả, chứ không nên lập hai Hoàng hậu. »

Doãn thượng Khanh tâu rằng : « Bệ hạ nghĩ cái tình thân của Thái hậu và cái công to của Tương vương thì không nên lập Phi Giao quận chúa làm Hoàng hậu, nghĩa là để bảo toàn cái phước trạch cho nhà Hoàng phủ. »

Vua Anh Tôn không bằng lòng phán rằng : « Việc này không phải tự ý trăm. Nếu các người không cho là phải thì nên cùng nhau làm một bỗn tấu để dâng Thượng hoàng. »

Vua Anh Tôn nói chưa dứt lời, bỗng có một vị triều thần chạy ra quì tâu. Nguyên vị ấy cũng về dòng tôn thất, họ Hồ man, tên gọi Hưng Phục, hiện đang làm chức Ngự sử, tánh quí quyết, vẫn có ý muốn cầu làm chức đại thần, nhưng bọn

Lương thừa tướng không ưa vì biết là người ham danh lợi, nên không chịu cho thăng chức. Đồ man Hưng Phục lãnh chức Ngự sử trong mười mấy năm trời, nhưng không hề dám khai khẩn mà tâu một việc gì. Bởi hễ thấy vua Thành Tôn khi trước tâu dâng Lương thừa tướng, dầu có sấm báng cũng không ích gì. Nay thấy vua Anh Tôn có ý không bằng lòng, và lại có giao thông với bọn nội giám là Mã Thuận, đã nghe phong phanh chuyện trong cung, nên mới quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ, kẻ hạ thần là Đồ man Hưng Phục, chức Giám sát ngự sử, xin cúi tâu để Thánh thượng xét : Thượng hoàng đã giáng chỉ như vậy mà triều thần lại không vâng mạng là nghĩa thế nào. Việc lập hai Hoàng hậu đều có trái lẽ, nhưng Chánh cung Hoàng hậu ngày nay vốn là một bậc hiền đức đáng kính phục. Đạo thần tử nên phải đề tiếng tốt cho vua, nay lập hai Hoàng hậu thì ngàn năm về sau, Chánh cung Hoàng hậu cũng được cái tiếng thơm như bà Hậu phi đời Châu. Các quan triều thần không chấp cái ý tốt ấy, lại còn câu nệ, cố giữ cổ lệ thật đáng cười. Xin bệ hạ cứ truyền cho Lễ bộ quan phụng chỉ thi hành. »

Lương trấn Lân nghe lời tâu, nổi giận mà nói rằng : « Đồ man Hưng Phục, nhà người có ý làm cho Thánh thượng mang tiếng bất chánh về sau hay sao ? Có lẽ nào lại lập hai Hoàng hậu ! »

Đồ man Hưng Phục cười mà đáp rằng : « Bẩm thừa tướng ! Ngài nói vậy thì còn câu nệ quá ! Việc này chẳng những Chánh cung Hoàng hậu nổi tiếng là người hiền thực mà thôi, cả đến Thánh thượng cũng được danh thơm muôn thuở, vì phong hóa ở chốn cung vi đều nhờ cái đức tốt của Thánh thượng. Sao thừa tướng lại cho rằng bất chánh ? »

Doãn thượng Khanh nghe nói cũng nổi giận mà rằng : « Đồ man Hưng Phục ! Người chớ đem những cách xảo ngôn mà mê hoặc thánh tâm. Việc này không phải tự ý Thượng hoàng, chẳng qua vì Chánh cung Hoàng hậu yếu mền Phi Giso quận chúa mà tâu như vậy thôi. Thượng hoàng không nỡ trái

ý, cho nên giáng chỉ đề hỏi các quan triều thần, còn việc nên thi hành hay không thì tùy ý các quan đại thần xét đoán. Chúng ta là phồn thần tể, phải một lòng trung trực, lấy lễ pháp mà khuyên ngăn, có sao người lại dùng cái cách ở mọi gian hiểm như vậy ? »

Doãn thượng Khanh lại quì xuống tâu cùng vua Anh Tôn rằng : « Xin Thánh thượng truất bỏ đưa tiễn như vậy đi, để cho triều đình được trong sạch. »

Đỗ man Hưng Phục nói: «Thưa Doãn thừa tướng,tôi tuy ngu lùn, nhưng cũng là chỉ phải trong hoàng tộc, mà nay trước mặt Thánh thượng, sao ngài dám chỉ trích tôi như vậy ? »

Đỗ man Hưng Phục cũng quì xuống tâu cùng vua Anh Tôn rằng : « Quan Doãn thừa tướng muốn mua cái danh trung trực mà để tiếng xấu cho hai cung, đó là tội đại nghịch bất đạo. Kẻ hạ thần thất vọng nhà họ Doãn mấy đời chịu ơn triều đình mà nay dám khi mạng Thánh thượng như vậy, trên trái lệnh Thượng hoàng và Thái hậu, dưới lập cái đức hiền thực của Chánh cung. Ngày nay nếu Thánh thượng không truất bỏ Doãn thừa tướng thì quốc pháp chẳng còn ra thế thống gì nữa. »

Vua Anh Tôn tuy ngoài miệng không nói, nhưng mặt rồng cũng hơi có ý không vui. Bỗng thấy Ngự sử Nguyễn long Quang quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Lời tâu của Lương thừa tướng thật là trung trực, xin bộ hạ nên nhậm ngôn. Kẻ hạ thần thất vọng việc này nếu có càng hay, nhà Hoàng phủ chịu ơn triều đình rất to, dẫu dâng con gái vào làm Cung phi, cũng là đáng lẽ. Nếu vì cơ thân tình với Thái hậu thì nghĩ tiết phải làm long trọng, chớ không nên để ngang hàng với Chánh cung. Kẻ hạ thần tâu như vậy, không đến nỗi trái lệnh Thượng hoàng, xin bộ hạ lượng xét mà phê chuẩn. »

Vua Anh Tôn nghe lời tâu, cúi đầu ngâm nghĩ. Đỗ man Hưng Phục lại thưa cơ tâu rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Việc

này đã khó quyết định thì xin bệ hạ phán hỏi Hùng quốc trưởng, rồi theo ý Quốc trưởng mà thi hành. »

Vua Anh Tôn gật đầu, truyền chỉ gọi Hùng quốc trưởng. Hùng quốc trưởng vâng mệnh bước ra, vua Anh Tôn có ý hổ thẹn mà phán rằng : « Việc này là nơi Thượng hoàng theo lời tâu xin của Hoàng hậu, nay các quan triều thần cứ cố tình can ngăn, khiến cho trẫm không biết sao mà quyết đoán, vậy trẫm hỏi ý Quốc trưởng nên lịnh thế nào ! »

Hùng Hiệu nghe vua phán hỏi quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thượng hoàng và Thái hậu đã giáng chỉ thì kẻ hạ thần đâu dám chẳng tuân. Vả đời xưa Nga Hoàng, Nữ Anh hai người cùng thờ một vị minh chủ, phỏng có hề chi. Huống chi kẻ hạ thần cùng nhà Hoàng phủ, loah thần như thể tay chơn, thì dầu lập hai Hoàng hậu, cũng không có gì là tranh cạnh. Còn các quan đại thần can ngăn việc này, cũng là một lòng trung thành vì vua vì nước, Đổ man Hươg Phược lại đem lời sấm báng mà chỉ trích các bậc nguyên huan. Kẻ hạ thần tin nơi cái trí anh minh của Thánh thượng, chắc không đến nỗi phải đổ cho sơ suất. »

Vua Anh Tôn mừng rỡ phán rằng : « Quốc trưởng thật là hực hiền cho nên sanh được Hoàng hậu cũng có cái đức hiền thực ấy. Thôi, việc này các quan đại thần bất lải phải tâu bày nữa, mà Đổ man Hươg Phược trẫm cũng tha lỗi cho. »

Vua Thánh Tôn liền truyền chỉ cho Khám thiên giám chọn ngày để lập Phi Giao quận chúa làm Hoàng hậu. Khi bái triều lui ra, các quan đại thần đều có ý không bằng lòng, nhất là Hoàng phủ Thiệu Hoa lại càng âu sầu buồn bã, cầm lấy tay Hùng Hiệu mà tỏ lời trách móc rằng : « Sao hiền huynh lại tâu như vậy, khiến cho ngu đệ không còn biết nói thế nào. »

Hùng Hiệu khuyên giải rằng : « Hiền đệ ơi ! Bọn nhi nữ trẻ tuổi còn có lòng yêu mến lẫn nhau, huống chi cái giao

ình của hai ta, bấy lâu thân mật, nay không vì việc này mà tranh biện ở chốn triều đường. Chỉ bằng ta thừa ý Thánh thượng mà thành loan cho xong, để khiến cho trong ngoài khỏi thêm lời dị nghị. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa làm thỉnh. Khi về tới Vương phủ, thuật chuyện cho Mạnh lệ Quân nghe và báo rằng : « Nhà ta phước trạch quá thịnh, ta thường lấy làm lo, không ngờ ngày nay lại thêm một sự hèn quý. Thánh ân to như trời biển, tình khuyên mở thật khó nổi báo đền. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa lại báo Phi Giao quận chúa rằng : « Đó chẳng qua cũng là cái duyên số của con, nhưng Chánh cung Hoàng hậu đã có lòng từ tế như vậy thì con cũng phải nên học cái đức hiền thực của cô nương (tức Trương Hoa) con, để giữ cho trọn cái danh thơm muôn thuở cho nhà Hoàng phủ. » Phi Giao quận chúa nghe nói, nét mặt đỏ bừng, cúi đầu ngấm nghĩ, lưỡng những mừng thầm : « Ngày nay quả nhiên thân này được gần gũi quân vương. Bấy lâu nay ta vẫn hăm mộ cái danh tiếng Võ tắc Thiên, không dè bây giờ cô đã đến tay. » Mạnh lệ Quân cũng ngăn người ra mà nghĩ thầm : « Nếu vậy thì tướng pháp của Lưu phu nhân thật là thần diệu. Con gái ta quả nhiên đã được đến ngôi Chiêu dương. Nhưng con gái ta vốn tính cương cường, chưa chắc theo được cái đức hiền thực như Thái hậu. »

Mạnh lệ Quân ngấm nghĩ hồi lâu rồi nói với Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Phu quân ơi ! Sao khi tôi vào cung đem Phi Giao về, không thấy Thái hậu tỏ ý chi cả, việc này không biết có phải tự ý Thượng hoàng và Thái hậu hay không? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Việc này nguyên là tự ý Hoàng hậu mà Thái hậu lại không muốn để cho Phi Giao phải làm thứ cung, nên mới tâu xin lập hai Hoàng hậu. »

Triệu Câu nói : « Nếu thân phụ nhất định từ chối tất Thánh thượng cũng phải bãi nghị. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Các quan đại thần đã hết sức can ngăn, mà Thánh thượng còn không nghe, thì ta còn từ chối làm sao được. »

Triệu Câu nói : « Kính trình hai thân ! Không phải con dầy dảm cựa gan nói bậy dáo, thân phụ tại kiêm văn võ, thân mẫu học quán thiện nhân, há lại không biết rằng tự cô chi kim, những họ quốc thích mà cái phước nhà quá thịnh, có mấy ai được an toàn đâu. Nhà ta đây, cô làm Thái hậu, cháu làm Phò mã, ba đời phong vương, thật là cổ lai ít có ! Thân phụ chèo oai triều đình lớn lắm, chưa có thể thoái vị được, cứ sao lại còn tiến con gái vào làm Cung phi. Tiến làm Cung phi còn không nên, huống chi lại phải lập hai Hoàng hậu thì thật là một sự dị kỳ quá. Con thiết tưởng có lẽ thân phụ nghĩ lắm, chớ cái sự tiến em con vào cung là sự không nên vậy. »

Mạnh lệ Quân nghe qua liền nói với Triệu Câu rằng : « Con ơi ! Người ta ở đời, dầu từ miếng ăn hớp uống, cũng có tiền định, huống chi là sự chi thâm to e hòng. Thôi, việc đã xảy ra như vậy, thân phụ con cũng đành thục thủ. »

Khi Phi Giao quận chúa lui ra, Mạnh lệ Quân lại bảo Triệu Câu rằng : « Con bất tất phải lo phiền và oán trách cha mẹ. Muốn sự chẳng qua cũng bởi tại trời. Hôm trước Lưu mẫu làm hành, đã có nói với ta, là Phi Giao sau này sẽ được làm Hoàng hậu, như vậy thì số mạng quả nhiên đã có tiền định, con chớ nên lấy làm lạ. »

Triệu Câu đem việc Phi Giao quận chúa tính nghịch trong một tháng trời như thế nào thuật hết cho Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe.

Mạnh lệ Quân vương phi bảo rằng : « Bây giờ nói cũng vô ích, chi bằng ta nên tùy cơ ứng biến. »

Lúc ấy đã tới bữa cơm. Khi dùng cơm xong, Triệu Câu và Triệu Lân dắt nhau sang Thụy chi hiên nói chuyện. Triệu Lân nói : « Anh chớ lo phiền, lòng trời đã định, sức người không thể trái lại được. Nếu nước nhà có xảy ra sự gì

bất hạnh thì hai anh em ta đánh phải tận trung báo quốc chớ sao. Ngày nay anh cũng chớ nên nóng nảy mà vội nói làm chi, khiến cho người ngoài lại thêm điều nghị luận. »

Hai anh em Triệu Gâu còn đang chuyện trò, bỗng thấy có chiếu chỉ của Thượng hoàng ban đến, lập Phi Giao quận chúa làm Hoàng hậu.

Vua Anh Tôn phụng mạng Thượng hoàng và Thái hậu sách lập Hùng hậu làm Tả hoàng hậu, còn Phi Giao quận chúa làm Hữu hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu vào đến trong cung, một lòng nhu thuận, còn đối với kẻ dưới, lại có lượng khoan dung, và thường tử rất phong hậu. Mọi người trong cung, ai cũng ca tụng Phi Giao hoàng hậu có tánh dễ dàng vui vẻ, chớ không giống như Hồng hậu ít nói ít cười. Phi Giao hoàng hậu đối với Hồng hậu lại càng một lòng tôn kính, biết giữ lễ phép, không dám đi cùng xe, ngồi cùng chiếu bao giờ. Thượng hoàng và Thái hậu thấy vậy, cũng được vui lòng. Còn vua Anh Tôn từ khi được Phi Giao hoàng hậu vào cung, cái hình ảnh thẩm mỹ kể sao cho xiết ! Cách ba hôm sau, Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân vào cung để chúc mừng hai Hoàng hậu. Hai người trông thấy Phi Giao hoàng hậu biết giữ lễ phép, cũng đều mừng lòng, tự nghĩ hai Hoàng hậu xưa nay cư xử với nhau, chắc được thủy chung như nhất. Hai người lại vào nam nội triều kiến Thái hậu.

Vệ đồng Nga tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp đã lâu không vào triều kiến, nên có lòng khát vọng, ngặt vì cung vi là nơi cấm địa, nên không dám sỗ sàng. Mới đây trộm nghe ngọc thể được khương cường, thần thiếp xiết bao mừng rỡ và thật là đại phước cho nước nhà. Còn như việc lập hai Hoàng hậu thì trời nhờ ơn che chở của Thái hậu, dưới nhờ tình thần mặt của Tương vương, con gái thần thiếp cũng được bội phần vinh dự. »

Thái hậu nói : « Sao chị lại nói vậy ? Năm xưa tôi và thân mẫu tôi khi ở tù xa, nếu không có chị cứu thoát thì còn đâu đến ngày nay. Vả chị lại chiêu tập binh mã, đi cứu được

thần phụ tôi về triều, ơn ấy kể sao cho xiết ! Về sau chị kết duyên với một vị vương tử, tôi vào ở chốn Hoàng cung, tuy rằng xa cách hai nơi, nhưng vẫn coi nhau như một. Vì cái tình sâu nghĩa nặng ấy mà tôi xin lập lệnh ái làm Hoàng hậu để cho tình thân được thêm khắn khít. Vả lại lệnh ái lại có cái đức hiền thực, không hề ghen tương. Thượng hoàng và tôi đều lấy làm mừng rỡ. Khi Phi Giao vào đây, lệnh ái trông thấy, lại đem lòng quyến luyến, mới tâu Thượng hoàng xin lập hai Hoàng hậu, để muốn theo dõi như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa. Tôi cũng đã khuyên lệnh ái nên nghĩ cho kỹ, nhưng lệnh ái một lòng cố xin. Nay hai Hoàng hậu đã có tình yêu mến nhau thì chị cũng chớ nghĩ ngợi chi điều ấy. »

Mạnh lệ Quân nói : « Tiện nữ Phi Giao hồ phạm lễ nghi, dung, công, ngôn, hạnh còn nhiều điều khuyết điểm, dẫu cho vào hàng Cung phi, còn chưa xứng đáng, huống chi nay lại dự ngôi Chiêu dương. Tôi thiết tưởng Hùng quốc trượng không nên ưng thuận cái chỉ lập hai Hoàng hậu, vì khiến cho vợ chồng nhà tôi phải mang tiếng với đời. »

Vệ đồng Nga cười mà đáp rằng : « Có hề chi điều đó ! Con gái tôi cũng tức là con gái Vương phi, hà tất lại phải phân biệt. Vả Thái hậu là bậc « Mẫu nghi thiên hạ » mà Tương vương là hàng Quốc công, chẳng lẽ lại phong Phi Giao làm Quý phi, thế thì tiện nữ tâu xin như vậy là trọn cả đời đường vậy. »

Thái hậu truyền cung nữ bày tiệc, mời hai vị Vương phi (Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân) cùng ngồi, lại cho hai Hoàng hậu ngồi hầu. Phi Giao hoàng hậu chối từ, nhất định không dám ngồi ngang với Hùng hậu. Vệ đồng Nga cười mà rằng : « Cớ ngồi là phải, có vậy mới tỏ tình yêu mến lẫn nhau. Hai chị em cùng ngồi Hoàng hậu, thật là ít có ! »

Phi Giao hoàng hậu bảo cung nữ để dịch cái ghế ra một bên rồi mới dám vào ngồi. Cung nữ dâng rượu. Uống được ba tuần rượu thì có nội giám vào tâu với Phi Giao hoàng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Thách giá ngự đến Khôn phúc

cung, xin Hoàng hậu vờ nghiêng tiếp. » Hoàng hậu liền bảo rằng : « Thôi, em nên cáo từ đứng dậy rồi vờ nghiêng tiếp Thánh thượng. »

❶ Phi Giao hoàng hậu cáo từ đứng dậy, mặt hoa hớn hớn, mày liễu nở nang, vội vàng lui về Khôn phúc cung để nghiêng tiếp thánh giá. Khi Phi Giao hoàng hậu lui ra, Vệ đồng Nga đưa mắt nhìn theo, thấy cái vẻ khuyếch thành ấy, trong lòng cũng lấy làm ngẫm nghĩ. Tiệc xong, Hoàng hậu lại mời Vệ đồng Nga về cung để hai mẹ con nói chuyện riêng. Hoàng hậu liền đem những lời Mã Thuấn nói mà thuật hết đầu đuôi cho thân mẫu nghe. Vệ đồng Nga nghe nói, biết là Thánh thượng đã một mực với Mã Thuấn, nhưng không nói gì, bèn cùng Mạnh lệ Quán ra về.

Khi về tới nhà, Vệ đồng Nga thuật chuyện trong cung cho Hùng Hiệu nghe và bảo rằng : « Hai Hoàng hậu ngày nay cư xử với nhau rất là tử tế, nhưng tôi liếc nhìn Phi Giao hoàng hậu có cái nhan sắc xinh đẹp, đủ nên một bậc nghiêng nước nghiêng thành. Phu quân ơi ! Tôi dám chắc rằng cái ơn võ lộ của cứu trùng đối với tâu Hoàng hậu, sẽ bị phần ăn yếm. Chỉ bằng ta biếu con gái ta nhường ngôi Chiêu dương đi, há tất phải Tả hoàng hậu với Hữu hoàng hậu nữa. Gó như vậy thì may ra nhà ta mới bảo toàn được cái phước, mà con gái ta cũng lưu được cái tiếng thơm hiền thực về mai sau. »

Hùng Hiệu chưa kịp trả lời thì Hùng khởi Phụng đứng dậy thưa rằng : « Thân mẫu ơi ! Chỉ có Thượng hoàng truyền ngôi cho Thánh thượng được, chứ Hoàng hậu mà nhường ngôi Chiêu dương thì thật con chưa hề nghe nói bao giờ. Thiết tưởng cái gì còn có thể nhường được, đến như danh dự thì quyết không nên. Nếu em con nhường ngôi Chiêu dương thì em con phải ở vào cái địa vị nào, đó có phải là làm trò cười cho thiên hạ chăng ? »

Hùng Hiệu nghe nói, gật đầu bảo rằng : « Con nói rất phải, nhưng ta cũng nhà Hoàng phủ là chỗ bạn chí thân, Phi Giao há

lại không nghĩ đến tình cũ sao? Huống chi chánh sự trong nước, đã có các quan triều thần xử đoán, ta không dự chi đến, tất cũng chẳng lo có cái họa quốc thích về sau. Con gái ta đã được làm Hoàng hậu thì số mạng chẳng qua bởi trời, con chỉ lại phải bản đi tòng lại.»

Nói về Phi Giao hoàng hậu ở trong cung đối với Hùng hậu thân nhau như chị em ruột. Bởi vậy công việc trong cung, Hùng hậu đều ủy cho Phi Giao hoàng hậu cả. Tên nội giám Mã Thuận lại hết sức xu nịnh, hẳn lại giao thông với Đỗ man Hưng Phục, hề trong cung có chuyện gì lạ, đều mật báo cho biết. Đỗ man Hưng Phục đang bốn tâu cùng vua Anh Tôn nói nhà Hoàng phủ một nhà có hai Hoàng hậu thì thật là thiên hạ ít có, thiết tưởng triều đình nên đặc cách gia phong «Cửu tích» cho Tương vương để cho thêm phần long trọng như bậc Tiên tử mới phải.

Phi Giao hoàng hậu thấy vậy, liền viết một bốn tâu dâng Thượng hoàng, trong bốn tâu đại khái nói: «Đỗ man Hưng Phục làm chức Ngự sử, thiết tưởng không nên tâu việc này. Vả thần phụ thần thiếp có tài đức gì mà gia phong «Cửu tích». Đỗ man Hưng Phục tâu xin như vậy há không phải có lòng phản nghịch hay sao. Việc này chẳng qua là lời thần thiếp nhờ ơn quá hậu, cho nên khiến người ngoài nghĩ cho thần phụ thần thiếp đó thôi. Nay xin Thượng hoàng và Thái hậu điểm truất thần thiếp, đem giam vào lãnh cung thì trên mới khỏi phụ cái ơn to của triều đình, dưới mới bảo toàn được cái vinh dự cho một nhà thần thiếp vậy.»

Thượng hoàng thấy bốn tâu, mừng rỡ khen ngợi mà rằng: «Thật đáng mừng cho nước nhà, nên bây giờ mới có được một bà Hoàng hậu rất hiền thực, mà người sau lại có phần hiền thực hơn người trước nữa.»

Lúc ấy Thái hậu và vua Anh Tôn đều ở trong nam nội, Thượng hoàng mới đem bốn tâu ấy trao cho Thái hậu xem, rồi cười mà phán rằng: «Thái hậu ơi! Thái hậu hãy thử đọc bốn tâu này mà xem. Lệnh diệt nữ hãy còn trẻ tuổi mà sao lại có được đại kiến thức như vậy!»

Thái hậu xem xong, liền hỏi vua Anh Tôn rằng: «Việc này con nghĩ thế nào?»

Vua Anh Tôn tâu rằng: «Muôn tâu Thượng hoàng và Thái hậu! Cớ như ý con thần nghĩ thì con phụ con công to đức trọng,

đầu gia phong « Cừu tích » cũng là xứng đáng. Con muốn phê chuẩn lời tâu của Hồ man Hưng Phục. Xin Thượng hoàng và Thái hậu giáng chỉ cho Phi Giao hoàng hậu biết là việc này không cần ngại chi đâu.»

Thượng hoàng nghe nói gật đầu, đã toan giáng chỉ cho Phi Giao hoàng hậu thì Thái hậu can mà rằng: «Thượng hoàng không nên giáng chỉ vội, tôi xin giải tỏ một đôi lời. Nhà tôi mong ơn võ lộ ba đời được phong vương tước, một nhà hai Hoàng hậu, sự vinh hiển đã quá nhiều. Tôi thấy các họ quốc thích như họ Mã và họ Đặng thuở xưa, không mấy nhà được an toàn. Em tôi làm quan với triều đình, tuy có lòng trung thành, nhưng con cái trong nhà làm sao giữ cho được mọi người đều hiền hòa tất cả, hoặc có một kẻ nào trái phép thì thật là điểm nhục gia thanh. Khi ấy nên triều đình vì tư tình mà khoan dung, đó có phải là một trò cười cho thiên hạ hay không? Thượng hoàng ơi! Em tôi có công gì, thì hãy nên gia phong, chớ vì có quốc thích mà gia phong thì sao cho phải. Thần phụ tôi thuở xưa tận trung báo quốc, nay đã già yếu, nữ nào để cho người phải lo phiền. Vả nhà tôi nếu bị tai họa thì tôi đây cũng không thể yên lòng cho được. Tôi nghe Hồ man Hưng Phục là đứa nham hiểm em tôi thường hay khinh bỉ, cho nên hẳn đem lòng ghen ghét. Cũng bởi hẳn thấy triều đình tin dùng, nên không dám buông lời sàm báng, mà cố ý dựng bèn tâu này để muốn khiến cho nhà tôi mang tiếng bất phải. Thượng hoàng ơi! Từ xưa đến nay các bậc công thần gia phong « Cừu tích », mấy người còn đứng ở trong triều. Ngày nay trước hết nên cho em tôi cáo quan về nghỉ, sau chém Hồ man Hưng Phục về cái tội gian nịnh, để cho thần dân khỏi có lòng nghi ngờ. Lại xin Thượng hoàng đem những lời tâu của tôi mà ban bố cho thiên hạ biết thì tôi đời ơn Thượng hoàng muôn thuở.»

(Xem tiếp tập 1)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thượng hoàng nghe nói, lắc đầu mà rằng : « Sao Thái hậu lại quá lo như vậy ? Quốc trượng là một bậc trung thần, danh tiếng khắp trong bốn biển, còn Quốc cứu thì trải thờ hai triều, hết lòng chăm chỉ, tưng nể cùng hưởng lộc trời. Nay dầu gia phong « Cửu tích », cũng không lấy chi làm quá đáng. Đồ man Hưng Phục tâu xin, không phải là hẳn có lòng gian nịnh. Còn như việc cho Tương vương xin về nghĩ thì không thể được, vì quốc chánh bề bộn, nếu hiền thần bỏ chức thì con ta biết trông cậy vào ai ? »

Vua Anh Tôn nghe lời Thượng hoàng chỉ phẫn như vậy, liền nói : « Thượng hoàng dạy rất phải, con xin vâng mạng. »

Thái hậu không bằng lòng mà mắng vua Anh Tôn rằng : « Con đã biết phụ mạng phải tuân theo thì cũng nên biết mưu mạng với chó, con chó coi thường. Câu nói của ta có quan hệ đến nước nhà, sao con lại cứ nhứt luật mà trái ý ta ? Ta chỉ lo cho con sau này khó lòng tránh khỏi được hai chữ « Hôn quân » vậy. »

Thái hậu nói xong, nét mặt hầm hầm nổi giận. Vua Anh Tôn giật mình run sợ, vội vàng quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Mẫu hậu ! Xin Mẫu hậu tha thứ cho con, con cam chịu cái tội bất hiếu, từ nay không dám trái ý Mẫu hậu nữa. »

Thượng hoàng cũng khuyên giải mà rằng : « Làm con phải theo ý cha mẹ. Tuy vậy, Đồ man Hưng Phục quyết không nên chém, vì hẳn là một người chỉ phất trong hoàng tộc, phàm tiểu nịnh vẫn hay xu nịnh, Thái hậu hà tất phải nghi ngờ. »

Thái hậu không biết nói sao nữa, mới đứng dậy về cung. Thiên tử đưa Thái hậu về cung rồi lại sang nói chuyện với Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu mừng thầm nghĩ rằng : « Thượng hoàng đã trúng kế của ta, nhưng Thái hậu muốn chèn Đổ man Hươg Phục thì hình như hơi hiểu sự tình. Thân phụ ta cáo quan về nghỉ, không ở trong triều, ta khỏi phải e ngại; nhưng ta chỉ e ngại Thái hậu ở trong cung thôi. »

Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, liền thổ lộ tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thái hậu thật là bậc thánh minh ! Người dạy câu nào, cũng hiệp ý với thần thiếp câu nấy. Nhưng thần thiếp thiết nghĩ thân phụ thần thiếp dẫn cáo quan về nghỉ, thiên hạ chưa chắc đã hết nghi ngờ, chỉ có một cách là đem thần thiếp giam vào lãnh cung, may ra mới tạ tội với thiên hạ được. »

Nói xong hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, rồi lại quì xuống tâu rằng : « Bệ hạ ơi ! Các bậc thánh quân phần nhiều phải dứt tình nhi nữ. Thần thiếp chịu ơn bệ hạ, dầu một ngày cũng nên nghĩa, vậy xin cầu nguyện cho bệ hạ được hưởng phúc muôn năm. »

Phi Giao hoàng hậu nói chưa dứt lời thì Thiên tử vội vàng đỡ dậy phán rằng : « Ái khanh ơi ! Ái khanh đừng nói những lời ấy. Cái ân tình của trăm đối với ái khanh trong hai tháng trời nay thật là đậm đà. Vả ái khanh là một người hiền thực, Thượng hoàng và Thái hậu đều phải ngợi khen. Bây giờ tự nhiên vô cớ đem hiềm truất ái khanh vào lãnh cung, khiến cho trăm mang tiếng hôn quân mãi mãi. Huống chi trăm từ khi trông thấy ái khanh, trộm nhớ thầm yêu, đêm mơ ngày tưởng, nếu không có Mã Thuần bày mưu lập kế thì làm sao đem được ái khanh vào cung. Từ khi ái khanh vào cung cảm sát điều hòa, hết thấy mọi người, ai cũng mến phục. Ngày nay tự nhiên vô cớ Đổ man Hươg Phục dám đứng bốn tâu này, khiến cho Thái hậu phải lo nghĩ. Ái khanh ơi ! Từ nay ái khanh chớ nói những câu như vậy nữa. Trăm cùng ái khanh ngày đêm sum hiệp, như chim liền cánh, như cây liền cành muốn đời ngàn kiếp, không bao giờ xa nhau, như vậy mà trăm còn cho là chưa đủ. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền thổ thề rằng :
« Ngày nay thần tiếp nghe lời chỉ phán, thần thiếp rất đội
thâm ơn, nhưng sợ lâu ngày rồi lòng kia biến đổi, lúc đó
hoặc vì điều này tiếng nọ mà bề ai lại có khi đầy khi vơi.
Thần thiếp nghĩ vậy, cho nên đêm ngày lo phiền, chỉ muốn
bộ hạ dứt tình, còn hơn đeo đẳng. »

Phi Giao hoàng hậu lâu xong, lại nắm lấy vạt áo Thiên
tử mà khóc nức nở, Thiên tử thấy vậy càng đau lòng, liền lấy
áo long bào chùi nước mắt cho Phi Giao hoàng hậu rồi khuyên
giải rằng : « Ai khanh nói vậy thì trăm biết làm sao mà giải
tỏ được tấm lòng, âu là truyền nội giám bày lương án ra
đây để trăm cùng ai khanh thề thốt. »

Nói xong, truyền chỉ cho nội giám sửa soạn hương án.
Vua Anh Tôn cầm tay Phi Giao hoàng hậu rồi đồng lạy thiên
địa để làm lễ phát thệ, xin đời đời kiếp kiếp cùng nhau sum
hiệp, dẫu rằng đất lở trời long, cũng không bao giờ biến đổi.
Khi khấn vái xong, các cung nữ đỡ vua và Phi Giao hoàng
hậu đứng dậy, Phi Giao hoàng hậu lại lạy tạ vua mà rằng :
« Thần thiếp xin bái tạ cái ơn trời biển của Thánh thượng,
từ nay thần thiếp ở trong cung, sẽ được ngủ yên giấc. Nhưng
muốn cho công tư vẹn cả đời đường thì sáng ngày mai xin
Thánh thượng tức khắc giáng chỉ cho thân phụ thần thiếp
được cáo quan về quê nhà, để bảo toàn lấy cái vinh dự một
vị vương tước. »

Thiên tử lấy tay đỡ dậy mà phán rằng : « Việc ấy trăm
xin theo ý Hoàng hậu. »

Lúc ấy nội giám đã dọn tiệc xong. Phi Giao hoàng hậu
có tự chế ra một ca khúc « Dao lâu », tập mười hai
tên cung nữ múa hát rất khéo. Phi Giao hoàng hậu lúc đầu
còn ngồi gõ nhịp cho các cung nữ múa hát, sau lại tự mình
đứng dậy múa theo cách « Phi tiên » trông càng dịu dàng
yểu điệu lạ thường. Thiên tử vui vẻ tươi cười, tấm tắc khen
ngợi rằng : « Như vậy mới thật là hay, cách múa này đầu
mang Triệu phu Yến thuở xưa cũng không thể nào bì kịp. »

Bây giờ cái tình duyên ái của vua Anh Tôn đối với Phi Giao hoàng hậu thật rất đậm đà. Thiên tử đứng dậy rót một chén rượu thưởng cho Phi Giao hoàng hậu mà rằng : « Trẫm thưởng cho ái khanh một chén rượu này, vì ái khanh thật là người có nhan sắc, vừa có đức hạnh, lại đủ mọi tài, không biết trăm tu từ kiếp nào mà hôm nay lại được sum hiệp cùng ái khanh như vậy. »

Sáng hôm sau, Thiên tử ban một tờ chiếu chỉ, các quan đều xúm lại xem. Trong tờ chiếu chỉ nói : Thái hậu tổ ý muốn cho Hoàng phủ Thiếu Hoa được về hưu dưỡng. Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy vậy, mừng rỡ xiết bao, vì xưa nay có lòng muốn cáo quan mà về, nhưng chưa dám nói. Hoàng phủ Thiếu Hoa về đến Vương phủ, nói với Mạnh lệ Quân rằng : « May quá ! Nếu con gái ta không đứng bên tấu thì có lẽ ta bị đưa tiễn như kia dùng kế ly gián mà làm hại ta rồi. Nay Thái hậu lại giáng chỉ như vậy thì thật là một nhà ta được hai bà Hoàng hậu hiền thực khác người. Người ta ở đời, vinh hoa phú quý, chẳng qua cũng là sự thường, chỉ có trung thần hiền hậu là cớ kim hiếm có thời. Ngày nay ta cáo quan về nghỉ, để trên phụng dưỡng hai thân, dưới dạy bảo con cái, một nhà sum hiệp, cùng nhau hưởng phúc thanh nhàn. »

Mạnh lệ Quân nghe nói, mừng lòng đáp rằng : « Con Phi Giao biết lo trước tính sau như vậy, tôi cũng được yên lòng, chắc nó không có cái thói ghen tương dễ đến nỗi làm điểm nhục gia môn. Lâu nay tôi vẫn có ý định về thăm nhà, nay phu quân được cáo quan về hưu, tôi muốn sẵn dịp về vào nam để thăm hai thân tôi một phen. »

Hai người đang chuyện trò cùng nhau thì anh em Triệu Cầu vào. Triệu Cầu nói : « Thừa thân phụ ! Ngày nay thân phụ cáo quan về nghỉ đã đành, nhưng nếu bây giờ không chém Hồ man Hươg Phục thì sau này khó lòng tránh khỏi tai vạ. Sáng mai thân phụ nên tiến cử Bình giang vương (Hùng Hiên) thay chức thân phụ để chưởng quân binh quyền, còn quốc chánh

thì đã có Lương thừa tướng cùng Doãn thừa tướng, như vậy mới yên lòng được. »

Đang nói, bỗng thấy Bình giang vương Hùng Hiệu và Thượng thư Mạnh gia Linh bước vào. Hoàng phủ Thiếu Hoa hỏi rằng : « Chẳng hay nhị vị hiền huynh tới đây có điều chi chi giáo ? »

Mạnh gia Linh nói : « Nào có việc chi lạ đâu, chỉ vì Đỗ man Hưng Phục dựng bôn tẩu ấy, khiến cho Bình giang vương dấy tức giận vô cùng. Bình giang vương rủ tôi tới đây, nói với hiền đệ, định đến sáng mai thì dựng bôn tẩu cùng Thánh thượng xin chém Đỗ man Hưng Phục cho dứt hậu họa, còn hiền đệ thì cứ ở lại, để cùng nhau một lòng giúp nước, chứ chẳng nên cáo quan về quê nhà. »

Mạnh gia Linh nói chưa dứt lời thì Hùng Hiệu nói : « Hiền đệ ơi ! Hiền đệ là bậc anh hùng, tài kiêm văn võ, cơ sao ngày nay vì một bôn tẩu của đứa tiểu nơn, đã vội muốn cáo quan về nơi rừng núi. Hiền đệ cáo về, một là trúng cái kế gian hiểm của đứa tiểu nơn, hai là khiến cho Thánh thượng thiệt mất một tay phò tá. Thôi thôi, hiền đệ chớ nên về, để sáng mai ta sẽ tâu với Thánh thượng xin chém đứa nịnh thần ấy đi cho rồi. »

Mạnh gia Linh cũng nói : « Chúng ta tài sơ học thiếu, các việc quốc chánh ngày nay phần nhiều nhờ tay hiền đệ, hiền đệ chớ nên cáo về. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Nhị vị hiền huynh dạy quá lời, ngu đệ có tài được gì. Trong hai chục năm nay, hưởng cơm nặng áo dày của triều đình, thật là quá lạm. Quân ơn khác nào trời biển, phận khuyển mã chưa chút báo đền. Dầu ta không quản tiếng thị phi, nhưng ta cũng chẳng nên tham quyền cố vị. Huống chi từ khi song thân tôi về quê nhà, đến năm giặc mộng năm canh, lòng tưởng vọng bồi hồi không xiết ! Đã đành rằng có đàn châu sum vầy dưới gối, nhưng đạo làm con cũng nên nhớ chữ sanh thành. Vả nhà Hoàng phủ tôi, đời ơn nặng triều đình, mấy đời đều được phong

vương tước, vinh hiển cũng đã nhiều, nay một nhà tôi lại được hai Hoàng hậu, nên tôi e phước lộc không được trường cửu. Hai hiền huynh nên để cho tôi cáo về thì cái vinh quý ấy mới bảo toàn được. Hai hiền huynh nên biết rằng từ xưa đến nay, các nhà quốc thích quá thịnh, phỏng có mấy nhà được vẹn toàn ? »

Hùng Hiệu nghe nói, gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì sáng mai tôi cũng sẽ đứng một bên tấu từ quan, rồi cùng với hiền đệ về chốn điền lý là hơn. »

Mạnh lệ Quân cười và nói rằng : « Bình giang vương sao lại ví như vợ chồng tôi. Phu quân tôi là thân đệ Thái hậu, là thân phụ Hữu hoàng hậu, nay hơn có lời chỉ nghị, nên từ chức xin về là phải. Còn như Bình giang vương trên không cao đường, dưới lại có lệnh ái làm Tả hoàng hậu. Vả lại còn đang giữ chức Cẩm vệ, có sao lại nghĩ như vậy. Huống chi nước nhà thái bình đã lâu, vô tướng thiết hiểm tay giới, nếu ngày nay Bình giang vương cáo về thì Thánh thượng biết trông cậy vào ai ? » Mạnh gia Linh cũng nói : « Em tôi nói rất phải ! Lão quốc trưởng chớ nên từ chức. Còn tôi cũng muốn từ chức đã lâu, nhưng thân phụ tôi nhiều lần gởi thư đến chỉ khuyên tôi nên hết lòng báo đáp triều đình, bất tất phải vì có cha già mà từ chức. Tuy vậy, dưới gối hai thân tôi chỉ có một đứa cháu gái thì lòng tôi sao yên. Hôm trước nội nhơn tôi đã bàn định muốn trở về quê nhà, nên ngày nay tôi cũng xin cáo giả một năm vậy. »

Hùng Hiệu cười mà nói rằng : « Ừ, các người ai cũng nên cáo về hết, chỉ có một mình tôi không nên cáo về ! »

Mạnh lệ Quân cũng cười mà nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Cảnh ngộ mỗi người một khác, không thể giống nhau được. Nay thân huynh (chỉ Mạnh gia Linh) tôi đã muốn cáo về thì tôi cũng xin theo về Văn nam một năm hay nửa năm, rồi tôi sẽ về Hồ quảng, phu quân nghĩ thế nào ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Hề Mạnh thượng thư được cáo về thì Phu nhơn theo về để thăm hai thân càng tốt. Nhưng còn việc chung thân con Phi Loan thì tính thế nào ? »

Hùng Hiệu nói : « Mạnh vương phi về Vân nam thì diệt nữ cử giao cho nhà tôi cũng được. »

Hùng Hiệu nói chưa dứt lời thì Mạnh gia Linh cả cười mà nói đùa rằng : « Bình giang vương thật khéo xếp đặt ! Định đem con dâu về nuôi, để sau này cho được giản tiện. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh lệ Quân cũng đều cười, Hùng Hiệu lại nói rằng : « Tôi nói thiệt thà, lấy lòng thành lo tính giúp anh em, không ngờ Mạnh thượng thư lại đem dạ nhỏ nhen mà nghi cho tôi như vậy, bây giờ tôi mới nghĩ ra. Hay là ông mai nhen sợ về sau này thiệt mất món tiền huê hồng tạ lễ chăng ? »

Nói rồi, cùng nhau cả cười. Khi Hùng Hiệu và Mạnh gia Linh về rồi, Hoàng phủ Thiệu Hoa viết một bốn tấu nói cha mẹ già yếu, nên muốn từ chức, nay nhen có lời Thái hậu, vậy xin triều đình rộng ơn mà cho lui về, để giữ trọn cái ơn võ lộ. Mạnh lệ Quân cũng phụ thêm một bốn tấu xin về Vân nam để thăm sông thân. Lại tấu xin Thiệu tử định lại cái danh hiệu ngôi Chiêu dương, phong Phi Giao làm Quý phi, chứ không nên để có hai Hoàng hậu.

Sáng hôm sau, Hoàng phủ Thiệu Hoa vừa đem bốn tấu vào dâng thì có Vệ đồng Nga vương phi đến, Mạnh lệ Quân vương phi vội vàng đón vào, pha trà mời uống, rồi hỏi : « Chẳng hay có việc chi mà hôm nay chị quá bộ đến sớm như vậy ? »

Vệ đồng Nga vương phi nói : « Tôi nghe nói Tương vương dâng biểu từ chức, rồi cả nhà đều về quê, lòng tôi lấy làm áy náy, nên phải sang đây để bàn xem thế nào. Vợ chồng tôi cũng muốn cáo quan về nghỉ nữa. »

Mạnh lệ Quân ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng : « Bình giang vương là tay hùng tài võ lược, triều đình ngày nay hiện đang trông cậy, nên không thể từ chức được. Vả hai Hoàng hậu còn đang độ trẻ dại, chắc gì không có lúc bất hòa, nhờ có chị ở đây để điều đình khi có việc xảy ra thì mới yên việc

được. Em xin về diện lý, sợ Tả hoàng hậu tánh khí nưu nhược, mà Hữu hoàng hậu lại giở thói càng cường chằng? Đã đành rằng hai người ngày nay coi nhau như một, nhưng chỉ cũng nên đề phòng trước mới xong. Em vì lời chỉ-nghị, lại nhơn có Thái hậu quá lo mà muốn cho cáo về, nên em quyết không ở lại. »



Hồi thứ ba

*Dận việc nhà, Hoàng-phủ-Kinh qui thiên,
Động lòng hiệp, Hùng-khởi-Phụng cứu nạn.*

Vệ đồng Nga vương phi nói : « Cái nỗi khổ tâm của em, chỉ đã hiểu thấu, mà chỉ đây cũng không phải tham cái ngôi vương hậu. Từ khi con gái được lập làm Hoàng hậu, chỉ lại càng thêm lo nghĩ. Dẫu trên nhờ có cái ơn che chở của Thái hậu, nhưng việc đời họa phúc bất thường. Chỉ vẫn muốn khuyên Bình giang vương cáo về đã lâu, nhưng lại không muốn xa cách con gái. Vả Thái hậu tuy là bậc tôn quý, nhưng đối với chỉ, Thái hậu coi như tình chị em, gần gũi cùng nhau, lại có Tương vương và em, ngày nay bỗng bỏ về quê hết, lòng chỉ kẻ sao xiết nỗi bối rối. Huống chi việc hôn sự của Hùng khởi Thần chưa xong, mà nay Tiều thơ lại theo về thì biết xếp đặt làm sao cho tiện. »

Chuyện trò hồi lâu, Hoàng phủ Thiếu Hoa ở trong triều bước ra, Vệ đồng Nga và Mạnh lệ Quân đón hỏi rằng : « Thế nào, việc đương biểu xin cáo quan có được không ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Thánh thượng xem xong bản tấu, tức khắc truyền chém Đồ man Hưng Phục, tôi nghĩ lại thương tình mà xin tha cho nó. Tôi lại tâu xin cáo về đề phụng dưỡng song thân. Thánh thượng không chấp thuận, nhưng tôi cố nài hai ba lần, Thánh thượng mới ưng cho nghỉ một năm mà thôi. Lại truyền phải làm lễ thành hôn cho Triệu Cầu kết duyên với Gia Tương công chúa, để Thái

hậu được vui lòng, còn quốc chánh thì giao cho Lương thừa tướng, binh quyền thì giao cho Bình giang vương. »

Thời giờ thắm thoát, đã đến ngày mồng một tháng mười, hôm ấy là ngày cử hành đại lễ phong Triệu Câu làm Phò mã.

Phò mã Triệu Câu trước bái tạ Thượng hoàng và Thái hậu, sau bái tạ Ôn phi và Mai phi. Hết thấy mọi người trong cung, ai thấy Triệu Câu cũng đều khen ngợi rằng : « Cái dung mạo Triệu Câu giống Mạnh lệ Quán như đúc. »

Thái hậu vui cười, bảo Ôn phi rằng : « Bà Ôn phi ơi ! Bà xem cháu tôi có xứng đôi với Gia Tường công chúa không ? »

Ôn phi quì mà tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp xin cái đầu bái tạ cái thâm ơn của Thái hậu đã có lòng thương Gia Tường công chúa mà kén Phò mã cho. Phò mã thiệt là văn tài võ lược, quả đã đáng một con nhà. Gia Tường công chúa được đẹp duyên với Phò mã là một điều may mắn. Cứ lấy cái dung mạo bề ngoài mà nói thì Gia Tường công chúa cũng không thể theo kịp. »

Phò mã Triệu Câu sụp lạy rồi xin lời huấn dụ. Thái hậu nói : « Gia Tường công chúa là người tánh nết hiền thực, cháu nên phải một lòng kính yêu. Còn Gia Tường công chúa kia đối với cha mẹ chồng, cũng nên phải giữ cho trọn đạo làm con dâu, chờ đó cậy mình là kim chi ngọc điệp mà không lo bổn phận. »

Thái hậu lại truyền nội giám đưa Phò mã Triệu Câu vào bái yết Tả hoàng hậu. Khi Triệu Câu vào tả cung thì Hùng hậu truyền miễn lễ, vì có tiểu động, không thể ra tiếp kiến được. Triệu Câu lại lui ra đi sang hữu cung, thấy rèm châu đã rủ, các cung nữ đứng sắp hàng hai bên, hình như có ý đợi Phò mã Triệu Câu vào bái yết. Phò mã Triệu Câu thấy vậy, có ý không bằng lòng vì Phi Giao hoàng hậu là em, có sao lại bắt anh vào lạy. Triệu Câu bất đắc dĩ cũng phải sụp lạy mà tâu rằng : « Muốn lâu Hoàng hậu ! Kể hạ thần là Phò mã Triệu Câu vào bái yết. »

Bỗng nghe phía trong rèm có tiếng canh thỏ thẽ phán rằng : « Triệu Câu thân huynh ơi ! Em xa cách thân huynh trong mấy tháng nay, em lấy làm khát vọng. Chắc ngày nay học nghiệp của thân huynh đã cao hơn trước. Trước kia thân huynh chỉ lo cho em tánh khí càng cường, khó giữ trọn được nữ công và phụ đức. Ngày nay em đội ơn Thánh thượng, được hầu hạ Thượng hoàng và Thái hậu, em tưởng cũng chưa có điều gì dễ đến nỗi điểm nhục gia phong, chẳng hay từ đây trở đi, thân huynh còn phải lo thay cho em nữa hay không, xin thân huynh chỉ dạy cho em biết. »

Phò mã Triệu Câu tâu rằng : « Muôn lạy Hoàng hậu ! Mấy lời kẻ hạ thần khuyên can thuở trước, chẳng qua là muốn giữ cho trọn cái chức phận làm anh. Hoàng hậu có cảm lời nói của kẻ hạ thần mà giữ được trước sau như một thì chẳng những là hạnh phúc cho nước nhà, mà lại là hạnh phúc cho cả Hoàng hậu nữa. Nếu Hoàng hậu tạm dẹp cái oai, giữ gìn lễ pháp thì cái lo của kẻ hạ thần cũng chưa lấy chi làm quá đáng. »

Phi Giao hoàng hậu nghe lời tâu, mặt đỏ bừng bừng, cau đôi mày liễu, cười lạt một tiếng, phán rằng : « Em xin tuân lời dạy. Nhưng thân huynh nên biết rằng muốn việc chẳng qua bởi trời, cha mẹ sanh ra hai anh em ruột, có ngờ đâu ngày nay em lại ngồi trên sập rồng để cho anh phải cúi đầu lạy bao giờ. Vậy mới biết người ta không chống nổi với trời. Thôi, ngày nay là ngày kiết kỳ, thân huynh hãy lui ra. »

Mã Thuận đứng ở phía ngoài, liền nói : « Thôi, Phò mã lui ra, Hoàng hậu đã vào trong rồi ! »

Triệu Câu lui ra mà lòng hăm hăm tức giận. Khi ra đến cửa cung, nội giám dắt đến một con ngựa ngọc cầu, yên gấm tua vàng, thừa với Triệu Câu rằng : « Thừa Phò mã ! Thượng hoàng sai tôi đem con ngựa này ra để Phò mã cỡi về phủ. »

Phò mã Triệu Câu về đến phủ, thấy đuốc hoa trăm ngọn, sáng như sao sa, đỉnh trầm hương bay, nhà vàng đỏ ối, mấy

lên nội giám dẫn báo trước là Gia Tường công chúa đã sắp tới, có ba vị hoàng thân đi hộ tống. Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe báo, vội vàng đi với mấy con ra đón. Gia Tường công chúa ngồi trên một chiếc loan giá, cung nga thê nữ hầu hạ xung quanh. Kiệu hoa ghé đến trước thềm, Doãn thượng Khanh phu nhân cùng Nguyễn long Quang phu nhân vén màn mời Công chúa xuống kiệu.

Phò mã Triệu Cầu mình mặc long bào, cùng Gia Tường công chúa đốt hương lăm lễ tham bái thiên địa xong rồi, hai vợ chồng lại lăm lễ giao bái, rồi dắt tay nhau vào động phòng. Hai bà Phu nhân đưa Công chúa vào trong, tháo mũ cởi áo cho Công chúa, rồi mới lui ra.

Lại nói chuyện Đỗ man Hưng Phục nguyên là một đứa đại gian hùng. Gia tư giàu kẻ hàng trăm vạn, nhưng mong có một sự thắng quan tấn tước mà thôi. Lâm Ngự sở đã lâu năm mà chưa được thắng, nên thường đem lòng oán giận Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng. Đỗ man Hưng Phục thấy nội giám Mã Thuận là người đắc sủng ở trong cung, mới lấy vàng ngọc giao kết với Mã Thuận để nhờ Mã Thuận thông báo cho Đỗ man Hưng Phục được tường những tin tức trong hai cung. Đỗ man Hưng Phục dò biết Phi Giao hoàng hậu lánh khí cang cường, coi Mã Thuận như tâm phúc, nhưng còn hơi tỏ cái ý e ngại cha và anh. Bởi vậy Đỗ man Hưng Phục tâu xin giả phong « Cửu tích » cho Hoàng phủ Thiếu Hoa, tức là cái kế ly gián để khiến cho Hoàng phủ Thiếu Hoa phải về hưu đó. Đỗ man Hưng Phục sanh được hai trai: Con lớn tên gọi Định Quốc; con thứ tên gọi An Quốc. Hai con đều võ nghệ cao cường, lại đang dự chức trong bộ ngự lâm. Nhà sẵn được phong doanh, mới kết giao cùng các thân sĩ hào hiệp. Lúc ấy chỉ có Lương trấn Lân biết Đỗ man Hưng Phục là đứa gian hùng, nên thường dặn Hoàng phủ Thiếu Hoa không nên cho hai con hấn vào nơi cấm vệ, lại dùng hấn làm chức Ngự sở, để hễ hấn tâu bày thì tìm cách trị tội mà trừ bỏ đi. Đỗ man Hưng Phục thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa và

Lương thừa tướng còn được triều đình tin dùng, cho nên phải nín hơi lặng tiếng trong bấy nhiêu năm, không dám nói câu gì. Bấy giờ giao thông được với Mã Thuận, dò biết ý vua Anh Tôn, mới dám ngang nhiên ra mặt chống các quan đại thần như vậy. Sau Đỗ man Hưng Phục thấy Phi Giao hoàng hậu không muốn cho Hoàng phủ Thiếu Hoa ở tại triều, liền theo ý mà tâu xin gia phong «Cửu tích»; không ngờ Thái hậu thánh minh, dẫu thuận cho Hoàng phủ Thiếu Hoa về hưu, nhưng lại truyền chỉ chém đũa gian nịnh, Đỗ man Hưng Phục vừa mừng vừa lo. Mừng là mừng Hoàng phủ Thiếu Hoa đã về hưu, không còn phải e sợ; lo là lo về nỗi chút nữa thì bị tử hình, may nhờ có Thượng hoàng rộng ơn mà khoan xá, mới được cương chức như xưa. Người vợ chánh thất của Đỗ man Hưng Phục tạ thế đã lâu, bây giờ chỉ có hai người thiếp: Một người tên gọi Ngô ngọc Phong; một người tên gọi Mã my Nương, Mã my Nương trùng họ với Mã Thuận mới xin nhận làm con gái nuôi của Mã Thuận, để đi lại cho thêm thân mật. Đỗ man Hưng Phục là đờn bắt lương, ý muốn chuyên quyền, chỉ ngày đêm bày mưu lập kế để hại Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng. Đỗ man Hưng Phục đem lời sàm báng, tâu với Phi Giao hoàng hậu, khiến cho Phi Giao hoàng hậu, có ý không bằng lòng với hai Thừa tướng.

Lại nói chuyện Gia Tường công chúa, cách mấy hôm sau đang cùng Vệ đông Nga vương phi và Phi Loan quận chúa nói chuyện ở Linh phụng cung, bỗng thấy Phò mã Triệu Cầu vén rèm bước vào nói rằng: « Có tin nhà ở Hồ quảng đến nói tổ mẫu bị cầm tù ngày mười sáu đến ngày hai mươi sáu mà bệnh chưa hết, nên Tô mẫu và Lưu mẫu đã sai gia nhân phi báo cho ta biết. »

Vệ đông Nga vương phi và Phi Loan quận chúa đều giật mình kinh sợ, kéo nhau đến Võ thái cung để hỏi Mạnh lệ Quân. Đến nơi Mạnh lệ Quân đang ngồi một mình, nước mắt khóc thầm, khi thấy Vệ đông Nga bước vào, bèn vội vàng đứng dậy nói rằng: « Em xin chào chị! Chẳng hay chị đã biết tin nhà chưa? »

Vệ đồng Nga đáp : « Hay tin rồi ! Chẳng hay gia nhơn có nói bệnh nặng nhẹ thế nào không ? Và trong thư hai Phu nhơn nói thế nào ? »

Mạnh lệ Quân nói : « Cứ lời trong thư nói thì bệnh tình hơi nặng. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa vội vàng viết một bốn lấu, gọi viên Đường quan là Cao vinh Phước, biểu đem vào giao cho nội giám Lữ Phước đệ lên Thiên tử, còn mình thì sửa soạn đồ hành lý để trở về quê nhà. Phi Loan quần chúa níu áo Mạnh lệ Quân rồi nước mắt khóc rằng : « Thân mẫu ơi ! Thế nào thân mẫu cũng cho con về với, lẽ mẫu bệnh nặng, con muốn được thấy mặt, thân mẫu nữ lòng nào mà bỏ con ở lại đây ? »

Mạnh lệ Quân ôm lấy Phi Loan quần chúa rồi khóc mà rằng : « Phi Loan con ơi ! Con chớ nên oán trách cha mẹ. Cha mẹ há muốn để ba anh em con ở lại hay sao ? Chỉ vì đường thủy thì chậm trễ, mà đường bộ thì núi rừng hiểm trở, các con không thể chịu được sự đau đớn nắng mưa, nên cha mẹ bắt buộc phải gọi các con ở với cô mẫu, các con chớ nên phản nản. Nhờ trời, lẽ mẫu được bình phục như thường, sau này ta sẽ đem các con về nhà cũng được. Con nên biết rằng lòng mẹ đau đớn như dao cắt, nếu con không nghe lời mẹ thì sao cho phải đạo. Con vốn là người hiếu thuận, vậy thì chấp kinh cũng phải có khi tưng quyền. »

Vệ đồng Nga vương phi cũng gạt nước mắt nói với Phi Loan quần chúa rằng : « Ta cũng con, bề ngoài dầu là mẹ chồng con dâu, nhưng lẽ mẫu con khi xưa coi ta như con đẻ, không bao giờ ta dám quên ơn. Chỉ hiềm một nỗi phu quân ta còn yểu mệnh ở chốn triều đình, thành ra ta không được về thăm lẽ mẫu. Nay lại gặp sự khó khăn này thì con nên tạm ở tại nhà ta, để cho cha mẹ trở về quê nhà, chớ nên khóc lóc mà làm đau lòng cha mẹ. Phi Loan con ơi ! Ta cũng coi con như con đẻ, há tất con phải e ngại nỗi gì. Con cứ yên lòng, sang năm ta cũng trở về nhà, lúc ấy sẽ đem con về một thể. »

Nói chưa dứt lời thì Gia Tường công chúa đũa, Mạnh lệ Quân liền thuật chuyện đầu đuôi cho Công chúa nghe. Gia Tường công chúa nói : « Nếu vậy thì hai thân nên mau trở về quê nhà, chớ có chậm trễ. Còn việc tâu với Thái hậu, con thiết tưởng không nên, vì nếu Thái hậu nghe được tin này thì người lại thêm phiền não. Cứ như ý con nghĩ, chỉ nên nói là Vương gia lâm bệnh, xin cáo về nhà năm để uống thuốc, bất tất phải tâu rõ làm chi. »

Sáng hôm sau, nội giám Lữ Phước vâng mạng Thượng hoàng đến để truyền chỉ cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết rằng : Thái vương phi bị bệnh, mà Tương vương tâu xin cáo về nuôi mẹ, thật đáng thương. Vậy cho phép lên đường ngay hôm nay, hễ Thái vương phi khỏi bệnh thì sang đầu năm sau, sẽ cùng về kinh một lượt.

Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân lạy tạ thánh ân. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại dặn riêng Lữ Phước rằng : « Hễ Thái hậu có hỏi đến thì nhà người cứ tâu là ta có bệnh, vậy nên phải cáo về ở lâu để uống thuốc, chớ nên tâu rõ sự thật, sợ Thái hậu lo phiền chẳng. Nhà người cũng đừng nói cho Hữu hoàng hậu (Phi Gia) biết, chỉ nên khuyên Hữu hoàng hậu giữ lấy cái đức hiền hòa, để bảo toàn danh dự cho nhà Hoàng phủ. »

Lữ Phước thưa : « Xin Vương gia và Vương phi cứ yên tâm. Chỉ cầu sao cho Thái vương phi mau được bình phục thì Phò mã ở đây mới khỏi có điều áy náy lo ngại. »

Lữ Phước cáo từ lui ra. Lúc đó có Doãn thượng Khanh và Mạnh gia Linh đến hỏi thăm, Hoàng phủ Thiếu Hoa vội vàng ra nghinh tiếp. Doãn thượng Khanh và Mạnh gia Linh thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa âu sầu buồn bã, thì kiểm lời khuyên giải. Người nhà của Hoàng phủ đã sắp sẵn ngựa xe, để Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh lệ Quân ra đi. Phi Loan quận chúa nắm lấy vạt áo mà khóc rằng : « Cha mẹ ơi ! Cha mẹ nữ lòng nào bỏ con ở lại đây ! »

Nói xong lại nức nở khóc hoài, Hoàng phủ Thiếu Hoa bất đắc dĩ phải giả bộ nổi giận quát mắng, rồi dứt áo ra đi. Gia

Tường công chúa và Vệ đông Nga phải ôm lấy Phi Loan quận chúa mà dắt vào trong nhà. Hoàng phủ Thiếu Hoa đi khỏi cửa thành được độ nửa dặm, bỗng nghe phía sau có người cưỡi ngựa đuổi theo kêu rằng: « Hoàng phủ hiền đệ ơi! Hãy chậm chậm chờ nga huynh với!»

Hoàng phủ Thiếu Hoa ngó ngoái lại, trông thấy Hùng Hiệu, thì vội vàng xuống xe nói rằng: « Hiền huynh ơi! Thân mẫu em bị bệnh rất nguy, lòng em thật đau như dao cắt. Vì sợ về chậm trễ, cho nên không kịp đến cáo từ với hiền huynh. Em đã nhờ gia tỷ nói giúp, có sao hiền huynh lại còn vội vàng chạy theo?»

Hoàng phủ Thiếu Hoa nhìn về phía sau, còn thấy có toán quân đi gần tới, mới hỏi Hùng Hiệu rằng: « Còn toán quân nào đi theo sau đó?»

Hùng Hiệu nói: « Có Thượng hoàng và Thánh thượng ra tiễn!»

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói tức khắc truyền gia tướng bảo Mạnh lệ Quân xuống xe, để cùng nhau cung nghinh thánh giá. Khi Thượng hoàng và vua Anh Tôn tới nơi, Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh lệ Quân đều sụp lạy mà tâu rằng: « Muôn tâu Thượng hoàng và Thánh thượng! Xin xá tội tại cho kẻ hạ thần.»

Thượng hoàng xuống kiệu, đỡ Hoàng phủ Thiếu Hoa dậy mà bảo rằng: « Hoàng phủ Quốc cứu ơi! Ngày nay ta không thể lưu Quốc cứu ở lại được. Nhưng vua tôi cùng nhau trong hai mươi năm trời, thật là nghĩa nặng ơn sâu, Quốc cứu chớ nên tham cái vui thú lâm tuyền mà không đoái nghĩ đến triều đình. Thiên tử ngày nay tuy rằng hơn hiền, nhưng vốn là người nhu nhược, ta chỉ trông cậy có Quốc cứu phò tá. Một tay Bình giang vương không thể coi sóc được cả quốc chính. Mấy lời gần bó, xin Quốc cứu ghi lòng, qua đầu năm sau, thế nào cũng lại về Kinh để giúp Thiên tử.»

Nói xong, truyền nội giám lấy rượu, rót ba chén để tiễn Hoàng phủ Thiếu Hoa, lại rót ba chén khác ban cho Mạnh lệ Quân. Mạnh lệ Quân lạy tạ. Vua Anh Tôn cũng rót mấy chén rượu để tiễn Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân, lại thay

lời Phi Giao hoàng hậu chúc cho hai thân thượng lộ đặng bình an.

Thượng hoàng lại cầm lấy tay Hoàng phủ Thiếu Hoa mà dặn rằng: «Quốc cữu ơi! Tình vua tôi cùng nhau khác nào như tay chơn, khi vui có nhau, khi buồn có nhau. Ngày nay Quốc cữu về thăm hai thân, ta không dám ngăn trở, nhưng xin Quốc cữu chớ quên mấy lời tổng biệt hôm nay. Bây giờ ta lui về, để cho Quốc cữu đi, kéo đang có việc gấp.» Nói xong, truyền nội giám quấy kiệu về thành.

Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân từ đó lên đường dong ruổi, chẳng quân dân sương trải gió. Một ngày một đêm, đi được ba trăm dặm. Mạnh lệ Quân mặt hoa cũng tiêu tụy khác thường. Tuy rằng từ lúc còn bé, đã từng quen sự phong trần lưu lạc, nhưng bấy lâu au hưởng phú quý, ngày nay bỗng gặp nỗi vất vả này, thì trong lòng cũng không khỏi xót thương. Tuy vậy mà hai vợ chồng vẫn phải cố gượng ăn uống để lấy sức khỏe. Rong rã nửa tháng, đi mới tới Hồ quảng, không kịp sai người báo trước, tức khắc thay ngựa để về cho mau. Khi về gần tới Vương phủ, đã thấy một lá cờ trắng cắm ở trước cửa, các gia tướng lấp nấp, ai nấy đều đội khăn trắng. Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy vậy nên bất tỉnh té nhào, gia nhân vội vàng vác vào, lấy nước khương thang cứu cấp. Mạnh lệ Quân tới nơi, thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa nằm thiêm thiếp, gọi hoài mà chưa tỉnh, mới ứa hai hàng nước mắt, rồi bảo nữ tỳ đem thuốc «An hồn định phách» để cho Hoàng phủ Thiếu Hoa. Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc lúc đó đang mặc đồ tang phục ở trong nhà chạy ra, trông thấy Mạnh lệ Quân, đều khóc oà lên. Mạnh lệ Quân khoát tay bảo nín khóc, rồi hết sức đổ thuốc để cứu chữa cho Hoàng phủ Thiếu Hoa. Giây lát Hoàng phủ Thiếu Hoa miệng chảy nước dãi, lại thổ ra huyết. Mạnh lệ Quân cùng Tô, Lưu hai Phu nhân đều run sợ không biết đường nào, chỉ xúm lại nắm lấy Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi liên thỉnh kêu gọi. Trong hồi lâu, mới thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa thổ dãi một liếng và hơi cựa quậy, lại ứa nước mắt khóc, và kêu: «Thân mẫu ơi!...»

(Xem tiếp tập 5)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Mạnh lệ Quân lại cho uống mấy viên thuốc nữa, lúc ấy mới hoàn hồn mà nói ra được. Hoàng phủ Thiếu Hoa đứng dậy, không kịp hỏi Tô, Lưu hai Phu nhơn, liền chạy thẳng đến trước linh sàng thờ Thái vương phi mà vật mình lăn khóc. Mạnh lệ Quân cũng quì khóc ở trước linh sàng.

Tô, Lưu hai Phu nhơn kiểm lời khuyên can Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân rằng: « Phu quân và chị chớ nên khóc nữa. Lão vương gia (tức Hoàng phủ Kính) ngày nay cũng còn đang đau yếu, hằng ngày chỉ mong đợi phu quân và chị về, vậy phu quân và chị nên thay đồ tang phục rồi vào chào Lão vương gia, để cho Lão vương gia được vui lòng. »

Lúc ấy Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân mới thay áo mặc đồ tang phục, cùng nhau bước vào nhà trong để lạy chào Lão vương gia. Hai gia tướng cuốn rèm châu lên. Hoàng phủ Kính đang ngồi ở trên giường, trông thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân bước vào thì trong lòng mừng rỡ, nhưng nghĩ lại thương xót cho Thái vương phi đã từ trần, khiến cho mình lo lắng một thân vô vô. Hoàng phủ Kính nữa mừng nữa thương, chưa biết nói câu gì thì Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân đã quì xuống lạy, rồi khóc mà thưa rằng: « Dám thưa thân phụ ! Đứa con bất hiếu này ngày nay được thấy mặt thân phụ, thật lấy làm mừng. Nhưng nghĩ đến sự thân mẫu con từ trần mà chúng con không được đứng gần trong khi khám liệm thì cái tội ác thâm trọng ấy để đâu cho hết. Nay chúng con cúi xin thân phụ hãy bảo

đường qui thử, để cho chúng con được bầu hạ ở một bên mà hàng năm dâng chén rượu thọ. »

Hoàng phủ Kính khoát tay bảo rằng : « Các con chớ lấy làm buồn rầu. Từ xưa đến nay, anh hùng hào kiệt ai là người không chết. Người ta sống lâu, chẳng qua trong một trăm năm, rồi trước sau cũng có một lần. Ngày nay các con đã về đây, ta lấy làm vui vẻ lắm, nhưng ta nói để các con biết, nhà ta đây một nhà hai Hoàng hậu, mấy đời đều được phong vương, thế thì phước đức quá nhiều cũng là một điều đáng lo. Sau này, dầu hết tang phục, con cũng đừng làm quan nữa, nên ở nhà vui thú điền viên, dạy bảo con cái, hiền sanh con gái, chớ có mong tưởng những sự cao xa. Các con nên biết rằng, thân mẫu con chính vì nhớ con gái mà thành bệnh. Có con gả chồng xa, cũng đã khổ rồi, huống chi tiến vào hoàng cung thì thật chẳng còn bao giờ được gặp mặt. Về phần trưởng tôn là Phò mã Triệu Cửu, nên khuyên nó phải tận trung báo quốc. Cái gương quốc thác như họ Mã và họ Đặng thuở xưa, hãy lấy đó làm gương. Một đời ta không có làm điều gì ách muội ta cũng an lòng, chỉ hiềm về nỗi quốc ân chưa chút báo đền. Oán triều đình to như trời biển, con cháu phải ghi lòng. Ta sở dĩ còn lưu lại đến ngày nay là đợi các con về đây. Nay các con đã về, thế là ta được an lòng. »

Nói rồi, truyền cho gia nhân sắp sẵn nước hương thang để tắm rửa. Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân đều ôm lấy mà khóc rằng : « Thân phụ ơi ! Thân phụ đợi con, cho con xin đi theo với. »

Hoàng phủ Kính cười mà bảo rằng : « Các con chớ làm như vậy, số mạng bởi trời, không ai có thể thay được. Thôi, các con buông ta ra. Một đời ta thật không có tội lỗi gì. Kia kia, quan quân đã đến đón ta đó ! »

Mạnh lệ Quân bắt đắc đi cũng phải gạt nước mắt mà khuyên Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Thôi, cái giờ đáng tiền của Lão vương già đã đến, phu quân cũng chớ oán ngán trở. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa buông tay ra, gia nhưn đem nước dương thang đến. Mạnh lệ Quân, Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đều lui ra cả. Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng mấy người con xúm lại tắm rửa cho Hoàng phủ Kính. Khi tắm rửa xong, Hoàng phủ Kính đổi mũ mặc áo chỉnh tề, đốt hương viết tờ biểu, viết thành ba bản, một bản dâng Thượng hoàng, một bản dâng Thái hậu và một bản dâng vua Anh Tôn.

Hoàng phủ Kính cầm ba bản tấu giao cho Hoàng phủ Thiệu Hoa, rồi kêu ba người đầu đến mà dặn bảo rằng : « Mạnh lệ Quân con ơi ! Nhà ta đây nhờ con mà giải được nỗi oan khổ. Con lại phò tá triều đình, làm nên nhiều công trạng. Cái tài cao tiết lạ của con, chẳng những trong bọn nữ lưu không ai sánh kịp, mà xem ngay trong bọn tu mi, cũng hiếm người được như con vậy. Dẫu năm xưa con có nhân tâm mà kháng nghị cùng ta ở chốn triều đường, nhưng sau này con làm đầu trong hai mươi năm, giữ được cái đức hiền hòa, cũng đủ chuộc lại lỗi trước. Con Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc thì cái trình làm khổ tiết của hai con thật đáng khen. Hai con cũng một lòng hiếu kính cha mẹ chồng, lại biết chiều người chủ phủ. Trong nhà năm trời nay, theo vợ chồng ta về quê nhà, hầu hạ thuốc thang, thức khuya dậy sớm, đàn bà mà được như hai con, tưởng cũng là hiếm có lắm. »

Hoàng phủ Kính lại dặn Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Thiệu Hoa con ơi ! Con được ba người vợ hiền như vậy, cũng thỏa lòng, sau này cũng chớ nên nạp sủng làm chi nữa. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa khóc mà thưa rằng : « Con xin vâng lời thân phụ. »

Hoàng phủ Kính lại cầm tay các cháu nhỏ mà dặn rằng : « Các cháu ơi ! Chẳng hay các cháu có biết đêm nay là đêm ông sẽ từ trần đó không ? »

Nói rồi, lại hỏi : « Bây giờ là mấy giờ rồi ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Bây giờ mới canh một. »

Hoàng phủ Kính nói : « Nếu vậy còn sớm, ta hãy nằm nghỉ một chút. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa bưng chén sâm thang mời uống. Hoàng phủ Kinh cười mà gạt đi không uống. Hoàng phủ Thiệu Hoa và ba người vợ đứng ở cạnh giường. Nữ tỳ vào bẩm rằng: « Các đồ khám nghiệm đã sửa soạn đủ rồi, xin mời Vương gia cùng Vương phi ra coi lại. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa xua tay không trả lời. Mạnh lệ Quân bảo Tô, Lưu hai Phu nhơn rằng: « Chúng tôi mới về, không thể rời thân phụ được, vậy thì hai chị nên ra coi. »

Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc bắt đầu đi phải ra ngoài để liệu lý các đồ khám nghiệm. Các thân bằng cố hữu cùng các quan kêu đến hỏi thăm rất đông. Hoàng phủ Thiệu Hoa không tiếp ai hết, chỉ đứng luôn ở bên cạnh giường Hoàng phủ Kinh mà nước mắt đầm đề. Mạnh lệ Quân dạ đau như cắt, gia nhơn bưng nước trà đến, cũng không hề chấp mồi. Đến cuối canh ba, Hoàng phủ Kinh bỗng ngồi dậy chấp tay mà bảo rằng: « Bây giờ đã tới giờ rồi, các con cháu hãy ở lại, ta về châu trời! »

Nói rồi, liền buông xuôi hai tay mà nằm xuống giường, hai mắt nhắm nhắm lại. Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng ba Phu nhơn và con cái họ hàng đều xúm quanh lại mà khóc. Hoàng phủ Thiệu Hoa suốt trong bảy ngày không ăn uống chút gì, mặt mũi au sầu, thân thể gầy héo. Ba Phu nhơn hết sức khuyên giải, Hoàng phủ Thiệu Hoa mới chịu nhấp một muỗng cháo. cả ngày chỉ kêu gào khóc lóc đến nỗi khản cả tiếng mà chẳng nói ra lời. Đến ngày cất đám Hoàng phủ Kinh, nghi tiết cũng theo cách giản dị, không bày vẽ những sự phiền phức. Hoàng phủ Thiệu Hoa chẳng hỏi chi đến việc nhà, sai người cất nhà tại bên phần mộ mà ở, để được gần gũi cha mẹ. Mạnh lệ Quân tự nghĩ mình chưa được trọn đạo làm dâu, cũng xin theo Hoàng phủ Thiệu Hoa ra ở nơi mộ. Tô, Lưu hai Phu nhơn còn phải coi sóc việc nhà, nhưng việc gì cũng bàn lại với Mạnh lệ Quân rồi mới thi hành. Mấy tờ biểu tâu giao cho Lữ Phước đem về dâng cho triều đình.

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu từ khi vào cung thì một lòng kính thuận, Hằng hậu quá tin, giao hết quyền

chánh trong cung. Phi Giao hoàng hậu lại có tài, bao nhiêu công việc trong cung, chỉ trong chớp mắt là xử đoán xong xuôi. Hùng hậu tính hay ưa tình, chỉ thích ngắm thơ đọc sử, nhờ có Phi Giao hoàng hậu xử đoán giùm thì lại lấy làm vui lòng. Phi Giao hoàng hậu lúc đầu xử đoán việc gì cũng tâu qua Hùng hậu rồi mới thi hành, tuy Hùng hậu không ra tới nơi, nhưng lễ nghi vẫn giữ như trước, không ngờ từ khi Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh lệ Quân về quê nhà rồi thì Phi Giao hoàng hậu không bầm mạng Hùng hậu nữa. Bên tả cung, chẳng những vua Anh Tôn không hề giáng lâm, mà Phi Giao hoàng hậu cũng thoái thác không bước chầu đến bao giờ. Tả cung lạnh ngắt như tờ, mà hữu cung thì âm nhạc riu riu, ngày đêm vui vẻ, các cung nữ đều lấy việc ấy làm cảm tặc, thường thường tâu với Hùng hậu.

Hùng hậu nghe nói, ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Các con nói có lẽ phải, nhưng quyền chánh trong cung bấy lâu nay vẫn giao phó cho Hữu hoàng hậu, chẳng lẽ ngày nay ta lại nói thế nào ? »

Trong bốn cung nữ có một người tên gọi Dương nguyệt Anh nói : « Muốn tâu Tả hoàng hậu ! Có khó chi việc ấy ! Xin Hoàng hậu cứ bảo Hữu hoàng hậu rằng : Bấy lâu chị để phiên lụy cho em, lòng chị thật lấy làm áy náy không an, vậy ngày nay hai chị em ta lại nên cùng nhau xử đoán, như vậy thiết tưởng Hữu hoàng hậu cũng không thể trái lời được. »

Lại có một người tên gọi Trương thảo Nhi cũng nói : « Muốn tâu Tả hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu cứ đòi lại quyền chánh, chứ có ngại phiên, sau này đã có chúng con xin tận tâm giúp đỡ. »

Hùng hậu nghe nói gật đầu. Qua bữa sau, truyền sắp kiệu đi sang hữu cung, các nội giám và cung nữ đều lấy làm mừng rỡ. Khi sang tới nơi thì Phi Giao hoàng hậu đã hiểu ý, vội vàng chạy ra nghinh tiếp. Phi Giao hoàng hậu nói : « Muốn tâu Chánh cung Hoàng hậu ! Bấy lâu thần thiếp chưa kịp sang bái yết, mà nay để cho ngọc giá lại tới đây, như vậy là thần thiếp đắc tội nhiều lắm vậy. »

Nói xong, truyền cung nữ đỡ Hùng hậu xuống kiệu, rồi mời vào trong cung. Phi Giao hoàng hậu nhường Hùng hậu đi trước, còn mình đi theo sau. Khi vào trong cung, mời Hùng hậu ngồi trên, rồi sụp lạy hai lạy, làm lễ triều kiến. Hùng hậu vội vàng đỡ dậy bảo rằng : « Hiền muội ơi ! Chẳng hay Thiên tử độ này mắc việc gì mà đã nửa tháng nay không tới tả cung. Vì vậy mà chị phải qua đây để muốn vấn an Thiên tử. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, cau mày đáp rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Chẳng lẽ Hoàng hậu lại chưa biết hay sao ? Từ khi thân phụ thân thiếp trở về quê nhà, quốc chánh bề bộn, Lương thừa tướng và Doãn thừa tướng không thể coi sóc cho hết, Thánh thượng phải thân thủ phê án, có khi cả ngày không kịp ngự thiện. Đã đành rằng : « Nhứt nhứt vạn cơ » làm Thiên tử ai cũng như vậy, nhưng Thánh thượng vốn người yếu đuối, cần phải tịnh dưỡng ở nơi thiên điện, nên tả cung và hữu cung người chẳng màng hỏi chi. Nếu Hoàng hậu có lòng thương nhớ long nhan, sao không sai người thỉnh đến. Thế thiếp độ này cũng thương nhớ tổ phụ và tổ mẫu mà chẳng thiết chi ăn uống, nay nhơn gặp Hoàng hậu quá bộ tới đây, xin mời Hoàng hậu ở lại ngự thiện, cho thân thiếp được hầu chuyện. »

Nói xong, truyền chỉ cho nội giám sửa soạn ngự thiện. Phi Giao hoàng hậu nói năng ngọt ngào, làm cho Hùng hậu cũng phải tươi cười vui vẻ. Các cung nữ theo hầu đều đưa mắt giục Hùng hậu nói đến việc đòi lại chánh quyền. Hùng hậu bất đắc dĩ mới nói : « Hiền muội ơi ! Hôm nay chị tới đây, một là định vấn an cùng Thánh thượng, hai là bấy lâu nay chị giao phó hết công việc cho em, mà chị an hưởng thanh nhàn thì thiết tưởng sao cho phải lẽ. Lòng chị rất áy náy nên lại muốn cùng em chung cùng xử đoán công việc trong cung. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền cười nhạt mấy tiếng, rồi nói : « Nếu vậy thì lạ quá ! Quả nhiên đúng như lời Thánh thượng

đã nói, Thánh thượng nói thần thiếp rằng : Nền giao lại quyền chánh đi là hơn, kẻo có kẻ buông lời sàm báng mà Hoàng hậu lại sanh lòng nghi kỵ. Thần thiếp trông thấy Hoàng hậu tánh nết nhân từ, lại ưa tình mịch, cho nên mới không quên công lao thức khuya dậy sớm, giúp đỡ chút khó nhọc cho Hoàng hậu, khác nào như đạo thần tử đối với quân thượng vậy. Không ngờ Hoàng hậu ngày nay lại có câu nói ấy. Hoàng hậu là người có lòng khoan thứ, vậy thần thiếp xin cứ thẳng mà giải bày. Bây giờ như thế này thì thần thiếp đối với Thánh thượng, không biết nói thế nào cho được. Việc này tất có kẻ sàm báng, nó tâu với Hoàng hậu, vu cho thần thiếp có lòng phản nghịch, nên bày mưu lập kế với Hoàng hậu đó thôi. Hoàng hậu ơi ! Thần thiếp cùng Hoàng hậu, đâu phải là người xa lạ. Hai nhà từ trước đến nay, vẫn thân ái kết liên như một, tưởng rằng chị em cùng thờ một vị minh chủ, bắt chước như Nga Hoàng và Nữ Anh thuở xưa. Nếu thần thiếp còn chút lương tâm, khi nào lại dám khuynh phục Hoàng hậu. Ai ngờ có kẻ tiểu nhân buông lời sàm báng, ngày nay tuy rằng trăm miệng cũng khó nổi giải tỏ được oan tình. Thôi thì thần thiếp xin đập đầu mà chết ở trước mặt Hoàng hậu, trước là tạ cái ơn của Thái hậu, sau là tạ cái lòng trung ái của Thánh thượng đã biết trước mà chỉ bảo cho. »

Phi Giao hoàng hậu vừa nói vừa ứa hai hàng nước mắt xuống, lại đứng dậy tháo bỏ các đồ châu ngọc trang sức ra, khiến cho Hoàng hậu không còn hờn vía nào nữa, vội vàng ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà can ngăn rằng : « Hiền muội ơi ! Chị có lòng nào mà nghi em đâu, xin em chớ đem việc này mà tâu với Thánh thượng. Từ đây trở đi, hai chị em ta một lòng hòa hiếu, cùng thờ thánh quân. Hiền muội bất tất nói đến sự trả lại quyền chánh nữa ! »

Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi lấy tay gạt nước mắt đáp rằng : « Nếu Hoàng hậu định bỏ qua cái việc hôm nay, không muốn cho thần thiếp nói đến, thì Hoàng hậu

phải nói rõ căn nguyên coi ai là người bày mưu lập kế khiến cho hai chị em ta phải ly tán như vậy. »

Hùng hậu tách khí như nước, lại thấy Phi Giao hoàng hậu nước mắt đầm đề, chỉ sợ Phi Giao hoàng hậu nói đến tai Thái hậu và Thánh thượng thì mình không khỏi mang tiếng là người ghen tương chẳng, mới bắt đầu đi nói tên hai người cung nữ là Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi, Phi Giao hoàng hậu nghe nói, liền quay đầu lại hỏi rằng : « Trục nhật quan đầu ? »

Trục nhật quan quí tâu : « Muốn tâu Hữu hoàng hậu ! Kế hạ thần là trục nhật quan tên gọi Uông Kim đây ! » Phi Giao hoàng hậu nói : « Nhà người đem hai đứa Dương nguyệt Anh cùng Trương xảo Nhi má cẳng xác, đánh nó bốn chục roi đòn, rồi sau ta sẽ tâu cùng Thánh thượng trảm thủ chúng nó. »

Trục nhật quan vâng lệnh, lập tức cùng các nội giám lôi Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi ra căng nọc ở giữa sân, rồi lấy roi mà đánh. Hai tên cung nữ ấy kêu khóc vang dậy. Dương nguyệt Anh khóc mà kêu rằng : « Chánh cung Hoàng hậu ơi ! Tiện tỳ chúng tôi vì lòng trung mà trần thuyết, cơ sao hôm nay Hoàng hậu lại nói với Hoàng phủ nương nương để hại hai mạng tiện tỳ này. Còn Hoàng phủ nương nương, xin người mở lượng hải hà mà khoan thứ cho hai tiện tỳ chúng tôi. Chúng tôi xin cầu nguyện cho nương nương mau sanh quí tử. »

Trương xảo Nhi cười mà bảo Dương nguyệt Anh rằng : « Chị Dương nguyệt Anh ơi ! Chị sợ đau lắm hay sao ? Trước sau chẳng qua cũng một lần chết ! Ta chỉ tiếc thay cho bà Tả hoàng hậu ta, thật là một người si ngốc vậy. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, càng thêm tức giận, lại hét đánh nữa, Hùng hậu vẫn tách như từ, từ khi vào cung chưa trông thấy những sự đánh đập như vậy bao giờ. Nay thấy hai tên cung nữ ấy bị đánh, máu văng thịt nát thì có lòng thương

xót, nhưng không dám nói ra. Khi đánh đổ bốn chục roi, nội giám lôi hai tên cung nữ ra khỏi rồi, Phi Giao hoàng hậu mới tươi cười mà nói với Hùng hậu rằng : « Muốn tâu Chánh cung Hoàng hậu ! Những đứa gian ác này quyết không nên dung thứ, vì chúng nó hay dùng kế ly gián, dễ làm cho chị em cốt nhục nghi ngờ nhau. Ngày nay nếu không nghiêm trị thì về sau chúng lại còn bày ra lắm điều nầy tiếng nọ. Nếu Hoàng hậu nghĩ cho thảo thiếp có lòng nào thì chẳng tha thần thiếp xin chịu tội với Hoàng hậu. »

Nói xong, liền quì ở trước mặt Hùng hậu tâu rằng :
« Thần thiếp xin cam chịu cái trọng tội ấy. »

Hùng hậu lưỡng cuống không biết làm sao, mới cúi xuống đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy và nói rằng : « Hiền muội ơi ! Chị đã biết lỗi rồi, thôi em hãy đứng dậy. Từ đây trở đi, hai chị em ta sẽ coi nhau như một, không còn có điều gì nghi ngờ. Dầu chị có sai lầm, em cũng nên tha thứ cho chị. »

Phi Giao hoàng hậu liền truyền kêu hai người cung nữ, một người tên gọi Băng nguyệt Tố và một người tên gọi Lý hoa Quyên. Hai cung nữ nghe kêu liền vào bái kiến. Phi Giao hoàng hậu chỉ và nói với Hùng hậu rằng : « Muốn tâu Chánh cung Hoàng hậu ! Con Băng nguyệt Tố và con Lý hoa Quyên nầy là đứa cần thân, xin Hoàng hậu cho hai đứa nầy thế hai tên cung nữ kia. »

Phi Giao hoàng hậu lại dặn Băng nguyệt Tố và Lý hoa Quyên rằng : « Hai đứa hãy phải một lòng cần thân, hầu hạ Chánh cung Hoàng hậu, cũng như khi ở trước mặt ta vậy. Nếu bày làm biếng hoặc hỗn hào, ta sẽ lấy đầu lập tức. »

Hai tên cung nữ lay má tâu rằng : « Kể tiện tỳ xin vâng mạng. »

Nói xong, liền đứng ở bên cạnh Hùng hậu. Phi Giao hoàng hậu lại truyền các cung nữ và các nội giám rằng : « Việc Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi bị trọng phạt vừa rồi, bọn người đều được trông thấy. Dầu Chánh cung Hoàng hậu đây là người khoan từ, nhưng các người cũng nên phải

một lòng cần thận, chớ có đem lời sàm báng mà làm ly gián hai cung. Hễ đũa nào trái lệnh thì ta sẽ tâu Thái hậu rồi chém đầu đi, quyết không khi nào khoan thứ được. »

Các cung nữ cùng các nội giám đồng thanh tâu rằng :
« Xin tuân lệnh ! »

Phi Giao hoàng hậu lại đổi sắc mặt tươi cười mà nói với Hùng hậu rằng : « Những đũa tiểu nhân này hay đặt điều bịa chuyện. Chẳng những trong chốn hoàng cung nầy như thế, dầu ở nơi các nhà sĩ thứ mà vợ chồng sanh ra ghen tương, chi em dâu bất hòa, anh em ruột bất mục, hoặc là địch thù tranh cạnh nhau, cũng đều bởi những đũa tiểu nhân dèm xiêm. Nếu ta không nghiêm trị trước thì chúng nó cứ lần lần, mỗi khi nói một câu, chẳng những thần thiếp đắc tội, mà cái thịnh đức của Chánh cung Hoàng hậu cũng khó lòng giữ trọn thủy chung. »

Hùng hậu nghe nói, có ý hồ thẹn, bèn đáp rằng : « Từ nay chỉ xin vâng lời. »

Lúc ấy nội giám đã bày ngọc thiện. Phi Giao hoàng hậu mời Hùng hậu ngồi vào ngự tiệc. Trong khi ăn uống, Phi Giao hoàng hậu tiếp đãi rất cung kính. Tiệc xong, Hùng hậu truyền sắp kiệu về cung. Phi Giao hoàng hậu đứng dậy đưa ra đến ngoài cửa.

Khi Hùng hậu về tới cung, một mình ngẫm nghĩ có vẻ buồn rầu. Hai cung nữ Bàng nguyệt Tố và Lý hoa Quyển theo hầu, thấy vậy mới tìm lời khuyên giải rằng : « Muốn tâu Tả hoàng hậu, xin Hoàng hậu chớ nên nghĩ ngợi làm chi. Hoàng phủ nương nương tánh khí càng cương, ngày trước có một teta tiểu nội giám là Lý Vĩnh Phước rủi tay làm bể cái chén ngọc, Hoàng phủ nương nương nổi giận, truyền đánh bốn mươi ngự côn. Tên tiểu nội giám ấy là một đũa hầu cận thân yếu của Thánh thượng, vậy mà Thánh thượng chỉ dành ngồi nhìn, chớ không dám nói ra. Thánh thượng còn phải dùng lời ngọt ngào mà khuyên giải, đợi khi Hoàng phủ nương nương nguôi cơn tức giận, Thánh thượng mới yên lòng. Hoàng phủ nương nương thờ người trên dẫu

kẽ dưới rất ăn cần cháu : đáo, nhưng hề ai trái ý một chút thì cái tánh nóng nảy, thật đáng ghê ! Từ nay Hoàng hậu cứ việc hưởng phước thanh nhàn, đồ yên thân thể. »

Hùng hậu thở dài than rằng : « Ta vào cung đã bốn năm rồi, Dương nguyệt Anh và Trương thảo Nhi vốn là người tâm phúc của ta, ta chưa hề nói nặng đến chúng nó bao giờ, không ngờ ngày nay chúng nó lại bị trọng phạt như vậy. Ta ngẫm nghĩ việc này thật là ta làm hại hai tên cung nữ ấy. »

Hùng hậu nói xong, ngồi dựa xuống ghế, chẳng muốn tháo mũ cởi áo nữa, hai hàng nước mắt rưng rưng. Bàng nguyệt Tố và Lý hoa Quyên thấy vậy, liền mật báo cho Phi Giao hoàng hậu biết. Phi Giao hoàng hậu nghe được tin ấy, châu mày nghĩ rằng : « Khen cho Hùng hậu, giỏi cho Hùng hậu ! Như vậy cũng được ! Người ta không nghĩ mưu hại hổ thì khi nào hổ có dạ hại người ! Nếu nhà người đã có lòng oán giận, rồi sẽ biết Phi Giao hoàng hậu này. Ta chắc rằng nhà người chẳng bao giờ sắc sảo được bằng ta. Phen này ta quyết làm cho công lao họ Hùng trong bấy nhiêu lâu, như bọt tan mặt nước ! »

Phi Giao hoàng hậu đang hăm hừ tức giận, bỗng nghe báo có thánh giá đến, liền đứng dậy ra đón, cứ để đầu tóc bơ phờ, không hề trang điểm. Khi thấy vua Anh Tôn vừa tới, liền vội vàng tháo bỏ các đồ trang nhĩ, rồi phủ phục xuống đất tâu rằng : « Muôn tâu bệ hạ ! Thần thiếp xin chịu cái tội rất nặng. »

Vua Anh Tôn nói : « Có việc chi ái khanh cứ nói rõ cho trẫm biết. »

Phi Giao hoàng hậu nức nở khóc, gục đầu ở bên cạnh vua Anh Tôn, làm ra bộ hết hoàng sợ hãi mà tâu rằng : « Muôn tâu bệ hạ, thiệt là một việc không may ! Vừa rồi thần thiếp vô tình mà thành ra đắc tội với Chánh cung Hoàng hậu. »

Phi Giao hoàng hậu thuật hết đầu đuôi việc Hùng hậu đòi lại quyền chánh, vân vân. Lại nói : « Thần thiếp đã hết điều xin

lỗi, không ngờ Chánh cung Hoàng hậu lại nổi cơn tức giận xi mắng thần thiếp chớ nên cậy yêu, kéo có ngày lại lãnh cung khổ sở. Hoàng hậu nói là binh quyền ngày nay đang ở trong tay Quốc trưởng, nếu Quốc trưởng định diệt nguyên triều thì dễ như trở bàn tay vậy. Trời ơi ! Để cho Hoàng hậu nói đến câu ấy thì quả là tội tại thần thiếp, xin bệ hạ đem thần thiếp vào lãnh cung, để cho Chánh cung Hoàng hậu khỏi phải nghi ngờ, mà giang sơn nguyên triều này cũng được vững bền yên ổn. »

Nói rồi, lại lấy tay đẩy xe của vua Anh Tôn quay lại, cố ý xin đừng vào hữu cung nữa. Vua Anh Tôn nghe nói nổi giận, ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Lạ thật ! Hồng hậu đã thất đức như vậy, trẫm quyết không khi nào còn tới tả cung. Ai Khanh chớ lo ngại, can chi mà sợ Hồng quốc trưởng, sáng mai trẫm sẽ cách chức hẳn đi, xem hắn còn đâu là binh quyền để mong lòng đảo chánh nữa. »

Phi Giao hoàng hậu tâu rằng : « Thánh thượng chớ làm như vậy, Hồng hậu nguyên là Chánh cung hậu hạ Thánh thượng đã lâu ngày, nếu Thánh thượng xử như vậy, thành ra lỗi tại thần thiếp không biết khiêm nhượng. Thần thiếp vẫn một lòng trung thành, không ngờ đắc tội với Hoàng hậu. Ngày nay Thánh thượng quá giận mà không đến tả cung thì tội thần thiếp bao giờ chuộc lại được, chỉ bằng thần thiếp xin đập đầu chết ở trước mặt Thánh thượng là hơn. »

Vua Anh Tôn bất đắc dĩ phải theo lời đi sang tả cung, nhưng trong lòng buồn bã kể sao cho xiết. Khi vua Anh Tôn quay xe đi rồi, Phi Giao hoàng hậu trở vào trong cung, truyền đóng cửa cung lại, cấm trong ba ngày, không ai được tâu báo việc gì. Lại phái hai tên nội giám lập tức sang tả cung, đề dò la tin tức vua Anh Tôn và Hồng hậu. Phi Giao hoàng hậu dặn hai tên nội giám rằng : « Hễ Thánh thượng và Hồng hậu nói năng cử động việc gì, hai người phải phi báo cho ta biết. Nếu bỏ sót một điều gì thì ta tức thì xử trảm. Ta chỉ cho Bão mẫu và hai tên cung nữ chực hầu ở đây mà thôi. »

Khi nào thanh giá giáng lâm thì bấy giờ chối là ta hiện đang dưỡng bệnh, không thể nghinh tiếp được.»

Nói qua vua Anh Tôn nghe tin Phi Giao hoàng hậu ngoại bệnh thì trong lòng lo sợ, liền truyền cho triệu thái y, để vào cung chẩn mạch cho Phi Giao hoàng hậu. Mã Thuận qui xuống tàu rằng : « Muốn tàu hệ hạ ! Hoàng phủ nương nương tính khí nóng nảy, người đã ra lệnh cấm không được triệu thầy thuốc, vậy xin Thánh thượng chờ nên cố cường mà thêm hại, chỉ bằng chiều ý Hoàng phủ nương nương, truyền chỉ cho hai tên cung nữ : Dương nguyệt Anh và Trương thảo Nhi phải tự tử đi là hơn.»

Vua Anh Tôn theo lời, truyền tử tử hai tên cung nữ ấy. Đến ngày thứ ba, Phi Giao hoàng hậu lại vào vấn an Thượng hoàng và Thái hậu. Nguyên vua Anh Tôn đã đem việc ấy tâu với Thái hậu, Thái hậu cũng có lòng nghi Hùng hậu, nhưng chưa nói ra. Đến khi Phi Giao hoàng hậu vào vấn an, và tự nhận tội mình, lại còn tán tụng công đức của Hùng hậu. Bởi vậy Thái hậu càng tin là thiệt. Vì vậy bề ngoài ai cũng ca tụng cái hiền đức của Phi Giao hoàng hậu. Các quan trong triều, lại còn có những phường cầu cạnh, đều theo ý Thái hậu mà nghị luận Hùng hậu là có lòng ghen tương. Hùng Hiệu đứng trong triều, nghe được tin ấy rất lấy làm buồn bã. Một hôm Hùng Hiệu đi chầu về, thuật chuyện cho Phu nhân là Vệ đồng Nga nghe. Vệ đồng Nga làm thỉnh chưa nói câu gì thì con trai là Hùng khởi Phụng châu mày thưa rằng : «Thưa thân phụ và thân mẫu ! Việc này chưa chắc đã có thiệt như vậy. Em con xưa nay vốn là người thuần thực, lẽ nào tự nhiên lại biến ra tánh cang cường. Con e rằng có đũa gian như bày chuyện phao vu. Còn Thượng hoàng và Thái hậu không xét chọn tình, thật là một cái họa cơ cho nhà ta lớn lắm vậy.»

Vệ đồng Nga vương phi thở dài than rằng : « Thế này mới thật làm ơn nên oán ! Việc đã xảy ra như vậy, biết xử trí làm sao. Thôi, ta chỉ trông cậy về cái phúc đức của nhà mình đó thôi.»

Hùng Hiệu cười rằng : « Có khó chi việc này. Ta hãy biểu con gái ta nhường ngôi Hoàng hậu đi cho rồi, ta

đầy cũng cáo quan xin về, vợ chồng cùng nhau hưởng thú thanh nhàn nơi chốn điền viên, thế là yên việc. Vương hầu phú quý, sao bằng sơn trung Tề tướng (1) là được an lạc hơn.»

Bỗng thấy nữ tỳ báo rằng : « Có quan Tề học sĩ vào yết kiến. »

Hùng khởi Phụng nghe nói, vội vàng ra nghinh tiếp. Tề học sĩ tươi cười mà rằng : « Hôm nay tiết thu mát mẻ, tôi muốn mời niều huynh đi du ngoạn một chút. Độ này chúng ta cứ phải chúi đầu ở trong sự quán mồi, vậy ta nên tìm cách để giải trí. »

Hùng khởi Phụng vâng lời ra đi. Mỗi người cỡi một con ngựa đi dạo xem phong cảnh. Nguyên Tề học sĩ tên gọi Sĩ Thảng, tên tự là Lăng Vân, quê ở Tiểu đường, thi đậu Bạng nhĩn, đồng khoa với Hùng khởi Phụng. Tề sĩ Thảng có tính hào hoa, lòng ưa phong nguyệt. Hôm ấy rủ Hùng khởi Phụng đến Xuân viên, cho gia tướng vào báo trước với chủ. Chủ lật đặt chày ra, theo sau có bốn à mây ngai rước Tề sĩ Thảng và Hùng khởi Phụng vào nhà. Chủ lại vuốt ve bốn à mây ngai rồi chỉ từng người mà giới thiệu với Tề sĩ Thảng và Hùng khởi Phụng rằng : « Ấy này tên Hoa trung Cầm, cô này tên Nguyệt hạ Giao, người kia tên Châu liêm Tú và nàng nọ tên Bá hoa Khôi. »

Bốn à đứng xung quanh, ngọc nói hoa cười, mỗi người một vẻ. Bốn à liếc mắt nhìn Hùng khởi Phụng mà nghĩ thầm rằng : « Con mắt chúng ta được nhìn đấng ông cũng đã nhiều, nhưng chưa thấy ai đẹp như người này. Cứ theo cái dung mạo này thì chẳng những nam tử không ai bằng, mà dầu đến bọn nữ lưu cũng khó có cô nào sánh kịp. »

Lúc ấy bốn à đua nhau biến cuộc vui. Câu chuyện như pháo ran, vẻ cười như hoa nở. Giấy lát, người nhả bày tiệc, tay tiên chuốc rượu, chén quỳnh đầy vơi, Tề sĩ Thảng rượu đã ngà ngà say, truyền bốn à ca một khúc để nghe thử. Bốn à

(1) Ông Đào hoằng Cảnh, người là sĩ đời này giờ vẫn gọi là quan Tề tướng ở trong sách.

vung lờ, hai người đờn, hai người bát. Tồn sĩ Thăng ngồi nghe gặt gù khen rằng : « Hay ! Hay lắm ! »

Hùng khởi Phụng chỉ ngồi chum chím cười, không nói tiếng gì. Tồn sĩ Thăng cả cười mà rằng : « Niên huynh ơi ! Hoa nó thật đủ mọi tài, đêm nay hai ta hãy ngủ chơi tại đây đến sáng mai sẽ về. »

Hùng khởi Phụng nói : « Niên huynh có lòng yêu mà lưu lại, đáng lẽ em phải vàng lờ, nhưng song thân ở nhà thường lấy việc « hiệp tà » làm nghiêm giới, nên em không dám trái mạng. »

Nói rồi, liền đứng dậy cáo từ. Tồn sĩ Thăng vội nắm áo mà nói rằng : « Sao niên huynh lại sơ tình với em quá vậy ? Nếu không ngủ đây thì cũng hãy ngồi chơi một lát, khi nào hưng tận sẽ về. »

Còn cụ chủ hỏi thăm các gia tướng, biết là Hùng quốc cứu, lại càng hết sức phụng thờ, liền nói nhỏ với mấy ả, cố dụng binh mà tiếp đón một cách đặc biệt. Hùng khởi Phụng bắt đầu đi lại phải ngồi vào liếp rượu. Đang lúc vui vẻ, bỗng nghe văng vẳng có tiếng khóc, Hùng khởi Phụng hỏi : « Quái lạ ! Tiếng ai khóc nghe thảm thiết như vậy ? »

Bà hoa Khởi nói : « Số là hồi tháng trước, chủ nhà tôi mới mua được một người con gái quê ở Văn nam, họ Hạng tên là Hoa Tu. Nàng không chịu tiếp khách theo ý của chủ, nên chủ tôi đánh đập nhiều lần. Ba ngày nay không cho ăn uống chỉ cả. Nàng chỉ lăm le kiếm dao để đâm cổ tự tử. Chủ tôi sai chúng tôi đến khuyên dỗ đủ trăm phương ngàn kế, song nàng cũng không nghe, lại nhểch mắng chúng tôi là đồ bất lương vô sĩ. »

Tồn sĩ Thăng hỏi : « Nàng nói làm sao mà gọi rằng nhểch mắng ? »

Bà hoa Khởi đáp rằng : « Nàng nói : Dân bà con gái chỉ quý về có trinh tiết, nếu không giữ được trinh tiết thì sao đáng kể làm người. Tôi đây hổ phận con nhà trăm anh, không

thề đem thân làm nghề lá gió cành chim, sớm đào lỗi mặt như ai được. Cái kiếp cười gương nầy, thiệt giết người không đao; lại làm cho thảo ngàn vàng để ở danh mã phần. Huống chi đầu sao cũng ở tay người kèm chố, thâu được bao nhiêu lợi lộc, chẳng qua chỉ làm giàu cho chủ mà thôi, đến khi hương rơi phần rụng, nào ai là kẻ tiếc lục tham hồng. Sau nầy đầu bạc má nhàn, con chẳng có, chồng cũng không, lại còn một nỗi xót xa là đeo thêm cái bệnh phong lưu thì dẫu khi xưa có cái vẻ đẹp như Tây Thi đi nữa, bây giờ ai ngờ thấy cũng phải xây mặt làm thính không dám ngó. Hai vị quý nhơn ơi ! Mấy câu nàng nói, câu nào cũng đáng nghe, khiến cho tiện thiếp nghe đến chẳng khác nào như người cầm chậu nước mà dội vào mình, giấc mơ mộng bỗng thành linh sự tỉnh.

« Niềm riêng lưỡng lự tàn canh,

Chim lồng không thể cất mình bay cao ! »

Bà hoa Khởi nói dứt, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, Hùng khởi Phụng kinh ngạc mà rằng : « Quái lạ ! Chẳng hay người ấy là ai mà có những lời nghị luận cao kỳ như vậy. Vậy hãy kêu nàng ra đây xem thử. »

Hoa trung Cầm nói : « Trong hai tháng nay, nàng không chịu rời đi đâu một bước, bây giờ cho kêu chưa chắc nàng đã ra. »

(Xem tiếp tập 6)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THƯ' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hùng khởi Phụng đứng dậy nói với Tần sĩ Thăng rằng :
« Niên huynh cùng em thử đến xem sao. »

Tần sĩ Thăng đang giỡn với Nguyệt hạ Giao, ý không muốn đi, nhưng chiều lòng Hùng khởi Phụng, nên phải đứng dậy.
Bá hoa Khởi nói : « Để tiện thiệp đi trước dẫn đường. »

Tần sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng theo Bá hoa Khởi đến tây lầu, quả nhiên thấy một người con gái ngồi trong phòng, đầu bù tóc rối, đang nức nở khóc. Nàng ấy biết có người đến, nhưng không hề đứng dậy, lại còn thốn thút, giọt lệ chưa chan, xem thật động lòng. Hùng khởi Phụng chú ý nhìn, rồi nghĩ thầm rằng : « Người con gái này quả là bức ngọc nói hoa cười, chim sa cá lặn. . . Ta tưởng Phu nhơn ta đã vào hàng tuyệt sắc, ai ngờ so với người này hãy còn kém xa. Người đầu xinh đẹp lạ thường ! Đang lúc bi lụy, mấy giọt châu rơi, lại càng tăng thêm nét kiều diễm. »

Hùng khởi Phụng ngồi ngáy người ngẫm nghĩ. Bá hoa Khởi nói với nàng Hạng hoa Tu rằng : « Đây là Tần học sĩ và Hùng quốc cửu nghệ tiếng chị nên đến xem mặt đó ! »

Nàng Hạng hoa Tu xua tay đáp rằng : « Chị Bá hoa Khởi ơi ! Em thường hay nói là em không tiếp ai hết, sao chị lại còn mời các người này đến làm chi ? »

Bá hoa Khởi nói : « Hai vị quý nhơn này chẳng qua chỉ muốn đến hỏi thăm chuyện chị đó mà thôi. »

Nàng Hạng hoa Tu nói : « Người ta có ai chịu phí của mà đến đây ! Đã bước chơn vào đây, ai cũng là khách cầu vui mua cười hết. Em tiếp mà làm gì ? »

Tần sĩ Thăng cười mà rằng : « Con quý nầy, dám nói những tiếng khinh người ! Đã đành rằng ai đã bước chơn vào đây, cũng đều như vậy, nhưng chắc đâu lại chẳng có người có tánh khác thường hay sao ? Nàng hãy lại đây để tiếp kiến vị Quốc cứu nầy, may ra duyên trời xui khiến mà người dù lòng thương cứu vớt nàng, đó có phải một dịp may chăng ? »

Hang hoa Tu nghe nói, ngược nhìn hai người, rồi lại gạt nước mắt đáp rằng : « Vương hầu công khanh mà làm gì, nếu không có lòng hào hiệp thì đâu tiếp kiến cũng vô ích ! »

Hùng khởi Phụng cười mà rằng : « Sao nàng lại dám khinh trong bọn vương hầu công khanh không có tay hào hiệp ? Bây giờ nàng muốn thế nào thì nàng cứ nói, tôi và ông Tần học sĩ đây hứa may sẽ làm được một tay hào hiệp mà cứu vớt nàng chăng ? »

Hang hoa Tu nghe nói, liền đứng dậy sửa áo, rón rén đến gần trước mặt hai người, cúi chào và thưa rằng : « Hai vị quý nhơn đã có lòng đoái thương đến tiện thiếp, vậy tiện thiếp xin giải bày nguyên do : Thân phụ tôi khi trước làm Tri phủ Thanh châu, vì món hối khoản lương tiền trong công khổ hơn mười vạn, thành ra gia sản đều bị tịch kỷ. Sau thân phụ cũng thân mẫu tôi bằng tạ thế, chỉ còn sót lại có một thân tôi, phải nương dựa với nhà cửa mẫu. Ai ngờ cửa mẫu chẳng chút lương tâm, đem tôi bán vào chốn yên hoa nầy, nghe dân cửa mẫu tôi bán được tám trăm lượng. Khi tôi tới đây, mới biết nông nổi, lúc ấy sống cũng dỡ mà chết cũng dỡ. Chử nhơn tôi tưởng tôi là một món buôn có lợi, ai ngờ thấy vốn nhà khó thân lại được, nên của đau con xót, mới ra tay tàn nhẫn, tôi cũng chẳng dám trách chi. Tôi đến đây đã gần ba tháng, hằng ngày chỉ cầm hơi một vài lưng cháo, chớ chẳng biết sống là vui. Hai vị quý nhơn ơi ! Nếu tôi liệu mình chết đi thì cái nợ tiền kiếp của chủ nhơn tôi đời nào tôi trả hết, bởi vậy tôi ngần ngại không quyết, chỉ mong có tay hào hiệp vào cứu đem vàng mà chuộc cho

tôi thì cái ơn ngậm vành kết cô ấy, sau này tôi cắt tóc đi tu, sẽ đem ngày cầu nguyện để báo đền đôi chút vậy.»

Nàng Hạng hoa Tu nói dứt, hai hàng nước mắt chảy đầm đìa... Tồn sĩ Thăng cười nói rằng: «Lạ thay! Nàng muốn người ta bỏ ngàn vàng để chuộc cho nàng, trừ phi những vương hầu thì mấy ai có đến số bạc ấy. Hiện nay Hùng quốc cũng có thể bỏ tiền giúp nàng được, mà nàng không biết cầu, lại dám khinh khi nhà vương hầu không có tay bèo biệp.»

Hạng hoa Tu nói: «Không phải tôi dám khi các nhà vương hầu, chỉ vì nếu các nhà vương hầu đã bỏ tiền ra mà chuộc cho tôi thì tất lại bắt tôi đem về dùng làm thê thiếp. Như vậy, nếu hoa mọc dưới bùn, còn có thể bắt nhiệm được, chớ như dấm chua lại tội bằng ba lửa nùng. Bề ai đây vơi, há tất còn rước lấy cơn phiền não. Vả thân phụ tôi làm quan thuở xưa giữ được một niềm thanh bạch, nỡ nào tôi lại để cho người phải lụy nhục ở dưới suối vàng?»

Tồn sĩ Thăng cười rằng: «Nghe lời, nàng nói, nghe cũng buồn cười. Nàng đã bước chơn vào chốn thanh lâu này, hồ đồ ai lại còn cùng nàng đẹp duyên cầm sắt.»

Hùng khởi Phụng nói với Tồn sĩ Thăng rằng: «Người ba đứng, của muôn loài, nếu vậy thì để tôi sẽ nói chuyện với nàng.»

Tồn sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng đều ngồi xuống ghế. Nguyệt hạ Giao nét mặt tươi cười, tay bưng chén trà mời uống. Hai người nắm chén trà xong rồi, Hùng khởi Phụng nói với Hạng hoa Tu rằng: «Nàng đã quyết chí như vậy thì sau này nàng chớ nên hối hận, để tôi sẽ cho người đem tiền ấy trả lại mụ chủ đây mà chuộc nàng ra.»

Nói xong, liền quay lại báo tên tiểu đồng rằng: «Mày ra nói với mụ chủ, rồi về nhà lấy một ngàn lượng bạc đem đến đây cho ta.»

Tên tiểu đồng vàng lệnh đi liền. Bà hoa Khởi nói: «Nếu vậy thì tốt lắm! Chị Hạng hoa Tu đã sắp được đăng tiền,

Bây giờ việc đã thành toàn, xin mời hai quý nhơn trở về nhà khách, còn chị Hạng hoa Tu nên điếm trang sạch sẽ để ra lạy tạ Quốc cửu đi. »

Tân sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng trở ra nhà khách. Lúc ấy trong nhà khách đã bày tiệc hoa, dầu không dị phần kỹ trăn, nhưng cũng gia hào mỹ vị. Bốn người ca nữ tay tiên nung chén rượu đào, cùng nhau chuốc rượu. Cung đàn êm ái, giọng hát nỉ non, thiệt là miệt mài trong cuộc truy hoan. Tân sĩ Thăng vui cười, chỉ Hùng khởi Phụng nói rằng : « Cuộc vui hôm nay thiệt là nhờ cái ơn huệ của Hùng quốc cửu đó. »

Tiệc hoa đang náo nhiệt thì tên tiểu đồng của Hùng khởi Phụng đã đem một ngàn lượng bạc đến, cả thấy mười phong. Hùng khởi Phụng kêu mụ chủ vào nói rằng : « Khi trước mụ mua nàng Hạng hoa Tu thân giá tám trăm lượng bạc, nay ta lại cứ nguyên giá mà trả lại, nhưng thứ bạc khổ ngân này so với thứ đựng ngân của mụ, còn cao hơn quá trăm lượng nữa, vậy thì mụ chắc được vừa lòng. Còn hai trăm lượng này, mụ giao cho nàng, về sau xuất gia, hay là lấy gia tài nàng tự chủ. Mụ phải tiếp đãi nàng cho tử tế, nếu còn tham lam mà ức hiếp nàng, thì ta sẽ trọng trị. »

Mụ chủ cúi đầu lạy tạ, lại kêu nàng Hạng hoa Tu biến đến tạ ơn Hùng khởi Phụng. Hạng hoa Tu đã trang điểm một cách nhã đạm, lưng thắt bước vào. Tân sĩ Thăng và Hùng khởi Phụng lại chú ý mà nhìn, quả nhiên là một bực Vu sơn thần nữ. Khi ấy nàng không âu sầu như trước, nên hai má đỏ hồng hồng, coi lại càng kiều diễm. Nàng cúi đầu thưa rằng : « Dám thưa Quốc cửu ! Ngày nay tiện thiếp được đội ơn lớn của Quốc cửu đã bỏ ngàn vàng mà cứu vớt cho tiện thiếp ra khỏi chốn hỏa khanh này, từ đây trở đi, tiện thiếp mới biết các nhà vương hầu cũng có tay đại hào hiệp và không còn dám khinh thường nữa. »

Nói xong, sụp xuống đất lạy, Hùng khởi Phụng vội vàng đỡ dậy nói rằng : « Có sá chi việc ấy mà nàng phải thăm

« Ờ. Thôi, tức đây nàng nên trở về để tìm lấy chỗ nương thân. »

Nàng Hạng hoa Tu lại quì xuống thưa rằng : « Dám thưa Quốc cứu ! Tiệp thiếp cha mẹ tạ thế hết, chỉ có một thân một mình. Ngày nay Quốc cứu đã bỏ ngàn vàng cứu cho tiệp thiếp ra, nhưng bốn bề không nhà, thân này nào biết về đâu cho được. Vậy tiệp thiếp xin cam tâm đem thân làm nô tỳ ở phủ Quốc cứu, để gọi chút báo đền cái ơn lớn ấy. »

Hùng khởi Phụng chưa kịp trả lời thì Tần sĩ Thăng cười mà nói rằng : « Nếu vậy thì câu nói lúc này đã khác nhau rồi ! Vừa rồi nàng khăng khăng một mực khinh rẻ các bậc vương hầu, tình nguyện cắt tóc đi tu, ngày nay trông thấy ngàn vàng, đã vội đổi thay chủ ý. »

Hạng hoa Tu nói : « Thưa quan Tần học sĩ ! Ngai dạy thế là lắm. Lúc này khác, bây giờ khác, khi nào lại giống nhau được ! »

Hùng khởi Phụng nói : « Không phải tôi có ý gì mà phải giúp nàng đâu. Bởi tôi thấy nàng là người thanh trinh, nên nghĩ thương tình bỏ tiền ra giúp, nay nàng lại về với tôi thì trái cái lòng tôi sẵn dĩ giúp nàng. Vả nhà tôi xưa nay gia pháp rất nghiêm, thân phụ tôi đã làm vương tước mà cũng không có thị thiếp, thân mẫu tôi càng nghiêm khắc lắm. Nếu tôi đem nàng về thì tất hại thân tôi không bằng lòng. Sự quở mắng tôi đã đành, nhưng lại thêm dở dang cho nàng. »

Hùng khởi Phụng nói rồi truyền đem hai chục lượng bạc trả tiền rọu cho mẹ chủ, rồi đứng dậy ra về. Tần sĩ Thăng nắm lại nói rằng : « Niên huynh đã bỏ ngàn vàng ra cứu nàng, nay nàng đang độ tuổi xanh, nữ nào lại để cho phải xuất gia đầu Phật. Tôi thì ít tuổi niên huynh cũng nên nghe lời nàng mà cứu nàng cho trọn. »

Hùng khởi Phụng nói : « Nếu vậy thì niên huynh nên đem nàng về nhà, tôi nghe lệnh tâu là người hiền thực, đâu vườn có thêm hoa, chắc cũng không đến nỗi thị phi tâm lý gì. »

Tần sĩ Thăng nói : « Có lẽ nào lại như vậy ? Nàng là người của niên huynh, khi nào tôi dám đoạt ai. Huống chi nàng chỉ yêu mến người hào hiệp, mà tôi nay là kẻ bần sĩ, dầu trong nhà không cái nạn sự tử, nhưng cảnh kia nào dễ chấp cây này hay sao ? »

Nàng Hạng hoa Tu nói : « Tiệp thiếp chỉ muốn được quý nhơn hứa cho một lời thì dầu phải chờ đợi trong tám năm hoặc mười năm, tiệp thiếp cũng không oán, khi nào ngài bầm với cao đường, có thể cho tiệp thiếp về được sẽ hay. »

Hùng khởi Phụng cúi đầu ngẫm nghĩ, chưa kịp trả lời thì Tần sĩ Thăng nói : « Nàng Hạng hoa Tu đã quyết chí như vậy thì Tần sĩ Thăng này dầu không phải là tay hào hiệp, nhưng cũng chẳng đến nỗi máu lạnh như ai, vậy xin hãy tạm đem nàng về lưu trú tại nhà tôi, ở riêng một chốn tiêu lâu, đợi khi nào niên huynh bầm với cao đường rồi, lúc ấy sẽ đón về nơi cũ không muộn. »

Mọi người nghe nói đều khen là diệu kế. Hùng khởi Phụng cũng xin cảm tạ cái lòng quý hậu ấy, lại nói cùng nàng Hạng hoa Tu rằng : « Quan Tần học sĩ đây vốn tánh hiền hậu, vậy nàng cứ về đó đợi tôi trong nửa năm hoặc một năm, nếu không được tin tôi thì đã có Tần học sĩ đây, nàng cũng không ngại. Tôi xin nói thiệt tình, nàng chớ nghĩ lầm. »

Nàng Hạng hoa Tu liền quí xuống lạy tạ, khóc mà nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Tôi muốn xin quý nhơn một vật gì để làm kỷ niệm. »

Hùng khởi Phụng ngần ngừ không chịu cho, Tần sĩ Thăng đứng gần đó, liền cởi viên ngọc đeo lưng của Hùng khởi Phụng mà đưa cho nàng Hạng hoa Tu. Nàng cầm lấy xem thì là một viên « Song long bảo châu » ánh sáng lóng lánh. Hùng khởi Phụng toan đòi lại, nàng Hạng hoa Tu đã giấu vào trong mình, rồi cúi đầu lạy tạ. Lại quay lại lạy Tần sĩ Thăng. Tần sĩ Thăng hớn hờ nói rằng : « Hay lắm ! Bây giờ nàng đã chịu lạy tôi rồi đó. »

Lúc ấy mẹ chú và các ca nữ đưa Hùng khởi Phụng ra cửa, Hùng khởi Phụng từ biệt Tần sĩ Thăng rồi lên ngựa về thành. Tần sĩ Thăng truyền người nhà đem kiệu để đưa nàng Hạng hoa Tu về. Mẹ chú giả cách khóc lóc thương tiếc nàng. Nàng Bá hoa Khởi nắm lấy vạt áo thỏn thừ nói rằng : « Hiền muội ơi ! Ngày nay thật là cái ngày dang liên của em đó. Thương thay cho chị biết bao giờ lại được sum hiệp cùng em. Sau này em về ở phủ Quốc cũn, cũng chẳng nên quên những lời đồng tâm với nhau trong mấy tháng trời này. »

Hạng hoa Tu ứa nước mắt đáp rằng : « Chị Bá hoa Khởi ơi ! Trong mấy tháng nay chị có lòng từ lã châu toàn cho em, ơn ấy bao giờ quên được. Sau này em mong còn có ngày gặp gỡ cùng nhau. »

Trong khi tiễn biệt, ai nấy đều ứa nước mắt. Tần sĩ Thăng về trước, đem sự thể đầu đuôi thuật chuyện cho vợ là Trương phu nhân nghe. Trương phu nhân mừng rỡ, vội sai nữ tỳ ra đón nàng Hạng hoa Tu vào. Khi nàng Hạng hoa Tu bước vào, Trương phu nhân trông thấy vẻ ngọc nét hoa, cũng phải ngáy người mà nhìn, rất lấy làm kinh ngạc. Nàng Hạng hoa Tu liền cúi xuống lạy chào, Trương phu nhân vội vàng đỡ dậy nói rằng : « Chẳng hay Hùng quốc cứu khêu tu từ kiếp nào mà được may mắn gặp gỡ người xinh đẹp tuyệt trần này, vậy xin mời nàng ngồi. »

Nàng Hạng hoa Tu nói : « Có Lão gia và Phu nhân, khi nào tiện tỳ này dám ngồi. »

Tần sĩ Thăng cười mà nói rằng : « Để tôi lui ra cho nàng ngồi nói chuyện. Nàng Hạng hoa Tu ơi ! Nội nhưn tôi đây cũng là một tay nữ sĩ, tánh ham xem sách lắm, nàng ngồi nói chuyện với nội nhưn tôi cho vui. Nhà tôi vốn nhomên thanh bạch, ăn uống không được xa hoa như các bậc vương hầu, nhưng nàng cũng nên nhẫn nại ít lâu để chờ đợi Hùng quốc cứu. »

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa đứng dậy lui ra. Trương phu nhân kéo tay Hạng hoa Tu mời ngồi. Nữ tỳ pha trà uống,

rồi bầm với Trương phu nhon rằng : « Dám bầm Phu nhon ! Phu nhon định cho nàng Hạng hoa Tu ngủ tại chỗ nào, để chúng tôi sửa soạn. »

Trương phu nhon truyền dọn chõn tây lâu, để cho nàng Hạng hoa Tu ở. Các nữ tỳ vâng mạng, liền đem màn trướng gối nệm lên chõn tây lâu. Nàng Hạng hoa Tu cảm tạ Trương phu nhon rằng : « Chúng tôi chút thân lưu lạc, hồ phận tôi đòi, nhờ Lão gia nói với Hùng quốc cứu mà cứu vớt, nay lại gặp Phu nhon có lòng từ tế, kẻ bèn mọn này thật có phước vô cùng. »

Trương phu nhon nói : « Nàng dạy quá lời ! Nàng có con mắt tinh đời mà biết được Hùng quốc cứu, vì Hùng quốc cứu còn sợ cao đường nên chưa dám đem nàng về. Phu quán tôi đây chẳng qua cũng là « thánh nhon chi mỹ » (1) nên khiến nàng phải tạm nương náu ở đây, mà chờ tin lành. »

Nàng Hạng hoa Tu nghĩ thầm : « Phu nhon nói năng rất khôn ngoan. Cứ xem nhan sắc thì Phu nhon chẳng qua cũng thường thường bậc trung, nhưng cái đức hiền thực, thiệt hơn người. » Trương phu nhon đưa nàng Hạng hoa Tu lên chõn tây lâu, rồi hai người lại cùng ngồi nói chuyện. Nàng Hạng hoa Tu khóc lóc mà kể hết nỗi nỗi trong mười năm trời cho Trương phu nhon nghe, từ khi thân phụ nàng làm Tri phủ Thanh châu thế nào, phải bồi khoản lương tiền thế nào, cho đến khi người chết của hết, cửa nhà sa sút, nàng phải nương tựa ở cửa mẫu rồi bị bán mình vào chõn yên hoa. Nàng Hạng hoa Tu lại nói : « Phu nhon ơi ! Thương hại cho thân tôi mới lên mười tuổi, đã lưu lạc vào chõn hồng lâu. Khi tôi mới đến đó, thật ngỡ ngàng chưa biết gì, học hát học đàn còn có chí là vui thích. Mụ chủ coi tôi như mỗ vàng của mụ, mà trong bọn chị em hồng phấn đều phải nhường là bậc hoa khôi. Không ngờ năm tôi mười ba tuổi, mụ chủ ép tôi tiếp khách, tôi quyết chí không nghe thì

(1) Giúp sức sự tốt cho người.

đánh đập khổ sở, thối thoát đã ba năm, cho đến ngày nay. Hôm nọ mẹ gặt tôi, giã cách thương xót tôi là con nhà trăm anh, muốn đem tôi gửi vào chùa, để mẹ giữ lấy chút âm đức. Tôi cũng nghĩ như vậy, ai ngờ mẹ lòng lang dạ thú kia lại đem tôi mà bán vào Xuân vân viện. Khi tôi vào tới đó, chủ nhưn tức khắc dùng cách nghiêm binh. Thương hại cho thân tôi, thịt nát máu văng, trăm phần đau đớn. Tôi phải năn nỉ với chủ nhưn hẹn lại ít ngày, để may ra có ai thương đến mà chuộc cho tôi chẳng. Nhờ có chị Bá hoa Khôi ở đó cũng xin giúp nên chủ nhưn mới nghe. Phu nhưn ơi ! Vương tôn quý khách bước chơn đến đó, nào ai là người tiếc ngọc thương hoa. Ngờ đâu oan nghiệt đã qua, cho nên lòng trời xui khiến có Hùng quốc cứu đến. Lại được Lão gia đây nói giúp nên chút thân báo nợ có chỗ nương nhờ. Nay gặp Phu nhưn là người có dạ từ tâm, xin rộng thương mà dạy bảo với. Trong nghề mũi chỉ đường kim, tôi đã hơi am hiểu, vậy về việc may vá, nếu Phu nhưn dùng đến, tôi cũng giúp được. »

Nói xong, lại quí xuống đất thưa rằng : « Phu nhưn ơi ! Nếu ngày nay tôi không gặp được Phu nhưn thì đành phải cắt tóc đi tu, đem thân nương nhờ bóng Phật. Đó là một câu tâm niệm của kẻ hèn mọn này, xin thiệt thà mà giải tỏ cùng Phu nhưn vậy. »

Trương phu nhưn nghe nói, động lòng thương xót, cũng đưa hai hàng nước mắt, lấy tay đỡ Hạnh hoa Tu dậy mà nói rằng : « Cái cảnh ngộ của nàng, nói ra càng thêm đau lòng, tôi nghe đã hiểu hết. Nàng cứ yên tâm ở đây, cùng tôi kết làm chị em bạn. Nhà tôi dần thanh bạch, nhưng chưa đến nỗi phải lo sự ấm no. Nàng ở đây chờ đợi trông nửa năm hoặc một năm, hễ Quốc cứu không rước nàng về thì tôi sẽ qua tận nơi nói giúp với cao đường cùng Phu nhưn của Quốc cứu, thế nào cũng xong việc. Duy còn có một điều này tôi xin nói thiệt, vì phu quân tôi có tánh phong lưu, hay ham những đường hoa nguyệt. Đã đành rằng đối với Quốc cứu thì tình bạn hữu là trọng, nhưng chỉ sợ trong khi quá chén, khó lòng giữ được

châu đảo. Vậy nàng nên ở riêng tại chốn tây lầu này, hằng ngày tôi sẽ qua đây trò chuyện. Tôi thấy nàng là người trinh bạch, nên phải nói thiệt, xin nàng nhớ lời.»

Nàng Hạng hoa Tu cảm tạ thừa rằng : « Đa tạ những lời dạy của Phu nhơn, quả Phu nhơn là một người đại nhơn đức.»

Trương phu nhơn đỡ dậy cười mà rằng : « Hai ta đã kết giao với nhau thì nên phải thiệt tình, nhưng tôi mới vừa biết nàng mà tỏ cho biết những điều tâm tình như vậy, xin nàng chớ cười. Còn một việc nữa nữa, tôi cũng xin nói : Tên nàng là Hoa Tu, nhưng hoa nữ còn có khi hoa rụng, khác nào cái gương bạc mạng của khách hồng nhan. Đàn bà con gái, chỉ quý về có một điều giữ được danh tiết, Cái lòng trinh bạch của nàng ví như là một viên ngọc trong giá trắng ngần, vậy nàng cũng nên đổi hai tiếng Hoa Tu làm hai tiếng Ngọc Thanh mới là xứng đáng. »

Nàng Hạng hoa Tu mừng rỡ, liền cúi đầu lạy tạ Trương phu nhơn rằng : « Đa tạ Phu nhơn đã đem hai chữ Ngọc Thanh mà đặt tên cho kẻ hèn mọn này. Tiếc thiếp ngày nay đã vượt khỏi nơi khổ hải, mà bước chơn vào chốn thiên đường. Phu nhơn ơi ! Hạng ngọc Thanh này biết đời kiếp nào báo đáp được cái ơn lớn ấy.»

Hai người đàm đạo cùng nhau đã gần hết canh ba, lúc đó Trương phu nhơn mới cáo từ lui ra, lên dặn một đũa nữ tỳ tên gọi Thúy Liễu ngủ tại đó để hầu hạ nàng Hạng ngọc Thanh. Nàng Hạng ngọc Thanh thở dài than rằng : « Thế gian sao lại có được người đại hiền như thế này, tài trí đã khôn ngoan, tánh nết lại trung hậu, Hạng ngọc Thanh này phước bạc chẳng biết có được sum hiệp cùng bậc đại hiền này hay không ? »

Than xong, thay áo ngoài đi nằm, con nữ tỳ Thúy Liễu thì nằm ở một cái phản thấp. Nàng Hạng ngọc Thanh vui lòng há dạ, nằm ngẫm nghĩ đến những việc ban ngày : « Ta chưa được biết cao đường nhà Hùng quốc cứu nghiêm khắc

thế nào, và Chánh thất Phu nhơn ra làm sao, giả tỷ ta chờ đợi trong tám năm hoặc mười năm mà việc không thành thì há chẳng uổng phí một đời xuân xanh lắm sao ? » Mãng nằm nghĩ quanh nghĩ quẩn, rồi lòng lại nhủ lòng rằng : « Hạng ngọc Thanh ơi ! Ngày nay chắc nàng đã được mãn nguyện, còn áy náy điều chi nữa ! Lúc đầu nàng có ngờ đâu lại có tay hào hiệp chịu bỏ ngàn vàng ra để cứu vớt cho nàng. Nay gặp Hùng quốc cứu, lại thêm gặp một vị Phu nhơn từ thiện này thì thân nàng khác nào như một người đã được đăng tiên, sao nàng lại còn tham cầu phú quý. Giả tỷ sau khi tám năm hoặc mười năm, Hùng quốc cứu có thất ước mà nàng phải cắt tóc đi tu nữa thì cũng chẳng phân nan gì. Đi tu đề trước là sám hối cái tội ác của mình, sau là báo đền cái ơn nghĩa của Hùng quốc cứu, há chẳng hay hơn sao ? »

Chủ ý nàng Hạng ngọc Thanh đã quyết định, mới nằm thiu thiu đã ngủ thiếp đi.

Nói qua Trương phu nhơn về đến trong phòng, Tân sĩ Thăng tươi cười đứng dậy đón, rồi nói rằng : « Phu nhơn hôm nay chuyện trò vui vẻ, không còn nghĩ thương đến kẻ ngồi một mình vô vô chờ đợi thân canh ở trong chốn phòng không này. Bây giờ đã quá canh ba rồi, chẳng bao lâu nữa thì trời sáng. Còn nàng Hạng hoa Tu nói những chuyện gì, nàng đã từng trải được bao nhiêu vương tôn quý khách rồi hay là hoa thorn vẫn còn phong nhị ? »

Trương phu nhơn ngồi xuống ghế, nghiêm sắc mặt mà thuật chuyện cho chồng nghe và nói rằng : « Phu quân chớ nên khinh bỉ người con gái ấy, vì nàng là một bậc kiên trinh tiết liệt, chẳng những trong bọn nữ lưu không ai sánh kịp, dầu đến các bậc tu mi nam tử cũng chưa chắc đã được mấy người. »

Trương phu nhơn lại nói cho Tân sĩ Thăng biết rằng đã đổi tên nàng Hạng hoa Tu ra làm Hạng ngọc Thanh. Tân sĩ Thăng cười và nói rằng : « Phu nhơn cũng khéo đa tình mà lo thay cho nàng ! Chắc chỉ trong mười năm nữa, nàng

giữ được một lòng thủ tiết với Hùng quốc cừu hay không ? Huống chi mười năm nữa thì nàng hai mươi sáu tuổi, lúc ấy bóng thiếu quang tướng đã quá chiều xuân, Hùng quốc cừu vị tất đã còn có lòng yêu mến. Phu nhơn chớ vội khen, tôi thiết nghĩ thủ tiết trong mười năm trời, cũng là một việc khó khăn lắm. »

Trương phu nhơn nghe nói thì sầm nét mặt lại trả lời rằng : « Phu quân chớ nên nói những lời khinh bạc như vậy. Sao phu quân không nhớ chuyện xưa : Lương Hồng cừ án vẫn vui cùng Mạnh Quang; Tề Vương khởi nghiệp cũng nhờ về Võ Diệm, duyên số người ta chẳng qua bởi trời, nhan sắc mà làm gì. Huống chi Hùng quốc cừu là người quân tử, khi nào lại vì cơ nhan sắc suy kém mà thay đổi tấm lòng vàng đá hay sao ? »

Tân sĩ Thăng nghe nói, cả cười mà rằng : « Phu nhơn ơi ! Tôi nói chơi đó thôi, có sao Phu nhơn lại có ý giận. Phu nhơn năm nay tuy lớn tuổi, nhưng so với các cô thiếu nữ, chưa chắc đã kém về xuân. Huống chi tôi cùng Phu nhơn là vợ chồng kết phát với nhau, dầu đường tử tức muộn màng, nhưng hai chữ « tiền tình » tôi cũng chưa hề dám nghĩ đến. Thôi, Phu nhơn cứ đi nghĩ, để mặc chuyện nhà người ta, can chi mà bàn đến. »

Sáng hôm sau, nữ tỳ Thúy Liễu vào, tay cầm một trăm lạng bạc, đưa cho Trương phu nhơn và bầm rằng : « Thưa Phu nhơn, nàng Hạng ngọc Thanh biểu con đưa món tiền này để nhờ Phu nhơn mua giùm cho mấy bộ áo vải xấu và các món đồ dùng. »

Tân sĩ Thăng cười và nói rằng : « Nàng định sắm sửa lịch sự để may mai về phủ Quốc cừu đó, chớ áo mặc thường thì cần chi phải mua cho tốn. » Trương phu nhơn nói : « Đây là nàng định mua áo mặc thường thôi, chớ nếu sau này về phủ Quốc cừu, thì lo gì chẳng có năm bảy bộ áo rất lịch sự đưa đến. Ta nhận món tiền này sắm sửa cho nàng, còn dư bao nhiêu thì để dành cho nàng may áo lạnh. »

Từ đó nàng Hạng ngọc Thanh cứ ở yên tại nhà Tần sĩ Thăng.

Lại nói chuyện Hùng khởi Phụng về phủ, vào yết kiến cha mẹ, bẩm rõ về việc thương tình nàng Hạng hoa Tu, và đã đem ngàn vàng chuộc cho nàng ra, và gởi tại nhà Tần sĩ Thăng, để Tần sĩ Thăng xếp đặt cho nàng sau này đi xuất gia đầu Phật. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe nói gật đầu. Hùng khởi Phụng lại cáo từ lui vào nhà trong thăm vợ là nàng Lương cẩm Hà.

Lương phu nhơn vẫn ngồi trơ trơ, không hề nhúc nhích, hình như không thấy Hùng khởi Phụng đến. Hùng khởi Phụng vỗ nhẹ vào vai, rồi cười và hỏi rằng : « Sao Phu nhơn lại ngồi một mình vô vô như vậy, không ngâm thơ vịnh phú cũng biểu muội cho đỡ buồn ? »

Hùng khởi Phụng vừa nói vừa cầm lấy tay Lương phu nhơn, rồi ngồi ở bên cạnh. Lương phu nhơn cười lại mà rằng : « Là thật ! Việc này là thật ! Ngàn vàng mua một trận cười ! Tôi đây là đàn bà con gái, chỉ được phép ngồi một mình ở trong phòng, còn tha hồ cho thiên hạ vui sướng. »

Lương phu nhơn nói mà có ý giận, mặt đỏ phừng phừng, đứng dậy đi chỗ khác. Hùng khởi Phụng ngồi ngầy người ra nói rằng : « Phu nhơn thấy tôi bỏ ngàn vàng mua một người mỹ nữ rồi có ý ghen đó chăng ? Tôi xin hỏi Phu nhơn : Nếu tôi là người đắm nguyệt say hoa thì đêm nay khi nào lại còn về đây, có lẽ tôi đã ngủ tại Xuân viên rồi. Đâu tôi có ở đêm nơi đó ngày mai tôi về, hai thân tôi cũng cho là đi chơi phiếm một đêm, có lấy chi làm tội nặng. Và vừa rồi hai thân tôi không hề nói gì, bây giờ tôi vào đây, Phu nhơn lại nói lời thôi như vậy, thiệt là không biết nghĩ. Nực cười thay cho đũa bất hiền này, cái tình đậm đà êm ái trong sáu năm trời, ai ngờ về việc này mà thành ra đổ vỡ. »

Lương phu nhơn nghe nói, càng thêm căm tức, chầu mày nghiến răng mà rằng : « Tôi đẹp duyên cùng phu quân trong sáu năm trời nay, nào tôi có làm điều gì trái phép, mà nay

phu quân lại nở mồm miệng nhểch mắng tôi là đứa bất hiếu. Thôi bây giờ phu quân cứ đi mua một con kỳ nữ mà lập riêng giang sơn, còn tôi là đứa bất hiếu, phu quân cũng đừng ngó đến nữa ! Nực cười cho phu quân, sai người về nói dối hai thân như vậy mà hai thân cũng tưởng thiệt. Than ôi ! Một con kỳ nữ mà nói là con nhà lương gia ! Một con kỳ nữ lại chịu tình nguyện xuất gia đầu Phật, có phải là kẻ lừa dối để đem ngàn vàng mà mua một con kỳ nữ đó không ? Phu quân muốn mua kỳ nữ thì mặc phu quân, có sao lại buộc cho tôi cái tiếng ghen ghét. Trời ơi ! Cần chi phu quân phải nhểch mắng tôi là kẻ bất hiếu, cái ân tình phu quân cùng tôi trong sáu năm trời, ngày nay tôi cũng liều như ngọn nước thủy triều chảy xuôi vậy. Phu quân đã nhểch mắng tôi là đứa bất hiếu thì bây giờ phu quân cùng tôi lên nhà trên để thưa lại với hai thân để nhờ hai thân phân đoán ra làm sao ? Và lại tôi chưa có phạm tội gì trong lệ Thất xuất mà.

Lương phu nhơn nói rồi nước mắt ràn rụa chảy xuống như mưa. Hùng khởi Phụng lại càng giận lắm, nói rằng : « Đàn bà chỉ biết cái ghen, tức là có tội. Nói rằng bất hiếu, lại còn cho là oan ức hay sao ? Dám đem cái bụng dạ nhỏ nhen của đàn bà mà lường cái lòng quang minh chánh đại của người quân tử thì thử có đáng ghét hay không ? »

Hùng khởi Phụng vừa nói vừa vùng vằng đứng dậy quay đi. Lương phu nhơn liền nắm lấy áo, khóc òa lên nói rằng : « Không, không đi được ! Phu quân phải lên nhà trên với tôi mới được. »

Hùng khởi Phụng hăm hăm nổi giận, không nhớ là Lương phu nhơn đang khi có thai, mới lấy tay đẩy mạnh một cái và mắng rằng : « Đứa hồn hão này đã làm cho ta đau lòng, lại còn muốn làm cho hai thân ta thêm mối buồn rầu mới hả dạ hay sao ? »

Nói rồi liền bỏ đi qua thư phòng. Lương phu nhơn nặng nề yếu đuối, bị Hùng khởi Phụng đẩy ngã lăn xuống đất. Các nữ tỳ vội vàng xúm lại đỡ Lương phu nhơn ngồi lên trên ghế, thấy Phu nhơn nét mặt tái mét, nước mắt khóc không nói câu gì. Các nữ tỳ sợ hãi, chạy lên nhà trên để báo với vợ chồng Hùng Hiệu.

Khi Vệ dống Nga vương phi bước vào thì Phi Loan quận chúa đang ngồi ở bên cạnh Lương phu nhơn mà nữ nhơn khuyên giải. Phi Loan quận chúa thấy Vệ vương phi đến, vội vàng đứng dậy chào. Lương phu nhơn có ý hổ thẹn, cũng gương dậy mà nói với Vệ vương phi rằng : « Vừa rồi con vấp chơn, nhưng chưa hề ngã, nữ lý thấy vậy, vội vàng lên báo, để khiến Vương phi kinh sợ mà tới đây, thật là lỗi tại con vậy. »

Vệ vương phi dặn bảo các nữ tỳ phải coi sóc cẩn thận, rồi cũng Phi Loan quận chúa bước ra. Vệ vương phi vừa đi vừa hỏi Phi Loan quận chúa rằng : « Diệt nữ ơ ! Con đến trước ta, vậy con có biết vì duyên cớ chi mà xảy ra việc này không ? » Phi Loan quận chúa nói : « Diệt nữ chưa ngủ, có mụ Thôi mẫu vẫn hầu hạ biểu tâu con (chỉ Lương phu nhơn) đến thuật chuyện cho con nghe rằng : Vì việc đem ngàn vàng mua một con kỳ nữ, nuôi giấu ở ngoài mà hai vợ chồng cãi nhau. Biểu huynh con nổi giận, mắng biểu tâu con là đứa bất hiếu. Biểu tâu con nắm lấy áo, định kéo lên nhà để mắng mẩu. Biểu huynh con lại nhểch mắng là đứa bất hiếu kia đã phạm tội ghen là một điều trong lệ « Thất xuất », nay lại còn muốn làm cho kinh động hai thân nữa, rồi biểu huynh con đẩy một cái, biểu tâu con nặng nề yếu đuối, cho nên té lăn xuống đó. Việc này thì biểu huynh và biểu tâu con đều có lỗi cả. Thiết tưởng cô mẫu bất tất phải hỏi đến, chỉ nên gọi riêng biểu huynh con mà khuyên bảo từ rày chớ có như vậy nữa, kẻo để sự lo sợ cho hai thân. »

Vệ dống Nga vương phi nghe nói, vui vẻ nói rằng : « Con nói phải lắm ! Biểu huynh con thật nóng nảy quá, không nhớ là vợ đang có thai. Còn con dâu ta xưa nay tánh vốn hiền hòa, không biết cớ sao ngày nay lại xảy ra chuyện ghen tương ấy. Nay ta cũng phải ngăn mặt làm ngo, để cho người ngoài khỏi sanh điều dị nghị. Vậy ta nhờ con sáng sớm ngày mai, vào mà liệu lời khuyên giải, khiến biểu tâu con biết rằng biểu huynh con vốn tánh nóng nảy, chớ xưa nay vẫn là người đúng đắn, không hề đắm nguyệt say hoa. »

Vệ dõng Nga vương phi lại tùm tùm cười nói rằng :
« Đột nữ ời ! Ta lạ cho cái tánh của Hùng khởi Thần (em ruột Hùng khởi Phụng, đã đính ước kết duyên với Phi Loan quận chúa) nó lại không giống anh nó chút nào, nết na hòa nhã, nói năng dịu dàng, sau này vợ chồng con cùng nhau sum hiệp một nhà, chắc được muôn phần vui vẻ. »

Vệ dõng Nga vương phi nói xong, về phòng yên nghĩ. Phi Loan quận chúa cũng trở về phòng mình. Khi về tới phòng, Phi Loan quận chúa cứ trần trọc mãi không ngủ được, chỉ thổ vắn than dài mà than rằng : « Cha mẹ ời ! Cha mẹ nở lòng bỏ con ở nhà cô mẩu này, khiến thân con kia nào như con yến lạc đàn mà nương náu ở trước mái nhà người ta. Con dâu chẳng ra con dâu, con gái cũng chẳng ra con gái, thiệt là dở dở dang dang. Lại còn nổi lỗ mẩu ta ở quê nhà chẳng biết bây giờ đã được bình phục hay chưa ? Đói trông mấy bạc, lòng to thêm nỗi hồi hời. Cha mẹ ời ! Chẳng biết thân con sau này rồi ra thế nào. Cứ theo như lời chị Lương cầm Hà nói thì anh Hùng khởi Phụng là người tánh khí càng cường, vợ đang có thai, mà nở đang tay xô ngã, thì còn ăn ai nổi gì. Vừa rồi cô mẩu ta lo sợ nhị lang (Hùng khởi Thần) cũng như vậy cho nên tùm tùm lời nói giải, nhưng ta xem nhị lang phong độ còn kém anh, nhu nhược như thể đàn bà, so với tánh ta, lại ngang trái khác nhau, sau này cũng khó giữ được duyên ư phận đẹp. »

(Xem tiếp tập 7)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Saïourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ năm

Doãn-thượng-Khanh đi sứ Cao-ly.

Hùng-khởi-Phụng mắc mưu nữ-chúa.

Phi Loan quận chúa ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nằm thiêm thiếp ngủ. Bỗng thấy mình đứng ở trên một ngọn núi cao, nhìn quanh bốn phía, lặng ngắt như tờ, chỉ có các giống rắn rít kéo đến, mùi tanh hơi khó chịu. Phi Loan quận chúa đang lưỡng cuống không biết làm sao thì bỗng thấy người anh là Triệu Cấu một tay cầm thanh bảo kiếm, một tay nắm con xích giao mà kêu: « Phi Loan em ơi ! Em chớ kinh sợ, anh đã bắt được con yêu quái ấy rồi ! Cha mẹ và cô mẫu đều cứu được cả, anh em chị em cũng chẳng còn lo ngại nỗi gì. » Phi Loan quận chúa nghe nói, cúi nhìn con xích giao, thấy hai mắt sáng quắc, khi thấy Phi Loan quận chúa thì ngẩng đầu lên, nhót dài chảy ra, mùi tanh xông mũi, Phi Loan quận chúa kinh hồn mất vía, kêu lớn một tiếng, rồi giật mình tỉnh dậy, mồ hôi chảy đầm đìa, lúc ấy mới biết là mình mơ màng trong một giấc chiêm bao.

Lại nói chuyện Đỗ man Hưng Phục vẫn giao thông với Mã Thuận để bày mưu lập kế mà hại Doãn thượng Khanh và cha con Hùng hậu. Bữa nọ Mã Thuận đến nói với Đỗ man Hưng Phục rằng : « Các quan đại thần trong triều ai cũng cậy thế quan Doãn thừa tướng mà khi tôi là bọn nội giám. Nhưng không biết rằng nội giám này mai sau đắc thế thì dầu cái oai quyền của quan Thừa tướng cũng chẳng vững gì ! »

Đồ man Hưng Phục cười mà nói rằng : « Cũng bởi ông có tánh hiền từ, chớ tôi thấy bọn Quyền Xương và Uông Kim, ai ai cũng xu phụng. Doãn thừa tướng có tiếng là nghiêm trực, mà khi thấy bọn họ, cũng chào hỏi tươi cười. Còn nói gì Bình giang vương thì lại càng quá hơn nữa ! »

Mã Thuận nghe qua, nổi giận nói rằng : « Cũng là một bọn nội giám hầu cận Thiên tử mà chúng nó lại kẻ trọng người khinh. Vậy tiên sanh có kế chi để cho tôi khỏi cái tức này hay không ? »

Đồ man Hưng Phục nói : « Không được, một người là phụ huynh Tả hoàng hậu, một người là cậu tổ Hữu hoàng hậu. Như vậy tôi còn dám nói gì, dẫu có nói cũng không ăn thua vào đâu. Ngày trước tôi tâu cùng Thánh thượng xin lập Hữu hoàng hậu, chút nữa đã bị mất đầu, bây giờ thì tôi xin rút lui không dám bàn việc chi nữa ! »

Mã Thuận nghe nói, đáp bàn nói rằng : « Nếu vậy đành để cho bọn họ khinh khi mình hay sao ? »

Đồ man Hưng Phục nói : « Cũng có cách làm được, nhưng chỉ sợ tôn ông không dám làm mà thôi. »

Mã Thuận mừng hỏi rằng : « Cách nào ? Tiên sanh hãy nói thử tôi có dám làm hay không cho biết. »

Đồ man Hưng Phục nói : « Vừa rồi có biểu chương ở Cao ly gửi về có nói : Số là vua Cao ly tạ thế, con hãy còn nhỏ, vợ vua Cao ly là nàng Nam Kim lên ngôi cửu ngũ. Nam Kim nữ chúa sợ văn võ triều thần có lòng ly phản, nên Nam Kim nữ chúa muốn xin Thiên tráo ta phái cho mấy vị đại thần đến để phong vương. Nam Kim nữ chúa thiết lòng xin nội thuộc. Trong mấy hôm nay, triều đình đang nghị bàn chưa biết phái ông nào đi. Bây giờ ông nên tâu cùng Hữu hoàng hậu phái Doãn thượng Khanh đi chuyện ấy, rồi lại viết riêng một phong thư mật báo cho Nam Kim nữ chúa bảo cầm Doãn thượng Khanh ở lại Cao ly để giúp việc chánh trị. »

Mã Thuận nghe xong, mừng rỡ nói rằng : « Thật là một diệu kế, nhưng chỉ hiềm về nỗi Doãn thượng Khanh năm

mày đã già yếu, lại là chỗ thân thích với Thái hậu và Hữu hoàng hậu, chưa chắc triều đình đã chịu để cho đi xa. »

Đỗ man Hưng Phục cười và đáp rằng : « Tôi đã biết trước là ông không thể làm nổi, nhưng còn một kế này nữa. »

Nói rồi, liền ghé vào tai Mã Thuận mà dặn nhỏ.

Nói qua Hưng hậu về cung, bỗng thấy thánh giá giáng lâm, Hưng hậu tuy có sự phiền não mặc lòng, cũng phải gương cười gương nói để ra tiếp thánh giá. Hôm ấy, Thiên tử ngồi nơi đó, ai ngờ một đêm vui giả mà long thai bỗng báo tin mừng. Ngặt vì có pháp thuật của Phi Giao hoàng hậu làm cho Hưng hậu tối ngày lẫn thẩn, hay nói xàm nói nhảm một mình, có lúc lại ngồi khóc. Thân thể của Hưng hậu một ngày một gầy mòn, chỉ còn da bọc xương. Phi Giao hoàng hậu thì cứ cách một ngày lại ăn cần thãm bồi, thấy Hưng hậu như vậy biết là pháp thuật của mình đã ứng nghiệm, nhưng giả cách buồn rầu, bèn tâu với vua Anh Tôn rằng : « Muốn lâu bệnh hạ ! Cứ như bệnh trạng của Chánh cung Hoàng hậu thì cũng hơi nặng, xin bệ hạ cho triệu thái y vào để chữa mạch. Thần thiếp nghĩ có lẽ tại vì cái long thai mà sanh ra đó chăng. »

Vua Anh Tôn khoát tay, phán rằng : « Trẫm không phải là bệnh, cần chi phải triệu đến thái y. Bây giờ trẫm chán con người ấy lắm rồi, từ nay trở đi, ai khinh chớ nhắc đến nữa. »

Phi Giao hoàng hậu nghe qua mừng thầm, lại vào nam nội thuật rõ sự tình cho Thái hậu và tâu rằng : « Muốn lâu Thái hậu ! Hưng hậu căn bệnh cũng lạ lắm, xin Thái hậu cho triệu thái y vào, và truyền cho Vệ vương phi vào ở trong cung để đêm ngày coi sóc thuốc thang, để cho thần thiếp được yên tâm một phần. »

Phi Giao hoàng hậu vừa tâu vừa ứa hai hàng nước mắt xuống. Thái hậu tưởng là thiệt tình mới phán biểu rằng : « Việc đó chẳng qua bởi năm xung tháng hạn mà ra, vậy con chớ lo

ngại. Vả con là người hiền thực xưa nay, ai lại không biết, bây giờ không cần phải đòi Vệ vương phi vào cung làm chi, hãy cho triệu thái y vào xem mạch rồi cho toa đề hết thuốc và lên cùng Thiên tử hay với. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói biết là Thái hậu đã mắc mưu của mình rồi thì trong lòng mừng thầm, nhưng ngoài mặt vẫn làm bộ âu sầu buồn bã mà tâu cùng Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Con đối với Chánh cung Hoàng hậu, thật một lòng quý mến, chỉ sợ Vệ vương phi lại nghe lời thị phi của người ngoài mà nghi ngờ chỉ con chăng. Nếu không có việc hai tên nữ lý Dương nguyệt Anh và Trương xảo Nhi kia thì con không ngại gì. Nếu sau này Chánh cung Hoàng hậu mà có sự gì thì con tránh sao cho khỏi mang tiếng là người vong ơn bội nghĩa. »

Lúc ấy có Gia Tường công chúa đến, Thái hậu che ngồi hẳn một bên, cho nên những lời Phi Giao hoàng hậu tâu bày, Công chúa đều nghe rõ hết. Giây lát Công chúa vào thăm bà Ôn phi, mới thuật chuyện và ngợi khen Phi Giao hoàng hậu. Đến khi về phủ, Phò mã, Công chúa lại thuật chuyện cho Triệu Cấu nghe, Triệu Cấu cười lật không nói câu gì.

Lại nói qua Phi Giao hoàng hậu ngày kia đang ngồi ở trong cung, bỗng thấy nội giám Mã Thuận bước vào, vẻ mặt buồn rầu, tới trước mặt Phi Giao hoàng hậu quì xuống đất tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Ngày nay Hùng hậu ngọc thể khiếm an. Thái y chẩn mạch, nói là vì cơ uất ức mà thành bệnh. Việc như vậy mà cha con Bình giang vương ở chốn triều đường lại giở giọng hăm he lớn lối. Hai cha con nói : Hề Tà hoàng hậu mà có mạng hệ nào thì... »

Phi Giao hoàng hậu hỏi : « Thì... sao ? Người hãy nói tiếp cho ta nghe. »

Mã Thuận tâu rằng : « Trẫm lạy lệnh bà, hạ thần không dám tâu. »

Phi Giao hoàng hậu nói : « Ta xá tội cho người, người cứ tâu cho ta rõ. »

Mã Thuận cúi lạy tâu rằng : « Chúng nó nói : Nếu Hùng hậu có bề nào thì Hữu hoàng hậu phải thương mạng. Chúng nó lại còn nói nhiều điều thậm tệ hơn nữa. »

Phi Giao hoàng hậu hỏi : « Nó còn nói ta thế nào nữa ? »

Mã Thuận tâu rằng : « Tâu lệnh bà, chúng nó nói là lệnh bà dám mê hoặc thánh tâm, bề ngoài giả cách tôn kính Tả hoàng hậu, để mua chuộc lấy cái tiếng hiền thực, mà bề trong thì dùng mưu gian để tóm thâu quyền hành trong cung ; chúng nó lại còn nói ngày nay triều đình có hai vua và còn nhiều điều nói ra không tiện, vậy xin lệnh bà từ nay phải lưu tâm một chút mới được. »

Phi Giao hoàng hậu trợn mắt nghiêng rằng, vùng vằng đứng dậy, đập búa hét lớn rằng : « Hay cho Hùng Hiệu ! Nhà người dám cậy quyền ý thế mà coi thường ta, cái thù này ta phải báo. Bởi ta nghĩ lời dặn của hai thân ta, cho nên ta không nổi lòng, ai ngờ nhà người lại dám giữ giọng lớn lối như vậy. »

Phi Giao hoàng hậu vừa nói vừa ngồi xuống ghế, cúi đầu ngâm nghĩ, chưa biết dùng kế gì để hại họ Hùng. Mã Thuận lại tâu rằng : « Tâu lệnh bà ! Lệnh bà chớ có giận dữ mà làm cho người ta biết được ý mình, lệnh bà nên cười nói như thường mới được. Hễ bề hạ có giáng lâm thì lệnh bà cố xin cho con Hùng Hiệu là Hùng khởi Phụng phải đi sứ Cao ly. Lại còn quan Thừa tướng là Doãn thượng Khanh cũng hay bề đảng xua với Hùng Hiệu lắm. Sở dĩ Hùng Hiệu dám cậy thế hành hung, cũng là ý có oai quyền của Doãn thừa tướng. Nay sắp dịp Cao ly nữ chúa là nàng Nam Kim dung biểu cầu xin một thuộc, có xin phải mấy viên đại thần đến để phong vương. Thánh thượng chưa biết phải ai, nếu lệnh bà bảo tâu thì chắc Thánh thượng phải nghe lời, dầu Thái hậu có ngăn trở cũng không thể được. »

Tâu xong Mã Thuận vừa lui ra thì có thánh giá đến. Phi Giao hoàng hậu vội vàng chạy ra quì xuống nghênh tiếp. Vua Anh Tôn nét mặt vui cười, lấy tay đỡ dậy rồi vào cung. Phi Giao hoàng hậu tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Thái y vào xem mạch nói bệnh tình của Chánh cung nương nương không phải là vi long thai, chẳng biết có nên tin hay là không ? »

Vua Anh Tôn cả cười và phán rằng : « Ái khanh chớ lo ngại ! Cần chi cái việc nhỏ mọn ấy mà ái khanh ngày nào cũng nghĩ đến. Bây giờ trẫm có một việc đang muốn bàn với ái khanh : Nguyên vua Cao ly tạ thế, con hãy con thơ ấu, vì mới có sáu tuổi. Vợ là nàng Nam Kim lên làm nữ chúa, có đứng đầu cầu nội thuộc, muốn xin mấy vị văn thần qua sách phong, để cuộc lễ thêm phần long trọng. Trẫm nghĩ mãi chưa chọn được ai. Vừa rồi, Mã Thuận có tâu cùng trẫm rằng : Trong triều ngày nay chỉ có Doãn thượng Khanh là người có đủ tài năng, đã trải thờ ba triều, hiện đang làm Thừa tướng, nhưng chỉ e năm nay người đã bảy chục tuổi rồi, nếu lặn lội qua đến Cao ly, thì tuổi già sức yếu đi sao cho thấu. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói mừng thầm bên tàu rằng : « Bây giờ Chánh sứ thì đã có quan Doãn thừa tướng rồi, nhưng Phó sứ đã chọn được ai chưa ? »

Vua Anh Tôn nói : « Phó sứ cũng chưa chọn được ai hết. »

Phi Giao hoàng hậu tâu rằng : « Quan Binh bộ thị lang là Hùng khởi Phụng văn võ toàn tài, lại là một vị hoàng thân nữa, nếu được Hùng khởi Phụng làm Phó sứ thì cái mưu nội thuộc của Cao ly nữ chúa kia, chắc chắn là được thành công. »

Phi Giao hoàng hậu tâu chưa dứt lời, vua Anh Tôn đã tẩm tặc ngợi khen rằng : « Ái khanh đã bảo cử được người quả có lương tài, vậy mà trẫm chưa nghĩ ra. »

Nói xong, liền lập tức ban chiếu, sai Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đi sứ Cao ly. Hôm ấy Vệ vương phi nghe tin Hùng khởi Phụng đi sứ Cao ly, thì ngồi chết đứng trong lòng. Hùng Hiệu kêu Hùng khởi Phụng đến nói rằng : « Này con ơi ! Cha con ta mang ơn triều đình rất nặng mà chưa biết lấy chi để báo đáp. Ngày nay con phụng chỉ làm Phó sứ qua Cao ly, ấy là nhằm dịp để cho con được tận trung báo quốc đó. Quan Doãn thừa tướng năm nay tuổi già, con đi với người, con nên phải đề ý coi chừng

cần thận, bởi vì Nam Kim nữ chúa tuy là muốn nội thuộc, nhưng ta còn e cho người Cao ly chưa chắc đã có lòng trung thành. Hoặc bọn thần hạ không theo, hoặc nữ chúa có ý hối thì lại sanh điều rắc rối. Vậy con đến đó nên liệu thế mà làm, cốt sao cho người Cao ly phải kính phục. Giương danh hiển thân là sự đại biểu, con làm sao cho khỏi nhục đến nước, hại đến thân và được nên tiếng tốt muôn đời là quý. »

Hùng Hiệu nói rồi thì Vệ đông Nga vương phi nói : « Mấy lời cha con đã dặn thật đã hết điều, ta không cần phải dặn thêm gì nữa. Nhưng đêm nay con nên vào trong phòng ăn cần từ biệt cùng vợ con, để sáng mai ra đi. »

Hùng khởi Phụng nói : « Xin thân mẫu chớ nhắc đến đứa bất hiếu ấy, con không muốn nhìn mặt nó nữa. Còn những lời huấn dụ, con xin ghi lòng tạc dạ, quyết không dám để di nhục đến hai thân. »

Hùng khởi Phụng nói xong lui ra, Hùng Hiệu mới hỏi duyên cớ làm sao ? Vệ đông Nga vương phi phải kể hết đầu đuôi cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu nghe nói, chồm chim cười mà rằng : « Nếu vậy thì con dâu ta vô lễ quá. Không biết tánh con ta không phải như ai mà dám nói năng bậy bạ như vậy. Con ta đi chuyến này cũng chẳng lâu gì, chỉ trong nửa năm sẽ về tới nơi. Tài trai nên khí khái, ta chớ cưỡng bách nó phải chịu khuất một người dân bà. Cũng như Phu nhon cùng tôi thuở xưa, nói về võ nghệ thì Phu nhon là một tay nữ tướng. Hai ta cùng làm là hữu tiên phuông mà lúc nào tôi cũng trái ý với Phu nhon. Vậy mà từ lúc triều đình giáng chỉ cho hai ta được đẹp duyên cầm sắt, đến nay cũng đã được hai mươi năm trời rồi, nhưng tôi cũng coi như có một ngày. »

Hùng Hiệu quay lại bảo Phi Loan quận chúa rằng : « Diệt nữ ời ! Cũng vì vậy mà ta không bao giờ bàn đến sự cưới thiếp, chớ nếu Vương phi ra ý khắc nghiệt thì ta là kẻ vô phu, chưa chắc ta chịu bó tay ở trong khuôn phép. »

Hùng Hiệu nói xong, lại nhoẽn miệng cười. Vệ đồng Nga cùng Phi Loan quận chúa cũng cười theo. Phi Loan quận chúa cáo từ lui ra, rồi vào phòng thuật chuyện cho Lương phu nhơn nghe. Lương phu nhơn nghe qua châu rơi lã chã, có ý hối hận, muốn nói mà không biết nói thế nào, bèn nghĩ thầm : « Ta không ngờ hôm nay phu quân ta lại đi sứ Cao ly, làm cho ta vì việc cãi nhau mà ta không được tỏ lời từ biệt cùng phu quân trước khi lên đường. » Lương phu nhơn thở vắn than dài một hồi, rồi kêu gia nhơn vào sửa soạn các đồ hành trang cho Hùng khởi Phụng. Vừa lúc ấy có quan Thừa tướng Lương trấn Lân đến. Cha con Hùng Hiệu vội vàng ra nghinh tiếp. Lương trấn Lân nói với Hùng Hiệu rằng : « Không biết có sao mà Thánh thượng lại phê chuẩn cho quan Doãn thừa tướng đi sứ Cao ly như vậy ? Quan Doãn thừa tướng là một bậc lão thần, trải thờ ba triều, tôi thiết tưởng Thánh thượng không nên để cho người đi. Tôi đang dưỡng bệnh ở nhà, nghe được tin này, nên lấy làm tức lắm. »

Hùng Hiệu ngấm nghĩ hồi lâu, rồi đáp rằng : « Khi thánh chỉ ban ra, quan Nguyễn trung đô đã cố can ngăn, trả lại thánh chỉ, và xin chọn một vị đại thần khác. Một hồi lại có thánh chỉ ra truyền cho quan Nguyễn trung đô rằng : Nguyễn công cậy thế là lão thần, nhiều lần khinh lờn quốc pháp. Thượng hoàng đã giao triều chánh cho trẫm, có sao Nguyễn công lại dám coi thường. Vả việc đi sứ Cao ly này quan hệ lắm, một là truyền bố đức oai, hai là thấu lấy cương thổ, có sao lại còn ngăn trở, triều đình cần nhất phải có pháp luật, nếu ai trái phép, trẫm khó lòng khoan thứ. Thánh chỉ ấy mọi người đều biết, thì tôi còn dám nói gì. Vả con tôi hiện sung chức Phó sứ, tôi lại càng không dám nói nữa. »

Lương trấn Lân nghe lời Hùng Hiệu nói, trong lòng nổi giận, đứng dậy ra về, đi thẳng đến phủ Doãn thừa tướng, không đợi cho gia nhơn bẩm báo, cứ xuống kiệu bước vào. Doãn thượng Khanh vội vàng ra tiếp, cười mà nói rằng : « Kính chào quan Lương thái sư ! »

Lương tể Lân nói : « Tôi nghe tin quan Thừa tướng sắp đi xa, nên tôi tới đây định hỏi xem tôn ý nghĩ sao, mà lại không hề từ chối một câu nào vậy ? »

Doãn thượng Khanh cười mà đáp rằng : « Đạo làm thần tử, hề vua sai chết cũng phải liều chết, huống chi là đem việc ích quốc lợi dân mà sai kẻ lão thần này, thì lẽ nào kẻ lão thần lại dám từ chối. »

Doãn thượng Khanh nói chưa dứt lời thì gia nhơn vào báo có Phò mã Triệu Câu đến. Phò mã Triệu Câu cúi chào và nói với Doãn thượng Khanh rằng : « Thừa cữu tổ ! Thái hậu sai tôi đến nói với cữu tổ rằng : Việc đi sứ Cao ly này là một việc quan trọng của nước nhà, nên không dám lấy ý riêng mà ngăn cản, chỉ xin dặn người phải gìn vàng giữ ngọc trong khi đường xá xa xuôi thiên sơn vạn thủy. Cữu tổ đi Cao ly rồi thì triều đình sẽ triệu biểu thúc về nhậm chức nơi Kinh, đợi khi cữu tổ về,ặng cho con cái sum vầy dưới gối. »

Doãn thượng Khanh cười mà rằng : « Quái lạ ! Lão thần phụng mạng đi sứ, sang phong vương cho nước Cao ly, cũng là việc thường, không hiểu có sao Thái hậu lại lo sợ. Phò mã bày vẽ tâu với Thái hậu, nói Doãn thượng Khanh này, giả tỷ như bị giam hãm như Tô Vĩ đã bị bên nước Phiên nữa thì cũng quyết không bao giờ chịu đổi lòng đâu. »

Lúc ấy Doãn thượng Khanh ngồi trên xe nệm bông, hai bên che hai cái quạt, oai phong lẫm liệt như một vị thành hoàng. Còn quan Phó sứ là Hùng khởi Phụng thì bấy còn trai trẻ, dung mạo đường đường, hai bên tả hữu có năm trăm quân ngự lâm đi theo. Lại có Trương Long và Triệu Hồ là hai tay võ tướng, dũng lực hơn người, cũng đi hộ vệ cùng nhau nhắm Cao ly tấn phát.

Đi hơn lâu mới tới Cao ly, Nam Kim nữ chúa nghe báo, liền giáng chỉ rằng : « Ngày nay có Sứ thần ở Thiên triều đến; các quan văn võ triều thần đều phải ra đón rước. »

Bá quan triều thần vưng mạng, cùng nhau ra nghinh tiếp. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng mỗi người tay cầm một cái cờ tiết mao đi thẳng vào chón triều đường. Khi vào tới nơi, thấy đuốc hoa sáng rực, đỉnh trầm hương bay, giữa treo một cánh rèm châu, hai bên phía ngoài có các cung nữ đứng hầu. Doãn thượng Khanh chờ hoài không thấy Nam Kim nữ chúa ra tiếp chiếu, mới hỏi rằng : « Từ xưa đến nay, các vua nước Cao ly vẫn một lòng thủ lễ với thiên triều, có sao ngày nay có Sứ thần ở thiên triều sang phong vương, mà nữ chúa của người lại không ra tiếp chiếu ? »

Các quan văn võ triều thần khúm núm đáp lại rằng : « Nữ chúa tôi sợ dĩ không ra tiếp chiếu, một là vì hổ phận liễu bờ, sợ ra không liện, hai là còn đang có tang, không thể bận đồ kiết phục được. »

Doãn thượng Khanh nói : « Nữ chúa dẫu hổ phận liễu bờ, nhưng lễ phong vương là một lễ rất quan trọng, không thể trốn mà không ra tiếp chiếu. Gót theo lệ thì xưa nay các nước phụ dung cáo tang mà có Sứ thần ở thiên triều đến thì nước nào cũng phải đổi đồ kiết phục để ra tiếp kiến. Và nữ chúa nước người sanh trưởng trong Trung Hoa thì Đại Nguyên ta tức là tổ quốc của nữ chúa đó. Có sao lại dám khinh thường, hay là tưởng cái lưỡi gươm của kẻ Sứ thần này không bén đó chăng ? »

Nam Kim nữ chúa nghe nói, truyền cuốn rèm châu lên, rồi gột sen thùng thỉnh bước ra. Nữ chúa lúc ấy tuy đã ngoài bốn mươi tuổi, nhưng phong tư chẳng kém chỉ một người thiếu nữ hãy còn đang xuân. Khi ra tới nơi, Nam Kim nữ chúa quì xuống làm lễ tiếp chiếu, chúc câu vạn tuế. Các quan văn võ triều thần cũng đều phủ phục để nghe Sứ thần tuyên chiếu.

Sau khi tuyên chiếu rồi, Nam Kim nữ chúa cúi đầu lạy tạ. Các cung nữ xúm lại đỡ Nam Kim nữ chúa dậy, đứng ở trước thềm vàng. Nam Kim nữ chúa đưa tay tiếp lấy thánh,

chỉ rồi mời Doãn thượng Khanh ngồi để lạy tạ và nói rằng :
« Chẳng mấy khi tướng công tới đây, khiến cho thiếp được
thừa tiếp tôn nhan, thật lấy làm vinh hạnh lắm. Thiếp xin cúi
đầu tuân theo lời chỉ giáo của tướng công. »

Doãn thượng Khanh tỏ ra ý khiêm tốn mà đáp rằng :
« Tôi chỉ xin nương nường cố giữ cho trọn điều tín nghĩa
thôi. »

Nam Kim nữ chúa lại mời Hùng khởi Phụng ngồi để lạy
tạ. Ai ngờ hai người ấy nguyên có cái phong lưu ngiệt trái
từ xưa, lúc ấy bỗng thấy nhau, khiến cho hai mặt càng thêm
ngờ ngẩn. Nam Kim nữ chúa nghĩ thầm : « Mặt này được
như đèn ông cũng đã nhiều, nhưng chưa thấy ai đẹp như
Hùng quốc cửu. Trời ơi ! Cái mối tương tư này có lẽ thêm
hại cho ta ! »

Nam Kim nữ chúa nghĩ vậy, mới định thần mà nói rằng :
« Chẳng mấy khi Quốc cửu lại đi giá đến tiểu bang này,
thiếp xin cúi đầu bái tạ. »

Hùng khởi Phụng đứng dậy chối từ mà rằng : « Nương
nường làm chúa một nước mà lại khiêm tốn quá như vậy
tôi đâu dám thọ lễ. »

Nam Kim nữ chúa mời ngồi, rồi lui vào phía trong, bỏ
rèm châu xuống, ngồi ở trong rèm nhắm nhía Hùng khởi
Phụng mà nghĩ thầm rằng : « Không ngờ thế gian lại có
người lịch sự như vậy ! Khuôn mặt người này thật giống
Hoàng phủ Thiếu Hoa năm xưa như đúc ! Tư tình vương vẫn
khiến cho lòng ta luống những bồi hồi. » Nam Kim nữ chúa
đang ngâm nghĩ thì có nội giám quì tâu rằng : « Muốn tâu
lệnh bà ! Nhị vị Sứ thần thiên triều đã ngồi vào ngự yển, xin
lệnh bà ban rượu mời. »

Nam Kim nữ chúa truyền đem chén ngọc rót rượu rồi
sai cung nữ bưng ra. Hai tên cung nữ bưng hai chén rượu
quì xuống đứng mà thưa rằng : « Kính chào hai vị Sứ thần, nữ
chúa tôi sai đem hai chén rượu này ra để kính mời. »

Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đều cầm lấy
chén rượu mà tỏ lời cảm tạ. Khi tiệc xong, hai vị Sứ thần

lui ra nhà công quán để an nghỉ. Trong công quán cũng trần thiết một cách rất long trọng, có bốn người mỹ nữ đứng hầu. Doãn thượng Khanh nói : « Ta đã có bọn gia tướng theo hầu rồi, không cần phải dùng đến bọn mỹ nữ nữa. »

Bốn người mỹ nữ nghe nói đều cúi đầu lui ra, lại liếc mắt dòm lên Hùng khởi Phụng, đều lấy làm khen ngợi và nghĩ thầm rằng : « Sao thiên triều lại có được người nam tử dung mạo tuyệt vời như vậy. »

Còn Nam Kim nữ chúa lui vào trong cung, tháo mào cưỡi áo, ngồi dựa xuống ghế mà thở vắn than dài, không thốt lời gì. Hồi lâu, lòng lại nhủ lòng rằng : « Bây giờ ta biết dùng kẻ chi mà lưu Hùng khởi Phụng ở lại đây được ? »

Nữ chúa nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại nói một mình rằng : « À, cứ như lời trong chiếu thư của thiên triều nói thì hai vị Sư thần này đều là tay học rộng tài cao, vậy sáng mai ta cho triệu riêng Hùng khởi Phụng vào cung để giảng sách cho ta nghe. »

Sáng hôm sau Nam Kim nữ chúa truyền cho nội giám bày ngọc yển ở trong điện Thái cực, rồi sai triệu Hùng khởi Phụng vào. Khi Hùng khởi Phụng vào tới nơi, nữ chúa mừng rỡ xiết bao, truyền cuốn rèm châu lên, đứng dậy ra đón, miệng mỉm cười mà bảo Hùng khởi Phụng rằng : « Hùng quốc cửu, xin miễn lễ, mời người hãy ngồi ! »

Hùng khởi Phụng ngồi xuống ghế, cung nữ dâng trà. Hùng khởi Phụng nói : « Chẳng hay hôm nay nương nương triệu tôi vào đây có việc chi ? »

Nữ chúa nói : « Hùng quốc cửu ơi ! Tôi sanh trưởng ở Trung Hoa, chẳng may xấu số, phải lưu lạc đến cõi xa xôi mọi rợ này, tuy là được làm Hoàng hậu, nhưng cái mặt hoa da ngọc này há chẳng ưỡng phụ lắm sao ? Tuồng gì là giống hời tanh, thân ngàn vàng để ở danh mã hồng ! Cha mẹ tôi năm xưa cũng có mộng án vua Cao ly cho phép qua đây thăm tôi, nhưng vì không quen phong thổ nên phải trở về, bỏ một thân tôi ở đây trôi nổi. Mỗi khi tôi nghĩ đến đất tổ quê cha, nhìn đàn ngựa bay, luống nhớ hai hàng nước mắt. Thấm

thoát hơn hai mươi năm trời nay, tôi vẫn một lòng tận trung báo quốc, khiến nước Cao ly phải hằng năm tấn cống thiên triều. Nếu đem tôi mà so sánh với bà Chiêu Quân đời Hán (1) thì cái công lao của tôi có phần lớn hơn. Ngày nay quốc vương Cao ly bằng bà, Thái tử hãy còn trẻ dại, mới lên sáu tuổi. Vì vậy tôi phải tạm quyền ngôi vua, mà dâng biểu xin thiên triều cho mấy vị Sứ thần tài cao học rộng sang phong vương, đề trấn áp thần dân ở Cao ly này. May sao duyên trời dunn rủi, Quốc cứu và Doãn tướng công phụng mạng tới đây. Vậy hai ngài hãy nên tạm lưu ở đất man dã này trong vài ba năm, tôi sẽ giao cả triều chánh cho quan Doãn tướng công, còn Quốc cứu thì cứ ở trong cung với tôi, tự khắc trong ngoài đều phải bái phục. »

Nữ chúa vừa nói vừa chum chim cười, hai mắt đưa tình, liếc Hồng khởi Phụng. Hồng khởi Phụng nghiêm sắc mặt mà đáp rằng : « Nương nương nghĩ thế là lầm ! Tôi phụng mạng thiên triều tới đây, cốt để giúp cho nước Cao ly được yên ổn. Chẳng trong một vài tháng, bề thần dân khuất phục rồi thì chúng tôi phải về phụng mạng với thiên triều. Vả Doãn tướng công là một bậc lão thần ở thiên triều, khi nào lại chịu làm tôi hạ quốc. »

Nam Kim nữ chúa lại cười mà rằng : « Quan Doãn tướng công không thể lưu lại được, nhưng còn Quốc cứu thì đang tuổi thanh xuân, cao đường ở nhà đều khỏe mạnh cả, dẫu Quốc cứu ở đây lăm năm hoặc mười năm đi nữa thì cũng được chớ sao ! »

Hồng khởi Phụng nghe nói, không bằng lòng nên đáp rằng : « Nương nương không nên nghĩ như vậy. Tôi là một nhà quốc thích ở bên thiên triều, không khi nào lại chịu làm tôi nước Cao ly, dẫu nương nương muốn ép buộc thế nào, tôi cũng không dám vâng mạng. »

Nam Kim nữ chúa truyền đem ngọc trân ra rót rượu mời Hồng khởi Phụng. Khi ấy Nam Kim nữ chúa nói : « Thưa Quốc cứu ! Thiếp không dám có ý gì đâu, xin Quốc cứu bớt giận làm lành mà uống chén rượu này. Hôm nay chỉ biết

(1) Chiêu Quân về đời Hán, một họa vật trong bộ « Song Phụng ký duyệt ».

uống rượu cho thật say, còn việc ngày mai đến ngày mai sẽ bàn đến. »

Uống được ba tuần rượu thì có các ca nữ đến, người khảy đàn, kẻ múa hát, thật là một cuộc vui rất tưng bừng. Nữ chúa bưng chén rượu mời Hùng khởi Phụng mà rằng : « Khúc hát này là một khúc « Dương xuân » của thiếp tự chế ra. Nay đang mùa đông mà diễn khúc hát này để hiến Quốc cửu xin Quốc cửu hãy gương uống thêm mấy chén nữa. »

Hùng khởi Phụng nói : « Đa tạ lòng quý báu của nương nương, tôi đã được nghe tiếng oanh, lại được xem điệu múa. Bây giờ tôi đã say rồi, tiêu lượng không thể chịu nổi, vậy xin cho tôi cáo từ. »

Nam Kim nữ chúa cản lại mà rằng : « Quốc cửu hãy chậm một chút. Số là tôi mới lập được một cái đài ở trong Xuân viên, nhưng chưa có băng ghế chi cả. Chẳng mấy khi Quốc cửu sang tới đây, xin mời Quốc cửu đi dạo chơi, luôn dịp viết giùm cho tôi một tấm băng. »

Nói rồi truyền cho cung nữ đốt đèn lồng để ra ngự chơi chốn Xuân viên.

Các cung nữ vàng mạng, sửa soạn đồ hành nghi, nào tàng vàng quạt vẫy, nào túi trầm lưu hương, coi rất nghiêm chỉnh. Nam Kim nữ chúa ngồi trên loan xa, Hùng khởi Phụng cỡi hoa thông mã, cùng nhau dạo xem phong cảnh trong Xuân viên. Nữ chúa nói cùng Hùng khởi Phụng rằng : « Thưa Quốc cửu ! Tôi ngồi trên xe, Quốc cửu cỡi ngựa thì hai ta khó đi đôi mà nói chuyện cùng nhau được, chỉ bằng Quốc cửu sang qua xe mà ngồi chung với tôi cho tiện nói chuyện. »

Nữ chúa vừa nói vừa có ý hồ thẹn, nét mặt đỏ bừng, Hùng khởi Phụng chau mày đáp rằng : « Nương nương vốn sanh trưởng ở bên nước Trung Hoa là một nước có lễ nghĩa, có sao lại nói những câu như vậy. Nương nương phải nhớ mình là chủ thần dân trong một nước, vậy thì nên giữ nghiêm trang đứng đắn, chớ bắt chước những thói tư tà. »

Nói rồi cũng ngồi trên mình ngựa, chậm chậm đi theo sau xe. Tuy lúc ấy tiết đông tiêu sái; nhưng lại có thanh từng, hồng mai đua nở, nên cảnh cũng ưa nhìn. Đi đến một cái đài kia, nội giám qui xuống tàu rằng : « Muốn tàu lệnh bá ! Đây là Vọng tiên đài ! Trèo lên trên đài, có thể nhìn qua bốn mặt, ngó thấy cả sông Áp lục giang. »

Nam Kim nữ chúa truyền dừng xe lại, rồi thung thính bước xuống, đi thẳng vào Vọng tiên đài. Hùng khởi Phụng bắt đầu đi cũng phải xuống ngựa đi theo. Khi lên đến trên đài, nhìn quanh bốn phía, quả nhiên là một nơi danh thắng, núi xanh cao ngất, nước biếc lượn vòng, càng nhìn càng thấy vẻ đẹp. Hùng khởi Phụng nghĩ thầm : « Nước Cao ly hình thế cũng hiểm yếu lắm, vì vậy mà từ đời Tã, Hôn, cho chí Đường, Tống đã mấy lần quân Trung Hoa đến đánh, đều bị thua. Ngày nay ta đã nhơn dịp tới đây, cũng nên khuyên Nam Kim nữ chúa đầu hàng, để cho yên bờ cõi. Chỉ hiểm một nơi nữ chúa lại có lòng tự tả, buông những lời hoa nguyệt như vậy, ta biết mở miệng nói sao cho Nữ chúa khỏi méch lòng. » Hùng khởi Phụng đang cúi đầu ngâm nghĩ thì Nam Kim nữ chúa nói : « Hùng quốc cứu hãy thử nhìn về cửa sổ phía nam này mà xem, đứng một chỗ này có thể thấy khắp được cả bảy mươi hai đảo. »

Hùng khởi Phụng chạy lại gần cửa sổ phía nam, ngó ra mặt biển quả nhiên trông thấy bảy mươi hai đảo, vây bọc xung quanh nước Cao ly. Hùng khởi Phụng nghĩ thầm : « Một nơi hiểm yếu như vậy, dầu có trăm vạn hùng binh cũng không làm chi nổi. Chẳng biết hồi bốn năm trước, cứu phụ ta đem binh tới đây dùng mưu kế nào mà làm cho các nước man di phải khiếp phục ? »

Nam Kim nữ chúa bưng chén trà mời Hùng khởi Phụng uống, miệng cười chầm chầm mà nói rằng : « Trà này là Dương tiên trà ở Trung Hoa đem đến, xin mời Quốc cứu uống. »

Hùng khởi Phụng đỡ lấy chén trà, nét mặt nghiêm trang, Nam Kim nữ chúa lại hỏi : « Quốc cứu năm nay được bao nhiêu tuổi ? »

Hùng quốc cửu nói : « Năm nay tôi hai mươi bốn tuổi. » Nam Kim nữ chúa gật đầu nói : « Nếu vậy thì năm Quốc cửu còn đang đi học, lúc ấy tôi đã hai mươi tuổi. Giả sử tôi mà gặp Quốc cửu thì tôi sẽ âm đi chơi, hoặc làm mua đồ chơi cho Quốc cửu. Ai ngờ thời giờ thấm thoát, mà ngày nay Quốc cửu đã trưởng thành, trở nên một người mỹ mạo trường phu. Quốc cửu ơi ! Thật là duyên trời đưa đến, khiến cho tôi được phĩ nguyện trăm năm cùng Quốc cửu. »

Hùng khởi Phụng nghe nói, giả cách như người không hiểu, nên đáp rằng : « Nương nương định dạy tôi để băng ở chỗ nào, xin nương nương cho đi giả đến chỗ ấy. »

Nam Kim nữ chúa lại lên xe, Hùng khởi Phụng cỡi ngựa theo sau. Đi đến một tòa đền dài, xung quanh kẻ có cả ngàn gốc mai, lại có hai cây bá trống ở hai bên, phía sau trồng toàn một thứ trúc xanh, bóng râm che mát, còn phía trong dài thì chưng dọn rất hoa mỹ. Nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu lệnh bà ! Đây đã tới nơi dài tân tạo đó, xin lệnh bà vào ngự. »

Nam Kim nữ chúa xuống xe, mời Hùng quốc cửu vào, truyền đem văn phòng tứ bảo và thứ giấy Cao ly ra để xin chữ của Hùng khởi Phụng. Nội giám vàng mạng, đem đủ giấy mực ra bày trên long án. Nữ chúa nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Quốc cửu học rộng tài cao, xin vì tôi mà đặt tên cho cái đền dài tân tạo này. Chỗ này là một chỗ để khi nào tôi giao quốc chánh cho Thái tử rồi thì về ở đây mà di dưỡng tánh tình. »

(Xem tiếp tập 8)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XẤ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hùng khởi Phụng nhắm nhía xung quanh, rồi viết mấy chữ và nói rằng: « Tôi thiết nghĩ nương nương ráng giữ sao cho trọn lòng kiên trinh vàng đá. Song the chiếc bóng, chỉ nên cùng mai hoa hay là từng bá kết bạn đồng tâm. Vậy tôi xin đặt tên cái đài này là « Tam hữu đồng tâm đài ». Nam Kim nữ chúa có ý hồ thẹn, mặt đỏ bừng, nhưng cũng mỉm cười tỏ lời cảm tạ. Nữ chúa lại nói: « Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy, cảnh phù du trông thấy cũng nực cười. Người ta đang độ tuổi xuân mà gặp được bạn tri kỷ, biết yêu hương tiếu ngọc, để cùng nhau đẹp duyên cầm sắt buộc chực giải đồng tâm, tưởng không bao giờ còn nỡ phụ lời thề. Hiếm vì nổi hồng nhan bạc mạng, rỗng vàng lại thường phải tắm nước ao tù. Trao thân cùng bọn ngu dân ấy, thì còn biết tình là cái chi nữa. Quốc cứu oai! Người ta ở đời, công danh phú quý, muôn vật đều là giả cả, có chẳng chỉ một chữ tình! » Nam Kim nữ chúa nói dứt lời thì Hùng khởi Phụng cười lật mà đáp rằng: « Tôi phụng mệnh Thiên triều tới đây, trước là để viếng tang quốc vương, sau là để gia phong cho Nữ chúa, vậy tôi chỉ biết lễ nghĩa là trọng, xin nương nương chớ nói đến chữ tình. Nương nương ở ngôi vương phi trong hai mươi năm trời nay, cái ân tình đối với quốc vương thuở xưa, tưởng ngày nay nữ chúa chưa có thể quên được. Cao ly nguyên là một nước có lễ nghĩa, mà nương nương là một người Trung Hoa, xin nương nương phải nên tự trọng. Và tôi cùng nương nương vốn không quen biết, cũng không thân thích chi cả, chỉ vì sợ mạng mà

gặp gỡ nhau, rồi đẩy kẻ bắc người nam, ngàn dặm xa cách, cao chi nường nường lại nói đến chữ tình, là việc không hợp cảnh. Tôi khuyên nường nường nên một lòng thủ tiết, đừng hưởng lấy cái phút thanh nhàn. » Nữ chúa quá thẹn, thành ra tức giận, nhưng ráng dần cơn giận nói rằng : « Xin nghe theo lời chỉ giáo ! » Nam Kim nữ chúa lại nói : « Nghe lời Quốc cửu nói, khiến cho tôi hối hận vô cùng, tiếc rằng bây giờ tôi mới được gặp. Thôi hôm nay tôi hãy xin cùng Quốc cửu uống rượu vui, để kết làm bạn tri giao. »

Nói xong, truyền bày một tiệc rượu ở Đồng tâm đài. Trong khi uống rượu, Nam Kim nữ chúa dùng hết cách phong tình để trêu ghẹo Hùng khởi Phụng, nhưng Hùng khởi Phụng cứ giữ nghiêm nét mặt, không hề nhún lên. Nam Kim nữ chúa nghĩ được một kế, mới cười cùng Hùng khởi Phụng rằng : « Mấy câu tôi nói với Quốc cửu vừa rồi là lời nói chơi, xin Quốc cửu chớ để tâm. Chẳng qua vì tôi quá mến tài năng của Quốc cửu, muốn cùng Quốc cửu trò chuyện trong ít lâu đó thôi. Nhưng đến sao cũng gọi là duyên. Hôm nay sẵn có tiệc rượu ở Đồng tâm đài này, xin Quốc cửu cho tôi được nghe những lời cao luận. »

Nói rồi, truyền kêu bọn ngoại sửng vào mà phán rằng : « Chẳng mấy khi có Hùng quốc cửu ở thiên trào tới đây, các người phải quí đứng cho Quốc cửu, mỗi người ba chén rượu. Hễ Quốc cửu không uống thì các người sẽ bị trách phạt. » Bọn ngoại sửng vàng mạng, lần lượt nhau mà chầu rượu. Một người đi đầu mặt phấn môi son, tóc mây mườn mướt, coi như người cung nữ, hai tay bưng chén ngọc quí xuống nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Bẩm Quốc cửu ! Chúng tôi vàng mạng nữ chúa tôi, xin kính dâng Quốc cửu một tuần rượu. » Hùng khởi Phụng mỉm cười mà rằng : « Các người cứ mời nữ chúa uống, còn ta để ta tự rót mà uống, không cần các người phải mời. »

Nói rồi, liền rót chén rượu thật lớn, uống thẳng một hơi. Nam Kim nữ chúa kinh ngạc nói rằng : « Hùng quốc

«Cứu lưu lượng ghê quá! Tôi chỉ uống được năm bảy chén nhỏ mà thôi.» Nữ chúa nói rồi truyền cho bọn ngoại sảnh rằng : « Các người lấy chén lớn mà mời Quốc cửu, còn ta dùng chén nhỏ để ngồi tiếp rượu hầu Quốc cửu cho vui.» Bấy giờ mọi người xúm lại mời Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng một lúc uống kể hàng ngàn chén rượu mà mặt vẫn không thấy đỏ, cứ nghiêm nhiên ngồi, không hề nói bậy chút nào. Nam Kim nữ chúa đứng dậy lên xe về cung, truyền cho bọn ngoại sảnh, phân bốn người ở lại để hầu hạ Hùng khởi Phụng. Nam Kim nữ chúa lại tủm tỉm cười mà bảo Hùng khởi Phụng rằng : « Đêm nay Quốc cửu ngủ lại Đồng tâm đài này thì cái nghĩa đồng tâm là thế nào, tưởng cũng nên phải nghĩ đến.»

Nói rồi quay xe về thẳng, để Hùng khởi Phụng ngủ tại đó. Hùng khởi Phụng buồn rầu mà nghĩ thầm rằng : «Ta phụng mạng đi sứ, ngờ đâu lại xảy ra việc này. Bấy giờ ta bị khốn tại đây, quan Doãn thừa tướng ở ngoài, người phải nóng lòng sốt ruột. Người lại đoán cho ta là phường niên thiếu, ham mê tửu sắc, thành ra đắm đuối không về.»

Lại nói chuyện quan Chánh sứ là Doãn thượng Khanh ở ngoài nhà công quán, nóng lòng sốt ruột, không hiểu có sao trời đã tối sẫm mà Hùng khởi Phụng vẫn chưa thấy về. Doãn thượng Khanh nghĩ thầm : «Hùng quốc cửu năm nay hãy còn trẻ tuổi, huyết khí chưa định, có lẽ vì ham mê tửu sắc mà vui chén quá say chẳng? Nhưng Quốc cửu xưa nay tánh hạnh đúng đắn khi nào lại đến nỗi như vậy.» Doãn thượng Khanh nghĩ vậy, mới kêu Phiến quan mà hỏi rằng : «Cớ sao hôm nay nữ chúa người lại triệu riêng một mình Hùng quốc cửu vào cung, mà đến bây giờ chưa thấy về?» Phiến quan nói : «Cung cấm là nơi nghiêm mật, chúng tôi ở ngoài, nào được biết gì. Hoặc giả Hùng quốc cửu cùng nữ chúa tôi có thân tình gì chăng?» Doãn thượng Khanh nổi giận mắng rằng : «Các người nói bậy. Nếu vậy, ta phải lập tức vào yết kiến nữ chúa để hỏi coi vì sao lại giữ Hùng quốc cửu ngủ đêm tại trong cung?»

Nói rồi truyền kêu Trương Long và Triệu Hồ sắp xe đi vào triều. Bỗng thấy nội giám ra truyền chỉ rằng : « Bẩm tướng công, nữ chúa tôi thấy Hùng quốc cứu học rộng tài cao, nên lưu ở trong cung, để cùng nữ chúa tôi tu bổ lại bộ quốc sử của nước Cao ly. Việc này chừng vài ba năm mới xong, chúng tôi phụng mạng nữ chúa sai ra lấy các thứ y phục cần dùng đem vào cho Quốc cứu. » Doãn thượng Khanh nghe nói, lại càng tức giận, la hét lên mà rằng : « Đứa nào muốn chết mới dám lấy y phục của Quốc cứu ! Bây hãy về kêu nữ chúa bây tới đây mà lấy ! Nếu muốn tu bổ quốc sử thì cần chi phải giam hãm Quốc cứu tại trong cung ? Nữ chúa bây sao dám loạn ngôn, hãy là định cấm cố Sứ thần thiên triều đó chăng ? » Nội giám cười mà nói rằng : « Thưa Doãn tướng công ! Bây giờ nữ chúa tôi không có ở trong triều, tướng công vào cũng vô ích, xin tướng công chờ đến sáng mai sẽ vào. » Trương Long cũng nói : « Vậy thì xin tướng công nên chờ đến sáng mai sẽ hay. »

Lúc ấy các Phiên quan đã bày tiệc rượu, sơn hào hải vị, di phẩm kỳ trân không thể nào mà tả cho xiết. Lại có quan Thừa tướng Cao ly cùng các triều thần đến dự tiệc. Cao ly Thừa tướng bưng chén rượu mời Doãn thượng Khanh mà nói rằng : « Chúng tôi phụng mạng nữ chúa tôi ra hầu rượu tướng công. Xin tướng công cứ yên lòng, sáng mai vào triều, tướng công sẽ bàn việc quốc chánh, đem tài kinh luân tế thế mà giúp cho nước chúng tôi. Đợi đến tiết Nguyên đán này, các đấng lại triều, chúng tôi sẽ tiễn đưa tướng công về nước. » Doãn thượng Khanh bất đắc dĩ nên cơn tức giận, rồi nói : « Lão phu phụng mạng thiên triều qua tới đây, là muốn giữ cho tình bang giao được hòa hảo, nhưng nữ chúa lại lưu Hùng quốc cứu ở trong cung để tu bổ quốc sử, việc ấy thật là một việc vô lý. Nếu định tu bổ quốc sử thì sao không cho lão phu dự vào một tay, trước là tránh những lời thị phi, sau là khiến hai nước khỏi sanh lòng nghi hoặc. »

Thừa tướng Cao ly nói : « Nữ chúa tôi vốn là người thông thái, rộng xem các sách, hay khảo cứu những việc xưa, cho nên muốn lưu Hùng quốc cứu ở luôn tại trong cung, để tiện khi có điều gì muốn hỏi. »

Sáng hôm sau, Doãn thượng Khanh dậy sớm, chỉnh tề mũ áo, định đi vào triều, bỗng nghe báo có Thuận thiên vương đến yết kiến. Doãn thượng Khanh mời vào. Thuận thiên vương bước vào, cúi chào mà thưa rằng : « Kính chào Doãn tướng công ! Tôi ngưỡng mộ đại danh của tướng công đã lâu mà chưa có dịp tiếp kiến, hôm nay tướng công phụng mệnh thiên triều qua tới đây, chẳng những may riêng cho phần tôi, mà lại là may chung cho cả nước tôi nữa. Xin mời tướng công ngồi, cho chúng tôi được lạy mừng. »

Doãn thượng Khanh cũng khiêm tốn đáp lễ lại và hỏi rằng : « Chẳng hay đại vương có phải là người quốc thích đó không ? » Thuận thiên vương nói : « Tôi cùng quốc vương tôi trước là anh em ruột. Ngày nay tôi phụng mệnh nữ chúa tới đến thượng thuyết với tướng công. Xin mời tướng công ngồi. Tôi đây là một kẻ vô phu, rảnh rỗi về khoa ngôn ngữ, chỉ xin thật thà nói thẳng mà thôi. »

Doãn thượng Khanh đáp rằng : « Vâng xin mời đại vương ngồi. Có điều gì tôi xin lãnh giáo. »

Thuận thiên vương cười rồi kéo ghế ngồi lui xuống một chút. Tả hữu dâng trà. Doãn thượng Khanh lại hỏi rằng :

« Chẳng hay có việc chi, xin đại vương cứ dạy ! »

Thuận thiên vương đáp rằng : « Nào có việc chi đâu.

Nguyên vì việc Thái tử mà tôi phải đến đây để cầu khẩn tướng công. Năm nay Thái tử đã lên sáu tuổi, cần phải học võ lòng, thời may lại có Hùng quốc cứu tới đây, nên nữ chúa tôi muốn cấm Quốc cứu ở trong cung để dạy Thái tử. Vả bộ quốc sử của nước tôi khiếm khuyết nhiều chỗ, nếu muốn tu bổ lại, cần phải nhờ đến bậc đại nho. Vâng xin phiến tướng công chủ trương việc ấy cho, để cùng các quan trong Hàn lâm viện nước tôi tu bổ quốc sử. Trong viện Hàn

lâm, cũng có nhiều sách vở, đủ tài liệu mà nghiên cứu được. Bây giờ trước hết xin dâng một ngàn lượng vàng để làm sinh lễ, xin tướng công vui lòng nhận cho, còn các tướng sĩ theo hầu, nước tôi xin cấp lương bổng một cách rất trọng hậu. »

Thuận thiên vương nói xong, thì ngoài cửa có người bưng lễ vật vào. Doãn thượng Khanh từ chối mà rằng : « Lão phu phụng mạng thiên triều tới đây, cốt để giúp việc quốc chánh. Tu bổ quốc sử, cũng tức là một việc trong quốc chánh, lão phu xin tuân mạng, hà tất phải dùng đến lễ vật làm chi. Ngày nay lão phu xin gửi của ấy vào kho, khi nào về nước, lúc ấy sẽ bái lãnh. Còn Hùng quốc cứu vốn là người tánh khí khảng khái, nếu giữ luôn tại trong cung, thì Quốc cứu không bao giờ chịu, vậy phải cho Quốc cứu thông thả ở ngoài, mới có thể yên được. »

Thuận thiên vương nói : « Tướng công chẳng cần phải lo ngại. Vừa rồi, tôi có vào yết kiến Hùng quốc cứu thì thấy Hùng quốc cứu diện mạo khôi ngô, oai phong凛冽, thật là một vị sao Văn Xương ở trên trời giáng sanh nơi trần thế, lại nghe những lời nghị luận của Quốc cứu lỗi lạc hơn người, như vậy Quốc cứu chẳng những là một bậc lương tá của thiên triều mà lại là một ngôi phước tinh cho triều bang tôi vậy. Ngày nay tôi xin tỏ thiết để tướng công biết, tướng công chớ có từ chối, đừng anh hùng nên phải tùy cơ. »

Nói rồi, đứng dậy cáo từ lui ra. Doãn thượng Khanh nghe nói có ý nghi ngờ, nghĩ thầm rằng : « Người này nói nhiều câu kỳ dị, chắc ở trong phải có ẩn tình, nhưng hẳn lấy lễ nghĩa mà đối với ta thì ta cũng không nên cự tuyệt. » Doãn thượng Khanh nghĩ vậy, liền gọi Trương Long và Triệu Hồ vào mà dặn rằng : « Khi trước Bình giang vương có nói chuyện cho ta biết rằng nhị vị tướng quân có sức khỏe, một mình địch nổi muôn người. Nay ta nhờ nhị vị tướng quân ráng làm nên công nghiệp như Bàn Siêu thuở xưa, một là không phụ lòng Bình giang vương, hai là về sau sẽ được từ ấm thế phong, để tiếng anh hùng hào kiệt. Ta xem ý Nam Kim nữ chúa thì hình như muốn cấm cố Hùng quốc cứu trong cung, chưa biết

giờ nào mới cho về. Nhị vị tướng quân nên nghĩ ơn triều đình, mà khuyên bảo quân sĩ, trên dưới một lòng, phòng khi có xảy sự gì thì ta phải hiệp lực đồng tâm, cùng nhau giữ lấy quốc thể. Mà muốn có sự đồng tâm chặc chẽ, ngày nay ta muốn uống máu ăn thề cùng tướng sĩ cho tỏ cái lòng sống chết có nhau. »

Nói rồi cởi áo bào ra, chích máu cánh tay nhỏ xuống chén rượu. Trương Long và Triệu Hồ thấy vậy, liền nhóm các quân sĩ lại mà giải tỏ chơn tình, đem lời Doãn thượng Khanh nói mà thuật lại cho các quân sĩ nghe. Các quân sĩ nghe nói, đều qui xuống khước rằng : « Chúng tôi xin nguyện một lòng vưng lời Thái sư mà tận trung báo quốc. »

Trương Long và Triệu Hồ cùng các tướng sĩ đều chích máu để phát thề. Bỗng có mấy tên gia đình cũng chạy ra qui xuống bầm rằng : « Bẩm Thái sư ! Chúng tôi tuy tôi tớ phận hèn, nhưng cũng dám xin một lòng phát thề. »

Doãn thượng Khanh thấy tướng sĩ đều một lòng, lấy làm mừng rỡ, lại dặn cùng Trương Long và Triệu Hồ thỉnh thoảng phải luyện tập quân sĩ để phòng khi có việc. Mỗi khi Nam Kim nữ chúa sai nội giám đem nhơn sâm và các thứ mỹ vị ra ban cho Doãn thượng Khanh thì Doãn thượng Khanh cũng đều hồi thăm tin Hùng khởi Phụng.

Lại nói qua viện Hàn lâm nước Cao ly có một tên riêng gọi là Tu văn quán. Viên đứng đầu trong Tu văn quán cũng gọi là chủ bút, đem các bản đồng liêu đến bái yết Doãn thượng Khanh, lễ mạo rất cung kính. Doãn thượng Khanh mời ngồi rồi nhắm nhía các viên trong viện Hàn lâm, thấy viên nào cũng mặt mũi nhần nhỏ, kỳ hình quái trạng, không thể tả cho xiết. Đến lúc bàn qua việc tu bổ quốc sử, Doãn thượng Khanh hỏi về các kinh điển của nước Cao ly trước, kẻ thì ngây ngô, cứ ngẩn mặt ra nhìn, kẻ thì khoe khoang, nói nhiều câu hoang đường vô cớ, cũng có kẻ hơi am hiểu văn lý, trả lời được một đôi câu. Doãn thượng Khanh chỉ bảo trước sau, chia ra từng liếp từng đoạn, mọi người nghe nói, ai nấy đều kinh sợ mà thần phục là một bậc thiên tài. Chúng tự biết

minh học thiển tài sơ, nay được gặp Doãn thượng Khanh, nên lấy làm mừng rỡ.

Bỗng thấy một tên gia đình đến gần quì xuống bái chào với Doãn thượng Khanh rằng : « Tôi là Tô Thành, có một việc riêng muốn bẩm bạch. »

Doãn thượng Khanh vẫn biết Tô Thành là một người cần thận xưa nay, nay thấy việc quan hệ như vậy, mới quay đầu lại nhìn kỹ hữu lại ra. Tô Thành đến gần bẩm nhỏ rằng : « Từ khi Hùng quốc cửa vào cũng, tôi vẫn hằng ngày đến chỗ cửa cung, dò la bọn nội giám. Trong bọn nội giám có một người tuổi già tên gọi Trương Thuận. Nguyên là người Trung Hoa, khi trước theo Nam Kim nữ chúa qua tới đây, sung vào hàng túc trực, nhưng nữ chúa không tin dùng. Đến nay đã hơn hai mươi năm, tình cảnh rất bần cùng khổ sở. Tôi có tặng cho hắn bốn tấm lụa và một trăm lượng bạc, lại còn nhận hắn làm nghĩa phụ. Hắn mừng rỡ bội phần, dãi tôi rất tử tế. Có khi vui chuyện, hắn nói cho tôi được biết rằng Nam Kim nữ chúa có lòng yêu mến Hùng quốc cửa. . . »

Nói đến đó, Tô Thành lại kể tại bẩm nhỏ hồi lâu, rồi lại nói : « Hôm đầu Nam Kim nữ chúa đề Hùng quốc cửa ngũ tại Tam hữu đồng tâm đại, cho bốn người ngoại sung hầu hạ, không biết Quốc cửa nói gì mà bốn người ngoại sung đến nửa đêm phải lui ra hết. Hôm sau lại cho bốn tên cùng nữ vào thì Quốc cửa cứ thấp đèn ngồi sáng đêm, nữ chúa không làm sao được, mới «bị» để cho Quốc cửa ngũ yên một mình. Tôi đã hỏi dò đường lối trong cung, định đêm hôm nay lên vào chỗ Quốc cửa ở, thử xem quang cảnh ra làm sao. »

Doãn thượng Khanh nói : « Chết rồi ! Trong cung bao nhiêu quân canh gác, làm sao mà vào được, không khéo lại bị chúng bắt được thì đề tiếng xấu cho người Trung Hoa. »

Tô Thành nói : « Không hề chi ! Chúng tôi đã có phép ngoại, xin Thái sư hãy ngồi đợi, chỉ độ quá canh ba tôi sẽ đem được tin về. »

Doãn thượng Khanh gật đầu cho đi. Đêm hôm ấy Doãn thượng Khanh ngồi đợi Tô Thành. Còn Tô Thành trở về thất

lưng gọn gù, lấy vải quần chơn thật chặc. Lại phủ khăn trùm đầu, chỉ hở hai con mắt. Canh ba đêm hôm ấy, lên đến cửa cung, trèo tường mà vào. Khi vó tới nơi, trời tối như mực, chẳng có đèn đuốc chi hết, chỉ vắng vắng trên lầu cao có tiếng người khoe. Tô Thành cứ theo lời dặn của Trương Thuận hôm trước mà tìm đường lối, lần mò cho đến một nơi đình đài, lên đánh đá lửa lên soi, thấy có cái biển vàng đề năm chữ « Tam bửu đồng tâm đài ». Tô Thành chạy đến bên cửa, cố sức đẩy mạnh một cái, hai cánh cửa mở tung ra, ngó phía trong có thấp ngọn đèn sáng rõ, Hùng khởi Phụng thì đang ngồi xem sách ở bên cạnh cây đèn, vì cánh cửa ghép ván hai lần, cho nên đứng ngoài cửa không thấy ánh đèn sáng. Hùng khởi Phụng thấy động, vội vàng đứng dậy. Tô Thành chạy thẳng vào quì xuống bùm rầm : « Bẩm Hùng quốc cứu ! Tôi là Tô Thành đây ! »

Hùng khởi Phụng giật mình kinh sợ, nhìn lại thật kỹ, vội vàng đỡ dậy, mừng rỡ nói rằng : « Ủa này Tô Thành ! Ngươi làm sao mà vào được nơi đây, hay là ta chiêm bao đó chăng ? » Tô Thành khoát tay mà rằng : « Xin Quốc cứu chớ nói lớn. »

Tô Thành liền kể tai mặt bầm mấy lời, lại đưa một phong thư của Doãn thượng Khanh đệ trình Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng mở xem, trong thư có mấy lời như sau này : « Đã mắc vào vòng, không nên nóng nảy, chỉ cố bền lòng gắng chí là hơn. Ta đã quyết chí thì không ai lay động nổi. Nên tùy cơ mà đợi thời, mới là trí sĩ. Thư này gửi ngày bình lý. »

Hùng khởi Phụng xem xong, lăm nhăm gặt đầu mà nói nhỏ rằng : « Quan Thái sư nói rất phải, nhưng từ khi ta bị khốn nơi đây, lòng ta căm tức vô cùng ! Tô Thành ơi ! Ngày nay ngơoi vô đây, thiệt là một việc mạo hiểm, vì chốn cung cấm canh thủ rất cẩn mật, chẳng hay làm sao ngươi vô tới đây, lại không ai biết, có phải là nhờ có trời giúp hay chăng ? »

Tô Thành cười mà đáp rằng : « Không phải trời giúp, bởi tôi đổi thơ mọii hương, cho nên bọn canh gác đều ngủ

say hết. Khi tôi mới vào khỏi cửa cung, nghe ở trên lầu cao có tiếng khóc vắng vắng, tôi tưởng là Quốc cửu bị giam trên đó ai dè lại không phải. »

Hùng khởi Phụng cũng cười mà rằng : « Thuở xưa vua Văn Vương bị giam bảy năm, ông Tô Vĩ bị giam mười chín năm, Hoàng phủ Kính lão vương bị giam ở nước Phiên ba năm, lúc ấy ngoại tổ ta (chỉ Vệ Hoán là thân phụ Vệ đông Nga) cũng bị giam tại đây. Ta nay bị giam đầu không khổ sở như các bậc tiền nhân, nhưng mưa Sở gió Tần, khiến cho ta càng thêm chua xót, biết làm thế nào ? »

Tô Thành nói : « Quốc cửu muốn dặn bảo những gì, xin truyền dạy mau kéo mọi lương cháy hết thì chúng tôi lại e lặt việc chăng ? »

Hùng khởi Phụng nói : « Người ra nói với Thái sư chớ có lo ngại, ta tuy không giỏi võ nghệ, nhưng chỗ này cũng không dùng đến sự chiến tranh. Thái sư yên lòng mà tu bổ quốc sử, như vậy càng giúp ta được biết thêm địa dư nước Cao ly. Ta cố ý giữ một lòng đoan trang, quyết không bao giờ chịu mắc vào bầy. Nếu có việc gì cấp bách thì người cứ ủy thác cho Trương Thuận. Hẳn nguyên là người Trung Hoa, lòng hẳn nhớ nước cũ, ta đã hứa với hắn sau này cho theo về nước, hẳn rất lấy làm mừng lòng. Đó là lời tâm phúc ta nói với người, người nên đợi thời, cũng đừng hay vào đây thường mà lỡ có sự nguy hiểm. Còn chỗ cánh cửa đã bật ra khi này nên sửa cho ngay ngắn lại, kéo chúng sanh nghỉ. »

Tô Thành đứng dậy sửa lại cánh cửa ngay ngắn, rồi liền cáo từ mà rằng : « Trăm lạy Quốc cửu nên gìn vàng giữ ngọc, kéo bọn gia đình chúng tôi lo sợ nát ruột héo gan. Nay được nhìn mặt Quốc cửu ở đây, tôi mới yên lòng hả dạ. »

Tô Thành lại thuật rõ đầu đuôi việc cùng nhau uống máu ăn thề cho Hùng khởi Phụng nghe, Hùng khởi Phụng nghe qua, mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì Đoãn thái sư thật là bậc lão thành tri trọng. Tướng sĩ có một lòng, mới không lo ngại. Ta tuy ở trong cung, cũng được yên tâm. »

Tò Thành vội vàng lui ra, Hùng khởi Phụng đứng dậy đóng cửa, rồi ngẫm nghĩ mừng thầm, lại đi nằm nghỉ. Sáng hôm sau, mặt trời mọc đã cao, lúc ấy bọn nội gián mới thức dậy, ai nấy đều kinh hãi, không hiểu cơ sao mà hôm nay lại ngủ say như vậy. Chúng sợ Nam Kim nữ chúa tới nơi, nên vội vàng đi sửa soạn các công việc. Hùng khởi Phụng cũng giả cách giật mình tỉnh dậy, rồi khoác áo mà rằng : « Lạ quá ! Sao bữa nay ta ngủ trưa quá như vậy ? »

Mọi người không ai trả lời, cùng nhau pha trà mời Hùng khởi Phụng và dâng các đồ thực phẩm. Hùng khởi Phụng đứng dậy nhìn xung quanh, quả nhiên là một nơi đền đài rất hoa mỹ tráng lệ. Một tòa nhà bạc, bốn mặt rèm châu, gấm trãi căng tường, thảm rồng trải đất, sự xa xỉ không thể nào mà nói cho xiết ! Hùng khởi Phụng nghĩ thầm : « Không ngờ một vị nữ chúa ở nước Cao ly này mà cách tự phụng lại lịch sự hơn vua Trung Hoa. Cứ lấy dung nhan mà nói thì Nam Kim nữ chúa cũng là bậc nghiêng nước nghiêng thành. Năm nay tuy đã ngoài bốn mươi tuổi mà vẫn phong vận, vẫn ưa nhìn, đủ biết thuở xưa còn xuân xanh chắc cũng chìm sa cá lặn, không trách khi nàng mạo nhận làm cữu mẫu (chị Mạnh lệ Quân) chút nữa khiến cho Hoàng phủ Tương vương phải mờ mắt mà nhận lầm. Ta nghe lời nữ chúa phân nân với ta hôm trước về sự gặp gỡ trái duyên, nghĩ cũng đáng thương tình. Đem thân trong ngọc trắng ngà, sánh đôi cùng kẻ vại u thịt bắp, mới biết trắng già khéo trở trêu lắm vậy. » Hùng khởi Phụng lại nghĩ thầm : « Ta cũng Phu nhưn ta ở nhà, vợ chồng lấy nhau trong sáu năm trời, cầm sắt điều hoà, không hề có một lời to tiếng. Ai ngờ chỉ vì một việc nhỏ mọn mà dám bậy bạ nói liêu, dân bà như thổ, sao gọi là hiền phụ được. Ta là bậc tu mi nam tử, chẳng lẽ lại chịu bó tay như ai. Lúc ấy ta nóng tánh quá, dấy ngã Phu nhưn, chẳng biết sự thai sản có hề chi chăng ? Tuy vậy, ta cũng không nên vội trách, Phu nhưn ta bụng dạ đơn bà, nghe ta bỏ ngàn vàng mua người kỳ nữ, đem gởi một nơi thì tài nào chẳng sanh lòng ghen tương. Vì lòng ghen tương mà thành ra nói liêu, lại gặp lúc ta nóng tánh, đến nổi lộn

thương hòa khí. Bây giờ nghĩ lại, thật hối muộn vãn.» Hùng khởi Phụng lại sức nhớ đến nàng Hạng hoa Tu mà nghĩ thầm rằng : « Như nàng Hạng hoa Tu kia cũng là hồng nhan đệ nhất. Ta không phải thối mọt, há để vô tình. Chỉ vì ta vướng mạng song thân, vẫn lấy nữ sắc làm giới, còn người vu vạ ta chớ nên giận.» Hùng khởi Phụng bỗng tưởng tượng đến cái quang cảnh khi nàng Hạng hoa Tu than khóc với mình, lại ngẫm nghĩ khen thầm cái dung nhan xinh đẹp của nàng, ít người sánh kịp. Phi Gia hoàng hậu có tiếng là người tuyệt sắc, nhưng hai lần thu thủy chưa chắc đã bằng nàng Hạng hoa Tu. Con người như thế mà ta nỡ dứt tình thì ta cũng là kẻ nhẫn tâm lắm. Chẳng biết lời ước hẹn mười năm, nàng có giữ trọn được hay không ? Lại chẳng biết Phu nhân ta có lượng cả bao dung hay không nữa ?

Một mối tơ tình, luống khiến cho Hùng khởi Phụng trăm phần phiền não. Hùng khởi Phụng còn ngẫm nghĩ buồn rầu, bỗng lại thở dài lẩm bẩm nói một mình rằng : « Hay cho Hùng khởi Phụng ! Cha mẹ, vợ con sao người không nghĩ, mà người nghĩ đến nàng Hạng hoa Tu ? Như vậy chẳng trách chỉ vợ người không sanh lòng ghen ghét ! Thôi, thôi, nếu nàng Hạng hoa Tu có một lòng thủ ước, ta cũng nên từ tạ, chớ có rước sầu mua oán mà thêm bối rối trong lòng. »

Bỗng thấy nội giám đem dâng mấy cái áo lông cừu mà bẩm rằng : « Bẩm Quốc cữu ! Nữ chúa tôi thấy đêm qua trời nổi gió bắc, sợ Quốc cữu bị lạnh, sai chúng tôi đem mấy cái áo lông cừu này vào dâng Quốc cữu mặc ngự hàn. »

Hùng khởi Phụng cười mà nói rằng : « Đa tạ cái lòng tử tế của nữ chúa người, nhưng ta lạnh ở trong tâm can, chớ không lạnh ở ngoài thân thể, dầu khi tiết không bằng Hôn Tô Vĩ, nhưng cũng không cần đến áo cừu. Các người cứ đem về trả nữ chúa, nói áo cừu này tuy đẹp, nhưng ta đây không dùng đến. »

Nội giám nói : « Thừa Quốc cữu ! Mấy cái áo cừu này, toàn là những đồ quý báu trong nội khố, một cái giá đáng

ngàn vàng, Quốc cứu mà mặc áo cừu này thì càng tốn thêm về phẩm giá. »

Hùng khởi Phụng nổi giận thét mắng, mấy tên nội giám sợ hãi, mới chịu đem áo cừu ra, lúc ấy Hùng khởi Phụng mới ngồi xuống ghế. Bỗng nghe báo có Thuận thiên vương xin vào yết kiến. Hùng khởi Phụng vội vàng đứng dậy nghênh tiếp. Thuận thiên vương bước vào, nét mặt tươi cười mà nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Tôi mắc bận việc, hôm nay mới vào bái yết Quốc cứu được, thật là đáng tội, xin Quốc cứu đừng chấp. »

Thuận thiên vương vừa nói, vừa cúi mình vái chào. Hùng khởi Phụng vội vàng đỡ dậy mà đáp lễ lại, và mời ngồi xuống ghế. Thuận thiên vương ngược lên nhìn Hùng khởi Phụng, không hề chớp mắt, rồi khen rằng : « Tôi thấy Quốc cứu lương mạo đáng hoàng, oai phong凛冽, càng nhìn càng có vẻ đẹp, chẳng những nước tôi không ai sánh kịp, mà tôi thiết tưởng bên thiên triều cũng ít người được bằng. »

Hùng khởi Phụng đáp rằng : « Ngài dạy quá lời ! Tôi phận hèn tai nạn, phụng mạng thiên triều qua lời đây để tuyên dương đức hóa, không ngờ lại đem thân làm một kẻ tội tù. Tôi nức cười cho nữ chúa và các quan triều thần ở Cao ly này toàn là hạng hôn muội. Tôi xin hỏi đại vương, như dụng ý của nữ chúa lưu tôi ở trong cung này để làm gì, không sợ lời xỉ tiểu của năm trăm quân thiên triều theo tôi qua đây sao ? Đại vương thử nghĩ mà coi : Từ đời ông Cơ Tử thọ phong, khai sáng ra nước Cao ly này vẫn lấy lễ nghĩa làm si làm trọng, nay nữ chúa làm vậy như vậy, chẳng những làm trò cười cho người trong nước, một mai đến tai thiên triều rồi thiên triều đem quân sang vấn tội, lúc ấy hối lại có kịp không ? Đại vương là một chi tộc trong hoàng phái, nỡ nào ngồi nhìn mà không ra tay cứu vớt nước nhà. Còn tôi đây đầu sao cũng thủ tiết một lòng, mặc cho nữ chúa muốn dùng cách gì thì dùng, quyết không chịu vàng phai đá nát. » Hùng khởi Phụng vừa nói, vừa lộ vẻ tức giận, đập bàn đập ghế mà hét la rầm rầm. Thuận thiên vương run sợ đứng dậy,

chấp tay thưa rằng : « Thưa Hùng quốc cữu ! Xin Quốc cữu hãy bớt giận làm lành mà nghe tôi nói một lời : Cao ly tôi là một nước nhỏ, khi nào dám trái mạng thiên triều. Ngay nay nhơn được Quốc cữu tới đây, nữ chúa tôi muốn lưu lại trong cung, để cùng nhau đàm luận triều chánh, Quốc cữu không xét rõ, lại ngờ là có nhị tâm thì thật rất oan cho nữ chúa tôi quá. Năm nay Thái tử nước tôi mới được sáu tuổi, cần phải học võ lòng, nên nữ chúa sai tôi đến đây để bẩm bạch với Quốc cữu, muốn mời Quốc cữu dạy võ lòng cho Thái tử, rồi qua đầu xuân sau, các đảo lại triều sẽ tiễn đưa Quốc cữu về nước. »

Thuận thiên vương vừa nói, vừa chúm chím cười. Hùng khởi Phụng cả giận, đứng dậy hỏi rằng : « Nữ chúa muốn lưu tôi lại để dạy Thái tử phải không ? » Thuận thiên vương đáp : « Phải. » Hùng khởi Phụng nói : « Xin đại vương về tàu lại với nữ chúa nói tôi đây dạ sẵn gan vàng, dầu nữ chúa dùng trăm phương ngàn kế gì, cũng không thể lay chuyển được. Từ khi tôi mới bước chơn lên đời Cao ly này thì lòng tôi đã bỏ cái chết ra ngoài rồi. Bây giờ không cần nói chi nữa, chỉ xin nữ chúa tha cho tôi ra khỏi chốn Xuân viên này, để hằng ngày được cùng Doãn thái sư sum hiệp cũng cam lòng. »

Hùng khởi Phụng nói xong, Thuận thiên vương lại cười mà nói rằng : « Người ta có thức thời vụ mới gọi là tuân kiệt. Nữ chúa tôi tuy là đàn bà, nhưng rất có thao lược, quyết không bao giờ chiều theo ý Quốc cữu đâu. Dầu rằng Quốc cữu không sợ cái chết, nhưng phụng mạng thiên triều tới đây, chưa làm được việc gì, mà đã khiến cho hai nước bất hòa thì tránh sao khỏi được cái tội « Phụng sứ vô trượng ». Huống chi Quốc cữu chết ở trong cung cấm, dầu có một lòng trong sạch, nào có ai biết cho đâu. Làm thân nam tử, vì việc ăn muối mà chết thì tôi cũng tiếc thay cho Quốc cữu vậy. Vả Doãn tướng công năm nay tuổi già, nếu Quốc cữu mà chết thì tướng công cũng khó lòng được an

nhiền mà về nước. Lúc ấy thiên triều tất cử binh sang đánh, cái tình hòa hiếu của hai nước trong mấy mươi năm trời, bỗng thành bành vễ, vậy thì Quốc cửu có liệu mình thì sự liệu mình ấy chẳng có chút giá trị gì. Tôi là người Cao ly, nói năng mộc mạc, nữa vì Quốc cửu, nữa vì nước tôi. Chỉ bằng Quốc cửu hãy vâng lời nữ chúa tạm nhận chức Giáo thọ rồi sau sẽ tùy cơ ứng biến, chắc cũng có ngày vén mây trông thấy mặt trời. Nếu Quốc cửu thuận nghe lời tôi thì lúc nào rảnh, tôi sẽ giải bày tâm sự cho Quốc cửu nghe. Có lẽ chỉ trong một năm, Quốc cửu sẽ về nước được, mà cũng là cái hạnh phước cho thần dân nước Cao ly tôi nữa. Vừa rồi, tôi có vào yết kiến Doãn tướng công thì người nghe tôi nói, cũng không hề nổi giận. Hiện người đã nhận chức tu bổ quốc sử và sai người đem biểu về dâng thiên triều. Tôi chắc thiên triều xem bản tâu ấy, cũng không khi nào có sự trở ngại. » Hùng khởi Phụng nghe nói, làm thinh không trả lời gì. Thuận thiên vương lại hỏi : « Thế nào ? Ngài có bằng lòng như vậy không ? » Hùng khởi Phụng nói : « Đại vương đã dạy, tôi xin vâng lời. Nhưng đại vương nên tâu với nữ chúa rằng : Đồ cửu tôi làm chức Giáo thọ, mà lại giam hãm tôi như vậy thì còn nghĩa lý gì. Vậy nên đề cho tôi được tự do đi ngao du trong nước. Ra vào hầu hạ thì đã có nội giám, cấm không được cho cung nữ đến quấy nhiễu tôi. Tánh tôi ưa tính, khi Thái tử đến học, cũng không được cho cung nữ đưa đến. Nếu trái lời tôi nói thì tôi xin từ chức Giáo thọ liền. » Thuận thiên vương cười mà đáp rằng : « Tốt lắm ! Quốc cửu thật là một nhà mô phạm khuôn mẫu ! Việc này tôi xin tuân mạng, nhưng tôi có mấy lời tâm phúc ngõ cùng Quốc cửu là trong khi Quốc cửu dạy bảo Thái tử, nên phải lưu ý một chút. »

Nói rồi, cáo từ lui gót. Lại vào tâu với Nam Kim nữ chúa rằng : « Muốn tâu nữ chúa, kẻ hạ thần phụng mệnh đến nói với Hùng quốc cửu. Lúc đầu Quốc cửu cố chấp không chịu nhận lời, về sau kẻ hạ thần hết sức khuyên nhủ, lúc ấy Quốc cửu mới chịu nhận. Vậy nữ chúa nên chọn ngày lành

tháng tốt để cho Thái tử đi học võ lòng. » Nữ chúa nghe nói mừng lòng, nghĩ thầm : « Ngày nay ta hãy dùng cách giữ chàng ở lại, rồi lần lần sẽ liệu kế về sau. » Nghĩ rồi nữ chúa trọng thưởng cho Thuận thiên vương và truyền chỉ Khâm thiên giám lập tức chọn ngày lành tháng tốt làm lễ vớ lòng cho Thái tử.

Lại nói qua chuyện triều Nguyên, từ khi bại vị Sở thần đi sang Cao ly rồi, chánh sự đều thay đổi hết, Đỗ man Hưng Phục được thăng chức Bình bộ thượng thư, hai con trai đều làm Tổng trấn ngự lâm quân. Bọn đó ý thế nội giám Mã Thuận mà làm cần, còn Mã Thuận ngày đêm hết sức ở mị Phi Giao hoàng hậu, để lừa thế mà hại Lương thừa tướng. Một hôm, vua Anh Tôn tiếp được tờ biểu cáo tang của vợ chồng Hoàng phủ Thiển Hoa gửi đến, thì động lòng thương xót. Thượng hoàng ở nam nội cũng tiếc thương một vị hiền thần. Thái hậu lại càng đau xót không biết đường nào, suốt ngày vật mình lên khóc. Phi Giao hoàng hậu nghe được tin ấy, mừng thầm nói một mình rằng : « Nếu vậy càng hay ! Vì cha mẹ ta có tang, không tới đây được thì chánh sự trong triều sẽ về một tay ta quyết đoán. » Phi Giao hoàng hậu bề ngoài cũng giả cách bi ai khóc lóc, mấy bữa không vào nam nội vấn an. Vua Anh Tôn giao cho Lễ bộ quan báo việc luật điều. Lễ bộ quan tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Kinh vương nguyên là thân phụ Thái hậu, lại là tổ phụ Hữu hoàng hậu (Phi Giao) thì lễ điều nên phải đặc cách gia thăng mới được. » Phi Giao hoàng hậu thấy tờ tâu, cố ý can ngăn mà nói với vua Anh Tôn rằng : « Bệ hạ nên truyền phán cho Lễ bộ quan cứ chiếu lệ thân phụ Thái hậu mà định lễ điều, còn thiếp thì không dám bàn dự đến việc ấy. Và theo lệ thường thì trong cung chỉ có một Hoàng hậu, mà nay thiếp được phong làm Hữu hoàng hậu là quá lạm lắm rồi. Dầu sao cũng phận thứ phi, quyết không nên vượt lễ. Nếu theo lời của Lễ bộ quan thì chẳng những trái với lòng khiêm tốn của thiếp mà e rằng tổ phụ và tổ mẫu thiếp ở dưới suối vàng, cũng không muốn vì có thiếp mà chia cái vinh quốc thích. »

(Xem tiếp tập 9)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Phi Giao hoàng hậu nói xong, nét mặt rầu rĩ, rồi thở dài một tiếng, hai hàng nước mắt lã chã luôn rơi. Vua Anh Tôn thấy vậy, vội vàng đỡ dậy khuyên rằng : « Ái khanh ơi ! Ái khanh chớ lấy làm phiền muộn. Hiện nay Hùng hậu đang có bệnh, chưa biết sống chết thế nào, nếu Hùng hậu tạ thế thì ngôi Chánh cung Hoàng hậu kia để cho ai ? »

Nói qua Phò mã Triệu Cấu nghe tin tở phụ và tở mẫu ta thế, tức khắc dâng biểu xin về chịu tang. Thượng hoàng bắt đặc đi phải chuẩn lều, còn Phi Loan quận chúa ngầm nghĩ đứt từng khúc ruột. Bình giang vương Hùng Hiệu thấy vậy, càng động lòng xót thương. Vệ đồng Nga vương phi khóc lóc than rằng : « Nghĩa phụ và nghĩa mẫu ta bấy lâu vẫn coi ta như con đẻ, ai ngờ đến lúc tạ thế ta không được đứng một bên trong khi khám liệm thì lòng nấy làm sao cho an được. » Lương cấm Hà phu nhân thấy Phi Loan quận chúa than khóc cũng tìm lời khuyên giải, còn Hùng khởi Thần thì ra vào nưng đỡ hai thân. Hùng Hiệu nói với Vệ đồng Nga rằng : « Ngày nay Phò mã Triệu Cấu xin về chịu tang, chỉ bằng ta cho Hùng khởi Thần đi luôn một lượt, trước là viếng tang, sau là về thăm quê nhà. » Vệ đồng Nga nghe nói, gạt nước mắt mà vâng lời. Hùng khởi Thần vội vàng bẩm rằng : « Bẩm song thân ! Việc viếng tang thì sai một tên gia nhân đem lễ vật đi cũng được, bà tất phải bắt con đi. Vả anh Hùng khởi Phụng con đi vắng thì con đi sao tiện, ở nhà lấy ai làm người hầu hạ song thân. Huống chi con đang đi học, con bỏ lửng sao được. »

Hùng khởi Thần nói chưa dứt lời, Hùng Hiệu nổi giận mắng rằng : « Ta sai đi viếng tang mà con lại dám trái lời hay sao ? Con nên biết rằng Hoàng phủ Tương vương là bạn chí thân với ta, tức là nhạc phụ của con. Bấy lâu ta xa cửa nhà, liệu chết có sống, đem thân ra nơi chiến trường để giúp bạn, bạn ta cũng coi ta như tay chèo, một lòng sống chết có nhau. Ngày nay bạn ta có trọng tang, vợ chồng ta không thể đi được, mới phải sai con đi, cớ sao con lại từ chối ? »

Hùng khởi Thần run sợ quì xuống thưa rằng : « Con xin vưng mạng ! Con xin vưng mạng ! »

Hùng khởi Thần nói chưa dứt lời, thấy gia tướng vào bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Có Phò mã Triệu Cầu xin vào yết kiến. »

Vợ chồng Hùng Hiệu đứng dậy nghinh tiếp. Phò mã Triệu Cầu nét mặt buồn rầu thưa rằng : « Thưa cô phụ và cô mẫu ! Sáng mai thì diệt nhĩ về chịu tang, xin cô phụ phải lưu ý trông coi đến quốc chánh. Thái hậu quá bị thương, ai là người khuyên giải. Còn Phi Giao lúc này đã có ý lộng quyền. Đồ man Hạng Phục giao thông với Mã Thuận, ngày đêm làm mê hoặc thánh tâm, hai con trai hẳn lại gia sức luyện tập quân mã, tôi chắc sau này chúng sẽ đảo chánh. Tôi có mặt bầm với Lương thừa tướng, nhưng ngài chỉ một lòng tận trung chớ không biết tủy cơ ông biến, diệt nhĩ e Lương thừa tướng khó tránh khỏi tai vạ về sau. Hôm nay tôi về quê nhà, chẳng hay em Phi Loan tôi có muốn nhân điều gì chăng ? »

Vệ đồng Nga mời Phò mã Triệu Cầu ngồi, rồi sai kêu Phi Loan quỳ chầu. Phi Loan quỳ chầu chầu mặc đồ tang phục bước ra, khi ngó thấy anh, liền khóc òa lên, Triệu Cầu cũng khóc. Hùng Hiệu khuyên giải mà rằng : « Hiền diệt ơ ! Con chớ lo phiền, cứ để em con ở đây, đừng lo điều gì cả. Con về chịu tang, rồi mau mau trở lại đây. »

Vệ đồng Nga nói : « Diệt nhĩ về chuyến này, chớ trở lại gặp lắm gì, nên ở nhà một ít lâu mà chờ tin tức ra sao. Nhà ta ắt khó lòng tránh khỏi tai vạ, chừng ấy diệt nhĩ sẽ

đem thân báo quốc về sau. Hùng khởi Thần theo viếng tang, ta xin gởi lại đó để giữ lấy dòng dõi nhà họ Hùng, đừng cho nó trở về kinh địa, còn như Hùng khởi Phụng đi sứ, cũng chưa chắc về gặp được. »

Vệ đồng Nga vừa nói, vừa ứa hai hàng nước mắt. Hùng khởi Thần ôm lấy mẹ khóc rằng : « Thân mẫu ơi ! Thân mẫu nữ lòng nào dứt tình bất con phải đi nơi khác. Con há phải là phương tham sống, mà chịu rời bỏ hai thân sao ? Thôi thì sống chết có mạng, con xin ở lại hầu cha mẹ vậy. »

Nói xong, hai tay ôm chặc cha mẹ mà khóc nước mắt. Tình cảnh ấy, ai thấy dấu gan sắt dạ đá cũng phải xót thương. Vệ đồng Nga đứng ngẩn ngơ, không nỡ buông lời xỉ mắng.

Còn Hùng Hiệu thì nổi giận mắng rằng : « Ta không ngờ lại sanh nhằm đứa con bất hiếu. Chẳng tha liễu một mũi gươm mà giết nó đi, cho khỏi sau này nó bị tay đứa quỷ gian kia cũng không sống được. »

Nói rồi liền rút thanh kiếm ra, Phò mã Triệu Cầu quì xuống can rằng : « Cô phụ ơi ! Hiệu đệ con hãy còn trẻ dại, xin cô phụ hãy dung thứ một phen. »

Vệ đồng Nga cũng nói : « Thôi, lần này là lần đầu, hãy tha thứ cho nó. Ta đã sửa soạn đồ tư trang, con nên mau mau khởi hành. »

Hùng Hiệu buông thanh kiếm xuống, mà nét mặt vẫn còn hầm hầm, quây quã trở ra. Phò mã Triệu Cầu cũng xin cáo từ.

Phi Loan quỳ chầu nói ra không tiện, chỉ gạt nước mắt khóc thầm. Vệ đồng Nga đem tập tranh « Bá Mỹ » giao cho Hùng khởi Thần mà dặn rằng : « Đây là tập tranh của cô mẫu đưa cho, con nên giữ luôn ở bên mình, chớ để thất lạc. Còn một hột minh châu này, khi trước thân phụ con ra trận lấy được, đem dâng Thiên tử, Thiên tử lại ban cho thân phụ con. Về sau thân phụ con dùng làm đồ sính lễ để cưới ta đó, ngày nay ta dựng trong cái túi nhỏ để con đeo ở bên mình. » Hùng khởi Thần vừa khóc vừa vâng lời dặn bảo.

Nói về Phò mã Triệu Câu về phủ, từ biệt em là Triệu Lân. Triệu Câu nói : « Hôm nay anh đã được Thánh thượng phê chuẩn, sáng mai sẽ khởi hành, nhưng anh xem thần sắc Thái hậu lúc này suy kém, không được như xưa, các quan thái y hết thuốc, chẳng thấy công hiệu. Hôm trước anh đã tâu rõ với Thượng hoàng là em có am hiểu y lý, vậy em cũng nên vào cung coi sóc việc thuốc men. Lại còn một việc, em thì tánh ôn hòa, em hãy thừa cơ tâu bày chứng bệnh của Chánh cung Hoàng hậu coi thiệt giả thế nào. Em coi hễ có long thai thì nên dùng cách mà bảo toàn cho được vô sự. Việc ấy chẳng những bảo đảm triều đình, mà lại có thể bảo toàn được cho cha mẹ. Gia Tường công chúa vốn là người hiền đức, gặp việc gì khó khăn, cũng nên nói cho Công chúa biết. »

Triệu Lân nghe nói, gạt nước mắt mà rằng : « Thân huynh ơi ! Em cũng lo cho nhà Hoàng phủ ta lắm, không biết có bảo toàn được thủy chung hay không ? »

Hai anh em đàm luận cùng nhau một hồi, Triệu Câu lại trở vào phòng, Gia Tường công chúa đứng dậy tiếp, rồi cùng nhau ngồi nói chuyện. Tính trước bán sau, than dài thở vắn, hai vợ chồng đều khóc. Gia Tường công chúa truyền các nữ tỳ lui ra, rồi dặn nhỏ Phò mã rằng : « Hôm trước nội giám Quyền Xương thuật chuyện cho tôi nghe rằng : Phi Giao hoàng hậu tâu cùng Thánh thượng nói ba vị thân vương ở nam nội được Thượng hoàng và Thái hậu tin yêu, làm nhiều điều trái phép, xin Thánh thượng nên nghĩ cách mà chia phong mỗi người đi một chỗ, cho được yên việc trong cung. Bà Ôn phi và Mai phi cũng xin cho đi theo con, để khỏi đem những lời sàm báng mà tâu với Thái hậu. Thánh thượng nghe lời tâu, còn đang ngần ngại chưa phán dạy thế nào, nhưng tôi chắc rằng ba vị thân vương sẽ không được ở nam nội nữa. »

Phò mã nghe nói, mừng mà nói rằng : « Hay lắm ! Tôi sẽ cô kế, nhưng bây giờ nói ra không tiện. Công chúa ơi ! Công chúa nên để phòng cần mật, chớ lộ hình tích cho ai biết, trước là cho Thượng hoàng và Thái hậu được yên lòng, sau là hộ vệ cho Hùng hậu ở trong cung được an toàn vô

sự. Còn ngoài ra đất có lở trời có nghiêng, đã có Triệu Câu này. Ngày nay xin dặn một điều thiết yếu là nên tàu xin cho em tôi là Triệu Lân vào làm y quan, để coi sóc việc thuốc thang cho Thái hậu và Hùng hậu thì họa may cái long thai của Hùng hậu mới khỏi bị bại. Tôi chỉ nhờ Công chúa một việc đó, còn một việc tôi đi chuyển nầy tay đường sá xa xuôi, nhưng Công chúa khỏi phải lo ngại.»

Hồi thứ sáu

Thượng-hoàng nhẹ gòl tim liên canh,

Thái-hậu ra tay cứu trung-thần.

Gia Tường công chúa khóc mà đáp rằng : « Phò mã ơi ! Xin Phò mã hãy thay tôi dưng lời thăm hỏi hai thân, cũng bõ quốc thể mà tôi không thể đi được. Phò mã nên khuyên hai thân chớ nên quá nghĩ việc gì cho hao tổn tinh thần, còn việc Phi Giao hoàng hậu lộng quyền, nếu Mạnh vương phi lời đây thì có lẽ sự tình cũng thay đổi được một vài. »

Vợ chồng đàm luận cùng nhau cho đến sáng. Sáng bữa sau, Phò mã khởi hành. Hùng khởi Thần cũng theo về để viếng tang một lượt. Còn Triệu Lân thì được bổ thái y quan.

Từ khi Triệu Câu đi rồi, Triệu Lân làm thái y quan trong cung thường hay giả cách cung kính luồn cúi Mã Thuận và Đỗ man Heng Phục, vì vậy hai đứa gian thần đó không có lòng nghi kỵ, nên cho được tự do ra vào trong cung. Một hôm, Triệu Lân viết một bốn tàu nhờ Bảo mẫu đệ trình Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu nghe nói là bốn tàu của Triệu Lân, đã có ý nghĩ, liền mở ra xem. Bốn tàu như vầy :

« Ngự tiền hy đó ủy là Triệu Lân xin có lời tàu bày đề Hưu
« hoàng hậu xét đoán :

« Nguyên các thái y quan xem mạch Hùng hậu, phần
« nhiều nói là có long thai. Nếu quả có long thai thì sau này
« tốt bất lợi cho hậu cung. Chỉ bằng nhóm lúc thai hình của

« như, thần đệ giả cách dùng thuốc « Bảo thai » kỳ thiết là
« cho dùng thuốc « Sầu thai », mỗi ngày một chén, lần lần làm cho
« thai hình tiêu ra huyết không thể kết tử được. Việc này là một việc
« bỏ một không tiện bàn với các thái y quan, vậy Hoàng hậu tâu xin
« cho thần đệ vào săn sóc thuốc thang cho Tả hoàng hậu rồi thần đệ
« sẽ tùy cơ ứng biến.

« Như vậy mới bảo toàn được ngôi Hoàng hậu, mà thần đệ cũng
« được chia vinh. Thần đệ thiết nghĩ như vậy, còn nên chăng thế nào
« xin lượng trên xét đoán. »

Phi Giao hoàng hậu xem rồi, mừng lắm phán rằng :
« Nếu vậy là trời giúp ta ! Quốc cứu Triệu Lân quả là người
có mưu lược, lại biết nghĩ tình chị em ruột thịt với ta. Lại
thay ! Cũng thời một mẹ sanh ra, mà anh Triệu Cầu thì coi
ta như thù địch. Từ khi ta vào cung lời này, gần một năm
tròn, anh ta cũng còn có ý khinh bỉ và vô lễ với ta. Ta nói
thiệt cho mà biết ! Nếu sau này mà quyền chánh về tay ta thì
anh ta cũng khó lòng mà toàn được tánh mạng. Nay Triệu
Lân xia vào coi sóc việc thuốc thang đặng giúp ta thì ta sẽ
tâu cho. »

Nói xong, liền sai người vào nam nội tâu với Thượng
hoàng và Thái hậu, còn mình thì vào cung tâu với vua Anh
Tôn rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Em ruột thần thiếp là Triệu
Lân cũng có am hiểu y lý, vì thuở nhỏ hay theo thần mẫu
thần thiếp học tập nghề thuốc, cho nên mạch lý rất tinh thông.
Thần thiếp đã viết bốn tâu xin Thái hậu cho Triệu Cầu vào
cung săn sóc việc thuốc men, chẳng hay Thánh thượng có
phê chuẩn hay không ? »

Vua Anh Tôn gật đầu, lắm lần khen ngợi mà rằng : « Ái
khanh thiết là một người hiền đức ! Lúc nào cũng ăn cần lo
nghĩ đến Tả hoàng hậu, mà chẳng biết bụng Tả hoàng hậu có
được như bụng ái khanh hay không ? »

Phi Giao hoàng hậu nói : « Thần thiếp xin nguyện có đất
trời chứng chiếu, lòng này quyết không bao giờ biến đổi. »

Nói xong, liền quay lại biểu nội giám Mã Thuận
rằng : « Người mau mau truyền đòi Quốc cứu Triệu Lân
vào cung để chẩn mạch cho Tả hoàng hậu. » Mã Thuận vâng
mệnh đi liền, vua Anh Tôn cũng đi vào nam nội. Hồi lâu, nội

giám vào tàu có Quốc cữu Triệu Lân đã ứng hầu tại ngoài cửa cung. Phi Giao hoàng hậu truyền cho vào, Triệu Lân bước vào, quì lạy ở phía ngoài rèm mà tâu rằng : « Thần đệ Triệu Lân đã vào bái yết. »

Phi Giao hoàng hậu rất vui lòng, liền truyền cung nữ nhắc ghế mời ngồi và đãi trà. Phi Giao hoàng hậu hỏi rằng : « Bệnh thể Thái hậu và Tả hoàng hậu thế nào, em đã xem qua rồi chưa ? »

Triệu Lân tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Thái hậu vì bị thương quá độ mà thành bệnh, nhưng không hề chi, chỉ điều dưỡng trong ít lâu sẽ khỏi. Còn Tả hoàng hậu thì thần đệ hiện đã có kê một cái toa thuốc và đã đệ trình Thượng hoàng và Thái hậu xem rồi. »

Triệu Lân lại giả cách đem cái toa thuốc đệ trình cho Phi Giao hoàng hậu xem. Khi Phi Giao hoàng hậu mở ra thấy trong toa viết như vậy :

« Thần đệ Triệu Lân căn tấu. Cứ như mạch lý của Tả hoàng hậu thì quả nhiên là có long thai. Nếu sau này sanh được hoàng nam, chắc bắt lợi cho Hữu hoàng hậu. Hữu hoàng hậu đã bắt lợi thì cái lộc vị của nhà Hoàng phủ ta khó bảo toàn mãi được. Nay thần đệ xin cho uống bài « Sáu thai âm » khiến ngày một hao mòn, để không kết thành thai hình được. »

Phi Giao hoàng hậu mừng rỡ phán rằng : « Nếu vậy em thật là am hiểu y lý và biết nghĩ đến tình chị em ruột thịt cùng nhau. Trưởng huynh nhà ta lại kém em xa lắm. Ngày nay ta cố xin cho em được vào cung coi sóc việc thuốc thang, nhưng chỉ sợ Tả hoàng hậu không chịu uống thuốc mà thôi. »

Triệu Lân mặt tấu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Bao mẫu vốn là một người tâm phúc, có thể tin cậy được. Sao Hoàng hậu không sai qua đó để giúp đỡ, bề ngoài là liếng giúp đỡ, nhưng bề trong thì để phòng Tả hoàng hậu và làm cho Bình giang vương không có lòng nghi ngờ. »

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, lấy làm mừng lòng mà khen rằng : « Em ta quả là người có mưu lược ! »

Nói rồi, truyền nội giám đem các đồ châu báu vàng ngọc ra ban thưởng cho Triệu Lân và dặn rằng : « Việc này ta ủy thác cho em, em nên phải hết lòng. Mã Thuần là người tâm phúc của ta, bất cứ việc gì, em cũng nên bàn với hắn. »

Triệu Lân lạy tạ lui ra, về ghé phủ Phò mã, sai người vào nói với Gia Tường công chúa rằng : « Có gia thư ở quê nhà gửi đến, xin đệ trình công chúa xem. »

Cung nữ nhận thư đem vào, Gia Tường công chúa kinh sợ, không biết việc gì, liền mở ra xem. Bức thư như vầy :

« Tôi là Triệu Lân xin nói đề Công chúa biết rằng : Tả hoàng hậu thật có long thai, chỉ vì đàm trệ, cho nên thần trí không minh mà sanh ra hoảng hốt. Tôi đã tâu với Hữu hoàng hậu xin cho uống bài « Sấu thai âm » để hại long thai, nhưng thật ra là dùng bài « Bào thai hóa đàm » sẽ giữ cho được an toàn vô sự. Công chúa nên tâu rõ với Thái hậu cùng hiệp lực bảo vệ cho long thai, và chớ có tranh hành chi cùng Hữu hoàng hậu, mà nước nhà lại gây thêm ra nhiều việc biến loạn. »

Gia Tường công chúa xem thư, nửa mừng nửa lo. Xem rồi, bỏ bức thư vào trong tay áo, truyền sắp xe vào bái yết Thái hậu. Khi vào tới nơi, Gia Tường công chúa làm lễ vấn an rồi lại lâu với Thái hậu rằng : « Vừa rồi con có tiếp được gia thư, vậy xin đệ trình đề Thái hậu rõ. »

Tâu xong, liền cầm bức thư đứng Thái hậu. Thái hậu xem thư, trước còn không hiểu, sau mới nghĩ ra, tức thì nổi giận mà rằng : « Ta không ngờ Phi Giao lại độc ác đến thế này. Như vậy thì ta còn mặt mũi nào ngó Vệ vương phi nữa. Ta không thể làm thành được ! Cung nữ đâu, mau mau triệu Phi Giao hoàng hậu đến đây để ta hỏi. »

Gia Tường công chúa quì xuống, tâu nhỏ với Thái hậu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu, xin mẫu hậu chớ nóng nảy. Nếu việc này bại lộ, thì khó mà bảo toàn được long thai. Nếu nói ra bây giờ thì Hữu hoàng hậu chắc không chịu nhận lỗi, chớ kỳ cũng không lấy lễ gì mà biếm truất Hữu hoàng hậu cho được. Chi bằng mẫu hậu hãy giả cách không biết, rồi tùy cơ

úng biến để bảo toàn cho Tả hoàng hậu. Huống chi việc này là một việc trọng yếu, có quan hệ đến nước nhà, nay Mạnh vương phi lại không có ở đây, cho nên việc cũng hơi khó. Xin mẫu hậu hãy nên lòng ân nhẫn, chờ để cho tàu lậu phong thình mà gây ra nhiều việc rắc rối. »

Thái hậu nghe tàu, làm thình ngấm nghĩ hồi lâu rồi phán rằng : « Người ta ở đời, muôn việc chẳng qua cũng bởi số mạng. Nhà Hoàng phủ ta mấy đời trung hiếu, ai ngờ ngày nay lại sản xuất ra một đứa nữ nhi tai quái như vậy. Nay Bảo mẫu đang lúc trực tại trong cung, con nên kêu đến mà dặn nhỏ mụ phải gia tâm hộ vệ long thai cho Tả hoàng hậu. »

Gia Tường công chúa nói : « Con đã nghĩ được một kế. Bảo mẫu vốn có tài trị bệnh đau bụng, để con làm bộ đau bụng rồi triệu mụ đến, lúc ấy sẽ liệu cách mà dặn nhỏ mụ, xin mẫu hậu chờ lo ngại. »

Thái hậu gật đầu, Gia Tường công chúa cáo từ lui ra, về nhà giả đau bụng, sai người triệu Bảo mẫu đến. Khi Bảo mẫu đến nơi, Gia Tường công chúa đuổi hết mọi người chung quanh, rồi hai tay ôm lấy Bảo mẫu, khóc mà nói rằng : « Này Bảo mẫu ơi ! Mụ nên phát khởi từ tâm mà cứu lấy Hoàng hậu và Hoàng tử với. »

Nói xong, thuật hết đầu đuôi cho Bảo mẫu nghe. Bảo mẫu nghe nói, giật mình kinh sợ, hạ xuất triều thân, hồi lâu mới định thần mà nói với Gia Tường công chúa rằng : « Tôi không ngờ đến thế ấy, nhưng tôi cũng hơi biết đã lâu mà không dám nói ra. »

Bảo mẫu lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu khi ở trong cung làm phép phép nguyên rửa Hùng hậu cho Gia Tường công chúa nghe, và thưa rằng : « Nay Công chúa giao việc ấy cho tôi, tôi thiết nghĩ khó vẹn toàn được, nên tôi không dám lãnh mạng. »

Gia Tường công chúa nói : « Xưa nay mụ vốn là một người trung thành, có sao việc này mụ lại từ chối. Ta chỉ nhờ mụ có một việc là cứ ngày ngày mụ đem thuốc cho Hùng hậu uống, và mụ coi chừng săn sóc, để phòng hai đứa cùng

nữ : Bàng nguyệt Tố và Lý hoa Quyên. Còn ngoài ra chẳng có làm việc gì mà gọi là hình tích, thì Phi Giao hoàng hậu không bao giờ nghỉ ngơi chi cả. Nếu Hùng hậu không bảo toàn được long thai thì họ Hoàng phủ cũng khó lòng tránh khỏi tai vạ, mà cái công lao của Bào mẫu đối với họ Hoàng phủ từ xưa đến nay cũng bỏ đi mà thôi. »

Bào mẫu cáo từ lui ra, về lâu với Phi Giao hoàng hậu, chỉ nói là việc trị đau bụng, cho nên Phi Giao hoàng hậu cũng không ngờ. Ngày hôm sau, Võ anh diện đại học sĩ thân vương là Thiếp mộc Nhĩ và các quan trong dòng tôn thất đều đứng biểu nói ba vị thân vương nên cho thợ phong đi ở nơi khác, Thượng hoàng xem biểu, liền trao cho vua Anh Tôn, vua Anh Tôn phê rằng :

« Ba vị thân vương cần phải hầu hạ ở dưới gối Thượng hoàng và Thái hậu, không thể đi xa được, vậy việc này hãy đợi trong một vài năm nữa sẽ bàn. »

Lúc ấy Đồ man Hưng Phục đã phụng mật chỉ của Phi Giao hoàng hậu, đem các đồ châu báu đắt cho thân vương Thiếp mộc Nhĩ, và đem vàng bạc lạng lổng cho các quan trong dòng tôn thất. Nền khi thấy lời phê của vua Anh Tôn thì mấy người ấy tức khắc hiệp nhau hơn một trăm người, kéo đến cửa Ngọ môn, khóc mà kêu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Việc này là một việc trọng yếu, có quan hệ đến nước nhà, vì các vị thân vương không nên để ở lâu năm tại trong nội. Xin Thánh thượng phê chuẩn cho ba vị thân vương được thợ phong đi nơi khác. Còn hai bà Ôn phi và Mai phi cũng đều cho đi theo con. » Lương thừa tướng thấy vậy, cố tâu xin hãy chậm chậm đến sang năm. Thiếp mộc Nhĩ nói : « Lương thừa tướng thiệt nhiều điều ngang ngạnh, làm bại hoại cả pháp luật của hoàng gia. » Lương thừa tướng nổi giận tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Hôn vương và Triệu vương hiện đã trưởng thành, thợ phong còn có lý, chứ Châu vương mới mười một tuổi, kẻ hạ thần thiết nghĩ chưa nên cho đi. »

Nghe mấy lời tâu đó, mấy người trong dòng tôn thất đồng thanh tâu rằng : « Lương trấn Lân có ý dằng hặc với ba vị thân vương, nên không biết trên đầu có

ai nữa. » Vua Anh Tôn bắt đắc dĩ phải phé rằng : « Hón vương và Triệu vương theo như lời tâu. Châu vương còn nhỏ nên để ở lại hầu hạ Thượng hoàng và Thái hậu, đợi khi trưởng thành, lúc ấy sẽ cho đi thọ phong. Còn Ôn phi và Mai phi cho đi theo con. » Lại truyền Hộ bộ quan trích tiền công khố để ban cấp. Các tôn thất nghe lời thánh chỉ, đều lấy làm vui mừng, tung hô vạn tuế.

Từ khi Hón vương và Triệu vương đi khỏi rồi, Thượng hoàng có ý buồn rầu, bà Thái hậu quá longhi mà thành bệnh, thường hay thở vắn than dài. Một hôm Bình giang vương Hùng Hiệu điếm duyệt mười vạn quân ngự lâm, thấy thiếu mất năm trăm quân tinh kỵ. Hùng Hiệu truyền hỏi thì Quân chánh quan bẩm rằng : « Bẩm lão gia, tháng trước quan Tả quân đó đốc là Đỗ man Định Quốc đến điếm lấy năm trăm quân đem vào cấm vệ rồi. »

Hùng Hiệu nghe nói, nổi giận mà rằng : « Sao dám tự tiện điếm lấy cấm binh mà không bẩm mạng ta ? »

Quân chánh quan nói : « Bẩm lão gia ! Vì lúc ấy lão gia đang nghĩ giỗ hạn, cho nên chưa kịp bẩm báo chỉ hết. »

Hùng Hiệu truyền đòi Đỗ man Định Quốc đến. Khi Đỗ man Định Quốc vào tới nơi, Hùng Hiệu quát mắng rằng : « Người có biết tội mình thì quì xuống mà nghe lệnh. »

Đỗ man Định Quốc nói : « Tiều tước vô tội, Vả đang mặc quân phục, không có phép được quì. »

Hùng Hiệu lại càng tức giận, nét mặt hầm hầm mà mắng rằng : « Nếu vậy thì nhà ngươi lớn gan thiệt ! Dám tự tiện điếm lấy cấm binh mà không nói đến ta, bây giờ ngươi còn chưa biết là tội hay sao ? »

Nói rồi, lại đập bàn hét to lên rằng : « Tội này đã đáng chém đầu chưa ? Ngươi không coi quốc pháp ra gì hết. »

Đỗ man Định Quốc cũng nổi giận cãi lại rằng : « Lão gia chém tội sao được ! Tôi phụng mạng Thánh thượng điếm lấy cấm binh đem vào canh giữ trong cung, chẳng lẽ biếu

liệu của lão gia lại lớn hơn Thánh thượng hay sao ? Nay lão gia mắng tôi, tức là lão gia mang tội tiết mạng Thánh thượng đó. » Hùng Hiệu nghe qua càng thêm tức giận bội phần, liền đứng dậy rút thanh bửu kiếm, đập bàn mà la lớn rằng : « Quân sĩ đâu ! Trối cổ nó đem ra chém đầu cho ta. » Quân sĩ vắng mặt, đem Đồ man Định Quốc ra sắp sửa hành hình, bỗng thấy một tên nội giám phi ngựa chạy đến hô to lên rằng : « Khoan đã ! Có thánh chỉ ban đến. » Hùng Hiệu chưa kịp chém Đồ man Định Quốc, nghe nói có thánh chỉ, liền quì xuống nghinh tiếp. Thánh chỉ như vậy :

« Trẫm có truyền chỉ cho Đồ man Định Quốc điếm lấy năm trăm quân cấm binh, đem vào canh giữ ở trong cung, lúc đó Quốc trưởng đang nghỉ giả hạn, nên trẫm chưa tuyên dụ. Việc này không phải Đồ man Định Quốc dám khinh thường quốc pháp, xin Quốc trưởng lượng tình mà tha thứ cho. Khâm tâu ! »

Hùng Hiệu lấy tạ thánh chỉ, rồi đứng dậy nói với nội giám rằng : « Ngự lâm quân nguyên để canh phòng đại nội, xưa nay chưa hề có điếm quân đem vào trong cung bao giờ, Thánh thượng quá tin lời đưa gian nịnh mà làm việc ấy. Nay đâu có thánh chỉ ban đến, truyền tha tử tội cho Đồ man Định Quốc, nhưng còn cái tội hấn dám buông lời hỗn hào chống cự với ta, cũng không phải là một tội nhỏ. Vậy thì ta tha cho tội chết, còn tội sống tất phải nghiêm trị mới được. » Nói xong, liền ngồi xuống ghế, truyền đánh cho Đồ man Định Quốc bốn chục cúa và tước bỏ tên đi. Đánh xong, Hùng Hiệu trở về vương phủ, nét mặt còn hăm hăm tức giận, thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ vương phi nghe. Vệ vương phi ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Phu quân ơi ! Tôi chỉ sợ về việc này lại gây ra thù oán, nhưng việc đã xảy ra như vậy xin phu quân phải nhẫn nại mới xong, chờ vợ chồng Tương vương tới đây, sẽ tùy cơ ứng biến. »

Hùng Hiệu nói : « Tôi không thể nhẫn được ! Thôi thì tôi cũng liều mình để báo đáp triều đình. Việc này Thượng hoàng và Thái hậu đều không hiểu tình, vậy sáng mai tôi phải tâu rõ. Vợ chồng Tương vương còn thù tang trong ba năm,

chẳng lẽ tôi cứ ngồi đây để cho bọn quyền gian làm mớ hoặc thánh tâm sao ? »

Hùng Hiệu nói rồi vào trong thư phòng, đốt hương viết bốn tấu, trước tấu việc Hồ man Hưng Phục giao thông với Mã Thuận, sau tấu việc Hồ man Định Quốc dám trái phép đem cấm binh vào trong cung. Khi viết bốn tấu xong rồi, Hùng Hiệu lại thở dài mà than rằng : « Triều chánh đã không ở tay ta, binh quyền lại lần lần về tay những phường siểm nịnh. Ta không nỡ nhìn bọn quyền gian làm loạn, chỉ bằng hiểu một thân ta để báo đáp triều đình. »

Sáng hôm sau, Hùng Hiệu đem bốn tấu vào dâng Thiên tử. Vua Anh Tôn xem rồi không chấp thuận, chỉ sai nội giám truyền miệng rằng : « Quốc trượng cứ yên lòng, trăm việc hãy trông vào trẫm. Việc diêm lấy cấm binh là lỗi tại trẫm, nhưng chưa đến nỗi có sự biến loạn. Nay hãy xá tội cho Hồ man Định Quốc được nguyên chức cũ, mà đổi sang làm Cửu môn đề đốc. »

Vệ vương phi nghe vua dạy như vậy, thì thở dài mà than rằng : « Nếu vậy thì hư việc rồi ! Nay Hồ man Định Quốc đã không bị trách phạt mà lại được gia thăng, làm Cửu môn đề đốc, chức ấy không thuộc quyền vương phi, như vậy càng mau sanh ra biến loạn. »

Nói về Thượng hoàng ở nam nội ngày đêm có dạ buồn rầu. Một hôm gặp tết Nguyên đán, vua Anh Tôn vào triều kiến như lệ thường. Khi vua Anh Tôn lui về rồi, Thượng hoàng ngồi nghĩ, càng thêm buồn rầu, phần thì nhớ Hôn vương và Triệu vương, phần thì nhớ Ôn phi và Mai phi. Nhớ ngày nào sum hiệp một nhà, kẻ cười người nói, mà ngày nay một mình ta chiếc thân vô vô biết cùng ai kể lẽ sau xưa. Thượng hoàng nghĩ vậy, thở dài mà than rằng : « Năm trước Thái hậu khuyên ta chớ nên truyền ngôi cho con, ngày nay ta nghĩ mới lấy làm hối. Thái hậu bị bệnh đã hai tháng nay mà thuốc thang chẳng có ai săn sóc. Hai vị thân vương lại phải thọ phong đi nơi khác, Ôn phi và Mai phi cũng phải theo con. Chỉ còn một đứa con nhỏ ở lại ngày đêm lưỡng

những ngăn ngại nhớ mẹ, khiến ta trông thấy, càng thêm nổi xót thương. Con ta lên nối ngôi, cũng bởi không cưỡng quyết cho nên một vị Thiên tử đường đường mới phải bó tay chịu quyền Hứa hoàng hậu, không lẽ bây giờ ta lại lập người khác. Thái hậu nguyên là một người có công với ta, từ khi vào cung đến giờ, vẫn một lòng hiếu thảo, nếu ngày nay ta lập Hứa vương hoặc Triệu vương thì tất Thái hậu không yên lòng. »

Thượng hoàng cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu, bỗng cười một tiếng mà rằng : « Ta truyền ngôi cho con là muốn để hưởng lấy cái phước thanh nhàn, vậy ngày nay ta nên đoạn tuyệt trần duyên mà đi tu là hơn hết mọi sự. Ta nghe nói trên núi Ngũ đài sơn có các vị cao tăng đắc đạo, ta nên tìm tới đó, để tu luyện lấy phép trường sanh. Nhưng còn phiền về nỗi ta xưa nay vẫn ở trong cung, ngoài ra chẳng biết đường đi lối lại nào hết, tìm thân vô vô, làm sao mà lên mò cho tới Ngũ đài sơn được. Và mỗi khi ra ngự, có văn võ hộ vệ, ta biết dùng kể gì mà lên đi được. »

Thượng hoàng nghĩ quanh nghĩ quẩn, chưa quyết định bề nào thì bỗng thấy nội giám Quyền Xương quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thượng hoàng là người bọc chỉ tôn vô thượng, chẳng hay có sao ngày nay kể hạ thần trộm thấy long nhan lại kém vẻ vui tươi ? »

Thượng hoàng thở dài mà than rằng : « Người là người tâm phúc của ta, mà sao người lại không biết bụng ta vậy ? Hôm nay ta muốn xuất gia để tìm đạo trường sanh bất tử. Chỉ ta đã quyết như vậy chẳng hay khi vắng mặt ta rồi người tự xử ra thế nào ? »

Quyền Xương nghe nói, sợ toát mồ hôi ra, cúi lạy mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Chẳng hay có sao Thượng hoàng lại nói câu ấy ? Nay Thượng hoàng đã có tuổi, mà dung nhan còn có vẻ quốc thước, kể hạ thần thiết tưởng thọ mạng của Thượng hoàng hãy còn dài, có sao Thượng hoàng lại có lòng yếm thế như vậy ? »

Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Người ta tuy thọ, cũng chẳng qua trăm tuổi, rút lại cũng không tránh khỏi sự chết. Vì vậy mà hôm nay ta quyết tìm nguồn sống để tránh sự chết mới được ! »

Quyển Xương cúi lạy tâu rằng : « Khi mà Thượng hoàng trăm tuổi thì cái thân khuyến mã này còn sống lúc nào cũng quyết xin náu long giá mà đi theo cho tới cùng. »

Thượng hoàng nói : « Người muốn bỏ sống mà theo ta chết thì chỉ bằng tránh sự chết mà theo ta sống còn hơn, nhưng chẳng hay người có liều bỏ thân gia được hay không ? Ta chán đời đã lâu, muốn tìm nơi thanh tịnh, ta có nghe nói trên núi Ngũ đài sơn có nhiều cao tăng, nên ta định lên đi một vài năm để tu luyện lấy phép trường sanh, rồi sau sẽ trở về cung, người có theo ta được hay không ? »

Quyển Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Nếu Thượng hoàng đi tu, kẻ hạ thần cũng quyết một lòng xin theo, nhưng chỉ sợ tu hành khổ hạnh, nêu sòng lam lũ, đưa muối lặn hồi, Thượng hoàng chịu sao cho nổi. Lại còn một nỗi rất khó chịu nữa là thất tình lục dục đều phải nghiêm giới thì quả tu mới giữ được tròn. Còn một việc nữa, xưa nay Thánh thượng không dám nói ra, ngày nay hạ thần cũng xin tâu bày để Thượng hoàng soi xét. Số là trong dòng tôn thất, bây giờ bề đáng rất nhiều, Hòa hoàng hậu chỉ biết chuyển quyền mà quá tin lời những kẻ gian nịnh, hay dùng vàng bạc giao thông với các quan triều thần để làm điều trái phép, vậy mà Thánh thượng nào có thấu tình, hạ thần chỉ mong sao cho vợ chồng Tương vương tới đây, họa may việc này mới an toàn vô sự được. »

Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Người nhắc chỉ đến chuyện ấy nữa, từ xưa các vua sáng nghiệp, hồ dễ mấy người truyền được vạn niên, chẳng qua muốn việc bởi trời, lòng ta đã quyết lánh ra ngoài vòng trần tục. Ta muốn lên đi không cho ai biết, vậy nhà người nên vì ta nghĩ kế mau mau. »

Quyển Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng, hạ thần nghĩ được một kế, đến ngày Nguyên tiêu này, mở hội

hoa đăng, kẻ đi người lại rất đông, hôm ấy Thượng hoàng và phục (1) cùng hạ thần lên đi thì quyết không ai biết, nhưng việc này phát xuất, tất thiên hạ lấy làm kinh dị, vậy Thượng hoàng nên để một tờ thánh dụ lại, nói rõ việc đi tu hành trước là để yên lòng Thái hậu và Thánh thượng, sau là khiến thiên hạ thần dân khỏi phải nghi ngờ. »

Quyền Xương tâu vừa dứt lời, Thượng hoàng vỗ tay khen ngợi rằng : « Kẻ ấy thật là thần diệu ! Nhưng người nên cẩn thận, cứ sửa soạn đồ hành lý và chớ tiết lộ cho ai biết. »

Quyền Xương tâu rằng : « Các đồ hành lý, kẻ hạ thần xin sửa soạn sẵn ở nhà, không cần phải lấy tại trong cung. Kẻ hạ thần đã sắp đặt sẵn sàng, xin Thượng hoàng chớ lo ngại. » Thượng hoàng gật đầu lấy làm vừa lòng.

Đến ngày Nguyên tiêu, Thượng hoàng truyền mở cuộc hoa đăng. Thần dân mừng rỡ, kéo nhau đi xem hội. Vua Anh Tôn và Phi Giao hoàng hậu cũng có ý vui, chỉ có Thái hậu không ra thưởng hoa đăng, Thượng hoàng mới vào cung để thăm Thái hậu. Khi vào tới nơi, thấy Thái hậu âu sầu buồn bã, liền cầm lấy tay mà an ủi rằng : « Hôm nay có cuộc vui, sao Thái hậu lại không ra ngự thưởng ? Thái hậu đã là một bậc nữ trượng phu, thì cũng nên hiểu lý, vậy Thái hậu chớ quá bi thương, vì cha mẹ mà không biết gìn vàng giữ ngọc để thay mặt ta mà lo liệu các việc ở trong cung. Con ta bây giờ còn ít tuổi, lên nối ngôi vua, cũng cần phải có Thái hậu giúp đỡ. Và lại ngày nay Hôn vương và Triệu vương đi hết, Ôn phi cùng Mai phi cũng đều theo đi. Trong cung vắng vẻ, Thái hậu cũng nên cố gắng tươi cười, để cho ta được vui lòng. »

(1) Vì phục nghĩa là bện áo như người thường, để cho không ai biết mình.

(Xem tiếp tập 10)



FILE DÀNH ĐỂ QUẢNG CÁO

KÍNH THƯA QUÝ ĐỘC GIẢ!

ĐỂ TẠO ĐIỀU KIỆN CHO CHÚNG TÔI XÂY DỰNG
THƯ VIỆN SÁCH XƯA ĐỌC BẰNG FILE HÌNH SCAN
ĐƯỢC PHONG PHÚ, ĐẦY ĐỦ, ĐA DẠNG HƠN.

VỚI ĐỀ ÁN "THƯ VIỆN SÁCH XƯA" CHÚNG TÔI
CHÂN THÀNH KÊU GỌI QUÝ ĐỘC GIẢ ỦNG HỘ,
ĐÓNG GÓP KINH PHÍ BẰNG CÁCH NHẤN TÍN VÀO
ĐẦU SỐ 8689 HOẶC CHUYỂN KHOẢN:

CTY TNHH QC TRÍ

SỐ TK: 007.100.412.0213

TAI: NGÂN HÀNG NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM
CHÚNG TÔI CHÂN THÀNH CẢM ƠN !

ADMIN: NGUYỄN HỮU VY

Địa chỉ liên hệ: 18/161C Trần Quang Diệu, Phường
14, Quận 3, Tp.HCM

Điện thoại: 084.873073978 - 084.8.62750927
084.1677.744.447

Góp Quỹ Phát Triển Tím Sách

Soạn Tin:

QTS <Username> gửi 8689



*Mọi sự đóng góp của quý độc giả dù là tinh thần hay vật chất luôn là nguồn
động lực giúp chúng tôi quyết tâm xây dựng website www.timsach.com.vn
trở thành một nơi cung cấp nguồn tri thức đầy đủ hơn cho quý độc giả! Rất
mong nhận được sự chia sẻ đóng góp ý kiến nhằm xây dựng website ngày
một hoàn thiện hơn! Chân thành cảm ơn!*

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thượng hoàng nói rồi, lại cười lớn. Thái hậu nghĩ thầm : « Không hiểu có sao hôm nay Thượng hoàng lại nói mấy câu kỳ dị như vậy ? » Ngẫm nghĩ hồi lâu, mới nói với Thượng hoàng rằng : « Thượng hoàng ơi ! Thượng hoàng chớ thấy tôi đau yếu mà có ý lo phiền. Tôi sẽ đi không thường hoa đăng là vì có tang song thân, chớ không phải tôi quá bi thương đau. Hôn vương và Triệu vương đều ít tuổi, nhưng có Ôn phi cùng Mai phi đi theo thì cũng chẳng có gì lo ngại. Hôm nay Thượng hoàng đi thưởng cuộc hoa đăng, nên mau mau trở về, tôi sẽ truyền nội giám đặt tiệc tại trong cung để đợi Thượng hoàng. »

Thượng hoàng mỉm cười mà rằng : « Đa tạ cái thanh tình của Thái hậu, nhưng đợi khi nào Thái hậu thiết khỏe mạnh, lúc ấy ta sẽ cùng nhau uống rượu vui. »

Bỗng thấy nội giám quì tâu, xin rước Thượng hoàng ngự xem hội hoa đăng. Thượng hoàng liền đứng dậy, lại có ý ngần ngại mà dặn Thái hậu rằng : « Tôi đi, Thái hậu ở trong cung nên gìn vàng giữ ngọc nhé ! »

Thái hậu cũng đứng dậy đưa mà đáp rằng : « Thượng hoàng nên mau mau trở về, kéo khiến tôi mong đợi. »

Thái hậu nói rồi, Thượng hoàng xây lại hỏi Hưng Bình công chúa rằng : « Châu vương đâu ? »

Hưng Bình công chúa nói : « Hiện tứ đệ đã ở Ngũ phụng lâu để cùng Hoàng huynh hậu giá lại đó ! »

Thái hậu tiến ra đến cửa cung, rồi trở vào ngồi một mình nghĩ quanh nghĩ quẩn : « Lạ quá ! Mấy lời Thượng hoàng vừa nói, hình như có ý từ biệt ta vậy. Nào là dặn dò các công

việc, lại cầm lấy tay ta, nước mắt chảy quanh, khiến ta nghĩ đến càng thêm đứt ruột đau lòng. Hay là tam diệt (chữ Triệu Lân) xem mạch ta, rồi tâu với Thượng hoàng là ta bệnh nặng cho nên Thượng hoàng mới ân cần khuyên giải ta như vậy. Thượng hoàng ơi ! Ta cũng đã tạ cái lòng tử tế của Thượng hoàng, nhưng nghĩ đến chín chữ củ lao, thì không thể nào nguôi được. Nhà ta hiện nay tuy rằng vinh quý, nhưng tai vạ chưa biết đến ngày nào. Ta cũng tưởng Phi Giao hiền thực giống mẹ, cho nên mới tuyển nó vào cung, ai ngờ lại sanh ra việc lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Nếu Hùng hậu có sự gì bất trắc, ta còn mặt mũi nào mà ngó Vệ vương phi. Nếu không có lời can gián của Gia Tường công chúa thì Phi Giao kia ta chỉ đưa một lưỡi gươm cho xeng chuyện. Mà chẳng lẽ ta đường đường ngôi Thái hậu, lại chịu để một con yêu quái làm nhiều loạn chốn cung vi như vậy.»

Thái hậu ngồi nghĩ ngợi và đợi mãi cho đến hết canh ba không thấy Thượng hoàng về, mới sai nội giám qua cung Thượng hoàng mà hỏi. Hồi lâu, thấy nội giám trở về, hoảng hốt tâu rằng : «Muôn tâu Thái hậu ! Thiet là một việc rất lạ!» Thái hậu kinh ngạc hỏi rằng : « Việc chi vậy hồi con ? Mau mau nói cho ta nghe. » Nội giám tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu, không thấy Thượng hoàng ở đâu hết. » Thái hậu nghe nói, nét mặt tái mét, đứng dậy hỏi rằng : « Ừ ! Tại sao lại không thấy Thượng hoàng ? » Nội giám tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu ! Kể hạ thần nghe thấy mọi người trong cung đều nhao nhao nghị luận, nói Thượng hoàng mặc thường phục cùng nội giám Quyền Xương đi xem hội hoa đăng, đến bây giờ cũng chưa về cung. Hiện giờ đuổi hết người xem ra ngoài, bốn phía cửa thành đều đóng kín lại. Hùng quốc trượng đã đem cấm binh đi nghinh giá mà chưa tìm thấy. »

Nội giám tâu chưa dứt lời thì Thái hậu tái mặt, mồ hôi xuất ra như tắm. Thái hậu đau vèa mới bết, lại bỗng gặp sự kinh khủng như vậy, cho nên ngã lăn chết giắc. Các cung nữ xúm lại kêu róc hời lâu, mà không thấy trả lời. Các cung nữ vội vàng đem nước khương thang đổ cho Thái hậu và

chạy phi báo vua Anh Tôn. Khi đồ nước khương thang vào thì Thái hậu mới lần lần hồi tỉnh, lại nức nở khóc, các cung nữ đều xúm lại khuyên giải. Một lát, vua Anh Tôn đến, cũng quì ở bên cạnh, khóc mà tâu rằng : « Mẫu hậu ơi ! Xin mẫu hậu chớ phiền lòng. Để con xin hết sức dò la, con chắc Phụ hoàng con đi dạo chơi gần lối đây, chớ không đi đâu xa, chẳng bao lâu người cũng sẽ trở về. »

Thái hậu vừa khóc, vừa xoa tay nói với vua Anh Tôn rằng : « Thượng hoàng không về nữa đâu, con chớ mer tưởng chuyện viễn vông. »

Nói rồi, liền đem những lời Thượng hoàng đã dặn bảo trước khi đi mà thuật cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn nghe nói, đứt từng khúc ruột, lại tìm lời khuyên giải, khóc mà nói với Thái hậu rằng : « Mẫu hậu chớ nghi ngờ, con dám chắc không bao giờ có việc ấy. Xin mẫu hậu hãy cứ loan nằm trên long sàng, để con với trăm quan vào hội nghị. »

Nói rồi vội vàng đỡ Thái hậu lên nằm trên long sàng rồi truyền chỉ gọi Phi Giao hoàng hậu vào hầu hạ. Phi Giao hoàng hậu tới nơi, thấy vua Anh Tôn hiền cúi đầu hỏi vâng, tâu mà tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Chẳng hay Thượng hoàng đi về cung chưa ? Thần thiếp vừa nghe nói bệnh Thái hậu đã vừa hết như thường, không biết vì cớ chi lại xảy ra việc này ? » Vua Anh Tôn khoát tay mà nói rằng : « Ai Khanh ở đây hầu hạ Thái hậu, để trăm ra triều đường, cùng trăm quan hội nghị, coi Thượng hoàng đi đâu mà chưa thấy về ? » Phi Giao hoàng hậu nghe nói, cười nhạt mà rằng : « Ngày nay bề hạ cùng trăm quan hội nghị, chẳng lẽ lại yết bằng để tìm Thượng hoàng. Thượng hoàng không về, tất có ẩn tình. Thuở xưa vua Văn Đế đời Tây nhơn khi nổi giận, cỡi ngựa đi chơi, cớ ý không về, may nhờ có mấy người cận thần khuyên can, lúc ấy mới hồi tâm trở lại. Vậy bề hạ nên đợi một thời gian xem sao, chớ tuyên bố việc này ra lại khiến cho thiên hạ thêm điều dị nghị. » Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bề hạ ! Bá quan văn võ đã nhóm đến đủ rồi, xin mời bề hạ ra ngự triều. »

Vua Anh Tôn liền ngự triều, mấy viên lão thần quì xuống khóc mà tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Việc này thật là một việc biến dị lạ thường. Kẻ hạ thần thiết tưởng trăm quan còn mặt mũi nào đứng ở trong triều đường nữa. Ngày nay xin bệ hạ trách phạt thần dâng trước, rồi sau bệ hạ cũng nên giáng chỉ mà cam nhận tội lỗi về việc này. » Mấy viên lão thần tâu rồi thì các hàng văn võ đều quì hết nống. Vua Anh Tôn khóc mà phán rằng : « Việc này không phải lỗi tại các khanh, chỉ bởi cái tội bất hiếu của trăm đó. Nếu tìm không thấy Thượng hoàng thì trăm cũng chẳng thiết sống làm chi. Nhưng bây giờ không biết nên giáng chỉ thế nào, vậy trăm nhờ các khanh bàn định giúp trăm. »

Vua Anh Tôn phán xong, bỗng thấy một vị đại thần quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Kẻ hạ thần là Lại bộ thượng thư Hoàng Kỳ, xin tâu trình Thánh thượng xét đoán : Việc này cũng bởi Thượng hoàng chán việc đời đã lâu, bỏ vậy mới lui về nam nội. Có lẽ Thượng hoàng có lòng mộ đạo, cho nên tạm lánh phần hoa mà vào nơi rừng núi, để tìm thanh nhàn. Kẻ hạ thần trộm nghĩ ngày này chỉ nên tuyên bố là Thượng hoàng tĩnh dưỡng ở trong cung, để cho muôn dân khỏi nghi ngờ dị nghị. » Hoàng Kỳ tâu vừa dứt lời thì Lương thừa tướng khóc mà tâu rằng : « Hoàng Kỳ tâu lầm ! Thượng hoàng ta thuở trước làm vua trong hai mươi năm, công đức sánh bằng trời biển, khắp ngoài bốn cõi, ai là người không ca tụng thánh quân. Vậy việc này kẻ hạ thần thiết nghĩ chẳng cần phải giấu giếm mà không dám nói ra. Bệ hạ nên giáng chỉ cho quốc dân tự trách lỗi mình, trước là tỏ cái đức cao thượng của Thượng hoàng, sau cũng là giải cái lòng ách tuyền của bệ hạ đối với Thượng hoàng vậy. »

Lương thừa tướng tâu vừa dứt lời, thì có Tể vương là một người tôn thất, vội vàng quì xuống tâu rằng : « Nếu làm theo lời Lương thừa tướng, thì còn đâu là thể thống của hoàng gia. Thiên hạ không biết, ắt nghi bệ hạ không khéo thờ Thượng hoàng, để đến nỗi Thượng hoàng thất ý phải bỏ đi. Vả lại từ xưa đến nay, chưa thấy đời nào xảy ra một việc

quái lạ như vậy bao giờ. Nếu việc này tuyên bố ra thì chẳng những thần dân trong nước dị nghị mà thôi, đến các giồng cọt mọi phương xa nghe đến chuyện này, cũng chê cười nữa. Bệ hạ nên giấu kín việc này là hơn, chẳng cần phải đi tìm cho thêm huyền ảo. »

Quan Nguyễn trung đô cũng quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Đạo làm con phải tận hiếu, ngày nay nếu không đi tìm Thượng hoàng thì chẳng những bệ hạ không được yên lòng, mà các quan triều thần cũng chẳng làm yên được. Bệ hạ nên phái mấy viên lão thần, mỗi người đi một địa phương dò tìm khắp các danh lam thắng cảnh. Hễ đi đến đâu thì cấm không được nhúng nhiều, như vậy thì chắc có ngày sẽ rước được Thượng hoàng về cung. »

Vua Anh Tôn ngẫm nghĩ gật đầu. Bỗng thấy nội giám Ưông Kim tay cầm tờ long tiên đệ dâng mà tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thượng hoàng đi chuyến này có lẽ không về, vì người có viết một bài thơ để lại. Thái hậu xem rồi, truyền kể hạ thần đệ trình ngự lãm. » Vua Anh Tôn mở xem thì là một bài thơ, trong thơ tỏ ý sự chán đời mà đi tu hành.

Vua Anh Tôn xem thơ rồi trao cho bá quan xem. Bá quan ai nấy đều động lòng thương xót, chỉ có ba cha con tể man Hưng Phúc ngẫm nghĩ mừng thầm, mừng vì Thượng hoàng không có ở triều, thì chúng càng dễ làm bậy.

Lương thừa tướng lại quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Đã đành rằng Thượng hoàng quyết chí đi tu, nhưng bệ hạ cũng nên phái người đi dò la bốn phương, như vậy mới trọn vẹn được đạo thần tử đối với quân phụ. Thượng hoàng sợ dĩ chán đời, cũng vì bệ hạ không khéo phụng thờ. Hơn vương và Triệu vương bắt đi thọ phong, để hai bá Ôn phi và Mai phi phải đi theo con. Trong cung chỉ có Thái hậu, lại đang đau yếu. Bọn thị ngự tuy không thiếu người, nhưng cần phải có người biết chiều chuộng. Bệ hạ không nghĩ đến cái cảnh ấy, làm cho Thượng hoàng tức giận bỏ đi. Bệ hạ làm vua trong nước mà không chiều

chuyện được Thượng hoàng thì không biết sau này thiên hạ
đi nghị bộ hạ đến thế nào nữa. »

Thiên tử bãi triều lui vào cung, Phi Giao hoàng hậu
tiếp rước và làm màu có ý không vui, Thiên tử tìm lời khuyên
giải. Lại muốn cho Phi Giao hoàng hậu vui lòng, nên Thiên
tử truyền chỉ nói có bệnh, để khỏi ra ngự triều, hằng ngày
ở luôn trong cung với Phi Giao hoàng hậu, lại cũng chẳng
vào thượng cung thăm Thái hậu nữa. Bao nhiêu tấu sớ phải
đưa vào hữu cung, thành ra quyền chánh nhất thiết đều về
tay Phi Giao hoàng hậu. Lúc ấy Đỗ man Hưng Phục lên chức
Thừa tướng, nội giám Mã Thuận thế lực rất lớn. Bữa nọ Mã
Thuận vì ghét nhau với Uông Kim, liền đánh chết Uông Kim
tại cửa cung, rồi nói đồ thừa là Uông Kim trộm phong mã
chết. Chúng nó kết đảng chia phe làm nhiều điều hung dữ,
Thái hậu ở trong cung chẳng biết chẳng hay chi hết. Trong
bọn nội giám, chỉ có Lăng Mậu là người nội giám cũ, giả
cách xu nịnh Mã Thuận, nhưng thấy việc gì lạ, thì vào cung
mặt mũi cho Thái hậu nghe.

Một hôm, Thái hậu ngồi ở trong cung nhưn lúc vắng
người, mới thở dài mà than rằng : « Thiên hạ còn ai khổ hơn
ta nữa không ! Một mình vô võ trong cung, con cái chẳng
đoái nhưn đến ! Ta nghĩ từ khi ta được phong làm Hoàng
hậu đến nay, Thượng hoàng vẫn riêng lòng âu yếm, Ôn phi và
Mai phi cũng đều có ý kính trọng ta. Ngày nay Thượng hoàng
bỏ ta mà đi, trông thấy hai đứa con nhỏ (Châu vương
và Hưng Bình công chúa) khóc lóc thương cha nhớ mẹ, ta
càng thêm nỗi đau lòng. Thôi thì một thác cho rồi, chẳng
nên sống làm chi cho thêm điều lo nghĩ. »

Thái hậu nghĩ đến việc toan liệu mình tự tử, nhưng lại
thở dài mà than rằng : « Khoan đã ! Ta còn nhớ những lời
Thượng hoàng dặn dò trong khi ra đi. Nếu ngày nay ta chết
rồi, Thiên tử nhu nhược, đến nỗi mất thiên hạ thì ta đây há
tránh khỏi đại tội với nguyên triều hay không ? »

Thái hậu gặt thăm giọt lệ, rồi nói rằng : « Con ta
khỉ trước cùng Hoàng hậu cũng không phải là không biết hiểu

thuận, chỉ tại có con Phi Giao vào cung mà gây nên nỗi đau đớn này. Con Phi Giao từ khi cha mẹ nó xa vắng, càng thêm lộng quyền, làm nhiều điều trái phép. Theo lời Gia Tường công chúa nói thì nó lại độc ác hơn Ly Cơ thuở xưa. Ta lo cho dòng Hoàng phủ ta khó lòng mà giữ được toàn danh dự.»

Thái hậu nghĩ quanh nghĩ quẩn, nét mặt có ý buồn rầu. Gia Tường công chúa trông thấy, mới tìm lời khuyên giải mà rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Xin mẫu hậu chờ quá lo nghĩ. Ngày hôm qua Triệu Lân thuật cho con biết việc tâu Khâm thiên giám đã tâu với Thiên tử, nói có xem thiên tượng thấy điềm yêu tinh hiện hình, thì trong cung chắc có kẻ nội phản, nên nay Thiên tử đang truyền tra xét trong lục cung đó.»

Thái hậu than rằng : « Yêu tinh hiện hình, quả có ứng nghiệm, nhưng chỉ sợ không tra xét ra được mà thôi. »

Thái hậu nói chưa dứt lời thì thấy nội giám Lăng Mậu hoảng hốt quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thiệt là một việc không may ! »

Thái hậu cùng Gia Tường công chúa đều ngạc nhiên hỏi rằng : « Vì có chi vậy ? Người mau mau nói cho ta nghe. » Lăng Mậu đứng thờ một hồi rồi mới tâu rằng : « Hữu hoàng hậu đêm lấy cấm binh đem vào trong cung, ngày đêm luyện tập, Thiên tử quá tin mà không nghĩ chi đến chữ « Hình vu ». Lương thừa tướng thấy vậy, tâu bày mọi lẽ thì Thiên tử có ý hồ thẹn, lại tức giận, vừa gạt nước mắt mà phán rằng : Tội trăm như thế, còn nói chi nữa ! Nay nhứt diện y lời tâu, sai quan đi các tỉnh tìm kiếm Thượng hoàng, và nhứt diện tâu với Thái hậu xin nhường ngôi cho Hôn vương hoặc Triệu vương để trăm cũng bỏ đi mà tìm cho thấy Thượng hoàng thì trăm mới được hũ dạ. Các triều thần nghe lời chỉ phán, đều lấy làm kinh sợ mà phủ phục xuống. Lúc ấy Tề vương tâu rằng : Bệ hạ vốn là một ông vua hơn hiểu, xưa nay chưa có điều gì thất đức, tại sao Lương trấn Lân dám tâu can như vậy, vậy xin triều đình phải nghiêm trị cái tội khi mạng Thánh thượng ấy. Đờ man Hưng Phục lại tâu rằng : Lương

trần Lân mang tội đại bất kính. Cứ theo bài thơ của Thượng hoàng để lại thì không có câu nào là không bằng lòng với Thái hậu thượng hết, thế mà Lương trần Lân dám bày lời cường lý, để tuyên bố cái tội bất hiếu của bộ hạ, và trái với cái ý cao thượng của Thượng hoàng. Vậy xin triều đình nghiêm trị tội « Đại bất kính » ấy để răn kẻ khác. Lúc ấy may nhờ có quan Nguyễn trung đô tâu can rằng : Lương trần Lân vốn tánh trung trực, không biết kiêng kị. Cũng vì bị thương quá mà mạo tội nói liều. Tuy vậy bộ hạ cũng rộng lượng thứ dung d恕 nên trách phạt một bữa lão thần, mà chỉ nên tự trách phạt mình, và ngày đêm tu tỉnh, để đợi nghe tin tức của Thượng hoàng. Lại nên tìm lời khuyên can cho Thái hậu được yên lòng, còn việc triều chánh, điều gì nên cứ thi cũ, để khỏi phụ lòng Thượng hoàng đã truyền ngôi cho bộ hạ thế mới gọi là toàn hiếu đạo. Thiên tử nghe nói, lăm bầm gật đầu, rồi truyền sai quan đi bốn phương để dò la tin tức. Khi bãi triều rồi, nhơn dân lao nhao nghị luận về việc Thượng hoàng chán đời bỏ đi tu hành. Chúng lại tiếc thay cho Quyền Xương đang được sung sướng mà lại cũng liêu thân đi theo Thượng hoàng, chẳng thiết chi đến nhà cửa. Mỗi người bàn nói một cách, nhưng không ai hiểu rõ duyên cớ ra làm sao. Thiên tử âu sầu buồn bã, ứa hai hàng lệ, lui vào hữu cung. Phi Giao hoàng hậu đón hỏi đầu đuôi, Thiên tử thuật lời tâu của Lương thừa tướng và phán rằng : Ái khanh nghĩ coi, như vậy thì trăm còn một mũi nào mà ở ngôi vua nữa ? Phi Giao hoàng hậu không nghe nói thì thôi, mà khi đã nghe nói, liền hăm hăm nổi giận, chau đôi lông mày lại, quắc hai con mắt lên mà hỏi rằng : Bệ như vậy thì bộ hạ xử trí ra sao ? Thiên tử lại thuật lại những lời tự trách lỗi mình, và muốn nhường ngôi vua, vân vân. Phi Giao hoàng hậu liền cười lại mấy tiếng nói rằng : Bộ hạ đã nhu nhược vô quyền thì còn nói làm chi nữa ! Cái tội đại bất kính của các quan như thế, sao bộ hạ không đem chém đầu đi, lại còn tự trách lỗi mình và muốn nhường ngôi cho

người khác nữa. Nầy Lương trứn Lân ! Mi cậy mình là bậc
lão thần, dám nói năng bất pháp, nếu ta không giết người
để cho mọi người phải sợ, thì quốc pháp còn ra thế nào ?
Phi Giao hoàng hậu căm giận muôn phần, lại hét lớn lên rằng :
Thế nầy thì tức chết đi thôi ! Hoàng hậu hét lớn đến nỗi
làm cho Thiên tử hoảng hốt sợ hãi, phải tìm lời khuyên giải
cho Hoàng hậu được yên lòng. Vừa rồi kẻ hạ thần vào tả
cung, bỗng thấy giường ghế lỏng chổng, các cung nữ huyền
náo lạ thường mà không thấy Hùng hậu và Bào mẫu đâu hết.
Hỏi ra mới biết rằng tòa Khâm thiên giám tàu cùng Thiên tử
cho đi tra xét trong hai cung thì hữu cung không tìm thấy
gì, mà tả cung lại thấy dưới long sàng có nhiều hòa châu, viết
tên Thiên tử và tên Phi Giao hoàng hậu. Thiên tử thấy vậy
nổi giận, nhứt là Phi Giao hoàng hậu lại càng căm tức bội
phần, mà rằng : Không ngờ Hùng hậu ở trong cung, dám
đụng bùa phép để trừ rủa Thánh thượng. Việc nầy chắc có kẻ
chủ mưu vì có giao thông cùng các cung nữ. Nói rồi liền
bắt con Bàng nguyệt Tổ và con Lý hoa Quyên ra tra hỏi. Hai
tên cung nữ ấy thú nhận là mưu kế tự Bình giang vương
Hùng Hiên giao thông với nội giám Uông Kim. Phi Giao
hoàng hậu nổi giận, xỉ mắng Hùng vương và Hùng hậu
rằng : Thế nầy thì thiên đạo thiệt là chí công, lập tức hại
người, thành ra lại hại mình trước ! Muôn tâu Thái hậu !
Thái hậu thử nghĩ coi, Phi Giao hoàng hậu như vậy, có phải
là một tay đại quỷ quyết hay không ! Lúc ấy Phi Giao hoàng
hậu rút thanh bửu kiếm ra, chém chết hai tên cung nữ, lại
bắt buộc Thiên tử phải truyền chỉ tức khắc tịch biên nhà
Hùng vương và nữ bất toàn gia để trị tội. Muôn tâu Thái
hậu ! Không ngờ Hùng vương có ba trăm gia binh, chúng nó
thanh minh là chủ non vắn một lòng trung thành, có sao
Thiên tử lại nghe lời sàm báng mà trị tội. Bọn gia binh rút
gươm ra để bảo hộ vợ chồng Hùng vương, không cho các tướng
vào bắt. Sau Mã Thuận lâu với Phi Giao hoàng hậu, Hoàng hậu
truyền cho hai con Đổ man Hưng Phục là Đổ man Định Quốc và

Đồ man An Quốc đem quân đến, bề kế nào kháng cự lại thì được phép chém đầu và vào bắt lấy vợ chồng Hùng vương. Trước tình thế ấy ba trăm gia binh khốc lóc tan chạy, toàn gia Hùng vương đã bị giam vào ngục rồi. Thiên tử quá tin lời Phi Giao hoàng hậu cho Hùng vương là có lòng phản quốc, nên định toàn gia tru lục. Còn Hùng hậu thì giam vào lãnh cung thử xem bịnh kia hư thiệt thế nào. Lương thừa tướng thấy vậy định vào can Thiên tử thì cửa cung đóng chắc mà không cho vào. Muốn tâu Thái hậu ! Lương thừa tướng vốn là người trung trực và nóng nảy. Trong khi tức giận, liền quì lạy ở trước cửa cung mà than rằng : Ta làm Thừa tướng mà chỉ ngồi nhìn trong nước biến loạn, không thể can ngăn được, thế thì trên phụ lòng ủy thác của Thượng hoàng, dưới phụ lòng ngưỡng vọng của quốc dân, thì còn mặt mũi nào đứng tại chốn triều đường nữa ! Nói rồi đập đầu ở cửa cung mà chết, Phi Giao hoàng hậu truyền đem thi thể đi chôn, lại vu cho Lương thừa tướng là đồng mưu với đảng phản nghịch. Muốn tâu Thái hậu ! Phận này thật là trời nghiêng đất lở, xin Thái hậu liệu định thế nào để cứu vãn tình thế lại.

Thái hậu nghe tâu, ngồi đợi người ra, Gia Tường công chúa cũng ra nước mắt khóc mà bảo Lăng Mậu rằng : « Lăng Mậu ! Người lại đi dò la coi có tin tức gì lạ nữa không ? Mau mau về báo ! »

Khi Lăng Mậu đi khỏi, Gia Tường công chúa gạt nước mắt tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Mẫu hậu chớ quá lo nghĩ. Ngày nay xin mẫu hậu hãy đến khuyên bảo Phi Giao hoàng hậu xá tội cho Hùng vương, rồi sau sẽ liệu kế. »

Thái hậu thở dài than rằng : « Ta nghĩ càng thêm hổ thẹn chẳng còn mặt mũi nào ! Sanh nhầm đẻ con ngu ngốc như vậy, để đến nỗi loài yêu quái lộng quyền. Bây giờ cũng không còn kể gì, âu là ta hãy đến hữu cung mà xem hình dáng con yêu quái ấy ra thế nào. »

Nói xong, truyền sắp long xa đi qua hữu cung. Nội giám vào tâu trước với Thiên tử. Thiên tử biết là Thái hậu vì việc Hùng hậu mà đến, mới cùng Phi Giao hoàng hậu ra nghinh

tiếp Thái hậu vào trong. Thái hậu nét mặt âu sầu, Thiên tử và Phi Giao hoàng hậu đều quì xuống lạy mà tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Thần nhi vì có bệnh, chưa kịp vào vấn an mẫu hậu, nay mẫu hậu lại tới đây, thần nhi thật đắc tội nhiều lắm. »

Thái hậu nói : « Ta đến đây hôm nay trước là thăm bệnh các con, sau là ta nghe được một việc lạ, nên phải thân hành đến để hỏi chuyện. »

Thiên tử tâu : « Muốn tâu mẫu hậu ! Chẳng hay việc gì, sao mẫu hậu không truyền gọi con đến mà phán hỏi ? » Thái hậu nói : « Ta nghe nơi tả cung có phát giác ra việc bùa chú, con đã giam Hùng hậu vào lãnh cung và nã tróc toàn gia Hùng vương giam ngục. Những việc kinh thiên động địa như vậy, mà sao con không tâu cho mẹ hay ? »

Thiên tử liền cúi đầu tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu, không phải thần nhi dám giấu mẫu hậu, chỉ vì dư đảng của bọn nghịch còn nhiều lắm, cho nên thần nhi chưa dám tâu trình. »

Thái hậu thở dài than rằng : « Con nói rất phải ! Không những các quan triều thần là phe đảng họ Hùng, mà ta đây cũng tức là một phe họ Hùng nữa cho nên con mới giấu ta. »

Thiên tử run sợ, quì xuống tâu rằng : « Mẫu hậu dạy như vậy thần nhi còn biết nói làm sao. »

Thái hậu nổi giận mà rằng : « Ta mới hỏi thử có một câu mà con đã không biết trả lời thế nào, vậy thì sao con tự ý truất ngôi Hoàng hậu, giết kẻ công thần, mà không nói với ta ? Ta hãy hỏi : Con cho việc ấy là việc triều đình quân quốc, còn ta đây không được quyền can thiệp đến phải không ? Dầu cho nhà thường dân, đạo làm con cũng phải bầm mạng cha mẹ, huống chi là hoàng gia. Có lẽ nào Hùng hậu là bực mẫu nghi thiên hạ trong sáu năm nay, cái tội ác chưa rõ ra làm sao, mà con đã vội đem bỏ vào lãnh cung giam cầm. Thôi thôi ! Nào ai là người lập kế giao thông, nào ai là người đem bùa chú vào yểm tại đây, con bắt ra đây,

để ta tra xét coi đầu đuôi thế nào, rồi sẽ bố cáo cho thiên hạ thần dân đều biết. »

Phi Giao hoàng hậu không đợi cho Thiên tử trả lời, liền khép vạt áo, quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu! Nguyên khi trước con có sai hai tên cung nữ sang hầu Chánh cung Hoàng hậu, con vẫn khuyên bảo chúng nó phải chăm chỉ phục dịch, cấm không được đem lời sàm báng mà làm cho hai cung bất hòa. Không ngờ hai tên cung nữ ấy lại táng tận lương tâm, dám giao thông với bọn gian tà đem bùa vào trong cung mà trấn yểm. Chúng nó trù rửa con, còn có thể tha thứ được, chớ cái việc câ gan trừ rửa Thiên tử, tội ấy khó dung. Lúc ấy con quá giận, đã lỡ tay chém chết hai tên cung nữ ấy, có thú nhận là mưu này tự nội giám Uông Kim, chẳng trách Uông Kim hôm trước bỗng nhiên ngộ cảm mà chết, thế mới biết lòng trời không dung kẻ gian. Ngày nay đầu chúng nó chết hết rồi, không lấy ai làm chứng, nhưng cái tội phản nghịch ấy thật đã rành rành. »

Phi Giao hoàng hậu tâu xong Thái hậu cười lại mấy tiếng mà phán rằng : « Không đủ chứng cứ mà khép tội cho người ta thì đầu đối với thường dân, cũng còn không nên, huống chi đối với một bà Chánh cung Hoàng hậu ! Hai tên cung nữ kia, tự người sai đến lẽ nào chúng nó lại phản chủ mà vào đảng với tả cung ? Xem một chút như vậy có phải quả là cái mưu gian của Triệu Cao thuở xưa chỉ hươu làm ngựa đó không ? Hứa hậu thuở xưa bị oan, cũng vì kẻ ấy. Ta nức cười thay cho con ta làm vua mà không biết xét đoán, để đến nỗi bị lừa dối. Sao con không nghĩ cái tình ân ái vợ chồng trong sáu năm trời nay ? Sao con không nghĩ khi trước tự ai tâu xin lập Hữu hoàng hậu ? Huống chi Chánh cung Hoàng hậu vốn người hiền thực, ngày nay lại đang có thai mà con lại nổi lòng nào ! Và vợ chồng Hùng vương là người có ơn to với dòng Hoàng phủ ta, ta và thân mẫu ta thuở xưa nhờ tay Vệ vương phải mà sống, Hùng vương lại tận trung báo quốc, trong bấy nhiêu năm trời không một tội lỗi gì, thật là cái trụ đá vững vàng của triều đình đó. Đầu có tội lỗi, cũng nên phải

xét đoán cho mình, có sao lại nã tróc tức thì mà định ngày mai xừ tử? Vậy thì con tránh sao cho khỏi tiếng hôn quân? Việc khác ta không nói làm chi vội, ngày nay ta chỉ xin con hãy xá tội cho nhà họ Hùng. Nếu không thì con phải đem Uông Kim và hai tên cung nữ ra đây đối chứng cho ta coi!»

Taái hậu vừa nói vừa hăm hăm nổi giận, Phi Giao hoàng hậu lại cười nhạt mà tâu rằng: «Muôn tâu mẫu hậu! Chẳng hay mẫu hậu nói ai là Triệu Cao, ai là kẻ bày mưu hại Hứa hậu? Từ khi con vào cung đến nay, chưa hề dám thất lễ với Chánh cung Hoàng hậu bao giờ. Con vẫn đêm ngày chăm chỉ, thay Chánh cung Hoàng hậu mà coi sóc các việc ở trong cung. Con đối đãi với Chánh cung Hoàng hậu hết đạo thần thiếp. Chánh cung Hoàng hậu nghe lời sàm báng, có ý nghi con, con vẫn tưởng lâu ngày rồi cũng nguôi lòng, ai ngờ Chánh cung lại lấy làm thâm thù mà dùng đến cách bùa phép. Trừ rủa con chẳng kể làm chi, nhưng trừ rủa Thiên tử thiệt là đáng tội. Hai tên cung nữ kia thông mưu hại chủ, giết chết cũng chẳng đáng thương. Còn như cách con đối đãi với Chánh cung Hoàng hậu thế nào, thiết tưởng mẫu hậu cũng dễ thường ngó thấy. Chẳng qua chỉ vì Chánh cung Hoàng hậu còn trẻ tuổi, chưa có định kiến. Mà cái tội vợ chồng Hùng vương, đều bị toàn gia tru戮, cũng chẳng có oan! Thiên tử cũng nghĩ là bực công thần, định bắt bỏ ngục, rồi sẽ tâu trình mẫu hậu. Nhưng khi đến bắt thì hẳn có ý chống cự lại, nên cho binh gia tuốt gươm kháng cự với quan Khâm sai. Muôn tâu mẫu hậu! Việc này bỏ đi làm sao cho được? Một nhà thường dân dám kháng cự triều đình, tội còn gia tăng, huống chi thân làm Quốc trượng, chức trọng phiên vương, giả sử có biến cố nào thì thiệt nguy cho xã tắc. Và đường đường thánh chỉ mà dám coi thường thì sao đáng làm gương cho triều thần được. Mẫu hậu nói rằng Hùng vương có công lao với nước, con thiết tưởng triều đình bảo đến cũng đã quá hậu lắm rồi! Cha được phong vương, hai trai đều làm quan lớn, con gái lập làm Chánh cung Hoàng hậu, toàn gia phú quý, nỡ nào còn mưu phản triều đình. May mà

Thiên tử có hồng phúc, khiến cho bùa phép không ứng nghiệm. Cái tội phản nghịch như vậy, mẫu hậu còn bình việc làm chi. Nay mẫu hậu xét đoán không minh, chỉ biết ơn riêng mà không nghĩ gì đến phép công của nước, cường lời trái lý, bình việc họ Hùng mà xỉ mắng Thiên tử, chẳng còn ra thể thống nào.»

Phi Giao hoàng hậu nói rồi đứng dậy quay mặt đi, làm cho Thái hậu tức giận không biết đường nào ! Thái hậu đập bàn mà quát mắng rằng : « Phi Giao kia ! Mày không biết mình, lại còn dám nói bậy ! Mày khi miệt Chánh cung Hoàng hậu mà lộng quyền làm bậy, dám mượn oai Thiên tử chực giết oan kẻ công thần. Mày dùng Mã Thuận làm tâm phúc, để giao thông với bọn tôn thất, trong ngoài ai cũng biết hết. Ta nghĩ rằng cô cháu mà làm ngơ cho mày trong bấy nhiêu lâu. Ai ngờ mày mỗi ngày một tệ, mày dẫn dụ con ta làm những điều thất đức. Việc gì ta cũng bỏ qua, nhưng ngày nay mày phải tha Hùng hậu và không được giết nhà họ Hùng. Ta có chết đi thì thôi, chứ ta còn sống đây, mày chớ nên làm dữ nữa. Dẫu làm vua một nước cũng phải biết vâng lời cha mẹ. Phi Giao kia ! Mày chớ hiểu lầm ! Ta đây cũng là một tay nữ tướng, thế mà trong hai mươi năm nay ta ở trong cung, không hề trái lẽ một chút gì. Mày chớ thấy ta nhơn từ mà dám buông lời hỗn hào. »

Thái hậu càng nói, càng thêm tức giận. Thiên tử sợ run quì ở trước mặt Thái hậu mà tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Xin mẫu hậu bớt giận, con xin giáng chỉ xá tội cho nhà họ Hùng. » Thái hậu nói : « Tha cả Hùng hậu nữa, nếu không thì phải đem cả Phi Giao giam vào lãnh cung. » Phi Giao hoàng hậu cười nhạt mà rằng : « Mẫu hậu định giam con đó chẳng ? Chưa chắc đã giam con được ! Mẫu hậu ơi ! Mẫu hậu có biết ai lập con làm Hữu hoàng hậu không ? Có phải Thượng hoàng giáng chiếu cho khắp thần dân trong mười ba tỉnh đều biết đó không ? Ngày nay mẫu hậu muốn biếm truất con thì biếm truất làm sao cho được, nếu muốn biếm truất con, tất phải đợi có lệnh Thượng hoàng phê chuẩn đã. »

Thái hậu hét lớn lên rằng : « Thượng hoàng giáng chiếu lập mấy làm Hữu hoàng hậu, còn Tả hoàng hậu khi trước, có lẽ không phải tự Thượng hoàng giáng chiếu lập lên sao ? »

Phi Giao hoàng hậu nói : « Hùng hậu phạm tội phản nghịch, quyết không thể tha được, ngày nay biếm truất vào lãnh cung, còn là khoan thứ đó. Đến như con đây, có tội lỗi gì mà mẫu hậu muốn biếm truất ? »

Thái hậu nghe nói, chau mày nghiến răng mà rằng : « Mấy cái là mấy không có tội lỗi, nhưng mấy thử tự nghĩ thân mấy coi bao nhiêu tội : Mấy làm mẹ hoặc Thiên tử, mà đung tủng cho bọn quyền gian ; không nghe lời trung ngôn, để đến nỗi một bậc lão thần phải đập đầu mà tự tử. Mấy dùng Mã Thuận giao thông với bọn tôn thất, làm nhiều việc loạn phép lạ thường. Mấy chỉ biết cậy thế hành hung, còn giang sơn này đều về tay ai, mấy cũng chẳng quản. »

Thái hậu nói chưa dứt lời thì Phi Giao hoàng hậu hăm hăm nổi giận nói rằng : « Con có cậy thế hành hung, khiến giang sơn này về tay bọn tôn thất, há chẳng còn bọn mẫu hậu bình vực họ Hùng, xỉ mắng Thiên tử, muốn đem giang sơn này trao cho bọn quốc thích hay sao ? »

Thái hậu nghe nói, lại càng thêm tức, không thể nào nhịn được nữa, mới hét lớn lên rằng : « Thôi thôi ! Thế này thì còn nói làm chi nữa, ầu là ngày nay ta quyết vì nhà Hoàng phủ mà trừ cái tai vạ này ! »

Thái hậu vừa nói, vừa rút thanh bữu kiếm treo ở trên tường, rồi xông đến trước mặt Phi Giao hoàng hậu mà giơ lên chém. Thiên tử trông thấy, chẳng còn hồn vía nào nữa, vội vàng ôm lấy Phi Giao hoàng hậu, và khóc và cầu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Muốn điều làm lỗi, con xin chịu hết. Nếu mẫu hậu giết hữu cung thì xin mẫu hậu giết con trước. »

Các nội giám và cung nữ cũng đều run sợ, quì xuống đồng thanh tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Hữu hoàng hậu

còn trẻ tuổi, có lẽ đại nói xúc phạm đến Thái hậu, xin Thái hậu cũng vì Thánh thượng mà tha thứ cho một phen.»

Thiên tử cũng khóc mà tâu rằng : « Nếu mẫu hậu không xá tội cho hữu cung thì xin mẫu hậu giết cả con luôn thể, để trị cái tội bất hiếu của con. »

Thái hậu nín lặng không nói câu gì, chỉ thở dài một tiếng, ném thanh bửu kiếm mà ngồi xuống ghế. Các cung nữ xúm lại đỡ Phi Giao hoàng hậu dậy. Lúc ấy Phi Giao hoàng hậu khiếp đảm kinh hồn, nét mặt tái mét, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, bất đắc dĩ cũng phải quì ở bên cạnh Thiên tử mà phủ phục xuống đất. Thiên tử vừa lạy vừa tâu rằng : « Muốn tâu mẫu hậu ! Xin mẫu hậu bớt giận mà khoan thứ cho chúng con được đổi lỗi từ đây. Con đã khẫu truyền cho nội giám tức khắc tha Tả hoàng hậu rồi. Con xin cam chịu cái tội bất hiếu. » Thiên tử vừa tâu, vừa phủ phục xuống đất mà khóc. Thái hậu thở dài một tiếng rồi phán rằng : « Phi Giao ! Thân phụ con vốn là người trung hiếu, thân mẫu con cũng hiền thục lạ thường. Trong anh em chị em chẳng có ai ngỗ nghịch cả, mà sao lại sanh ra con có tánh gian hiểm như vậy. Nếu vậy là một cái tai vạ cho nhà cho nước, con nên phải đổi lỗi mới được. » Nói rồi, quay lại bảo vua Anh Tôn rằng : « Từ nay Tả hoàng hậu qua ở cung ta, trước là ta săn sóc bệnh trạng, sau là để tránh khỏi những lời sàm báng. Chờ khi Tả hoàng hậu sanh hạ hoàng nam, lúc ấy sẽ hay. » Nói xong, lập tức đứng dậy về cung.

(Xem tiếp tập 11)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÁ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Lại nói chuyện đến việc nhà họ Hùng. Nguyên ngày hôm ấy, Hùng Hiệu tiếp được gia thư của Hùng khởi Thần gửi đến, báo tin nhà Hoàng phủ đều được bình an. Hoàng phủ Tương vương và Mạnh vương phi thì lâm nhai ở tại bên một hai thân, còn Lương phu nhơn cùng Lưu phu nhơn thì phải trông coi mọi việc ở trong vương phủ. Nếu triều đình không xảy ra sự biến cố gì thì con và biểu huynh (chị Phò mã Triệu Cầu) đến mùa thu này sẽ trở về kinh địa. Vợ chồng Hùng Hiệu đang xem thư thì bỗng thấy phía ngoài nao động, có một tên nữ tỳ chạy vào khóc mà bẩm rằng : « Bẩm lão gia, không biết việc gì mà phía ngoài có quan quân kéo đến, đang bắt trời các gia đình. Họ vào gần tới đây, nói là có phụng mạng Thánh thượng. »

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe báo, đã hơi hiểu việc, tức khắc truyền gọi Lương cầm Hà phu nhơn và Phi Loan quân chúa ra tiếp chiếu. Hùng Hiệu lại dặn người nhà cấm không được khóc lóc.

Khi ra đến Ngân an điện, thấy Khám sai quan là Tể vương đứng giữa, còn nội giám Mã Thuận đứng một bên, nét mặt hớn hờ. Hùng Hiệu quì xuống đất, Tể vương mở chiếu chỉ ra đọc. Tờ chiếu như vậy :

« Thừa thiên hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :

« Làm tôi thờ vua, thì phải tận trung, làm con thờ cha, thì phải tận hiếu, còn vợ thờ chồng, cũng phải một lòng kính thuận mới nên.
« Nay ta cung Hoàng hậu bỗng đem lòng oán giận hoàng gia, quá ngược lời những bợn tiểu nhơn, làm nhiều điều trái phép. Thế mà Bình giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ
« thì không biết khuyên bảo con gái, lại còn xui giục
« làm càn, giao thông với nội giám Uông Kim, ngầm

« bảo hai tên cung nữ đem bùa trấn yểm chôn ở long sàng, đã ba tháng nay như vậy. May mà đạo trời công chánh, không dung kẻ gian, bỗng thấy tòa Khâm thiên giám tần có yêu tinh hiển hiện, phải tra xét trong nội cung, lúc ấy mưu gian mới bại lộ.

« Thân ôi ! Làm kẻ thần tử, dẫm trù rủa quán thượng thì cái tội « ác ấy thiệt không sao có thể khoan dung. Hùng hậu kia, vì nghĩ tình « ân ái trong sáu năm, tha cho tội chết, nhưng phải đem giam vào lãnh « cung ; còn vợ chồng Hùng Hiệu chịu ơn vua lộc nước trong hai mươi « năm nay mà không biết tận trung báo quốc thì chết cũng không đáng phân nân. Vậy trẫm sai Tể vương Hiến Khánh-phụng mạng lấy lại « ấn kiểm Nguyên soái. Lại tịch biên gia sản, và nã tróc toàn gia giao « cho Tam pháp tư kết án trị tội. Khâm tai ! »

Hùng Hiệu nghe nói cúi lạy, đứng dậy nộp trả ấn kiểm, rồi than rằng : « Hùng Hiệu này cô phụ hoàng ân, dẫu chết cũng đáng, chỉ tiếc rằng lại mang tiếng phản nghịch thì thiệt là một sự di hận vô cùng. » Mã Thuận trề môi truyền cho quân sĩ lột bỏ mũ áo của Hùng Hiệu và khóa tay lại. Bỗng thấy Vệ vương phi cùng Lương phu nhân và Phi Loan quận chúa thủng thỉnh đi đến. Tể vương ngó thấy, có ý không nỡ, mới truyền cho quân sĩ rằng : « Các vị Vương phi kia, không cần phải dùng đến xiềng xích. »

Vệ đồng Nga vương phi mỉm cười mà nói rằng : « Ngài đừng nói như vậy ! Đã là kẻ phạm tội thì dẫu xiềng xích cũng chẳng ngại chi, xin ngài cứ chiếu theo quốc pháp. » Mã Thuận nói : « Vệ vương phi biết phép như vậy là phải, còn Phi Loan quận chúa thì Hừu hoàng hậu có dặn được miễn giam, chỉ đưa vào trong cung Phò mã, rồi cùng Hùng khởi Thân ly hôn, chờ đến khi Hoàng phủ Tương vương hết tang, sẽ gả cho người khác. »

Mã Thuận nói chưa dứt lời thì Phi Loan quận chúa thẹn đỏ mặt, chau mày nói rằng : « Phi Loan này đã ở trong nhà họ Hùng thì ngày nay cũng xin theo họ Hùng vào trong ngục luôn thể, tôi không thể tuân chỉ về cung Phò mã đâu. Người hãy tâu giúp với Hừu hoàng hậu rằng ta không mặt mũi nào mà xin từ hôn một lần nữa được. »

Phi Loan quận chúa nói rồi ứa hai hàng lụy. Bỗng thấy gia đình ở ngoài kéo vào, vây kín bốn mặt. Bọn gia đình hò lớn lên rằng : « Thánh thượng bắt mình, nên nghị cho Hùng vương làm việc phân nghịch, vậy thì chúng ta nên liều chết mà giữ lấy chủ nhơn, cấm không cho ai được động đến. »

Hồ rồi liền rút gươm ra, cầm ở tay. Tề vương run sợ, vội vàng chạy lại nắm lấy áo Hùng Hiệu mà nói rằng : « Quốc trưởng ôi ! Xin Quốc trưởng giữ gìn tánh mạng cho tôi. Tôi phụng chỉ Thánh thượng đó là sự bất đắc dĩ tôi mới tôi đây, chớ thiệt tôi không có lòng nào dám hãm hại Quốc trưởng đâu. »

Nội giám Mã Thuận ngó thấy gia đình toàn là những tay oai dũng, cũng khiếp đảm kinh hồn, nhưn lúc Tề vương còn đang giãi thuyết mọi lẽ, liền lên ra cửa ngoài, lên ngựa chạy về cung phi báo. Hùng Hiệu truyền cho các gia đình rằng : « Các người đừng làm chuyện ngu dại như vậy không được, sao lại dám cả gan kháng cự với triều đình ? Đạo làm thần tể phải vâng lời quân thượng, dẫu bắt mình chết, mình cũng không dám chối từ. Nay triều đình đã giáng chỉ bắt ta, các người chớ nên kháng cự. » Các gia đình thưa rằng : « Bẩm vương gia ! Chúng con đội ơn vương gia đã lâu, biết vương gia là một người tận trung báo quốc. Ngày nay không biết tự ai sàm báng, mà Thánh thượng lại nghị cho vương gia làm việc phân nghịch. Theo lời trong chiếu thư nói thì vương gia vào ngục chuyển này, khó lòng được toàn sanh, vậy bọn tôi định liều chết giữ lấy vương gia, rồi theo vương gia vào lầu Thánh thượng nhờ người xét nỗi oan tình mà giáng chỉ tha tội cho vương gia. »

Bọn gia đình nói rồi liền xúm quanh bao bọc lại mà giữ lấy Hùng Hiệu. Hùng Hiệu nổi giận mắng rằng : « Các người làm vậy, làm cho tấm lòng trung thành của ta vì các người mà không bày tỏ ra được. Nếu các người không nghe lời ta thì ta không còn nhìn biết các người nữa. » Hùng Hiệu vừa nói vừa hăm hăm rút lấy một thanh gươm, toan đâm cổ tự tử. Tề vương lưỡng cuống không biết làm sao, liền ngó Vệ đóng

Nga vương phi mà nói rằng : « Võ vương phi ơi ! Nếu để Quốc trưởng tự tiện thì tôi biết phúc tấu làm sao với Thiên tử cho được. » Võ vương phi chạy lại, giết lấy thanh gươm rồi hét mồm gia đình rằng : « Ngày nay triều đình giáng chỉ bắt vợ chồng ta cầm ngục, không phải xử tử liền đâu, cũng còn giam để đợi tra xét, nếu thiệt tình oan khuất, sẽ được khoan tha. Nay nếu theo như ý các người làm thì thành ra lại buộc cho vợ chồng ta cái tội phản nghịch đó. Các người nên mau mau giải tán đi, nếu không thì ta cũng không thể tha các người được. »

Gia đình nghe nói đều khóc òa lên mà rằng : « Bẩm vương gia và vương phi ! Chúng tôi chịu ơn cơm nặng áo dày trong bấy lâu, ngày nay vương gia và vương phi vào ngục thì chúng tôi xin lĩnh nguyên theo với vương gia cùng chung chịu khổ nạn. »

Nói rồi liền quăng hết gươm xuống đất. Tể vương thấy vậy, cũng phải khen ngợi mà rằng : « Quốc trưởng đối với oan sĩ còn có lòng nhân từ, làm cho chúng phải cảm phục như vậy thì khi nào lại nữ phụ ơn triều đình được. Nội giám Mã Thuận đã vu oan cho kẻ trung thần rồi. Ngày nay việc xảy ra thế này, khó mà cứu lại cho được, âu là tôi phải tâu lại với Thánh thượng để giải oan cho Quốc trưởng mới xong. »

Tể vương nói chưa dứt lời thì bỗng thấy mé ngoài có ba trăm cấm binh kéo đến, vây kín chung quanh vương phủ. Đủ màn Định Quốc và Đủ màn An Quốc nghênh ngang bước vào, mở chiếu thư ra tuyên đọc.

Chiếu rằng :

« Nương trời hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :

« Hùng Hiệu phạm tội phản nghịch, đáng lẽ phải xử tử lập tức, nhưng trẫm còn nghĩ thương kẻ công thần, cho nên bắt giam lại để tra xét, không ngờ có cái phản nghịch đã lâu, nên mới dám kháng cự thánh chỉ. Nay chuẩn bắt toàn gia Hùng Hiệu đem ra hình xử. Chỉ ban đặc ơn cho vợ chồng Hùng Hiệu được chết toàn thể, đó cũng là cái lòng khoan thứ của trẫm vậy. »

« Còn bọn gia đình phải chém hết, để trị tội kháng cự với triều đình. Khâm tâu ! »

Vợ chồng Hùng Hiệu nghe chiếu, nét mặt thẫn nhiên như thường. Hùng Hiệu nói với Tề vương rằng : « Gia đình tôi quá ngu xuẩn, chúng vì xót thương chủ, mà không biết rõ làm như vậy là trái phép triều đình. Tôi thiết tưởng Thánh thượng cũng nên rộng ơn mà khoan tha cho bọn nó, chỉ trị tội một mình gia đình tôi mà thôi. »

Vệ vương phi cũng thở dài mà nói với Tề vương rằng : « Con cháu tôi là Lương cảm Hà nên để đi theo tôi, còn Phi Loan quận chúa thì chưa làm lễ thành hôn, chiếu luật thì chưa thể trị tội được. Vậy nên tha cho Quận chúa trở về nhà Hoàng phủ. » Phi Loan quận chúa nghe nói liền thưa cùng Vệ vương phi rằng : « Có mẫu ơi ! Lòng con quyết không bao giờ thay đổi, dầu sống hay chết, cũng xin theo cô mẫu, để tỏ rằng dòng Hoàng phủ cũng chưa đến nỗi ly tâm. »

Phi Loan quận chúa càng nói càng thêm đau lòng, nên vật mình lăn khóc. Vệ vương phi không cảm được nước mắt, vội đỡ Phi Loan quận chúa dậy mà nói rằng : « Nếu vậy thì con thật là con cháu hiền của nhà ta đó. » Lương cảm Hà phía bên nghe nói, cũng lăm lăm gạt đầu mà nghĩ thầm rằng : « Phi Loan quận chúa thật là hiền nữ, quả không phụ cái dòng tương tri của ta trong nửa năm trời nay. »

Khi ấy Đồ man Định Quốc truyền cho quân sĩ cứ theo phép công mà xiềng tay vợ chồng Hùng Hiệu, lại xiềng tay luôn Phi Loan quận chúa và Lương cảm Hà nữa. Hùng Hiệu trong lòng chưa xót, không thể chịu được, mới nói với Đồ man Định Quốc rằng : « Đồ Man đại tướng quân ! Bọn nữ lưu kia không nên bắt chúng nó phải lột áo, cứ xiềng tay không cũng được. »

Đồ man Định Quốc nghe nói, cả cười rằng : « Bây giờ Quốc trượng mới biết tôi là đại tướng quân ! Thuở nay Quốc trượng vẫn tưởng rằng mặt trời cứ đứng trơ mãi, ai ngờ cũng có lúc phải xế về tây. Quốc trượng ơi ! Hôm trước nên Quốc trượng đừng ra oai mà hét chém tôi thì làm chi hôm nay đến nỗi khổ sở như vậy. » Nói rồi truyền quân sĩ phải

mau mau lột áo. Vệ vương phi thấy vậy cũng giận, liền hét một tiếng mà rằng : « Anh em nhà người chớ cậy thế làm càn ! Nếu người muốn lột áo, ta sẽ làm cho người biết tay ta. »

Vệ vương phi nói rồi liền giựt tung cái xiềng sắt ra, bước tới mấy bước, hai tay nắm lấy hai anh em Đỗ man Định Quốc mà hét lớn lên rằng : « Trước sau ta cũng chết, chỉ bằng ta hãy giết chết hai đứa gian tặc này trước để đền ơn Thánh thượng ! » Quan quân thấy vậy thấy đều kinh sợ thất sắc. Tề vương vội vàng van xin rằng : « Trẫm lạy Vương phi ! Xin Vương phi tha cho nhị tướng quân thì tôi được đền ơn vạn bội. Tuy không lột áo, cũng chẳng hề chi. Việc này Đỗ man tướng quân có lỗi lớn cùng Vương phi lắm. » Hùng Hiệu cũng khuyên bảo Vệ vương phi rằng : « Phu nhơn ơi ! Những đứa gian tặc này thế nào nó cũng không tránh khỏi lưỡi trời. Nếu Phu nhơn giết nó thì tội kháng cự triều đình, khó lòng tránh khỏi. Cái tai vạ của nhà ta, tôi và Phu nhơn đều đã biết trước. Thôi thì chết cũng cam lòng, chỉ tiếc một điều rằng ta không chịu nghe lời Hoàng phủ Tương vương khuyên ta hôm xưa, để đến nỗi bị chết lại còn mang tiếng phản nghịch nữa. »

Vệ vương phi nghe chồng nói mới buông Đỗ man Định Quốc và Đỗ man An Quốc ra. Hai người đứng dậy, truyền quân sĩ cứ để nguyên áo mà trốn lại và lịch biên hết gia sản trong vương phủ. Xong rồi Tề vương vừa muốn trở về phục chỉ thì bỗng có thánh chỉ đến. Mọi người đều quỳ xuống để nghe. Nội giám mở tờ chiếu ra tuyên đọc.

Chiếu rằng :

« Bình giang vương Hùng Hiệu tội ác rõ rệt, đáng lẽ phải trảm quyết ngay, nhưng đã có hai tên cung nữ thủ nhận mưu gian ấy, lúc ấy trẫm nổi giận, chúng nó khiếp sợ mà chết hết rồi. Còn kẻ đồng đảng là nội giám Đông Kim cũng bị trảm phong mà chết từ trước. Vì cơ ấy, Thái hậu cho là chưa đủ chứng cứ, nên phải xét đoán lại. Vậy trẫm hãy ân xá cho một nhà Hùng Hiệu được khỏi tội chết, bây giờ tạm giam vào ngục, đợi khi pháp tư thẩm định rồi, lúc ấy sẽ thỉnh chỉ Thái hậu mà nghị án. Hoàng phủ Phi Loan không muốn ly hôn, xin theo họ Hùng vào ngục, cũng cho được tùy ý. Khâm tai ! »

Khi tuyên đọc chiếu thư rồi, ai nấy đều tung hô vạn tuế. Tề vương truyền giải hết vào ngục, rồi về cung phục chỉ. Khi Tề vương về khỏi rồi, nội giám Lăng Mậu nói với Hùng Hiệu rằng : « Bẩm Quốc trưởng ! Chẳng hay Quốc trưởng có biết việc quan Lương thừa tướng không ? »

Hùng Hiệu ngạc nhiên hỏi rằng : « Việc gì vậy ? »

Nội giám Lăng Mậu gạt nước mắt, thuật hết đầu đuôi việc Lương thừa tướng tự tử cho Hùng Hiệu nghe. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe qua chẳng còn hồn vía nào. Lương cảm Hà nghe tin cha đã chết thì vật mình lăn khóc. Hùng Hiệu cũng khóc mà rằng : « Lương thừa tướng ơi ! Thừa tướng vì họ Hùng này mà đáp đầu tự tử. Đánh rằng sáu chục tuổi đầu thì chết cũng đáng, nhưng cái chết của ngài để một mối thương tâm cho Hùng Hiệu này. Biết bao giờ được thấy một người trung quân ái quốc như vậy nữa. Còn như ta, xuất thân từ chốn thảo mao, trải thờ hai triều, phú quý đến thế này là cùng cực. Thế mà sống chẳng ích gì cho nước, chết lại còn mang tiếng bất trung, vậy còn mặt mũi nào mà ngó thấy ai nữa, chỉ bằng ta cũng tâu xin Thánh thượng tự tử để được chết theo Lương thừa tướng cho rồi. » Hùng Hiệu nói rồi, lại vật mình lăn khóc. Đồ man Định Quốc và Đồ man An Quốc liền giục giã đi mau mau về ngục. Hùng vương phủ đệ đều bị niêm phong, thuở trước lòng lấy bao nhiêu, bây giờ thì cú kêu quạ đậu, lạnh ngắt như tờ bấy nhiêu. Như dân trong nước, ai cũng than thở thương tiếc Hùng Hiệu là người trung lương, từ khi chưởng quân binh quyền hơn hai mươi năm trời, không hề dung túng quân sĩ làm những điều nhùng nhể như Lưu Tiệp thuở xưa. Văn tướng danh thơm ấy sử xanh ghi chép đời đời, ai ngờ hóa công cũng còn ghen ghét với kẻ trung lương.

Nói qua thì thế Lương trấn Lân thừa tướng khi đưa về tới Tương phủ, hai mắt vẫn mở trừng trừng, lại hình như có giọt lệ nhỏ sa vậy. Mạnh sọ vỡ toang máu chảy đầm đề, Lương trấn Lân phu như nhào tới ôm thấy mà khóc. Các

nữ tỳ xúm lại khuyên giải rằng : « Ngày nay hai vị Công tử đều về quê nhà, ở đây chỉ trông cậy có một mình Phu nhơn, xin Phu nhơn chớ lo phiền mà thành bệnh thì lấy ai là người coi sóc các việc này. »

Lương trấn Lão phu nhơn nghe nói bèn lau nước mắt đứng dậy, bỗng có tin báo có quan Thừa tướng Nguyễn long Quang đến. Khi Nguyễn long Quang vào tới nơi, Lương trấn Lão phu nhơn qui xuống thưa rằng : « Nguyễn tướng công ôi ! Phu quân tôi chẳng may gặp phải cái tai nạn này, hai con tôi đều ở quê nhà, vậy công việc ngày nay, nhờ tướng công sắp đặt giúp cho, còn thân già này xin cam lòng theo phủ quân tôi về nơi chín suối. »

Nói rồi liền cúi đầu sụp lạy. Nguyễn long Quang trong lòng đau xót cũng khóc mà đáp lễ lại, rồi bảo nữ tỳ đỡ Lương phu nhơn dậy để bà chuyện. Lương phu nhơn vâng lời đứng dậy. Nguyễn long Quang nói : « Lão phu nhơn ! Lúc này không phải là lúc nên chết. Tiếc thay cho quan Lương thừa tướng hiền minh như thế mà không bỏ ích gì cho nước nhà. Bây giờ còn nói chi được nữa. Nhưng ở chim đã đỗ, khi nào trứng lại được nguyên lành, Phu nhơn cũng đừng viết thư kêu các Công tử về đây làm chi. Ngày nay tiện nhi cáo quan trở về quê nhà, may còn chưa đi, để tôi bảo nó phò linh cứu quan Lương thừa tướng và đưa Phu nhơn về quê một thể. Các việc trong nhà đã có tiện nhi giúp đỡ, Phu nhơn chớ nên lo phiền mà lại đi họa cho hai vị Công tử nhà ta. Mấy lời Lương thừa tướng nói bây giờ trước, Phi Giao hoàng hậu còn tức giận chưa nguôi. Phu nhơn muốn bảo toàn tôn tự họ Lương thì xin đừng nói những câu oán vọng, kéo đến tai Phi Giao hoàng hậu, lại gây nên một cái vạ to. Vừa rồi Thái hậu có quở trách Thánh thượng và Phi Giao hoàng hậu. Tuy Phi Giao hoàng hậu không dám nói, nhưng trong lòng căm tức vô cùng. Mà Thuận đang ở trong cung, cũng khiếp sợ mà phải cáo bệnh. Tuy vậy chưa lấy chi làm chắc, chẳng qua chỉ tạm yên được ít ngày mà thôi. Phu nhơn chớ ở lâu tại đây,

nên mau mau sửa soạn khởi hành, bọ may Thánh thượng có nghĩ lại mà thương đến bậc lão thần chăng? Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Lương trấn Lân vừa khóc vừa ra nghênh tiếp thánh chỉ. Nội giám Lữ Xương mở chiếu ra đọc.

Chiếu rằng: *du*

« Nội các Văn uyển điện đại học sĩ là Lương trấn Lân, trải thờ
« ba triều, xưa nay vẫn giữ một lòng trung trực, chỉ vì tánh nóng nảy
« không được ăn hòa, trăm nghĩ thương là bậc lão thần, cho nên
« thường hay khoan thứ. Mới rồi, bỗng giao thông với đảng phản
« nghịch, dám tâu bày nói càn, trăm cũng rộng ơn mà không trạch,
« Ai ngờ Lương trấn Lân biết tội của mình khó lòng tránh khỏi lưới
« pháp, nên mới đập đầu tại cửa cung mà chết, để mua lấy tiếng trung
« trực và đổ tiếng cho trăm là một vị hôn quân. Than ôi! Chết thật đáng
« thương, nhưng lòng cũng quý quyết, chiếu luật phải nên nghiêm trị,
« bắt vợ con ra hành tội, để làm gương cho người sau. Tuy vậy, trăm
« xét công giúp nước đã lâu, nên trăm gióng chỉ ân xá, và cho được
« tang tấu lễ như lệ, truyền Lễ bộ quan tuần hành Khâm tại! ».

Nói về Nguyễn long Quang phu nhơn là Vương thị sanh được một người con trai tên Nguyễn Thoại đã ba mươi sáu tuổi. Nguyễn Thoại lấy con gái Lưu khuê Quang mà chưa có con trai, chỉ mới sanh được hai con gái: Một gái lớn tên là Phương Xuân, mới mười lăm tuổi, và một gái nhỏ tên là Thiều Xuân mới mười ba tuổi. Lại thêm một con trai thứ xuất (1) mới được sáu tuổi, tên là Quan Kba. Nguyễn Thoại thi đậu sớm, làm đến Trấn quân đạo, đủ lệ sáu năm được về Kinh dân kiến. Khi đó đem Lưu phu nhơn và con cái về Kinh, liền xin nghỉ nửa năm, để về quê hương thăm phồn mộ. Trong nhà đang đoàn viên sum hiệp, vui vẻ lạ thường. Bỗng thấy Nguyễn long Quang ở ngoài bước vào, hai mắt đầm đìa giọt lệ. Mọi người thấy vậy đứng cả dậy. Nguyễn long Quang gạt nước mắt kêu Nguyễn Thoại đến thuật chuyện và nói rằng: « Cứ như công việc trong triều ngày nay thì ta cũng nên liệu mình tự tử là phải! Nhưng Lương thừa tướng đã chết mà ta

(1) Thứ xuất: là con của người vợ thứ sanh ra.

lại chết nửa thì giang sơn này biết trông cậy vào ai. Bởi vậy ta muốn theo cái gương quý báu của Địch non Kiệt thuở xưa nương náu ở triều đình, để sau này sẽ tùy cơ ứng biến mà giúp đỡ nước nhà. »

Nguyễn long Quang lại thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho cả nhà nghe, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc. Nguyễn long Quang phu non nghe nói, ứa hai hàng nước mắt mà khóc thương. Nguyễn Thoại nói : « Thân phụ đã quyết định như vậy, con xin vâng lời. Nhưng ngày nay con đi về quê thì yên lòng làm sao cho được, chẳng may xấp gặp việc gần hiềm chi nữa, thành ra con lại không được gần gũi hai thân. » Nguyễn long Quang phu non nói rằng : « Con cứ yên lòng, cha của con không phải là người nóng nảy như Lương thừa tướng đâu. Cha của con có tâm cơ kín đáo, chắc không khi nào đến nỗi bị hại vì bọn gian. Con hãy vâng lời coi giúp tang sự cho Lương phu non, và trở về Văn nam thăm phần mộ tổ tiên luôn thể. Cha của con chịu ơn triều đình quá hậu, thì phải ở đây, còn con nên mau mau trở về quê nhà, cũng là một kế hay cho ta đó. » Nói rồi, lại kêu người con dâu là Lưu phu non (vợ Nguyễn Thoại) đến mà dặn rằng : « Con nên sửa soạn đồ hành lý để trở về quê nhà, ta còn phải sang giúp bà Lương thừa tướng nữa. »

Nguyễn long Quang phu non đứng dậy lên kiệu qua Lương phủ, giúp đỡ các việc khâm liệm cho quan Lương thừa tướng. Khi Lương trấn Lân thừa tướng mới chết, chỉ có Nguyễn long Quang và Hoàng phủ Triệu Lân cùng vài ba người bạn thân đến thăm mà thôi. Còn những người khác không tới, sau bọn đó thấy Thái hậu có sai người ra phúng viếng và giáng chỉ an ủi, lúc đó mới dám kéo nhau đến thăm hỏi nào nhiệt lạ thường. Trong tờ chiếu chỉ của Thái hậu có nói rằng :

« Ta rất lấy làm thương xót cho người không may, gặp lúc Thiên tử chưa tỉnh ngộ. Cái đức trung trực của người, so với Long Bàng cùng Châu Văn thuở xưa chẳng khác gì nhau. Một vị hiền tướng

« như vậy ta rất cảm phục. Vậy nay ta xin lập miếu thờ và lễ một tuần, còn hai con đều cho được gia thăng. Chờ khi mãn tang, khi đó phải về Kinh cung chức. Vợ con Lương trấn Lân, nếu xảy ra sự gì, thì ta sẽ trách cứ và trị tội Hậu hoàng hậu. »

Vua Anh Tôn cũng sai quan đem vàng lụa ra ban cho và cất người hộ tang. Vì vậy các quan triều thần cùng các hoàng thân quốc thích mới dám đến phúng viếng. Người nào đem tiền bạc đến thì Lương phu nhơn nhất định không chịu nhận của ai.

Nguyễn long Quang phu nhơn thấy vậy cũng ngầm nghĩ khen thầm. Sửa soạn trong nửa tháng, rồi định đưa linh cữu Lương thừa tướng do đường thủy mà về Văn nam. Hôm ấy, Nguyễn long Quang phu nhơn và hai vợ chồng Nguyễn Thoại với hai tiểu thơ đi hộ tang một lượt. Thuyền chở linh cữu Lương thừa tướng thì có hai vợ chồng Nguyễn Thoại và hai bà Lão phu nhơn cùng hai cô con gái nhỏ cũng theo đi. Còn bọn nô tỳ thì đi riêng bốn chiếc thuyền khác. Các quan văn võ hộ tống, lại đi riêng một chiếc thuyền, trống rung cờ mở, rất là náo nhiệt. Thuyền đi qua tỉnh nào thì địa phương quan phải lập trạm ra để tổ lễ, rồi thuyền cứ thẳng đường lặn về Văn nam. Về tới Văn nam, hai cậu Công tử con Lương thừa tướng đứng đón trước tại bờ sông, vì Nguyễn Thoại đã sai người thông báo trước. Khi đến bến, hai cậu Lương công tử ngó thấy linh cữu Lương thừa tướng thì ruột đau như cắt, vật mình lăn khóc. Các quan văn võ đi hộ tống xúm lại khuyên giải. Hai Công tử lạy tạ Nguyễn Thoại và lạy tạ các quan văn võ, rồi xuống thuyền yết kiến thân mẫu. Lương phu nhơn thấy Lương Anh và Lương Tuấn, (tên của hai Công tử) liền ôm lấy mà khóc òa lên. Lương Anh và Lương Tuấn cũng quì xuống khóc. Các thủy thủ thấy vậy, đều giọt lệ chứa chan. Nguyễn long Quang phu nhơn ở dưới thuyền bước lên, gạt nước mắt khuyên giải như vị Lương công tử. Lương phu nhơn thuật chuyện đầu đuôi cho hai Công tử nghe, hai Công tử nghe nói, đứt từng đoạn ruột, sụp lạy Nguyễn long Quang phu nhơn, để tạ công Phu nhơn đã hết lòng giúp đỡ. Nguyễn Thoại nói với

Lương phu nhơn rằng : « Bẩm Phu nhơn ! Bây giờ về lời đây, công việc trong nhà đã có hai Công tử, tôi xin trở về thăm quê nhà cùng thân mẫu tôi trong ít ngày, hôm nào rảnh tôi xin đến hầu chuyện. »

Hồi thứ bảy

*Phò ấu chúa, Triệu-Lân tận trung,
Báo tình-nhơn, Ngọc-Thanh vị nghĩa.*

Nói qua Mạnh sĩ Nguyễn và Hàn phu nhơn, hai vợ chồng già đang ngồi trò chuyện. Các cháu trai và cháu gái đứng xúm xít chung quanh. Bỗng thấy Mạnh gia Linh hoảng hốt chạy vào thưa rằng : « Thưa cha mẹ ! Việc này thiệt là một việc không hay ! » Vợ chồng Mạnh sĩ Nguyễn vội vàng hỏi : « Việc chi vậy ? » Mạnh gia Linh vừa khóc vừa thuật hết đầu đuôi mọi việc trong triều cho Mạnh sĩ Nguyễn nghe. Mạnh sĩ Nguyễn nghe nói Lương thừa tướng đập đầu tự tử, Bình giang vương Hùng-Hiệu bị giam, thì ngồi ngẩn ngơ nghĩ ngợi, không nói tiếng gì. Hàn phu nhơn ứa nước mắt khóc mà rằng : « Ai ngờ tai biến xảy đến như vậy, nếu vợ chồng Hoàng phủ Tương vương nghe được chuyện này chắc phải uất ức mà chết. Thượng hoàng bỏ đi không thấy về, Thái hậu ở trong cung hiện nay đang bị bệnh, Thiên tử lại quá ư nhu nhược, chẳng biết lo chuyện gì, tôi e giang sơn này không khéo có ngày về tay người khác. »

Hàn phu nhơn lại nói với Mạnh gia Linh rằng : « Mạnh gia Linh con ! Bây giờ không biết tính làm sao cho được. Ta thiết tưởng con nên mau mau trở về kinh địa, để cùng Nguyễn long Quang tướng công đồng tâm hiệp lực mà giúp đỡ triều đình, đợi khi Hoàng phủ Tương vương mãn tang về Kinh thì may ra mới sắp đặt mọi điều lại được. » Mạnh sĩ Nguyễn nghe nói gật đầu, biểu Mạnh gia Linh rằng : « Mẹ của con nói phải, con nên vâng lời. Cha con ta chịu

ơn triều đình trong bốn mươi năm nay, chưa biết lấy chi báo đáp. Lương thừa tướng vì nước tự tử, tiếng thơm ghi để ngàn thu. Nguyễn tướng công một lòng chánh trực đứng ở trong triều. Đoàn tướng công cũng muốn dặm xa xuôi, đang đi sứ ở ngoại quốc. Còn ta đây cứ điềm nhàn vui thú, như vậy sao cho an tâm. Vậy con phải vâng lời mẹ của con mà về Kinh, con chớ nên quên ngai. »

Mạnh gia Linh nói : « Con đi đã đành, nhưng dưới gối lấy ai hãm hạ cha mẹ ? Trai lớn của con hiện đang đi sang Hồ Quảng, còn đứa kế thì đầu xanh tuổi trẻ, nào đã biết gì. Như vậy con đi sao cho an tâm, xin cha mẹ chớ tính đến điều ấy nữa. »

Mạnh sĩ Nguyễn chưa kịp trả lời thì Hàn phu nhân liền nói : « Này con ! Con nên nghĩ cái ơn sâu của triều đình trong mấy đời nay, ngày nay triều đình gặp cơn nguy hiểm, con nỗ lòng nào ngành mặt làm thỉnh. Vả con là thân thích với Phi Giao hoàng hậu thì con có dụng lời can gián, chắc cũng không đến đời phải lo ngại gì. Cha mẹ năm này tuy gần bảy mươi tuổi đầu, nhưng nhờ trời còn vẫn được tráng kiện như thường, vậy con nên mau mau đi ngay, đừng lo về nỗi cha già mẹ yếu. »

Vợ Mạnh gia Linh là Phương thị cũng khuyên chồng mà rằng : « Phu quân nên mau mau trở về kinh đô, rồi tùy cơ ứng biến, tâu xin xá tội cho họ Hùng. May ra Thánh thượng có hồi tâm lại chẳng. Vì đầu phu quân vì việc ấy mà bị tội, tướng công nên cam lòng. »

Mạnh gia Linh lại nói với vợ chồng Mạnh sĩ Nguyễn rằng : « Thừa cha mẹ ! Thượng hoàng là bậc thánh minh, Thái hậu có tài xét đoán, vậy mà cũng đành chịu bó tay. Thượng hoàng quá giận bỏ đi, Thái hậu quá nghĩ thành bệnh. Còn các quan triều thần như Lương thừa tướng, Đoàn thừa tướng, Hùng vương và Nguyễn công cũng đều là bậc anh hùng hào kiệt, mà kẻ thì bị chết, người thì bị giam, hưởng chỉ một thân con về chốn triều đình, chưa chắc đã làm nên công trạng gì được. »

Mạnh gia Linh nói chưa dứt lời, Hàn phu nhơn nổi giận mắng rằng : « Ta không ngờ con dám cãi lời cha mẹ. Con hãy nghĩ đó mà coi, nhà ta chịu ơn triều đình trong mấy mươi năm, mào cao áo rộng, chức trọng quyền tôn, vinh qui như vậy là cùng cực. Huống chi Phi Giao hoàng hậu lại là sanh nữ của ta, một mai xảy có sự gì, chắc nhà ta phải bị tru di đến hai họ. Sao con không nghĩ chữ trung quân ái quốc, mà lại bắt chước như con chim non mển ỡ, không nở rời bay thì đời con còn ra thế nào ! Này con ơi ! Nếu ngày nay con không chịu vâng lời ta trở về kinh địa thì ta cũng liệu nhện dơi mà chết đi cho rồi ! » Mạnh gia Linh lật đật thưa rằng : « Con xin vâng lời ! Con xin vâng lời ! »

Liền định đến ngày rằm tháng ấy thì sửa soạn về Kinh. Khi Mạnh gia Linh vào trong phòng, Phương thị ứa hai hàng nước mắt, rồi khuyên giải mà rằng : « Phu quân ơi ! Phu quân phải tùy cơ ứng biến, theo gương như Nguyễn long Quang tướng công, chớ có tiêu chết mà chẳng hề ích gì cho Thánh thượng. Cha mẹ biểu phu quân đi là muốn phu quân nhân nại cho được nên việc, vậy phu quân không nên bắt chước cái tánh nóng nảy của Lương thừa tướng mà hư việc cả của quốc gia. » Mạnh gia Linh gặt đầu, thở dài một tiếng. Mạnh Đức thấy vậy, liền nói : « Thưa cha ! Này cha về Kinh, một mình vô vô, muốn dặm xa xuôi, con ở nhà lòng con sao đành. Xin cha cho con đi theo hôm sớm với cha, còn việc hầu hạ tổ phụ và tổ mẫu con thì chẳng bao lâu anh lớn của con cũng về tới đây vậy. » Mạnh gia Linh nói : « Con không nên đi ! Ta để con ở nhà có hai lẽ : Một là hầu hạ tổ phụ và tổ mẫu, hai là ta đi chuyến này, khó lòng được sanh tồn. Anh con tuy không bị liên lụy đi nữa, lúc ấy cũng phải phò linh cữu ta về. Cái tin đau đớn ấy, sau này con nên phải giấu tổ phụ và tổ mẫu, chớ để người biết mà người lại thêm lòng đau xót. »

Sáng sớm hôm sau, gia đình vào báo có con quan Nguyễn long Quang tướng công là Nguyễn Thọa đến. Mạnh gia Linh vội vàng nghinh tiếp, rồi truyền gia đình pha trà mời uống.

Khi uống trà xong, Nguyễn Thoại nói : « Tôi xin vào bái yết Mạnh lão gia. » Mạnh gia Linh liền sai người vào mời Mạnh sĩ Nguyên. Một lát Mạnh sĩ Nguyên ở trong nhà chống gậy bước ra, có Mạnh Đức theo sau. Nguyễn Thoại ngó thấy, vội vàng đứng dậy vái chào. Mạnh sĩ Nguyên đỡ dậy, rồi mời ngồi nói chuyện. Nguyễn Thoại thuật chuyện trong triều cho Mạnh sĩ Nguyên nghe. Mạnh sĩ Nguyên thở dài than rằng : « Ngày nay tôi già yếu, không thể theo lệnh đường về triều mà duy trì việc nước được, nên tôi đã định cho tiện nhi về Kinh, để tùy lệnh đường sai khiến, gọi là có chút lòng trung ái của kẻ lão thần này đối với nước nhà. »

Nguyễn Thoại nghe qua mừng rỡ nói với Mạnh gia Linh rằng : « Nếu vậy thì lão gia quả là một bậc trung thần, hết lòng vì nước, những nơi than lữa như vậy mà lại sai hiền huynh đi. Thân phụ tôi một mình cô độc, khác nào một cây khó chống nổi nhà, nếu có thêm được hiền huynh cùng nhau hiệp lực đồng tâm thì thế nào cũng phải nên việc. » Nguyễn Thoại lại thuật chuyện Phi Giao hoàng hậu kết liên với Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục để làm nhiễu loạn phép văn văn. Nguyễn Thoại vừa nói vừa nhìn Mạnh Đức mà nghĩ thầm rằng : « Nếu con gái lớn của ta được đẹp duyên với cậu Công tử này thì thật tốt đôi vừa lứa lắm. Chỉ vì họ Mạnh là một nhà thế phiệt, ta khó nổi ngỏ lời, âu là ta thử dò ý xem sao mới được. » Chuyện trò hồi lâu, Mạnh sĩ Nguyên bỗng đứng dậy nói : « Tôi nay già yếu, không thể ngồi lâu được, xin thất lễ lui vào nhà trong. Hôm nay Nguyễn tiên sanh hãy ở lại đây chơi, rồi vào thư phòng dùng cơm, để cho tiện nhi được hầu chuyện. »

Nguyễn Thoại vâng lời. Mạnh sĩ Nguyên đứng dậy lui vào nhà trong. Cha con Mạnh gia Linh mời Nguyễn Thoại vào thư phòng chuyện văn. Nguyễn Thoại nói : « Cha con tôi đi xa lâu ngày, những con em các bạn thân ở nhà, không được biết cho hết. Ngày nay tôi về đây, đang muốn nhờ hiền huynh kiểm giùm cho được chú rể, không ngờ hiền

huynh lại sắp về Kinh, thành ra việc đó lại không biết trông cậy vào ai được nữa. » Mạnh gia Linh hỏi : « Hiền huynh được mấy trai và mấy gái ? » Nguyễn Thoại nói : « Tôi được hai gái : Đứa lớn mười lăm tuổi và đứa nhỏ mười ba tuổi, đều chưa đính hôn với ai. Còn thêm một đứa trai thứ xuất mới lên sáu tuổi. Tiện nữ đầu chưa dám dự bực dung, công, môn, hạnh, nhưng nội nhưn tới ngày đêm khuyên dạy, vẫn giữ được thói nhà băng tuyết, lại có theo dõi dõi chút bút nghiên. Chẳng hay trong gia hương ta có người nào đáng gả không, xin hiền huynh chỉ giúp. »

Mạnh gia Linh chỉ Công tử Mạnh Đức rồi cười mà đáp rằng : « Như tiện nữ này có thể cho vào bực đồng sàng được không ? »

Nguyễn Thoại nói : « Hiền huynh là một bực hoàng thân tiểu đệ đầu dám với cao như vậy ? »

Mạnh gia Linh nghiêm sắc mặt mà đáp rằng : « Sao hiền huynh lại nói vậy ? Cha tôi cũng lịch đường là anh em đồng triều trong chốn mười năm, còn tiểu đệ bất tài, cũng hiền huynh cũng là tình thế nghị. Nay hiền huynh nói câu ấy thì thiệt khinh khi cha con tôi như phường gian dối ở ngoài. »

Nguyễn Thoại nghe nói mừng lòng, đứng dậy chấp tay vái rằng : « Nếu hiền huynh ưng thuận như vậy thì tiện nữ thiệt có phước lắm. »

Mạnh gia Linh vội vàng đáp lễ lại, dạy lại nói với Mạnh Đức rằng : « Con hãy qui xuống bài yết nhạc phụ đi ! »

Mạnh Đức chậm chậm bước đến trước mặt Nguyễn Thoại rồi cúi lạy mấy lạy mà rằng : « Thừa nhạc phụ ! Tiểu tử xin lạy chào nhạc phụ. »

(Xem tiếp tập 12)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Nguyễn Thoại mừng rỡ, đỡ dậy mà rằng : « Hiền tế ơi ! Tôi vốn nhà hàn tiện, được lệnh đường có lòng mến yêu, lại đánh trước Chấn, Trần thì thiệt về vang chò nhà tôi lắm, mong rằng hiền tế đừng thấy hàn tiện mà có dạ chê cười. »

Mạnh sĩ Nguyên cười mà đáp rằng : « Hiền huynh khiêm tốn thái quá ! Tiệm nhi được dự ngôi đông sàng như vậy là một cái điềm phước cho nhà tôi đó. »

Gia đình dọn tiệc, hai người ngồi vào uống rượu, lại cho Mạnh Đức ngồi hầu. Cơm nước xong rồi, Nguyễn Thoại cáo từ lui về. Về đến nhà nét mặt vẫn còn vui mừng hơn hớn. Nguyễn long Quang-phu nhơn ngạc nhiên hỏi rằng : « Có việc chi mà con vui mừng vậy ? Hùng vương được xá tội hay là Thượng hoàng đã hồi loan đó chăng ? Con nên thuật cho ta biết với. »

Nguyễn Thoại mỉm cười mà thưa rằng : « Thưa mẹ ! Thượng hoàng chưa về mà Hùng vương cũng chưa được tha. Nay con vui mừng là mừng về nỗi đã chọn được một giai tử. » Nguyễn Thoại nói rồi liền thuật hết đầu đuôi cho mẹ nghe. Phu nhơn mừng rỡ mà rằng : « Họ Mạnh nối đời là một nhà hiền hoạn. Và lại vốn dòng thi thơ, con Phương Xuân mà được về làm dâu nhà ấy thì đáng mừng cho ta biết là đường nào ! Ta chỉ cầu nguyện cho Mạnh gia Linh về Kinh phen này được an toàn vô sự. » Lúc ấy cả nhà đều chuyện trò vui vẻ. Thiều Xuân liễu thơ cũng cười mà mừng cho chị là Phương Xuân liễu thơ. Nguyễn Thoại nhờ một người bạn đồng niên tên là Bá Quân qua làm mai để xin làm lễ kết thân.

Còn Mạnh gia Linh về Kinh lại có đem theo một cái quan tài, nói trớ là để phòng khi nhiễm bệnh, sợ ở kinh địa không mua được quan tài tốt. Thiệt là một chuyện đáng nực cười !

Lại nói qua nàng Hạng ngọc Thanh ở nhà Tãn sĩ Thăng, được Tãn sĩ Thăng phu nhơn đối đãi rất lễ tễ. Một hôm Tãn sĩ Thăng ở trong triều về, thuật chuyện Quốc cứu là Hùng khôi Phụng phải phụng mạng đi sứ nước Cao ly. Nàng Hạng ngọc Thanh nghe nói, trong lòng buồn rầu nghĩ thầm : « Ta thương xót cho Hùng quốc cứu, phong lưu niên thiếu, xưa nay chưa bước chơn đi đâu xa bao giờ, mà ngày nay phải trải gió dầm sương, xa xuôi muôn dặm. Thợ sanh thế cách, chịu sao nổi những sự đắng cay. Đó chẳng qua là cái số mạng của ta chẳng ra gì ! Từ khi ta gặp Hùng quốc cứu có lòng báo hiệp cứu vớt, cũng tưởng được chỗ nương tựa ấm thân, ai ngờ thân thế long đong, Hùng quốc cứu lại phải gởi ta ở nhà Tãn học sĩ. Hùng quốc cứu hẹn ta chờ đợi trong mười năm, như vậy ta tưởng ở đây cũng không tiện. Tuy Phu nhơn có lòng biệt đãi, nhưng cái tánh phong nguyệt của Tãn học sĩ, mỗi khi gặp mặt, ta cũng phải cúi đầu. Biển sâu còn có kẻ dò, lòng người nham hiểm làm sao đo cho được. Lúc đó muốn đi, chẳng biết đi đâu, mà ở đây lâu ngày cũng khó yên thân cho được ! » Nàng tính toán lo quanh, ruột đau như cắt, tuy nàng không dám khóc ra tiếng, nhưng vẫn gạt thẳm giọt châu. Tãn sĩ Thăng phu nhơn thấy nàng mặt ủ mày chau mới tìm lời khuyên giải rằng : « Nàng ơi ! Nàng cứ yên lòng ở đây chờ đợi, tôi chắc chẳng bao lâu Hùng quốc cứu cũng sẽ về tới nơi. »

Một hôm, Tãn sĩ Thăng phu nhơn đang ngồi nói chuyện với nàng Hạng ngọc Thanh, bỗng nghe tiếng giày lộp xộp của Tãn sĩ Thăng ở ngoài bước vào, nét mặt có ý hoảng hốt, ngồi ngơ ngẩn rồi nói rằng : « Không may ! Thiệt là một sự không may ! Ai ngờ tai vạ tự trời đưa xuống ! » Phu nhơn ngạc nhiên hỏi rằng : « Việc chi vậy ? »

Hạng ngọc Thanh cũng đứng dậy thưa rằng : « Tôi xin cúi chào Tãn học sĩ. » Tãn học sĩ liền nói : « Xin miễn lễ ! Tôi có chút việc muốn nói cùng nàng. Chẳng hay nàng có biết chuyện nhà của Hùng vương hay không ? » Hạng ngọc Thanh nói : « Việc chi vậy ? Xin đại nhơn chỉ bảo cho tôi biết. »

Tân sĩ Thăng làm thỉnh một hồi, rồi thuật rõ đầu đuôi việc Hùng vương bị nạn cho hai người nghe. Phu nhơn nghe nói, sợ tái mặt. Hạng ngọc Thanh cũng đứng ngầy ra, không biết nói thế nào. Tân sĩ Thăng chắt lưỡi thở dài mà rằng : « Nàng ơi ! Việc chung thân của nàng bây giờ phải làm sao ? Hễ nàng ở đây thì sợ liên lụy, mà không để nàng ở thì nàng biết đi đâu. Nàng nên lo lánh mau mau, kéo tai vạ đến nơi đó. » Tân sĩ Thăng lại nói với Phu nhơn rằng : « Phu nhơn nên bàn tính với nàng, để tôi còn phải ra ngoài nghe ngóng tin tức. » Nói rồi liền lui ra. Phu nhơn thở dài nói cùng nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Bây giờ nàng nghĩ thế nào, nên nói rõ cho tôi được biết. » Hạng ngọc Thanh vừa khóc vừa nói : « Thưa Phu nhơn ! Cái số mạng tôi chẳng ra gì, còn kể chi nữa, chỉ lo liên lụy đến Phu nhơn mà thôi. Theo lời của Tân học sĩ vừa nói thì nếu bọn nó biết tôi ở đây, chắc buộc cho Phu nhơn cái tội oa trử phần nghịch khó lòng mà yên ổn được. Phu nhơn ơi ! Chỉ bằng tôi tự ra mà thú nhận đi. Một là nhà Phu nhơn tránh khỏi tai vạ; hai là tôi cũng nhơn đó mà được thấy mặt Hùng vương, họa may Vương phi cảm lòng thành của tôi mà cho được đêm ngày hầu hạ chẳng ? Phu nhơn ơi ! Chắc trong số tội danh, thế nào bọn nó cũng ghi lên tôi làm tiểu thiếp của Hùng quốc chủ, như vậy cũng là trọn ước trăm năm. Còn cái ơn sâu của Phu nhơn thì kiếp sau tôi xin làm thân trâu ngựa đền đáp đền vậy. »

Hạng ngọc Thanh nói xong, lại nức nở khóc nữa. Phu nhơn ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói với nàng rằng : « Nàng nói rất phải, nhưng tôi còn một điều này muốn ngỏ cùng nàng : Số là nàng đến ở nhà tôi gần nửa năm, phu quân tôi vẫn có lòng trọng yêu thăm nhớ, chỉ ngại vì cái danh phận bạn hữu mà không dám nói ra. Từ khi Hùng quốc chủ đi sứ Cao ly, phu quân tôi thường bàn riêng với tôi rằng : Hùng quốc chủ đã bằng lòng tặng nàng Hạng ngọc Thanh cho tôi đó ! Tôi nghe nói nhưng phải khuyên can. Ngày nay chỉ e sợ mắc tai vạ mà sanh ý khác chăng, vậy hãy để tôi về phòng, thử dò thăm sự phản quân tôi thế nào, sau ta sẽ liệu. »

Hạng ngọc Thanh gạt nước mắt căm tậ mà rằng : « Ngày nay tôi chỉ trông cậy nơi Phu nhơn đó mà thôi. »

Phu nhơn gạt đầu lui ra, trở về phòng, sai người mời Tồn sĩ Thăng vào. Tồn sĩ Thăng nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh nghĩ thế nào ? Ngày nay không khéo thì tại tại vạ đến nhà ta đó ! » Phu nhơn nói : « Nàng chẳng biết tính làm sao nữa. Nàng chỉ nói rằng đã đem thân vào nhà họ Tồn thì sống chết cũng chỉ nhờ họ Tồn chữ trương cho mà thôi. » Tồn sĩ Thăng nghe nói, nét mặt hớn hỡ hỏi rằng : « Có phải thiệt nàng Hạng ngọc Thanh nói vậy chăng ? » Phu nhơn nói : « Tôi chẳng khi nào nói dối bao giờ, chẳng hay phu quân nghĩ thế nào ? »

Tồn sĩ Thăng cười mà đáp rằng : « Phu nhơn ơi ! Nàng Hạng ngọc Thanh đã nói như vậy, thì tùy lòng Phu nhơn. Nếu Phu nhơn rộng lượng hải hà thì cho nàng làm thiếp, người ngoài ít ai hiểu đầu đuôi. Nàng cùng Phu nhơn xưa nay vẫn hiệp tâm đầu, đầu có sum hiệp một nhà, chắc cũng không điều kia tiếng nọ. Về lại Hùng quốc cứu thường nói muốn tặng nàng cho tôi, sau này Quốc cứu về đây, chắc cũng vui lòng. Làm vậy thì một là nhà ta tránh khỏi tai vạ, hai là nàng cũng được chỗ nương thân; ba là Phu nhơn vẫn định nạp thiếp tính đã lâu, thế thì nay có sẵn của nhà, lại còn phải tìm dâu xa cho nhọc, một việc này có thể trọn vẹn được cả ba điều ấy, nhưng nên chăng thế nào còn quyền ở trong tay Phu nhơn đó. »

Nói rồi, liền ghé ngồi ở một bên Phu nhơn mà tỏ tình loyễn ái. Phu nhơn nghe nói, trong lòng tức giận, nhưng vẫn giữ cách tươi cười, gạt đầu mà rằng : « Nếu vậy càng hay ! Phu quân bàn hiệp ý tôi lắm. Tôi cùng nàng Hạng ngọc Thanh chị em vẫn cùng nhau tương đắc, khi nào lại có sự ghen tương. Tôi chỉ lo nàng mà bỏ đi thì thiệt buồn cho tôi quá, nay phu quân nghĩ như vậy, lòng tôi xiết bao vui mừng ! Vậy để tôi nói nàng Hạng ngọc Thanh sửa soạn đồ sắp làm tân nhơn, còn cái tây phòng kia, tôi sẽ truyền cho gia đình quét dọn để làm nơi hoa chúc. »

Tân sĩ Thăng nghe nói, chấp tay đứng dậy xá mà rằng :
« Đa tạ cái lượng hải hà của Phu nhơn, thiết không bao giờ tôi
đám quên ơn này. »

Phu nhơn làm thỉnh, không nói câu gì, chỉ chum chim
cười. Tân sĩ Thăng không biết là bị gạt, suốt đêm loong ahững
nấu nê kê lễ tâm tình. Sáng hôm sau, Phu nhơn dậy sớm,
chưa kịp điểm trang thì Tân sĩ Thăng lại nhắc đến việc ấy.
Phu nhơn nói : « Phu quân chớ nóng nảy. Nàng đã ở trong
nhà mình thì lo gì chẳng nên việc. Bây giờ phu quá hãy chọn
hôm nào tốt ngày. »

Tân sĩ Thăng cười mà rằng : « Phu nhơn nói rất phải !
Ta hãy chọn ngày trước rồi sau sẽ thỉnh mai nhơn. »

Liền gọi nữ tỳ lấy cuốn lịch ra xem. Xem xong, lại nói :
« Ngày hai mươi bảy tháng ba này là ngày thượng kiết, nghĩ
hôn nhơn giá thú, chỉ trong vài ba ngày nữa mà thôi. »

Phu nhơn cười mà rằng : « Mau như vậy thì thiệt lợi
cho phu quân quá ! »

Tân sĩ Thăng cũng cười mà đáp rằng : « Phu nhơn
chớ ngăn trở việc này, tôi xin quí gối xuống mà lấy tợ Phu
nhơn trước. »

Phu nhơn đỡ dậy cười mà rằng : « Nếu vậy thì phu
quân ngồi trong phòng này, để tôi qua nói chuyện với nàng.
Hội tôi về đây, lúc ấy phu quân hãy đi, phu quá chớ theo
qua làm chi cho phiền. »

Tân sĩ Thăng nói : « Xin vâng. tôi xin ngồi đây ! »

Phu nhơn lại lên dẫn hai con nữ tỳ phải chực luôn tại
trong phòng, không được đi đâu, rồi thủng thỉnh bước qua
tây lầu để cùng nàng Hạng ngọc Thanh nói chuyện.
Hạng ngọc Thanh đứng dậy chào, rồi hỏi : « Chẳng hay qua
Tân học sĩ dạy thế nào ? »

Phu nhơn xus tay biểu nói nhữ tiêng, rồi ngồi xuống ghế,
có ý buồn rầu mà rằng : « Nàng ơi ! Cái chữ ý của nàng, có
lẽ không thể chậm được. Cứ theo như kế nàng nghĩ thì giữ
được trong sạch danh giá, nhưng nàng đi chuyển này, khi
lòng cho được sanh toàn. Nàng ơi ! Tôi nữ lòng nào mà dè

mạng tự nhiên vô cớ phải dẫn thân đến chỗ chết. Tôi không ngờ rằng phu quân tôi lại bất nghĩa như vậy. »

Phu nhơn nhắc đến sự thương tâm ấy, hai hàng nước mắt lại là châu tuôn rơi. Hạng ngọc Thanh nghe nói, liền quì xuống đất, nước mắt khóc mà thưa rằng : « Xin Phu nhơn đừng nghĩ chi đến tôi nữa ! Tôi đội cái ơn sâu của Phu nhơn, vẫn tưởng có ngày báo đáp, ai ngờ hai chữ « Bạc mạng » cứ buộc mãi lấy người hồng nhan. Tôi đi chuyến này, chưa chắc đã được trùng phùng, vậy Phu nhơn nên giữ ngọc gìn vàng, tôi xin chúc cho Phu nhơn mau sanh quý tử. »

Phu nhơn khóc mà rằng : « Phu quân tôi lòng lang dạ thú đã lâu, tôi nói ra càng thêm hổ thẹn. Tôi đề nàng đi như thế này, dầu là vì nàng, mà thiệt cũng là vì nhà tôi đó. Nàng ơi ! Sau này nàng được gặp Hùng vương, cũng chớ nói chi đến việc ấy, một là giữ cho toàn cái nghĩa của vợ chồng tôi, hai là nàng cũng được tiết trong giá sạch. Nơi ngục thất nhiều bề khổ sở, tôi nghĩ bao nhiêu lại thương nàng bấy nhiêu. Đường đi chắc nàng cũng không thuộc, để tôi cho một tên gia đình dẫn lối giúp nàng. Ý phục tư trang, nàng hãy để đây, khi vào ngục thất rồi, sau tôi sẽ cho người đem đến. » Phu nhơn lại dặn nhỏ nàng rằng : « Hôm nay tôi đặt một tiệc rượu để cho phu quân tôi thiệt say, rồi sang canh ba, tôi sẽ tới đây đưa nàng đi trốn. » Hạng ngọc Thanh khóc mà thưa rằng : « Tôi trốn thoát đã được rồi, nhưng đến khi Tần học sĩ tỉnh rượu, thế nào cũng quở trách Phu nhơn, chỉ bằng để tôi bám rễ với người, nếu người không cho thì tôi xin liều mình tự tử. »

Phu nhơn xua tay nói rằng : « Không nên ! Nếu nàng nói rõ, phu quân tôi cũng không dám cưỡng bách, nhưng tôi thường thấy phu quân tôi vẫn nói : Hiện nay họ tôn thất có Đồ man Hưng Phục quyền thế lừng lẫy, mà hần lại hiền sắc, nếu ta đem nàng Hạng ngọc Thanh dâng cho hần thì chẳng bao lâu sẽ được thăng chức, nhưng vì cái nghĩa bạn bè cho nên không nỡ. Nay nàng Hạng ngọc Thanh thuận về với ta, cũng là theo lời Hùng quốc cứu vậy. Tôi thiết tưởng nếu

nàng nói ra mà phu quân tôi đem nàng đứng cho Đờ man Hưng Phục thì chẳng những nàng chết không trong sạch, mà lấy ai là kẻ giải oan cho nàng. Chỉ bằng nàng cứ tự ra mà thú nhận là hơn. Khi nàng đi khỏi rồi thì tôi không còn e sợ chi cả. »

Hạng ngọc Thanh lay tạ mà rằng : « Phu nhơn thiệt là cao kiển, tôi đây nông nổi không nghĩ tới điều ấy. » Phu nhơn đứng dậy lui ra, truyền cho gia đình sửa soạn bày tiệc để buổi chiều hôm ấy hai vợ chồng cùng nhau uống rượu mừng. Khi ăn cơm sáng xong, Phu nhơn vội vàng sai mấy đ奴 nữ tỳ dọn dẹp tàn phòng. Trong phòng trần thiết một cách rất lịch sự : Màn hoa giường chạm, nệm gấm gối thêu, đỉnh trầm khói bay, giá gương bóng lộn, thiệt là một nơi nhà vàng để sắp sửa tiếp đón con người ngọc vậy. Tán sĩ Thăng mừng rỡ vô cùng, chấp tay vái và nói với Phu nhơn rằng : « Phu nhơn vì tôi mà không quản sự tốn phí, tôi nghĩ càng thêm áy náy. » Phu nhơn cười đáp rằng : « Chẳng qua cũng là việc nhà, làm chi phải thêm tạ, xin phu quân chớ nên có mới nói cũ mà thôi. »

Tán sĩ Thăng cũng cười đáp rằng : « Tôi há phải là người vong ơn bội nghĩa hay sao ? Việc kết duyên với nàng Hạng ngọc Thanh, chẳng qua là bởi cái lượng hải hà của Phu nhơn, nếu Phu nhơn không hải lòng thì khi nào tôi dám nói đến. Thấy chung việc này đều trông ơn của Phu nhơn ; thiệt muôn đời ngàn kiếp, không bao giờ tôi dám quên ơn sâu ấy. »

Phu nhơn cười và nói rằng : « Đừng nói lời thôi nỡ ! Chiều tối hôm nay tôi sẽ đặt một tiệc rượu để mừng phu quân về sự mới nạp tĩu tinh. Tôi chúc cho phu quân qua năm tới này sẽ được tay bằng tay đất. »

Tán sĩ Thăng nói : « Sao Phu nhơn xa xỉ quá vậy, tôi cũng nên có chén rượu lạt để tạ mai nhơn. »

Ngày vui ngắn chẳng đầy gang, thấm thoát trời đã gần tối, các nữ tỳ bày tiệc ở trong phòng, hai vợ chồng Tán sĩ Thăng cùng ngồi uống rượu. Phu nhơn vốn là người có lưu lượng, nhưng bởi vì thấy Tán sĩ Thăng lúc nào uống rượu

cũng là lời trót nhả, không được nghiêm trang, cho nên từ đó Phu nhơn chưa không uống một giọt nào cả. Ngày nay vì nàng Hạng ngọc Thanh nên phải rót chén rượu đầy để mời Tồn sĩ Thăng uống. Tồn sĩ Thăng nói : « Lạ lắm ! Tôi không ngờ lưu lượng của Phu nhơn cũng ghê gớm như thế ! Tôi cùng Phu nhơn kết duyên trong bấy nhiêu năm, chưa hề thấy Phu nhơn uống một hớp rượu, có sao hôm nay Phu nhơn lại vui chén uống nhiều, xin Phu nhơn ngỏ ý cho tôi biết. »

Phu nhơn cười mà đáp rằng : « Lại còn có chi nữa ! Cũng bởi ngày mai là ngày mừng có tân nhơn ! Chút thân bồ liễu, chưa biết sau này thế nào, nay muốn cùng phu quân uống một tiệc rượu thiết say, để tỏ cái lòng hòa mọn này quả không một chút gì là ghen tương. »

Tồn sĩ Thăng nghe nói, khanh khách cười mà rằng : « Á ! Tàra Phu nhơn nghĩ như vậy ! Nhưng Phu nhơn hãy yên lòng, tôi đã là người có cầm quyền sách, và cũng làm dự một chỗ trong tòa Hàn lâm, thì lời quên sao được câu : Tào khang chi thể, bất khả hạ đường (1). Tôi xin phạt Phu nhơn mười chén rượu về cái tội dám nghĩ oan cho tôi. »

Nói rồi, lại lè nhè mà rằng : « Phạt ! Phạt, nên phạt... » Phu nhơn cười, rồi xây lại biểu nữ tỳ rằng : « Quan Tồn học sĩ đã định phạt ta thì con đi lấy một cái chén thật lớn ra đây để ta kính tạ lại. »

Lúc ấy vợ chồng chén tạc chén thù, làm cho Tồn sĩ Thăng say cú, không uống được nữa, Phu nhơn lại chúm chím cười, rót một chén rượu lớn thật đầy, rồi nói với Tồn sĩ Thăng rằng : « Thưa Phu quân ! Nếu phu quân quyết không phạt tôi thì xin phu quân uống cạn chén này ! »

Tồn sĩ Thăng lúc ấy đã say mèm, thiếu điều ngã xuống, nhưng nghe câu nói ấy, bất đắc dĩ phải gượng uống cạn chén đầy. Uống xong, liền ngã lả ra, Phu nhơn và các nữ tỳ phải vục lên trên giường, cởi mào tháo giày cho Tồn sĩ Thăng, rồi để nằm đó. Phu nhơn truyền các nữ tỳ cất dọn bàn ăn đi

(1) Người vợ hiền vì không oán bỏ.

và đuổi nữ tử ra ngoài hết, khóa chặt cửa lại. Phu nhơn kêu một tên lão bộc họ Từ đến dặn rằng : « Người mau mau đưa nàng Hạng ngọc Thanh tới tòa Tam pháp, rồi người đợi đó, chờ xem tin tức thế nào sẽ về nói cho ta biết. »

Tên lão bộc vâng lời, theo Phu nhơn đi qua tây lầu. Nàng Hạng ngọc Thanh gạt nước mắt hỏi rằng : « Chẳng hay quan Tán học sĩ đã say rượu ngũ yển chưa ? Tôi nghe bây giờ trống đã điểm tư rồi. »

Phu nhơn nói : « Bây giờ đi liền thì kịp, nếu để đến trời sáng thì không tiện. »

Hạng ngọc Thanh quì xuống lạy tạ. Phu nhơn cầm lấy tay, dặn dò mấy câu, hai làn nước mắt ròng ròng chảy xuống. Phu nhơn nói : « Hai ta tương biệt ngày nay, chưa biết bao giờ mới được trùng phùng, vậy tôi xin chúc cho nàng được những sự tốt lành vui vẻ. Đóa hoa khi nở khi rụng, người ta tất phải có lúc biệt ly. Hai ta sum hiệp trong nửa năm lời, đối đãi nhau như chị em ruột, ngày nay tôi không cầm được giọt lệ trong giờ phút này. Nàng nên gắng chí bền lòng, chớ thấy khó khăn mà biến đổi. Tôi rất kính mến cái lòng trinh bạch của nàng, cho nên mong nàng giữ được tiết sạch giá trong, thủy chung như nhất. »

Hạng ngọc Thanh nói : « Mấy lời vàng ngọc, tôi xin tạc dạ ghi lòng, quyết không bao giờ dám để phụ lòng Phu nhơn đâu. »

Hai người nhìn nhau mà khóc, dùng dằng chưa nỡ rời tay thì tên lão bộc đứng ngoài đã lên tiếng giục giã. Phu nhơn đưa nàng ra khỏi mái tường, rồi tên lão bộc xách cái đèn lồng nhỏ, dẫn đường cho nàng đi. Khi nàng đi xa rồi, Phu nhơn mới quay về phòng, ngồi ngơ ngẩn nghĩ thầm rằng : « Hôm nay nàng Hạng ngọc Thanh lại tự đem thân đến chỗ chết, mà ta thì đi đưa đám nàng về đây ! » Phu nhơn càng nghĩ bao nhiêu, lại càng giận người chồng bất nghĩa bấy nhiêu. Đang ngồi ngẫm nghĩ, bỗng nghe tiếng Tán sĩ Thảng trong màn kêu hỏi rằng : « Sao hôm nay Phu nhơn dậy sớm vậy. ? »

Tân sĩ Thăng vừa nói vừa ngồi dậy, vén màn bước ra, thấy Phu nhơn nét mặt bầm bầm, như đôi lông mày ra vẻ tức giận. Tân sĩ Thăng vừa ngạc nhiên vừa lo sợ, hỏi rằng : « Chẳng hay có việc chi mà Phu nhơn lại có vẻ giận dữ như vậy ? »

Phu nhơn nghe Tân sĩ Thăng hỏi, liền đứng dậy nắm lấy vật áo, nói : « Hay cho phu quân ! Bây giờ tôi mới biết là phu quân lừa dối tôi. Phu quân mau mau theo tôi vào triều, việc này tôi phải tâu cùng Thái thượng mới được »

Nói rồi, liền khóc òa lên, vật mình vật mẩy. Tân sĩ Thăng cả kinh, hỏi rằng : « Quái lạ ! Sự tình đâu đến thế nào Phu nhơn nói cho tôi nghe. Tôi có làm điều gì lừa dối Phu nhơn đâu, sao tự nhiên Phu nhơn lại đặt điều ra như vậy ? »

Phu nhơn càng nói tam bành lén, nói rằng : « Phu quân lại còn chối phải không ? Hôm qua phu quân ngủ rồi, nàng Hằng ngọc Thanh có thuật chuyện cho tôi nghe : Số là ngày trước phu quân đã hứa với nàng rằng nếu Hùng quốc cứu không lấy thì phu quân lấy nàng làm chánh thất, rồi sẽ xin sắc phong cho nàng, còn tôi thì đuổi về quê nhà. Ngày nay nàng nhất định đòi lấy sắc phong, nếu không được sắc phong thì nàng quyết không thuận. Nàng lại nói đã cam chịu khổ trong nửa năm trời, để chờ Hùng quốc cứu cho được phú quý, bây giờ đã được phú quý thì quyết không chịu làm bạn với một ông quan thanh đạm như ai. Nàng nói nhiều câu khiến cho tôi tức muốn chết. Trời ơi ! Ai ngờ phu quân lại lòng lang dạ thú, định lừa dối tôi như vậy ! Phu quân vì tánh hiều sắc mà đem một người kỳ nữ về, bắt tôi phải cung cấp như thờ bà mẹ chồng nửa năm trời nay. Ngày nay lại trang thần lòng quý, giả cách nói là sợ tai vạ, để muốn được hưởng cái thú phong lưu, mà phụ rẫy tôi là một người vợ đã cùng nhau kết phát từ thuở còn nhỏ. Tôi cũng tưởng phu quân là một người biết tự trọng, đã dự ngôi trong tòa Hán lâm, tất phải biết trọng phẩm giá,

không ngờ phu quân lại táng tận lương tâm định bỏ con vợ
tào khang này ! Phu quân không nhớ những lúc hàn vi, từ
khi tôi mới bước chơn về nhà này, dậy sớm thức khuya, bữa
rau bữa cháo, nhưng tôi vẫn thắt lưng buộc bụng, lần hồi
cho phu quân được yên thân mà lo sách đèn. Cũng mong rằng
mai sau phu quý phụ vinh, một giải đồng tâm cùng nhau gần
bó cho đến khi đầu bạc. Ai ngờ ngày nay phu quân mới được
hiền đạt đã toan vợ nọ con kia. Tôi xin hỏi phu quân;
đã đành tôi chưa có con là phạm một điều trong lệ
« Thất xuất », nhưng phu quân há lại không
biết rằng một người vợ đã từng chịu tang cha mẹ chồng thì
không bao giờ đáng kể vào lệ ấy sao ? Một tay tôi đã từng lo
lắng công to việc lớn cho phu quân, trong cái đạo làm dâu và
làm vợ, tôi không hề trễ biếng chút nào. Tôi cũng vì cớ hiếm
muộn, nên khuyên phu quân mua thiếp thì phu quân lại nói
là không muốn chia lòng riêng tây, đợi tôi khi bốn mươi tuổi
mà chưa sanh đẻ gì, lúc ấy vườn sẽ thêm hoa, cũng chẳng lấy
chí làm muộn. Ngày nay tôi mới biết những lời ấy toàn là
những câu lừa dối, thế mà từ ấy tới nay tôi vẫn nhắm mắt
tín can. »

Phu nhơn vừa nói vừa khóc, khóc đến nỗi vạt áo bảo
của Tần sĩ Thăng cũng phải ướt đầm. Tần sĩ Thăng muốn
cải lại mà cũng không kịp miệng. Lại thấy Phu nhơn dọa tấu
Thánh thượng thì cũng lo thêm tội vào mình, bất đắc dĩ mới
phải tìm lời ngọt ngào để khuyên giải cho yên chuyện. Tần sĩ
Thăng bèn đỡ dậy, rồi thay bộ áo ướt cho Phu nhơn, và nói :
« Không biết ai bày ra câu chuyện này. Nếu tôi biết thế này
thì thiệt đời vàng tôi cũng không đem nàng Hạng ngọc Thanh
về làm chi. Chẳng qua tôi làm vì mến cái nhan sắc của nàng
mà khiến cho Phu nhơn tức giận. Còn nói rằng tôi muốn bỏ
Phu nhơn để lấy nàng làm chánh thất thì tôi không nói bao
giờ. Nàng Hạng ngọc Thanh khéo vu oan cho tôi, chứ tôi khi
nào lại dám như vậy. Xin Phu nhơn bớt giận, mà nghe tôi nói
một lời : Tôi cùng Phu nhơn lấy nhau từ khi hãy còn hàn tiện
cho đến ngày nay, thiệt vẫn thủy chung một lòng kính mến.

Tôi đã biết cầm quyền sách trong tay, há phải là phường quên ơn bội nghĩa. Nếu Phu nhơn không tin lời tôi nói thì xin cho kêu nàng Hạng ngọc Thanh ra đây để đối chất cùng tôi.»

Phu nhơn lại nổi giận mà nói rằng : « Tôi còn chưa nó trong nhà này làm gì nữa ! Tôi đã đuổi nó đi rồi ! Từ nay tôi cũng đảm liều, chẳng còn giữ thể diện chi nữa. Bây giờ phu quân phải theo tôi đến cửa Ngọ môn, để cho tôi được giải to oan tình.» Phu nhơn nói rồi, lại nắm lấy áo Tần sĩ Thăng mà rằng : « Việc này thế nào tôi cũng phải tâu Thánh thượng mới được.» Tần sĩ Thăng nghe nói, mặt tái mét ngấm nghĩ một hồi, rồi nói : « Phu nhơn ơi ! Phu nhơn hại tôi rồi. Nàng Hạng ngọc Thanh bị đuổi, chắc nàng tức giận mà đầu đơn kiện tôi, thì tôi sẽ mang tiếng là kẻ cưỡng bách một người trong đám phân nghịch để làm tiểu thiếp, thì còn mặt mũi nào mà ngó ai nữa.»

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa giậm chơn phàn nàn rằng : « Việc này cũng tại Phu nhơn hung ác quá, vô tình mà làm hại tôi. Tôi vẫn tưởng phò lượng hải hà của Phu nhơn cho được một nhà sum hiệp, trước là khiến nàng có chỗ nương tựa, sau là nhà ta tránh khỏi tai ương. Bây giờ xảy ra có sự này, thiệt tôi không còn mặt mũi nào mà trông thấy ai nữa ! Phu nhơn hại tôi... Phu nhơn hại tôi... »

Tần sĩ Thăng nói rồi, lại khóc òa lên rằng : « Trời ơi ! Chẳng qua chỉ vì tôi tham sắc mới đến nỗi này ! »

Tần sĩ Thăng lại nằm lăn ra giường, khóc mà nói rằng : « Tôi đành nằm đây mà đợi thánh chỉ đến bắt.»

Phu nhơn không thêm đến khuyên giải, lại đứng dậy trang điểm, truyền các nữ tỳ thân xấp đồ đạc trong nhà và nấu cơm ăn. Phu nhơn nói : « Ta nên ăn cơm cho no, kéo chẳng bao lâu sẽ có thánh chỉ đến bắt.»

Khi gia đình dọn cơm, Phu nhơn kéo Tần sĩ Thăng dậy, bắt phải ăn và nói rằng : « Tôi cùng phu quân vĩnh quyết là ngày hôm nay ! » Tần sĩ Thăng không chịu dậy, xua tay mà nói rằng : « Thôi, Phu nhơn đừng làm bộ ăn cần nữa ! Phu nhơn nở lòng nào mà hại cái danh giá của tôi. Bây giờ tôi

mới biết Phu nhơn thiệt là một tay hiền nội trợ... Tôi chết đã vậy, nhưng xót thương thay cho Phu nhơn sau này song the chiếc bóng, họ hàng vắng vẻ, biết lấy ai mà nương tựa sớm khuya. Phu nhơn tức giận trong một thời, mà khiến cho hai họ Tần và Trương phải bại hoại danh giá.»

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa khóc, hai nàng nước mắt là chả tuôn rơi, rồi nằm thiu thiu ngủ. Phu nhơn nghĩ cũng thương tình, nhưng để cho chàng hãy ngủ một giấc, liệu chừng nàng Hạng ngọc Thanh vào Tam pháp rồi sẽ hay. Phu nhơn vẫn giữ cách hăm hăm nổi giận, cứ đập bàn đập ghế mà xỉ mắng Tần sĩ Thăng là kẻ bạc tình.

Lại nói chuyện nàng Hạng ngọc Thanh đêm hôm ấy lời thối đi theo lên lầu bậc, vừa đi vừa khóc. Tên lão bộc nói : «Nàng nên rảo bước đi mau, kéo trời sáng thì có nhiều điều không tiện. Khi đi tới đó, hãy thấy xe ngựa các quan liêu triều, cứ kêu lớn lên, tự nhiên các quan phải hỏi.»

Nàng Hạng ngọc Thanh gạt đầu, tay gạt nước mắt. Khi đi đến Ngõ môn, thấy trước cửa thành cao lớn, có một dãy ngựa xe. Chỗ nọ mấy toán thị vệ, mào mào lông gà; chỗ kia mấy vị triều thần, đai vàng hốt bạc. Ông thì hình dung quá quái, ông thì mặt mũi khôi ngô. Người đến tuy đông, nhưng có vẻ rất nghiêm trang, ai nấy ngậm tâm, bốn mặt vẫn im phăng phắc. Nàng Hạng ngọc Thanh nghĩ lại ghê sợ, đứng trân trân. Tên lão bộc lại giục nàng mà rằng : «Nàng cứ sẵn đến mà kêu, nếu chậm một chút, trống gióng chuông hồi thì các quan vô triều hết. Tôi đứng chực ngoài này để đợi nghe tin nàng.» Nói rồi liền đứng nép lại một bên cửa cấm. Nàng Hạng ngọc Thanh run sợ, hai chơn luống cuống, mồ hôi chảy đầm đề. Sau nàng bỗng nổi giận nghĩ thầm rằng : «Hạng ngọc Thanh ơi ! Có chỉ hôm nay mi lại biến tâm mà rút rề không dám bước đến. Nếu người đời ý, há chẳng uổng phụ tấm lòng hào hiệp của Hùng quốc cứu lâm sao ? » Nàng nghĩ vậy liền chau mày nghĩ rằng, bước rảo mấy bước, tiến thẳng vào trước cửa thành. Quân thị vệ hai bên quát lớn lên rằng : «Con mụ nào đó, sao dám cả gan vào cửa cấm ? »

Chúng vừa thét mắng thì bỗng có một cỗ xe đi đến. Người ngồi trên xe ấy là Tề vương. Lúc ấy nàng Hạng ngọc Thanh gót sen rón rón qui ở ngang đường mà bầm rắng : « Tiện nữ có một việc muốn xin đại vương đủ lòng thương mà soi xét. »

Quân thị vệ rút gươm ra, quát lớn lên rằng : « Quái lạ ! Con ma nào mà dám ngăn trở loan nghi như vậy ? Người muốn kêu việc gì thì hãy đến các nha môn, đức đại vương đây khi nào lại xét đến những việc tầm thường nhỏ nhặt như vậy ? »

Nàng Hạng ngọc Thanh vừa khóc vừa nói : « Vương hầu tể tướng có cái trách nhiệm thay quyền Thánh thượng soi xét dân tình, thì việc gì không đáng hỏi. Huống chi tiện nữ lại là tên phũ nghịch trọng tội, muốn nhờ đại vương tâu với Thánh thượng cho tiện nữ được tha nhận mà tự xin đầu giam. »

Quân thị vệ đều xua đuổi ra chỗ khác mà nói rằng : « Người chớ ngăn trở loan nghi mà để lộ đến chúng ta. » Nàng Hạng ngọc Thanh nghe nói, liền đứng dậy mà rằng : « Đại vương đã không xét cho thì tôi cũng chẳng tiếc chi cái thân sống thừa này nữa ! »

Nàng Hạng ngọc Thanh nói xong, thò tay vào áo, rút một lưỡi dao nhỏ ra, toan liễu mình tự tử. Quân thị vệ thấy vậy vội vàng giựt lấy lưỡi dao thì nàng Hạng ngọc Thanh lăn ra mà khóc. Tề vương truyền dừng xe lại và nói cùng thị vệ rằng : « Các người gọi người con gái ấy đến đây ta hỏi coi việc chi. »

Thị vệ vưng mạng kêu nàng Hạng ngọc Thanh lại. Nàng Hạng ngọc Thanh mừng rỡ, gạt nước mắt, theo thị vệ đến gần trước xe, phủ phục xuống đất, Tề vương ngược nhìn, chỉ thấy hình dung yếu điệu, chớ không hiểu nét mặt xấu đẹp thế nào, mới lớn tiếng mắng rằng : « Người là một người con gái có việc chi oan uổng, sao không làm đơn trạng kêu các nha môn, mà dám cả gan ngăn đón xe ta, lại toan liễu mình rút dao tự tử. Tội ấy ta không thể tha thứ được. »

Nói xong, truyền thị vệ bắt giải ra Pháp sư đề nghị tội. Quân sĩ vàng lĩnh, trăm miệng dạ ran, kẻ kéo người lôi bắt nàng đem đi giải nạp. Nàng Hạng ngọc Thanh lại kêu lớn lên mà rằng : « Xin đại vương hãy làm phước cho tiện nữ được nói một lời, dầu xây chín bức Phù đồ (1) cũng không bằng phước này. »

Tề vương nghe lời, truyền cho các thị vệ rằng : « Khoan đã ! Vậy thì hãy cho nó nói một lời, để ta xem oan uổng như thế nào ? »

Hạng ngọc Thanh nói : « Tôi không có sự gì oan uổng, chỉ vì Hùng vương ngày nay bị tội, sắp phải toàn gia tru lục, tiện nữ đây tức là một người tiệp chưa cưới của trưởng tử Hùng vương là Hùng khởi Phụng. Từ khi cùng nhau đính ước vẫn ở riêng một chỗ tại chốn hương thôn, ngày nay tôi mới biết tin, thiết nghĩ tôi không dám trốn tránh lưới trời, tự xin đầu giam, chớ không hề có phạm tội chi cả. »

Nàng Hạng ngọc Thanh nói rồi lại khóc. Tề vương nghĩ thầm : « Nếu vậy thì đáng khen cho cái lòng trang nghĩa của Hùng vương, cảm hóa được biết bao nhiêu kẻ ! Nào là ba trăm gia binh xin liều mình chết theo, nào một người tiệp chưa cưới, cũng xin tự thú nhận đầu giam. Như vậy thì ta chắc Hùng vương quyết không có lòng phản nghịch. » Tề vương nghĩ vậy, liền nói : « Để ta tâu Thánh thượng, có lẽ Thánh thượng cũng ban đặc ân mà khoan xá cho người. Nhưng chẳng hay người họ tên là gì, mau mau nói rõ cho ta biết. » Hạng ngọc Thanh nói : « Tôi họ Hạng, tên gọi Ngọc Thanh. »

Tề vương gật đầu mà rằng : « Ngọc khiết băng thanh, hiệp làm một, nàng thiệt không hổ thẹn với cái tên vậy. »

Khi vào tới triều đường, Tề vương nói chuyện nàng Hạng ngọc Thanh cho các quan triều thần nghe. Đồ man Hưng Phục mỉm cười mà nói với Tề vương rằng : « Việc một người nữ tử, đâu phải là việc quan trọng, cần chi phải

(1) Phù đồ nghĩa là cái tháp nhà Phật. Trong truyện Quan Âm Thị Kính có câu rằng : « Dầu xây chín bức Phù đồ, không bằng làm phước cứu một người oan uổng. »

trần tấu.» Nói chưa dứt lời, bỗng thấy nội giám Lữ Xương ở trong cung ra truyền chỉ cho hầu triều, Tề vương bất đắc dĩ phải thuật chuyện đầu đuôi việc nàng Hạng ngọc Thanh cho Lữ Xương nghe. Lữ Xương nghe nói, cũng khen ngợi mà rằng : « Nếu vậy để tôi xin thay đại vương mà tâu cùng Thánh thượng. »

Lại nói chuyện Phi Giao hoàng hậu ở trong cung, từ khi bị Thái hậu quở trách, oai phong giảm bớt đi một vài. Nét mặt lúc nào cũng rầu rĩ, lược không muốn chải, gương chẳng buồn soi, có lúc lại hăm hăm nổi giận, nằm ở trên long sàng mà nước mắt khóc. Vua Anh Tôn thấy vậy, phiền não vô cùng, cả ngày chỉ quần quýt một bên mình Phi Giao hoàng hậu. Lúc thì thỗi ơng ngọc dịch, vui chuyện mua cười, lúc thì mượn chén kim chi, làm phương giải muộn, vì thế đã lâu không ra ngự triều. Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm : « Bây giờ ta ước mong sao cho Thái hậu đau nặng nằm ở trong cung không dậy được thì ta chẳng còn phải e sợ người nào. Dầu cha mẹ ta tới đây, ta cũng không ngại. Ta chỉ cốt làm sao cho quyền chánh và một tay ta, khi đó ta quyết sẽ tru lục cả nhà họ Hồng. Nhưng trước hết ta hãy nên thi ơn mà mua chuộc lấy lòng người đã. »

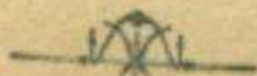
(Xem tiếp tập 13)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÁ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

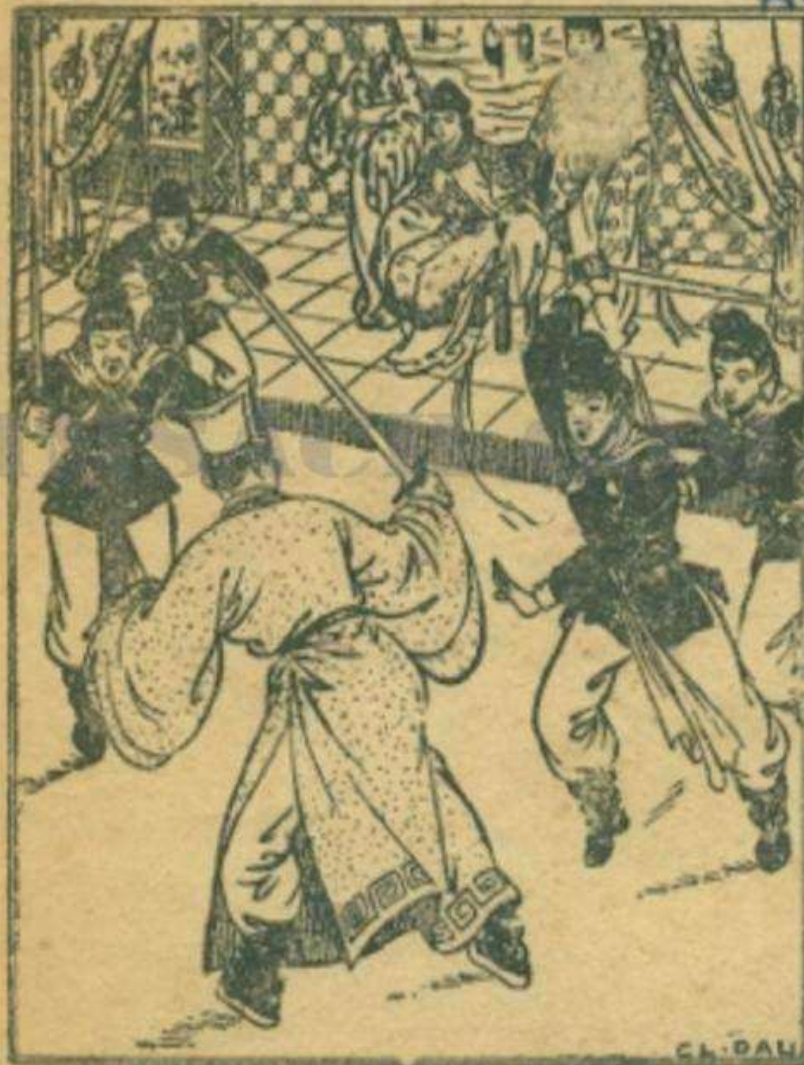


Cuốn 2

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Náo hữu cung, Mã Thuận bị sanh cầm

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DƯ'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Cuốn 2

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Náo hữu cung, Má Thuận bị sanh cầm

lên, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DƯ'C THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

6-6-84, mừng 6 Tết 5 Giêng 1990 *Chu*

Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, mới tâu bẩm cho các quân hộ vệ, phong Đỗ man Định Quốc và Đỗ man An Quốc là tả, hữu Long vũ tướng quân, để coi giữ ở trong cấm viện, lại tuyển trong các cung nữ, chọn riêng lấy ba mươi sáu người, toàn là những người nhan sắc nghiêng thành đồ nước, chia ra làm ba mươi sáu cung, mỗi cung lại tuyển mười hai tên vũ nữ, y phục đều một sắc. Trong ngự viên có lập một tòa đại điện gọi là Vạn thọ điện, mỗi khi Thiên tử và Hoàng hậu ngự ra chơi nơi đó thì các cung phi phải đem vũ nữ ra múa hát, thiết là cuộc vui hiếm có. Thiên tử say đắm về các cung phi, chẳng thiết chi đến triều chánh. Phi Giao hoàng hậu tâu rằng: « Muốn tâu bộ hạ! Bộ hạ chớ lo nghĩ chi đến quốc chánh cho thêm nhọc lòng, đã có thần thiếp xin lo cả. »

Thiên tử vốn tánh lười biếng, nay lại ham mê tửu sắc, chỉ muốn làm một vị quân chủ ở trong đội Đào hoa, bởi vậy nghe lời Phi Giao hoàng hậu tâu thì vui lòng mà ưng thuận liền. Từ đó bao nhiêu bổn sở, cái quyền xét đoán đều ở một tay Phi Giao hoàng hậu.

Lại nói chuyện Hùng hậu từ khi được Thái hậu đem về cung, thuốc thang tẩm bổ, nên tinh thần mới lần lần hồi phục, không đến nỗi mặt xanh mày méo như xưa, mà ai hỏi câu gì, cũng biết trả lời, chớ không còn ngầy dại nữa. Còn Thái hậu thì nghĩ vừa tức giận, lại vừa hổ thẹn, bệnh trạng mỗi ngày một nặng, nằm liệt ở trên long sàng. Gia Tường công chúa lại gần đến kỳ lâm sản, mà long thai của Hùng hậu cũng đã gần tới tuần khai hoa. Triệu Lân sợ Phi Giao hoàng hậu biết chuyện, mới giả cách viết đơn thuốc đưa cho nội giám Lăng

Mộu cầm vào đưng Thái hậu. Thái hậu mở ra xem thì thấy mấy hàng như vậy :

« Ky đô úy kiêm chức Thái y là Hoàng phủ Triệu Lân xin cỡi tâu
« để Thái hậu xét : Kê hạ thần xem mộch tả cung Hùng hậu thì long
« thái vô ngại, sắp tới tuần khai hoa. Nếu sanh hạ hoàng nam, tức
« nào Hữu hoàng hậu cũng hồi đến. Ngày nay Thánh thượng dâm mê
« tửu sắc, quyền về hữu cung, mà Thái hậu ngọc thể chưa an, biết
« lấy ai là người bảo hộ. Kê hạ thần thiết nghĩ hễ khi Hùng hậu
« lâm sản, chỗ cô truyền gọi uân bà, chỉ nên dùng Bảo mẫu đem Hoàng
« tử đặt nằm trong giỏ thuốc, rồi nhứt diện truyền gọi kê hạ thần vào
« xem mộch Thái hậu, để kê hạ thần đưa ra giao cho Gia Tường cỡi
« chửa nuôi. Nếu 19 Hoàng tử khóc thì nên lót bông xung quanh và
« lấy đường bỏ vào miệng, tự nhiên Hoàng tử nín khóc. Việc này xin
« Thái hậu phải nhận nại mà giữ kín, kéo tiết lậu ra thì chẳng những
« Hoàng tử không an, mà kê hạ thần cùng cha mẹ kê hạ thần đều khó
« toàn được tánh mạng. »

« Khi số dẫu gặp khi tai ách, nhưng ta khéo lặn chừa bỏ cứu, may
« ra cũng hồi được thái độ. Tôi có một ngày kia Thượng hoàng
« về nước, Thiên tử chuyển lòng, chỉ thương xót riêng cho nhà Hoàng
« phủ xiết bao những nỗi thâm sầu ! Kê hạ thần tận trung báo quốc
« ở một việc này, còn mưu kế khác thì bây giờ chưa có thể thi hành
« được. Khi nào Hùng hậu lâm sản rồi, kê hạ thần lại xin đưng một
« tờ thuốc An thần đánh phách sẽ giữ được sức khoẻ như thường.
« Khi đó Thái hậu truyền báo với Thiên tử là Hùng hậu sanh ra một
« cục máu, Thái hậu cũng đưng cho Hùng hậu về tả cung nữa, cứ ở đây
« hầu hạ Thái hậu mà thôi. Kê hạ thần nghĩ đã kỹ lắm, xin Thái hậu
« cất kỹ bữa lấu này, để khi Thượng hoàng về cung, biết cho cha con kê
« hạ thần không phải là phường bất trung hại nước. Cẩn tâu ! »

Thái hậu xem rồi, lăm bằm gặt đầu nghĩ thầm rằng :
« Ừ ! Cái kế này cũng vẹn toàn đó ! » Thái hậu liền dặn kìa
cho Bảo mẫu biết, Bảo mẫu cũng khen ngợi lấy làm diệu kế.
Từ đó trong cung đã sửa soạn sẵn, chỉ đợi đến ngày Hoàng tử
giáng sanh. Vừa gặp tiết Đoan ngọ ngày mừng năm tháng năm,
Hùng hậu bỗng và khóc và nói với Bảo mẫu rằng : « Hôm
nay ta thấy trong lòng quặn đau, ngồi không yên mà ngủ cũng
không được. Mụ nên thoa đỡ cho ta. »

Bão mẫu biết là Hùng hậu sắp lâm sản, nên vào tâu với Thái hậu. Thái hậu giữ cách truyền chỉ là nhơn vì có bệnh lâu ngày, mọi người trong cung hết sức chăm chỉ hầu hạ, nên đặt một tiệc rượu để thưởng công. Các cung nữ và các nội giám ai nấy đều vui mừng uống rượu, say mê chẳng biết chi cả. Trong cung đang vui mừng tiết Đoan ngo thì bỗng đâu trên không mây kéo tối rầm, một tiếng sấm nổ vang, trời đổ mưa như trút. Lúc ấy tiệc xong, các cung nữ và các nội giám, mỗi người đi ẩn núp một nơi. Vừa lúc ấy, Hùng hậu ở trong cung đã sanh Hoàng tử, nhưng đau đớn quá độ, hai tên cung nữ vác lên trên giường, liền ngủ thiếp đi. Bão mẫu đã sắp sẵn một cái giỏ, trong lót gòn trắng, đặt Hoàng tử nằm vào đó, bỏ đường vào miệng, rồi lấy một vài vị thuốc trải rắc ở trên. Bão mẫu báo cho Thái hậu biết, Thái hậu gương dậy, ngó mặt Hoàng tử, ruột đau như cắt, ứa hai hàng nước mắt, khóc mà than rằng : « Trời ơi ! Một đứa hài nhi mới lọt lòng mẹ, đã tội tình gì mà gặp bước gian truân nầy. Thương xót thay ! Một bà Hoàng hậu sanh hạ Hoàng tử, mà không bằng nhà thường dân lại còn có kẻ thăm người mừng. Ta coi tướng mạo đứa hài nhi nầy, thiệt đáng một vị Thái bình Thiên tử, thế mà không biết có sao xấu duyên hãm phạm mới oetiếng khóc đã phải ly biệt mẫu thân. »

Thái hậu xây lại nói với Bão mẫu rằng : « Mày đưa cái vật áo của Hùng hậu ra đây để ta đề một bài thơ, đến khi Thượng hoàng về cung, hoặc khi ta có tạ thế rồi thì đem Hoàng tử và bài thơ nầy ra đề trình nghiệm. »

Các cung nữ đem viết mực đến, Thái hậu đề một bài thơ :

Thơ rằng :

- « Nước nhà gặp lúc biến,
- « Số mạng cũng lạ đường.
- « Đốt nằm trong giỏ thuốc,
- « Ngẫm nghĩ càng thêm thương.
- « Giang sơn lời khẩn nguyện,
- « Cốt nhục mối tình vương.
- « Báo phục cơ trời định,
- « Công tội hẳn tương đương. »

Đề xong, hai hàng nước mắt rùng rùng, càng nghĩ càng thêm đau ruột. Các cung nữ xúm lại khuyên giải, còn Bão mẫu thì xách giỏ thuốc đem ra. Lúc ấy Triệu Lân đã đứng chực ở ngoài, khi thấy Bão mẫu, liền hiểu ý ngay, đến lấy giỏ thuốc đem đi, không cần phải hỏi han lời thôi chử nữa. Khi ấy trời còn sấm chớp âm âm, mưa như đổ nước, Triệu Lân ướt đầm từ đầu đến cuối, nhưng lại mừng thầm vì may sao trong cung không gặp một ai.

Đi được một khúc đường, bỗng gặp mấy viên nội giám. Chúng thấy bộ tịch hơi lạ, liền hỏi, Triệu Lân cười mà đáp rằng : « Tôi phụng mạng Thái hậu định chế một tễ thuốc bổ vào hồi giờ ngọ hôm nay, đang chế chưa xong, lại được tin Gia Tường công chúa lâm sản, cho nên Thái hậu sai tôi phải tặc khắc ra về, và đem giỏ thuốc này về để chế cho xong, đến sáng mai sẽ đệ dâng Thái hậu. »

Trong bọn có một tên tiểu nội giám cười mà nói rằng : « Tôi xin xách hầu Quốc cứu giỏ thuốc này. »

Triệu Lân nói : « Không cần, để tôi xách lấy cũng được. »

Bọn nội giám đều quay đi, Triệu Lân lại cầm đầu rảo bước. Vừa đi vừa sợ, chỉ lo Hoàng tử lên tiếng khóc, rồi lỡ gặp ai thì thiệt nguy hiểm đến tánh mạng. Khi ra tới cửa cung, thấy một cái kiệu, xung quanh có áo tơi che kín. Quân sĩ cầm giáo đi hầu hai bên. Trong kiệu có một vị đại tướng quân, bộ đồ ngà ngà say rượu. Triệu Lân hết hồn, nhưng cũng đánh liều, tay xách giỏ thuốc, miệng kêu : « Đồ Mau tướng quân ơi ! »

Đồ mau Định Quốc thấy, vội vàng dừng lại hỏi : « Trời đang mưa lớn, Quốc cứu đi đâu mà vội vàng vậy ? »

Triệu Lân nói : « Xin tướng quân sai người tới Ngự môn kêu giùm mấy tên gia đình tôi đem kiệu đến đây đón vôi. Trong giỏ này có tễ thuốc của Thái hậu đang chế chưa xong, như có việc cần, nên phải vội đem về để chế cho rồi. »

Đồ man Định Quốc nói : « Tôi sẵn có cái kiện đi mưa này, xin nhường đồ Quốc cũ về phủ. »

Triệu Lân nói : « Nếu vậy thì còn gì quý bằng, xin đa tạ tướng quân. »

Đồ man Định Quốc vào dinh, rồi nhường kiện cho Triệu Lân đi, lại mời Triệu Lân thay mào đổi áo, Triệu Lân nói : « Thôi, không cần, đa tạ cái thanh tình của tướng quân, hôm nào rảnh, xin đến bái yết. » Triệu Lân lên kiện đi liền. Còn Đồ man Định Quốc cỡi ngựa về nhà, đem việc gặp Triệu Lân vừa rồi thuật lại cho thân phụ là Đồ man Hưng Phục nghe.

Đồ man Hưng Phục nói : « Định Quốc con ơi ! Trong triều hôm nay có một việc này : Cao ly nữ chúa là nàng Nam Kim đứng biểu xin lưu Hùng khởi Phụng ở lại đỡ dạy Thái tử, còn Doãn thượng Khanh ở lại đề tu bổ quốc sử Cao ly. Ta nghe lấy làm mừng, nhưng việc này các quan đại thần còn can gián, không thuận nghe lời Nam Kim. Ta cần phải nói với Mã Thuận, để nhờ hãn tâu với Phi Giao hoàng hậu cho hai người ấy lưu lại Cao ly mấy năm. Còn việc hôm nay con gặp Triệu Lân, sao con không xem trong giỏ thuốc đựng vật gì ta chỉ e rằng Hùng hậu sanh Hoàng tử mà va đặt nằm ở trong giỏ thuốc đó chăng ? Nếu không thì cứ chỉ lại dài giỏ dầm mưa mà đi vội đi vàng như vậy ? »

Đồ man Định Quốc nói : « Thân phụ chớ nên đa nghi, Triệu Lân vốn tánh ôn hòa, ra vào trong cung, kết giao cùng con rất thân mật, không giống như cha con họ Hùng kiêu ngạo kia đâu. Cha con họ Hùng hề ngó thấy con là gọi tên xách mũi, chớ Triệu Lân thì lúc nào ngó thấy, cũng chấp tay vái chào, một điều tướng quân hai điều tướng quân, cười nói ngọt ngào, không bao giờ dám lên mặt Hoàng thân Quốc tử. Vả hẳn là em ruột Phi Giao hoàng hậu, khi nào lại vì Hùng hậu mà làm những việc nguy nan. » Đang nói, bỗng nghe báo có nội giám Mã Thuận đến. Đồ man Hưng Phục vội vàng ra nghinh tiếp. Mã Thuận nói : « Quan Thừa tướng đã biết việc nàng Hạng ngọc Thanh tự xin đầu giám chưa ? Hôm

nay đã giam nàng vào ngục thất rồi. Nếu để lâu không đem chém gia quyến họ Hùng thì sợ e có ngày lại sanh biến cố. »

Hai người đang ngồi nói chuyện thì có Đổ man An Quốc vào. Đổ man Hưng Phục lại nói với Mã Thuận rằng : « Ngày nay Sứ thần ở Cao ly sắp về, chẳng biết chủ ý Phi Giao hoàng hậu nghĩ thế nào ? » Mã Thuận cười mà nói rằng : « Hữu cung Hoàng hậu đã tâu cùng Thánh thượng là Hùng khởi Phụng con nhà phẫn nghịch, chớ nên lưu tại Cao ly mà lại gây cái tai vạ về sau. Nhưng nay không nên nói rõ ra vội, hãy tạm phê chuẩn cho hần cùng Doãn thừa tướng ở Cao ly trong ba năm, như vậy thì nhất cử lưỡng tiện đó. » Cha con Đổ man Hưng Phục mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì còn gì vui sướng cho bằng ! »

Lại nói chuyện quán thị vệ giải nàng Hạng ngọc Thanh vào ngục thất rồi kêu Thủ ngục quan mà nói rằng : « Có một người con gái đang phẫn nghịch tên gọi Hạng ngọc Thanh tự nguyện đầu giam. Tể vương truyền cho giam chung một chỗ với Hùng vương, và cấm Thủ ngục quan không được tàn ngược, vì nàng là một người con gái tiết nghĩa song toàn. »

Thủ ngục quan vâng lệnh, Hạng ngọc Thanh liền theo Thủ ngục quan vào trong ngục. Vào tới trong tư bề tối tăm lạnh lẽo, âm khí nặng nề, bốn phía xa nghe tí tí tiếng khóc, thiệt là một nơi hắc ám địa ngục. Hạng ngọc Thanh suy nghĩ, lòng bao nỗi thăm sâu. Thủ ngục quan nói với Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng đã vào đây, nên phải biết lệ trong ngục thất. »

Hạng ngọc Thanh hiểu ý, thò tay vào trong mình lấy hai gói bạc vụn trao cho Thủ ngục quan. Thủ ngục quan chò ít mà rằng : « Người ta ở đời, ai làm nghề gì, ăn về nghề nấy. Bọn Thủ ngục chúng tôi cả thấy mấy mươi người mà nàng cho hai gói bạc này, thì chia nhau làm sao cho đủ. Nếu không có lệnh Tể vương thì nàng vào đây sẽ phải chịu trăm đường cực khổ. Nàng nên biết rằng hai cánh cửa ngục này ai muốn

nay đã giam nàng vào ngục thất rồi. Nếu để lâu không đem chém gia quyến họ Hùng thì sợ e có ngày lại sanh biến cổ. »

Hai người đang ngồi nói chuyện thì có Đổ man An Quốc vào. Đổ man Hưng Phục lại nói với Mã Thuận rằng : « Ngày nay Sứ thần ở Cao ly sắp về, chẳng biết chủ ý Phi Giao hoàng hậu nghĩ thế nào ? » Mã Thuận cười mà nói rằng : « Hữu cung Hoàng hậu đã tâu cùng Thánh thượng là Hùng khởi Phụng con nhà phản nghịch, chớ nên lưu tại Cao ly mà lại gây cái tai vạ về sau. Nhưng nay không nên nói rõ ra vội, hãy tạm phê chuẩn cho hần cùng Doãn thừa tướng ở Cao ly trong ba năm, như vậy thì nhứt cử lưỡng diện đó. » Cha con Đổ man Hưng Phục mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì còn gì vui sướng cho bằng ! »

Lại nói chuyện quân thị vệ giải nàng Hạng ngọc Thanh vào ngục thất rồi kêu Thủ ngục quan mà nói rằng : « Có một người con gái đáng phần nghịch tên gọi Hạng ngọc Thanh tự nguyện đầu giam. Tể vương truyền cho giam chung một chỗ với Hùng vương, và cấm Thủ ngục quan không được tàn ngược, vì nàng là một người con gái tiết nghĩa song toàn. »

Thủ ngục quan vâng lệnh, Hạng ngọc Thanh liền theo Thủ ngục quan vào trong ngục. Vào tới trong tư bề tối tăm lạnh lẽo, âm khí nặng nề, bốn phía xa nghe tí tí tiếng khóc, thiệt là một nơi hắc ám địa ngục. Hạng ngọc Thanh suy nghĩ, lòng bao nỗi thăm sâu. Thủ ngục quan nói với Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng đã vào đây, nên phải biết lệ trong ngục thất. »

Hạng ngọc Thanh hiểu ý, thò tay vào trong mình lấy hai gói bạc vụn trao cho Thủ ngục quan. Thủ ngục quan chò ừ mà rằng : « Người ta ở đời, ai làm nghề gì, ăn về nghề nấy. Bọn Thủ ngục chúng tôi cả thấy mấy mươi người mà nàng cho hai gói bạc này, thì chia nhau làm sao cho đủ. Nếu không có lệnh Tể vương thì nàng vào đây sẽ phải chịu trăm đường cực khổ. Nàng nên biết rằng hai cánh cửa ngục này ai muốn

vượt qua, có lý cũng cần phải có tiền. Trung hiếu liết nghĩa mà làm gì, chúng tôi đây chỉ biết tiền tài là trọng mà thôi. »

Hạng ngọc Thanh không biết làm thế nào, bất đắc dĩ phải tháo cánh thoa giắt đầu trao cho bọn ngục tốt. Lúc ấy bọn ngục tốt mới cười ha hả, đưa nàng Hạng ngọc Thanh đi. Đi đến mấy gian nhà thấp lù sù, trong có tiếng người đang than khóc, lại có tiếng một ông già thở dài. Bọn ngục tốt mở cửa, rồi một người bước vào trước, báo cho Hùng vương biết.

Nói về Hùng vương ở trong ngục, đang ngồi than thở một mình rằng : « Hùng Hiệu này đã từng oanh liệt trăm trận ở nơi chiến trường, ai ngờ ngày nay thui thủi ngồi đây, ba thước cùm lim, mấy lần xiềng sắt, những loài gian nịnh, lại đặc chí đem lời mai mỉa, thỉnh thoảng sủa ở bên tai. Nếu không được Nguyễn tướng công tâu với Thái hậu thì hẳn đã về nơi chín suối. Đồ man An Quốc là con đũa gian thần lại dùng cái thủ đoạn tàn ngược mà đối với ba trăm gia đình, làm chúng nó chết đói hơn trăm mạng. Trời ơi ! Đó là cái tội của Hùng Hiệu này đã làm hại bao nhiêu nghĩa sĩ. Ta chỉ cầu trời chết để rửa cái tội của ta. Ta chết đã đành, nhưng ta làm lụy đến hai người thiếu nữ, một người là con dâu lớn ta (Lương cầm Hà), hiện đang hoài thai, sắp đến kỳ lâm sản, một người là con dâu chưa cưới (Phi Loan quận chúa), cũng tình nguyện xin chết theo ta. Ước gì Thánh thượng rộng ơn tha hai người ấy thì ta tuy chết cũng được hả lòng. »

Hùng Hiệu đang than thở thì Vệ vương phi chạy đến nói rằng : « Phu quân ơi ! Con dâu lớn ta đang kêu đau bụng, hình như giờ dạ đẻ, bây giờ kiếm đâu cho được uân bà và lấy ai là người nấu giùm lưng cháo. Hay là ta biểu Thủ ngục quan nói với Nguyễn tướng công tình giùm. Ngày nay phục dịch tuy có Phi Loan, nhưng đêm ngày luống những lo phiền, người đã gãy cùm chỉ còn phần nữa, nghĩ có cực nhọc không ! Phi Giao hỏi mầy ! Mầy giết vợ chồng ta đã đành, nhưng sao mầy lại không thương đến Phi Loan là tình chị em ruột thịt

Nghĩ cũng nực cười, tôi không ngờ nhà Hoàng phủ bây giờ lại sanh ra như vậy. »

Hùng Hiệu cũng thở dài mà than rằng : « Thôi, nói làm chi nữa, chẳng qua tội ác tự mình. Nhưng bây giờ nghĩ sao cho có uân bà, hay là ta kêu ngục tốt vào mà hỏi. »

Vừa muốn kêu ngục tốt thì bỗng thấy cửa mở sáng bừng, nàng Hạng ngọc Thanh bước vào, sụp xuống đất lạy. Vợ chồng Hùng Hiệu ngạc nhiên hỏi rằng : « Nàng là người ở đâu ? Tên họ là gì ? »

Hạng ngọc Thanh ứa nước mắt khóc, rồi nói : « Tôi tên là Hạng ngọc Thanh, thuở nhỏ lưu lạc vào chốn yên hoa, nhưng tôi quyết chí liều chết không chịu, mụ chủ dùng hết cách tàn ngược mà đối với tôi, may gặp Hùng quốc cửu có lòng hảo hiệp, bỏ ngàn vàng mà chuộc tôi ra, đem gởi tại nhà quan Tân học sĩ. Hùng quốc cửu dẫu rộng lượng khiến tôi đi lấy người khác, nhưng tôi đã chịu ơn sâu ấy thì thân này xin quyết một lòng. Tôi muốn đến hầu hạ đã lâu, nhưng sợ Hùng quốc cửu Phu nhơn nổi giận, cho nên trong nửa năm trời nay vào nương náu ở với Tân học sĩ Phu nhơn. Đến khi nghe Hùng quốc cửu đi sứ Cao ly, lại nghe tin lão gia bị nạn, tôi trộm nghĩ ơn sâu khó báo, đành liều thân này với dải lụa đào. Sau Tân học sĩ Phu nhơn khuyên tôi nên tự nguyện đầu giam, một là được bãi kiến vương gia và vương phi ; hai là thân danh được lưỡng toàn, may ra Hùng quốc cửu Phu nhơn mở lượng hải hà mà thương đến thì ơn sâu mới có ngày báo đáp được. Vì vậy nên tôi liều mình đến trước Ngộ môn, cầu xin được giam vào đây, nay được bãi kiến vương gia và vương phi, thiệt là vén mây trông tỏ mặt trời. »

Vợ chồng Hùng Hiệu gật đầu, rồi lại thở dài than rằng : « Nàng nên nghĩ kỹ, kéo bước chon vào đây, chưa biết bao giờ được ra, lại lo sau này tới chốn pháp trường thì uổng phí một đời xuân xanh của nàng. »

Hạng ngọc Thanh cười mà đáp rằng : « Ý tôi đã quyết, xin vương gia và vương phi chớ có lo ngại. Tôi đến đây là chỉ

cầu chết, chứ không cầu sống. Kiếp này đã không được gặp thì xin theo Hùng quốc cứu Phu nhơn cũng quyết một lòng tử sanh. »

Hạng ngọc Thanh nói xong, lại nức nở khóc, khiến cho vợ chồng Hùng Hiệu là gan anh hùng cũng phải giọt lệ nhỏ sa. Hùng Hiệu nói với Vệ vương phi rằng : « Nàng đã quyết một lòng thì Phu nhơn cho nàng vào yết kiến Lương cấm Hà coi ý kiến nó thế nào ? »

Vệ vương phi ngấm nghĩ một chút rồi nói : « Nàng ơi ! Nàng đã quyết một lòng thì ta xin đem chơn tình mà nói cho nàng rõ. »

Nói rồi, liền thuật lại đầu đuôi câu chuyện Lương cấm Hà khi trước vì việc nàng mà nổi ghen cho nàng nghe, và lại nói rằng : « Huống chi ngày nay Phu nhơn đang sắp lâm sản mà nghe tin nàng đến thì chưa biết mau ghen ra thế nào. Chi bằng nàng hãy hăm hồ nói là người nhà Nguyễn tướng công sai vào hầu hạ, đợi khi nào Phu nhơn mẹ tròn con vuông rồi lúc ấy sẽ thuật rõ đầu đuôi. »

Hùng Hiệu gật đầu mà rằng : « Ừ, nói cũng có lẽ, nhưng con dâu ta vốn tính hiền thảo, há không biết trọng tiết nghĩa hay sao. Sau này ta chắc hai người tất phải cùng nhau tâm đầu ý hiệp. Cái tiết nghĩa của nàng Hạng ngọc Thanh thiệt là ít có, vậy ta cũng nên coi nàng như Phi Loan quận chúa vậy. »

Vệ vương phi đưa nàng vào yết kiến Lương cấm Hà phu nhơn. Khi đó Lương cấm Hà phu nhơn đang đau bụng, khúm núm không ngồi ngay được, hai hàng nước mắt là chả tuôn rơi. Phi Loan quận chúa cũng run sợ mồ hôi chảy đầm đìa, miệng gọi : « Cô mẫu ơi ! Mau mau tới đây ! »

Vệ vương phi vội vàng chạy đến thì tả lột không có, luống cuống chẳng biết làm thế nào. Hạng ngọc Thanh ngó thấy, liền chạy ngay đến, đỡ lấy Lương cấm Hà. Lại cởi cái áo lụa trong mình ra để làm lót đỡ. Lương cấm Hà đau quá, bỗng nghe tiếng trẻ con ọc khóc, Hạng ngọc Thanh tay cầm

cái áo lụa đỡ đón ngay đứa bé, rồi nói : « Vương phi ơi ! Mừng rỡ xiết bao, đã sanh hạ một cậu Công tử đây, thiệt giống mặt Hùng quốc cứu như đức ! »

Phi Loan quận chúa không dám đến gần. Vệ vương phi thì vực con dân lên giường nằm nghỉ. Lúc ấy nước nóng không có, nệm đắp thì không, nàng Hạng ngọc Thanh mới trao Tiều công tử cho Vệ vương phi ôm, rồi nói : « Xin vương phi hãy ôm cháu, để tôi ra nhờ ngục tốt mua mấy thứ cần dùng. »

Nói rồi, mở khăn gói lấy tiền, chạy ra kêu ngục tốt, nhờ mua các thứ. Thợ lực đồng tiền cũng mạnh, hồi lâu đem vào chẳng thiếu thứ gì. Vệ vương phi kể tai thuật chuyện nàng Hạng ngọc Thanh cho Phi Loan quận chúa nghe. Phi Loan quận chúa nói : « Nếu vậy thì thiệt là người ít có ! Tôi xin trọng đãi nàng như chị em. »

Hạng ngọc Thanh lại đem mấy cái áo quần may dính lại để làm tả lột. Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa cũng xúm vào may. Hạng ngọc Thanh nấu nước tắm rửa cho Tiều công tử, rồi lấy lới quần, trao cho Lương cấm Hà phu nhân ôm. Lại đi bắc nồi nấu cháo, hi hụi nhóm bếp, nét mặt phù dung phải lấm than bụi lọ lem. Nàng tuy thông minh, nhưng việc bếp núc chưa từng mó tay đến, thành ra cúi đầu thổi lửa, mồ hôi tắm tả mà lửa không cháy, sau Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa cũng đến thời giúp. Ba người khi đang luống cuống thì có Phạm lão bà đến. Nguyên Phạm lão bà là mẹ một tên ngục tốt, thấy con về nhà nói chuyện nàng Hạng ngọc Thanh xinh đẹp lạ thường, mới định vào để xem mặt. Không ngờ khi vào tới nơi thì nàng Hạng ngọc Thanh đang mặt mũi dơ bẩn coi như ma lem. Phạm lão bà bật nực cười mà bảo rằng : « Nàng thiệt là người không quen nấu bếp, để tôi làm giúp cho. »

Nói rồi, vén tay áo mà nấu giùm, lúc ấy lửa mới cháy đều. Phạm lão bà vừa nhóm bếp, vừa tỉ tê hỏi chuyện nàng Hạng ngọc Thanh. Nàng ứa hai hàng nước mắt, kể lẽ lai lịch

cho lão bà nghe. Lão bà nghe nói, cũng thương mà rơi giọt lệ. Phạm lão bà lại nói nhỏ với nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng đã biết Phu nhơn tánh nết thế nào mà nay cam lòng hầu hạ, nửa một mai không thể ở được thì há chẳng uổng công khó nhọc lắm sao ? »

Phạm lão bà nói đến đó thì cháo vừa nấu chín. Hạng ngọc Thanh bưng cháo đến bên cạnh giường Lương cầm Hà phu nhơn nằm. Phu nhơn đang nhắm hai mắt, nét mặt âu sầu, thân thể gầy còm, đầu bù tóc rối. Hạng ngọc Thanh trông thấy, cũng phải động lòng xót thương. Phi Loan quận chúa kêu nhỏ Lương cầm Hà rằng : « Hiền tẩu ơi ! Hiền tẩu hãy gượng ăn chút cháo. » Lương cầm Hà thở dài mà than rằng : « Ở đây lấy đâu được cháo. Thôi, cô nương chớ nên làm phiền lòng vương phi. »

Phi Loan quận chúa nói : « Cháo đã nấu được rồi đây ! »

Hạng ngọc Thanh đưa chén cháo lại, rồi nói : « Xin Phu nhơn cố gượng mà ăn chút cháo cho khỏe. »

Lương cầm Hà phu nhơn cầm lấy chén cháo, ăn vào đến đâu tỉnh người đến đó. Ăn xong, tỉnh thần hồi phục, mới xây lại nhìn nàng Hạng ngọc Thanh mà hỏi rằng : « Nàng là người ở đâu mà lại bưng cháo đến cho tôi ăn thế này ? »

Phi Loan quận chúa nói : « Nàng là người của quan Nguyễn tướng công cho vào để phục dịch giúp ta đó. »

Lương cầm Hà phu nhơn nói : « Quan Nguyễn tướng công có lòng từ lễ quá ! Khi trước đã cho vợ con giúp thân mẫu tôi đưa linh cữu thân phụ tôi về quê nhà, cái ơn sâu ấy chưa biết bao giờ tôi đền bồi cho được. Ngày nay tôi làm sẵn, lại còn cho người đến hầu hạ, thế thì cái lòng cứu tai tuất hoạn không mấy người bằng. Nhưng người này mà nói là nữ tỳ của quan Nguyễn tướng công thì chưa chắc đã phải, vì tôi thấy không ra vẻ nữ tỳ. Vả Nguyễn tướng công Phu nhơn trở về quê nhà, mà tướng công lại không tiễn thiệp thì làm chi có nữ tỳ. Nàng là người ở đâu ? Hãy nói thiệt cho tôi được biết. » Hạng ngọc Thanh nói : « Nguyên tôi đến ở nhà

quan Nguyễn tướng công đã lâu, tướng công vẫn coi tốt như
con gái, nay nghe tin Phu nhơn làm xấu, nên tướng công sai
tôi lời đây để hầu hạ sớm khuya. » Hạng ngọc Thanh nói
đốt lời, bỗng thấy Vệ vương phi bước vào nói với Lương
cầm Hà phu nhơn rằng : « Vương gia nghe tin sa h hạ Tiều
công tử, rất lấy làm mừng, đang định cầu xin ân xá cho đưa
hải nhi ấy, còn cả nhà đầu chết, cũng xin cam lòng. Người ta ở đời
cùng thông bi thái, đều là lẽ thường, con chớ lo nghĩ đến. Và
có nàng Hạng ngọc Thanh đây sớm khuya làm bận thì con
cũng được yên lòng. » Vệ vương phi lại dẫn nàng Hạng ngọc
Thanh rằng : « Nàng cùng Phi Loan quận chúa ngủ chung
một giường, còn ta và Phu nhơn thì cùng nằm với Tiều công
tử. Bây giờ Phạm lão bà về rồi, nàng nên dọn dẹp chỗ bếp
nước cho cần thận. » Hạng ngọc Thanh vâng lời. Lúc ấy ngọc
tốt đưa cơm vào, Vệ vương phi biểu Hạng ngọc Thanh ngồi
ăn chung. Hạng ngọc Thanh chối từ không dám ngồi. Phi
Loan quận chúa nói : « Nàng không ví như người khác được,
vương phi đã cho ngồi thì nàng chớ nên khiêm tốn quá. »

Hạng ngọc Thanh bắt đầu đi mới rón rén ghé ngồi xuống
ghế. Mấy chén cơm gạo lức, vài ngọn rau héo, nàng cố
gượng nuốt vào cổ họng, mà nuốt không trôi, lại phải mửa ra.
Vệ vương phi thấy vậy, trong lòng áy náy, liền nói : « Chúng
ta số phận không ra gì, phải chịu cực khổ đã đành, nàng ở
đầu cũng đến mà chia sự cực khổ. Bữa no bữa đói, chúng ta
chỉ cần hơi cho qua ngày, nay nàng mới ăn lần đầu chắc
chưa được quen miệng. »

Hạng ngọc Thanh tươi cười đáp rằng : « Con có cái bệnh
ăn vào hay mửa, ngay nay chứng ấy bỗng lại phát ra, chớ
không phải vì cơm rau mà ăn không được ngon miệng. »
Hạng ngọc Thanh bầm bụng cố gượng ăn một chén. Khi Vệ
vương phi và Phi Loan quận chúa ăn xong, Hạng ngọc Thanh
dọn dẹp bát đĩa thì trời vừa tối. Tối đến, một ngọn đèn xanh,
thỉnh thoảng nghe mấy tiếng trống canh điểm, có Thủ
ngục quan vào ngục để soát tù. Vương phi và Phi Loan

quận chúa đều ngủ yên hết, Tiều công tử lại khóc, Lương cầm Hà phu nhơn ru con rồi lại thở dài than rằng : « Nín, nín đi, con ơi ! Con đừng khóc nữa ! Chẳng qua con cũng xấu số mà đầu thai vào lúc này ! Trong tám năm trời nay, tồ phụ và tồ mẫu chỉ đêm ngày mong có cháu ẵm, ai ngờ ngày nay lưỡng thêm một tên trong số tội tù. »

Phu nhơn nói đến sự thương tâm ấy, lại đau lòng khóc hoài. Nàng Hạng ngọc Thanh chờ dậy, tìm lời khuyên giải Lương cầm Hà phu nhơn, và ẵm lấy Tiều công tử, đem ra chỗ đèn sáng xem thì đầu và mặt đều bị muỗi cắn toàn những lấm tẩm đỏ, trách nào mà ngủ không yên giấc. Nàng Hạng ngọc Thanh đưa Tiều công tử cho Phu nhơn coi, Phu nhơn lại khóc òa lên một tiếng. Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa giết mình lĩnh dậy, chạy lại hỏi han duyên cớ rồi cùng nhau than khóc. Hạng ngọc Thanh ẵm Tiều công tử, Phi Loan quận chúa đi nấu nước và bằm cháo. Vệ vương phi lại ra bên ngoài thuật chuyện muỗi cắn Tiều công tử cho Hùng vương nghe. Hùng vương ngờ ngẩn hồi lâu rồi thở dài mà than rằng : « Thương xót cho một đứa hài nhi vừa mới lọt lòng mẹ đã phải chịu những sự cực khổ tại nơi ngục thất. Ta từ khi còn ở quê nhà, vẫn có lòng trọng nghĩa khinh tài và châu cấp cho những người cùng khổ ; sau lại vì tình bạn hữu mà không quản xa cữ lìa nhà. Đến khi làm quốc thích được phong hầu, tuy rằng phú quý vinh hoa, cũng không hề dám xa xỉ hoặc làm những sự tàn bạo. Ai ngờ trời già độc địa, khiến cho đứa hài nhi đến nỗi phải chịu khổ hình. Trời ơi ! Đem thân bá chiến làm một kẻ tội tù, ngày xưa chỉ biết tướng quân là quý là tôn, ngày nay mới được biết cái quyền thế của mấy chú ngục tốt. »

Vệ vương phi cũng thở vắn than dài. Bên trong thì Phi Loan quận chúa lưỡng những âu sầu buồn bã, chỉ có Hạng ngọc Thanh là vẫn vui vẻ như thường, vừa ẵm Tiều công tử, lại vừa đuổi muỗi, cả đêm không ngủ. Lần lần đứa hài nhi đã sồn sọc, Lương cầm Hà phu nhơn đã gượng dậy đi lại được. Lúc ấy Lương cầm Hà phu nhơn ẵm lấy Tiều công tử mà nói

với nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Bây giờ Vệ vương phi và Phi Loan quận chúa đều qua phòng ngoài rồi, nàng hãy ngồi xuống đây mà nói chuyện cùng tôi. Nàng vì mẹ con tôi đến nỗi mặt hoa ủ dột, biết bao giờ cho tôi trả được nghĩa nàng. Quan Nguyên tướng công có lòng từ tế quá, cái ơn sâu ấy, thiết tưởng ngậm vành kết cỏ, cũng khó báo đền. »

Lương cầm Hà phu nhơn nói rồi, lại thều thẻo khóc. Nàng Hạng ngọc Thanh lấy lời ngọt dịu mà khuyên giải rằng : « Phu nhơn ơi ! Phu nhơn chớ rước nỗi lo phiền, cái thân ngàn vàng, nên phải giữ gìn cẩn thận. Bởi vì Tiểu công tử mới sanh, cần có sữa bú, nếu Phu nhơn phiền não mà mất sữa đi, thì lấy gì nuôi Tiểu công tử. Phu nhơn nên phải giữ gìn cẩn thận, may ra triểu đình giáng chỉ ân xá, được cùng nhau sum hiệp một nhà. »

Lương cầm Hà phu nhơn khóc mà đáp rằng : « Nàng ơi ! Nỗi thương tâm của tôi, không thể nói cho nàng biết hết được. Nhà phu quân tôi chẳng may gặp cái tai nạn này, thân phụ tôi phải đập đầu ở trước cửa cung mà chết, nếu không nhờ có Nguyên tướng công giúp đỡ thì thân mẫu tôi khó lòng đã về được đến quê nhà. Từ khi thân mẫu tôi về quê nhà đến giờ, tôi chưa được tin tức hay dở thế nào, càng nghĩ càng thêm đau xót. Phu quân tôi đi sứ, xa xuôi muôn dặm, khiến cho mộng hồn tôi luống những năm canh vơ vẩn, lại thêm hồi về cái sự bất hòa thuở xưa. »

Nàng Hạng ngọc Thanh nói : « Chẳng hay vì việc gì mà Phu nhơn và Quốc cửu lại có sự bất hòa ? »

Lương phu nhơn khóc lóc kể sự ghen tương năm trước cho Hạng ngọc Thanh nghe, và nói rằng : « Cũng tại tôi nông nổi nên không chịu rõ cái lòng phu quân tôi. »

Hạng ngọc Thanh nói : « Như vậy thì Phu nhơn nổi giận là phải. Nàng Hạng hoa Tư cũng có một cái tội lớn. Hùng quốc cửu đem ngàn vàng mà chuộc cho nàng thì nàng nên xả thân xin làm nô tỳ để hầu hạ Phu nhơn và Quốc cửu, có sao lại nguĩm nhiên ở nhà Tấn học sĩ, có phải là không đáng cười hay

sao ? Hoặc giữ cái chí tung lương (1) của nàng chưa chắc thiệt tình. »

Lương phu nhơn thở dài than rằng : « Không phải lỗi tại nàng, chẳng qua chỉ tại tôi không minh. Vợ chồng lấy nhau trong tám năm trời, bỗng nhiên sanh ra điều kia tiếng nọ. Việc ấy tôi rất hối hận, vẫn định viết thư biện nàng cứ vững lòng chờ đợi, may ra triều đình ân xá, nàng được kết duyên cùng phu quân tôi thì tôi đây cũng chuộc được một phần tội lỗi. »

Nàng Hạng ngọc Thanh nghe nói, nét mặt tươi cười mà thưa rằng : « Phu nhơn thiệt là bực đại hiền đại đức, đã đủ lòng thương đến nàng Hạng hoa Tu. Nhưng ngặt vì Hạng hoa Tu là phường ác tiệp, chỉ đáng hầu hạ Phu nhơn và Tiều công tử, có đâu lại dám dự vào hàng trong trường dưới mào. Phu nhơn muốn viết thư rước nàng, ai ngờ chính là kẻ hèn này. Phu nhơn ơi ! Thiệt tôi ở nhà Tấn học sĩ mới tới đây. »

Nói xong, liền quì xuống đất, kẻ lẽ hầu-dưới cho Lương phu nhơn nghe. Lương phu nhơn nghe nói, vừa sợ vừa mừng, ngập ngừng không biết nói sao cho được, một tay ôm Tiều công tử và một tay ôm lấy nàng Hạng ngọc Thanh mà rằng : « Thế ra nàng là Hạng hoa Tu tự nguyện đầu giam đó sao ? Trong bọn quân thoa mà có được người tiết nghĩa kỳ nữ như vậy thì thiệt khiến cho tôi phải hổ thẹn. Thôi, thôi ! Nàng chớ gọi tôi là Phu nhơn, từ đây hai ta chỉ nên gọi nhau bằng chị em mà thôi. »

(1) Tung lương nghĩa là gái giang hồ mà tu chí theo nghề làm ăn lương thiện.

(Xem tiếp tập 44)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Lương phu nhưn đứng dậy, đặt Tiểu công tử xuống giường, rồi cúi lạy nàng Hạng ngọc Thanh mà thưa rằng: «Hiền muội ơi ! Xin cảm tạ cái lòng tốt nghĩa của hiền muội. Nếu không nhờ có hiền muội săn sóc giúp đỡ trong mấy ngày nay thì tánh mạng hai mẹ con tôi khó lòng còn sống. » Hạng ngọc Thanh thấy vậy cả kinh, vội vàng đỡ dậy mà thưa rằng: «Sao Phu nhưn lại làm như vậy, khiến cho tôi phải lồn thẹn hay sao ? »

Vương phi Vệ đồng Nga và Phi Loan quân chúa bước vào thấy vậy, thì biết ngay là Lương phu nhưn đã hiểu chuyện nàng Hạng ngọc Thanh. Lương phu nhưn nói với Vương phi Vệ đồng Nga rằng: «Hai mẹ con tôi chịu ơn nàng Hạng ngọc Thanh lớn lắm, chưa biết lấy gì báo đáp được, vậy ngày nay ở trong ngục thất này, xin lấy thân tình mà gọi nhau bằng chị em. » Vương phi Vệ đồng Nga nghe nói, có ý vui mừng mà rằng: «Nếu vậy thì con và nàng Hạng ngọc Thanh hai người đều là bực thể gian hiểm có ! Con thì được hạnh hiền hoà, Hạng ngọc Thanh thì liết nghĩa trọn vẹn, chỉ xót thương cho nhà ta không may bị sự tai biến này, khiến hai người đều phải chịu phần cực khổ. » Nàng Hạng ngọc Thanh chối từ không dám, chỉ xin nhận làm nữ tỳ để hầu hạ Tiểu công tử mà thôi. Nàng Hạng ngọc Thanh nói: «Vương phi và Phu nhưn dạy như vậy thì tỳ nữ này không được yên lòng. » Phi Loan quân chúa thấy nàng Hạng ngọc Thanh chối từ, mới xây lại nói với Lương phu nhưn rằng: «Cái tiết nghĩa của nàng Hạng ngọc Thanh thiệt ít người theo kịp, nếu cách xưng hô ngang hàng như vậy thì tôi e người ngoài lại chê nàng Hạng ngọc Thanh

là có ý vị danh. Vậy từ nay hiền hầu nên kêu nàng là Hạng nương mà nàng thì cứ nên gọi hiền hầu là Phu nhân mới được lòng tiện. » Nàng Hạng ngọc Thanh lay má rằng : « Đó mới là đúng cái lòng sở nguyện của tỷ nữ vậy. » Vương phi Vệ đồng Nga nói : « Vậy từ nay nàng chớ nên tự xưng là tỷ nữ. Bởi vì ở đây đều là những người cốt nhục trong nhà, chớ người ngoài không ai được vào tới. Nàng được vào là nhờ có quan Nguyễn tướng công hết sức châu toàn, nói nàng là gia quyến dâng phảo nghịch, nên mới cho giam chung với bọn chúng ta. Chẳng qua lòng trời còn tựa, con dâu ta vừa đến kỳ lâm sản thì gặp có nàng vào, khiến được mẹ tròn con vuông, cũng là nhờ cái công sức sóc giúp đỡ của nàng đó. »

Nói về Thừa tướng Mạnh gia Linh đi gấp trong hai tháng mới đến Bắc kinh, liền vào thẳng phủ Phò mã. Triệu Lân nghe báo, vội vàng ra đón, quì lạy mà hỏi thăm tin tức quê nhà. Khi uống trà, Mạnh gia Linh hỏi đến tình hình là cung Hùng hậu. Triệu Lân nghĩ thầm : « Việc này khó nghĩ quá, chẳng biết có nên nói không ? Nói ra mà tiết lộ sự cơ thì thiệt là làm hại đến nhiều người lắm. Chỉ bằng ta đợi cho thân mẫu ta tới đây, lúc ấy sẽ giải tỏ đầu đuôi. » Triệu Lân nghĩ vậy, liền nói : « Tả cung hoàng hậu trước kia có phát ra chứng loạn óc thiệt, sau phải theo Thái hậu vào ở nam nội, bây giờ uống thuốc cũng đã gần khỏi. Chỉ phiến một nỗi bệnh trạng của Thái hậu mỗi ngày một nặng, hơn một năm nay, lúc tỉnh lúc mê, uống thuốc hoài cũng chưa hết bệnh. Thánh thượng thì nửa năm nay không vào triều kiến Thái hậu. Tháng trước gặp ngày Vạn thọ, Tể vương cùng Nguyễn tướng công khóc lóc lâu can mà Thánh thượng cũng không hề giáng lâm. Phi Giao hoàng hậu chuyên quyền, giết hại những người trung trực, hề ai bảo tâu xin tha cho Hùng bá phụ thì liền trị tội, hoặc cách chức, hoặc xử tử, không tha người nào. Phi Giao hoàng hậu ban chiếu rằng khi nào Thượng hoàng về cung, lúc ấy sẽ xá tội cho họ Hùng. May mà Thái hậu tiên kiến, có giáng chỉ rằng hề Hùng Hiệu chết trong ngục thì lập tức biếm Phi Giao hoàng hậu vào lãnh cung. Vì thế nên Đồ man Hưng Phục

không dám tàn ngược quá nên tánh mạng họ Hùng mới còn được sống đến ngày nay. Tôi nghe nói vừa rồi Lương phu nhân mới sanh được một Tiểu công tử. Lại có một người kỳ nữ Hạng ngọc Thanh nhận là tiểu thiếp của Hùng quốc cũ. tự nguyện đầu giam. Phi Loan quận chúa cũng nài xin vào ngục thất, chớ không chịu tiếng ly hôn cùng họ Hùng. »

Mạnh gia Linh khen ngợi mà rằng : « Hùng vương thật là một người tận trung vị quốc, không ngờ ngày nay lại vương lấy cái tai nạn này ! Ta tới đây bây giờ cũng chưa có chủ ý gì, chỉ đành liều một chết ở trước mặt Thánh thượng. Đêm nay ta ngủ tại đây, rồi sẽ viết bốn tâu đề sáng mai vào tâu triều đình. »

Mạnh gia Linh đang nói chuyện thì bỗng thấy hai người nữ hầu ẩm hai đĩa hài nhi đến trước mặt mà bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Đây là hai con của Công chúa tôi mới sanh, cho ra chào lão gia đó ! »

Mạnh gia Linh cúi nhìn hai đứa bé. Một đứa con trai thì diện mạo đường hoàng, và một đứa con gái thì nhan sắc kiều my, thì lấy làm khen ngợi, rồi bỗng ngạc nhiên hỏi Triệu Lân rằng : « Quái lạ ! Không biết cứ sao đứa con trai này không giống mặt cha, mà lại giống Thượng hoàng như đúc. Hiền sanh thử coi kỹ lại coi. Này Nghiêu my Thuần mục (1) quả nhiên là chơn tướng đế vương. Chẳng lẽ cháu ngoại lại giống ông ngoại hay sao ? Hiền sanh ơi ! Việc này ta lấy làm nghi ngờ lắm ! »

Triệu Lân nghĩ thầm : « Việc này ta khó lòng mà giấu cứu phụ cho được. » Nghĩ vậy, mới truyền bảo hai người nữ hầu rằng : « Các người vào nhà trong nói với Công chúa, biếu người nhà sửa soạn dọn cơm. »

Triệu Lân lại nói : « Các người đề Công tử (tức là Hoàng tử) lại đây, còn ẩm Tiểu thơ vào. »

Mọi người vâng lời đi vào nhà trong. Triệu Lân ẩm Hoàng tử đứng dậy, một tay cài chặc cửa lại, rồi quay vào nói với

(1) Nghiêu my Thuần mục nghĩa là lòng máy như vua Nghiêu, con mắt như vua Thuần.

Mạnh gia Linh rằng : « Cứu phụ ơi ! Cứu phụ đã có lòng nghĩa
ngờ vậy tôi xin nói thiệt, đưa con trai này tức là Hoàng tử
đó ! »

Mạnh gia Linh mừng rỡ hỏi rằng : « Đâu đuổi ra sao,
mới cho ta được rõ với. »

Triệu Lân mới thuật rõ lai lịch việc bỏ Hoàng tử vào
giỏ thuốc đem ra cho Mạnh gia Linh nghe, và nói rằng : « Việc
này trong ngoài không ai biết, chỉ chờ là Gia Tường công chúa
đẻ, sanh đôi. Thái hậu đã mạng danh cho Hoàng tử là Dục
An. Tháng trước Gia Tường công chúa có ốm Hoàng tử vào
cung, Hoàng tử gần nhàn Hung hậu không hề chớp mắt, rồi
hồng ỏa khóc, khóc mãi không nín, khiến cho Công chúa lo sợ
vô cùng, phải tần Thái hậu xin ẵm ra, từ đó không dám đem
Hoàng tử vào cung nữa. »

Triệu Lân nói dứt, Mạnh gia Linh rất lấy làm kinh ngạc,
cầm tay Triệu Lân mà nói rằng : « Hiền sanh còn nhỏ tuổi mà
đã lập được cái công to, chẳng những giữ vững giang sơn,
mà nhà họ Mạnh và nhà Hoàng phủ sau này cũng chờ hiền
sanh mới không đến nỗi tồn hoại thanh danh. Thôi, thôi ! Hiền
sanh ngồi lên đây, để cho ta lạy tạ ! »

Nói xong, liền cúi xuống lạy, Triệu Lân kinh hoàng vội
vàng đỡ dậy mà thưa rằng : « Xin cứu phụ đừng làm vậy,
kẻo tiện sanh tổn thọ ! Nhà Hoàng phủ tôi sanh ra con Phi
giào là một cái họa lớn của nước nhà, nay tôi đâu cứu được
Hoàng tử cũng chưa lấy gì làm công, chỉ xin một lòng tận
trung để mong rằng sau này không đến nỗi diệt tộc vậy. »

Mạnh gia Linh ngồi viết bộn tấu, vừa viết vừa thở dài.
Khi viết bộn tấu xong, lại ứa hai hàng nước mắt, rồi quăng
viết xuống bàn, đứng dậy mảo áo chỉnh tề, ngồi đợi đến sáng.
Mở sáng hôm sau, Triệu Lân bước vào, Mạnh gia Linh nói
rằng : « Ta tự quê nhà tới đây, thiệt đã quyết liều một chết,
hỏi vậy có đem theo một cái quan tài. Hôm nay vào tâu lãnh
đủ thế nào sẽ biết. Nếu Thánh thượng từ từ hoặc trẫm thù
thà hiền sanh nên bỏ ta vào cái quan tài ấy, lột hết triều phục

chỉ bận một cái áo mỏng mà thôi. Sống không cau giận được quân thượng, chết mặc mả áo càng thêm nhục đến tổ tông. Khi tiện nhi có đến đây để phò linh cửu về thì biển xanh nên đập phải giầu cao đường, chớ khiến cho lòng già phải đau xót.»

Hồi thứ bảy

*Tim Thượng-hoàng, Thiếu-Hoa ra đi,
Cứu Hùng-Hiệu, Lệ-Quân lập kế.*

Nói qua vua Anh Tồn muốn vào Nam nội triều kiến Thái hậu. Phi Giao hoàng hậu tâu : « Muốn tâu bệ hạ ! Nghe tin Thái hậu đã biến tâm, chỉ đợi bệ hạ đến thì phế bệ hạ rồi tha Hùng quốc trưởng và lập lần quân khác. »

Thiên tử trong lòng nghi hoặc, nên cáo bệnh, không dám đến triều kiến Thái hậu nữa, còn các việc triều chánh, thì giao hết cho một tay Phi Giao hoàng hậu. Tối ngày chỉ này ngự cung này, mai ngự cung khác, nghe dờn uống rượu, đùa giỡn cùng bọn cung phi. Phi Giao hoàng hậu lại gia thăng Đỗ man Hưng Phục và giao cho hai con của Hưng Phục được quản lãnh binh quyền, để nghiêm sát những tình hình trong cung, và ngoài thành, nhất là cung Thái hậu, bề có động tĩnh việc gì phải lập tức phi báo cho Phi Giao hoàng hậu biết. Phi Giao hoàng hậu nói với bọn Mã Thuận rằng : « Các người phải hết lòng với ta, nếu ai trễ biếng thì chớ trách ta tệ bạc. Gia Trưởng công chúa thì cấm không cho vào cung, và vu cho Công chúa có ý muốn xui giục Thái hậu phế Thánh thượng mà lập Hồn vương lên làm Thiên tử. »

Một hôm, Phi Giao hoàng hậu ngồi trong cung, Mã Thuận đem các bốn tâu vào trình. Phi Giao hoàng hậu nhìn qua một lượt, rồi cầm bút ngọc phê phán mọi lẽ, giao cho đình thần. Sau hết lại có một bốn tâu của tất cả mười ba tỉnh, nói nhưn dân thấy Thượng hoàng bỏ đi, đều có lòng oán giận, xin Thánh thượng trở tỉnh mau mau, nếu không thì trong nước tất có ngày biến loạn. Phi Giao hoàng hậu xem rồi, nghĩ

thầm : « Dân tức là gốc của nước, nếu lòng dân oán giận thì gốc nước tất phải lung lay, một mai gây nên việc binh đao. Thần này khổ lòng tránh khỏi tai vạ, vậy ngày nay ta phải nghĩ cách an dân, mới giữ vững được cái ngôi chí tôn này. » Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, chưa tính được kể gì, bỗng thấy Mã Thuận lật đật chạy đến, tay cầm bốn tấu quì đứng mà rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu, có quan Thừa tướng Mạnh gia Linh vừa hết hạn nghỉ, nay đã về Kinh, xin vào bộ kiến, hiện còn chờ tại ngoài Ngọ môn, cho kẻ hạ thần đem bốn tấu vào trước, để đợi lượng trên chỉ phán. »

Hoàng hậu Phi Giao phán rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Ta hiềm một nỗi thiếu người thân thuộc tay chơn, may sao lại có cứu phụ ta đến. Cứu phụ ta thuở xưa yêu mến ta, ta có thể đem ngoại sự mà phú thác cho người được. »

Mã Thuận vội vàng quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Kẻ hạ thần ngộ thấy nét mặt quan Thừa tướng nghiêm nghị quá. Nghe đâu người ở quê nhà tới đây, có đem theo một cái quan tài. Như vậy thì chắc có tình ý chi đây, xin lệnh bà xem bốn tấu trước, rồi sau sẽ triệu vào bộ kiến. »

Hoàng hậu Phi Giao lật đật, liền mở bốn tấu ra coi. Bốn tấu như sau này :

« Văn uyển điện Đại học sĩ kiêm Hộ bộ thượng thư Mạnh gia Linh » xin cúi tâu để Hoàng hậu lượng xét :

« Hạ thần giã hạn về nghỉ trong một năm nay, không ngờ trong nước »
« sanh ra lắm điều biến cố : Thượng hoàng bỏ đi, Tả hậu loạn óc, trung »
« đông như Bình giang vương mà cả nhà bị giam, chính trực như »
« Lương thừa tướng mà một thân chịu chết. Trên thì Thái hậu phiền »
« muộn, dưới thì nhơn dân oán hờn, bởi cớ nên sanh ra nhiều tai dị »
« như thủy潦, đại hạn và cướp giặc, vắn vắn... »

« Ngoại nghị huyên truyền, đều đổ lỗi cho Hoàng hậu, vì hôm »
« trước Thái hậu ban lời quở trách mà Hoàng hậu dám vô phép chống »
« lại, từ đó lại bỏ cả lễ thần hôn không vào triều kiến nữa. Càng »
« thường đảo ngược thì muốn dân còn trông cậy vào đâu. Thiên tử thất »
« đức, tội ác đã rõ ràng. Trách nào nước nhà chống sanh ra nhiều »
« việc. Cái họa hoạn sau này, hạ thần không nỡ nói hết. Hạ thần »

« thiết nghĩ Hoàng hậu thuở nhỏ ở chốn khuê phòng có tiếng là người
« thực nữ; lúc lớn vào nơi cung cấm, cũng nổi danh là bậc hiền phi,
« Có sao lại tin dùng bọn nội giám Mã Thuận mà khinh rẻ các bậc
« lão thần? Hoàng hậu sai Đồ man An Quốc và Đồ man Đình Quốc
« luyện tập cấm binh ở trong nội thì định chống cự với ai? Một vị lão
« thần bất phải đi xử, quốc thể còn ra thế nào, thiết khiến cho nước
« ngoài chế cười, tốt có ngày sanh ra biến loạn.

« Ngày nay chỉ còn một kẻ, Thiên tử và Hoàng hậu phải vào triều
« kiến Thái hậu mà tạ tội. Lại rước Hưng hậu về chánh cung và tha
« cho gia quyến họ Hàng. Triệu Sư thần Doãn thừa tướng ở Cao ly về
« ban chiếu thư cho thiên hạ, tự nhận các điều tội ác của mình. Như
« vậy thì Thượng hoàng sẽ trở về mà Thiên tử cùng Hoàng hậu cũng
« được an toàn. Hạ thần cũng biết chắc rằng kẻ hạ thần nói ra thì sẽ
« có tai vạ; nhưng hổ mình ở ngôi tể phụ lại lộn dợ vào hàng quốc
« thích hoàng thân, nên dầu chết cũng cam, không dám ngán một
« làm thình, nên khi hạ thần từ quê nhà tới đây, đã đem theo một cái
« quan tài, để đợi linh Hoàng hậu đó.»

Hoàng hậu Phi Giao xem dứt, nghiêng rằng hét lên rằng :
« Quái lạ ! Ta tưởng là cứu phụ ta tới đây để giúp ta một tay
« mà chính đồn triều chánh, ai ngờ mới đến nơi, đã dám đứng
« bốn lâu nói càn, chế Thánh thượng là bất hiếu, và chê ta là
« thất đức. Như vậy thì ta nhện làm sao cho được ? Mạnh gia
« Linh ! Mạnh gia Linh ! Người chớ cậy là cứu phụ ta. Ta nói
« thiệt cho người biết, dầu cho thân phụ và thân mẫu ta tới đây
« ta cũng không nề. »

Liền kêu Mã Thuận mà phán rằng : « Người ra lột mào
« áo Mạnh gia Linh, rồi tống vào ngục thất lập tức cho ta. »

Mã Thuận vâng lệnh lui ra. Hoàng hậu Phi Giao cúi đầu
« ngấm nghĩ, bỗng kêu Mã Thuận lại mà rằng : « Mã Thuận,
« khoan đã! Hãy để ta ra tiếp kiến, xem hần nói thế nào đã. »

Nói rồi cho triệu Mạnh gia Linh vào. Mạnh gia Linh vào
« tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Hạ thần được ơn về nghĩ
« cũng muốn ở quê nhà để phụng dưỡng song thân. Nhưng xa
« nghe có sự biến loạn chánh sự trong triều, khiến cho lòng
« già thêm đau đớn. Hạ thần bất đắc dĩ phải vào đây diện

lưu. Nếu Hoàng hậu không nghe lời thì xin giáng chỉ nghiêm trị. Hạ thần đầu chết cũng còn hơn sống mà phải khổ tâm.»

Hoàng hậu Phi Giao nghe lời, liền biến sắc mặt rồi cười lại phán rằng : « Hỡi cữu phụ ! Trong lòng tôi cay đắng muốn vào. Tôi cũng tưởng là được cữu phụ tới đây để giải oan cho tôi, ai ngờ cữu phụ lại quá nghe lời kẻ khác sàm báng mà đem lòng oán trách. Từ khi tôi vào cung, vẫn một lòng tôn kính Hùng hậu, không ngờ đến khi song thân tôi về quê nhà thì Hùng hậu bỗng biến tâm, tin lời cung nữ mà lập mưu hiểm độc, may nhờ có Tư thiên giám tâu trình, mới xet ra được. Việc ấy chứng cứ rõ ràng, như vậy mà Thái hậu lại bất công, cố ý binh vực Hùng hậu, rút gươm toan chém tôi đi. Thế gian này không bao giờ lại có sự lạ như việc Thái hậu nở lòng muốn phế Thánh thượng. Vì vậy Thánh thượng không dám đến triều kiến Thái hậu. Cữu phụ nghĩ coi, nếu Thái hậu phế Thánh thượng mà lập Hôn vương hoặc Triệu vương thì còn chi là giang sơn. Vì vậy mà tôi phải tạm cầm quyền chánh, kéo Thánh thượng nhu nhược, không chế nổi sự dom ngó của đình thần cùng Hôn vương và Triệu vương. Tôi đem cấm binh vào trong nội là để phòng Thái hậu, vì chắc đâu Thái hậu chẳng sanh lòng hại con. Tôi xem trọng khi Thái hậu rút gươm thì quả không còn chút gì là tình mẹ con nữa. Tôi có cái trách nhiệm phải bảo hộ Thánh thượng, nếu tôi không cầm quyền chánh thì giang sơn này chưa biết nay đã thuộc về tay ai. Cữu phụ trách tôi trọng dụng bọn lớn thất, nhưng cữu phụ nên biết rằng : Muốn cho gốc vững tất phải nương nhánh. Triều thần quá nửa là phe Hùng Hậu, nếu hần biết hết sức bảo hộ Thánh thượng thì hẳn tức là trung thần. Còn nội giám Mã Thuận chẳng qua sai khiến việc thường, có đâu lại được can dự đến triều chánh. Cữu phụ quá tin những lời đồn phỉếm, mà không hiểu rõ chơn tình, cứ một mực buộc tội cho tôi, nói nhiều câu thiệt tức cười quá. Cữu phụ ơi ! Sự thế của tôi ngày nay cũng như là côi cạp, không thể xuống được. Nếu cữu phụ muốn bắt tôi theo như lời tâu của cữu phụ thì xin đợi đến ngày Thượng hoàng về. Ngày

nay tìm khắp trong mười ba tỉnh mà không biết tông tích Thượng hoàng ở đâu. May sao lại gặp cứu phụ tôi đây, cứu phụ đã là một bậc thần tin đại thần, dám xin nhờ cứu phụ đi tìm Thượng hoàng giúp. »

Mạnh gia Linh tâu rằng : « Hạ thần tuy là thờ Thượng hoàng trong hai mươi năm trời, nhưng mặt mày tướng mạo của Thượng hoàng tôi không được tường cho lắm, phải có người nào xưa nay hay hầu cận, mới có thể đi kiếm không lầm. Huống chi Thượng hoàng đã bỏ ngôi mà đi thì chắc mộ đạo tu hành, mà đã tu hành, Thượng hoàng phải cải dạng náu踪, như vậy hạ thần cũng khó nhận cho được. Nội giám Mã Thuận từ thuở nhỏ hay hầu cận ở bên mình Thượng hoàng, xin Hoàng hậu sai hắn đi thì mới được việc. »

Mã Thuận nghe Mạnh thừa tướng tâu như vậy thì lưỡng cuống kinh sợ, bỗng thấy Hoàng hậu Phi Giao tỏ ý không bằng lòng mà phán rằng : « Trong bốn tâu của cứu phụ chỉ trích những tội lỗi của tôi, tôi không hề trách giận. Cứu phụ nói nên đi tìm Thượng hoàng, nay tôi theo lời mà nhờ cứu phụ việc ấy, cứu phụ lại chối từ sợ khó, vậy thì cứu phụ đem quan tài tới đây, chẳng qua cũng là mua danh, để muốn cường bách Thánh thượng phải theo lời mình đó. »

Hoàng hậu Phi Giao nói khịch như vậy, khiến cho Mạnh gia Linh phải nhận lời xin đi. Hoàng hậu Phi Giao mừng lắm, liền cầm bút ngọc mà phê cho Mạnh gia Linh được quyền đi kiếm soát hết các danh lam thắng tích trong mười ba tỉnh để tìm Thượng hoàng. Hoàng hậu Phi Giao kêu nội giám đem rượu đến, rồi rót ba chén rượu đầy, mời Mạnh gia Linh uống mà phán rằng : « Xin cứu phụ hết lòng tìm cho được Thượng hoàng, bề tìm được Thượng hoàng về đây thì tôi xin rước Hùng hậu, tha Hùng vương, và trả lại quyền chánh. Ấi phải ai trái, lúc ấy sẽ được rõ ràng. »

Mạnh gia Linh vưng lệnh ra đi, Hoàng hậu Phi Giao vào trong cung, cười mấy tiếng mà rằng : « Này Mã Thuận, ta sai

Mạnh gia Linh đi tìm Thượng hoàng, người có hiểu ý của ta không ? »

Mã Thuận quì má tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu, hạ thần ngu muội, không hiểu được ý kiến cao minh. »

Hoàng hậu Phi Giao phán rằng : « Quan dân các tỉnh ngày nay vì lòng quý mến Thượng hoàng mà sanh ra oán giận, nên ta sai quan đi tìm Thượng hoàng, làm cho lòng dân bớt xao xuyến. Vả Mạnh gia Linh đứng biểu trách ta, ta giết thì mang tiếng ác, chỉ bằng sai hần đi tìm Thượng hoàng, nhưng ta chắc rằng phương trời thăm thẳm, biết bao giờ tìm được. Hần phải đi xa, trước là khỏi ngăn trở việc của ta, sau là phe Hùng Hiệu không giao thông với hần được. »

Hoàng hậu Phi Giao nói chưa dứt lời, Mã Thuận vội vàng quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Hoàng hậu tính như vậy thiệt là diệu kế ! »

Nói về Phò mã Triệu Câu và Hùng khởi Thần từ khi về tới qua nhà, Phò mã thay áo đồ tang, Hùng khởi Thần thì làm lễ viếng. Hoàng phủ Thiệu Hoa hỏi Triệu Câu rằng : « Từ khi ta cùng mẹ con trở về quê nhà, công việc trong cung không hiểu một chút gì, chỉ nghe những lời truyền ngôn, chưa chắc đã được đích xác. Chẳng hay Hùng hậu vì có chi mà thành ra bệnh loạn óc, con nên thuật rõ cho ta nghe. »

Triệu Câu nghe nói, có vẻ buồn rầu, thuật hết đầu đuôi mọi việc trong cung cho cha mẹ nghe, và nói : « Ngày nay cô phụ và cô mẫu (vợ chồng Hùng Hiệu) con phiến muộn không biết đường nào, chỉ lo ngày sau sẽ sanh nhiều tai vạ, bởi vậy mới cho anh Hùng khởi Thần theo con về đây trước là viếng tang sau cũng là lánh nạn. Con về quê nhà lần này là muốn lánh thân ra ngoài, để chiêu tập quân mã đợi đến ngày báo quốc. Các hành động của Phi Giao sẽ làm cho nguyên triều đổ nát, nên con xin hết sức đề chấn chỉnh lại giang sơn. »

Phò mã Triệu Câu nói chưa dứt lời, Hoàng phủ Thiệu Hoa thở dài mà rằng : « Nhà ta thuở nay một lòng trung thành với nước, ai ngờ ngày nay lại bỗng sanh ra đũa ngoặt

nữ này. Ta còn mặt mũi nào mà trông thấy Hùng ân huynh ta nữa. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa lại nói với Mạnh lệ Quân rằng :
« Bây giờ Phu nhơn nghĩ thế nào, chẳng lẽ cứ ngồi nhìn !
Tôi còn phải thủ hiếu ở đây để giữ phần mộ song thân, vậy
Phu nhơn nên về Kinh mà khuyên ngăn con gái. »

Mạnh lệ Quân làm thình ngấm nghĩ giã lâu, rồi nói : « Để
huôn huôn mấy ngày, tôi còn phải sắp đặt các công việc.
Nay nhơn có Hùng khởi Thần tới đây, vậy để nhờ
chàng ở nhà rèn tập sự học hành cho các con nhỏ. Còn Triệu
Cầu phải lo chiêu tập quân mã, phòng khi có sự động binh,
còn phu quân cũng chớ nên nóng nảy. Theo lời Lưu phu
nhơn nói thì giang sơn này còn rối loạn trong mười năm. Tôi
về Kinh bây giờ cũng vô ích, nhưng chẳng lẽ ngồi nhìn, cho
nên tôi phải đi. »

Lúc ấy đã tối, mọi người ngồi vào ăn cơm. Cơm xong,
Mạnh lệ Quân biểu đưa Hùng khởi Thần qua tây phòng nằm
nghỉ. Sáng hôm sau, mặt trời lên đã cao mà không thấy Hùng
khởi Thần dậy, Mạnh lệ Quân vội vàng chạy ra tây phòng thì
thấy màn còn bỏ xu xuống chưa cuốn. Mạnh lệ Quân vén
màn rồi cất tiếng kêu. Hùng khởi Thần thở dài một tiếng
thưa rằng : « Không biết tại sao hôm nay con nhức đầu và
nóng sốt quá, không dậy được nữa. »

Mạnh lệ Quân bắt mạch rồi nói rằng : « Con chỉ bị bệnh
thương hàn, lại cũng vì ưu tư quá độ nữa. Bệnh thương hàn
có thể trị hết được, nhưng còn sự ưu tư thì con nên phải tự
bài giải cho khuây. Song thân con cho con về ở đây là muốn
giữ lấy dòng dõi mai sau, vậy con chớ nghĩ ngợi mà làm cho
bệnh thêm nặng. »

Đang nói, bỗng thấy gia đình vào báo rằng : « Bẩm vương
gia và vương phi ! Hôn vương có phái người đến triệu Phò
mã. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe báo, liền thúc hối Phò mã
Triệu Cầu đi. Triệu Cầu cáo từ cha mẹ, lại vào cáo từ Hùng
khởi Thần và dặn phải cố gìn giữ thân thể cho được mau lành

bệnh. Lúc ấy Mạnh lệ Quân đã chế thuốc xong rồi, đem hòa với nước trà cho Hùng khởi Thần uống. Lại bắt một đĩa tiểu đồng ở hầu luôn bên cạnh. Hai vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa ngày đêm khuyên giải, Tô phu nhơn cũng thỉnh thoảng đến đề sấn sóc. Hùng khởi Thần thấy nhà Hoàng phủ quý trọng mình như vậy rất lấy làm nề nang, cũng cố gắng làm khuấy, thành ra bệnh cũng lần lần thuyên giảm. Cách ngày Nguyên tiêu được ít lâu, bỗng nghe báo có Phò mã Triệu Cầu về. Khi vừa thấy cha mẹ, thì Phò mã nét mặt hoảng hốt, chưa kịp lay chào, liền thò tay vào trong mình, lấy ra một phong thơ, đọc trịnh mã thura rằng : «Thưa song thân ! Đêm Nguyên tiêu vừa rồi, Thượng hoàng ra xem cuộc huê đăng rồi bỗng bỏ đi mất, nên cô phụ (Hùng Hiệu) con phải cho người đến phi báo cho cha mẹ hay. »

Vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe nói, giật mình kinh sợ, ngờ ngẩn như người mất vía mất hồn. Hồi lâu định tỉnh tỉnh thần, mới mở thơ ra đọc. Thơ như vậy :
« Tôi là Hùng Hiệu xin cớ lời kính thưa Hoàng phủ
« vương gia rõ chuyện : Đêm Nguyên tiêu vừa rồi, Thượng
« hoàng ra xem cuộc huê đăng, rồi bỗng thiến mất tích,
« nói giùm Quyển Xương cũng đi theo. Quan dân nghị luận
« phần vãn, không hiểu duyên cớ làm sao mà Thượng hoàng mất
« tích. »

« Sau hội ra mới biết : Từ khi Triệu vương và Hôn vương đi
« thọ phong, hai bà Ôn phi và Mai phi cũng đi theo, còn Thái hậu
« thì đau hoài không bớt, cho nên Thượng hoàng buồn bực, mới phần
« chi mà bỏ đi tu. Hiện nay quan dân rối loạn, vương phi nên mau
« mau về Kinh, để tìm lời khuyên răn Phi Giao hoàng hậu, nếu
« không thì càng thương đảo ngược. Tôi là kẻ vô phu vô học, đâu có
« chết cũng không ích gì. »

« Hùng Hiệu bài thơ »

Hoàng phủ Thiệu Hoa đọc xong bức thơ, giậm chơn vật mình, kêu trời kêu đất. Mạnh lệ Quân cũng sợ hãi mặt mày tái mét. Cả nhà đang hoảng hốt lo phiền thì Lưu yển Ngọc nói : «Bây giờ phải làm thế nào ? Hay là Mạnh vương phi nên mau mau về Kinh, kéo ngày nay Thái hậu ở trong cung, khóc cũng đã hết nước mắt. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Bây giờ không còn kể gì cho được, chỉ bằng ta liệu mình đi tìm Thượng hoàng. Dầu tang cha mẹ chưa tròn ba năm, nhưng cái ơn triều đình trong bấy nhiêu lâu, tưởng cũng cần phải báo đáp. Ta đi chuyến này, hễ tìm thấy Thượng hoàng, ta sẽ trở về, nếu không thì thân này dành liêu với mũi gươm bạc, để tỏ cái lòng báo quốc của ta. »

Công tử Triệu Thoại, lúc ấy hãy còn nhỏ tuổi, nắm lấy áo Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi khóc mà thưa rằng : « Thân phụ đi tìm Thượng hoàng, xin cho con đi theo, để con được hằng ngày gần gũi thân phụ. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà nói rằng : « Con ơi! Đường xá xa xuôi, con còn nhỏ dại, đi làm sao cho được? Và cha đi chuyến này tất phải thay hình đổi dạng, mà cũng chưa biết đi về phương nào. Trải qua vạn thủy thiên sơn, ta đem con trẻ đi theo sao cho tiện? »

Triệu Thoại cứ lần khóc đòi đi, Mạnh lệ Quân nói : « Con trẻ tuy nhỏ, nhưng đã biết hiếu, chỉ bằng phu quân cho con đi theo. Và xem ý trong bức thư này, quả nhiên con Phi Giao hành hung, mà cứ theo lời Lưu phu nhân nói thì cái tai vạ của nhà ta mai sau chưa biết thế nào. Thế thì bớt được người nào là may cho người ấy, vậy phu quân nên cho con đi theo rồi khi đến Vân nam sẽ gửi con cho gia huynh (Mạnh gia Linh) tôi để cho nó ở đó học tập. Tô phu nhân là người thông hiểu, có lẽ nào lại vì tình mà không cho con đi. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa ra lạy trước mộ song thân mà vái rằng : « Vong hồn Thân phụ cùng thân mẫu có linh xin chứng chiếu đưa con bất hiếu này, ngày nay vì việc nước mà không thể thủ hiếu ở đây để trông coi phần mộ cho đủ ba năm được, vậy xin song thân phù hộ cho con tìm thấy Thượng hoàng. »

Triệu Thoại cũng cải dạng làm một đứa đạo đồng. Có tên gia đình là Trương Văn đi theo, đem các đồ hành lý và vàng bạc. Phò mã Triệu Cầu nắm lấy tay em, rồi ứa nước mắt khóc. Mạnh lệ Quân và Lưu yển Ngọc cũng ôm lấy mà khóc.

và nói rằng : « Con đi theo thân phụ, vậy con phải cần thận. Hễ khi tới Vân nam, con phải ở lại nhà bà ngoại mà cố chí học hành. »

Triệu Thoại cũng quì xuống đất, khóc mà thưa rằng : « Nàng Đê Oanh thuở xưa mới lên chín tuổi mà đã biết đứng thờ cúng cha, huống chi con là nam tử, chẳng lẽ lại không biết tận hiếu hay sao ? Ngày nay con đi theo cha con, dẫu đường xá xa xôi, nhưng chưa lấy chi làm khổ sở cho lắm. Con không kịp cáo từ thân mẫu (Tô yển Tuyết) con, tức là có tội. Xin nói giùm cho con, hễ cha con tìm thấy Thượng hoàng, chừng ấy một nhà sẽ sum hiệp, con tuy đi mất nửa thì xin cũng coi con như hòn máu dể rơi vậy thôi. »

Triệu Câu nghe đến câu thương tâm ấy, liền ôm em mà khóc òa lên, mà rằng : « Thôi, em cứ yên lòng mà đi theo thân phụ. Ven trời góc biển, em nên giữ ngọc gìn vàng. Còn Tô mẫu ở nhà, nếu có nhớ em, anh sẽ tìm lời khuyên giải. »

Hùng khởi Thấn cũng khóc mà đi đưa. Lúc ấy Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng Triệu Thoại dết áo ra đi, làm cho cả nhà xót thương than khóc. Khi đi khỏi rồi, Triệu Câu và Hùng khởi Thấn cùng về phủ trước, Mạnh lệ Quân và mọi người cũng sắp đặt về sau. Triệu Câu thuật chuyện cho Tô yển Tuyết nghe. Tô yển Tuyết nghe qua lấy làm vui lòng. Triệu Phụng và Triệu Tường nghe nói Triệu Thoại đi theo cha, thì oán trách Triệu Câu mà rằng : « Sao trường huynh không cho người kêu bọn em để bọn em đi tiễn biệt cha và ngũ đệ. Trường huynh ơi ! Cha đi chuyến này, biết bao giờ cho bọn em thấy mặt. Bấy giờ chắc cha đi chưa xa, vậy đề cho bọn em chạy theo để đưa cha một đôi. »

Phò mã Triệu Câu nói : « Các em chớ nên đi ! Cha muốn đến ơn triều đình, nên quyết chí đi tìm Thượng hoàng là phải, còn anh và tam đệ (Triệu Lân) thì đã xin hiền minh tận trung báo quốc, chắc sau này cũng không ở nhà. Tai vạ tây trời, chưa biết ngày nào xảy đến, vậy các em nên ở nhà chăm việc

học hành, trước là để hầu hạ sớm khuya cho cha mẹ vui lòng, sau là để giữ lấy dòng dõi nhà Hoàng phủ ta đó ! »

Sáng hôm sau, Hôn vương cho người đến triệu Phò mã Triệu Cầu. Triệu Cầu biết là vì việc Thượng hoàng, mới thưa với Mạnh lý Quân, rồi lập tức đi ngay. Tới nơi, Hôn vương ngó thấy, liền nắm tay, đưa vào bái yết bà Thái phi (mẹ Hôn vương.) Bà Thái phi đang ngồi ở trên giường, nước mắt chảy quanh, ngó thấy Phò mã Triệu Cầu vào, vội vàng đứng dậy mời ngồi và nói rằng : « Phò mã ơi ! Có một chuyện rất lạ lùng ! Tôi nghe đồn đêm Nguyên tiêu vừa rồi Thượng hoàng ra xem cuộc huê đăng, rồi bỗng bỏ đi mất, chẳng hay có quá như vậy không ? Xin Phò mã nói cho tôi biết với. »

Phò mã Triệu Cầu nghe nói, ứa hai hàng nước mắt, khóc mà thưa rằng : « Việc Thượng hoàng bỏ đi, hiện có phong thư của Hùng vương mới gửi tới đây, xin đệ trình để Thái phi coi cho rõ chuyện. »

Nói rồi, liền dựng phong thư lên. Bà Thái phi cầm đọc, rồi la lên một tiếng ngã lăn ra, tay chơn lạnh như đồng, nét mặt tái mét. Hôn vương và Phò mã Triệu Cầu chẳng còn hồn vía nào nữa, liền kêu các cung nữ đến, áp nhau vực bà Thái phi lên giường, và đem nước khương thang cứu tử. Hồi lâu, bà Thái phi mở mắt nhìn, thở dài một tiếng, rồi khóc mà than rằng : « Thượng hoàng ơi ! Chẳng hay vì cơ gì mà Thượng hoàng lại bỏ giang sơn mà đi ! Bảy giờ đất rộng trời cao, còn biết đâu mà tìm cho được ! Thái hậu thì bệnh lâu chưa hết, Thánh thượng thì nhu nhược, chánh sự chẳng còn trật tự gì. Ngày nay Thượng hoàng bỏ đi chắc nước nhà khó lòng đã giữ cho khỏi rối loạn. »

Hôn vương cũng khóc rằng : « Phụ hoàng nở lòng nào bỏ con mà đi ! Giã sử con còn ở tại Nam nội thì quyết không khi nào để đến nỗi như thế này. »

Phò mã Triệu Cầu nói với bà Thái phi rằng . . . Xin Thái phi nín khóc, cho hạ thần được trấn thuyết mấy lời. Hạ thần thiết nghĩ sự thế ngày nay, không phải lấy cái khóc mà làm nên được. »

Bà Thái phi gạt nước mắt, kêu các cung nữ đỡ ngồi dậy. Phò mã Triệu Câu nói : « Hiện nay cha con Đồ man Hưng Phục bề ngoài giả cách giúp đỡ Phi Giao hoàng hậu, nhưng bề trong có ý phản nghịch, hay liên kết bè đảng, chiêu tập nhơn mã, chắc có ngày nó chiếm đoạt ngôi trời. Vậy đại vương nên tâu với triều đình rằng ở đây có nhiều hải tặc, xin chiêu tập thêm nhơn mã để giữ cho được yên dân. Đại vương nên xuất cửa kho mộ quân, rồi giao cho hạ thần luyện tập. Hễ Đồ man Hưng Phục nổi loạn thì ta sẽ cất quân về mà thù phục giang sơn. Làm như vậy thì Thái hậu mới được an toàn, mà Thượng hoàng nghe tin, cũng vui lòng mà trở về. » Hôn vương nghe nói, khen ngợi mà rằng : « Nếu vậy thì là một cái mưu kế rất diệu ! Việc nước sau này trông cậy ở tay Phò mã đó ! »

Bà Thái phi ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Việc này ta phải bàn với Hoàng phủ Tương vương mới được. Mạnh vương phi tài trí kiêm toàn, ít người sánh kịp, ta chắc thế nào cũng sẽ trừ tính được việc này. »

Phò mã Triệu Câu vừa khóc vừa thuật chuyện Hoàng phủ Thiếu Hoa cải dạng đi tìm Thượng hoàng cho bà Thái phi nghe. Bà Thái phi và Hôn vương nghe nói, đều khen ngợi Hoàng phủ Thiếu Hoa là một bậc trung thần. Phò mã Triệu Câu cáo từ lui ra. Khi về tới phủ, thấy Mạnh vương phi và hai bà Tô, Lưu phu nhơn đều ngồi ngơ ngẩn, Phò mã Triệu Câu kinh ngạc vội vã hỏi rằng : « Chẳng hay có việc chi vậy ? »

(Xem tiếp tập 15)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Tập 15

Thy 5th Quận Tân Hòa

2 avril 1972

$$N_{\text{th}} = 2 \times 10^3 \times 2$$

2 Oct 1938

156 M.L. No.

Febl 19 79 Rome

Lưu yển Ngọc nói : « Có hai cuốn bình thơ, cất kỹ trong hộp vàng nầy. Ngày nay mở cái hộp vàng ra coi lại thì hai cuốn bình thơ không biết ai lấy mất. Sau hỏi đũa nữ tỷ, mới biết là hồi đầu năm trước, con Phi Giao có mở coi, mà không biết đã cất vào chưa. Vì vậy mà vương phi buồn rầu, đến giờ vẫn chưa dùng cơm sáng. »

Phò mã Triệu Câu cười mà đáp rằng : « Lo chi điều ấy ! Từ xưa đến giờ, kẻ là không bao giờ thắng được người chánh đạo. » Mạnh lệ Quân thở dài mà than rằng : « Triệu Câu con ơi ! Con nói tuy phải, nhưng con Phi Giao hành hung, ta về Kinh chuyển nể, có thể khuyên răn được thì khuyên răn, bằng không thì ta tâu Thái hậu mà truất đi hoặc giết đi cũng chẳng tiếc chi. Nay nó lại thông hiểu các phép hồ phong hoán vô, khó lòng mà trị nổi, vì vậy mà ta chưa biết liệu sao đây. » Mạnh lệ Quân nói rồi vặt mình lần khấc . Phò mã Triệu Câu khuyên giải mà rằng : « Muốn việc chẳng qua tại trời, xin mẹ chớ phiền muộn. Hôm nay Thái phi có dặn con thưa với mẹ đến đó, để Thái phi giải bày khúc nói. » Triệu Câu lại thuật rõ đầu đuôi cho Mạnh lệ Quân biết việc Hiền vương đã định dùng biểu tâu triều đình, xin chiêu tập thêm quân mã, vàn vàn. Lưu yển Ngọc lau nước mắt mà nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Ngày nay việc nước trông cậy ở tay vương phi. Một thân coi trọng hơn mấy vạn quân, xin vương phi phải giữ ngọc gìn vàng, chớ nên phiền muộn quá. » Sáng hôm sau, Mạnh lệ Quân qua yết kiến bà Thái phi. Thái phi cầm ở lại trò chuyện mấy ngày rồi mới cho về phủ. Phò mã Triệu Câu thì xuất liên nhê để chiêu tập quân mã, hằng ngày luyện tập ở phủ Hiền vương. Công việc trong nhà, có hai

Phu nhơn : Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc quản trị. Hùng khởi thảo thì rèn tập cho các em nhỏ học hành, Mạnh lệ Quân dặn bảo đầu đó, chỉ còn đợi chọn ngày đi về Kinh. Bỗng có Mạnh Khôi (con Mạnh gia Linh) đến viếng tang. Mạnh Khôi nghe tin Hoàng phủ Thiển Hoa bỏ đi tìm Thượng hoàng thì thở dài mà than rằng : « Phương trời thăm thẳm, biết đâu mà tìm. Chả tôi ở nhà nghe đến việc này, thế nào cũng sắp đặt về Kinh. Vậy con làm lễ viếng tang rồi, cô mẫu cho con xin cáo từ về liền mới được. » Mạnh lệ Quân nói : « Đừng đi đâu vội ! Đã mấy năm nay cháu mới gặp cô, cháu hãy ở đây mấy bữa để cho cô hỏi chuyện. »

Nói chưa dứt lời thì có Tô yển Tuyết cùng Lưu yển Ngọc bước vào. Mạnh Khôi quì xuống lạy chào, hai Phu nhơn đỡ dậy mời ngồi, rồi ăn cần hỏi han trò chuyện. Lúc ấy Triệu Cầu còn ở trong phủ Hồn vương để luyện tập quân mã, có khi cả tháng mới về một lần. Khi về tới nhà, thấy Mạnh Khôi liền cầm ở lại, không cho về, chẳng ngờ ngày tháng trôi đưa, thắm thoát đã đến cuối xuân. Một hôm, Triệu Cầu về, nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Con nghe tin đến Hùng hậu đem bùa trấn yểm ở trong cung, vì vậy mà toàn gia họ Hùng đều bị tội, việc ấy chưa biết có được đồng như vậy hay không? »

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có gia đình Hùng vương là Châu Thống xin vào bái yết Mạnh vương phi cùng Phò mã. Cả nhà nghe báo, đều lấy làm ngạc nhiên chưa biết việc lành dữ thế nào. Phò mã Triệu Cầu nói : « Ta cứ kêu nó vào đây tự nhiên sẽ hiểu. »

Nói rồi truyền gia đình cho Châu Thống vào. Khi Châu Thống vào tới nơi, thấy Mạnh lệ Quân và Phò mã Triệu Cầu, liền quì xuống đất thưa rằng : « Trẫm lạy Vương phi ! Trẫm lạy Phò mã ! Mau mau cứu lấy toàn gia tánh mạng chủ nhơn tôi. »

Mạnh lệ Quân ngạc nhiên hỏi rằng : « Chủ nhơn người có việc gì, mau mau nói cho ta nghe. »

Châu Thống vừa khóc vừa kể lễ đầu đuôi mọi việc Hùng hậu bị truất, Hùng vương bị giam và Thừa tướng Lương kiến Lân đập đầu tự tử ở cửa cung cho Mạnh lệ Quân nghe. Cả nhà nghe nói, ai nấy đều kinh hồn táng đờm. Còn Mạnh lệ Quân thì máu miệng trào ra, ngã lộn xuống đất. Cả nhà xúm lại kêu gọi, hồi lâu Mạnh lệ Quân mới tỉnh lại, khoát tay nói chớ rằng : « Ta không có việc gì đâu. »

Tô, Lưu hai Phu nhơn đỡ Mạnh lệ Quân dậy, cho uống nước sâm thang, hồi lâu tinh thần mới lần lần trấn định. Lại thấy gia đình ở ngoài hoảng hốt chạy vào. Hai Phu nhơn không biết có chuyện gì nữa mới đón hỏi thì chúng nó bẩm rằng : « Bẩm nhị vị Phu nhơn ! Hoàng công tử (tức Hùng khởi Thôn) đang ngồi ở thư hiên, tiếp được tin nhà, bỗng té ngựa ra chết giắc, Mạnh công tử (tức Mạnh Khởi) sai chúng tôi về lấy nước sâm thang để đem về cứu cấp. »

Nhị vị Phu nhơn kinh sợ, vội vàng chạy qua chốn thư hiên thì thấy Mạnh Khởi đang sấn sóc cho Hùng khởi Thôn. Hồi lâu, Hùng khởi Thôn hơi tỉnh, khóc nức nở mà rằng : « Song thân ơi ! ... »

Nhị vị Phu nhơn xúm lại khuyên giải rằng : « Hiền sanh hãy an lòng, đừng khóc thương lắm không ích gì cho nước. Sự tai biến này Hùng vương đã biết từ trước, cho nên mới biểu hiền sanh về đây. Hiền sanh nên cố gắng làm khuây, để sau này nghĩ cách báo thù. Hiền sanh hãy xem như phu quân ta thuở trước, trải bao gian khổ, mà vẫn một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời. »

Tô yển Tuyết lúc ấy lòng như dao cắt, phần thương nghĩa huynh Lương kiến Lân, phần nhớ con gái là Phi Loan quận chúa nên ruột tâm bối rối, nỗi niềm càng nghĩ càng thêm cay đắng. Mạnh lệ Quân vẫn còn thổ huyết, mới nói với Triệu Cầu rằng : « Con ơi ! Con chớ lo sợ, ta hay có chứng cấp huyết, trong vài ngày thì hết, chẳng có hề chi. Nhưng ta còn hiểm về một điều Hùng khởi Thôn ở đây, nếu rồi đình giảng chỉ nữ tước thì làm thế nào ? Chi bằng chờ

chàng trốn qua Vân nam, thay họ đổi tên mà tạm trú ở ngoại gia, chờ đến khi họ Hùng được ân xá rồi, lúc ấy sẽ xuất đầu lộ diện. »

Phò mã Triệu Cầu và nhị vị Phu nhân nghe nói, đều cho là diệu kế. Tô yến Tuyết thở dài mà rằng : « Con Phi Loan bây giờ chắc cũng đang bị giam ở trong ngục thất. »

Lưu yến Ngọc nói : « Hầu đến nỗi như vậy, Hoàng hậu Phi Giao và Quận chúa Phi Loan là chị em ruột thịt với nhau là nào lại nữ lòng hại nhau ! » Phò mã Triệu Cầu nói : « Tuy Phi Giao không nữ lòng giam Phi Loan vào ngục thất, nhưng tôi chắc Phi Loan sẽ tình nguyện xin theo họ Hùng thì thành ra cũng phải vào ngục thất vậy. »

Cả nhà bàn tính hồi lâu, rồi mời Mạnh Khởi vào, và nhờ đưa Hùng khởi Thần về Vân nam. Mạnh Khởi nói : « Tôi cũng muốn trở về quê nhà, nay Hùng công tử đã được khỏe mạnh thì xin đi với tôi, trở về Vân nam cho tiện. »

Mạnh lệ Quân lại dặn nhị vị Phu nhân rằng : « Việc này chớ chậm trễ, hai chị nên sửa soạn cho Hùng khởi Thần đi liền bây giờ. » Nói rồi, sai người mời Hùng khởi Thần vào. Mạnh lệ Quân gượng ngồi rồi nói với Hùng khởi Thần rằng : « Việc tai nạn này có xảy ra, cũng là lỗi tại ta trước, nhưng sự thế đã như vậy, cũng không biết làm sao cho được. Có biết bảo thân mới phải là người minh triết, vậy hiền sanh nên theo Mạnh Khởi mà tạm lánh mình về Vân nam một ít lần. » Hùng khởi Thần nghe nói, trả lời đáp rằng : « Tôi nhờ ơn ba vị cứu mẫu bảo toàn cho, thiết lấy làm cảm tạ. Nhưng lòng tôi bây giờ đau như dao cắt, nếu cả nhà bị chết thì thân này còn mong sống làm gì ! Tai nạn này sánh với tai nạn lúc xưa thì bây giờ nặng nề hơn bội phần. Vì lúc xưa, chỉ có một mình họ Lưu vu oan giá họa mà thôi. Vả lại lúc ấy còn được vua thánh tôi hiền, đang thời thịnh trị, lại cứu phụ tôi lúc xưa là người đại tài, nên mới xoay trở thời cuộc lại được, chỉ như tôi nay là người ngu hèn không thể làm như cứu phụ lúc xưa được. Mà bây giờ không lẽ sống để rồi đến già cũng chết, cho

bằng về Kinh đầu thú, dễ được theo hầu hạ cha mẹ ở trong ngục thất còn có ích hơn. Cứu mẫu ơi ! Chớ như cái thân sống thừa này, còn sống ngày nào cũng dư ngày ấy mà thôi.

Mạnh lộ Quân nghe Hùng khởi Thấn nói thì chưa biết nói thế nào, Lưu yển Ngọc liền nói : « Hiền sanh nghĩ lắm ? Hiền sanh cũng là đường đường một thân nam tử, sá chi cái hiệu chổ mọn ỷ. Hiền sanh nên biết rằng đồng đội họ Hùng trông cậy ở hiền sanh, nay bầy tằm lánh mình, cớ chi học hành, mai sau thay họ đổi tên, sẽ xuất đầu lộ diện mà đứng biểu giãi oan cho thân phụ. Vả Mạnh vương phi chẳng bao lâu nữa cũng sẽ về Kinh tìm lời khuyên bảo con Phi Giao, có khi nó hối tâm mà ân xá cho họ Hùng chăng, lúc ấy một nhà lại được cùng nhau sum hiệp. Hiền sanh chớ nên trái ý song thân, hãy tạm lánh mình qua Vân nam, cớ Mạnh cửu phụ là người trung trực, đối với họ Hùng, xưa nay thường có lòng quý mến. »

Tô yển Tuyết cũng khốc mã nói rằng : « Tuổi, nói nhiều làm chi ! Hiền sanh nên trốn qua Vân nam là hơn. Nếu triều đình giáng chỉ nã tróc hiền sanh, thì lúc ấy dầu muốn thoát thân, cũng khó lòng mà thoát cho được. Nghĩ lại thương chổ nghĩa huynh (Lương trấn Lân) đập đầu tự tử, để cho vợ con trăm phần khổ sở, mà tôi lại không giúp được chút gì. Còn nhớ ngày nào tôi đâm đầu xuống sông, nhờ nghĩa mẫu tôi cứu vớt, ơn sâu ấy chưa chút đáp đền. Lại nghĩ thương cho con gái tôi là Phi Loan cũng xấn duyên hãm phận, gặp lúc nhà chồng đang lúc hiểm nguy, chẳng biết cơ trời có định sau này vợ chồng được đoàn viên hay chăng ? Năm trước ta từ biệt con gái mà về quê nhà, lòng ta đớn đau như cắt, ngày nay, thêm một đứa con trai nhỏ theo phu quân ra đi, khiến ta càng thêm cay đắng muôn vàn. Nhưng vì là việc công, ta không dám nghĩ đến tư tình, cho nên phải bầm gan mà chịu. Ta là đàn bà còn nên lòng như vậy được, huống chi hiền sanh là bực lu cui. Hiền sanh nên yên lòng mà qua Vân nam lánh nạn. »

Nói chưa dứt lời thì Mạnh Khởi vào, cáo từ xin đi. Hùng khởi Thần bất đắc dĩ cũng phải đi theo. Mạnh lệ Quân nắm lấy tay Mạnh Khởi mà dặn rằng : « Hiền điệt về tới nhà, cứ nói là ta vẫn được khỏe mạnh, chẳng nên đem những nỗi đau lòng mà nói cho tổ phụ và tổ mẫu biết, kẻo người tuổi già sức yếu, mà thêm một mối thương tâm. Hiền điệt lại nên nói nhỏ với thân phụ và thân mẫu rằng : Ngày nay chẳng may xảy ra cái tai nạn này, ta cũng chưa biết số mạng ra sao nữa. »

Mạnh lệ Quân nói đến đó thì động mối thương tâm ngả ra bất tỉnh. Cả nhà xúm vào kêu róc và đổ nước sâm thang, hồi lâu mới tỉnh. Khi Mạnh lệ Quân tỉnh rồi, lại thúc hối Mạnh Khởi và Hùng khởi Thần lên đường. Bỗng có Phò mã Triệu Cầu ở phủ Hôn vương về. Phò mã Triệu Cầu nói : « Tôi nghe tin triều đình đã có giáng chỉ, có lẽ đến sáng mai thì tới đây. Tuy chưa biết có phải là nữ tróc Hùng công tử hay không, nhưng ta cũng nên lo trước. Bây giờ Hùng công tử phải thay hình đổi dạng, nói là con một người gia tướng, của phụ tôi nuôi làm nghĩa tử từ thuở nhỏ, đặt tên là Mạnh Văn. »

Phò mã Triệu Cầu lại kêu Châu Thống vào mà dặn rằng : « Người hãy theo Hùng công tử lánh mình sang ở nhà họ Mạnh tại Văn nam, để cho được yên việc. »

Châu Thống vâng lời. Hồi lâu Hùng khởi Thần cải trang vừa rồi, đi trà trộn với đám gia bộc. Phò mã Triệu Cầu và hai em tiễn ra đến ngoài cửa phủ, rồi hai bên gạt nước mắt từ biệt nhau. Khi Triệu Cầu trở về nhà, đem bức thư của tam đệ là Triệu Lan đệ trình cho Mạnh lệ Quân xem. Mạnh lệ Quân mở bức thư thấy viết như vậy :

« Con là Triệu Lan có mấy lời kính trình để ba mẹ rõ chuyện :

« Từ khi con tiếp thờ nhà, được tin thân phụ con đem ngũ đệ đi tìm Thượng hoàng, xa cách hai phương, lòng con nóng như lửa đốt. Muốn về mà không được, còn ở đây thì nguy hiểm vô cùng. Ngày nay biến cố như vậy, Hùng hậu bị oan, toàn gia Hùng vương bị giam cầm ngục. Lương thừa tướng đập đầu tự tử. Thái hậu đã nhiều lần

phần uất, và hết sức bình vục, cho nên gia quyền họ Hùng mới chưa
« bị hành hình. »

« Đồ man Hung Phục làm Thừa tướng, hai con của nó làm Long
« cô tướng quân, đem cấm binh vào trong cung, giả danh là họ
« hoàng gia, nhưng kỳ thiết có lòng phản nghịch. Xin thần mẫu
« mẫu lo liệu về Kinh gấp, kéo con còn thơ ngây, một mình ở đây
« khó lòng mà giữ an toàn được. Phi Giao giảng chỉ tha cho Phi Loan
« để tránh ly hôn cùng họ Hùng, nhưng Phi Loan không chịu cái giá,
« tình nguyện theo họ Hùng vào ngục thất. Hiện nay có chỉ nữ tróc
« biên huân con là Hùng khởi Thần, chẳng bao lâu sẽ tới Văn nam,
« vậy ta phải đề phòng trước mới được. »

« Đệ này quan dân nào loạn, chỉ đem ngày mong đợi thần mẫu
« về triều, Hùng hậu may nhờ được Thái hậu đem vào ở Nam nội, mà
« Thái hậu thì binh nặng nề liệt, Thành thượng cũng chẳng vào thăm
« hồi lần nào, Phi Giao lại phao ngôn là Thái hậu muốn hại Thành
« thượng để lập Triệu vương, như vậy là một mối nguy lớn cho nước
« nhà đó. »

« Triệu Lân bái thơ. »

Người nào coi thơ cũng đều thở vắn than
dài, lấy mắt nhìn nhau. Phò mã Triệu Câu nói :
« Không biết có sao trong thơ lại không nói chỉ đến việc long
thai. Mà không lẽ Thái hậu lại biến tâm như vậy, chắc có sự gì
bí mật, cho nên không tiện viết ra được. » Mạnh lệ Quân tức
giận thái quá, nghiêng hai hàm răng, bất tỉnh như sượng. Cả nhà
xúm lại kêu réo hồi lâu mới tỉnh. Khi Mạnh lệ Quân tỉnh
dậy, thở dài mà nói rằng : « Trời ơi ! Ta dầu có chết, cũng
không tránh khỏi cái tội làm hại nước. Tiếc thay những bậc
hiền thần danh tướng của Nguyên triều này, không ngờ lại bị
khờ bị nạn về tay họ Mạnh. »

Lưu yến Ngọc gạt nước mắt gắng gượng tìm lời khuyên
giãi. Tô yến Tuyết thì nước mắt khóc hoài. Bỗng nghe báo có
thánh chỉ đến, Phò mã Triệu Câu vội vàng ra nghinh tiếp.
Trương Hồ đóng tuyền đọc tờ thánh chỉ. Đọc rồi Phò mã
Triệu Câu liền nói : « Trương Hồ ! Người phụng chỉ đến bắt
Hùng khởi Thần, nhưng hẳn đã đi qua nhà ông câu hôm hai
mươi tháng ba vừa rồi. » Trương Hồ ngạc nhiên thưa rằng :

« Bây giờ biết làm thế nào? Ông cậu của hẳn quê quán ở đâu, tên họ là gì, làm nghề nghiệp gì, xin Phò mã chỉ giùm để chúng tôi theo bắt cho kịp. » Phò mã Triệu Cầu nói : « Ông cậu hẳn là một quan Tổng binh, nay đã cáo bệnh về hưu, hiện ở Giang Ninh, tên gọi Vệ đồng Bưu. Người nên lập tức đi liền, còn ta cũng sẽ đứng bên tàu để Thánh thượng rõ. » Trương Hồ nghe nói, có ý không vui mà rằng : « Bây giờ chúng tôi lại kéo nhau sang Giang Ninh thì biết lấy chi làm tiền lộ phí ? »

Phò mã Triệu Cầu truyền gia đình đem hai trăm lượng bạc trao cho Trương Hồ, Trương Hồ lãnh lấy rồi cáo từ lui ra noi theo đường Giang Ninh mà đi. Phò mã Triệu Cầu nghĩ thêm : « May mà thân mẫu ta lại biết liệu trước, nếu không thì ngày nay có quan Khâm sai đến, ta khó lòng giấu được Hùng khởi Thận. » Phò mã Triệu Cầu quay vào nhà trong thăm Mạnh lệ Quân, thấy Mạnh lệ Quân thần sắc hôn quỵên, lại khi tỉnh, khi mê, Cả nhà đều lấy làm lo sợ. Các thầy danh y trong tỉnh rước đã gần hết, mà căn bệnh cũng chưa giảm chút nào. Một hôm có quan Tuần phủ Thiếp mộc Nhĩ đến thăm, nói với Phò mã Triệu Cầu rằng : « Tôi có một người bạn tên là Nhạc Hiệu. Ông ta tinh nghề làm thuốc nổi tiếng danh y gia truyền đã ba đời. Gần một năm nay, ông ta ở với tôi, hay là Phò mã thử dùng đến thuốc và hoặc khi có công hiệu chăng ? » Phò mã Triệu Cầu nghe nói mừng rỡ, liền kêu gia đình là Triệu Thành mà dặn rằng : « Người cầm cái danh thiếp của ta, đi theo đại nhơn về nhà, để mời thầy thuốc. » Triệu Thành vâng lệnh, theo quan Tuần phủ về nhà. Khi tới nơi, Thiếp mộc Nhĩ nói cùng Nhạc Hiệu rằng : « Đây là gia đình của Hoàng phủ Phò mã sai đến rước tiên sanh để về coi mạch cho Mạnh vương phi đó ! » Nhạc Hiệu nói : « Tài học tôi chưa được bao nhiêu, chỉ sợ phụ cái công tiến cử của đại nhơn mà thôi. » Quan Tuần phủ nói : « Nghề làm thuốc của tiên sanh, tôi kính phục lắm. Và làm thuốc phải có thời, có khi tiên sanh gặp thời trị được bệnh cho Mạnh vương phi chăng ? »

Nhạc Hiệu vâng lời, liền đội mũo bện áo đi theo Triệu Thành về nhà Hoàng phủ. Phò mã Triệu Cầu nghe báo, vội vàng chạy ra nghinh tiếp, mời ngồi uống nước trà và kê lệnh trạng Mạnh lệ Quán cho Nhạc Hiệu nghe. Nhạc Hiệu lăm băm gật đầu, rồi nói : « Xin Phò mã cho tôi vào bắt mạch coi sao đã. » Phò mã Triệu Cầu đứng dậy đưa thầy thuốc vào nhà trong, lại sai nữ tỳ cuốn màn, để cho Nhạc Hiệu đến bắt mạch. Khi bắt mạch xong rồi, Nhạc Hiệu liền lui ra. Phò mã Triệu Cầu hỏi : « Tiên sanh coi mạch thân mẫu tôi thế nào, xin tiên sanh nói cho tôi biết. » Nhạc Hiệu nói : « Cứ như bình trạng của Mạnh vương phi đây không phải là nhẹ. Bởi vương phi đa tảo, xưa nay hay dùng quá tâm lực. Tâm khí đã hư, can hỏa phải vượng. Ngày nay lại gặp có sự bất bình, cho nên huyết hải sung khai mà thành ra như vậy. May mà nguyên khí còn vững cũng không đến nỗi gì. Nay chỉ huyết không nên dùng sâm. Các danh y đều cho là chứng huyết hư, bởi vậy càng bổ huyết thì huyết càng vọng hành. Bây giờ nên dùng bài « Dẫn hỏa qui nguyên » thì can hỏa sẽ được bình tĩnh ngay. » Phò mã Triệu Cầu gật đầu khen phải, rồi xin Nhạc Hiệu viết toa thuốc. Nhạc Hiệu viết toa rồi, lại nói với Phò mã Triệu Cầu rằng : « Cái toa thuốc này không cần phải gia giảm chi hết, cốt giữ làm sao cho vương phi đừng nghe đến những tin tức buồn rầu thì chỉ trong một trăm ngày, có thể bình phục như thường được. Nếu để cho có sự gì lo phiền giận dữ, thì dầu cho thuốc tiên cũng chẳng công hiệu được. Tuy là không chết, nhưng sau này cũng thành ra bệnh hậu. »

Nhạc Hiệu dặn rồi, cáo từ lui ra. Phò mã Triệu Cầu truyền đem tiền bạc ra để tiễn tống. Mạnh lệ Quán uống một nước thuốc rồi nằm thiu thiu ngủ. Cách mấy hôm sau, bệnh thể đã bớt nhiều. Phò mã Triệu Cầu tuy thấy bệnh đã bớt nhiều, nhưng bao nhiêu tin tức ở trong nội cung, nhất thiết không dám cho biết một chút gì nữa. Công việc trong nhà đã có Phu nhân lo liệu. Hai cậu đệ nhị và đệ tứ Công tử thì lúc nào cũng hầu hạ luôn ở bên mình Mạnh lệ Quán. Mạnh lệ

Quân tinh thần đã trấn định, trong khi nhân họ, mới hồi hai Công tử rằng : « Chẳng hay ai hết thuốc cho ta uống như vậy ? »

Nhị vị Công tử mới thuật chuyện rước Nhạc Hiệu đến hết thuốc cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nói : « Nếu vậy thì thấy này giỏi lắm, đoán bệnh không sai. Ngày nay ta nghe trong mình đã khoan khoái lạ thường, bây giờ ta phải sửa soạn về Kinh mới được. »

Lưu yến Ngọc nói : « Xin chị hãy chậm chậm, đợi đến xuân sau sẽ đi. »

Mạnh lệ Quân nói : « Không được ! Ngày nay Thái hậu luống những lo sợ, gia quyến Hùng vương thì bị giam ở trong ngục thất, ta nỗ lòng nào mà ngồi cho yên. Ta nhất định đến ngày mừng ba tháng chín này sẽ khởi hành về Kinh, còn công việc trong nhà, xin nhờ hai Phu nhân lo liệu. »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Phò mã Triệu Cầu bước vào thưa với Mạnh lệ Quân rằng : « Tiết Hoan ngọc vừa rồi, Gia Tướng công chúa đã đẻ sanh đôi : Một trai và một gái. Hiện tam đệ Triệu Lân đã sai người báo tin cho con biết. »

Nói rồi liền đem bức thư của Triệu Lân đưa cho Mạnh lệ Quân. Bức thư như vậy :

« Kính thưa ba mẹ,

« Nhà của vẫn được bình yên, chỉ có Thái hậu bệnh nặng, một mình con không thể coi sóc cho xiết, vậy xin thái mẫu mau mau về Kinh.

« Về sự Phi Giao lòng quyến, con đã nói ở trong thư trước. Bây giờ gia quyến họ Hùng cực khổ trăm chiều. Chị Lương cầm Hà mới sanh con trai, mọi việc đều nhờ có quan Nguyễn tướng công, chờ con tài tránh sự tị hiềm nên không dám qua lại hỏi han chi hết. Lại có một kỳ nữ, nói là tiểu thiếp của biếu huynh Hùng khởi Phụng, tình nguyện đầu giam. Xem một việc như vậy cũng biết họ Hùng trung trực, đã cảm hóa cả đến bọn phụ nữ, mà nhà Hoàng phủ ta có lẽ không bằng. Cái họa diệt tộc sau này, con chỉ sợ sẽ tiếng xấu về sau. »

Ký tên : Triệu Lân »

Mạnh lệ Quân đọc hết bức thư, nửa mừng nửa lo, bần đĩ tỉnh lại một hồi rồi nhứt định phải về Kinh mới được. Ngày hôm sau, Mạnh lệ Quân qua phủ Hớn vương yết kiến bà Thái phi. Bà Thái phi đứng dậy nghinh tiếp, mời ngồi rồi nói rằng: « Hôm trước Triệu Quốc thái phi (mẹ Triệu vương) có viết thư hẹn với tôi cùng nhau về Kinh, không ngờ Thánh thượng lại giáng chỉ cấm không cho hồi triều, nói Thượng hoàng tuy bỏ đi nhưng các phiên vương đều phải yên phận mà giữ bờ cõi, chớ sanh lòng dòm ngó mà làm cho náo động dân tâm. Như vậy chúng tôi không dám về Kinh nữa. Thái hậu ơi ! Bây giờ tôi muốn vào vấn an mà cũng không được ! » Nói dứt, hai hàng nước mắt lã chã tuôn rơi. Mạnh lệ Quân cũng gạt nước mắt mà rằng : « Xin Thái phi yên lòng. Ngày nay tuy tai biến lạ thường, nhưng nhờ có ơn trạch liên triều, giang sơn này chắc chưa đến nỗi phải nghiêng đổ. Còn như tội ác của nhà Hoàng phủ tôi, dầu lấy cái chết cũng không rửa sạch được nào. Thái phi có muốn nhân điều chi thì xin hãy chỉ hiệu. »

Thái phi khóc mà đáp rằng : « Tôi cũng chẳng có nhân chi cả, chỉ xin cầu cho Thái hậu chóng được bình phục như thường. Thượng hoàng tất có ngày về triều. Tôi tin rằng thiên đạo khi nào lại giúp đấng gian ác. Mạnh vương phi ơi ! Vương phi là người trí rộng tài cao, việc nước sau này đều trông cậy ở tay vương phi đó. Tôi còn một điều cốt yếu này nữa. Xin vương phi ngồi lên cho tôi lấy rồi tôi sẽ thưa ! Vương phi ơi ! Vương phi cùng Phi Giao tuy là tình mẹ con ruột thịt, nhưng vương phi cũng nên nghĩ đến nghĩa vua tôi và cái ân tình của Thái hậu đối với vương phi thuở xưa với. »

Bà Thái phi vừa nói vừa cúi xuống lấy Mạnh lệ Quân. Mạnh lệ Quân cả kinh, lật đật đỡ bà Thái phi dậy, rồi lại cúi đầu xuống lấy mẹ thưa rằng : « Thái phi chớ làm như vậy. Cái lòng trung thành của tôi, đã có hoàng thiên soi xét. Tôi quyết không khi nào dám quên công nghĩa mà vị tư tình. Nếu

tôi nói chẳng y lời thì xin lỗi thần đã tử. Tội ác của tôi đều chết cũng đáng, nhưng tôi còn uống thuốc là cốt ý cho khỏi bệnh để còn mong rằng phen này về Kinh, sẽ dùng lời mà khuyên giải con Phi Giao. Nếu khuyên giải không được, lúc ấy tôi cũng xin liều mình một chết, để đền ơn triều đình. »

Mạnh lệ Quân nói dứt thì bà Thái phi lại nước mắt khóc. Các cung nữ xúm lại khuyên giải, và pha trà mời uống. Trong khi uống trà, bà Thái phi lại thuật chuyện bà Triệu quốc Thái phi nghe tin Triệu vương nói, cũng vật mình lăn khóc, kể sao xiết nỗi thắm sâu. Mạnh lệ Quân lại khóc mà rằng : « Thời thì trăm điều tội ác tôi xin chịu hết. Vì tôi bất hiếu, cho nên mới sanh ra đứa con bất hiếu ấy. Nhà Hoàng phủ tôi, thật là một nhà tận trung báo quốc đã mấy đời nay, nay phu quân tôi quyết chí đi tìm Thượng hoàng, để tìm không thấy thì cũng liều chết không về nữa. »

Đàm đạo hồi lâu, bà Thái phi cảm Mạnh lệ Quân ở lại ăn cơm, đến chiều tối mới cho về. Khi về tới nhà, hai Phu nhơn đã sửa soạn đủ các đồ hành lý. Đệ nhị Công tử là Triệu Phụng cũng quyết chí xin theo. Các quan văn võ trong thành nghe tin Mạnh lệ Quân sắp về Kinh, đều dâng các lễ vật đến tiễn hành. Phò mã Triệu Cầu lại sai gia đình đem vàng lụa qua tạ ơn Nhạc Hiệu, vì đã có công trị khỏi bệnh cho Mạnh lệ Quân. Trước khi khởi hành, Mạnh lệ Quân cấp liền lộ phí cho mười ba tên gia tướng đi mười ba tít để tìm Hoàng phủ Tương vương. Lại làm lễ bái yết tổ tiên và ủy thác mọi việc cho hai Phu nhơn. Mạnh lệ Quân lại gọi đệ tứ Công tử là Triệu Tường đến gần mà dặn rằng : « Con ơi ! Con nên nghe lời ta mà ở nhà hầu hạ hai mẹ, bỏ nghề võ học nghề văn, để giữ lấy việc cúng thờ tiên tổ. » Phò mã Triệu Cầu nói : « Thân mẫu về Kinh phen này phải cẩn thận, vì con Phi Giao nó chẳng nghĩ chỉ đến tình cốt nhục đâu, Thân mẫu chớ nên khuyên răn nó mà e lại bị nó hăm hại lại. » Mạnh lệ Quân thở dài than rằng : « Sống chết có mạng, đâu sao ta cũng đành lòng ! »

Đêm hôm ấy, cả nhà suốt đêm không ngủ. Sáng sớm hôm sau sửa soạn khởi hành. Hôn vương gởi các đồ lễ vật đồ tiễn cống Thái hậu. Bà Thái phi cũng gởi một tờ biểu tấu. Các gia tướng theo hầu đều đeo cung tên và binh khí. Mạnh lệ Quân không đi đường thủy, lại đi đường bộ. Cả nhà đi đưa, nghĩ đến nỗi sanh ly, ai nấy cũng đều giọt lệ nhỏ sa. Triệu Phụng đi theo, hai Phu nhân thì khóc mãi. Phò mã Triệu Cán và Triệu Tường đều quì xuống đất lạy mà thưa rằng : « Chúng con xin cầu trời phò hộ cho thân mẫu bình an vô sự, để sau này cốt nhục lại có ngày đoàn viên. Chúng con không theo đi được, thật là cái tội đại bất hiếu, xin thân mẫu xá tội cho chúng con. » Mạnh lệ Quân vương phi an ủi vài lời rồi thẳng đường bước mau. Chẳng bao lâu về tới kinh thành, đến phủ Phò mã. Gia Tường công chúa nghe báo, vội vàng ra nghinh tiếp. Mạnh lệ Quân nắm tay Gia Tường công chúa, hai hàng nước mắt chảy xuống ròng ròng, ngậm ngùi nín lặng hồi lâu, không biết nói sao cho được. Gia Tường công chúa lạy mà thưa rằng : « Bấy lâu con xa cách dưới gối, cái tội bất hiếu đã cam, may sao ngày nay vương phi lại tới đây, cho con được sớm khuya hầu hạ. »

Hai người nữ mẫu lại ẵm Công tử và Tiểu thơ ra chào, Mạnh lệ Quân vương phi mừng rỡ, ẵm lấy Tiểu công tử (tức là Hoàng tử) mà hỏi thăm. Nhắm nhía hồi lâu, trong lòng lấy làm kỳ dị, nhưng chưa tiện nói ra. Mạnh lệ Quân lại nhìn mặt Tiểu thơ thì mặt ngọc da ngà, thật giống Công chúa như đúc. Công chúa truyền các nữ tỳ pha trà, rồi như khi vắng người, thuật chuyện đầu đuôi mọi việc cho Mạnh lệ Quân nghe. Mạnh lệ Quân nghe nói, vội vàng đứng dậy, nhìn lại Tiểu công tử một lượt, rồi ứa nước mắt mà rằng : « Triệu Lân còn nhỏ tuổi, mà đã lập được cái công lớn như vậy. Ai ngờ con bà Lưu phu nhân biết tận trung báo quốc, mà con gái lại là anh độc ác như giống hổ lang. Thôi, thôi ! Công chúa bất tất phải lo phiền, thế nào Thượng hoàng cũng có ngày về nước. Họp các đầu bối tại nhà Hoàng phủ, nhưng thương

thay cho phu quân ta từ xưa vốn giữ một dạ trung thành. Ngày nay đã bỏ nhà đem một đứa con nhỏ đi tìm Thượng hoàng, chưa biết lưu lạc ở phương nào. Cái tội không biết dạy con của ta, cũng đáng diệt tộc, may nhờ có Triệu Lân cứu được Hoàng tử thì dòng dõi nhà Hoàng phủ cũng chưa đến nỗi nào ! »

Mạnh lệ Quân nói đến đó thì không cầm được nước mắt. Công chúa nghĩ đến cũng đứt từng đoạn ruột, nhưng phải ngâm đắng nuốt cay mà tìm lời khuyên giải Mạnh lệ Quân. Các cung nữ bày tiệc, Công chúa mời Mạnh lệ Quân ngồi trên, rồi tự mình ngồi hầu ghế dưới, nhà ngoài cũng bày tiệc để mời Hoàng phủ Triệu Phụng. Mạnh lệ Quân truyền cho các cung nữ lui ra. Khi mọi người lui ra rồi, Công chúa cùng Mạnh lệ Quân kể lể những chuyện hàn ôn. Trong khi đang nói chuyện, bỗng nghe báo có Triệu Lân vào. Triệu Lân nét mặt tái mét thưa rằng : « Thân mẫu ơi ! Công chúa ơi ! Gia quyến họ Hùng, đến ngày mai này tất phải bị đem ra hành hình ! »

Mọi người nghe nói kinh hoàng vô cùng, nhất là Mạnh lệ Quân thì run sợ không thể ngồi vững được. Công chúa vội vàng đỡ lên, Triệu Lân cũng xúm lại kêu róc. Giây lâu, Mạnh lệ Quân Hốt dậy dựa mình vào Triệu Lân mà ngồi và nói rằng : « Triệu Lân con ơi ! Cái tai cao tai rộng của con, cha mẹ lấy làm khâm ngại. Các việc khác, ta không cần hỏi con, ngày nay con hãy thuật lại cho ta nghe việc nhà họ Hùng chẳng biết vì cớ nào mà bây giờ lại bị đem ra hành hình; hay là các quan triều thần có ai tâu ra tâu vô điều gì chẳng ? »

Triệu Lân nghe Mạnh lệ Quân hỏi như vậy mới yên lòng, liền thưa rằng : « Số là Đỗ Mao Hưng Phục tâu với triều đình, nói gia quyến họ Hùng giam ở trong ngục đã lâu, ngày nay phe đảng lan khắp bốn phương, cho nên sanh ra nhiều giặc cướp. Vậy xin chém vợ chồng Hùng Hiệu thì tự khắc giặc cướp phải tào. Vả vợ chồng Hùng Hiệu ở trong ngục, ngày nào cũng đờn hát vui cười, lại rung đùi ngâm

thor, ra ý kiêu ngạo tự đắc, không sợ hãi một chút nào. Nếu không trừ đi, sau này ắt có sanh nội biến. Bữa tàu ấy dừng lại thì Phi Giao phê chuẩn liền, định đến ngày mùng tám tháng này, hồi đầu trống canh năm, đem chêm vợ chồng Hùng Hiệu. Phi Loan quận chúa thì bắt phải về ở phủ Tương vương để hầu hạ cha mẹ, đợi khi hết tang, lúc ấy sẽ về Kinh. Nàng Lương cầm Hà và nàng Hạng ngọc Thanh cùng đưa con trai mới sanh thì hãy cứ giam ở trong ngục thất, đợi khi Hùng khởi Phụng và Hùng khởi Thần về đây, sẽ đem hành hình một lượt. Thân mẫu ơi ! Phi Giao giảng chỉ như vậy, mà Thái hậu không hay chút nào. Nguyễn long Quang tướng công và các quan đại thần cũng có can ngăn mà Phi Giao không nghe, lại giảng chỉ rằng : Nếu ai táo xin nữa thì tức là thông đồng với kẻ phản nghịch, cũng nhưt loạt xử trảm. Thân mẫu nghĩ coi như vậy còn ai dám tâu chi nữa ! Nay có thân mẫu về đây, họa may Hùng bá phụ mới mong được toàn chàng, nhưng đừng kể chi mà cứu thì xin thân mẫu phải mau mau lo liệu. Còn như công việc của con về trước thì một là họa, hai là phước, bây giờ cũng chưa biết thế nào.

Mạnh lệ Quân nói : « Bây giờ không còn kể chi cho được, chỉ có một kế vào điện tấu Thái hậu, họa may mới cứu thoát Hùng vương mà thôi. »

Mạnh lệ Quân hỏi Triệu Lân rằng : « Chẳng hay giám trăm quan là ai ? » Triệu Lân thưa : « Đều man Hưng Phục và Nguyễn long Quang tướng công. » Mạnh lệ Quân nghe nói, chần chừ ngẫm nghĩ : « Bây giờ không còn kể chi nữa, chỉ phải dùng đến kế khổ nhục mới xong. » Mạnh lệ Quân nghĩ vậy, mới kêu Triệu Lân đến gần, rồi nói nhỏ vào tai, Triệu Lân gật đầu thưa rằng : « Hay lắm ! Con sẽ đến dặn trước với Nguyễn long Quang tướng công. » Triệu Lân lui ra, Mạnh lệ Quân cũng không nói chi cho Công chúa biết, chỉ biểu Công chúa sửa soạn một tiệc rượu để đầu trống canh năm ra pháp trường liền biệt vợ chồng Hùng vương.

Hồi sau, Triệu Lân trở về báo với Mạnh lệ Quân rằng : « Đều man Hưng Phục đã đem ba trăm cấm binh giải vợ chồng

Hùng bá phụ ra rồi, chỉ đợi đến đầu trống canh năm thì hạ thủ mà cửa thành lại đóng chắc, không cho ai qua lại. Quan Nguyễn tướng công dặn con mời thân mẫu phải ra bây giờ rồi y kế thi hành, chớ có chậm trễ. »

Mạnh lệ Quân đứng dậy ra ngồi xe trước, có hai Công tử Triệu Lân và Triệu Phụng cùng gia tướng theo sau. Đèn lồng sáng như ban ngày. Khi tới pháp trường, cấm binh vây kín xung quanh bốn mặt, tướng sĩ đều giương tuốt trăn. Triệu Lân cỡi ngựa đi trước, các cấm binh ngó thấy, ngạc nhiên hỏi rằng : « Có phải Quốc công định đến tế vợ chồng Hùng vương đó không ? »

Triệu Lân nói : « Phải ! Đem qua Mạnh vương phi vừa mới lời đây, nghe tin vợ chồng Hùng vương bị xử tử, nên có đặt một tiệc rượu để tiễn tống, gọi là tỏ chút thân tình. »

Nói chưa dứt lời thì xe Mạnh lệ Quân đến. Hai anh em Triệu Lân đỡ Mạnh lệ Quân xuống xe, rồi đi đến chỗ cái cọc treo vợ chồng Hùng Hiền. Lúc ấy hai vợ chồng Hùng Hiền đều quai mà nhắm mắt, làm thinh không nói tiếng gì. Mạnh lệ Quân không thấy thì thôi, chớ đã ngó thấy thì cảm lòng làm sao cho được, nên khước ỏa lên một tiếng lớn, chạy lại ôm Vệ đồng Nga vương phi mà nói rằng : « Hiền tỷ ơi ! Em là Mạnh lệ Quân đây, xin hiền tỷ hãy mở mắt nhìn em một chút. »

(Xem tiếp tập 16)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨ'C THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Vệ đồng Nga đang mơ mơ màng màng, bỗng nghe tiếng kêu, mở mắt ra nhìn, thấy Mạnh lệ Quân thì tra hai hàng nước mắt, rồi lại nhắm lại, lăm thình không nói, chỉ lấy tay xoa má gạt đi. Mạnh lệ Quân khóc lóc, kể những nỗi đoạn trường và nói: « Hiền tỷ ơi! Hiền tỷ chớ oán hờn ai, chỉ nên oán hờn Mạnh lệ Quân này! Mạnh lệ Quân này đã phụ lòng một người ơn sâu nghĩa trọng! Hiền tỷ ơi! Ngày nay em xin theo hiền tỷ mà xuống suối vàng. »

Mạnh lệ Quân vừa kể vừa khóc, đến nỗi các hàng quan quân đứng đó đều phải động lòng xót thương. Hùng Hiệu thấy vậy, cũng phải kêu lên một tiếng mà rằng: « Mạnh vương phi ơi! Vương phi có cái tài kinh thiên động địa, có sao lại nói như vậy? Người ta ở đời nào ai không chết, bi hoan, tán tỵ, cũng là việc thường. Tôi xin dặn vương phi một việc khẩn yếu này: Đồ man Hưng Phục vẫn có lòng phản nghịch, trong triều chỉ kiên có vợ chồng vương phi với tôi mà thôi. Nay vợ chồng tôi đã chết mà nếu vương phi cũng chết nữa thì việc nước biết cậy vào ai. Chết có ích gì, giang sơn này vận mạng ở trong tay vương phi đó! Nếu vương phi khuyên răn Phi Giao hoàng hậu biết hối lỗi mà trả lại quyền chánh thì Hùng Hiệu này ở dưới suối vàng cũng được ngắm cười. Vương phi lại nên khuyên bảo Phi Loan quận chúa, kéo Quận chúa cứ một hai xin tỵ tử, không muốn trở về nhà mình. Hạng ngọc Thanh và Lương cầm Hà cũng đã mấy phen khóc lóc chết ngất đi. Bây giờ vợ chồng

tôi ra đây, chưa biết ba mạng ấy ở trong ngục sống chết ra sao nữa ! »

Hùng Hiệu lại dặn Triệu Lân và Triệu Phụng rằng :
« Hễ khi nào Hoàng phủ Tương vương về thì hai Công tử nên nói giúp tôi rằng : Tôi là người thôn dã không hiểu trung quân báo quốc là gì. Ngày nay xảy ra việc này, ngàn thu về sau, phải bị cái danh phản nghịch. Vậy thì khi nào Thượng hoàng về nước, cũng nên vì tôi mà giải nổi oan tình. » Mạnh lệ Quân cúi lạy mà thưa rằng : « Người dạy rất phải, nhưng lòng tôi nay đã rối loạn, chưa chắc làm gì nên việc. Ngày nay có mấy chén rượu để gọi là tỏ chút lòng thành trong khi tiễn biệt. » Mạnh lệ Quân quay lại nói với Triệu Lân và Triệu Phụng rằng : « Hai con hãy rót rượu để mời bá phụ và cô mẫu ! »

Hai Công tử rót rượu, rồi lấy mũi dao chích huyết cánh tay nhỏ vào chén rượu. Hùng Hiệu thấy vậy, dẫu gan sắt đá, cũng phải đắng cay. Khi uống cạn hai chén rượu rồi, tình thần trấn định, cả cười mà rằng : « Nhà Hoàng phủ giữ được lòng trung thì Hùng Hiệu này dẫu chết xuống suối vàng, cũng không hối hận nữa. » Hùng Hiệu dạy lại nói với Vô đồng Nga rằng : « Phụ nưon ơi ! Phụ nưon cũng nên mở mắt mà uống một chén rượu. Những bậc trung nghĩa như vậy, ta tưởng từ xưa cũng ít có ! Ngày nay dẫu mang tiếng phản nghịch, nhưng đời sau ai lại không thấu nỗi oan tình. »

Hùng Hiệu nói chưa dứt lời thì lại nghe tiếng người mời uống rượu. Hùng Hiệu nhón lại rồi ngạc nhiên mà rằng :
« Kia kia, Tể sĩ Taăng đó phải không ? Khi trước liện nhi có đem nàng Hạng ngọc Thanh đến phiên quấy hiền diệt, ơn ấy ta chưa báo đáp được. Ngày nay lại còn có lòng tử tế đến đây để tiễn biệt ta, ta cảm tạ biết dường nào ! » Hùng Hiệu uống một hơi hết ba chén rượu, mọi người thấy, ai cũng động lòng xót thương. Nguyễn long Quang tướng công cũng đến, tay cầm chén rượu mà nói với Hùng Hiệu rằng : « Tiền độ cũng xin có chén rượu để tiễn biệt hiền huynh. »

Nói dứt đây lại bảo gia đình rằng : « Bày rót rượu rế đây, để ta uống với Hùng vương. »

Hùng Hiệu cười mà đáp rằng : « Ông bạn cũ của tôi ơi ! Ngày nay ông cùng tôi uống rượu cảm khái ở chốn pháp trường cũng là một việc hay ! Ông Nguyễn tướng công ơi ! Ông có lòng tử tế châu toàn cho tôi trong bấy lâu nay, bây giờ lại ra đây uống rượu với tôi, tôi thật vui sướng vô cùng. Trong khi chém tôi, xin ông chớ thương xót, vì tôi làm một con ma say rượu, đầu hôn về chín tuổi, cũng chẳng biết đau. » Hùng Hiệu vừa uống vừa gọi : « Rót rượu mau mau. » Nguyễn long Quang uống thêm năm, bấy chén rượu đã thấy ruột nóng như lửa. Hai bát nước mắt ràn rụa chảy xuống chén rượu. Nguyễn long Quang là người có tư lượng khá, lúc ấy uống mãi cho đến trời đã sáng tỏ. Đờ man Hưng Phục thấy trời đã sáng, mới sai người mời Nguyễn long Quang. Nguyễn long Quang chạy đến nói rằng : « Đờ man tiên sanh ơi ! Mạnh vương phi đêm qua tới đây, bây giờ đang rót rượu để tiễn biệt vợ chồng Hùng Hiệu, không biết vợ chồng Hùng Hiệu nói gì mà vương phi ngắt người ngã lăn ra đó. Hai vị Công tử rúm quanh khóc lóc om sòm. Trời đã sáng rồi, nếu ta chậm việc lành lành thì chắc phải bị tội, chỉ bằng tiên sanh chạy đến nói với hai Công tử đỡ vương phi về, để ta hạ lệnh chém vợ chồng Hùng Hiệu cho được yên việc. »

Đờ man Hưng Phục đang nóng việc chém vợ chồng Hùng Hiệu, không biết là kế lừa gạt, vội vàng chạy đến, vừa toan cúi chào Mạnh lộ Quân, chẳng ngờ Nguyễn long Quang giả say, ngã ngay vào mình Đờ man Hưng Phục. Đờ man Hưng Phục đứng không vững, lại nhào đầu ngã vào mình Mạnh lộ Quân. Hai Công tử thấy vậy hét lớn lên rằng : « Đờ man Hưng Phục đánh chết Mạnh vương phi rồi ! »

Hai Công tử vừa hét vừa chạy lại đánh Đờ man Hưng Phục. Nguyễn long Quang làm bộ kêu xin, rồi tức khắc truyền cho quân sĩ giải vợ chồng Hùng Hiệu vào ngục. Còn mình thì phi ngựa về báo với Phái Giao hoàng hậu rằng : « Muốn

Đầu Hoàng hậu ! Hạ thần phụng chỉ đi giám sát vợ chồng Hùng Hiệu, không ngờ có Mạnh vương phi đến...»

Phi Giao hoàng hậu ngạc nhiên hỏi rằng : « Vương phi đến bao giờ vậy ? Sao không có ai vào tâu cho ta hay ? »

Nguyễn long Quang tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Theo lời Quốc cửu Triệu Lân nói thì vương phi mới đến đến hôm qua. Nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, có đặt tiệc để tiễn biệt. Đồ man Hưng Phục giục vương phi về phủ, lấy tay gạt một cái, chẳng may vương phi té đập mặt, máu me chảy đầm đìa. Quốc cửu Triệu Lân và Triệu Phụng tóm lấy đồ man Hưng Phục mà đánh. Hạ thần luống cuống, sợ sảy mất tội tù, nên phải tức khắc giải trở vào ngục. Hiện đã vực vương phi lên xe để vào yết kiến Hoàng hậu đó. »

Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm : « Thân mẫu ta nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, chắc lấy làm tức giận, cho nên mới không hỏi chi đến ta, mà ra thẳng pháp trường để tử vợ chồng Hùng Hiệu. Cứ luật thì hề tể kẻ phản nghịch cũng phải đồng tội, nhưng tình mẹ con cốt nhục, chẳng lẽ ta nói làm sao. Làm vua trong một nước, cần phải giữ trung hiếu, như vậy lẽ nào lại dám giết mẹ và anh em ruột thịt được. »

Phi Giao hoàng hậu đang cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng thấy Ngự môn quan quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Mạnh vương phi cùng Quốc cửu Triệu Lân và Triệu Phụng hiện đã tước đồ man Hưng Phục giải đến Ngự môn, để đợi lệnh trên chỉ phán. » Phi Giao hoàng hậu nghĩ thầm : « Bây giờ ta biết xử làm sao đây ? Chẳng lẽ ta lại để cho thân mẫu ta cùng đồ man Hưng Phục đối chất hay sao ? Lại còn lễ triều bái bây giờ định ra thế nào cho phải. »

Phi Giao hoàng hậu châu mày nghĩ hồi lâu, rồi kêu hai tên nội giám đến rằng : « Người mau mau mời vương phi vào ngồi trong hữu cung, để ta ra ngự triều, cho hai Quốc cửu cùng đồ man Hưng Phục đối chất. »

Hồi thứ tám

Mạnh-lệ-Quân khuyên can Hữu hoàng-hậu,

Hùng-khởi-Thần trốn gặp Vệ-dũng-Buru.

Hai tên nội giám vàng lệnh đưa Mạnh lệ Quân vào thẳng trong hữu cung, còn Phi Giao hoàng hậu ngự Kim loan điện, cho đòi hai Quốc cứu và Hồ man Hưng Phục vào. Hai Quốc cứu làm lễ triều kiến, rồi khóc mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu, đem qua thân mẫu của hạ thần tới đây hồi canh ba, cho nên không tiện vào triều kiến Hoàng hậu. Thân mẫu của hạ thần nghe tin vợ chồng Hùng Hiệu bị chém, nên có đặt một tiệc để tiễn biệt. Không ngờ Hồ man Hưng Phục lại truyền cho quân sĩ xua đuổi. Thân mẫu của hạ thần chưa kịp chạy thì thân đang rơi đa mà quãl đánh thân mẫu của hạ thần giữa chốn phấp phưởng. Thương thay cho thân mẫu của hạ thần bình vắn tươi hớt, nay lại bị xô đẩy, đập mặt đập mũi ra. Muốn tâu Hoàng hậu ! Vô luận thân mẫu của hạ thần là hạng người nào, cũng chẳng nên xử tệ như vậy mới phải. Huống chi Hoàng hậu ngày nay đang ngự ngôi chí tôn, thay quyền Thánh thượng, Hồ man Hưng Phục đâu sao cũng là đạo thần tử, cớ chi lại dám hành hung. Hạ thần trộm dự vào hàng cốt nhục thân thích, nghĩ đến càng thêm hổ thẹn. »

Triệu Lân và Triệu Phụng tâu rồi phủ phục xuống đất. Phi Giao hoàng hậu sa sầm nói một trách mắng Hồ man Hưng Phục rằng : « Hồ man Hưng Phục ! Sao ngươi dám xô Quốc mẫu cho té và khinh bỉ hai vị Quốc cứu đây ? Sự thể thế nào phải tâu cho rõ. »

Hồ man Hưng Phục vừa lạy vừa kêu oan rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu là bậc thánh minh, xin soi xét cho hạ thần, vì khi nào hạ thần lại dám vô lễ như vậy ? Số là lúc đó đã gần canh năm, hạ thần cùng Nguyễn long Quang tướng công vội vàng đến để giúp vương phi trở về. Không ngờ Nguyễn long Quang tướng công say rượu dụng nhảm hạ thần, đến nỗi hạ thần trót chon té vào vương phi. Muốn tâu Hoàng hậu ! Sự

thiệt như vậy, mà hai vị Quốc cứu lại nổi giận, dè hạ thần xuống đánh không nương tay. Hạ thần tuổi già sức yếu, vô tâm nào biết gì, bây giờ mình mấy đau như đấm, đi không muốn nổi. Nay hai vị Quốc cứu lại còn vu cáo cho hạ thần những điều bất pháp, như vậy thì quả là tự nơi Nguyễn long Quang tướng công bày mưu lập kế, xin Hoàng hậu mình xét cho hạ thần nhờ. » Triệu Lân và Triệu Phụng nói : « Người chớ có chữa mình. Nếu thân mẫu ta muốn cứu Hùng vương thì cứ thiệt mà bày tỏ cùng Hoàng hậu. Tình mẹ con cốt nhục trong mấy năm trời cùng nhau xa cách, thế nào Hoàng hậu cũng nể lời mà ân xá, can chi phải bày mưu lập kế với ai. Giã sử Nguyễn long Quang tướng công say rượu đi nữa, thì người đối với thân mẫu ta cũng phải giữ lễ. Nam nữ có phân biệt, có sao lại dám đến gần. Việc này xảy ra chẳng những nhà Hoàng phủ ta bị nhục, mà Nguyên triều công phạm cũng bị tiếng xấu lây. »

Triệu Lân và Triệu Phụng lại tâu cùng Phi Giao hoàng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Nếu Hoàng hậu không chém Đỗ man Hưng Phục thì thân mẫu của hạ thần còn mặt mũi nào mà trông thấy các quan triều thần nữa ! Hoàng hậu xưa nay vốn là một bậc thánh minh, có sao ngày nay lại quá tin lời dứa gian nịnh ấy. Đỗ man Hưng Phục có lòng phản nghịch dễ lừa, thường hay giao thông với nội giám Mã Thuận. Chúng nó hãm hại những người trong trạch để dễ lộng quyền. Đã hãm hại các quan triều thần, nay lại định hãm hại đến kẻ chí thân, làm cho khắp các hạng nhơn dân trong nước đều qui oán về Hoàng hậu. »

Triệu Lân và Triệu Phụng tâu dứt, rồi quì lạy mà khóc. Mã Thuận nghe tâu có ý rủa sả, bỗng nghe tiếng Phi Giao hoàng hậu ở phía trong rèm phán rằng : « Đỗ man Hưng Phục tuy có tội, chẳng qua cũng là một sự vô ý mà thôi. Nay phạt bổng trong tám năm, vậy nhị huynh (Triệu Phụng) cùng tam đệ (Triệu Lân) cũng nên bằng lòng vậy. Còn thân mẫu thì bây giờ nên lưu tại trong cung, để cho ta tiện việc sớm khuya

thăm hỏi. Còn ta đây dân phải mê muội đến nỗi không xét rõ được những phurong gian nịnh hay sao, nhưng cha con Đỗ man Hưng Phục không phải là phurong bất trung. Việc này cũng tại Nguyễn long Quang tham chén quá say, tội ấy đáng nên nghiêm trị, nhưng thương tình già yếu nên ta thứ tha. Vậy cha con Đỗ man Hưng Phục phải xin lỗi cùng hai Quốc cữu, rồi ta truyền nội giám bày một tiệc rượu ở Văn hoa điện cho cha con Đỗ man Hưng Phục cùng hai Quốc cữu uống rượu giải hòa. Nguyễn long Quang cũng cho đến dự tiệc. Nguyễn long Quang tiên sanh ơi! Từ nay tiên sanh nên uống ít rượu mới được. »

Phi Giao hoàng hậu phán rồi đứng dậy lui vào trong cung. Lúc ấy Mạnh lệ Quân đầu bù tóc rối, mặc áo tả tơi, ngó thấy Phi Giao hoàng hậu vào, liền quì xuống đất. Phi Giao hoàng hậu vội vàng đỡ dậy mà rằng : « Thừa mẹ ! Con thấy dung nhan mẹ ngày nay kém trước nhiều lắm, chắc là bởi sự dãi gió dầm sương trong khi đi đường xa nên mới như vậy. Mẹ tới đây đêm qua, sao không báo trước cho con biết ? Nếu con biết trước thì Đỗ man Hưng Phục khi nào lại dám vô phép. Xin mẹ cứ yên lòng, con sẽ trách phạt Đỗ man Hưng Phục cho vui lòng mẹ. »

Phi Giao hoàng hậu kêu các cung nữ mà dặn rằng : « Các người mau mau chải đầu, thay áo cho Quốc mẫu. »

Nói xong, hai tay đỡ Mạnh lệ Quân ngồi lên trên ghế. Hai tên cung nữ chải đầu thay áo. Dung nhan Mạnh lệ Quân bây giờ tuy kém hơn trước, nhưng thể cách cũng còn vẻ nhẽ đạ như xưa. Phi Giao hoàng hậu đứng dậy, hai tay nưng chén trà mời Mạnh lệ Quân uống. Mạnh lệ Quân ứa nước mắt rồi rằng : « Thừa thiếp trộm nghe Thánh thượng bị đau mắt, chẳng biết bây giờ đã thuyên giảm hay chưa ? Trong lòng bản thiếp rất lấy làm lo ngại, còn Thái hậu ở Nam nội, bây giờ thế nào ? Thượng hoàng từ khi bỏ đi, có tin tức gì không ? »

Mạnh lệ Quân hồi xong lại khóc, Phi Giao hoàng hậu nét mặt tỏ vẻ âu sầu, lại đứng chén sâm thang mà rằng : « Thừa mẹ ! Xin mẹ hãy uống chén sâm thang này, cho tinh thần được trấn định, rồi con sẽ đem sự tình đầu đuôi phân tỏ mẹ nghe. » Nói rồi liền thuật rõ đầu đuôi mọi lẽ cho Mạnh lệ Quân nghe, câu nào nói nghe cũng phải hết. Phi Giao hoàng hậu lại nói : « Con há chịu để cho ai dè nén ! Hùng hậu có tánh đa nghi, thấy con chính đốn mọi việc trong cung, nên vu cho con là có lòng độc ác. Ai ngờ lưới trời khó tránh, Hùng hậu bị biếm, mà toàn gia họ Hùng cũng bị nữ tróc lỏng giam. Sau Thái hậu lại đổi ý, cho nên Thánh thượng phải cáo bệch không dám vào triều kiến, lại quá nghĩ thành ra đau mắt. Vì vậy con phải tạm thay cầm quyền chánh, một thân liền bỏ yếu đuối, từng chịu bao nhiêu nông nổi đắng cay. Mẹ ơi ! Con không hiểu năm xưa mẹ nghĩ sao mà đưa con vào chốn hoàng cung, khiến cho con khổ nhục muốn vào, thêm mang tiếng là người thất đức. Lại đáng giận thay cho mấy viên đại thần, không hiểu đầu đuôi thế nào, cứ hằng ngày đem mấy tiếng trung hiếu khấu đầu mà nay can mai gián. Con nghĩ đến càng thêm căm tức, cho nên phải dùng quyền quán chủ mà chém Hùng vương. Ngày nay có mẹ tới đây, con hãy tạm đình việc ấy lại. » Phi Giao hoàng hậu lại nói với các cung nữ rằng : « Các người bày tiệc đề tạ ngôi lầu rượu Quốc mẫu. »

Trong khi uống rượu, Phi Giao hoàng hậu kể lẽ việc nước, rồi nói : « Con đã nhờ Mạnh gia Linh cứu phụ đi tìm Thượng hoàng, chưa biết bao giờ tìm cho được Thượng hoàng về đây. Mẹ ơi ! Cái địa vị con ngày nay không thể nhường cho người khác được. Nếu muốn cho con trở lại quyền chánh, thì phải đợi Thượng hoàng về. Ngày mai thân mẫu có vào Nam nội triều kiến Thái hậu, nhờ thân mẫu tâu giúp. Hễ Thái hậu quả không đổi ý thì con và Thánh thượng mới dám vào triều kiến. Con lại cũng không có lòng nào muốn giết vợ chồng Hùng vương, vậy đợi khi Thượng hoàng

về đây rồi sẽ ân xá. Từ khi con cầm quyền chánh thì từ ngoài triều cho tới trong cung khuyết, pháp luật đều được sum nghiêm. Con có tánh điềm đạm từ xưa, không biết có sao ông trời lại để con vào cái địa vị này. Những lời anh Triệu Câu con nói khi trước, ai ngờ ngày nay thiệt đã quả nhiên. Mẹ ơi ! Nếu Thượng hoàng không về thì chẳng lẽ cứ ngồi mà nhìn giang sơn này vào tay người khác hay sao ? Thưa mẹ ! Cái kiến thức hẹp hòi của con như vậy, đâu rằng đã mồn sông cạn, lòng này quyết chẳng đổi dời. Mẹ ơi ! Ngàn thu về sau, con khó tránh khỏi tiếng con người độc ác.

Mạnh Lữ Quân vương phi nghiêm sắc mặt tâu rằng : « Hoàng hậu nghĩ lầm ! Thái hậu là một người hiền đức, lẽ nào lại có biến tâm. Thần thiếp chắc có kẻ đem lời sàm báng, để làm cho cốt nhục ly gián, mà giết hại những kẻ trung lương. Hoàng hậu quá tin bọn quyền gian là Đỗ man Hưng Phục và Mã Thuận nên chúng nó ý thế làm loạn phép, thành ra mang tiếng bất hiếu bất nghĩa. Việc Hoàng hậu tiến cung thuở trước, chẳng qua cũng bởi tự ý trời, chớ lúc ấy Tương vương đã hết sức chối từ mà Thái hậu cũng đã biết trước rằng sẽ có chuyện ngày nay nữa. Hoàng hậu là một người đã có học thức, chớ nên cậy tài mà dễ mang tiếng với đời. Một mai trong bọn tôn thất sanh lòng biến loạn thì lúc ấy Hoàng hậu đâu hối, tướng cũng không kịp. Xưa nay các bà Hoàng hậu thay cầm quyền chánh là vì Thiên tử băng hà, ấu chúa nối ngôi, chớ như việc Thánh thượng ngày nay, đang độ tráng niên, Hoàng hậu chỉ nên ở trong cung giúp đỡ nội chánh mới phải, có sao lại chuyên giữ quyền chánh, coi Thánh thượng như một người phũ phàng. Nếu nói rằng Thái hậu biến tâm thì chẳng lẽ lại bỏ con mình mà lập con người khác. Hoàng hậu đâu phải là kẻ tham cầu phú quý. Về đường đường một ngôi Hoàng hậu thì sự phú quý cũng đã cùng cực rồi, can chi ở chuyên giữ ngôi trời, dễ mang tiếng với hậu thế. Thần thiếp cùng Hoàng hậu là tình trong cốt nhục, nên mới dám thẳng thắn tâu bày, nếu Hoàng hậu chịu nghe lời thần thiếp, tức là một cái phúc lớn cho nhà Hoàng phủ. »

Phi Giao hoàng hậu nghe lời lâu, mặt liền biến sắc, cúi đầu không nói, hồi lâu hai má đỏ bừng, cười gượng mấy tiếng rồi nói rằng : « Con lấy làm đáng tiếc ! Tiếc rằng mấy lời vàng ngọc ấy con không được nghe từ mấy năm trước đây. Bây giờ đã trót gây ra bao nhiêu cuộc chông gai, đâu muốn thôi cũng không thể thôi được nữa. Các việc để tiếng xấu hay lưu tiếng thơm sau này rồi cũng một lần chết, chỉ bằng con hãy thừa thề mà làm cho thiên hạ biết tay. Mẹ ơi ! Mẹ nói con không rộng lượng, nếu con không rộng lượng thì có sao vừa rồi con còn tuyển thêm cung nữ mấy ngàn. Mẹ nói con lỗi đạo tam tòng, vậy có sao thuở xưa thân mẫu lại dám nghiêm nhiên trách mắng cha con ? Mẹ nói con chuyên giữ ngoại chánh, nhưng con chưa hề chen vai đụng cánh với bọn nam nhi. Mẹ nói con phụ công cù lao, con cũng chưa hề có giâm bông lộc gì của nhà Hoàng phủ ! Mẹ ơi ! Con hãy xin hỏi : Có sao thuở xưa mẹ cứ tham quyền cố vị làm chức Thừa tướng mãi, ngày nay việc con làm cũng là đồng ý với mẹ mà thôi. Huống chi cảnh ngộ của con lại khác với cái cảnh ngộ của mẹ thuở xưa. Nếu con trao trả quyền chánh lúc nào thì tức khắc xảy ra tai vạ. Cái tai vạ ấy chẳng những thân con không toàn, mà lại đi lụy đến Thánh thượng và song thân nữa. Vậy con khuyên mẹ một điều : Việc đã qua rồi, chớ nhắc lại làm chi nữa. Giang sơn này mà giữ được không có điều gì, mai sau trả lại chủ cũ, lúc đó tâm tích con sẽ được hiểu nhiên. Sáng mai mẹ vào triều kiến Thái hậu cũng nên vì con mà giải bày mọi nỗi để Thái hậu nghe. Hôm nay chỉ xin cùng mẹ uống rượu vui, ngoài ra không nói đến việc chi hết. »

Mạnh lệ Quân vương phi thở dài than rằng : « Hoàng hậu chớ nghĩ lắm. Ngày nay thần thiếp là một người đại tội đối với hoàng gia, đáng lẽ phải đem ra chánh pháp từ lâu, bởi vậy thần thiếp mới về Kinh, để xin chịu tội ở trước mặt Thái hậu. Nay Hoàng hậu tuy có lòng từ lễ mà ban yến, nhưng ruột tâm chín khúc, bao nỗi quặn đau, đâu chén ngọc mậm

vàng cũng nuốt không trôi được. Trời ơi ! Thượng hoàng bỏ đi, thái hậu bịnh nặng, còn lòng nào mà vui vẻ cho đánh. »

Mạnh lệ Quân vương phi lại than vắn thở dài, Phi Giao hoàng hậu không bằng lòng nói rằng : « Mẹ muốn vào yết kiến Thái hậu, thì có khó chi việc ấy ! Hôm nay tối rồi, xin để đến sáng mai. »

Tiệc xong, Phi Giao hoàng hậu mời Mạnh lệ Quân nghĩ tại Thiên điện, rồi đuổi các cung nữ lui ra, một mình yên lặng ngồi nghĩ thầm : « Mẹ ta không nghĩ tình cốt nhục mà thương xót ta thì ta còn quản chi nữa, chỉ bằng ta giết sạch đi, như vậy mới khỏi có kẻ ý đồ bên tai. Nhưng ta còn ngại về nỗi mình làm vua một nước, phải lấy trung hiếu làm đầu. Nếu ta giết mẹ thì tự mình lại treo cái gương bất hiếu, như vậy làm sao mà khiến cho thần dân trong nước lẫm trọng với ta được. Vậy thì giết cũng không xong, bây giờ biết làm thế nào cho được ? » Phi Giao hoàng hậu đang cúi đầu ngẫm nghĩ, bỗng thấy Mã Thuận ở ngoài bước vào. Mã Thuận quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Có bốn tâu của Đồ man Hưng Phục đệ trình ngự lãm. »

Phi Giao hoàng hậu mở xem :

« Báo hòa điện Đại học sĩ cúi tâu cùng Hoàng hậu lượng xét : Hạ thần phụng chỉ đi giám trăm vợ chồng Hùng Hiếu, chỉ vì tài sơ trí « thiên, để đến nỗi lỡ việc, lại xúc phạm đến Quốc mẫu nữa. May nhờ « Hoàng hậu rộng lượng, soi xét công minh mà khoan thứ, ơn hà hải « ấy chưa biết lấy chi báo đáp. »

« Nay Quốc mẫu về đây, phần lớn cũng vì việc vợ chồng Hùng « Hiếu, chắc thế nào Quốc mẫu cũng có lời nguy ngôn khổ ngữ để mề « hoặc thánh tâm. Hạ thần thiết nghĩ Hùng Hiếu bị giam đá mấy « năm nay, khác nào như giam một con cạp dề. Bất hồ tài dễ mà thả « ra lại khó lòng. Nếu một mai cạp dề ra thì chẳng những thân đồng « bị thiệt nát xương rơi mà Hoàng hậu cũng không được yên ổn nữa. « Sách có câu : Đại công vô tư, đại nghĩa diệt thân, xin Hoàng hậu « chớ nghĩ tình riêng mà bỏ cái công thay cầm quyền chánh bấy lâu, « hạ thần lấy làm tiếc lắm. Hạ thần lời thật tâu bày, mong Hoàng « hậu để ý. »

Phi Giao hoàng hậu xem dứt, liền đem những lời Mạnh lệ Quân khuyên bảo thuật hết cho Mã Thuận nghe, rồi lại nói : « Ta càng tưởng thần mẫu ta có sự đồng ý với ta, không ngờ nay lại có lòng oán giận. Đáng lẽ ta nên nghe theo lời thần mẫu mới phải, nhưng nếu nghe theo thì có sự nguy hiểm cho ta. Bây giờ lòng ta bối rối, không biết nghĩ sao, người tính giúp ta một giải pháp nào cho ổn thỏa. »

Mã Thuận quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu an lòng. Trong mấy năm nay Hoàng hậu lên ngự ngôi trời, hạ thần hết sức trung thành, quyết đem thần khuyển mã đề báo đền đôi chút. Mới đây bọn đối đầu trừ đã gần hết, chỉ còn e có thổ lực họ Hùng nữa mà thôi. Hạ thần thường xin Hoàng hậu nên trừ ngay đi mà Hoàng hậu không cả quyết. Nay Quốc mẫu nói như vậy, hạ thần chỉ sợ trong ngoài giao thông nhau mà gây sự biến loạn thì thêm một cái tai hại lớn lao nữa. »

Phi Giao hoàng hậu thở dài than rằng : « Người há lại không biết rằng ta đây đã hiểu ý Quốc mẫu đã lâu. Ngặt vì Quốc mẫu dẫu sao cũng là mẹ ta, khi nào ta dám làm tội. Huống chi ta đối với Thái hậu đã bỏ lễ thần hôn, nay lại trị tội Quốc mẫu nữa thì e rằng các sắc nhọn dân lại đem lòng oán giận thì có việc không hay xảy đến cho ta. »

Mã Thuận lại tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Ngày mai Quốc mẫu có vào Nam nội, Hoàng hậu nên giáng chỉ rằng : Thái hậu bị bệnh đã lâu, mà Thánh thượng đang đau mắt, Hoàng hậu thì bận việc triều chánh, vậy Quốc mẫu nên ở luôn trong Nam nội để sớm khuya làm bạn cùng Thái hậu cho vui. Hoàng hậu giáng chỉ như vậy, rồi truyền khóa chặt cửa cung lại, trong ngoài nghiêm cấm, không cho ai được ra vào, chỉ có đưa các đồ thực dụng vào mà thôi. Hiện nay Thái hậu bệnh nặng không dậy được, ít là nửa năm mới hết, cũng khỏi lo được một phía. Nội giám và cung nữ ở Nam nội, tháng trước đã giảm bớt phân nửa, bây giờ chỉ còn gần một trăm người, như

vậy cũng không ngại gì, chỉ còn lo Quốc mẫu mà thôi, nếu để Quốc mẫu ở ngoài thì bất tiện lắm.»

Phi Giao hoàng hậu nghe nói, vui mừng khen rằng : « Kế ấy rất hay ! Như vậy ta vẫn giữ được lễ kính thờ người trên, mà lại làm cho trong ngoài không ai dám phao ngôn dị nghị. Việc này người cần phải giữ bí mật cho lắm mới được, kẻo hai Quốc mẫu biết thì sẽ có sự không hay.»

Sáng hôm sau, Phi Giao truyền nội giám sắp xe giá đưa Mạnh lệ Quân vào Nam nội triều kiến Thái hậu. Mạnh lệ Quân vào tới nơi, Thái hậu truyền miễn lễ, cho ngồi ở bên cạnh long sàng để nói chuyện. Mạnh lệ Quân vội vàng bước đến thấy nét mặt Thái hậu rầu rĩ, màu da lợt lợt, không được hồng hào như xưa. Thái hậu thấy Mạnh lệ Quân đến gần, liền thò tay nắm áo mà rằng : « Mạnh lệ Quân em ơi ! Có phải là em đó hay không ? Đây là sự thiệt hay là trong mộng ? »

Thái hậu vừa nói vừa nhìn đi nhìn lại thiệt kỹ, rồi hai hàng nước mắt chảy xuống. Mạnh lệ Quân cũng khóc mà nói rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp thiệt là Mạnh lệ Quân vào triều kiến Thái hậu đây, chứ không phải mộng. Thần thiếp xin kính chúc Thái hậu quý thể an khang, còn giang sơn này trông cậy nơi tay Thái hậu đó.»

Thái hậu phán rằng : « Em nói đến câu ấy, càng làm cho ta thêm hổ thẹn. Suy đi xét lại, không biết oan nghiệt từ đâu mà ra đến nỗi này. Có lẽ lúc xưa ta đi đánh giặc Phiên có giết hại nhiều người chăng, lúc ấy vì ta cứu nước cứu cha, nếu không giết hại thì làm sao cho được. Còn như việc giết Lưu khuê Bích thì khi ấy ta cũng có xin ân xá, chứ có vì thù riêng mà hại ai đâu. Hằng ngày ta chỉ lo về sự cao sang nhà ta quá độ, cho nên ta phải tu như tích đức, và hết sức cần kiệm, để lưu phước về sau. Ai ngờ con tạo cơ cấu, nước nhà bỗng xảy nên tai vạ. Cái tội lỗi ấy há những mình em, ta đây cũng có một phần trách nhiệm lớn nữa. Con gái em như giống hổ lang thì con trai ta cũng chẳng khác chi độn khuyển. Thôi, thôi ! Nói càng hổ thẹn, ngày ăn hai bữa, bỏ

gối ngồi đây, ngoài ra chẳng biết việc chi nữa. Hùng hậu gần một năm nay như ngày như đại, càng nhìn đến lại càng như dao cắt trong lòng. Từ khi em trở về quê nhà, ta chẳng thấy thân thuộc nào vào thăm hết. Vừa rồi lại có một việc rất lạ là sự nghiêm cấm không cho Gia Tường công chúa vào cung. May còn tam diệp Triệu Lân thỉnh thoảng vào đây, nói cho biết gia quyến Hùng vương còn giam tại ngục. Lại nghe nói tin em ta (Hoàng phủ Thiệu Hoa) đi tìm Thượng hoàng, lòng ta mới hơi được yên. Ngày nay em tới đây, ta lấy làm mừng lắm. Em nên nghĩ ơn triều đình mà khuyên bảo con Phi Giao, trước là bảo toàn lấy giang sơn nguyên triều, sau là bảo toàn cái danh dự cho nhà Hoàng phủ nữa. »

Mạnh lệ Quân quì xuống, khóc mà tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Con Phi Giao ngày nay không thể nào mà khuyên bảo được nữa. »

Liền đem những lời Phi Giao nói hôm trước thuật hết cho Thái hậu nghe, và tâu rằng : « Như vậy thì khi nào nó lại chịu nghe lời khuyên bảo, nếu giết được thần thiếp, có lẽ nó cũng chẳng tha. »

Thái hậu nghe qua tức giận bởi lời, không biết nói thế nào cho được. Hồi lâu, tức giận ra, đứng dậy, nói : « Ta quyết vào hữu cung chém con yêu quái ấy ra làm hai mới được. »

Các cung nữ vội vàng đỡ hai bên, nhưng Thái hậu run rẩy đứng dậy không được, đành ngồi xuống. Bỗng nghe báo có Mã Thuận phụng thánh chỉ đến, truyền gọi Mạnh lệ Quân vương phi ra tiếp chiếu. Mạnh lệ Quân bất đắc dĩ phải ra tiếp chiếu. Mã Thuận mở tờ chiếu ra tuyên đọc :

« Hoàng đế chiếu rằng :

« Mạnh lệ Quân phi ngày nay hiện đang cư tang, mà chịu lên lời « về Kinh để triều kiến Thái hậu, cái lòng trung nghĩa ấy thật đã đáng « khen. Thái hậu bị bệnh ở Nam nội cũng đã lâu ngày. Trẫm nay cũng « bị đau chưa hết, mà Hoàng hậu còn phải vì trẫm mà thay cầm « quyền chánh, không có ai ở luôn trong cung để sớm khuya hầu hạ « Thái hậu cho được.

« Nay nhưn có Mạnh vương phi là người tinh hiểu ý lý, vậy trẫm
« nhờ vương phi giúp việc ấy cho. Trẫm cấp thêm hai tên cung nữ để
« vương phi sai khiến. Đợi khi nào trẫm hết bệnh và Thái hậu được
« bình phục như thường, lúc ấy vương phi mới được phép trở về nhà
« riêng. Khâm tai ! »

Đọc thánh chỉ xong, Mĩ Thuận lập tức truyền cho cấm
bình khóa chặt cửa cung, lại bắn ba phát súng lớn và cất
người canh giữ xung quanh. Thái hậu nằm ở trên giường
nghe tiếng súng nổ, liền hỏi các cung nữ rằng : « Chẳng hay
tiếng súng ở đâu vậy ? » Các cung nữ đưa mắt nhìn nhau
mà không ai dám tâu, bỗng thấy Mạnh lệ Quáo chạy vào tâu
rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thánh thượng thấy Thái hậu
bị bệnh đã lâu, sợ các nội giám và các cung nữ sanh
lòng trễ biếng, cho nên giáng chỉ nghiêm tra đồ thời, không
có sự gì lạ cả. Mấy tiếng súng vừa rồi là Phi Giao hoàng hậu
luyện tập quân sĩ ở trong cung đó. » Thái hậu nghe nói, nửa
tin nửa ngờ mà rằng : « Chưa chắc là phải ! Ta chỉe nó làm
bộ để cho người khác đến giết chết ta mà thôi. Nay ta đau
nằm đây, còn làm gì cơ được với nó. » Mạnh lệ Quáo khuyên
giãi rằng : « Muốn tâu Thái hậu, xin Thái hậu hãy gĩa
vàng giữ ngọc cho được bình phục như thường rồi sẽ hay. »

Nói chưa dứt lời thì nghe báo có Hùng hậu vào. Mạnh lệ
Quáo đứng dậy làm lễ triều kiến. Hùng hậu không hề hỏi han
ơn tồn chi cả, chỉ bưng miệng khúc khích cười. Mạnh lệ
Quáo thấy tình hình như vậy thì nghĩ thầm :
« lạ quá, chắc có tà ma ám ảnh chi đây ? » Nghĩ
vậy liền tâu Thái hậu, xin cho chẩn mạch Hùng
hậu. Thái hậu khen phải, truyền cung nữ sửa soạn gối đệm,
rồi truyền Hùng hậu ngồi cho Mạnh lệ Quáo coi mạch. Coi
mạch xong, Mạnh lệ Quáo nghĩ thầm : « Cứ theo như mạch
này thì con Phi Giao thật là một đứa ác độc, ta không thể nào
mà thương nó được. May mà Thái hậu chưa biết cái việc nó
nghĩ làm cấm cung môn này, nếu không thì chắc càng ngày
càng thêm nặng bệnh. Ấu là ngày nay ta phải bắt thuốc cho

Hùng hậu và tìm lời khuyên giải Thái hậu mới được. » Mạnh lệ Quân liền đem những lời của Lưu yển Ngọc nói khi trước thuật rõ đầu đuôi cho Thái hậu nghe và lâu rằng : « Thái hậu cần phải thuốc thang cho mau khỏe mạnh, rồi sẽ liệu kể trừ con Phi Giao. Bệnh tình của Hùng hậu là chỉ vì kinh hải tru phiên quá độ mà thành ra thương phế tổn can. Ngày nay trước hết cần phải thanh tâm thuận khí rồi sẽ dùng đến hạ đàm tả và bảo nguyên hồ được. Bệnh này một năm chưa chắc đã hết, có khi phải vài ba năm, mới hình phục như thường được. » Thái hậu nói : « Nếu được như vậy thì ta đối với Vệ vương phi mới khỏi hổ thẹn. Em giỏi nghề làm thuốc, cũng là một vị cứu tinh cho nhà Hoàng phủ ta đó. »

Lúc ấy trời đã gần tối. Mạnh lệ Quân lui ra cung ngoài để ăn cơm. Hai cung nữ vào bái yết, Mạnh lệ Quân không sai biểu chi hết, lại nghĩ thầm : « Con Phi Giao thật chẳng coi ta ra gì. Bây giờ ta ngồi đây, cũng như người ngồi trong ngục, trong ngoài xa cách, biết làm thế nào. Cái tai nạn mười năm quả như lời Lưu phu nhân nói thì bây giờ chia ba đã được một phần, còn bảy năm nữa mới tai qua nạn khỏi. Ta làm sao mà cứu lấy Thái hậu và Hùng hậu để khỏi mang tiếng là người bội nghĩa vong ân. Trời ơi ! Mạnh lệ Quân này có tội, xin trời cứ trách phạt Mạnh lệ Quân ; còn Thái hậu, Hùng hậu, nhà họ Hùng và nhà Hoàng phủ thì có tội tình gì mà sao cũng đều nông nổi này ! Chẳng qua bởi tại Mạnh lệ Quân này làm đi lụy đến mấy người đó. »

(Xem tiếp tập 71)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚ'C THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÁI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Khi ăn cơm xong, Mạnh lệ Quân lại vào bắt mạch Thái hậu thì thấy mạch Thái hậu hư phú, bệnh thể nguy kịch, có ý lấy làm lo ngại. Mạnh lệ Quân nghĩ thêm : « Một mai Thái hậu có mạng hệ nào, triều đình chắc trách phạt ta về cái tội bấu hạ không chăm chỉ. Như vậy là ta phải chết mà lại chết một cách hàm hồ. Thương thay cho Hùng hậu lúc ấy làm sao mà sống cho được. » Mạnh lệ Quân nghĩ vậy, mới lần cùng Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu yên lòng, chờ nghĩ ngơi chi thì tự khắc bệnh sẽ lần lần thuyên giảm. Tâu thái hậu ! Thần thiếp tận lực tới đây là cốt mong Thái hậu mau khương cường. Thái hậu là một tay nữ anh hùng chiếc thân liễu bở, đã từng bao phen xông pha nơi chiến địa. Nếu nay Thái hậu được khương kiện thì những loài yêu quái kia khó lòng trốn thoát ở dưới lưới gươm. Thái hậu ơi ! Thần thiếp tính liều mình một chết, nhưng còn phải nương náu cho đến ngày nay là còn, muốn lưu cái thân này để đợi có ngày báo đáp triều đình. »

Mạnh lệ Quân tâu dứt thì Thái hậu thở dài phán rằng : « Ta nghe lời em nói, nghĩ càng cảm tức trong lòng. Chẳng những cảm tức mà lại thêm hồ thẹn nữa. Đường đường một vị Thái hậu, mà để đến nỗi vô quyền thì ta còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần nữa. » Mạnh lệ Quân tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nếu Thái hậu bình phục như thường, thì thần thiếp sẽ hết lòng ra công khuyên mã, chứ Thái hậu cơ yếu nằm một chỗ thì thần thiếp đâu còn dám bày mưu lập kế gì. »

Thái hậu gặt đầu báo Mạnh lệ Quân viết toa thuốc. Mạnh lệ Quân còn đang ngẫm nghĩ, chưa biết ra toa thế nào thì bỗng nghe vắng vắng đằng xa, có tiếng khóc than rền rĩ, bi thương vì Thái hậu khổ sở, oán giận vì Phi Giao hung tàn, căm tức cho con tạo éo le, có sao lại để cho bọn quyền gian hãm hại được những người chánh trực. Hùng hậu nhơn từ như vậy mà lại gặp cái cảnh ngộ này. Tiếc cho Thái hậu đau nằm một chỗ, nếu không thì khi nào Phi Giao lại dám làm những như vậy được.

Mạnh lệ Quân liền đặt viết xuống, rồi đi ra ngoài cửa lảng tai nghe. Lúc ấy đêm thanh cảnh vắng, bóng trăng lơ mờ, bọn cung nữ còn thì thảo to nhỏ. Chúng nói : « Ngày nay có Mạnh vương phi đến đây thì Phi Giao hoàng hậu liền hạ lệnh khóa chặt cửa cung, nghiêm cấm trong ngoài, không cho ai được qua lại. Nhưng ta cũng chưa biết được Mạnh vương phi tâm địa thế nào. Mạnh vương phi đối với Phi Giao hoàng hậu, bao giờ cũng là tình mẹ con. Ngày nay lại ra toa hốt thuốc để Thái hậu uống thì ta cũng lấy làm lo ngại cho tánh mạng Thái hậu lắm. Nếu Thái hậu có mạng hệ nào, Mạnh vương phi là người có tài hùng biện, chắc cũng dùng lời nói khéo mà cho được tội lỗi của mình. Chỉ bằng chúng ta cứ liệu tâu với Thái hậu, xin đừng uống thuốc là hơn. »

Mạnh lệ Quân vắng nghe những lời thì thầm nghị luận ấy, thì giật mình kinh sợ, liền rón rén lui vào phía trong, đặt mình ngồi xuống bên giường, để cho tinh thần trấn định, rồi kêu tên cung nữ là Trần xuân Anh đến gần mà rằng : « Trần xuân Anh ! Con đến Hưng khánh cung về đây phòng thứ ba, kêu hai tên cung nữ ở đó ra đây cho ta hỏi. »

Trần xuân Anh vắng mạng đi liền, Mạnh lệ Quân đồ cáo vị thuốc vào cái siêu đề sắc. Trần xuân Anh đưa hai tên cung nữ vào, Mạnh lệ Quân ngó thấy, liền đứng dậy hỏi rằng : « Hai người họ tên là gì ? Vào cung đã mấy năm nay ? »

Hai tên cung nữ thấy Trần xuân Anh đến kêu, đã có ý lo, ngờ là câu nói của mình đã tiết lộ, đến chừng nghe câu hỏi, mới hết lo. Một tên run sợ không dám trả lời; còn một tên ngang nhiên đáp rằng : « Tiễn tỳ họ Hồng, tên gọi Tổ Loan, vào cung đã ba năm nay. Còn chị tôi đây tên gọi Tổ Phụng. Hai chị em chúng tôi giữ việc hầu hạ Thái hậu, chẳng hay ngày nay vương phi đòi chúng tôi đến có việc gì ? »

Mạnh lệ Quân thở dài mà rằng : « Hai người có lòng trung thành, làm ta phải kính phục. Hai người lo nghĩ như vậy là phải. Bây giờ ta có chỉ mặt trời mà thờ, chưa chắc hai người đã tin. Nay Thái hậu bệnh rất nguy kịch, lâm lịnh cũng không làm gì, chỉ có nấu một nồi nhơn cao mới có thể cứu được. Bây giờ ta ngần ngại chưa quyết, mới chạy ra ngoài cửa đóng để ngẫm nghĩ. Bỗng nghe lời các người bàn nói, vậy nhơn đây ta cắt thịt để cho các người rỗi lòng ta. » Nói rồi, liền lấy một lưỡi dao thiết bén, quì xuống vái trời mà rằng : « Tôi là Mạnh lệ Quân có lòng trung thành, xin hoàng thiên chứng giám phù hộ, để khi lưỡi dao hạ xuống không biết đau đớn. Nếu câu nói của tôi không được chọn thịt thì chỗ cắt thịt này sẽ làm nguy hiểm đến thân. » Nói rồi, một tay vén áo, một tay cầm dao nghiêng răng cắt lấy miếng thịt dằm để máu chảy. Mạnh lệ Quân không biết đau đớn, chỉ thấy nét mặt hơi tái mà thôi. Các cung nữ ngó thấy, đều lấy làm khiếp sợ. Tổ Loan và Tổ Phụng ôm Mạnh lệ Quân mà khóc rằng : « Trăm lạy vương phi ! Vương phi thiết là một đấng trung thành, chị em chúng tôi ngu muội không biết, xin cam chịu tội, nhờ vương phi tha thứ cho. »

Mạnh lệ Quân đứng dậy, cầm miếng thịt bỏ vào trong nồi thuốc, rồi lại nói cùng Tổ Loan và Tổ Phụng rằng : « Các người đã có cái kiến thức ấy, sẽ được hưởng phước đức về sau. Việc này là do nơi lòng sở nguyện của ta, chứ không phải tự các người kích thành đau. Nhưng ta còn một việc, muốn các người đồng tâm giúp ta, chẳng hay các người nghĩ sao ? »

Đang lúc ấy một tên cung nữ chạy đến, lấy vài trắng hoặc chõu thương tích cho Mạnh lệ Quân. Còn Tổ Loan và Tổ Phụng qui lạy thưa rằng : « Vương phi muốn sai khiến việc chi, chúng tôi xin hết lòng vâng lệnh. » Mạnh lệ Quân khóc rằng : « Nay Phi Giao hoàng hậu nghiêm cấm cung môn, không cho ai ra vào, việc ấy phải giấu kín, đừng để Thái hậu biết thì bằng thuốc mới có công hiệu. Vả việc nghiêm cấm này sẽ kéo dài lâu ngày, mà kho tàng trong cung phần nhiều đều khánh kiệt, vậy chúng ta phải nghĩ đường sanh kế, làm sao cho đủ áo mặc cơm ăn. Ta thấy trong cung còn nhiều đất bỏ trống, các người nên cấy cấy trồng trọt. Trong bọn các người phải cử một người đứng đầu, để quản đốc công việc, thức khuya dậy sớm, chăm chỉ làm ăn. Đợi khi Thái hậu và Hùng hậu bình phục như thường, chúng đó cửa cung tự nhiên sẽ mở. »

Tổ Loan và Tổ Phụng nghe nói cả mừng, thưa rằng : « Việc ấy rất dễ ! Sáng mai chúng tôi sẽ hiệp nhau, uống máu ăn thề, một lòng vì nước, và khai liệt danh sách, đề đệ trình cùng vương phi. » Nói rồi hớn hở trở ra. Sáng hôm sau, Mạnh lệ Quân nấn nhơ cao xong rồi, đem dựng Thái hậu. Các cung nữ đỡ Thái hậu ngồi dậy, Thái hậu ngó thấy chén thuốc, ứa nước mắt khóc rằng : « Nay uống thuốc, mai lại uống thuốc mà bệnh tình vẫn không thấy giảm bớt chút nào. Mạnh lệ Quân em ơi ! Chi bằng em dùng một liều thuốc gì cho ta được yên giấc trăm năm, để khỏi phải chịu hằng ngày cay đắng. » Mạnh lệ Quân nghe Thái hậu nói mấy lời như vậy thì mặt tái mét, qui bên cạnh giường tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Tắm lòng trung thành của thần thiếp đã có qui thần chứng giám, xin Thái hậu chớ nghi ngờ. » Thái hậu uống thuốc rồi nằm xuống ngủ yên. Mạnh lệ Quân lại đi thăm bệnh cho Hùng hậu và cho Hùng hậu uống thuốc. Tổ Loan cùng Tổ Phụng đem cuốn danh sách tên các cung nữ vào đệ trình. Mạnh lệ Quân phân công mỗi người một việc.

Lại nói chuyện Triệu Lân và Triệu Phụng thấy thánh chỉ giao việc thuốc thang hầu hạ Thái hậu cho Mạnh lệ Quân,

đều lấy làm lo sợ mà bàn rằng : « Nguy lắm, kẻ này là kẻ của con Phi Giao định giam lỏng thân mẫu đó. Nó coi thân mẫu như một người tội tù. » Triệu Lân cùng Triệu Phụng vừa muốn vào triều diện tấu thì Phi Giao hoàng hậu đã bãi triều vào cung rồi. Hai Công tử lĩnh quỳnh không biết tính thế nào, mới vào yết kiến Gia Tường công chúa. Lúc đó có Bão mẫu đứng hầu một bên. Công chúa thấy hai Công tử thì khóc rằng : « Bão mẫu vừa vào đây nói cho tôi biết là Thái hậu bệnh thế rất nguy kịch, mấy ngày nay chẳng ăn uống gì. May lại có thân mẫu, cũng là một điều đáng mừng. Hôm nay hai Quốc cửu vào triều, đã diện tấu điều gì chưa ? »

Hai Quốc cửu đồng nói rằng : « Thánh thượng giáng chỉ giao việc thuốc thang hầu hạ Thái hậu cho thân mẫu, chính là dùng kế để buộc chơn thân mẫu đó. Chúng tôi vừa định vào diện tấu, đề tàm xin cho thân mẫu về nhà nghỉ ngơi mấy bữa, chẳng ngờ lại gặp lúc Thái hậu bệnh nguy, khó lòng về được. Bây giờ còn các đồ cống vật của Hân quốc thái phi gửi đến, chưa kịp đem vào để trình Thái hậu, nên chúng tôi chưa biết tính thế nào ? »

Triệu Phụng lại lấy một phong gia thư đưa trình Gia Tường công chúa. Công chúa xem rồi, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng, liền nói : « Bây giờ hãy sai Bão mẫu vào cung coi bệnh của Thái hậu và Hùng hậu thế nào, và dò la tin tức của thân mẫu bây giờ đang làm gì trong đó. »

Triệu Lân cùng Triệu Phụng đều nói : « Công chúa nghĩ rất phải, xin phiến Bão mẫu đi giùm. »

Hồi lâu, thấy Bão mẫu kinh hoàng chạy về, nét mặt tái mét, miệng thở hồng hộc, nói : « Bẩm hai Quốc cửu ! Tôi phụng mạng vào Nam nội, thấy cửa cung khóa chặt, xung quanh có quân sĩ canh giữ, gươm giáo sáng quắc. Một vòng sắt khít ngắt trời, làm cho tôi khiếp sợ, ngã lăn xuống đất. May có nội giám Lăng Mậu vừa đi đến, vực tôi vào hiên, và thuật lại sự tình cho tôi nghe, tôi mới biết có thánh chỉ nghiêm cấm cung môn. Việc này cũng bởi tại nơi Mã Thuận.

vợ tấu, nói Hùng hậu giao thông với ngoại thần, bày lời sàm báng, nên làm cho Thái hậu tức giận, căn binh ngày một thêm nguy. Nay có Mạnh vương phi vào bốt thuốc, nên cần phải nghiêm cấm cung môn. Các đồ thực dụng đều do Lăng Mạn đưa vào, dự tính số chi tiêu trong độ mười năm. Thừa nhĩ vị Quốc cửu. Phi Giao hoàng hậu đã phê chiếu truyền cho Mã Thuận đem ba ngàn cấm binh canh giữ cửa cung, không cho ai được qua lại. Triệu Phụng nghe qua, nổi giận nói với Triệu Lân rằng : « Phi Giao đã vô đạo như vậy thì hai ta còn nghĩ chi nữa, vậy ta đem gia binh xông vào hoàng cung mà diệt tấu cùng Thánh thượng. Ta cam liều chết, còn hơn để cho miệng thế mĩa mai. Và thân mẫu vào đó, chưa biết năm nào được ra, chẳng lẽ ta cứ khoanh tay ngồi như sao được. » Triệu Lân khoát tay mà nói rằng : « Không được ! Con chuốt đứng bên viên ngọc, ta ném nó sao đánh. Hai anh em ta liều chết đã đánh, nhưng còn Thái hậu và mẫu thân thì nghĩ sao cho ổn. Và Đỗ man An Quốc cùng Đỗ man Định Quốc đều kiêu dũng là thường, lại có cấm binh toàn là những quân lính nhuệ, ta khó lòng cự nổi. Huống chi trong chiến thư có nói là giao việc thuốc thang hầu hạ Thái hậu cho thân mẫu thì ta cũng không lấy cớ chi mà sanh sự được. Chi bằng ta hãy chậm chậm, rồi tùy cơ ứng biến, trù tính lấy kế vẹn toàn. »

Nói qua hai vợ chồng Hùng Hiệu giải trở vào trong ngục. Lương cầm Hà phu nhơn và Phi Loan quận chúa mừng rỡ không biết đường nào ! Vệ đồng Nga thì thờ dài không nói chi hết. Hùng Hiệu thuật chuyện đầu đuôi cho mọi người nghe và nói rằng : « Việc này chắc là mưu kế của Mạnh vương phi đó, vợ chồng ta đáng chết mà lại chưa chết. Nhưng cái thân sống thừa chết dở của ta chẳng qua chỉ thêm một trò cười cho thiên hạ đời sau mà thôi. »

Phi Loan quận chúa nghe nói Mạnh lệ Quân đến, động lòng thương xót mà tra nước mắt khóc. Vệ đồng Nga hỏi : « Tiểu công tử thực hay ngu ? » Hạng ngọc Thanh âm Tiểu công

tử đưa cho Vệ đồng Nga. Vương phi âm châu, trong lòng chưa xót, vuốt đầu đứa nhỏ, rồi khóc mà rằng : « Tôn nhi ơi ! Ai ngờ ngày nay tớ mẫu lại còn được về đây mà nhìn mặt tôn nhi. » Vệ vương phi cúi nhìn Tiểu công tử, vừa nói vừa khóc. Lương cầm Hà và Phi Loan quận chúa cũng khóc theo. Hạng ngọc Thanh nghĩ đến càng thêm chưa xót, hai hàng nước mắt cũng lã chã tuôn rơi, thành ra mọi người đều khóc, không ai khuyên giải ai nữa. Bỗng có Phạm lão bà bước vào, Tiểu công tử kính sợ khóc ré lên. Phạm lão bà khuyên giải mà rằng : « Nay đã có Mạnh vương phi tới đây thì chắc thế nào toàn gia họ Hùng cũng được an xá, vậy ta nên gín vàng giữ ngọc, chớ khóc lóc mà hao tổn tinh thần. Tôi có nấu nồi cháo đem qua đây, xin mời người hãy gượng ăn một chén. »

Nói rồi, liền âm lấy Tiểu công tử rồi biểu nàng Hạng ngọc Thanh bưng cháo mời vợ chồng Hùng vương. Mọi người gượng ngồi ăn cháo. Phạm lão bà lại nói cùng Hạng ngọc Thanh rằng : « Không phải tôi hay nói lời thôi, nhưng cứ như nương tử thì thiệt là tự mình cầu lấy sự khổ não. Phu nhân và Quận chúa đã từng được hưởng những sự vinh hoa phú quý của vương phủ, hôm nay chịu khổ đã cam, còn như nương tử chưa từng thành thân cùng Quốc cửu mà cũng tình nguyện đầu giam thì sự khổ não này nghĩ càng đáng thương lắm. »

Hạng ngọc Thanh chưa kịp trả lời, Lương cầm Hà rơi lụy nói rằng : « Nàng Hạng ngọc Thanh không phải là người thường đâu. Chẳng qua trời còn có lòng thương nhà họ Hùng nên sai nàng đến làm một vị cứu tinh đó. Nếu không có nàng vào đây thì Tiểu công tử này còn đâu sống đến ngày nay. Ý tôi quyết chờ khi phu quân tôi về, tôi sẽ xin nhường nàng làm chánh thất mới đáng. »

Hạng ngọc Thanh khóc mà thưa rằng : « Xin Phu nhân chớ phân như vậy. Cái ơn Quốc cửu đối với tôi thuở xưa, lớn lao không xiết kể. Việc Quốc cửu bỏ ngàn vàng ra chuộc tôi, còn

là việc nhỏ, chớ bảo toàn cho cái thân danh tôi được trong sạch thì ơn ấy mới là thiệt to. Ngày nay tôi đầu thọt nát xương tan cũng chưa đủ báo đáp. Lại thêm Phụ như đối tôi như thế này, nghĩ đã quá phận lắm rồi. »

Lương cảm Hà gật đầu khen rằng : « Như nàng vậy thật là chẳng những giữ được một lòng trinh tiết mà thôi, lại còn khôn ngoan rất mực nói năng phải lời nữa. »

Khi ăn cháo rồi, Phạm lão bà thệu góp chén đĩa, rồi cáo từ lui ra. Vệ dũng Nga lúc ấy mới thuật những lời Mạnh lệ Quân khóc than nơi pháp trường cho mọi người nghe và nói rằng : « Việc này ta chắc là mưu kế của Mạnh vương phi bày ra để cứu ta, nhưng chưa biết triều đình xử trí ra thế nào, nhưng ta tưởng chưa chắc là đúng như vậy. Lúc Mạnh vương phi khóc than kể lể, lòng ta cay đắng không biết ngăn nào ! »

Lương cảm Hà thưa : « Con tưởng mẹ cũng không nên nghi ngờ cứu mẫu. »

Vệ vương phi nói : « Ta tuy không nghi, nhưng lúc đó thì ta không biết trả lời làm sao cho được. »

Phi Loan quận chúa nghe nói, trong lòng dường như dao cắt, giọt châu lã lã. Vệ vương phi thấy vậy, nói cùng Phi Loan quận chúa rằng : « Điệt nữ hãy nghe ta nói : Ngày nay Mạnh vương phi tới đây, nếu có sai người rước con về thì con nên về. Cứ theo luật hôn chưa làm lễ cưới, chưa có thể gọi là vợ được. Huống chi thuở trước vương phi gởi điệt nữ tạm ở nhà ta, thì điệt nữ cần chi phải khư khư giữ cái tiết ấy cho uổng phí một đời xuân xanh, lại làm cho ta thêm áy náy không yên trong lòng nữa. »

Phi Loan quận chúa khóc mà đáp rằng : « Thưa cô mẫu, tôi đã theo vào nơi ngục thất này, trừ phi khi nào toàn gia họ Hùng đều được ân xá, lúc ấy tôi mới trở về, nếu không thì quyết không khi nào lại theo thân mẫu tôi mà về trước. Hạng ngục Thanh còn biết tình nguyện đầu giam, sao cô mẫu nữ nói với tôi như vậy. Giả sử thân mẫu tôi và các anh tôi có đến rước, tôi cũng quyết xin liều chết mà theo họ Hùng ở trong ngục này. »

Phi Loan quặn chúa càng nói càng khóc, Hạng ngọc Thanh lại kiểm lời khuyên giải. Vệ vương phi vẫn còn oán giận Mạnh lệ Quân mà rằng : « Họ Mạnh là một người tàn nhẫn, thuở xưa đối với hai thân và phu quân cũng bỏ hững như không, cho nên ngày nay sanh được một đứa nữ nhi, lại độc ác bội phần nữa. Vì nó mà khiến cho Thượng hoàng phải bỏ đi, Thái hậu thì nằm bẹp một chỗ, bao nhiêu quyền chánh đều về tay nó. Nó cũng chẳng kém chi Võ hậu nhà Đường, thiệt quả như lời Triệu Cầu đã nói năm trước. Toàn gia họ Hùng chỉ vì họ Mạnh làm hại, nên mới ra nông nỗi này, vậy mà còn giả nhưn giả nghĩa, khéo đem mấy hàng nước mắt để khóc hão thương hờ. »

Vệ vương phi nghĩ quanh nghĩ quẩn, trằn trọc cả đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Vệ vương phi đi ra phòng ngoài, thấy Hùng Hiệu chưa dậy, liền chạy đến gần, lay gọi mà rằng : « Sao hôm nay phu quân dậy trưa quá vậy, hay là trong mình một nhọc đó chẳng ? »

Hùng Hiệu nghe tiếng kêu mở mắt ngó thấy Vệ vương phi thì chảy nước mắt ra đáng kinh ngạc mà hỏi rằng : « Sao hôm nay Phu nhưn dậy sớm quá vậy ? Chẳng hay có việc chi không ? »

Hùng Hiệu vừa nói vừa đứng dậy bận áo. Vệ vương phi lại kể lẽ sự tình và cô ý oán giận Mạnh lệ Quân. Hùng Hiệu cười mà rằng : « Phu nhưn ở cùng tôi trong bấy nhiêu năm, tôi thường kính phục Phu nhưn là một bậc nữ anh hùng, có sao ngày nay lại có cái kiến thức hẹp hòi như vậy. Vợ chồng ta không nên oán giận họ Mạnh, vì lúc trước họ Mạnh không thuận cho con Phi Giao vào cung. Sao con ai há sanh lòng, họ Mạnh cũng chẳng muốn chi vậy. Nếu Phu nhưn có lòng oán giận thì cái độ lượng há có phải là nhỏ nhen lắm hay sao ? »

Vệ vương phi nghe Hùng Hiệu nói thì lại thở vắn than dài mà rằng : « Đành rằng ta không nên oán ai, nhưng ta thương xót cho mấy kẻ vô tội kia mà cũng phải chịu trăm

chiều cực khổ. Chồng nam vợ bắc, biết bao giờ cho được sum hiệp một nhà ! »

Vợ chồng đang chuyện vãn cùng nhau, bỗng thấy tên ngục tốt đưa một người gia tướng họ Hoàng phủ vào. Hùng Hiệu nhìn mặt biết là Tôn Vương. Tôn Vương lấy ra một phong thư và hai gói bạc đựng lên bẩm rằng : « Bẩm vương gia và vương phi ! Nhị vị Quốc cứu có lòng nhớ mến, nhưng vì bị hiểm, cho nên chưa dám đến đây, đợi khi nào Thánh thượng hồi tâm, lúc ấy sẽ xin vào bái kiến. » Hùng Hiệu thở dài than rằng : « Nhị vị Quốc cứu lại còn nhớ đến ta. Nhưng ta đã không cần sống thì việc gì ta cũng không muốn hỏi đến. Ta chỉ xin hỏi việc Hoàng phủ Tương vương đi tìm Thượng hoàng có tông tích gì chăng ? » Tôn Vương chấp tay thuật hết đầu đuôi mọi việc cho Hùng Hiệu nghe. Hùng Hiệu nghe nói, cười mà rằng : « Hay lắm ! Hoàng phủ Tương vương thật là một người bạn tốt của ta. »

Hùng Hiệu lại quay lại nói với Vệ vương phi rằng : « Phu nhân nghe đó mà coi, có phải Hoàng phủ Tương vương là người có lòng trung thành không ? Còn như vợ chồng ta thì tội ác khó lòng khoan thứ được. Đã không trừ nổi bọn quyền gian cho nước, lại không biết liệu mình đi tìm Thượng hoàng, để đến nỗi bây giờ lực kiệt sức cùng, chỉ đành ngồi khoanh tay mà chờ số mạng. »

Vệ vương phi cũng khóc mà nói rằng : « Thiếu Hoa em ơi ! Hai chữ trung hiếu, em không bỏ thẹn, nhưng không biết có chi em lại sanh ra một đứa con gái yếu quái ấy, chẳng giống tánh cha một chút nào. »

Tôn Vương lại nói cho vợ chồng Hùng Hiệu biết rằng hôm trước có quan Khâm sai đến bắt Hùng khởi Thần. Phò mã nói dối là Hùng khởi Thần đi qua thăm ông cậu ở Giang ninh, nhưng kỳ thiệt là Mạnh vương phi đã lập kế cho Hùng khởi Thần theo Mạnh Khởi trốn qua Vân nam từ trước. Hùng Hiệu thở dài mà rằng : « Ta biết Mạnh vương phi là

một người tài cao trí rộng, cho nên ta mới đem Hùng khởi
Thần mã phó thác, nhờ vương phi chỉ bảo săn sóc giùm. »

Tôn Vương lại thuật cho biết việc Phò mã Triệu Cầu
đang ra sức luyện tập quân mã đề phòng khi có việc. Vệ vương
phi nghe qua mới người cơn giận mà rằng : « Nếu vậy thì
một nhà Hoàng phủ quả nhiên giữ trọn được bốn chữ :
Trung, hiếu, tiết, nghĩa. Ta nghĩ lại hổ thẹn với Tô phu nhơn,
vì ta mà khiến cho con gái của Phu nhơn (Phi Loan) cũng bị
cực khổ ở nơi này. »

Tôn Vương cáo từ lui ra. Lúc đó có tiền bạc của Triệu
Lân và Triệu Phụng gởi vô, cho nên các đồ thực dụng
không thiếu thứ gì. Thủ ngục quan và các ngục tối lại hết
sức phụng thừa, không dám trễ nãi như trước. Cách ba hôm
sau, có thánh chỉ đến, vợ chồng Hùng Hiệu mặc áo tù nhơn
ra nghinh tiếp. Nội giám Lữ Xương mở thánh chỉ ra tuyên
đọc như vầy :

« Thừa thiên hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :
« Theo như tội ác của Hùng Hiệu và vợ là Vệ đồng
Nga đáng lẽ phải lập tức đem ra hành hình. Nhưng
« trăm công lượng bao dung, đợi khi Thượng hoàng về đây, sẽ đem ra
« xét xử. Nay tạm tha vợ chồng Hùng Hiệu không cần phải mặc áo tù
« nhơn như trước, và được tự do ở trong mấy gian nhà nhỏ, để sửa mình
« đổi lỗi. »

« Nếu vợ chồng Hùng Hiệu còn có lòng phản nghịch và xét được
« chúng có rõ ràng, thì chúng đó quyết không khoan thứ. Khâm tai. »

Vợ chồng Hùng Hiệu lấy tạ thánh chỉ. Nội giám Lữ Xương
lại bẩm rằng : « Bẩm vương gia ! Đã mấy năm nay tôi không
được thừa liếp tôn nhân, nên lấy làm nhớ闷. Hôm nay tôi
nhờ có dịp phụng chỉ đến đây, tôi muốn nói riêng mấy
việc trong cung để vương gia cùng vương phi biết. »

Vợ chồng Hùng Hiệu biểu mọi người lui ra, rồi mời
Lữ Xương ngồi. Lữ Xương thuật chuyện Hùng hậu nhờ có
Thái hậu đem về Nam nội điều trị thuốc men, nhưng lòng
thai cũng không bảo toàn được. Ngày nay căn bệnh Thái hậu
hiện đang nguy kịch, vân vân. Vợ chồng Hùng Hiệu nghe nói,

đưa mắt nhìn nhau mà rằng : « Thái hậu nguy kịch như vậy, mà Thánh thượng còn say đắm chưa tỉnh. Vợ chồng ta ngày nay chết cũng không tiếc, chỉ sợ rằng cha con Đồ man Hưng Phục nhờ cơ hội này chiếm đoạt ngôi trời, Phi Giao hoàng hậu đã mắc kế quân gian mà không biết. »

Lữ Xương lại thuật đến chuyện Mạnh lệ Quân bị giam cầm ở trong cung. Hai Quốc cứu Triệu Phụng và Triệu Lân tối hôm qua xin vào vấn an mà cũng không được. Phi Giao hoàng hậu lại giả như giả nghĩa, đặt tiệc ở trong cung đãi hai Quốc cứu. Hai Quốc cứu cố nài xin Phi Giao hoàng hậu tha cho họ Hùng thì may ra nhà Hoàng phủ mới khỏi bị thiên hạ sĩ mạt. Phi Giao hoàng hậu chỉ sợ vương gia và vương phi có sức mạnh cự nổi muôn người, cho nên chưa dám thả. Hai Quốc cứu xin đem tánh mạng mà bảo đảm rằng họ Hùng không có lòng phản nghịch. Hai Quốc cứu lại nói : Có lẽ nào anh em ruột thịt trong nhà không một lòng giúp nhau mà lại đi a dua người ngoài hay sao ? Hoàng hậu ngự ngôi chỉ tôn là một điều vinh quý cho họ Hoàng phủ. Nếu họ Hùng đắc chí thì chúng tôi khi nào lại được vẻ vang như hàng Quốc thích hoàng thân vậy đâu ? Phi Giao hoàng hậu nghe hai Quốc cứu nói như vậy mới vui cười mà rằng : Nếu anh em ta biết một lòng cùng nhau thì còn nói chi nữa ! Vì vậy nên mới có đạo thánh chỉ này. Hai Quốc cứu lại gởi lời đến bẩm với vương gia và vương phi xin cứ yên lòng, đợi khi Thượng hoàng về triều, sẽ được thị phi biện bạch. » Vợ chồng Hùng Hiệu gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì mới không hổ thẹn là con nhà Hoàng phủ ! »

Lữ Xương lại xin phép yết kiến Phi Loan quận chúa. Vợ chồng Hùng Hiệu cho kêu Phi Loan quận chúa ra. Lữ Xương nói : « Bẩm Quận chúa ! Thái hậu và Mạnh vương phi nếu ngó thấy Quận chúa lam lũ như vậy, chắc lấy làm đau lòng, lắm. Nhưng thôi, Quận chúa cũng chớ nên oán trời, chẳng qua chỉ tại Hoàng hậu gây ra tai vạ này. Phi Giao hoàng hậu thật là người nhẫn tâm thái quá. » Nói rồi thò tay vào túi

lấy ra một phong thơ trao cho Phi Loan quận chúa mà rằng :
« Đây là phong thơ của hai Quốc舅 gửi cho Quận chúa. Xin Quận chúa mở xem rồi y kế mà thi hành. » Phi Loan quận chúa cầm lấy phong thơ, không chịu mở đọc, lại xé nhỏ quăng đi, rồi khóc mà nói rằng : « Ta nhờ người nói với Quốc舅 và hai Quốc舅, bây giờ không nên hỏi han gì đến ta nữa, chỉ nên nghĩ kế làm sao cho họ Hùng được ra khỏi chốn này, chờ bây giờ đưa Quốc舅 đến đây, ta cũng không tiếp. Ta là một người có tội, lúc nào họ Hùng được ân xá, lúc ấy ta mới dám ra. Nếu hai Quốc舅 có nghĩ tình cốt nhục trong nhà, thì xin lấy việc nước làm trọng. »

Nói về Hùng khởi Thần từ khi theo Mạnh Khởi về Văn nam, trong khi đi đường luống những thở than khóc lóc. Ngày giờ thấm thoát, đã đến cuối thu. Thuyền tới phủ Giang ninh, Mạnh Khởi vào thành dự tiệc, Hùng khởi Thần một mình ngồi dưới thuyền, nghĩ rằng : « Ngày nay cả nhà ta đều phải vào ngục thất, chỉ có một mình ta lãnh nạn tội đây. Ta lại tham sống mà xa cách mẹ cha, thật là liễu chết cho được sum vầy dưới gối. Nay nhưn lúc anh Mạnh Khởi đi vào trong thành, chỉ bằng ta bỏ thuyền về Kinh, rồi tình nguyện đầu giam cho được gặp mặt cha mẹ. Ngặt vì nỗi còn Châu Thống theo đó, vậy ta phải lập kế mà sai bảo đi chỗ khác mới xong. » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới kêu Châu Thống mà dặn rằng : « Bây giờ anh Mạnh Khởi đi vắng, người đi mua giùm ta mấy món thực phẩm để ta uống rượu cho đỡ buồn. » Châu Thống nói : « Các thứ thực phẩm trong thuyền đều có sẵn, cần chi phải đi mua nữa cho hao tổn. » Hùng khởi Thần nói : « Ta ăn khổ khan không được, trong lòng lấy làm phiền muộn. Ta chỉ muốn ăn một vài trái lê hay trái cam gì đó thôi. » Châu Thống nói : « Nếu vậy để tôi lên bờ kiếm mua về cho Công tử dùng. »

Châu Thống nói rồi, vội vàng cầm tiền đi liền. Các thủy thủ lúc ấy đều đi vắng, gia tướng họ Mạnh cũng đi theo hầu Mạnh Khởi. Hùng khởi Thần mở thuyền buồng trôi pho mặc

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Vân Cơ nghĩ thầm : « Lời ấy cũng có lẽ phải ! Từ đi nương và Hùng công tử chưa chắc đã không có chút tư tình, xem như mỗi khi nói đến cái dung nhan Hùng công tử thì Từ đi nương lại tấm tắc khen ngợi. Như vậy chắc rằng đôi bên có thể thoát nặng lời, nên Hùng công tử đối với ta mới ra thờ ơ lạt lẽo. Nương nghĩ lại Từ đi nương tuy có nhan sắc, nhưng sánh với ta phải thua kém xa, lẽ nào Hùng công tử lại đem tình duyên ái ? Chẳng qua chỉ bởi tại cái lòng nghi ngờ của mẹ ta đó thôi. Không biết tiền duyên tức trái làm sao, mà khi thấy chàng, ta bỗng nhiên bị quyến ái, còn chàng lại đem lòng hờ hững. Chàng đã buông lời rẽ rúng, về sau còn mặt nào mà trông thấy nhau nữa. Con tạo ghen chỉ với má hồng, nên cái nhan sắc đắm nguyệt say hoa của ta thành ra uống phỉ. » Nghĩ quanh nghĩ quẩn, hai hàng nước mắt là chả tuôn rơi. Lữ đi nương thấy vậy, cũng mũi lòng, liền ngồi gần nàng Vân Cơ mà vuốt ve, rồi tìm lời nỉ non khuyên giải. Sau Lữ đi nương đứng dậy, đi qua tây phòng, chỉ mặt Hùng khởi Thần mà mắng rằng : « Mi thiệt không phải loài người ! Từ khi bước chơn đến đây, gây ra bao nhiêu nỗi lo sợ. Nếu không nhờ có Tiểu thơ bày mưu lập kế thì khi nào che mắt được Khâm sai. Phu quân ta vì mi mà phải xa cửa ba nhà, lại đem Tiểu thơ hứa gả cho mi. Thử mà mi không biết ơn, còn dám buông lời rẽ rúng. Thôi, bây giờ mi đi đâu thì đi, đừng ở đây nữa, không ai có con mà gả cho đũa bất nơ ! »

Lữ đi nương hét mắng rầm rĩ, Hùng khởi Thần giận quá nên bất tỉnh như say. May có Từ đi nương khuyên can, Lữ đi

nương mới đi ra, không nói nữa. Hùng khởi Thần linh lại than rằng : « Cha mẹ ơi ! Cha mẹ có thấu cái nóng nôi này cho con hay không ? Trăm đắng ngàn cay, muốn phần tử nhẹ ! Con muốn chết cho rồi, nhưng còn một nỗi không dám phụ lời cha mẹ ! »

Từ di nương khuyên giải hồi lâu, kể đến bữa ăn, gia đình dọn cơm, Từ di nương cố nài mời Hùng khởi Thần ăn. Hùng khởi Thần bắt đầu đi bưng lấy chén cơm mà hai hàng nước mắt rưng rưng, nuốt không trôi được. Lữ di nương ở ngoài lại hét mồm lớn rằng : « Đồ bất nhân, mọi ngày con ta vẫn ăn cơm chung với nó, nay nó lại bưng lời rẽ rúng thì còn trọng đãi nó làm chi cho uống. Nữ tỳ đâu ! Bưng cơm ra, rồi biến nó xuống nhà bếp mà ăn. »

Càng nói lại càng nổi tam bành, tay cầm cái roi rượt đánh nữ tỳ, bắt phải bưng cơm xuống bếp. Nữ tỳ bất đắc dĩ phải vào bưng mâm cơm ra. Từ di nương thấy vậy, không bằng lòng nên nói rằng : « Ta chờ nên nóng nẩy quá như thế ! Hùng công tử đối với phu quân, đều sao cũng là ngoại sanh, ta phải trọng đãi mới được. Hoàng chi khi phu quân ra đi, đã ân cần căn dặn phải khuyên giải Công tử, chờ để cho quá lo nghĩ mà sanh rồi. Nay phu quân vừa đi được hai tháng trời, thiết tưởng ta chờ nên đem lòng rẽ rúng. Chén bát cổ khi bị động, Công tử tuy cũng Tiểu thơ lớn tiếng, cũng chẳng qua là sự thương tình của vợ chồng. Ta liệu lời can ngăn, có sao lại nóng nẩy, vội lấy làm oán thù. Chẳng bao lâu, Vệ Ngọc cũng về tới đây, thì công việc trong nhà này ta đâu có quyền tự chủ. Vậy ta nên nhẫn nại, đừng gây cuộc phong ba làm gì. »

Lữ di nương nghĩ thầm : « Vệ Ngọc thuở nay không ưa ta, nếu Vệ Ngọc về đây mà biết những cơ sự này thì có hại cho ta lắm. Chỉ bằng ta nhưn lúc phu quân đi vắng, trừ tuyệt mấy đứa oan gia này đi là hơn. » Lữ di nương nghĩ tới nghĩ lui, bỗng sanh lòng hiểm độc mà rằng : « Ta về nhà họ Vệ đã hai mươi bốn năm nay, sanh được có một mụn gái. Lại

chẳng may nó xấu duyên hãm phận, góa chồng sớm thì sau này ta biết trông cậy vào đâu. Nghe những lời phu quân ta dần trong lúc ra đi, quả nhiên phu quân ta có lòng phản nghịch. Mà việc phản nghịch thì một là thắng, hai là bại, họa phúc chưa biết ra sao. Nếu phu quân ta có định thắng mà cầm quyền thì Từ di nương còn trẻ tuổi, mai sau sanh hạ được con trai thì lúc ấy đề nên đến ta. Chỉ bằng như dịp này ta ra thủ với quan sở tại làm cho Hùng khởi Thôn và Vệ Ngọc đều bị bắt. Ta lại đem con gái ta về Kinh, tìm một vị Công tử nào mà gả. Trước là được giàu sang, sau là mẹ con được sum họp với nhau, há chẳng tiện lợi cho ta lắm sao ? »

Nghĩ như vậy, Từ di nương mới giả cách tươi cười nét mặt, nói cùng Từ di nương rằng : « Em nghĩ rất phải ! Chị hay có tánh nóng thấy hai bên to tiếng, cũng có ý không vừa lòng. Nhưng xét ra có việc thù oán gì đâu, chẳng qua là chị muốn cho Hùng công tử cùng Tiểu thơ hòa hiệp như trước mà thôi. »

Nói rồi trỏ cho gia đình dọn cơm vào trong phòng để mời Hùng khởi Thôn ăn. Hùng khởi Thôn không chịu ăn. Từ di nương theo khuyên giải mãi, mới gượng ăn nửa chén. Từ di nương về phòng nghĩ đến chuyện này thì thở vẫn than dài, nói nhỏ một mình rằng : « Thương thay cho Hùng công tử phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay. Nhưng khí tiết của Hùng công tử nghĩ cũng đáng khen lắm, vì Văn Cơ sắc đẹp như hoa, mà Công tử vẫn cứ trơ như đá vững như đồng, không hề động niệm. Hùng công tử nay gặp sự đau đớn này, không khéo lại uất ức mà tự tử, âu là ta lên qua tây phòng coi thử thế nào. »

Tích rồi, Từ di nương không kêu nữ tỳ mà cũng không cầm đèn, lén lén mà đi thềm. Khi đi qua đông phòng, bỗng nghe có tiếng người thì thào. Từ di nương liền dừng chân đứng lại ghé tai bên cửa sổ để lắng nghe. Nguyên Từ di nương đợi khi mọi người ngủ hết rồi, mới vào phòng của Văn Cơ, đem ý của mình thuật rõ cho nàng nghe và nói rằng : « Từ di nương chắc có tư tình với Hùng công tử cho nên

mới hết sức bình vực. Vậy khi ta đi xuất thú, ta cũng phải buộc tội Từ di nương nữa. Lúc ấy, khi cả nhà bị bắt rồi, ta sẽ vơ vét hết tiền của trong nhà, rồi mẹ con ta đem nhau về Kinh mà ở. Kinh thành là một nơi đông hội, tha hồ cho con kén chọn lấy người vừa lòng. »

Còn nàng Văn Cơ trước kia cũng tưởng được đẹp duyên cảm nhất cùng Hùng khởi Thấn, không ngờ Hùng khởi Thấn lại đem lòng bỏ hững. Bởi vậy nàng ghen quá hoá giận, tâm lòng luyện ái lại đổi ra mối hận thù, nên nàng cũng cho việc ấy là một việc nên làm. Nghĩ vậy, nên nàng liền nói với Lữ di nương rằng : « Mẹ nghĩ kế tuy cao, nhưng tiếc rằng chưa được toàn. Ngày nay xuất thú với phủ đường thì thân phụ con khó lòng tránh khỏi tội phản nghịch. »

Lữ di nương nói : « Cũng đành chịu vậy chứ biết làm sao ? Nay thân phụ con đi theo Triệu vương biết bao giờ mới về. Mẹ con ta ở chốn hương thôn này lỡ đã đã tìm được một người môn đương hộ đối. Ngày tháng lại qua mau, há chẳng uổng ngày xuân lắm sao ? Còn Từ di nương, mẹ càng nghĩ lại càng thêm giận. Hẳn có ý dè nên tới mẹ, hẳn lại đem lòng luyện ái Hùng, công tử, cho nên mỗi khi mẹ nói đến thì hẳn lại tỏ ý bình vực. Bây giờ dầu con không nghe lời mẹ, mẹ cũng quyết xuất thú với phủ đường, lúc ấy vợ gió tai bay, con chớ nên hối hận. » Lữ di nương nói rồi đứng dậy. Nàng Văn Cơ sợ hãi, nắm vạt áo mẹ và nói rằng : « Mấy lời của mẹ dạy, con xin vâng theo, nhưng xuất thú cũng nên nghĩ cho kỹ. Xưa nay con chưa hề lui tới chốn quan trường lần nào thì biết cậy ai làm trạng cáo. Lại việc cần nhất là phải xuất thú trước khi anh con về tới đây. »

Lữ di nương nghe nói, mừng rỡ mà rằng : « Con cứ yên lòng, không cần phải làm cáo trạng chi hết. Mẹ con ta cứ đến phủ, đánh trống lên mà xuất thú, tự nhiên phủ đường sẽ cho người về nữ tróc. Vừa đi vừa về, chỉ lối ba ngày là xong. » Văn Cơ nói : « Con cũng muốn đi khuất chỗ này, để được thấy mặt thẳng oan gia ấy nữa. »

Hai mẹ con bàn Hách có ý giấu kín không cho Từ di nương biết. Nhưng không dè có Từ di nương đứng ở ngoài cửa nghe trộm. Lúc ấy Từ di nương kíp hồn táng đờm, mồ hôi toát dầm, lật đật về phòng đóng chặc cửa lại rồi ngẩn ngơ nghĩ ngợi rằng : « Lữ di nương ! Ta không ngờ người lại hiểm độc như vậy ! Người oán giận Hùng công tử đã đánh, cơ sao lại vu hãm cho ta là có tư tình với Hùng công tử. Lỗi vu hãm ấy, ta biết làm thế nào mà giải tỏ được, thật là làm trò cười cho thế gian. Nay chúng nó xuất thủ với phủ đường thì tội phẫn nghịch kia, toàn gia phải bị nã tróc. Trước sau cũng là chết, chẳng thà ta chết ngay từ bây giờ. Thương thay cho thân ta, từ khi về nhà họ Vệ ngót mười năm nay, cam chịu phận tiểu tình, con cái lại chẳng có, định rằng hồ phu quân ta tạ thế thì ta quyết liều cắt tóc đi tu. Nay lại xảy ra sự nầy, thôi thì đành đêm nay ta xin giả từ cùng như thế ! »

Từ di nương nghĩ quanh nghĩ quẩn, trong lòng chưa xoi, muốn liều thân với dải lụa đào. Khóc lóc hồi lâu, rồi lại thở dài mà rằng : « Trời ơi ! Khi phu quân ta bước chơn ra đi, ăn cần dặn ta phải trông coi cho Hùng công tử, nay ta chết rồi, Hùng công tử cũng khó lòng được tồn sinh. Vì chúng nó xuất thủ với phủ đường thì Hùng công tử thoát sao khỏi nạn. »

Từ di nương ngẫm nghĩ hồi lâu, bỗng nghĩ được một kế, lại tươi cười nói một mình rằng : « Chỉ bằng ta đợi mẹ con Hách đi, ta biến Hùng công tử lên trốn là diệu kế hơn hết. Khi Hùng công tử đi trốn rồi, lúc ấy ta sẽ tự tử, như vậy cái chết của ta cũng được phân minh. »

Từ di nương nghĩ như vậy, mới đi nằm nghỉ, trằn trọc ấy này cho đến suốt sáng. Sáng hôm sau giả cách cảm hàn, nằm yên không dậy. Hôm ấy, Lữ di nương và Văn Cơ đều dậy sớm, chạy vào trong phòng làm bộ hỏi han và nói dối rằng : « Hôm nay tôi cùng Tiểu thư đi thiêu hương trên chùa, phiền em coi giùm nhà ! Ngày hôm qua em còn khỏe mạnh, cơ sao hôm nay lại một nhọc trong mình ? »

Từ di nương đáp rằng : « Tôi cũng hơi cảm một chút
định. Vậy chẳng hay chị đi thiếu hương cầu xin chuyện gì
đó ? » Lữ di nương nói : « Mẹ con tôi đi thiếu hương cầu
xin vong hồn chồng của Văn Cơ được siêu thăng, và cầu cho
gia đình được bình an. Vậy em hãy săn sóc việc nhà, mẹ con
tôi đi chừng vài ba bữa sẽ về. »

Nàng Văn Cơ lúc ấy thấy Từ di nương thì có ý không
nỡ, còn Lữ di nương thì sợ lộ chuyện, nên thúc hối lên kiệu
đi liền. Lại có đem theo mấy đứa nữ tỳ và mấy tên gia đình
theo hầu. Trong phòng chỉ còn một người lão lâu cùng một
đứa nữ tỳ hầu Từ di nương mà thôi. Khi Lữ di nương và Văn
Cơ đi rồi, Từ di nương chờ dậy trang điểm, sai các gia đình
làm các việc vặt và ăn lót dạ. Lại sai người lão lâu đi mua chỉ
may. Lúc ấy mọi người đi khỏi rồi, Từ di nương mới lờng
thững đi qua tây phòng. Hùng khởi Thần đang ngồi thiền thờ
khóc thầm. Từ di nương kêu mà nói rằng : « Hùng công tử
chớ khóc làm chi nữa, muốn khỏi chết thì mau mau hãy
trốn đi ! »

Hùng khởi Thần nghe qua kính hãi, vội vã hỏi rằng :
« Chẳng hay có việc chi vậy ? » Từ di nương bước đến
trước mặt, thuật lại những lời đã nghe trộm cho Hùng khởi
Thần nghe. Hùng khởi Thần cả sợ thở dài nói rằng : « Từ di
nương cũng đừng lo sợ làm gì, nếu tôi bị quan bắt thì tôi
được giải về Kinh, lúc ấy tôi lại càng mau thấy mặt cha mẹ
tôi nữa. » Từ di nương nghiêng sắc mặt nói rằng : « Công tử
chớ nghĩ như vậy ! Sở dĩ vương gia và vương phi biếu Công
tử đi lánh nạn là muốn cho Công tử sống để còn noi dấu họ
Hùng. Nay nếu Công tử không lo bảo toàn lấy thân thì sau này
chẳng những vương gia và vương phi thất vọng, mà cũng
phụ cả tấm lòng tử tế của phu quân tôi nữa. Tấm thân họ
trọng, Công tử nên tạm lánh mình phương xa, thay họ đổi tên,
chờ oan kia được giải tỏ, Công tử hãy đem một ít vàng bạc
làm lộ phí, và mau mau đi liền, đừng chần chờ mà hư việc. »

Hùng khởi Thần nghe nói, vội vàng quì lạy thưa rằng :
« Đa tạ tấm lòng từ tế của Di nương ! Mấy lời vàng đá của Di nương, tôi xin ghi nhớ. »

Hùng khởi Thần liền cắt tập tranh « Bá mỷ » vào trong mình, và đem ít vàng bạc để làm tiền lộ phí. Từ di nương thì đi xuống nhà bếp thưởng tiền cho bọn gia đình, biểu đi mua rượu về uống, nói là tiền của Hùng công tử đãi. Mọi người đều mừng rỡ ăn uống vui say. Hùng khởi Thần để nguyên y phục nữ trang, còn Từ di nương thì đi khóa hết các cửa, xong rồi ngồi lại nghĩ thầm : « Phu quân ta tuy là võ tướng nhưng đối đãi với ta rất mực ôn hòa. Mỗi khi Lữ di nương lớn lời muốn đè ép ta thì phu quân ta kiếm lời khuyên giải. Nay vì đâu lại xảy ra tai bay vạ gió, lại không có phu quân ta ở nhà để có đôi lời từ biệt. Bây giờ có muốn gặp nhau, có chăng ở trong cõi mộng. »

Từ di nương vừa khóc vừa than, Hùng khởi Thần không hiểu chuyện chi nên trong lòng lo sợ. Hồi lâu Hùng khởi Thần bạo gan hỏi nhỏ rằng : « Thưa Di nương, bây giờ tôi biết trốn nơi nào ? » Từ di nương nói : « Công tử đừng lo, nguyên tôi có một người vú nuôi họ Vương, nhà họ chỉ có một con trai và một con dâu, họ là người lương thiện. Tôi đã viết một phong thư đề Công tử cầm đến, thì họ sẽ trọng đãi và mượn thuyền đưa Công tử qua Vân nam. »

Nói xong, liền dắt tay Hùng khởi Thần lên theo ngọn tường hoa đi ra ngoài cửa. Từ di nương biểu Hùng khởi Thần đứng đó rồi quay vào trong nhà, khóa chặt mấy lần cửa, xong lại trở ra, đưa phong thư cho Hùng khởi Thần mà dặn rằng : « Công tử đến đây gần nửa năm, tôi vẫn có lòng quý mến, nhưng đàn bà trọng nhứt là điều trinh tiết. Không ngờ Lữ di nương đem lòng hiềm độc vu cho tôi cái sự như nhuốc ấy. Đêm qua tôi nghĩ muốn liều chết, nhưng chỉ vì Công tử nên mới còn sống đến nay. Vậy khi Công tử đi khỏi rồi, tôi sẽ tìm cách tự tử. Mai sau Công tử xuất đầu lộ diện được,

cũng nên giải tỏ oan tình giùm tôi. Tôi nói bấy nhiêu đã cạn lời. Xin Công tử hãy đi mau, đừng chậm trễ. » Hùng khởi Thần nghe nói, trong lòng khác nào lửa cháy, liền khóc mà thưa rằng : « Di nương chớ nên làm như vậy. Vì tôi mà để lụy đến người, lòng tôi sao đành, thôi, tôi xin chết theo người cho trọn. » Từ di nương khóc mà rằng : « Tôi đây có một thân một mồi, con cái chẳng có, sống cũng vô ích. Mong sao Công tử xuất đầu lộ diện được, thì tôi tuy hôn nơi chín suối, cũng lấy làm vui lòng. »

Nói rồi, liền giục Hùng khởi Thần đi mau. Hùng khởi Thần không nỡ, cứ dằng dằng đứng đó hoài, Từ di nương nghiêm sắc mặt trách rằng : « Tôi thấy Công tử là bậc đại trượng phu, nên mới liệu mình để cứu Công tử, không ngờ Công tử lại có tánh như đàn bà. Công tử không biết nghĩ hai thân đang trong lúc hiểm nguy, cứu phụ thì vì ai mà phải bỏ nhà xa cửa. Nay Công tử cứ khư khư giữ tiết, vậy Công tử không hổ thẹn hay sao ? » Hùng khởi Thần nghe nói, đỏ mặt gạt nước mắt thưa rằng : « Tôi xin vâng lời dạy bảo ! »

Nói rồi xách gói đi liền. Đi được mấy bước, lại quay đầu nhìn lại. Từ di nương thấy Hùng khởi Thần đi đã xa rồi, mới lần bước đi ra bờ sông, đứng mà khóc rằng : « Thương thay cho thân tôi, không ngờ giếng nước biếc này lại là mồ của ta đây. » Nói rồi liền nhảy xuống sông.

Nói về Vệ Ngọc từ khi tiếp được thư của Vệ đồng Bưu, liền đem vợ là Liễu thị và hai con về. Hai con của Vệ Ngọc một đứa tên gọi là Quan Xá được mười hai tuổi ; một đứa tên Hoạn Xá, mới được chín tuổi. Khi về tới nhà, thấy cửa đóng then gài, liền biểu gia đình dấm cửa kêu, kêu hoài chẳng thấy ai trả lời. Vệ Ngọc nổi giận xuống ngựa đập tung cửa ra. Vào đến trong thấy gia đình nằm ngổn ngang ra đó mà ngủ. Mâm nổi đĩa chén còn bừa bãi chung quanh. Vệ Ngọc đi thẳng vào nhà trong, thấy cửa nào cũng khóa, chẳng có ai hết. Vệ Ngọc ngạc nhiên nghĩ thầm rằng : « Quái lạ ! Không lẽ phụ thân ta đã đem hai Di nương ta đi rồi, nếu không thì sao

các cửa phòng đều khóa chặt như vậy. Nhưng ta coi lại thì những đồ trong phòng còn la liệt y nguyên, lại bình như còn có người ở. » Vệ Ngọc lại bỏ khóa vào phòng Từ đi nương, thấy người lão ầu và đưa tỷ nữ ở đó, mới hét lớn lên hỏi rằng : « Hai Di nương đâu ? Tiểu thơ và Hùng công tử cũng đi đâu rồi ? » Người lão ầu ngó thấy, mới biết là Công tử Vệ Ngọc đã về, liền vội vàng quì lạy bẩm rằng : « Thừa Công tử ! Lỡ đi nương cùng Tiểu thơ vào trong thành thiếu hương, còn Từ đi nương cho chúng tôi tiền mua rượu uống, nói là của Hùng công tử ban thưởng. Chúng tôi uống nhiều rượu say quá nên không biết Hùng công tử và Từ đi nương đi đâu. » Vệ Ngọc ngạc nhiên mà rằng : « Lạ thật ! Có lẽ hai người tư tình nên đem nhau đi trốn rồi chăng ! Nhưng Từ đi nương trốn đi, có sao đồ đạc áo quần lại không thấy đem theo cái chi hết vậy ? »

Vệ Ngọc trở ra thì vừa gặp Liễu thị và hai con đi vào, Vệ Ngọc mới thuật chuyện cho Liễu thị nghe, Liễu thị ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Theo ý thiếp nghĩ thì Từ đi nương không phải là người có tà tâm. Hoặc tình cờ đi đâu đó, hay có mưu kế chi đây, vậy ta hãy nên xét kỹ. Từ đi nương lâu nay tiết trinh một dạ, rất vừa ý tôi. Xa cách mấy năm, tưởng nay về lại được gặp mặt, ai ngờ xảy ra biến cố, vậy ta hãy sai người đi dò la các nơi coi thế nào. »

Vệ Ngọc làm thinh không nói lại trở ra nhà ngoài. Gia đình thấy rượu, ngó thấy Vệ Ngọc, ai nấy thấy đều run sợ, cùng nhau cúi lạy. Vệ Ngọc cả giận muốn đánh. Gia đình kêu xin mà rằng : « Trăm lạy Công tử ! Chúng tôi biết tội đã nhiều, xin Công tử rộng thương mà tha thứ. » Vệ Ngọc truyền cho gia đình mau mau đi tìm Từ đi nương và Hùng công tử. Gia đình vội vàng đi tìm khắp mọi nơi mà chẳng thấy tông tích chi hết. Đêm hôm ấy, Vệ Ngọc áy náy ngủ không yên giấc. Mới mờ mờ sáng, đã nghe có tiếng gõ cửa kêu cho hay rằng : « Tôi thấy thi thể của Từ đi nương nổi ở ngoài sông nọ ! »

Vệ Ngọc kinh hãi lật đật chạy ra bờ sông thì thấy thi thể Từ di nương còn trôi nơi đó. Vệ Ngọc liền sai người vớt lên, thấy nét mặt như lúc sống mà không nhắm mắt. Vệ Ngọc ngó thấy, giọt châu lã chã khôn cầm, không hiểu vì duyên cớ nào mà ra như vậy.

Người lão ầu ngồi gần thi thể Từ di nương mà khóc, ngó thấy áo quần có chỗ may dính với nhau, liền lấy tay tháo ra nhưng tháo không được. Vệ Ngọc thấy vậy, cũng có ý ngờ, mới sai người khiêng thi thể Từ di nương vào trong nhà. Mọi người hỏi : « Sao Công tử lại không cho người đi báo quan ? » Vệ Ngọc nói : « Tôi còn đợi Lữ di nương và em gái tôi về đây, để hỏi xem sự tình làm sao, rồi lúc ấy sẽ đi báo quan khám nghiệm. » Mọi người đều nói : « Công tử tính rất phải ! Chúng tôi xin lui về, khi nào báo quan về khám nghiệm, chừng ấy chúng tôi sẽ đến giúp. »

Vệ Ngọc căm lạ, mọi người đều trở về. Khi thi thể Từ di nương khiêng về đến nhà, Liễu thị sai người lấy kéo cắt gỡ bỏ bộ áo quần để thay áo khác, bỗng thấy trước ngực dính một phong thơ, ngoài có giấy dầu bọc kín. Liễu thị thấy trên mặt phong thơ đề chữ : « Tiệp thiếp phụng trình phu quân từ lăm », liền lấy phong thơ trao cho Vệ Ngọc, Vệ Ngọc mở xem. Thơ như vậy :

« Tiệp thiếp là Từ thị, khóc thua cùng phu quân tới chết.

« Thiếp về hầu phu quân từ khi mới mười sáu tuổi, nung nấu nửa « tui, phải chực đã đến mười năm. Thiếp lấy điều xiêm mị làm hên cho « nên không hề điểm trang, chẳng ngờ lại được phu quân yêu dấu. « Ngày nay tại bay vạ gió, chỉ vì Hùng công tử không thuận kết duyên « với Văn Cơ tiểu thư mà sanh ra điều nọ tiếng kia. Lữ di nương biến « tâm, lại vu cho thiếp có tư tình cùng Hùng công tử. Việc ấy tuy có « trăm miệng cũng khó giải oan tình.

« Nay Lữ di nương cùng Tiểu thư giả cách vào thành thiếu « hương, nhưng kỳ thiếp đi xuôi thủ với phu đương, để làm nhà họ Vệ « ta mang tội phản nghịch mà toàn gia đều bị bắt. Đêm qua thiếp đương « ngoài cửa sổ, nghe trộm được rõ ràng. Xét phận tử thân, cũng « muốn liều mình tự tử lúc đó. Chỉ vì muốn cứu Hùng công tử, nên « phải nhẫn nhục đến hôm nay, để khuyên Hùng công tử trốn đi. Còn « thiếp thì gieo mình xuống sông, đành vài tấm thân ở dưới đất bùn,

« chưa biết bao giờ cho được trong sạch. Nếu phu quân không tin lời
« năm bóng mà còn để lòng thương đến thì một năm sương tàn này
« xin cho an táng ở bên mộ Doãn phu nhân (vợ lớn Vệ đông Bưu)
« thiếp tuy hôn về chín tuổi, cũng vẫn được ngắm cười vậy. »

Liễu thị nghe mấy lời trong thư, liền khóc mà rằng :
« Có sao Di nương không đợi cho vợ chồng tôi về lời nhà,
đã vội liệu mình tự tử như vậy ? »

Vệ Ngọc giậm chơn phàn nản rằng : « Bây giờ tôi không
tính sao cho được ! Lữ di nương đi đã hai ngày nay rồi, chỉ
trong ngày mai sẽ có quan quân về nã tróc. Mà nếu bây giờ
ta bỏ trốn thì còn thi thể Từ di nương nở nào để cho bọc lộ
như vậy ! »

Vệ Ngọc suy nghĩ lại thở dài mà rằng : « Ta đã là một
bực đại trượng phu thì dầu sống chết ta cũng không quản.
Bây giờ ta không cần phải báo quan khám nghiệm làm chi,
hãy đem thi thể mà khám liệm tử tế, rồi quân lại một
chỗ. »

Vệ Ngọc kêu các người hầu hạ Từ di nương xưa nay ra
hỏi chuyện. Chúng nó lại thuật chuyện nàng Văn Cơ luyện
ái Hùng khởi Thần thể nào, Vệ đông Bưu bừa gả thể nào,
Hùng khởi Thập cửu trang thể nào. Sau cũng bởi Hùng khởi
Thần không thuận mà Lữ di nương sanh ra điều này tiếng nợ.
Còn như việc vào thành xuất thú cùng phủ đường thì chúng
nó không hiểu.

Vệ Ngọc nghe nói liền nổi giận, đập bàn hét lớn nói
rằng : « Trời ơi ! Nhà họ Vệ ta xưa nay là một nhà trai trung
gái liệt, không ngờ ngày nay lại sanh ra đứa con gái dâm ô
này ! Thân phụ ta cũng nghĩ lắm, có sao lại đem việc như
duyên mà ép biểu đệ. Bây giờ nó thẹn quá hóa giận, mới bày
mưu lập kế mà hãm hại ta. Từ khi thân mẫu ta tạ thế, Lữ di
nương đối đãi với ta như thù oán, lại cố ý xui giục phụ thân
ta bắt vợ chồng ta phải đi xa, để cho một tay hèn được toàn
quyền. Nay hẳn thấy ta sắp về, mới đem lòng hiểm ác, bày
ra cái kế hại người như vậy. Thôi thôi, chẳng qua muôn việc

tại trời, hễ ta bị giải về Kinh, được gặp mặt cô phụ và cô mẫu (vợ chồng Hùng Hiệu) thì ta sẽ đem sự tình biểu độ mà thuật lại cho cô phụ và cô mẫu biết. »

Vệ Ngọc lại đem vàng bạc trong nhà chia làm ba phần: Một phần thưởng cho các gia đình trong ngoài; một phần thưởng cho người lão lão và đờn nữ tử, biểu đi nơi khác, kéo ngày mai có quan quân đến thì khó mà thoát thân; còn một phần thì chia cho các nô tỳ theo hầu mới về, cũng biểu trốn đi nơi khác. Vệ Ngọc dặn bảo rồi, chạy vào trong phòng, ngồi khóc rằng : « Thân mẫu ơi ! Nếu thân mẫu còn sống thì khi nào Lữ di nương dám hành hung như vậy. Hiện nay cửa nhà tan nát chưa biết kết quả ra thế nào. » Liền thị thở dài mà rằng : « Sao phụ thân ta lại vô ý mà không nghĩ ra. Nếu đem Hùng công tử đi theo thì khi nào Từ di nương đến nỗi thiệt mạng. »

Suốt đêm hôm ấy, hai vợ chồng Vệ Ngọc không ngủ. Mờ sáng hôm sau, bỗng nghe có tiếng người ồn ào, Lữ di nương và nàng Vân Cơ đã về. Vệ Ngọc bước ra, thấy phủ đường đem quân vây bắt. Vệ Ngọc cúi đầu qui lạy, quan Phủ là Trương bất Nhơn lấy làm lạ hỏi rằng : « Có phải là Vệ Ngọc đó không ? Người về bao giờ vậy ? » Vệ Ngọc nói : « Tôi mới về tới nhà hôm qua. »

Quan Phủ nghe nói, sầm mặt xuống mà rằng : « Cha con người dám chứa kẻ phản nghịch là Hùng khởi Thần, bây giờ lại định về đem hết gia quyến đi trốn phải không ? »

Nói rồi, truyền quân sĩ trói Vệ Ngọc lại. Mẹ con Lữ di nương thấy Vệ Ngọc đã về, trong lòng luống cuống, lại nghe tin Từ di nương đâm đầu xuống sông và Hùng khởi Thần đã trốn đi mất, lại càng thêm run sợ. Hai mẹ con cứ ngó mặt nhau, không biết nói thế nào, bỗng thấy quan Phủ truyền đòi Lữ di Nương, Lữ di nương qui lạy, quan Phủ nói rằng : « Người vào thành xuất thú mà nay ta về tới đây thì Từ thị chết rồi, Hùng khởi Thần cũng không thấy. Ta chắc là người tha Hùng khởi Thần từ trước, rồi mới đi xuất thú để mong thoát họa đó thôi. »

Lữ đi nương lạy mà thưa rằng : « Chúng tôi đã xuất thủ, khi nào lại dám buông tha. Việc này thiệt quả là tại có Vệ Ngọc về mới đem giấu đũa phân nghịch ấy. Còn Từ đi nương vì có tư tình với đũa phân nghịch, cho nên buồn bực mà đâm đầu xuống sông. Nay Vệ Ngọc về đây, thấy Từ đi nương chết, sao không báo quan khám nghiệm, lại dám ăn nặc việc án mạng này đi, và tự tiện đem tiền tài trong nhà phân phát cho các nô tỳ biểu tìm đường đi trốn nữa. »

Quan Phủ nổi giận hét mắng rằng : « Vệ Ngọc ! Sao người dám như vậy ? Thân phụ của người khi trước đánh quan Khám sai, làm đi lụy đến tiền quan phủ cáo bịnh từ chức. Nay ta mới về trọng nhậm ở đây, người lại dám tự tiện hành hung, vậy thì ta chẳng hối lỗi thôi làm chi, cứ bắt nhà người giải về Kinh trị tội. Lữ thị kia cũng phải theo về Kinh địa, rồi lúc ấy các người sẽ tranh biện với nhau. »

Nói rồi, lại truyền quân sĩ vào xét hết các nơi phòng ốc. Hai con của Vệ Ngọc đều khóc. Nàng Văn Cơ động lòng xót thương, cũng phân năn mấy câu cùng chị dâu là Liễu thị. Lữ đi nương vào giục nàng Văn Cơ đi. Lúc ấy nàng Văn Cơ có ý lấy làm hối hận, thăm nghĩ oán trách Lữ đi nương mà rằng : « Mẹ ta thật nghĩ lầm ! Bây giờ Hùng khởi Thôn trốn mất rồi, mọi sự đều hỏng hết, lại tự nhiên thành ra tan cửa nát nhà. Anh ta giờ sao cho khỏi tội, còn chị dâu và hai cháu nhỏ biết nương dựa vào ai. Mẹ ta thiệt là người hiểm ác vô cùng, sau này còn mặt mũi nào ngó thấy thân phụ ta nữa ! »

Nàng Văn Cơ còn đang ngẫm nghĩ thì bỗng lại có lệnh quan Phủ đòi. Nàng Văn Cơ gót seo rón rén ở nhà dưới bước lên, khép ngang vạt áo, cúi đầu quì lạy. Quan Phủ thấy nàng có cái nhan sắc khuyển thành, chìm sa cá lặn, ngẫm nhia hồi lâu, rồi mới cất tiếng hỏi rằng : « Nàng có phải là con gái Vệ đồng Bưu chăng ? » Nàng Văn Cơ đáp : « Bẩm phải ! » Quan Phủ hỏi : « Anh nàng là Vệ Ngọc mới tới đây ngày hôm qua, phải không ? Mẹ con nàng đã đi xuất thủ cùng ta, cơ sao lại dám buông tha Hùng khởi Thôn

vậy ? » Nàng Văn Cơ nói : « Việc xuất thú này là tự ý mẹ tôi, còn anh tôi về lúc nào, tôi cũng không được biết. » Quan Phủ còn đang tra hỏi, bỗng nghe mấy tiếng súng nổ, có thiên binh vạn mã kéo đến rầm rầm, một tên võ tướng cưỡi ngựa hồng đi trước, oai phong lẫm liệt. Tướng ấy là Định Quốc tướng quân. Quan Phủ cả sợ, chưa kịp ra tiếp thì Định Quốc đã vào tới nơi. Nàng Văn Cơ cùng Lữ di nương chẳng còn hồn vía nọ nữa. Quan Phủ phải quì xuống đất để nghinh tiếp. Nguyên từ khi Trương Hồ về Kinh, đem việc Vệ đồng Bưu đánh mình mà hăm với Đồ man Hưng Phục. Hưng Phục nổi giận, định phái Ngự lâm quân đi nã tróc. Lúc ấy Đồ man An Quốc có ý ghét anh là Đồ man Định Quốc, không muốn cho ở Kinh, sợ khi thân phụ chiếm ngôi Thiên tử thì anh lại cướp mất quyền của mình, đang nghĩ kế để làm cho anh phải đi xa, như có việc quan Khâm sai Trương Hồ về hăm, Đồ man An Quốc mới thưa với Hưng Phục rằng : « Sao thân phụ không triệu chỉ triệu đình sai anh con đi nã tróc Hưng khởi Thiên và trấn thủ tại Giang nam, để dò xét dân tình cũng tin tức Tà vương hoàng xem ra làm sao. » Hưng Phục khen phải, mới vào tâu cùng Phi Giao hoàng hậu. Phi Giao hoàng hậu phê chuẩn, phong Định Quốc làm Tổng đốc, trấn thủ Giang nam, được quyền tiện nghi hành sự. Định Quốc chưa có vợ, mới có bốn người thiếp hầu mà thôi. Lúc ấy phụng mệnh triều đình đem quân theo đường bộ thẳng tới Giang nam, còn gia quyến thì cho theo đường thủy đến sau. Khi kéo quân đi, Hưng Phục dặn rằng : « Giang nam là một nơi thiên hiểm, ta cho con ra trấn thủ tại đó. Hễ đại cuộc chưa thành thì con cứ đóng quân để làm hậu viện, vậy con ra đó cần phải mua chuộc lòng dân, chớ có ham mê tửu sắc. Một mai ta được lên ngôi Thiên tử, ta sẽ cho người triệu con về làm Đồng cung. »

Định Quốc vâng mệnh, đem năm ngàn quân ra đi, toàn là những quân cường tráng. Lại sợ Vệ đồng Bưu biết mà trốn mất, cho nên khi tới Giang nam, không vào phủ đường cứ

thẳng đến về nhà họ Vệ. Có Trương Hồ đi trước làm hướng đạo. Lúc ấy quan Phủ quì lạy mà thưa rằng : « Vì tôi chưa thấy mặt bài truyền báo nên không kịp ra viên tiếp tôn giá, thiệt là đắc tội, xin tướng quân miễn chấp. »

Định Quốc không trả lời, liền ngồi xuống ghế mà hét lớn hỏi rằng : « Vệ đồng Bưu ở đâu, mau giải nó ra đây ! » Quan Phủ run sợ, quì xuống bẩm rằng : « Bẩm tướng quân ! Vệ đồng Bưu đã bỏ nhà đi từ hai tháng trước rồi. » Định Quốc nghe nói, nổi giận mà rằng : « Hắn cậy sức khỏe, đánh quan Khâm sai, nhà người đã không nổi giải, nay lại dám dưng tình mà buông tha. » Quan Phủ lạy mà bẩm rằng : « Đó là việc của Phủ quan trước, tôi mới đến sau này nên không được biết. » Định Quốc hỏi : « Phủ quan trước bây giờ ở đâu ? » Quan Phủ nói : « Hiện đã cáo bệnh về quê nhà rồi, Vệ đồng Bưu tuy đã trốn thoát, nhưng con trai hắn là Vệ Ngọc, tiểu thiếp là Lữ thị và một người con gái còn ở nhà. Vừa rồi Lữ thị cũng đưa con gái có đến phủ xuất thú việc Vệ đồng Bưu chấp chứa tên phản nghịch Hùng khởi Thôn, nên chúng tôi lập tức đem quân tới đây, không ngờ Vệ Ngọc đã đem giữu Hùng khởi Thôn đi chỗ khác. Chúng tôi đang lấy khẩu cung Vệ Ngọc, thì lại thấy tôn giá vừa đến. » Định Quốc lại đây qua chỉ nàng Văn Cơ mà hỏi rằng : « Có phải người này là tiểu thiếp của Vệ đồng Bưu đó không ? » Quan Phủ nói : « Đó là con gái Vệ đồng Bưu tên Văn Cơ. »

Định Quốc chú ý mà nhìn không hề chớp mắt, hồn xiêu phách lạc. Hồi lâu mới trấn tĩnh tâm thần mà nói rằng : « Đem Vệ Ngọc ra đây. »

Quần giải Vệ Ngọc đến trước mặt, Định Quốc hét mà hỏi rằng : « Cha của người bây giờ trốn đâu ? Sao dám cả gan đánh quan Khâm sai và buông tha đứa phản nghịch như vậy ? Nay ta đã tới đây tra hỏi, người nên thú tội thì khỏi tai vạ đến thân. »

Vệ Ngọc quì lạy bẩm rằng : « Tôi vẫn cung chức tại Sơn Đông, đường xá xa xôi, đã ba năm nay không được tin nhà,

bởi vậy tôi mới cáo về để nuôi cha, đêm qua vừa về tới nhà. Tôi không biết cha tôi đi đâu, chỉ thấy người tiểu thiếp của cha tôi chết ở dưới sông, tôi chẳng hiểu đầu đuôi thế nào. Tôi ngờ là Lữ thị ăn hiếp, đến nỗi Từ thị tự tử, nhưng chưa được thấy, cho nên không dám tố cáo, phải tạm khám nghiệm Từ thị, bỗng thấy phủ đường đem quân đến bắt, nói là nghe báo trong nhà có chứa Hùng khởi Thẩn. Tướng quân ơi! Thật là vạ gió tai bay, Lữ thị cố ý vu oan cho tôi, xin tướng quân minh xét. »

Lữ thị nghe nói, có ý tức giận, nghĩ thầm : « Năm xưa hẳn vẫn cậy thế thân mẫu mà đề nên ta, bây giờ đến thế này hãy còn giả miệng ! » Nghĩ vậy Lữ nói : « Thừa tướng quân ! Vệ Ngọc nói là không hiểu Từ thị vì đâu mà chết, vậy chớ có sao lại không đi báo quan về khám nghiệm liền. Xem như vậy đủ biết rằng : Vệ Ngọc buồng thả Hùng khởi Thẩn, lại xỏ Từ thị xuống sông, để khỏi có người tiết lộ tin tức. Sau có ý muốn bỏ trốn cho nên mới phản phát hết liến tào trong nhà. Mưu gian đã rõ ràng rành, xin tướng quân nghiêm trị. »

Định Quốc khen phải, truyền quân sĩ lột áo Vệ Ngọc ra, xỏ nằm xuống đất và đem c้อน ra đánh. Đánh thôi, Vệ Ngọc thào thào tím bầm, máu phun có giọt. Vệ Ngọc kêu oan mà rằng : « Tướng quân ơi ! Nếu đánh chết tôi thì lấy ai khai cung, Lữ thị vu oan cho tôi, chớ thiệt tôi không biết chút gì hết, xin tướng quân minh xét. »

Nàng Văn Cơ ngó thấy có ý không nỡ, cũng nghĩ thầm mà oán giận mẹ mình là người nhân tâm. Liền thị nghe tiếng chạy ra, ngó thấy Vệ Ngọc bị đánh, liền quì một bên mà thưa rằng : « Trẫm lạy tướng quân ! Ngàn lạy tướng quân ! Tôi xin chịu tội thay cho phụ quân tôi. »

Nói rồi, day lại nói với nàng Văn Cơ rằng : « Cô nương ơi ! Cô nương nỡ lòng nào mà để cho thân huynh bị khổ nhục như vậy ? »

(Xem tiếp tập 20)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Nàng Văn Cơ nước nở khóc, đứng dậy nói với Định Quốc rằng : « Trăm lạy tướng quân ! Anh tôi thật quả không hiểu gì cả. Mẹ tôi vì sự hiềm khích cũ mà vu oan, vậy xin tướng quân hãy rộng tha, đợi khi bắt được Hùng khôi Thần, sẽ cho đổi chắt. »

Nghe qua giọng oanh thổ thổ, Định Quốc phách lạc hồn xiêu, muốn đứng dậy đỡ nàng, nhưng lại còn ngại về nỗi trước mặt có các hàng tướng sĩ. Định Quốc mới cười cười mà hỏi rằng : « Nàng có phải là em gái Vệ Ngọc đó không ? » Nàng Văn Cơ thưa rằng : « Bẩm phải ! » Định Quốc cười mà hỏi rằng : « Nàng và Vệ Ngọc là con một mẹ phải không ? » Nàng Văn Cơ nói : « Tôi là con Lữ thị sanh ra. » Định Quốc nói : « Như vậy thì lại càng lạ lắm ! Nàng không đồng đảng cùng sanh mẫu mà lại có ý binh vực trưởng huynh là cớ làm sao ? » Nàng Văn Cơ khóc lóc mà thưa lại rằng : « Mẹ tôi và anh tôi, chẳng qua vì sự hiềm khích nhỏ trong gia đình. Nay anh tôi bị tội, cửa nhà tan nát thì sau này tôi còn mặt mũi nào mà thấy cha tôi. Vả anh tôi thiệt không có tội, tôi nữ nào nỡ đi cho đánh ! » Định Quốc gật đầu rồi nói : « Khen cho nàng khôn ngoan rất mực, nói năng phải lời, lẽ nào ta lại không nghe. » Nói rồi, truyền bắt toàn gia họ Vệ tổng giam, rồi đem quân về dinh Tổng đốc.

Khi về tới dinh, các quan văn võ trong thành kéo nhau đến bái yết. Định Quốc suốt ngày thường gặt gồng, nhứt thiết không tiếp ai cả. Các quan văn võ thấy vậy, ai nấy đều run

sợ, không hiểu duyên cớ làm sao. Hỏi dò những người theo hầu thì chúng nó lại thừa cơ dọa nạt mà rằng : « Chỉ vì khi tôn giá tới nơi, các quan chận ra nghênh tiếp. Cung ứng chưa được long trọng, lễ vật hãy còn đơn sơ. Tôi e ngài đương một hồn lâu thì các quan khó toàn được tánh mạng. »

Cách ba hôm sau, có quan Tham mưu tên gọi Bá Tuyền, vốn là người tinh ranh quỷ quyệt, mới đánh bạo vào yết kiến Định Quốc để dò la ý tứ. Định Quốc đang ngồi trong thư phòng, có bốn tên tiểu đồng đứng hầu. Đứa nào cũng đều mặt la mày lét có ý khiếp sợ. Bá Tuyền ngó thấy, cũng lấy làm lạ, nhưng cũng phải tươi cười mà bẩm rằng : « Bẩm tướng quân ! Tôi là Bá Tuyền xin vào bái yết. »

Định Quốc đang ngẩn ngơ, bỗng thấy Bá Tuyền vào, liền nổi giận mà rằng : « Trong ba bữa nay, người đi đâu mà không thấy đến ra mắt ta ? »

Bá Tuyền thưa : « Tôi đâu dám đi đâu. Bởi tôi nghe quan dân bên ngoài thì thảo nghị luận nói với nhau rằng : Không biết vì cớ gì tướng quân tới đây đã ba ngày mà chẳng tiếp ai hết. Vì vậy nên quan dân nào động kéo nhau đến hiệp ở trước nha môn. Tôi phải giảng giải rằng tướng quân vì đi đường xa mệt nhọc, vì vậy mới khỏi có những lời dị nghị. Hôm nay tôi vào đây thăm tướng quân, chẳng hay tướng quân ngọc thể khiếm an hoặc là có điều gì tư lự chăng ? » Định Quốc nghe lời Bá Tuyền hỏi, đã hơi nguôi cơn giận nên nói rằng : « Bởi mấy bữa nay ta có một việc rất buồn trong lòng. » Bá Tuyền nói : « Bẩm tướng quân ! Chẳng hay tướng quân buồn việc chi ? » Định Quốc nói : « Quan Tham mưu ơi ! Số là hôm trước ta đến nhà họ Vệ, ngó thấy một người con gái nhan sắc xinh đẹp, hoa cười ngọc nói, nghiêng nước nghiêng thành. Lòng ta luống những yêu vụng nhớ thầm, nhưng bởi nàng là tội phạm nên ta chưa biết tính thế nào cho được. Người nên bày mưu lập kế giúp cho ta được gần người ngọc, sau này ta sẽ trọng thưởng gia phong cho người. » Bá Tuyền cười mà bẩm rằng : « Theo lời tướng

quân nói thì chắc là em gái Vệ Ngọc đó thôi. Người ấy quả nhiên xinh đẹp bội phần, hôm trước bị tổng giam, tôi có được thấy mặt. » Định Quốc vui cười mà rằng : « Nếu vậy thì người cũng có con mắt tinh đời lắm, có phải nàng đẹp lắm không ? » Bá Tuyền nói : « Đẹp thì có đẹp, nhưng việc này rất khó ! Khó về nỗi tướng quân tới đây để bắt kẻ phản nghịch, mà nay lại lấy con gái dứa phản nghịch, thì còn thể thống gì. Việc này tôi cũng xin bỏ tay, chẳng còn mưu kế gì cho được ! » Định Quốc nổi giận nói rằng : « Theo lời người nói thì ta không thể lấy được nàng hay sao ? » Bá Tuyền nói : « Cũng có thể lấy được ! Nhưng cần phải thông mưu với quan sở tại, biểu nàng cải khẩu cung, rồi bắt nàng phải nhập tịch vào giáo phường, chừng ấy tướng quân sẽ xuất liền mua nàng đem về phủ. » Bá Tuyền nói rồi chầm chầm cười. Định Quốc vỗ tay khen rằng : « Hay quá ! Nếu vậy người nên mau mau đến bàn với quan sở tại giúp ta. » Bá Tuyền cười mà đáp rằng : « Khoan đã ! Việc này các quan sở tại chưa ai biết. Nay tướng quân nên dời địa phương quan vào mà quở trách, rồi hạ lệnh cách chức viên Tri phủ đi, cho tôi thay vào chức ấy, tôi sẽ xin y kế thi hành. » Định Quốc cười đẹp, liền cầm tay Bá Tuyền mà nói rằng : « Người giúp ta được việc này thì không bao giờ ta dám quên ơn. Nhưng làm thế nào cho mau thành mới được. » Bá Tuyền cười nói rằng : « Tướng quân cứ yên lòng, chờ nên nóng nảy mà hư việc. »

Qua bữa sau, Định Quốc ra công đường, truyền dời địa phương quan vào ứng hầu, rồi hạ lệnh cách chức quan Phủ sở tại, đem Bá Tuyền thay quyền và giao án Vệ Ngọc cho Bá Tuyền tra xét. Bá Tuyền vâng lệnh tra xét, bắt bọn phụ nữ phải nhập tịch vào giáo phường, còn Vệ Ngọc thì tổng giam, đợi khi bắt được Hùng khởi Thần và Vệ đồng Bưu, sẽ đem xử quyết một lượt. Định Quốc phê chuẩn, truyền cho các quan văn võ rằng : « Các người đừng cho dứa phản nghịch trốn thoát được, đáng lẽ đều phải bị cách chức

nhưng là mới tới đây lần thứ nhất, nên ta rộng ơn mà khoan thứ, từ lần sau trở đi, các người phải cẩn thận kéo mang, hạp vào thân. » Các quan vâng dạ, lạy tạ lui ra. Định Quốc trở vào nhà trong, ngồi mong đợi tin mừng. Cách mấy hôm sau, Định Quốc chờ lâu không nhận được tin, nên nổi giận sai quân đi đòi quan phủ Bá Tuyền đến. Bá Tuyền vào bẩm với Định Quốc rằng : « Tôi đã tuyền được mỹ nhân, nay đem dâng cho tướng quân. Nguyên mỹ nhân này là một người trong giáo phường giá đáng ngàn vàng, vậy xin tướng quân phát cho số tiền ấy kéo quan dân đi nghị. » Định Quốc nghe nói, liền truyền trích tiền công khố, lấy một ngàn lượng vàng giao cho Bá Tuyền làm sanh kim, lại thưởng cho năm trăm lượng nữa để tạ ơn mai nọ. Bá Tuyền sửa sang một nơi động phòng, đưa Lữ di nương và nàng Văn Cơ vào ở đó trước, để các nữ tỳ hầu hạ. Trong phòng trần thiết rất lịch sự : nhà vàng rực rỡ, trướng gấm trang hoàng, đỉnh trầm đốt hương, đài sen nổi sập, thật là một nơi trang hoàng theo lối vương phủ. Lữ di nương ngó thấy như vậy thì tối mắt, rồi chúc mừng cho Văn Cơ rằng : « Con chờ nên phiền não ! Con hãy nhìn đó mà coi, song trọng biết dường nào, con nay đã được chốn nương dựa. Tướng quân tuy là người thô bỉ, nhưng nói năng có vẻ nghiêm trang. Vậy lúc con tiếp kiến tướng quân, con nên phải giữ lễ. »

Lữ di nương còn đang khuyên nhủ thì có nữ tỳ vào báo : « Tướng quân đã đến, mau mau ra nghinh tiếp. » Lữ di nương hối nàng Văn Cơ ra tiếp. Nàng không chịu ra, lại đứng xây mặt vào trong mà khóc. Lữ di nương lính quỳnh không biết họ làm sao. Lúc ấy Định Quốc đã vào tới trong phòng, có bốn tên tiểu đồng xách đèn lồng đi theo. Lữ di nương bắt đầu đi phải quì xuống mà thưa rằng : « Tôi là Lữ thị, xin cúi chào tướng quân. » Định Quốc cúi đầu đáp lễ rồi mời Lữ di nương đứng dậy mà nói rằng : « Từ nay trở đi, Di nương ở đây mà giúp con gái coi sóc việc nội trợ cho tôi, tôi sẽ cho nàng làm Chánh thất phu nhân. » Lữ di nương nói : « Tướng

quân đã có lòng đoái thương, mẹ con tôi thật vô cùng cảm tạ. »

Lại thấy các nữ tỳ dọn tiệc, Định Quốc ngồi xuống ghế, rồi mời Văn Cơ đến để uống rượu mừng. Lữ di nương vội vàng đỡ nàng Văn Cơ và kể tai nói thầm rằng : « Những lời tướng quân nói vừa rồi, con có nghe không, con còn muốn chi nữa ? » Bỗng nghe có Bá Tuyền vào yết kiến. Định Quốc hiểu ý, nét mặt hớn hở bảo rằng : « Đa tạ cái lòng tử tế của người, nhưng chẳng hay vì có chi mà mấy bữa rày người chậm đến vậy ? » Bá Tuyền nghiêm mặt đáp rằng : « Sao tướng quân lại nói là chậm đến ? Tôi không dám nói khoe, chứ việc này trừ tay tôi ra thì không ai làm xong được. Tuy tướng quân có quyền cao chức trọng thật, nhưng chắc nào áp chế nổi một mỹ nhân ! » Định Quốc tướng quân hỏi rằng : « Tại sao vậy ? » Bá Tuyền thưa nhỏ : « Tôi vâng mệnh tướng quân đòi mẹ nàng vào. Lúc ấy tôi lấy lời uy hiếp, dùng lời dụ dỗ, chừng ấy Lữ thị mới chịu nộp con cho tướng quân. » Định Quốc cười mà nói rằng : « Lo gì chẳng được phú quý ! » Bá Tuyền lại nói : « Nhưng chưa xong ! Nàng Văn Cơ cứ chân mày nghiêng rặng mà khóc hoài. Nàng nói : Nàng là con nhà thế phiệt, lẽ nào chịu nhập tịch giáo phường. Nàng cho việc ấy là một việc xấu xa, nên nàng một hai toan liều mình tự tử. » Định Quốc nói : « Trời ơi ! Như vậy biết làm sao cho xong ? »

Bá Tuyền cười mà nói rằng : « Tướng quân chớ ngại ! Nội ba tấc lưỡi của tôi thì dầu thiên tiên cũng phải chuyển lòng ! Tôi khuyên nhủ nhiều lần nàng mới chịu nghe. » Định Quốc nghe nói mừng rỡ khen rằng : « Giỏi lắm ! Như vậy mới được chứ ! » Bá Toàn nói : « Tuy rằng được, nhưng nàng còn đòi hỏi ba điều, nếu tướng quân không chịu thì nàng quyết tự tử. » Định Quốc vội vàng hỏi : « Chẳng những ba điều đến một trăm điều ta cũng ưng thuận hết. Nhưng không rõ nàng xin ba điều chi ? » Bá Tuyền nói : « Điều thứ nhất : nàng

xin ở tại quê nhà, không muốn về Kinh, phải để nàng làm Chánh thất phu nhơn. » Định Quốc cười mà rằng : « Điều ấy thì đã hẳn ! Còn điều thứ hai ? » Bá Tuyền nói : « Điều thứ hai : nàng xin tướng quân phải bảo toàn cho cha mẹ và anh nàng. » Định Quốc nói : « Cần chi phải nói điều ấy ! Nàng đã kết duyên với ta thì bổn phận ta phải bảo hộ. Còn điều thứ ba ? » Bá Tuyền cười mà nói rằng : « Khó nhứt là điều thứ ba. » Định Quốc hỏi : « Hai điều trước ta đã ưng thuận rồi, còn điều thứ ba thế nào mà gọi là khó ? » Bá Tuyền nói : « Có gì đâu, nàng xin cùng tướng quân rằng đã kết duyên với nàng rồi thì cấm không được mua hầu lấy thiếp nữa. » Định Quốc nghe dứt, cả cười mà rằng : « Người cũng khéo trở con quá ! Ta đã có một người tuyệt sắc như vậy, lẽ nào lại còn yêu mến ai. Thôi biểu nàng cứ đến đây ! »

Bá Tuyền lui ra. Nàng Văn Cơ nghe nói, ngẫm nghĩ than thầm : « Trời ơi ! Không ngờ ngày nay ta lại phải kết duyên với một gã thô bỉ như vậy. Từ xưa đến nay, hồng nhan vẫn thường hay bạc mạng. Mười mấy tuổi đầu, bước chơn đi lấy chồng, ông chồng cũng không đến nỗi xấu hèn. Sau gặp Hùng công tử, cũng tưởng sẽ được sum hiệp cùng nhau cho khỏi uổng phí một đời xuân xanh, ai ngờ con tạo ghét ghèo, tằm thân đây đọa, cửa nhà tan nát, đó cũng tại mình buộc lấy mình . . . ! » Càng nghĩ càng nghĩ quẩn, ruột tằm càng bối rối. Nàng lại nghĩ thầm : « Thân này đã cam thất tiết cùng chồng thì đâu kết duyên với ai, cũng là cái giá. Cảnh hoa rơi rụng, còn cao quý nổi gì ! » Nàng nghĩ vậy, mới gói sen rón rén, mình liều thướt tha đến gần trước mặt Định Quốc khép áo cúi chào. Định Quốc mừng rỡ, cầm tay nàng Văn Cơ mà siết thật chặt. Bị siết mạnh quá, không chịu nổi đau đớn, nàng nhăn mặt lại và nghĩ thầm rằng : « Một người thô bỉ, vai u thịt bắp như vậy, nếu chung chăn chung gối với hẳn, cũng phí một đời ! » Nàng càng nghĩ càng thêm chua xót trong lòng, nên tra nước mắt mà khóc. Lữ di nương liền nói : « Phu nhơn hãy rót rượu mời tướng quân uống đi ! »

Định Quốc ngồi nhắm đi nhắm lại, bỗng cười khành khách mà rằng : « Phước cho ta quá ! Trời đã sanh ra cái thân vưu vật này, không ngờ lại về tay ta ! Thôi, thôi. Nếu lấy được nàng mà không được làm Hoàng đế, thì cũng chẳng hề chi ! Vậy xin mời Phu nhơn ngồi. » Định Quốc day lại nói với Lữ di nương rằng : « Xin mời Di nương qua tây phòng yên nghỉ. » Nói rồi, truyền cho các nữ tỳ phải hết lòng hầu hạ Lữ di nương. Các nữ tỳ đưa Lữ di nương qua tây phòng. Văn Cơ ngược nhìn Đỗ man Định Quốc, thấy mắt to mày rậm, nét mặt bảnh dúc, thô bĩ lạ thường. Nàng không uống rượu, cứ ngồi khóc hoài. Định Quốc kéo ghế lại gần rồi hai tay bưng chén rượu cổ ép nàng Văn Cơ uống. Nàng vừa tức vừa sợ, nghĩ thầm : « Một đũa thô tục như vậy, bây giờ nếu ta không nghe, chắc hẳn đánh chết. Thôi, cơ sự đã lỡ ra như vậy, ta cũng đành nhắm mắt đưa chơn, để mặc người mua Sở mấy Tấn. » Văn Cơ nghĩ vậy, mới bưng chén rượu mà uống. Uống luôn mấy chén, nét mặt đỏ bừng, coi như một đóa anh đào đang đơm hơi xuân vậy.

Định Quốc càng ngó thấy, càng nồng tấm yếu, liền nói : « Từ lượng của Phu nhơn cũng mạnh lắm ! Nếu vậy hai ta sẽ cùng nhau thú tặc ! »

Lúc ấy hai người cụng chén, nữ tỳ đứng hầu hai bên. Văn Cơ say là người, Định Quốc cười ha hả, rồi xốc nàng vào màn. Các nữ tỳ lui ra. Sáng hôm sau, Văn Cơ tỉnh dậy, trông thấy Định Quốc tướng quân đang ngáy như sấm, nghĩ nỗi niềm càng cay đắng trong lòng. Đến khi Định Quốc thức dậy, Văn Cơ vừa thẹn vừa giận, hỏi rằng : « Bây giờ tôi là Chánh thất Phu nhơn, phải không ? » Định Quốc tướng quân cười nói rằng : « Chánh thất là Phu nhơn chớ còn ai nữa. » Văn Cơ nói : « Đã là Phu nhơn, vậy chẳng hay mấy điều tôi xin hôm trước, phủ đường đã có nói với tướng quân chưa ? » Định Quốc nói : « Phu nhơn muốn xin ba điều, ta đều chấp thuận hết. » Văn Cơ nói : « Vậy bữa nay trước hết tướng quân hãy tha cho thân huynh tôi về. Từ rày sắp tới, tôi chỉ

biết tướng quân mà thôi, nếu những tiểu thiếp của tướng quân mà đến đây, tôi cũng coi như nữ tỳ vậy. Hầu hạ trái ý tôi sẽ trọng phạt, và tôi cấm tướng quân không được bình vực. »

Định Quốc cười đáp rằng : « Xin nghe theo lời Phu nhân phán dạy. »

Các nữ tỳ vào phòng, hai người đều dậy. Định Quốc đội mũo mặc áo, đi ra nhà ngoài. Lữ di nương gạt nước mắt bước vào trong phòng, hỏi han nàng Vân Cơ. Vân Cơ thở dài mà rằng : « Mẹ còn hỏi làm chi nữa ? Thân con thôi có ra gì mai sau ! Con thấy hần lúc nào lòng con lại đau như dao cắt. Mẹ làm hại con đến thế này là cùng ! Thôi con cũng liều nhắm mắt đưa chôn, đến đâu hay đó. » Bỗng thấy nữ-tỳ đem những đồ lễ-vật của các quan vẫn vò đưa đến lễ mừng bầy ở trên án. Nào đai vàng, nào mũo ngọc, rực rỡ vô cùng. Lữ di nương lại gần coi, tấm tắc khen ngợi, nói ao nàng Vân Cơ mà nói rằng : « Con thử nhìn đó mà coi, toàn những thứ tinh-công mỹ xảo, giá đáng ngàn vàng thật là phú quý vinh hoa, có ai là người sánh kịp ! » Lữ di nương cầm đưa cho Vân Cơ xem. Nàng Vân Cơ cũng chẳng muốn xem, nên truyền cho các nữ tỳ đem cất, rồi vẫn vò trở về ăn sầu buồn bã.

Nói về Hùng khởi Thần từ khi từ tạ Từ di nương, xách khăn gói ra đi, bước thấp bước cao, lần theo một con đường nhỏ. Lúc ấy trời đã xẩm tối, thấy mấy túp lều tranh ở cạnh đường đi, có một lão bà đứng dựa bên cửa, đang lầm nhảm nói : « Không biết cái thằng chó chết ấy đi đâu mà bây giờ chưa thấy về ! »

Lão bà vừa ngược đầu lên thì sực ngộ thấy Hùng khởi Thần. Lão bà nhắm đi nhắm lại hồi lâu, rồi mỉm cười mà rằng : « Trời ơi ! Có lẽ nàng là tiên mới giáng hạ nên mới có mặt hoa da ngọc xinh đẹp vô cùng, giống như một người trong tranh vậy ! » Mụ vừa nói vừa lấy tay vén áo Hùng khởi Thần mà nhìn coi hai chơn nhỏ hay lớn, coi rồi liền phán

nào rằng : « Tiếc cho nàng có hai bàn chơn hơi lớn ! Vậy mời nương tử hãy vào chơi. » Hùng khởi Thần nghe mời trong lòng hớn hở, liền vào. Lão bà mời ngồi rồi hỏi rằng : « Vậy chẳng hay nương tử tên họ là gì ? Năm nay bao nhiêu tuổi ? Đi đâu mà ghé qua đây ? Một người mặt hoa da ngọc như vậy, thân gái dặm trường, lỡ gặp nhảm đũa gian ác thì thoát làm sao cho được ? » Hùng khởi Thần nghe nói, buồn rầu đáp rằng : « Tôi nguyên họ Từ, phu quân tôi họ Võ. Từ khi tôi về nhà chồng, bị bà mẹ chồng đối đãi tàn ngược lắm, tôi không ở được. Cha mẹ tôi lại ở xa, tôi có một người vú nuôi ở làng bên kia, định qua đó tạm nhờ ít lâu, đợi khi cho người đến nói giùm, họa may mẹ chồng tôi có từ bỏ được phần nào chăng ? Không ngờ đi đến đây chơn đau quá, may gặp người có lòng lương thiện, xin người cho ăn một bữa hết bao nhiêu tiền, tôi xin trả. Chẳng hay tên họ người là gì ? Năm nay đã bao nhiêu tuổi ? Người được mấy vị linh lang ? » Bà nghe nói cả mừng, tươi cười mà đáp rằng : « Phu quân tôi họ Trương, đi buôn bán xa. Tôi được một đứa con trai tên Trương Thất. Còn cháu tôi là Châu thị, tánh nết hung ác, đêm nay nó đi về bên ngoài tôi mới khởi điếc tai. Nương tử ơi ! Nương tử hãy ở đây hũ hĩ với tôi vài bữa, tôi sẽ đưa nương tử đi tìm nhà người vú nuôi ấy cho. » Nói rồi rót trà mời Hùng khởi Thần uống, rồi xuống bếp sửa soạn một mâm cơm bưng lên, mời Hùng khởi Thần ăn, Hùng khởi Thần vừa gượng ăn được một chén, bỗng có một người nam từ bước vô, mặt đen, mắt sâu, tầm người cũng vừa phải, ngó thấy Hùng khởi Thần thì có ý vui mừng. Lão bà liền kêu mà nói rằng : « Trương Thất ơi, tiền nương tử nầy vào ngũ nhờ nhà ta một đêm, sáng mai sẽ đi sớm. » Nói rồi đây lại nói với Hùng khởi Thần rằng : « Đây là Trương Thất con tôi đó. » Hùng khởi Thần bắt đắc đi phải dừng dậy chào. Trương Thất chú ý nhìn kỹ hồi lâu rồi cả cười mà rằng : « Cha chả, tiên trên trời mới xuống đó à ! Trong đời ta chưa thấy ai sánh kịp, thiệt là một dịp may cho ta đó. » Lão bà kéo áo Trương Thất biểu ý đừng nói,

Trương Thất nổi giận nói rằng : « Mụ già này kéo cái gì vậy ? Sao mụ không đem rượu cho ta uống ? » Nói rồi liền ngồi gần bên cạnh, miệng cười nhí nhoe, buông lời ghẹo nguyệt trên hoa. Hùng khởi Thần linh quỳnh nghĩ thầm : « Đêm nay ta biết xử trí làm sao đây ? Từ đi nương chỉ đường cho ta đi, ai ngờ lại gặp đũa hung ác này ! Nếu ta nói rõ thì chắc nó bắt ta đem nạp thì lại phụ tấm lòng của Từ đi nương. » Hùng khởi Thần đang suy nghĩ, Trương Thất đã rót chén rượu đến mời mà rằng : « Nương từ ơi ! Tôi may mắn gặp được nương từ đây cũng là duyên hội ngộ, đêm nay tôi xin cùng nương từ đồng sàng. » Hùng khởi Thần đứng dậy muốn chạy, Trương Thất lại cười mà nói rằng : « Nàng định chạy đi đâu đó ? »

Nói rồi, liền nắm áo Hùng khởi Thần kéo lại. Hùng khởi Thần khóc lứa lên rằng : « Lão bà ơi ! Lão bà nói giùm linh lang một tiếng. » Lão bà nói : « Con ơi ! Con chờ sở sàng quá ! Nương từ mời đến đây còn lạ lòng, sao con lại làm như vậy ? Con hãy buông tay ra rồi đi ngủ, của để trong nhà của gì phải vội vàng ! » Trương Thất hét lớn rằng : « Mụ già kia ! Đừng nói nhiều chuyện ! Lại muốn đem nàng mà bán phải không ? » Trương Thất xô lão bà rồi chạy lại ôm Hùng khởi Thần. Hùng khởi Thần thoát không được kêu lớn lên rằng : « Bớ người ta cứu tôi với ! » Bỗng nghe có tiếng ở ngoài cửa hét lớn lên rằng : « Đồ ăn cướp ! Mày dám vô lễ như vậy sao ? » Người ấy vừa hét vừa đập cửa chạy vào. Hùng khởi Thần ngược mắt lên thấy một người đàn bà mắt trắng môi thâm hơi dong dong cao, tay cầm đũa nhỏ. Trương Thất và lão bà liếc quỳnh kinh sợ, gương mặt tái mét. Người đàn bà ấy đặt đũa nhỏ xuống, lão bà vội chạy đến ôm. Trương Thất vừa la được tiếng « Mẹ ơi », đã thấy bàn tay người đàn bà ấy in ngay vào má một cái thật mạnh. Trương Thất còn đang quẩn quại chưa nói ra tiếng thì lại bị luôn bàn tay thứ hai nữa, Trương Thất liền quì xuống lạy năn nỉ rằng : « Tôi

lạy mình, xin mình tha thứ cho tôi ! » Chờng ấy Hùng khởi Thần mới biết người đàn bà ấy là vợ của Trương Thất, liền nghĩ thầm rằng : « Trời ơi ! Vợ như vậy có khác gì mẹ ! » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới khóc nói với vợ Trương Thất rằng : « Thưa bà ! Tôi đi tìm người thân thuộc, trời tối vào ngủ nhờ nơi đây một đêm, không ngờ ông lại buông lời trên ghẹo, rồi muốn ra tay tàn ác. May sao có bà về đây kịp, nếu chậm thì tôi khó lòng toàn được tánh mạng. Vậy xin bà làm phước đưa tôi qua nhà người vú nuôi tôi ở làng Đồng Linh giùm, còn tiền ngũ trọc hết bao nhiêu, tôi xin trả. »

Hùng khởi Thần vừa nói vừa khóc. Người đàn bà ấy nghe nói, liền nổi tam bành lên, nắm đầu Trương Thất nhận xuống đấm đập một hồi. Trương Thất kêu trời kêu đất mà rằng : « Minh ơi ! Tôi lạy mình, mình tha cho tôi, từ nay tôi xin đổi lỗi, yên phận một bề, không dám như vậy nữa ! Vừa rồi tôi lỡ nói chơi mấy câu cho vui chuyện đó thôi, chớ trong lòng tôi không có gì hết. » Người đàn bà ấy găm lên một liếc mà rằng : « Lại còn chối-hà ? Mày muốn sống hay là muốn chết ? » Người đàn bà ấy còn đang hành tội Trương Thất thì lão bà dắt Hùng khởi Thần qua phòng bên cạnh mà nói nhỏ rằng : « Nương tử mới đến đây, chưa rõ câu chuyện nhà tôi. Tôi nghiệp cho tôi, ăn chay niệm Phật, không dám tham liên tham cửa, chỉ mong được trông nhờ con cái mai sau. Không ngờ con chẳng nên người, lấy được nàng dâu huơng ác như giống hổ lang, coi mẹ chồng chẳng khác đứa ăn đũa ở. Hằng ngày nó vẫn kêu tôi là mẹ già này mẹ già nọ, lại bày những chuyện buồn phần bán hương. Tôi còn ở với nó ngày nào thì còn khổ ngày ấy, nương tử chớ nghe lời nó nói. Tôi xót thương cho thân nương tử liễu bỏ yếu đuối, vậy sáng mai tôi sẽ đưa đi. Còn Trương Thất nó uống rượu say, dụng đàn nói đó, nhưng kỳ thiệt là vô tâm, nương tử chớ ngờ nó là đứa hung ác. » Hùng khởi Thần nói : « Tôi không dám ngờ, nhưng xin lão bà làm phước đưa tôi đi. » Hùng khởi Thần lại nghĩ thầm : « Mẹ chồng nàng dâu, người nào

nói nghe cũng phải bắt, ta biết tin người nào. Chẳng qua cũng tại Tê đi nương không nghĩ kỹ, xúi ta trốn đi, để đến nỗi gặp bao nhiêu sự khổ sở như vậy. » Hùng khởi Thẩn cả đêm trằn trọc không ngủ, đợi đến sáng, liền từ giả xin đi. Lão bà lại vào nói với vợ Trương Thất để đưa Hùng khởi Thẩn đi qua làng Đông tỉnh. Vợ Trương Thất nổi giận mắng rằng : « Thôi đi ! Hôm qua tôi đánh thắng bắt lương kia, làm cho con tôi khiếp sợ, hôm nay nó phát bệnh hàn nhiệt, mình mẩy nóng vùi. Bây giờ tôi đi thì không ai săn sóc đờn nhỏ, còn để cho mụ đi thì lại đem dạ bắt lương mà bán người ta. Tôi khó nghĩ quá, nếu để nàng ở đây, thì sợ thắng bắt lương kia lại ngấp nghé giờ giọng be he nữa. »

Lão bà nói : « Lẽ nào ta lại không biết thương con cháu hay sao mà còn dám làm những sự thất đức nữa. Con hãy yên lòng, để ta làm phước đưa người ta đi cho xong việc. » Vợ Trương Thất lắc đầu nói : « Tôi không tin đâu. » Lão bà lại thề rằng : « Nếu ta nói sai lời thì thân này xin bị cộp vạt. » Vợ Trương Thất bắt đầu đi mới nói rằng : « Ủ, có đưa thì đưa người ta đi. Nhưng từ đây qua Đông tỉnh cũng chẳng xa gì, rồi tôi cũng sẽ tìm con tôi đi theo để dò la tin tức. » Lão bà mừng rỡ lập tức xuống bếp ăn tạm chén cháo rồi dắt Hùng khởi Thẩn ra đi. Hùng khởi Thẩn đưa trả tiền trọ, nhưng vợ Trương Thất nhất định không chịu lấy, lại ăn căn dặn lão bà rằng : « Phải mau mau về sớm nghe ! » Lão bà vâng lời. Vợ Trương Thất lại đây lại nói với chồng rằng : « Đêm hôm qua ta đứng rình ở ngoài cửa đã lâu, mà mấy dám núm người ta để đến nỗi người ta kêu trời kêu đất. Ta nói cho mấy biết, năm trước mấy đã hà hiếp một người đàn bà. Hai mẹ con bày mưu lập kế, bị ta khám phá ra. Ta muốn đi cáo thì mấy lại thề thốt van xin. Ai ngờ bây giờ mấy lại táng tận lương tâm làm sự xấu xa ấy nữa. May mà ta về kịp, nếu không thì mấy đã dập liễu vùi hoa rồi. »

Nói đến đó, nàng lại nắm đầu Trương Thất mà đánh, Trương Thất bực máu miệng máu mũi ra. Hùng khởi Thẩn

đứng dậy và khóc và khuyên can rằng : « Thôi, xin bà hãy thứ tay ! Ông tuy có tẩu hễ bảy bà, nhưng tôi đã quyết chí không vưng theo, vậy xin bà rộng lượng mà tha thứ cho ông, để từ nay ông được hối lỗi. Nói cho phải thì việc này cũng là lỗi tại tôi, vì tôi vào đây, nên mới có nhiều chuyện rắc rối. » Vợ Trương Thất nghe can mới dừng tay không đánh nữa. Trương Thất lóp ngóp bò dậy, mặt mũi sưng vù, máu me bết bết, chạy thẳng vào trong phòng, nằm lăn trên giường mà ngủ. Vợ Trương Thất lại hỏi chuyện Hùng khởi Thẩn. Hùng khởi Thẩn vừa thuật chuyện mình vừa ứa hai hàng nước mắt. Vợ Trương Thất thở dài mà rằng : « Đáng thương cho thân nàng ! May gặp có tôi về kịp, nếu không thì chẳng những nàng bị đũa bắt lương ấy hà hiếp, mà con mẹ già kia cũng bắt nàng đem bán lấy tiền. Mẹ con Trương Thất gian ác vô cùng, xưa nay chỉ sanh nhai về nghề buôn hương bán phấn. Tôi làm dử lắm, Trương Thất mới bỏ nghề, chỉ còn mẹ già kia, thỉnh thoảng vẫn gạt người để kiếm lợi. Mẹ làm những việc phước đức như vậy thì con cháu còn có ra gì, cho nên tôi coi mẹ không phải loài người nữa. Nếu tôi không mắc chuyện nhà tôi tôi sẽ đưa nàng đi. » Hùng khởi Thẩn nghe nói, lấy làm cảm tạ vô cùng. Còn lão bà vì sợ vỡ lở chuyện của mình ra, vội vàng đưa đũa nhỏ cho vợ Trương Thất, rồi mời Hùng khởi Thẩn ra đi. Đi khỏi cửa, còn nghe tiếng vợ Trương Thất ở trong phòng đang mắng rủa chồng.

Hùng khởi Thẩn theo lão bà đi men sườn núi, gập ghình đường đá, chơn lại thêm đau. Hùng khởi Thẩn vừa đi vừa hỏi : « Lão bà ơi ! Đã gần đến chưa ? » Lão bà chỉ phía trước mặt mà nói rằng : « Còn xa. Bây giờ nung lử đau chơn thì đi sao cho được. Ráng đi một chút nữa, khỏi nơi đây thì có nhà, ta sẽ vào đó nghỉ chơn. »

Hồi lâu đi khỏi khu rừng đó quả nhiên ngó thấy có một tòa nhà lớn. Lão bà dắt Hùng khởi Thẩn vào. Đi qua cái cầu đá nằm trên ao sen thì vào đến nhà khách. Lão bà biểu

Hùng khởi Thần rằng : « Nương tử hãy ngồi đây. Để tôi vào nhà trong, hỏi mượn một cái kiệu rồi đi mới được. » Hùng khởi Thần nghe nói mượn kiệu có ý mừng thầm, liền ngồi nơi ghế ở bên góc. Lão bà đi thẳng vào nhà trong. Hùng khởi Thần ngược mặt ngó lên, thấy gian giữa nhà có treo một bức hoành, lại có đôi câu đối treo hai bên, thì đoán chắc nhà này là nhà của một ông quan về hưu. Hùng khởi Thần còn đang ngẫm nghĩ thì thấy nhà trong có một người bợc phụ bước ra, nhìn Hùng khởi Thần hồi lâu rồi cười mà khen rằng : « Thiệt là đáng bực con nhà khuê các ! » Người ấy nói chưa dứt lời thì lại thấy có hai đứa nữ tỳ nữa chạy ra, cũng nhìn Hùng khởi Thần mà khúc khích cười. Hùng khởi Thần thấy chúng nhìn mình một cách sỗ sàng như vậy thì có ý hổ thẹn, mới cúi đầu xuống. Hai đứa nữ tỳ cười mà nói với người bợc phụ rằng : « Phu nhơn biểu mụ dắt nàng vào nhà trong, sao mụ lại cứ đứng nhìn mãi vậy ? »

Người bợc phụ cười đáp rằng : « Hèn gì mà lúc này Phu nhơn đang trong cơn ngó ra, cứ chắt lưỡi khen nàng hoài và cho rằng có phước lớn. » Hai đứa nữ tỳ nói : « Lão gia cũng chưa già, năm nay mới ngoài bốn mươi tuổi, mặt mũi còn bảnh bao. Lại Phu nhơn là người hiền thực, thiệt nàng cũng may lắm. » Hùng khởi Thần nghĩ thầm : « Sao lại có những câu nói lạ lùng quá vậy ? Không khéo mụ này gọi ta đem bán vào đây rồi, như vậy ta biết làm sao ? Chỉ bằng ta nhảy xuống ao này mà tự tử đi cho rảnh ! » Nghĩ vậy Hùng khởi Thần mới đứng dậy. Người bợc phụ nắm tay nói rằng : « Cô nương ơi ! Phu nhơn cho mời cô nương vào, » Hùng khởi Thần nói : « Tôi vì đau chơn phải vào ngồi nhờ nơi đây, để lão bà đi mượn kiệu cho tôi. Có sao Phu nhơn lại kèn tôi vào làm chi ? Mà lão bà kia đi vào nhà trong sao lâu quá không thấy trở ra ? » Người bợc phụ và các nữ tỳ đều ngạc nhiên nói rằng : « Ủa, vậy nàng không phải là cháu gái của mụ ấy hay sao ? »

Hùng khởi Thần nói : « Không phải, tôi đâu phải con cháu gì của mụ ! Số là đêm qua tôi vào ngủ nhờ nhà mụ,

sáng hôm nay nhờ mụ dắt tôi qua làng Đông tỉnh tìm người bà con. Ngặt vì đường xa chơn đau, mụ biếu tôi vào ngồi đây để mụ đi mua kiệu. Bấy giờ người làm ơn hỏi mụ ra đây giùm tôi. » Người bộc phụ nói : « Nếu vậy thì mụ hãy gạt người đem bán rồi, các người mau mau vào bán với Phu nhơn hay. »

Người bộc phụ lại nói cho biết rằng : « Mụ ấy vừa vào nói với Phu nhơn, nhận nàng là cháu gái. Nguyên Phu nhơn định mua một người tiểu thiếp mà kiếm hoài chưa được. Nay mụ lại nói dối là có đứa cháu gái, vì thấy Phu nhơn là người hiền đức, nên mới đem đến để bán, định giá ba trăm lượng. Mụ đã lãnh trước một trăm lượng, còn lại thì đề khi khác mụ sẽ đến lấy. Mụ cũng nói là việc này mụ gạt cháu để mụ đi khỏi rồi, sẽ kêu nàng vào. Phu nhơn đã đứng phía sau bình phong mà xem mặt nàng. Mụ nói nàng là con người lâu lớn của mụ, bấy giờ người đầu thứ hai ác nghiệt, vậy nên mụ phải đem bán, để cho nàng được thoát thân. May gặp vào cửa Phu nhơn đây, chắc thế nào nàng cũng ưng thuận. Mụ nói rồi, thì lại làm bộ khóc mà đi ra lối cửa sau. » Hùng khởi Thần liền khóc mà đáp rằng : « Tôi có phải là cháu gái của mụ đâu, sao mụ lại đem bán tôi như vậy ? » Hùng khởi Thần đang khóc lóc kể lể sự tình thì lại nghe báo có Phu nhơn ra. Người bộc phụ kéo áo Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Nàng đừng khóc nữa, hãy đem sự tình thưa lại cho Phu nhơn nghe. » Hùng khởi Thần gạt nước mắt ngó lên, thấy một bà Phu nhơn thung thình ở nhà trong bước ra, tướng mạo đoan trang trạc độ ngoài ba mươi tuổi. Hùng khởi Thần nghĩ thầm : « Người này cũng là một bà mạng phụ, ầu là ta đem sự tình mà bày tỏ, để người rộng lòng thương cứu vớt thân ta. » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới khóc mà nói với Phu nhơn rằng : « Thưa Phu nhơn ! Tôi là một người đi lánh nạn, bị mụ ấy gạt tôi vào đây để bán cho Phu nhơn, xin Phu nhơn đừng lòng thương mà tha cho tôi được đi tìm người bà con ở Đông tỉnh. »

Hùng khởi Thần nói rồi, lại quì xuống lạy, Phu nhơn lấy tay đỡ dậy nói rằng : « Nàng chớ làm như vậy, Phu quân ta là người rất hiền lành, xưa nay đối với nữ tỳ trong nhà, cũng không hề mắng chửi ai bao giờ. Năm nay gần bốn mươi tuổi đầu, con cái hiểm hoi, ta tính mua hầu mà phu quân ta nhất định không chịu. Nay ta hết sức đồ dành để mua một người tiểu thiếp, có nhờ mẹ ấy kiếm giúp. Mẹ nói nàng là cháu gái, ai ngờ đầu mẹ lại gặt người. Việc đã như vậy, nhưng nàng tới đây, cũng là duyên trời. Thôi, nàng vui lòng chịu làm thứ phòng, ta hứa sẽ đối đãi tử tế : trong trường ngoài màn, kẻ hầu người hạ, ta sao thì nàng cũng vậy, chỉ cần sao cho nàng chóng sanh quý tử, để cho ta được vui lòng. Nàng tuy còn kém tuổi hơn ta nhiều, ta cũng xin lấy tình chị em mà cư xử. Phu quân ta đây họ Doãn, nguyên trước làm Tri phủ Giang lăng, sau vì mẫu tang cáo quan về ở nơi sơn trại này. Nghiêm đường phu quân ta hiện đang đi sứ Cao ly chưa về, cho nên phu quân ta buồn rầu, không muốn ra làm quan nữa, chỉ đợi nghiêm đường về nước thì để huê cùng nhau trở lại Văn nam. » Hùng khởi Thần nghe nói, ngâm nghĩ mừng thầm : « Nếu vậy thì chính là nhà họ Doãn, thúc phụ ta đây rồi ! Hồi mười năm trước thúc phụ ta tới Giang nam, cha mẹ ta vẫn khen ngợi là một người vừa có học thức vừa có phẩm hạnh. Ngày nay ta không cần phải tìm qua Đông Tinh làm gì nữa, cứ nói rõ sự thiệt, rồi ở đây mà nương thân. Nhưng bây giờ ta đã cũ dạng nữ trang, lại đang lúc đông người, nói sao cho tiện. » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, mới nói với Phu nhơn rằng : « Thưa Phu nhơn ! Tôi có một việc rất oan khổ, chẳng hay lão gia bây giờ ở đâu, cho tôi được vào bái yết để tôi giải bày gốc ngọn. » Người bậc phụ và các nữ tỳ thì thảo nói lên với nhau rằng : « Cô ấy này nóng nảy quá, chưa chi đã vội muốn xem mặt chồng ! » Phu nhơn dạy lại truyền các nữ tỳ rằng : « Các con mau mau vào mời lão gia đến đây ! »

(Xem tiếp tập 21)

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hồi thứ mười

Tham phù-qui, An-Quốc bị gạt,

Vì nước nhà, Triệu-Phụng bày mưu.

Hồi lâu, nghe tiếng giày đi ra, có một vị hừn quan bước đến, tức là Doãn thượng Chí, con Doãn thượng Khanh tướng công. Hùng khởi Thần nhận được rõ mặt, mới chạy đến nắm lấy áo khố lớn lên rằng: « Thúc phụ ơi! Thúc phụ có nhận biết được liêu diệt đây là Hùng khởi Thần hay không? » Doãn thượng Chí và Phu nhơn đều có ý ngạc nhiên. Các nữ tỳ cũng trơ mặt mà ngó. Doãn thượng Chí nhắm nhia thật kỹ, rồi mừng rỡ mà rằng: « Té ra Hùng khởi Thần công tử đây sao? Chẳng hay có sao Công tử lại lưu lạc đến chốn sơn thôn này? » Hồi xong, đỡ Hùng khởi Thần dậy, lại kể lể hết thân tình cho Phu nhơn nghe. Hùng khởi Thần cũng đứng dậy mà khóc. Hai vợ chồng họ Doãn cũng không ngăn được giọt lệ. Doãn thượng Chí nói: « Từ khi cha ta đi sứ, ta luống những ngày đêm mong nhớ, bất đắc dĩ phải tạm trú nơi đây. Nay nghe tin Triệu vương sắp khởi binh, lại gặp được hiền diệt đến đây, âu là chúng ta và hiền diệt cùng qua đó để tìm cứu phụ. »

Phu nhơn vào phòng lấy bộ áo quần ông đưa ra cho Hùng khởi Thần thay, rồi dặn gia đình sửa soạn cơm rượu. Người bợc phụ và các nữ tỳ đều bụng miệng cười hời. Phu nhơn

liền mắng rằng : « Cười cái gì vậy ? » Chúng đều nín cười xuống bếp nấu cơm. Doãn thượng Chí và Hùng khởi Thần lại kể lễ chuyện hàn ôn trong năm năm về trước. Khi ăn cơm xong, Doãn thượng Chí vào thuật chuyện cho Phu nhơn nghe và nói rằng : « Ta cần đi với Hùng khởi Thần, để nhơn tiện dò la tin tức thân phụ ta ra sao. » Phu nhơn khen phải.

Sáng hôm sau sửa soạn đồ hành lý để định chọn ngày khởi hành, bỗng nghe báo có một người đàn bà bị cộp ăn thịt, chỉ còn thừa lại một cái đùi, mà nơi mặt đất kề bên cạnh đó lại có một trăm lượng bạc. Quan sở tại đã thâu số bạc ấy và cho đem đùi mai táng tại trong rừng. Phu nhơn nghe nói, liền kêu Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Hiền điệt có nghe hay không ? Đó là thi thể mẹ già gặt hiền điệt mà đem bán đó ! Cộp thần đã hại đứa gian rồi. » Hùng khởi Thần nói : « Thương thay cho mẹ ấy, thể cũng là xong một đời ! » Doãn thượng Chí niệm phong nhà cửa lại, rồi đem gia quyến cùng Hùng khởi Thần đi qua Triệu vương phủ.

Nói qua chuyện Phi Giao hoàng hậu từ khi lập kế giam cầm Mạnh lệ Quân ở trong cung Thái hậu rồi, Phi Giao ở ngoài đã rảnh tay, càng ngày càng lộng quyền hơn trước, chém giết nhiều người quá, các quan triều thần ai cũng khiếp sợ, không ai dám can gián điều gì. Đờ man Hưng Phục và Mã Thuận thừa thế vu hãm cho mọi người, vì vậy mà khắp trong ngoài đều lấy làm tức giận, cái mầm loạn lạc lại sắp nảy sanh. Tuy Triệu Phụng và Triệu Lân biết cái mưu của Đờ man Hưng Phục và Mã Thuận, nhưng cũng không dám nói. Mà có nói thì Phi Giao hoàng hậu vì tất đã nghe, vì vậy hai anh em thường ngồi nhìn nhau mà thở dài than vắn. Một hôm, hai anh em ở trong thư phòng, ngẫm nghĩ việc đời, bứt đầu bứt tai, lấy làm căm tức, bỗng thấy một con quạ đen sa xuống dưới thềm. Triệu Phụng nổi giận nói rằng : « Chúng ta tuy sống, cũng như người bỏ đi, người đến đây báo tin gì vậy ? »

Liền chạy ra chụp bắt con quạ. Bỗng thấy con quạ có sợi dây đen buộc một cái gói nhỏ. Triệu Lân vội vàng cầm

Đen coi thì thấy ngoài gói giấy dầu, trong lại có một lưn giấy láng bọc kín. Triệu Lân nói : « Quái lạ, quái lạ ! » Triệu Phụng vội vàng thũ con quạ ra, rồi day lại coi cái gói ấy, thấy ngoài có bút tích của Mạnh lộ Quân đề gởi cho mình. Hai anh em nữa mừng nữa sợ, liền mở ra xem. Bức thơ như vầy :

« Ta vẫn định về Kinh để tìm lời khuyên can, không ngờ lại
« mắc phải vào trong bẫy. Ta đã hết sức thuốc thang cho Thái hậu và
« Tả hậu, hôm nay Thái hậu đã được mạnh rồi, mà Tả hậu cũng
« được bình phục như xưa. Trong cung ta đã lo liệu đủ hết. Việc dệt vải
« cây ruộng, nay đều có người, áo mặc cơm ăn, không đến nỗi lo thiếu.
« Thêm thoát đã ba năm rồi, nghĩ đến việc nước lúc nào thì càng đau
« đớn lúc này, sống đã chẳng làm được việc gì, mà chết cũng không
« ích gì cho nước.

« Nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, chỉ còn một kế cố lẩn tránh việc phế
« lập, làm cho tội phản nghịch của chúng nó rõ rệt ra, chừng ấy các
« quân của vương sẽ kéo về Kinh thành, phục nghiệp lại. Tin tức
« bên ngoài thế nào, cũng nên trả lời cho ta biết. Con quạ này hằng
« ngày vẫn bay lượn trong cung, ta thấy vậy mới nói mà hỏi rằng :
« Người có đem thư giùm ta được chăng ? Thì thấy con quạ gật
« đầu mà ta xuống đất, nên ta mới viết thư gởi ra đây, đó cũng là nhờ
« quỷ thần độn rui cho nên mới có con quạ này. »

Hai anh em đọc hết bức thơ, ứa nước mắt khóc, lại thấy con quạ cứ ngoáy mình mà gặt đầu. Triệu Lân lau nước mắt nói với Triệu Phụng rằng : « Anh ơi ! Con quạ này muốn đòi thư trả lời. » Triệu Lân cũng gặt đầu mà nói với con quạ rằng : « Linh điều ơi ! Người lại đưa giùm ta một phong thư về nhà ! » Nói xong day lại biểu Triệu Phụng rằng : « Em đi lấy gạo ra đây, cho con quạ ăn no mà bay cho được mạnh. » Nguyên hai anh em Triệu Phụng và Triệu Lân vẫn ở chung với nhau trong thư phòng ấy, không dùng kẻ hầu người hạ. Lúc ấy Triệu Lân đi lấy gạo, rồi đóng kín cửa ngoài, rồi rắc gạo xuống đất cho con quạ ăn, Triệu Phụng thì vào trong phòng viết thư. Viết rồi, đưa cho Triệu Lân xem.

Bức thư như vậy :

« Hai con Triệu Phụng và Triệu Lân kính lạy thần mẫu soi xét.
« Từ khi xa cách thăm thoát đã được ba năm, chúng con như mẹ
« thương cha, trong lòng luống những ngày đêm chưa xót. Gia Tường
« công chúa vẫn được khuông kiệu. Hai mẹ của con ở nhà cũng được bình
« yên. Thân phụ con thì mãi chưa thấy về. Anh lớn của con còn phải
« đợi thời cơ, nên chưa dám vọng động. Nay tiếp được thư thần mẫu
« xin ý kế thi hành. Tình hình bên ngoài bảy giờ khác trước nhiều.
« lắm, thần mẫu nên giữ gìn sức khỏe, trời nào nữ phụ, có ngày lại
« được sum hiệp một nhà. Hòa nước mất mà viết thư, vẫn tất mấy
« lời, dám xin thần mẫu soi xét. »

Triệu Lân đọc rồi, đem phong thư ấy buộc vào chơn con
quạ, lại ân cần dặn rằng : « Linh điều vốn là một giống chim
có hiểu, hễ lớn lên thì biết mớm trả mồi cho mẹ. Con như
chúng ta thì trời nam biển bắc, xa cách mẹ cha, dần muốn
khuya sớm thăm nom, cũng không được. Ở nhà nợ nước,
nay ta trông cậy ở nơi người, khi nào Thượng hoàng về triều
sẽ phong chức cho người, để đền cái công khó nhọc. »

Con quạ nghe nói gật đầu, rồi vỗ cánh bay lên trên không.
Hai anh em lại ngồi bàn với nhau, mật báo cho Gia Tường
công chúa biết, để Công chúa được yên lòng, kéo những lo
sầu ngày đêm than khóc. Triệu Phụng và Triệu Lân lại lén sai
người tâm phúc đi dò la tin tức coi Đỗ man Hưng Phục vì
việc gì mà sắp sửa bày tiệc ăn mừng. Lại sai người đem thư
về quê nhà để phi báo cho Hoàng phủ Triệu Câu biết. Bỗng
thấy thám tử về báo rằng : « Bẩm Quốc舅 ! Ngày mai là
ngày sinh nhật An Quốc tướng quân, tại phủ Thừa tướng có
mở tiệc ăn mừng, nghe đâu các quan văn võ triều thần đều
có rủ nhau đến bái hạ. »

Triệu Phụng và Triệu Lân liền sai gia đình sửa soạn lễ
vật để đem đến mừng.

Sáng hôm sau hai anh em cỡi ngựa qua phủ Thừa tướng.
An Quốc chạy ra đón tiếp vào trong điện. Khi vào tới nơi
Đỗ man Hưng Phục tươi cười mà tiếp chuyện. Triệu Phụng
và Triệu Lân nói : « Bẩm Thừa tướng ! Hôm qua chúng tôi có

«chút lễ mọn đưa qua mừng, chẳng hay có sao Thừa tướng lại không nhận ? » Đỗ man Hưng Phục nói : « Tiệc mừng sinh nhật của tiện nhi, có đâu dám nhận cái hậu lễ như vậy. Hôm nay hai Quốc cửu lại quá bộ tới đây thì gia đình tôi lấy làm hân hạnh lắm, xin mời hai Quốc cửu vào dùng chén rượu mừng với tôi. » Triệu Phụng và Triệu Lân cười mà đáp rằng : « Anh em chúng tôi cùng đệ nhị tướng quân đây là chỗ thế giã, hôm nay gặp ngày sinh nhật, chúng tôi qua mừng, xin uống một bữa rượu thật say. » An Quốc nghe qua lấy làm vui lòng đáp rằng : « Nếu vậy thì về vang cho chúng tôi lắm ! »

Nói rồi liền truyền gia đình bày tiệc mời hai Quốc cửu ngồi. Các quan văn võ triều thần cũng ngồi hai bên. Hải vệ sơn hào, la liệt đầy bàn, ca nhi vũ nữ, múa hát chật phòng, thật là một cuộc vui hiếm có. Bỗng thấy quân giữ cửa vào báo với Đỗ man Hưng Phục rằng : « Bẩm lão gia ! Có nội giám họ Mã đến. »

Cha con Đỗ man Hưng Phục nghe nói, liền đứng dậy và nghinh tiếp. Khi Mã Thuận bước lên trên điện, văn võ triều thần đều đứng dậy cúi chào. Mã Thuận ngàng nhiên bước vào, khoát tay ra hiệu ngồi xuống. Hai Quốc cửu bất đắc dĩ cũng phải cúi chào. Mã Thuận ngồi ghế trên bệ, giọng cười khành khách, tiếng nói oang oang, ra vẻ tự đắc. Hai Quốc cửu tức giận không chịu được, mới đứng dậy cáo từ lui ra. Cha con Hưng Phục cố mời lại không được, bất đắc dĩ phải đưa hai Quốc cửu về phủ. Khi Mã Thuận rượu đã ngà ngà say, nhìn các ca nữ, rồi chòm chòm cười, day lại nói với Hưng Phục rằng : « Những đứa ca nữ này tuy đẹp, nhưng không khi nào sánh bằng đệ nhị Phu nhân của quan Thừa tướng. Tôi tuy là nội giám, không hiểu hơn sự, nhưng mọi lần tôi cùng đệ nhị Phu nhân uống rượu thì hai bên vui đùa thật lắm trò hay. Bây giờ trước mặt các quan đây, chẳng lẽ lại mời Phu nhân thì không tiện, hay là để tôi vào nhà trong uống rượu với đệ nhị Phu nhân. » Nói rồi day lại kêu các tên nội giám mà nói rằng : « Các con hãy đỡ ta vào nhà trong ! »

Đồ man Hưng Phục mặc cỡ đồ mặt, nhưng không biết nói sao cho được. An Quốc đứng gần, cũng tức giận vô cùng. Lúc ấy các quan văn võ triều thần đều lục tục đứng dậy cáo từ ra về. Hưng Phục lui vào nhà trong, có đưa nữ tỳ kể tai bẩm nhỏ rằng : « Quan nội giám họ Mã dắt đệ nhị Phu nhân vào trong màn. » Đồ man Hưng Phục bên lại gần vén màn xem thấy hai người đều ngủ say bất. Má hồng hoeo hoeo, tóc trắng lơ phờ. Đồ man Hưng Phục liền nổi cơn ghen, đưa tay rút thanh bửu kiếm treo ở cạnh tường, không ngờ lính gác làm rớt xuống đất. Mỵ nương (tức là đệ nhị Phu nhân) ở trong màn giật mình sợ hãi, ngó thấy Đồ man Hưng Phục liền vội vàng chồm dậy. Hưng Phục lượm thanh bửu kiếm, lại đến gần muốn đâm chết Mã Thuận. Nàng Mỵ nương kéo áo nói nhỏ rằng : « Ủa ! Có sao hôm nay lão gia lại nóng tánh như vậy ? Năm xưa lão gia dặn tôi rằng : Người làm thế nào quyến dụ được lòng Mã Thuận thì khi chiếm ngôi trời, sẽ không dám phụ công. Câu nói ấy còn nhớ hay quên ? Trong mấy năm tôi uổng phí biết bao nhiêu linh thần, mới quyến dụ được lòng Mã Thuận. Nay đại sự mười phần đã xong đến chín, có sao lại không cố nhịn cho thành. Lão gia ơi ! Ngày nay lão gia giết Mã Thuận thì Phi Giao hoàng hậu khi nào lại để cho lão gia được yên, mà lão gia giết tôi thì mưu này là tại nơi lão gia bắt tôi bấy lâu phải khổ sở. Nếu lão gia ngại về tai tiếng thì tôi tưởng biển dương yên lặng, ăn chi gây cuộc phong ba. Và thiệt sự không có, chẳng qua chỉ có hư danh, hà tất lại mua hờn rước dữ ! » Nói rồi lại giật lấy thanh kiếm, rồi cười nhạt mà bỏ đi. Hưng Phục bất đắc dĩ phải chịu nhịn.

Còn An Quốc đêm hôm ấy trằn trọc không ngủ, nghĩ thầm : « Hai Triệu quốc cứ rất tâm đầu ý hiệp với ta, vẫn tôn ta là một bậc anh hùng đệ nhất, mà lại chế anh ta là tưu sắc chi đồ. Xưa nay chưa đến chơi bao giờ, hôm qua lại quá bộ đến mừng, ta lấy làm bằng lòng lắm. Không ngờ Mã Thuận ở đâu là là lỗi đến, làm cho giảm mất cuộc vui. Hắn

lại say rượu nói bậy làm cho ta hổ thẹn vô cùng. Và một mai thân phụ ta lên ngôi Thiên tử thì chức Thái tử tất về phần anh ta. Trong tay ta tuy có binh quyền, nhưng còn thiếu người trí dũng. Bấy giờ ta biết lấy ai làm vậy cánh ? Ta thấy hai vị Quốc舅 tài kiêm văn võ, âu là ta bí mật kết làm tâm phúc, họa may anh ta mới không dè nên nổi ta. » An Quốc tướng quân nghĩ vậy, sáng hôm sau dậy sớm, truyền gia đình sắp xe giá đi qua phủ Phò mã để tạ ơn hai Quốc舅. Khi tới nơi, Triệu Lân nghe báo, vội vàng ra đón, mời vào nhà khách, rồi truyền gia đình pha trà. An Quốc hỏi : « Chẳng hay lệnh huynh đi đâu vắng ? » Triệu Lân nói : « Anh tôi bị bệnh. » An Quốc hỏi : « Hôm qua lệnh huynh vừa qua mừng tôi, chẳng hay hôm nay bị bệnh gì vậy ? » Triệu Lân nói : « Tướng quân hỏi đến, nghĩ càng đau xót trong lòng. Bởi anh em tôi trong mấy năm nay, những mong Thượng hoàng về triều, lập được vua hiền thì giang sơn nguyên triều này họa may mới khỏi về tay họ khác. Chúng tôi xem trong tôn thất chỉ có một mình tướng quân làm nên được đại sự, nên hôm qua tôi thành tâm đến mừng, thấy tướng quân tâm liệt dung nghi, đáng vì Thiên tử. Chúng tôi thầm nghĩ và tự hào lấy làm vui sướng vô cùng, vì có người đề chúng tôi tôn thờ, không ngờ đến khi Mã Thuận tới nơi thì tướng quân lại khúm núm cúi đầu, làm mất hết thể thống. Mã Thuận lại kiêu ngạo tự đắc, chẳng coi tôn thất ra gì, còn tướng quân lại cam chịu ép một bề, chúng tôi ngó thấy lấy làm gay mắt. Vì vậy mà anh tôi quá nghĩ thành bệnh, đã định nay mai từ chức lui về quê nhà. » An Quốc nghe nói, trong lòng mừng rỡ, vội vàng đứng dậy hỏi rằng : « Quốc舅 ơi ! Lệnh huynh bây giờ ở đâu ? Tôi muốn bàn một chuyện. » Triệu Lân suy nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Anh tôi khó lánh, chớ không nóng nổi như tôi. Xưa nay đối với ai cũng vậy, bề vờ lòng thì giải bày hết ruột hết gan, mà không vờ lòng thì dầu một câu cũng không chịu nói. Vậy tướng quân muốn bàn chuyện chi, xin mời tướng quân vào trong thư phòng đàm đạo. » Triệu Lân lại sai người

vào báo trước với Triệu Phụng hay. Triệu Phụng cho mời An Quốc vào. Khi vào tới nơi, An Quốc thấy Triệu Phụng nét mặt có vẻ lo sầu, liền cúi đầu chào hỏi và nói : « Đa tạ Quốc cửu hôm qua đã có lòng hạ cố đến mừng cho tôi. » Triệu Phụng cười nhạt đáp rằng : « Chúng tôi cũng tưởng tướng quân là con một vị vương tước trong dòng tôn thất, văn võ song toàn, lại giữ chức Nguyên nhung, chắc phải xuất sắc hơn người, không ngờ lại sợ một tên nội giám, làm cho anh em chúng tôi thất vọng vô cùng. »

An Quốc nghe nói có ý hổ thẹn mà rằng : « Mấy lời vàng ngọc của Quốc cửu, tôi xin cảm tạ. Hôm nay tôi đến đây là có hai việc, là xin lỗi và muốn trần thuật cùng Quốc cửu mấy lời. Chẳng hay Quốc cửu có vui lòng mà cho tôi nói hay không ? » Triệu Phụng nói : « Anh em tôi đây giàu kẻ hàng vạn khoảnh, sang cũng chẳng kém ai, giàu sang như vậy còn cần việc gì nữa, chẳng qua là vì giang sơn nguyên triều và địa vị của nhà Hoàng phủ, nên tôi muốn giao kết cùng tướng quân vậy thôi. » An Quốc mừng rỡ mà rằng : « Quốc cửu đã dạy như vậy thì tôi xin hỏi Quốc cửu muốn dùng kế chi để bảo toàn lấy giang sơn nguyên triều ? »

Trong lúc nói chuyện thì có đưa tiểu đồng dâng trà. Triệu Phụng làm thinh không đáp, chỉ ngược mặt lên trên không mà nhìn đàn chim bay. Hồi lâu đưa tiểu đồng lui ra, Triệu Phụng lại nói : « Chẳng hay tướng quân hỏi thiệt tình hay là có dụng ý gì ? Nếu tướng quân hỏi thiệt thì xin tướng quân hãy ngồi lại uống với tôi vài chén rượu nhạt rồi tôi xin giải tỏ chơn tình cho tướng quân nghe. » An Quốc tướng quân nói : « Tôi không bao giờ dám nói dối với Quốc cửu. Tôi vốn biết người có chí anh hùng, cho nên tôi đến đây để thổ lộ chơn tình, xin nhị vị Quốc cửu chớ nghi ngại. » Triệu Phụng liền nói với Triệu Phụng rằng : « Tướng quân đã dạy như vậy ắt là có dạ chơn thành, vậy anh nên tỏ thiệt cho tướng quân nghe. » Triệu Phụng lắc đầu nói rằng : « Em ơi ! Tướng quân đang lúc vui miệng mà nói như vậy đó thôi, chớ chưa chắc

trong lòng đã giữ được thủy chung như nhút. Bởi chúng ta muốn bảo toàn xã tắc nguyên triều nên mới bày mưu lập kế để giữ vững giang sơn. Nếu để cho bại lộ cơ mưu thì tai vạ theo liền. Như vậy cũng chẳng ích gì. Vì vậy mà tôi tính chỉ bằng ôm bầu nhiệt huyết trở về quê nhà để tỉnh đường mà đợi thời.»

Nói rồi, lại thở dài. An Quốc nghe qua lấy làm dè dặt mà rằng : « Xin Quốc cứu chớ phiến nảo ! Tôi đến đây thiết lòng muốn hỏi cái kế hoạch bảo toàn xã tắc, vậy xin Quốc cứu lấy chơn tình mà chỉ giáo cho tôi. Nếu nhị vị Quốc cứu không tin lời, thì tôi xin bẻ mũi tên để mà thề cho nhị vị Quốc cứu rõ lòng tôi. » An Quốc nói rồi bước lại bên tường, rút một cây tên ở trong cái bao treo nơi đó, rồi bẻ hai ra mà thề rằng : « Nguyên có hoàng thiên chứng giám. Tôi là Đổ man An quốc, nếu tôi nói chẳng y lời thì xin chết như mũi tên này ! » Triệu Lân và Triệu Phụng nghe thề, đều vui mừng mà rằng : « Tướng quân đã coi anh em tôi như tâm phúc, thì anh em tôi xin cùng tướng quân dốc một lòng để bảo hộ giang sơn cho nguyên triều. Tướng quân ơi ! Từ khi Phi Giao vào làm Hoàng hậu, bởi quá nghe lời Mã Thuộc sàm báng, nên gây ra không biết bao nhiêu sự tàn ác, làm cho nhân dân ai cũng oán thù. Nếu trong triều không nhờ có tướng quân thì muốn dậm giang sơn này khó lòng giữ cho khỏi về tay người khác. » An Quốc cười mà đáp rằng : « Nhị vị dạy quá lời ! » Triệu Lân nói : « Không phải anh em tôi dám nói nịnh tướng quân đâu, thiết là thần dân trong nước, ai cũng có lòng kính phục tướng quân. Vì nhờ có tướng quân nên giang sơn này mới an toàn được. Chớ chánh quyền về tay nữ chúa thì từ xưa đến nay có đời nào được lâu dài. Nếu tướng quân không ra tay bảo hộ giang sơn, một mai có người khác nổi lên thì họ Hoàng phủ chúng tôi ắt phải diệt tộc. »

Triệu Phụng cũng nối lời mà rằng : « Chẳng những vậy mà thôi, cha tôi trước khi đi tìm Thượng hoàng, cũng có dặn mẹ tôi về Kinh, nếu Thiên tử không hết bệnh thì nên xét

coi trong dòng lớn thất có người nào như đực, sẽ lâu cùng Thái hậu mà lập lên làm Thiên tử để giữ lấy giang sơn nước nhà. Không dè khi mẹ tôi tới nơi thì bị giam lỏng ở trong cung đã ba năm nay, không thông tin tức. Anh em tôi thấy trong tôn thất chỉ có tướng quân là người khoan nhơn đại độ nên anh em tôi có ý tâm phục xưa nay. Hôm trước chúng tôi qua mừng, không ngờ khi Mã Thuận tới nơi, tướng quân lại làm những sự mất hết phẩm giá. Anh em tôi thấy vậy, sợ thêm cho đại sự khó thành, nên mới tính trở về quê nhà, mà tiêu dao cho qua ngày tháng để chờ thời cuộc. »

Nói dứt lại chau mày thở ra, có ý buồn rầu. An Quốc nghe nói, vui mừng mà nói rằng : « Xin nhị vị Quốc cứu chờ lo nghĩ điều chi. Nhị vị Quốc cứu đã lấy con mắt xanh mà dãi cha con tôi, vậy tôi xin hỏi : Bây giờ nên dùng kế chi cho được an toàn ? » Triệu Phụng nói : « Câu chuyện còn dài, vậy tướng quân hãy dẹp lại để uống rượu với em chúng tôi, rồi sau sẽ giải bày cặn kẽ. »

Triệu Lân và Triệu Phụng lại truyền gia đình dọn tiệc, cùng An Quốc ăn uống vui vẻ. Khi ăn uống xong, hai Quốc cứu truyền gia đình lui ra, rồi mời An Quốc vào trong một cái lầu nhỏ, để bàn bạc cho kín đáo. An Quốc nói : « Xin nhị vị Quốc cứu hết lòng chỉ giáo, tôi xin vâng theo lời. » Triệu Phụng nói : « Bây giờ không còn kế gì hơn bằng kế hiểm truất Phi Giao hoàng hậu đi. Mà muốn hiểm truất Phi Giao hoàng hậu thì phải luận mạng Thái hậu để tuyên bố tội trạng, rồi bỏ vua cũ lập vua mới. Mà lập vua mới thì trong tôn thất còn có ai hơn tướng quân nữa. Khi tướng quân đã lên ngôi Thiên tử rồi, trước hết hãy giết Mã Thuận thì tự nhiên thần dân trong nước ai cũng mến phục. »

An Quốc tướng quân suy nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Quốc cứu nghĩ kế tuy cao, nhưng cũng nên suy tính lại cho kỹ. Bởi Phi Giao hoàng hậu là cháu của Thái hậu, là con của Mạnh vương phi, là chị em ruột với Quốc cứu, thì chúng tôi dẫu dám thi hành cái mưu phế lập ấy. Mà có phế lập thì còn Hôn

vương và Triệu vương sẵn đó, đâu có đã đến phần tôi.» Triệu Lân nói: « Việc có kinh phải có quyền, Hôn vương và Triệu vương thụ phong ở tận phương xa, nếu ngôi trời đã định rồi thì Hôn vương và Triệu vương cũng không nói gì được. Ngày nay có Thái hậu ban chiếu thì cứ nói vì việc nước rối loạn, nên tạm đề tướng quân truyền giữ ngôi trời, chờ khi Thượng hoàng về triều, chúng ấy sẽ liệu. Như vậy là danh chính ngôn thuận, không ai dám nói điều chi đâu. Đến khi Thượng hoàng về nước, lẽ nào lại quên công khó nhọc của tướng quân sao? » Triệu Lân lại nói: « Tướng quân chớ sợ việc Thái hậu và mẹ tôi làm ngăn trở việc này. Số là mẹ tôi thường có nhiều lần phải châu mày nghĩ rằng về nỗi Phi Giao hoàng hậu gây vạ cho nước. Coi như một việc giam lỏng mẹ tôi ở trong cung thì thiệt là tàn ngược thái quá, còn tình mẹ tình con nỗi gì! Thái hậu năm xưa đã từng rút gươm muốn chém Hoàng hậu cho chết đi, thì bây giờ lẽ nào lại còn thương tiếc sao? Người ta làm việc gì, cần phải có sự quyết đoán, mới là tay anh hùng, tôi chỉ sợ tướng quân không có lòng quyết đoán mà thôi. » Triệu Lân nói dứt thì An Quốc đứng dậy vỗ tay cười lớn nói rằng: « Hay lắm! Hay lắm! Quốc cửu đã nghĩ được một diệu kế, không khác nào Trương Lương thuở xưa. Tôi còn sợ các quan văn võ trong triều chưa nhứt tâm thì làm sao mà thỉnh chí Thái hậu cho được? » Triệu Phụng nói: « Việc ấy rất dễ! Hôm nào khởi sự thì nhứt diện đem quân bắt Phi Giao hoàng hậu mà giam, nhứt diện mở cửa cung vào thỉnh Thái hậu. Nhưng tôi tưởng việc này cần phải giết tôn đường (Đỗ man Hưng Phục), đợi khi đại sự thành rồi, lúc ấy sẽ bắu lại. Đó là cái kế Đường Minh hoàng giết Vi hậu thuở trước, anh em chúng tôi sở dĩ nhần tâm mà tán thành việc này, trước là vì công, sau là vì tư. Còn thân danh của chúng tôi, chúng tôi không màng đến nữa. »

Triệu Phụng nói rồi ngồi khóc. Triệu Lân cũng giọt châu làch mà rằng: « Tướng quân ơi! Thế là anh em tôi đã

giải tỏ hết chưa tình, chữ hiểu chưa được toàn thì chữ trung cũng nên ráng giữ cho tròn. »

An Quốc trầm trầm khen rằng : « Tôi biết nhị vị Quốc cứu có lòng trung thành đã lâu. Nhưng việc này nếu giấu cha tôi thì khó nên việc được. »

An Quốc nói tới đây ngưng lại, ngồi suy nghĩ một chút rồi nói : « Á ! Hôm qua Phi Giao hoàng hậu giảng chỉ sai cha tôi đi thiếu hương ở núi Thái sơn, cha tôi có biểu tôi đi theo. Nếu bây giờ tôi cáo bệnh thì chắc cha tôi phải đi một mình, vậy trong mấy ngày ấy ta sẽ liệu mà khởi sự. » Triệu Phụng nói : « Việc này cần phải bí mật lắm mới được, nếu không sẽ có họa lớn. Tướng quân về phủ xin chớ tiết lộ. Bây giờ trong bọn tôi thất, cũng có nhiều người dòm ngó, hễ họ dò được tình hình thì chắc thừa cơ ra tay trước, chừng ấy chẳng những anh em chúng tôi khó giữ cho toàn tánh mạng mà cũng rất nguy hiểm cho tướng quân nữa. » An Quốc tướng quân gật đầu khen phải mà rằng : « Việc này là việc lớn lao, lẽ nào tôi lại dám tiết lộ với ai. » Triệu Lân khóc mà nói rằng : « Nay chúng tôi muốn thề cùng tướng quân. Những lời nghị luận xin viết vào một tờ giấy rồi ký tên vào, kéo mai sau tướng quân lên trị ngôi trời rồi lại để quên công khuyến mãi của anh em tôi. »

An Quốc cười mà nói rằng : « Có lẽ nào lại như vậy ! Nếu tôi được lên trị ngôi trời thì tất phải chia đất mà phong cho nhị vị Quốc cứu. » Triệu Phụng đi lấy nghiên bút, Triệu Lân tả những lời thề nguyện rồi, đưa cho An Quốc ký tên vào. Hai Quốc cứu đều ký tên, xong rồi, cất vào trong một cái hộp nhỏ.

An Quốc nói : « Đến bữa nào cha tôi đi vắng thì hai Quốc cứu sẽ khởi sự với tôi. Nhưng trong các quan triều thần, chẳng hay có nên đem việc này bàn với ai không ? » Ba người ngồi ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi hai Quốc cứu đồng thanh nói rằng : « Các quan triều thần, chỉ có Nguyễn tướng công là có lòng ngay thẳng hơn hết, quả là một ông Bịch nhưn Kiệt đời nay. Tướng quân nên đến mà cầu kế, nếu

được ông lý giúp cho thì đại sự chắc phải thành. » An Quốc mừng lắm, cảm tạ hai Quốc cứu mà rằng : « Xin đa tạ nhị vị Quốc cứu ! Sau này giàu sang cùng nhau chung hưởng. »

Nói rồi, cáo từ lui ra. Triệu Phụng và Triệu Lân bàn nhau viết thư gởi cho Phò mã Triệu Cầu, lại đính theo bút tích của Mạnh lý Quân nữa. Triệu Lân cũng viết riêng một phong thư gởi cho bà Lưu phu nhân (tức là Lưu yển Ngọc). Hai phong thư ấy đều bao sấp rất cẩn mật, rồi kêu hai tên gia đình tâm phúc đến dặn rằng : « Nước nhà hay dở, trông cậy ở bức thư này. Các người nên hết lòng vì ta, mai sau Thượng hoàng về triều, ta sẽ trọng thưởng. »

Hai tên gia đình vâng lệnh, lập tức phi ngựa đi liền, Triệu Phụng và Triệu Lân lại bàn định với nhau muốn qua thương lượng với Nguyễn long Quang, nhưng lại sợ có người truyền báo cho Mã Thuận biết. Triệu Phụng nói : « Hay là ta nói với Gia Tường công chúa sai Bảo mẫu đến đó. » Triệu Lân nói : « Nguyễn tướng công chỉ có một mình nơi đây, không gia quyến chi hết, như vậy ta sai Bảo mẫu đến cũng không tiện. Nếu Phi Giao biết, tất lại sanh nghi. »

Hai anh em đang lưỡng lự chưa biết nghĩ thế nào, bỗng thấy tên gia đình đem phong thư vào mà bẩm rằng : « Bẩm Quốc cứu ! Mạnh tướng công ở Quí châu, sai người tâm phúc là Ngũ Xương đệ trình phong thư này, hiện còn đang đứng chờ ngoài cửa. » Quốc cứu mừng rỡ nói rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Cứu phụ ta đi đã ba năm, chưa được tin tức gì, nay lại có người đem thư đến, chắc là đã tìm thấy Thượng hoàng rồi chăng ? »

Hai anh em vội vàng xem thư, thấy thư viết như vậy :

« Đã ba năm nay ta đi tìm Thượng hoàng. Lặn lội trong mười vạn dặm trường, chẳng những chưa được gặp mặt người, mà đến tin tức cũng không thấy chi hết. Mấy các người tới Kinh, mỗi người đến một cách : người thì nói vào Nam nội để hầu hạ Thái hậu ; người thì nói hiện ở hữu cung để giúp Phi Giao ; lại có người thì nói đã bị giam cầm vào trong ngục thất. Còn

« toàn gia họ Hùng, ta cũng có nghe nói đều bị xê tử không biết có
« thiệt hay không. Chín khúc ruột lằm, muốn mỗi và tợ, ta đành có thờ
« dai một tiếng chờ không biết làm sao. Già Tương công chúa cùng
« các em nhỏ đều được bình an vô sự, thế là ta được vui lòng.

« Sau này chim trời cá nước, biết là về đâu, ta khuyên các người
« nên giữ một lòng tận trung báo quốc.

Ký tên : « Mạnh gia Linh ».

Triệu Phụng và Triệu Lân xem thơ xong rồi, hai hàng nước mắt nhỏ sa, rồi kêu Ngũ Xương vào hỏi chuyện. Ngũ Xương bầm răng : « Trong ba năm nay, Mạnh lão gia đi khắp chẳng sót chỗ nào. Trước hết đến tại chùa Ngũ thái ở tỉnh Sơn tây. Hòa thượng mời ngồi tiếp chuyện trong nửa ngày trời, không biết nói những chuyện gì. Sau hòa thượng giữ Mạnh lão gia ở lại đó, nhưng Mạnh lão gia không chịu ở, xuống núi đi liền. Vượt qua hồ Nam thiền ở Tứ xuyên, chẳng may gặp cơn giông gió, chiếc thuyền bị chìm, nhờ có người đánh cá cứu vớt, cho nên Mạnh lão gia mới được toàn sanh. Mạnh lão gia cảm nhiễm thành bệnh, phải ngụ tại Thanh đô để uống thuốc. Không ngờ bệnh mỗi ngày một tăng, thấm thoát đến hai tháng trời, hết cả tiền xài, chúng tôi phải cầm cổ đến đồ đạc. Chỉ mong sao cho Mạnh lão gia mau bình phục, để đi tìm Thượng hoàng. Sau khi chìm thuyền, đồ đạc mất nhiều, còn sót cái nào thì bán lần hết. Chúng tôi mỗi ngày chỉ ăn có một bữa, nhưng cũng không dám phàn nản. Sau Mạnh lão gia thấy chúng tôi càng ngày càng gầy mòn, nằm liệt không dậy được thì có hỏi thăm đến chúng tôi, nhưng đang khi Mạnh lão gia bị bệnh cho nên chúng tôi không dám thưa thiệt. Đến khi chúng tôi cũng kiệt quá, không biết làm sao được nữa, mới phải nói thiệt. Mạnh lão gia liền đem áo long bào đi cầm, các tiệm cầm đồ không ai dám nhận. Bất đắc dĩ Mạnh lão gia phải viết thư cho quan Trấn thủ tại Nhạn môn quan là họ Lưu, quan Trấn thủ liền đem quân đến, đón rước Mạnh lão gia về phủ để chạy thuốc. Bây giờ đã khỏi bệnh, Mạnh lão gia lại đi tìm Thượng hoàng, nhưng đuổi hết đây tới vô, chỉ cho có một tên

lão bộc đi theo mà thôi. Chúng tôi khóc lóc khuyên can, thì Mạnh lão gia lại mắng chúng tôi là phường tán: tán lương tâm, không muốn cho chủ được thành danh tiết. Nay Mạnh lão gia độc thân đi sâu vào những xứ mừng mọi; là những xứ đầy sự nguy hiểm. Quan Trấn thủ không dám ngăn cản, nhưng có phải ba trăm quân bí mật đi khắp vùng ấy để phòng sự tai biến.»

Triệu Phụng và Triệu Lân nghe nói cả kinh, giậm chân kêu trời than rằng : « Trời ơi ! Như vậy là tại họ Hoàng phủ của ta làm hại biết bao nhiêu người ! Phi Giao ơi ! Mấy đây cha giam mẹ, lại làm hại đến ông cậu nữa. Ta không hiểu trong lòng mấy nghĩ thế nào. Mấy đã tuyệt tình nhẫn tâm như vậy thì còn anh em ruột thịt gì nữa.»

Sáng hôm sau, hai vị Quốc cứu viết thư đưa cho Ngũ Xương đem đi, đề phúc đáp cho Mạnh gia Linh, rồi chỉnh tề mũ áo, sửa soạn qua bái yết Nguyễn tướng công, bỗng nghe báo có Nguyễn tướng công đến. Hai vị Quốc cứu cả mừng chạy ra rước vào. Vào đến trong, Nguyễn tướng công ngó nhìn bốn mặt, thấy vắng vẻ không ai, mới thở dài nói rằng : « Năm xưa Thượng hoàng phong cho nhà Hoàng phủ là Trung hiếu vương, xưa nay vẫn giữ được tròn hai chữ trung hiếu, không biết oan nghiệt từ đâu đưa đến làm cho họ Hoàng phủ phải mang tiếng hổ lang. Một tay con Phi Giao gây ra bao nhiêu sự độc ác. Tôi hết lòng kiên nhẫn, theo gương Định nhưn Kiệt thuở xưa họa may còn bề cứu lại cho nước nhà được phần nào chăng ? Đợi khi Thượng hoàng về triều rồi, tôi xin đập đầu trước thềm vàng, một là giải tỏ tấm lòng trung thành, hai là để được theo quan Lương thừa tướng về nơi chín suối. Nhưng đã lâu rày chờ mai đợi, không thấy Thượng hoàng về, ruột đứt lòng đau, khôn cầm nước mắt. Tôi vẫn tưởng rằng hai vị Quốc cứu đâu còn xanh tuổi còn trẻ, không nghĩ chỉ đến việc nước, không ngờ hôm qua bỗng thấy Đồ man An Quốc đem lời của hai vị Quốc cứu nói thuật lại cho tôi nghe, làm cho tôi tức

tôi muốn phần mà không biết trả lời làm sao được. Chẳng thà liều thân chịu chết, chứ tôi quyết không bao giờ lại chịu phò lập Đỗ man An Quốc lên trị ngôi trời. »

Nói rồi, liền đứng dậy, Triệu Lân và Triệu Phụng vội vàng nắm áo kéo lại thưa rằng : « Thừa tướng công ! Nay bề dang bọn phản nghịch vây cánh rất nhiều, từ khi hai anh em chúng tôi về Kinh, ruột rối như mớ bòng bong, chỉ đành ngồi bó tay, vì không nghĩ mưu kế chi cho được. Trong mấy năm trời, ngày dài đằng đẵng, cảm bằng mấy mươi năm. Hai anh em tôi tóc đã điểm hoa râm, lưng những chỗ than khóc lóc. May sao ông trời dưng rui, có con quạ đem thư của mẹ tôi ở trong cuống ra. Nên chúng tôi theo kế mẹ tôi mà xúi Đỗ man An Quốc nói với tướng công việc đó. Chúng tôi cũng biết là tướng công không thuận, cũng định qua giải tỏ đầu đuôi, nhưng lại sợ tiết lộ cơ mưu thì ắt có họa lớn. Theo kế mẹ tôi thì trước hết giết cho được đứa gian ác Mã Thuận, còn Đỗ man An Quốc là đứa vô phụ, ta muốn bỏ lúc nào cũng dễ. Hẳn đã thọ ơn Thái hậu mà được làm lập làm Giám quốc thì chắc không khi nào phạm đến tam cung, lại còn phải bảo toàn cho gia quyến họ Hùng nữa. Và lúc Hôn vương và Triệu vương đem quân về đây, nếu không có người nội ứng, thì làm sao cho xong chuyện. Vì vậy mà chúng tôi giả cách theo phe với hắn, để đợi khi trưởng huynh tôi đem quân về tới đây thì sẵn có người làm nội ứng, chừng ấy đại sự mới thành. »

(Xem tiếp tập 22)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Nguyễn tướng công nói : « Giữ sử khi Hôn vương và Triệu vương đem quân về đây, mà Thượng hoàng chưa về, Đổ man An Quốc đang làm Giám quốc, Thái hậu lấy cớ gì mà cho Thiên tử phục vị được. Tôi chắc lúc đó cứ theo thứ tự mà lập thì chắc phải lập Hôn vương trước nhất. » Triệu Phụng ngó Triệu Lân mà nói rằng : « Tướng công trung thành như vậy thiết là xưa nay ít có ! Vậy chúng ta nên bày tỏ sự tình để cho tướng công khỏi nghi ngờ. » Triệu Lân mời Nguyễn tướng công ngồi, rồi đưa gần trước mặt mà thưa rằng : « Thưa tướng công ! Tướng công chê nhà Hoàng phủ tôi không giữ trọn được trung hiếu, nhưng xét đến cái nỗi khổ tâm của anh em chúng tôi thì thiết chưa mấy người được hiểu rõ. »

Nói xong, liền kể lại thuật nhớ việc khi trước đem được Hoàng tử ở trong cung ra, hiện nay Hoàng tử đã gần được bảy tuổi. Triệu Lân nói chưa dứt lời thì Nguyễn tướng công có ý kinh ngạc, nắm lấy tay Triệu Lân nói rằng : « Nếu vậy thì Quốc cứu là một thần như giáng sanh để giúp nước đó ! Lão phu tuy lòng không quên nước, nhưng không hoạt động chỉ được, chỉ ngồi một chỗ than vãn thử dài, thì có bổ ích chi đâu. Cái việc của hai vị Quốc cứu đã làm, mới thiết là công thần độ nhất. Việc ấy chẳng những bảo toàn cho nhà, cho nước, mà lão phu đây cũng được chút thơm lây. Nhị vị Quốc cứu ơi ! Xin nhị vị Quốc cứu cho tôi được yết kiến Hoàng tử một chút. » Triệu Lân và Triệu Phụng nói : « Lúc trước có làm Hoàng tử ra để cứu phụ tôi coi mặt một lần, đến nay chưa

hễ cho ra khỏi cửa. Nay tướng công muốn xem mặt, vậy đề chúng tôi xin dắt ra.»

Nói rồi kêu Bão mẫu dắt Hoàng tử ra. Triệu Lân dắt qua đông phòng, mời Nguyễn tướng công vào ra mắt, Nguyễn tướng công cố ý nhún hồi lâu, rồi tươi cười mà nói rằng : « Nguyên triều thiết có phước quá ! Quã nhiên giống Thượng hoàng như đức, hạ thần xin làm lễ triều kiến Hoàng tử. » Triệu Lân nói : « Xin tướng quân chờ nói lớn tiếng, và lại lúc này không phải là lúc thủ lễ. »

Nguyễn tướng công nghe nói gật đầu, nắm tay Hoàng tử, nhìn kỹ bàn tay, thấy có dị tướng thì vừa thương vừa mừng. Triệu Lân nói : « Chẳng những thế mà thôi, dưới bàn chân lại còn có bầy nút ruồi, theo hình thất tinh nữa. Quã là một vị Thái bình thiên tử, sau này chắc không ai còn dám nghi ngờ. » Nguyễn tướng công mỉm cười mà hỏi Hoàng tử rằng : « Thế nào ? Cậu đã đi học chưa ? Và học đến sách gì rồi ? » Hoàng tử nói : « Tôi đã học thuộc Ngũ kinh chánh văn rồi. Mẹ tôi vẫn dạy tôi ở trong cung. » Nguyễn tướng công thở dài mà rằng : « Thiết là một việc hiểm có ! »

Nói rồi, lại biểu Triệu Lân đem Hoàng tử về. Hai vị Quốc cữu bày tiệc đãi Nguyễn tướng công. Trong khi ăn uống, Triệu Lân đem phong thư của Mạnh gia Linh và phong thư của Mạnh lệ Quân ra đưa cho Nguyễn tướng công coi. Nguyễn tướng công coi rồi, gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì nhà Hoang phủ và nhà họ Mạnh thiết là giữ toàn được hai chữ trung, hiếu, không mấy người theo kịp. Bây giờ ta nên xúi Đồ man An Quốc phao ngôn cho các quan văn võ triều thần biết rằng Thượng hoàng đã có tin về, đề đến khi khởi sự, dân tâm khỏi đến nổi nao động. » Triệu Phụng và Triệu Lân nghe nói mừng rỡ khen ngợi rằng : « Kế này hay lắm ! Thiết không phụ cái tài kinh luân của tướng công ! »

Ba người bàn định hồi lâu, mở lịch chọn ngày, định đến ngày hai mươi lăm thì khởi sự. Hai vị Quốc cữu nghe tin Đồ man Hưng Phục đi chiêu hươu Thái sơn, liền đến phủ Thừa

Đương bản mưu với An Quốc. An Quốc cả mừng, lại nhờ hai Quốc cứu thảo giùm tờ biểu đề tâu với Thái hậu. An Quốc lấy cớ lệnh liền giao cho hai vị Quốc cứu đề trong khi khởi sự, được quyền điều khiển các ngự lâm quân. Đến hôm khởi sự, hai vị Quốc cứu vào thuật chuyện cho Gia Tường công chúa hay và nói rằng : « Nước nhà còn hay mất, quan hệ ở một việc này. Giả sử việc không thành thì xin Công chúa yên lòng, đến khi Thượng hoàng về triều, thế nào người cũng xét công cho hai chúng tôi mà không nỡ trị tội nhà Hoàng phủ vậy. »

Hai người nói rồi, đều cúi đầu từ giả. Gia Tường công chúa đau đớn trong lòng mà rằng : « Vả gió tai bay, làm sao mà phòng trước được ! Thương thay cho phận tôi, từ khi về làm dâu nhà Hoàng phủ, chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, cốt nhục phân ly, cửa nhà tan nát. Nay nhị vị làm việc này cũng là liều chết để cho toàn trung hiếu. Tôi tưởng cuộc đời tuy thay đổi, nhưng trời nào nỡ phụ người ngay. Vạn nhất có xảy ra điều chi thì người ta ở đời ai là chẳng chết. Mà chết như vậy còn có danh, còn hơn cứ đánh ngồi một chỗ, chịu bó tay mà nhìn nhau, rồi cũng không tránh khỏi số mạng. »

Triệu Phục và Triệu Lân hôm ấy đều đội mũ trụ, mình mặc áo giáp, chơn đi giày đen, lưng đeo cung tên, mỗi người lại có đeo một thanh bửu kiếm. Hai anh em đều lên ngồi ở trên Ngân an điện, kêu các gia binh và nội giám, cả thấy hơn mấy trăm người đến gần trước mặt dặn rằng : « Hôm nay chúng ta đi nghênh giá Thượng hoàng, hiệu lệnh cần phải cẩn nghiêm, các người chớ nên coi thường mà phạm tội lỗi. »

Nói rồi, để một trăm quân giữ cửa trước và một trăm quân giữ cửa sau. Quân sĩ nghe lệnh, đều tưởng là Thượng hoàng sắp về thiết, ai nấy hớn hờ mừng lòng. Hai vị Quốc cứu dặn rồi, cỡi ngựa đến phủ Thừa tướng, không đợi có người thông báo, liền đi thẳng vào trong. Lúc ấy Mã Thuận đang ngồi nói chuyện với An Quốc, thấy hai vị Quốc cứu vào, đều đứng lên. An Quốc nói : « Thừa hai vị Quốc cứu ! Chẳng hay hôm nay có việc chi mà hai Quốc cứu lại mặc đồ nhung

trạng như vậy ? » Triệu Phụng nói : « Tướng quân chưa biết hay sao ? Bên ngoài đều huyền truyền là Thượng hoàng sắp về, vậy thì những lời nghị luận hôm trước, hôm nay phải thi hành, nên chúng tôi đến đây báo tin, chẳng hay tôn ý đã quyết định hay chưa ? » An Quốc nói : « Tôi đang bàn với Mã nội giám đây. Nội giám biểu hãy chờ cha tôi về, nhưng tôi tưởng lúc này là lúc không thể trì hoãn được. » Triệu Phụng liền sắc đáp rằng : « Nếu việc đã tiết lộ thì không thể tha hoãn được nữa. »

Nói xong, liền rút thanh bửu kiếm, đưa tay nắm Mã Thuận, Mã Thuận hoảng hồn, vội vàng quì lạy xin rằng : « Trẫm lạy Quốc cứu ! Quốc cứu hãy tha chết cho tôi, tôi xin theo ý Quốc cứu về việc biếm truất Phi Giao hoàng hậu. Nhưng khi nào Thượng hoàng về nước, thì xin Quốc cứu bảo toàn tánh mạng giúp tôi. »

Triệu Lân giựt thanh bửu kiếm, rồi cầm Triệu Phụng mà nói rằng : « Xin anh hãy nghe em nói một lời. Việc này lẽ nào Mã nội giám lại không đồng ý, cũng bởi thấy anh em ta cùng Phi Giao hoàng hậu là tình cốt nhục, nên còn ngần ngại chưa dám quyết định đó thôi. Nhưng nào có biết đâu rằng Phi Giao hoàng hậu từ khi lên chiếm ngôi trời, đối với cha mẹ, anh em trong nhà, cũng như cừu thù. Nay Mã nội giám chịu đồng tâm hiệp lực cùng anh em tôi thì mai sau sẽ được nên danh thanh sử chứ chẳng không. »

Mã Thuận vưng vưng dạ dạ. Triệu Phụng lại cầm thanh bửu kiếm rồi nói cùng An Quốc rằng : « Bây giờ anh em tôi đi ra Ngọ môn, tướng quân nên đem cấm binh tới Nam nội, rồi rung chuông đánh trống vào yết kiến Thái hậu. Còn Mã Thuận thì đem các nội giám vây giữ hữu cung, đợi khi có chiếu chỉ của Thái hậu tới nơi, sẽ hành động sau. »

Hai vị Quốc cứu nói rồi, liền ngang nhiên đi ra. Lúc ấy trong phủ Thừa tướng, quân đứng sắp hàng, gương tuốt sáng quắc. An Quốc mặc giáp lên ngựa.

Mã Thuận cũng tay cầm một bữu kiếm, mà trong lòng ấy nảy nghĩ thầm rằng : « Nguy cho ta rồi ! Không dè ngày nay ta lại mắc phải mưu này ! Bây giờ ta đem quân vây giữ hữu cung, đến khi Thái hậu tra hỏi Phi Giao mà Phi Giao thú nhận thì thành ra mưu kế phần nhiều tại ta xui giục, chừng ấy ta khó được toàn sinh. Vậy biết tính làm sao bây giờ ? » Mã Thuận đang chau mày ngẫm nghĩ, bỗng tìm được một kế, lòng lại nhủ lòng rằng : « Hay là ta lập kế cho Phi Giao chết đi cho mất miệng đó, lúc ấy không còn ai đối chứng, họa may Thái hậu mới không trị tội tới ta. » Mã Thuận nghĩ vậy, mới bót lo trong lòng, liền giơ roi giục ngựa, thẳng tới hữu cung. Đang lúc đó, trước cửa Ngọ môn, đều có cấm binh đứng, cờ bay phấp phới, chuông trống vang rền, thật là một cảnh tượng đáng ghê sợ ! Các quan văn võ triều thần đều thì thầm kể tai mà nói thầm với nhau rằng : « Nếu bây giờ Thượng hoàng về triều, không biết Phi Giao hoàng hậu xử trí cách nào ? »

Còn Nguyên long Quang tay cầm hốt ngọc, bước lên trên điện nói với các quan rằng : « Thượng hoàng về gần tới nơi, An Quốc tướng quân đem cấm binh ra nghinh tiếp. Nhưng ngày nay trước hết phải tâu cùng Thái hậu tuyên bố tội trạng mà bỏ Phi Giao hoàng hậu và tạm lập Giám quốc. Bây giờ tôi xin cùng các quan vào điện tâu với Thái hậu, nếu không thì khi Thượng hoàng về đây, tôi cùng các ngài khó lòng mà được toàn mạng. »

Nguyên long Quang nói rồi, các quan văn võ triều thần đều biến sắc mặt. Bỗng thấy bên tả ban có một người bước ra nói rằng : « Nguyên tướng công chớ nói lếu như vậy. Cái tin Thượng hoàng về triều, chưa lấy chi làm đích xác, nay bày cái việc phế Thiên tử và Hoàng hậu để lập Giám quốc, chắc gì Thái hậu chấp thuận đâu. Nếu nói hữu cung Hoàng hậu chuyển quyền thì từ khi thay cầm quyền chánh đến giờ, vẫn một lòng chăm chỉ sớm khuya, để giúp đỡ Thiên tử, chưa hề có làm điều gì trái phép. Bây giờ bàn lập Giám quốc, giữa

Thượng hoàng không về thì có phải tự nhiên làm cho xáo trộn thời cuộc, rồi giang sơn này biết trông cậy vào ai đây ? Tướng công thuở nay có tiếng trung thành vị quốc, sao lại khởi xướng làm chi cái việc kỳ dị ấy ? »

Các quan dòm kỹ lại, thì người ấy là quan Hộ bộ thượng thư Tần sĩ Thăng. Nguyên Tần sĩ Thăng từ khi nàng Hạng ngọc Thanh đi khỏi rồi, tối ngày cứ âu sầu buồn bã, cơm chẳng muốn ăn, ngủ không yên giấc, lần lần nghĩ quá mà saah bịnh. Tần phu nhơn cười mà hỏi rằng : « Chẳng hay vì đâu mà phu quân đến nỗi lâm bịnh như vậy, có lẽ phu quân còn tưởng nhớ nàng Hạng ngọc Thanh đó chăng ? Nếu quả như vậy thì việc ấy rất dễ, dễ tôi cho người kêu nàng về, có lẽ nàng cũng yên miễn phu quân nữa. Khi trước tôi nói đuổi nàng là câu nói chơi đó thôi, chứ thiệt sự là tôi đem nàng gởi một chỗ khác. »

Tần sĩ Thăng nổi giận mắng rằng : « Phu nhơn chớ nói bậy ! Phu nhơn định làm cho danh giá tôi phải bại hoại hay sao ? Các bậc tiên hiền xưa nay chưa mấy người thoát khỏi cái thói đa tình. Nay Phu nhơn lại nghi cho tôi tham mới bỏ cũ, gây nên một cuộc sóng gió trong gia đình. Ân nói vô chừng, tôi chẳng chấp làm chi, bây giờ lại còn muốn làm cho tôi bại hoại danh giá. Thế mới biết đàn bà rất thâm độc, máu ghen đâu có lạ lùng ! »

Tần sĩ Thăng vừa nói vừa tỏ vẻ tức giận hằm hằm. Tần phu nhơn lại nói : « Thật tình phu quân không còn tưởng nhớ đến nàng Hạng ngọc Thanh nữa, phải không ? » Tần sĩ Thăng thở dài mà rằng : « Phu nhơn không thông minh chút nào ! Hạng ngọc Thanh tuy là xinh đẹp, nhưng chẳng qua là cần vui trong nhứt thời mà thôi, chứ cái danh giá của mình, cần phải giữ gìn, mới khỏi hổ thẹn làm bậc tu mi nam tử. » Tần sĩ Thăng nói chưa dứt lời, Phu nhơn tươi cười rồi quì lạy thưa rằng : « Đa tạ phu quân, tôi nghe mấy lời phu quân nói, rất lấy làm vui lòng hă dạ. » Nói rồi, liền thuật hết đuôi đầu về việc nàng Hạng ngọc Thanh cho Tần sĩ Thăng nghe. Tần

sĩ Thăng mừng rỡ, đứng dậy khen rằng : « Nếu vậy thì Phu nhơn là một người tài tri. Vì lúc trước tôi không hiểu rõ, thấy Phu nhơn làm như vậy cũng có ý giận. Giận về một nỗi Phu nhơn muốn cho chồng bại hoại danh giá. Không ngờ Phu nhơn lượng cả trí cao, làm tôi khác nào như một đứa trẻ thơ ngu dại. Tuy vậy mà Phu nhơn cũng nhẫn tâm thái quá, nỡ đem những lời quá đáng mà xỉ mắng tôi. Phu nhơn vốn là một người tánh khí thanh tao, cớ sao lúc đó lại làm cái nét mặt hồ lang, để cho tôi lưỡng những đau lòng héo ruột ? »

Tần phu nhơn đáp : « Phu quân không hiểu rõ : Người ta dấu thông minh đến đâu mà khi đã say đắm mê man thì những lời trung ngôn, cũng không bao giờ lọt tai cho được, chỉ có bữa riu sấm sét, họa may mới tỉnh ngộ mà thôi. Nhưng nếu không phải là người có học thức thì cũng chưa bao giờ biết tỉnh ngộ. Vì vậy nên tôi phải bắt chước thói Hoạn thư, để làm cho phu quân hồi tâm nghĩ lại. Như vậy là tôi biết ý phu quân, còn phu quân không biết lòng tôi bao giờ. »

Tần sĩ Thăng nghe nói, lấy làm vui sướng trong lòng, tấm tắc ngợi khen mà rằng : « Hiện đức như Phu nhơn, tưởng ít ai dám sánh. »

Tần phu nhơn lại kêu người lão bộc vào trong phòng, bí mật thuật chuyện năng Hạng ngọc Thanh tình nguyện đầu quân cho Tần sĩ Thăng nghe. Tần sĩ Thăng nói : « Năng Hạng ngọc Thanh là một người hiếm có ! Hùng quốc cửu bề ngàn vàng ra chuộc, cũng đáng lắm thay ! »

Cách ít lâu sau, Tần phu nhơn bỗng thọ thai, lúc ấy đã bốn mươi tuổi sanh đứa con trai. Tần sĩ Thăng cho là vì có âm đức, nên được trời cho, từ đó lại càng hết lòng trung thành để báo đáp ơn vua. Phi Giao hoàng hậu thấy Tần sĩ Thăng là người có văn tài, mới thăng quan cho, lần lần đến chức Hộ bộ thượng thư, Tần sĩ Thăng chánh trực trung ngôn, cho nên các quan trong triều đều có ý kiêng sợ. Hồi ba năm trước, Tần sĩ Thăng có ra pháp trường tiễn biệt Hùng quốc trưởng. Từ đó sanh lòng chán nản, muốn cáo quan trở về. Phu

nhơn khuyên can rằng : « Phu quân chớ nên nóng nảy. Bấy lâu nay hưởng ơn vua lộc nước, ta chưa báo đáp được phần nào, ngày nay triều chánh đang buổi khó khăn, ta không nên lánh mình về nơi điền lý, để làm thân nam tử, nếu không nhứt trường oanh liệt, tựa trung bảo quốc, há chẳng hổ thẹn với mây râu sao ? » Tần sĩ Thăng nghe vợ khuyên can, cho nên vẫn còn ở lại. Lúc đi vào triều, cũng tưởng là hội nhau để đi nghinh tiếp Thượng hoàng, không ngờ Nguyễn long Quang lại bàn đến việc phế lập. Tần sĩ Thăng tức giận không nhịn được, mới bước ra bắt bẻ Nguyễn long Quang.) An Quốc nghe Tần sĩ Thăng nói, thì sa sầm nét mặt xuống mà rằng : « Đại sự đã định, sao Tần thượng thư lại dám ngăn trở ? Ngai đứng tướng là thanh kiếm của ta không bén đâu ! » Tần sĩ Thăng nổi giận mắng rằng : « Cha con mi dối vua hại nước, giao thông với Mã Thuần, xúi giục Phi Giao hoàng hậu làm nhiều điều trái phép, nay lại còn đem lòng hiểm ác, dám làm một việc đại phản nghịch này. Nguyễn tướng công vốn là người trung quân ái quốc thuở nay, mà sao cũng làm chuyện vô ý thức như vậy. Ta có chết cũng đành chịu, chớ quyết không bao giờ cúi đầu theo đũa quyền gian dẫu. » An Quốc nổi giận, truyền quân sĩ bắt Tần sĩ Thăng đem ra ngoài Ngọ môn mà chém. Quân sĩ vâng lệnh, xúm nhau tháo máo cổ áo Tần sĩ Thăng mà đem ra ngoài cửa Ngọ môn. Nguyễn long Quang vội vàng can rằng : « Tần thượng thư là một người nho sanh, không biết quyền biến, tội chết đã đánh, nhưng bữa nay ta mở cửa cung vào rước Thái hậu, không nên chém đại thần. Bấy giờ nên cách chức đuổi về, đợi khi Thái hậu lâm triều rồi, chớng ấy sẽ nghị tội. » An Quốc gật đầu, truyền mở trói Tần sĩ Thăng và cách chức đuổi về.

Nói qua Phi Giao hoàng hậu từ khi giam lỏng Mạnh lệ Quân ở trong cung Thái hậu, thì không còn e sợ ai nữa, nên làm nhiều điều hung ác lạ thường. Một hôm, vua Anh Tôn đang ngự chơi trong vườn Thượng uyển, có hai người cung

phi qui xuống tàu rằng : « Muốn tàu bỏ hạ ! Thần thiếp nghe nói Mạnh vương phi tới đây đã gần được hai năm, chẳng hay vì cớ chi mà Hoàng hậu không tâu cho bỏ hạ biết ? » Vua Anh Tôn nghe tàu ngạc nhiên hỏi rằng : « Mạnh vương phi đến bao giờ vậy ? Năm trước Hoàng hậu có tàu với trăm là nói đợi Mạnh vương phi tới đây, chừng ấy sẽ vào triều kiến Thái hậu, thì giữ được vô sự. Vậy có lẽ nào Mạnh vương phi tới đây đã hai năm mà trăm lại không biết ! Vậy đề trăm qua cung Hoàng hậu, hỏi lại sự tình đầu đuôi việc này ra làm sao ? » Hai người cung phi run sợ tâu rằng : « Muốn tàu bỏ hạ ! Hữu cung Hoàng hậu lâu nay tánh khí khác thường, cho nên Mạnh vương phi tới đây, mọi người đều biết hết, mà không ai dám tâu cùng bỏ hạ. Hai thần thiếp ngu dại, tiết lộ việc này, xin bỏ hạ rộng thương, chớ nên hỏi gập. Nếu bỏ hạ hỏi đến thì hai thần thiếp tánh mạng khó toàn. »

Vua Anh Tôn động lòng xót thương, thối dãi mà không nói. Từ đó ngày đêm lo phiền, không được vui vẻ như trước. Một hôm, Phi Giao hoàng hậu ngự vào trong vườn, ngó thấy các cung phi thân thể gầy mòn, y phục lam lũ, mới phán hỏi rằng : « Lâu nay ta bận vì quốc chánh, không ngự tới đây, chẳng hay cớ sao mà các cung phi đến nỗi như vậy ? » Các cung phi tâu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu, Hoàng hậu có đặt ra « Tứ quý thượng lệ » mà đã lâu rồi không thấy cấp phát nữa. » Phi Giao hoàng hậu hỏi : « Vậy người nào thừa quản về việc ấy ? » Các cung phi tâu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! Việc này do nội giám Phương Khâm thừa quản. » Phi Giao hoàng hậu nghe nói nổi giận, truyền đòi Phương Khâm đến để xét hỏi, Phương Khâm nghe hỏi, tức giận tâu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! Họ thần xin liều chết mà giải bày : Mã Thuận tham lam lạm lạm thường, chẳng những khấu trừ thượng lệ của các cung phi mà thôi, lại dám cả gan ăn bớt đến số tiền ngự thiện nữa. Trong ngoài ai cũng biết hết, nhưng hết thấy đều sợ oai Mã Thuận nên không dám

tàu. Hoàng hậu vốn là bậc thánh minh, không hiểu có sao lại bị đũa quyền gian ấy lừa dối? Mã Thuận giao thông với Đỗ man Hưng Phục, triều chánh bất cứ việc lớn việc nhỏ, hề hay thì chúng nhận là chúng làm, mà dở thì chúng đều đổ lỗi cho Hoàng hậu chuyên quyền. Hạ thần nói ra, thiệt là nguy hiểm cho tâu mạng, nhưng Hoàng hậu đã hỏi đến, cho nên hạ thần bất đắc dĩ phải tâu. »

Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi cười mà phán rằng : « Mã Thuận lộng quyền như vậy, mà các người đều không tâu, như vậy các người cũng không tránh khỏi cái tội ăn nặc. »

Hồi thứ mười một

Mã Thuận phụng mạng vây hữu-cung,

Phi-Giao sai người dâng ngọc tỷ.

Phi Giao hoàng hậu trở về hữu cung, ngồi ngẫm ngó, nghĩ thầm : « Theo lời của Phương Khâm và các cung phi nói thì Mã Thuận thiệt là một đũa gian hùng. Hắn giao thông với Đỗ man Hưng Phục, mượn oai quyền của ta mà chuyên cầm quốc chánh, sanh sát tự động, phần nhiều bởi tay chúng nó mà ra. Ta khác nào như một đũa trẻ con bị chúng nó lừa dối. Bao nhiêu tội ác, chúng đều đổ hết cho ta. Bây giờ khó nghĩ quá ! Ta muốn vào Nam nội thú tội với Thái hậu, nhưng lại sợ lưỡi gươm năm trước, có ai là kẻ đỡ che. » Phi Giao hoàng hậu nghĩ vậy, truyền đòi các nội giám và các cung nữ vào để tra hỏi. Lúc ấy cửa cung mở rộng, hai bên có hai đội nữ binh đứng sắp hàng, gươm tuốt sáng quắc. Phi Giao hoàng hậu phán hỏi rằng : « Mã Thuận từ xưa đến nay làm những điều gì trái phép, các người phải nói cho thiệt, nếu kẻ nào ấp úng che đậy, ta sẽ chém đầu lập tức. »

Ai nấy nghe nói, nét mặt tái mét, lấy mắt nhìn nhau, run sợ không biết nói thế nào. Vì nếu nói ra thì « Mã Thuận

gây hờn mà không nói thì tánh mạng cũng khó giữ. Phi Giao hoàng hậu hét lớn lên rằng : « Ta hỏi sao chúng bây không nói ? »

Lúc ấy có tên nội giám tên Thẩm Nhon là người can đảm, liều mình quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Hoàng hậu là bậc thánh minh, hà tất phải hỏi cho nhiều. Mã Thuận thường hay giao thông với Hưng Phục, ý quyền cậy thế, để đoạt lợi thủ tài. Hắn làm nhiều điều loạn phép vô cùng, nhưng các quan văn võ thấy chúng nó được tin dùng, cho nên không ai dám nói. Nay Hoàng hậu hỏi đến, hạ thần liều chết tâu bày. Chẳng những vậy mà thôi, chúng nó lại có ý dòm dò ngôi trời, sanh lòng phản nghịch nữa. » Phi Giao hoàng hậu nghe qua vô cùng tức giận, ngồi suy nghĩ phân nặn về nỗi bấy lâu đã quá tin mà nghe lời Mã Thuận, bỗng thấy cung nữ quì đứng tờ biểu, liền mở ra coi lại càng kinh hồn. Nguyên tờ biểu ấy của An Quốc tâu về việc nghe tin Thượng hoàng sắp về, nên phải rút quân cấm binh ra để phòng giữ Kinh thành và sửa soạn lễ nghinh tiếp. Trong khi quyền biến, không kịp tâu trước, xin Hoàng hậu xá tội. Phi Giao hoàng hậu xem rồi, thở dài than rằng : « Như vậy thì quả nhiên là chúng nó sanh lòng phản nghịch rồi ! Nếu Thượng hoàng có về triều thiết đãi nữa, cũng không cần phải rút cấm binh ra để phòng giữ Kinh thành làm gì. Đồ mau An Quốc không đợi chiếu chỉ của ta mà dám rút quân cấm binh thì còn coi ai ra gì nữa. Mã Thuận là đứa đồng đảng với hắn, chuyển này chưa biết chúng nó tính việc gì đây. Đã đành rằng ta lầm mà quá tin, nhưng chúng nó làm như vậy thật là phụ bạc. Vậy sáng mai ta ngự triều, rồi sẽ tùy cơ ứng biến. »

Đêm hôm ấy Phi Giao hoàng hậu ruột tằm bối rối, ngủ không yên giấc, cứ tựa gối mà thở vẫn than dài. Các cung nữ đứng hầu hai bên, lòng nghe trống đá điểm năm. Phi Giao hoàng hậu trở dậy, lược không muốn chải, gương chẳng buồn soi, cũng không ngự ăn lót lòng như trước. Bỗng thấy nội giám hoảng hốt quì tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu !

Nguy cấp đến nơi rồi! Ngoài cửa Ngọ môn có quan quân đứng sắp hàng, đều nói dễ nghiêng tiếp Thượng hoàng về triều, lại có một toán quân vào Nam nội rước Thái hậu nữa. » Tàu chưa dứt lời lại có mấy tên nội giám nữa chạy đến, vừa khóc vừa kêu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! An Quốc tướng quân đem quân vây kín triều đường, tuyên ngôn vào thỉnh chỉ Thái hậu để lập Giám quốc, Tấn thượng thư không chịu theo phe, nên An Quốc tướng quân đã truyền đem chém. Mã Thuận lại đem quân gần tới đây, xin Hoàng hậu định liệu. » Phi Giao hoàng hậu thở dài mà rằng : « Ta làm nên dưng nhảm đờn gian lạc, bây giờ hối lại cũng không kịp ! »

Phi Giao hoàng hậu liền kêu tên cung nữ Nguyệt Anh đến dặn phó rằng : « Mi hầu ta gần mười năm nay, từ trước chí sau, chưa hề có điều gì trái ý, ta chắc mi là người có lòng trung thành với ta. Nay ta chỉ nhờ mi một việc là mi đem cái ấn ngọc tỷ này để dựng Thiên tử. »

Cung nữ Nguyệt Anh vâng lệnh cầm cái ngọc tỷ ra đi. Phi Giao hoàng hậu lại kêu Thẩm Nhon mà nói rằng : « Hôm nay Mã Thuận vào đây chắc hẳn không có ý hiền, mi nên hiệp cùng đội nữ binh ra sức chống lại, hễ giết được Mã Thuận, thì ta không dám quên công. Nếu mi không chịu giết Mã Thuận thì mi đâm ta một gươm để ta chết đi cho rồi ! Và khi Thái hậu lâm triều, mi sẽ vì ta mà trần tấu rằng : Bấy lâu cái tội tàn dân hại nước ta nhận hết, xin đừng làm liên lụy đến ai. » Phi Giao hoàng hậu nói rồi hai hàng nước mắt chảy xuống. Thẩm Nhon vừa lạ vừa khóc mà kêu rằng : « Muốn tàu Hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu vững lòng, trời nào nữ phụ người ngay ! Mấy lời của Hoàng hậu dặn dò, hạ thần xin vâng mạng. Nay mai Thượng hoàng về triều, hạ thần chắc Hoàng hậu cũng không hề chi. » Phi Giao hoàng hậu gạt lụy nói rằng : « Thượng hoàng chưa về đâu. Đó là cái gian kế của chúng nó phao đồn để làm mé hoặc nhơn tâm đó. Việc Thái hậu ra lâm triều thì còn có lẽ. Lòng ta tuy minh bạch, nhưng nay cũng khó mà giải bày. »

Nói rồi ngồi nghiêm nghị mà đợi Mã Thuận. Bỗng nghe có tiếng người xôn xao kéo đến, Mã Thuận đi đầu, tay cầm hữu kiếm, sau lưng có mấy trăm nội giám đi theo, mỗi người cũng đều cầm một thanh gươm tuốt trần. Mã Thuận vừa bước lên trên thềm thì đội nữ binh hét rằng : « Có Hoàng hậu ngồi trên kia, sao mi không làm lễ triều kiến, lại dám ngang nhiên như vậy ? » Mã Thuận nói : « Ngày nay Thượng hoàng sắp về triều, hạ thần phụng chỉ Thái hậu dẫn truyền cho lệnh bà phải tự tử. Nếu bây giờ lệnh bà tự tử thì sau này khỏi bị nhục, vì đương đương một ngôi Hoàng hậu, mà bị đem ra tra vấn ở trước sân rồng. Vả Thượng hoàng về triều chắc không khi nào tha thứ cho lệnh bà được, bởi vậy cho nên Thái hậu mở lòng nhưn đức, sai hạ thần đem thanh hữu kiếm này vào dâng lệnh bà để lệnh bà tự xử lấy. » Phi Giao hoàng hậu cười gằn phán rằng : « Ta có tội, nhưng cái tội ấy chẳng hay tự ai xui giục cho ta làm. Này Mã Thuận ! Mày dám mạo lệnh Thái hậu, để làm hại ta đó chăng ? Như vậy chưa chắc đã hại nổi ! Nếu quả Thái hậu làm triều, và người muốn biếm truất ta thì phải có chiếu chỉ. Còn ta cũng một ngôi Hoàng hậu cầm quyền trong nước mấy năm trời, lẽ nào bây giờ lại chịu chết một cách mập mờ như vậy được ? » Mã Thuận nói : « Thái hậu khẩu truyền cho hạ thần như vậy, vì sợ khi giáng chỉ biếm truất mà lệnh bà kháng cự, lại mang thêm cái tội « Diệt tộc » đó thôi ! » Phi Giao hoàng hậu nghe đến đó liền nổi giận mà rằng : « Hỡi Mã Thuận ! Mày dám nói hỗn với ta phải không ? Mày nguyên là một đứa tội tởm hèn hạ, ta cất nhắc cho mày được chưởng quân trong bà cung, hằng ngày ta ban thưởng các đồ châu báu. Không ngờ mày tham lam vô hạn, ăn bớt tiền công, bán tước mua quan, một năm thâu không biết bao nhiêu là của hối lộ. Mày lại giao thông với Hồ man Hươg Phục, dám sanh lòng phản nghịch, mượn tiếng nghênh tiếp Thượng hoàng để biếm truất ta. Ta nói thật cho mày biết : Hễ khi Thượng hoàng về đây thì cái tội ác của mày, cũng khó mà tránh thoát được. » Mã Thuận nói : « Hạ

thần phụng chỉ « Thái hậu tới đây, lẽ nào lại về không hay sao ? Lệnh bà đừng tiếc đời nữa, mới được yên lòng dân. Không lẽ phạm cái tội ác tày trời mà còn được nghiêm nhiên ngồi làm Hoàng hậu ! Lệnh bà tuy có ơn riêng với hạ thần thiệt, nhưng hạ thần đành phụ ơn lệnh bà, còn hơn phụ nước, xin lệnh bà mau mau tự tử, kẻo bọn tôi tớ động tay mà sanh bất phải. » Phi Giao hoàng hậu nổi giận, đập bàn hét mắng rằng : « Đứa gian tặc kia ! Mấy tướng bây giờ ta không giết được mấy đó chăng ? Nữ binh đâu ! Hãy giết chết Mã Thuận cho ta ! »

Bọn nữ binh nghe lệnh, đều rút gươm ra, Mã Thuận vội vàng đưa kiếm đỡ và kêu bọn nội giám kéo lên. Hai bên xung đột nhau hồi lâu, bọn nội giám có mỗi cựa không lại, Mã Thuận thấy cơ nguy cấp, vừa muốn lên ra cửa cung, không ngờ Thẩm Nhon cầm giáo đứng chặn ở đó. Mã Thuận linh quỳnh lại quay trở vô thì đập nhằm đồng tử thì đâm dia những máu. Phi Giao hoàng hậu lại hét lớn lên rằng : « Chúng bây chớ để cho đứa gian tặc Mã Thuận trốn thoát ! » Nữ binh nghe lệnh, lập tức tới vây Mã Thuận vào giữa, Thẩm Nhon ở ngoài tiến vào, cầm giáo đâm thẳng vào đôi Mã Thuận, Mã Thuận ngã lăn ra đất. Nữ binh đưa gươm muốn chém, Thẩm Nhon khoát tay mà nói rằng : « Chớ nên giết hẳn ! Để sau này còn phải lấy khẩu cung ! » Thẩm Nhon liền đỡ Mã Thuận mà trở lại. Bọn nội giám đi theo Mã Thuận còn sót người nào, đều lảng đăm kinh hãi. Thẩm Nhon qui xuống tâu cùng Phi Giao hoàng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Nay Hoàng hậu đã bắt được đứa đầu đảng, còn bọn tùy tùng, xin rộng ơn xá tội cho nó. Vì chúng nó sợ oai Mã Thuận, nên bất đắc dĩ phải theo, chớ kỳ thiệt không dám đem lòng phản nghịch. » Phi Giao hoàng hậu ngẫm nghĩ hồi lâu rồi nói : « Đáng lẽ ta giết hết cả bọn, nhưng ta nể lời người mà tha hết, vậy phải bắt chúng nó kiêng bỏ các tử thi đi. Còn Mã Thuận hãy đem giam vào một chỗ, phái người canh giữ cho cẩn thận, rồi sau sẽ hay. »

Phi Giao hoàng hậu ghi công bốn nữ binh vào sổ, vừa muốn sai người đi dò la tin tức vua Anh Tôn, bỗng thấy Nguyệt Anh hoảng hốt chạy đến, nét mặt tái mặt. Phi Giao hoàng hậu vội hỏi : « Có tin gì đó ? Hay là Thánh thượng cũng bị nạn chẳng ? » Nguyệt Anh miệng thở hồng hộc, hồi lâu định thần, mới quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Con đem cái ấn ngọc tỷ qua đến vườn Thượng uyển, thấy thiên binh vạn mã đã vây kín trong ngoài. Trời ơi ! Con chẳng còn hồn vía nào nữa, phải chạy về đây để báo tin Hoàng hậu biết. »

Tâu rồi, lại cầm cái ngọc tỷ để trên lòng áo. Phi Giao hoàng hậu nghe nói, nét mặt rầu rĩ phán rằng : « Ngày nay chắc là An Quốc sanh lòng phản nghịch, định hiểm truất Thiên tử và ta. Mà Thuận tới cung ta, ta còn bắt sống được, chứ Thiên tử thì cớ sao cho nổi với quân cấm binh. Bây giờ ta muốn đem quân đến cứu thì lại sợ Thái hậu đã lâm triều rồi chẳng ? Mà sai người đi dò la thì không được tin đích xác. Chi bằng ta đem cái ấn ngọc tỷ này vào nam cung mà nộp cho Thái hậu. » Phi Giao hoàng hậu suy nghĩ đoạn cầm cái ấn ngọc tỷ mà nhìn, hai hàng nước mắt tuôn rơi. Phi Giao hoàng hậu vừa khóc vừa than : « Ngọc tỷ ơi ! Mi làm hạn với ta trong tám năm nay, giúp cho oai quyền ta lòng lẫy khắp thiên hạ. Ta tuy không dám khoe đức chánh, nhưng cũng chưa đến nỗi hoang tàn, không ngờ nay gặp sự nguy biến này, ầu là ta lại đem mi mà nộp trả Thái hậu cho yếm việc. » Phi Giao hoàng hậu ngồi nhìn cái ngọc tỷ, quyến luyến mãi không nỡ rời tay. Nguyệt Anh lại quì trước mặt mà tâu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Xin Hoàng hậu mau mau trao cái ngọc tỷ cho con, vì con nghe có tiếng người xôn xao, hình như gần đến. »

Phi Giao hoàng hậu bắt đầu đi phải trao cái ngọc tỷ cho Nguyệt Anh. Nguyệt Anh sợ An Quốc ngó thấy nên vội vàng rón rén lên trốn. Vừa đi vừa nghĩ thầm : « Nếu Phi Giao hoàng hậu có bị nạn thì cái ngọc tỷ này biết trao cho ai, ầu là ta hãy đến nam cung xem sự thế ra làm sao rồi sẽ liệu. »

Nguyệt Anh nghĩ vậy, mới dõng gót đi liền. Khi tới Nam cung thấy các quan văn võ, có Nguyễn tướng công đi đầu, đều đứng sắp hàng ở ngoài cửa cung. Nguyệt Anh nghĩ thầm : « Đây chắc là các quan văn võ vào rước Thái hậu ra ngự triều, nhưng không có ngọc tỷ thì lấy chi mà tuyên bá quốc chánh. Nay hai vị Quốc cứu đã mở cửa cung vào rước Thái hậu thì đại sự đã thành. » Lúc ấy nơi giáo trường có cấm binh đóng nơi đó. Triệu Phụng cùng Triệu Lân ở trên tường đài bước xuống, bắn mấy phát súng đại pháo, rồi dẫn các quan đi vào Nam nội. Khi đến cửa ngoài, hai vị Quốc cứu gõ cửa, có tên lão nội giám chạy ra mở cửa. Tên lão nội giám ngó thấy hai vị Quốc cứu, liền ngược mặt nhìn mà hỏi rằng : « Đã mấy năm nay tôi không được thấy hai vị Quốc cứu, chẳng hay hôm nay hai vị Quốc cứu vào đây có việc chi chăng ? »

Triệu Phụng nói : « Hôm nay ta có một việc rất khẩn yếu, cần phải mặt bẩm với mẹ ta. »

Triệu Phụng vừa nói vừa đi thẳng vào. Triệu Lân cũng đi theo. Sau lưng lại có một bọn gia tướng theo nữa. Tên lão nội giám hét lớn lên rằng : « Các người theo hầu phải đứng bất lại. Đây là nơi cấm địa, chớ có vào. »

Mọi người giả bộ không nghe, cứ lần lượt kéo vào. Đến cửa trong, hai vị Quốc cứu ngược đầu lên nhìn thấy phía trên cửa mạng nhện giăng đầy, mà giữa cửa lại có một cái khóa đồng lớn, sắt đã đóng cứng. Còn chung quanh dưới chơn tường đá thì cỏ mọc rậm rạp dơ đầy lạ thường. Hai vị Quốc cứu ngó thấy, ruột đau như cắt, hai hàng nước mắt chảy tuôn. Các gia tướng theo sau, cũng đều thở vắn than dài nói với nhau rằng : « Chắc Thái hậu cùng Mạnh vương phi trong mấy năm nay kể sao siết nỗi âu sầu buồn bã. »

(Xem tiếp tập 23)

HẬU TÁI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Còn Triệu Phụng càng nghĩ càng thêm tức trong lòng mới phân nân rằng : « Phi Giao thật không phải là giống người ! Đầu kê tội từ nào khác mà bị giam trong ngục, cũng còn phải cho người thân vào thăm lom và đưa cơm nước, huống chi Thái hậu và Vương phi mà Phi Giao lại ở chỗ nào nghiêm cấm không bằng một đứa tù thường như vậy ? » Triệu Phụng liền rút gươm chém cái khóa đồng, nhưng không chuyển. Triệu Lân nhìn cái khóa rồi nói với Triệu Phụng rằng : « Anh chờ chém làm chi cho mệt gươm, Cái khóa đồng này lâu ngày sét đóng, đã dính liền với cửa, vậy anh nên dùng búa mà búa mới được. »

Nói rồi, truyền gia tướng lấy búa. Triệu Lân tay cầm cái búa ráng sức búa mạnh, cái khóa mới chịu gãy. Gia tướng mở két cửa cung ra, các nội giám ở phía trong không biết chuyện chỉ đều đứng run có vẻ sợ hãi. Hai vị Quốc cứu bước mau vào trong thấy cung điện vẫn được trang hoàng sạch sẽ, ngoài sân không hề có cỏ mọc rêu phong. Các cung nữ đang quét dọn, coi như không có cái cảnh tượng một nơi bị nghiêm cấm lâu ngày vậy.

Hai vị Quốc cứu hỏi : « Mạnh vương phi ngồi đâu ? Các người vào bẩm giúp ta. » Bọn nội giám đều chú ý nhìn, mới biết được là hai vị Quốc cứu, liền nói : « Trời ơi ! Hai vị Quốc cứu đây sao ? Đã mấy năm nay, chúng tôi mới lại được thấy mặt. Chẳng hay hai vị Quốc cứu làm sao mà hôm nay vào tới đây được ? » Triệu Lân nói : « Các người cứ

vào bầm, mẹ ta đã biết rõ hết rồi. » Các nội giám mừng rỡ, múa tay múa chân, chạy vào phi báo. Hai vị Quốc cứu chấp tay đứng ở dưới thềm đề đợi Mạnh vương phi. Bỗng thấy Mạnh vương phi ở trong bước ra, hai vị Quốc cứu vội vàng chạy lại, vừa khóc vừa quì lạy.

Mạnh vương phi cũng khóc mà nói rằng : « Hai con ơi ! Ngày nay mẹ con ta gặp gỡ, tưởng chừng như trong giấc chiêm bao ! Hôm trước con quạ đưa thư của hai con vào đây, Thái hậu nghi ngại rằng đại sự ắt khó thành. Nay hai con làm nên việc này, Thái hậu ắt là vui lòng lắm. Việc trong mấy năm nay hãy gác lại đó, bây giờ con hãy kể qua những việc trong mấy bữa nay mà thôi. » Hai vị Quốc cứu vâng lời thuật chuyện đầu đuôi cho Mạnh vương phi nghe. Mạnh vương phi thở dài nói rằng : « Cha của hai con thuở xưa cũng là một bậc kỳ tài, nhưng sánh lại thì không bằng hai con. Khi nào Thượng hoàng về triều, ta xin chém vợ chồng ta mà tha tội cho hai con. » Mạnh vương phi nói tới đó, lại càng thêm đau ruột héo gan. Có tên cung nữ chạy đến thưa với Mạnh vương phi rằng : « Bẩm vương phi ! Thái hậu truyền mời vương phi và nhị vị Quốc cứu vào để hỏi chuyện. » Mạnh vương phi cùng hai vị Quốc cứu vào. Tới cửa Mạnh vương phi để hai vị quốc cứu đứng đó, một mình bước vào trong, thấy Thái hậu đứng ở trên bậu điện như có ý mong đợi. Mạnh vương phi rón rén bước lên. Thái hậu hỏi : « Em ơi ! Hai điệt nhi của ta đâu ? Sao em không dắt vào đây để cho ta hỏi thăm ? » Mạnh vương phi thưa rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Hai điệt nhi cố đi theo đây, nhưng vì là người có tội nên không dám vào. Vả lại hai điệt nhi là nam tử, cho nên chưa dám tự tiện bước lên trên thềm, nên còn phải đợi lệnh Thái hậu. » Thái hậu thở dài mà rằng : « Em nghĩ lắm ! Phàm trong nhà Hoàng phủ bây giờ lại có ai là người vô tội đâu, mà người có tội lớn hơn hết là ta đây. » Mạnh vương phi vâng mạng kêu hai vị Quốc cứu vào. Hai vị Quốc cứu bước lên trên thềm, cúi đầu quì lạy. Thái hậu ngó thấy, nửa thương nửa mừng mà phán rằng : « Thương thay cho hai

điệt nhi, nay đã trưởng thành mà lại gặp lúc nước nhà đang hồi nghiêng ngả, đến nỗi cha mẹ cách xa, vợ con không có. Ta nghĩ đến lúc nào, trong lòng ta lại thêm áy náy chừng này. » Triệu Phụng và Triệu Lân quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần dâng tội ác rất lớn, bấy lâu nay chỉ ngồi không mà hưởng ơn vua lộc nước, không nghĩ được mưu kế gì để an nhà lợi nước. May nhờ có con qua đem tin của thảo mẫu thần dâng đến, lúc ấy thần dâng mới y kế thì hành. Mà việc được thành là nhờ hồng phước của Thái hậu. Và lại bọn gian tặc đã đến ngày tận số, cho nên mới được mau thành công. » Triệu Phụng và Triệu Lân lại thuật rõ đầu đuôi cho Thái hậu nghe. Thái hậu phán rằng : « Như vậy thì ta mừng lắm, nhưng không phải ta mừng về nỗi ngày nay ta được làm triều, mà cũng không phải mừng về nỗi ta đã biếm truất được con Phi Giao dẫu, ta chỉ mừng rằng nhà Hoàng phủ ta giữ toàn được hai chữ trung, hiếu. Đợi khi Thượng hoàng về triều thì công này có thể chuộc được tội kia rồi. Còn việc làm triều ngày nay, ta lấy làm khó nghĩ quá. Đã đành rằng tội con Phi Giao cũng nên biếm truất, nhưng muốn biếm truất Thiên tử thì phải đợi khi Thượng hoàng trở về, còn việc lập Giám quốc thì cũng không xong, vì còn Hoàng tử nhỏ kia, ta biết xử trí làm sao cho được ? Tuy ta chưa phải là người góa chồng, nhưng tấm thân vô võ ở chốn nam cung này, có con tướng cũng như không. Ngày nay ta làm triều cấm quỳên trong nước, thì ta còn trị tội Phi Giao làm sao cho được ? Và ta cũng là một người có tội, nếu ta làm triều, e các quan văn võ không chịu phục tùng. Chỉ bằng ta hãy cho con Phi Giao được ăn năn tội lỗi xưa để nó hết sức phò tá Thiên tử. »

Thái hậu nói chưa dứt lời thì Mạnh vương phi liền quì tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Sao Thái hậu lại nói câu ấy. Ngày nay vợ chồng thần thiếp dẫu có thấy con Phi Giao, cũng không khi nào nhận là con nữa. Bấy lâu nay chỉ vì Thái hậu còn đang lâm bệnh nên thần thiếp phải

rằng sức điều trị cho được bình phục như xưa. Hôm trước con qua đem thơ, thần thiếp đã tâu rõ với Thái hậu, đó cũng là một kế bất đắc dĩ mà thôi. Bây giờ muốn cho nước nhà được an toàn, thì phải biếm truất Thiên tử và Hoàng hậu. Cha con Đỗ man Hưng Phục xưa nay có lòng phản nghịch, nếu không dùng kế ấy thì đại sự khó thành. Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu chớ nghĩ tình riêng làm chi, tội ác con Phi Giao không thể nào mà tha thứ được. » Mạnh vương phi nói rồi, lại khóc. Triệu Phụng và Triệu Lân cũng khóc theo. Thái hậu nói : « Đáng rãng như vậy, nhưng để ta còn xét lại sự tình trong triều ra làm sao đã. »

Bỗng thấy nội giám quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Các quan văn võ xin thỉnh Thái hậu làm triều. Bởi vì Phi Giao hoàng hậu ngày nay tánh nổi lại thêm dữ dội, hiện Hoàng hậu đã bắt giam Mã Thuận, còn bọn nội giám đi theo Mã Thuận cũng bị thịt nát máu rơi. Phi Giao hoàng hậu lại nói : « Dẫu Thượng hoàng về đây, cũng không thể biếm truất nổi ta. Thái hậu có làm triều, ta đây đã có nữ binh, ta không lo sợ gì nữa. » Thái hậu nghe nói nổi giận, truyền cung nữ lấy nhung phục ra mặc, rồi đập bàn hét mắng mà rằng : « Thế nào ngày nay ta cũng phải giết chết con Phi Giao mới được. » Thái hậu liền cởi áo long bào ra, mặc đồ nhung phục vào, mào ngọc sáng lòa, giáp vàng đỏ rực, lại thêm đôi mắt phụng lông lánh, rõ ràng là một vị nữ tướng quân.

Thái hậu kêu nội giám Lăng Mậu đến dặn rằng : « Người ra truyền cho các quan lui ra, rồi ta sẽ làm triều. » Lăng Mậu vàng lạch ra truyền lại. Các quan nghe lệnh liền lui ra. Thái hậu ngự xe ngọc liền, trước sau đều có cấm binh hộ vệ, Mạnh vương phi và hai vị Quốc cửu đi kèm hai bên. Đi được mấy bước, bỗng có tên cung nữ Nguyệt Anh đón quì tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu đừng xe cho tiện tỳ có việc tâu trình. »

Quân hộ vệ nạt lớn lên mà mắng rằng : « Người ở cung nào mà dám cả gan ngăn trở loan giá, không sợ phạm tội hay

sao? Nếu có sự gì oan uổng, sao không kêu với quan Nội sử?»
Nguyệt Anh tâu rằng: «Muôn tâu Thái hậu! Tiệp tỳ không có
sự gì oan uổng. Số là Hữu cung Hoàng hậu sai tiệp tỳ đem
ngọc tỳ đến dâng Thái hậu đây.» Thái hậu nghe nói, truyền
dừng xe lại, rồi kêu Nguyệt Anh đến gần trước xe hỏi
rằng: «Hữu cung Hoàng hậu sai người đến đây phải không?
Tiệp tỳ ở đâu?»

Nguyệt Anh lạy mà tâu rằng: «Muôn tâu Thái hậu! Tiệp
tỳ trước phụng mệnh Hữu cung Hoàng hậu đem ấn ngọc tỳ vào
dâng Thiên tử, không ngờ khi tiệp tỳ đến vườn Thượng uyển,
thấy có cấm binh vây kín, nên phải trở về nạp trả cho
Hữu cung Hoàng hậu. Nay Hữu cung Hoàng hậu lại sai tiệp tỳ
đem dâng cho Thái hậu đây.»

Nguyệt Anh lại đem những lời Phi Giao hoàng hậu dặn
hổ tâu hết cho Thái hậu nghe và dâng một cái hộp vàng
ngoài bọc gấm, trong có đựng ấn ngọc tỳ. Thái hậu mở xem
thấy cái ấn ngọc tỳ vẫn trong suốt không vết, liền động lòng,
hai hàng nước mắt chảy xuống mà rằng: «Ngọc tỳ ơi! Đã
hèn lâu ta mới thấy mặt người! Vậy bây giờ ta hãy giữ
lại, chừng nào Thượng hoàng về tới đây, ta sẽ đem nạp cho
Thượng hoàng!»

Thái hậu lại truyền cho Nguyệt Anh đi theo để khi lui
triều sẽ hỏi tường tận hết mọi sự. Thái hậu đem lời Nguyệt
Anh thuật lại cho Mạnh vương phi nghe và nói rằng: «Con
Phi Giao làm như vậy thì ta nên xử trí cách nào, tuy giống
hồ lang dữ tợn cũng không ăn thịt con bao giờ, chẳng lẽ nay
ta lại ác hơn giống hồ lang hay sao? Em hãy suy tính lại cho
thật kỹ, kéo đến sau này ăn năn lại cũng không kịp nữa.» Mạnh
lộ Quân tâu rằng: «Muôn tâu Thái hậu! Việc này chắc Phi Giao
không bao giờ ăn năn đâu, xin Thái hậu hãy quyết đoán mới
được. Cái tội ác của con Phi Giao như vậy, làm sao mà tha
thứ được. Nếu Thái hậu còn nghi ngờ thì thần thiếp đã có
thảo sẵn một tờ chiếu thư tuyên bố tội ác của con Phi Giao,
nay xin dâng để Thái hậu xem xét.»

Mạnh lý Quân liền thò vào trong áo, lấy ra một tờ chiếu thư, hai tay cầm đứng lên Thái hậu.

Chiếu rằng :

« Trộm nghe Thiên tử là ngôi càn tượng, quý hồ cương minh,
« Hoàng hậu giữ đức khôn nghi, chắc phải nhu thuận. Hữu hoàng hậu
« có cái nhan sắc kiều diễm như hoa, mà tánh nết lại nóng nảy hơn
« lửa, miệng hàm nọc rắn, dạ thú lòng lang. Bên giường há chịu
« nhường ai, tranh đoạt ngôi đích hậu; buồng rèm chiếm quyền tự chủ
« mẹ hoặc quân vương, hại kẻ trung lương, trong ngục trảm người
« oan khổ; cự lời can gián, trước thêm một lỗi tội thời. Chẳng
« những vậy mà thôi, lại còn thêm cấm cố Thiên tử, ngược đãi
« cung phi. Lầm hại của kho để nuôi đứa nịnh. Nghe lời sàm báng,
« đem cấm binh vào nam cung; mượn tiếng thuốc thang, giam thân
« mẫu ở nơi nội điện.

« Con người đã như vậy ta biết nói làm sao. May nhờ tổ tông
« thiêng liêng, lại được triều thần giúp đỡ. Nay ta chủ trương việc
« nước, tạm ngưng trị cũng bởi Thiên tử không quyết đoán, đến nỗi
« Hữu hậu mới dám lạm quyền. Theo lệ Thái Giáp thuở xưa, đều đem
« bicorn truất; đợi khi Thượng hoàng về nước, rồi sẽ xử phân.

« Còn Mã Thuận lập kế bày mưu, cậy quyền ỷ thế. Đối vua hại
« nước, buổi gian xiết kẻ bạo tàn; buồn tước bản quan, tâu tham bầy
« lâu vơ vét. Tuy tha từ tội, cũng phải cầm tù. Các quan văn võ, vì sự
« cưỡng bách mà lỡ giao kết với Mã Thuận, ngày nay đều được án
« xử.

« Còn cả nhà Hoàng phủ đóng lễ cũng không khỏi
« tội, nhưng Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng đứa con nhỏ mới
« lên mười tuổi, đã biết đem nhau đi tìm Thượng hoàng thì tấm lòng
« trung thành ấy xưa nay ít có, không kén là đáng phần nghị
« được. Khi nào Thượng hoàng về, lúc ấy sẽ cho lấy công chuộc tội.

« Nay gặp lúc nước loạn, nên lập vua hiền. Hôn vương và Triệu
« vương đều ở xa. Trong họ lớn nhất có người con thứ hai của Đồ
« man Hưng Phục là Đồ man An Quốc, hãy cho tạm cầm quyền chánh,
« đợi đến khi Thượng hoàng về sẽ nghị lại. Nhưng phạm quân quốc
« tội phải trước tâu cho bẩm cung biết, mới được thi hành sau.
« Các quan văn võ, khi Thượng hoàng về, sẽ bàn đến án điển, thế nào
« cũng tha thuế cho thiên hạ trong ba năm.

« Than ôi ! Trời đã không tựa, vón nước lấm sự gian nan ; sanh
« chẳng gặp thời, việc nhà nhiều điều bối rối. Thần dân trong nước
« mong nên lượng cái khổ tâm cho đến cùng. Khâm thờ ! »

Thái hậu xem rồi, thở dài phán rằng : « Em ơi ! Theo
lời em nói thì con Phi Giao chết cũng đáng tội ! »

Khi tới triều đường, hai vị Quốc cử lên trước, các nội
giám bồng gươm đứng dàn hầu hai bên. Thái hậu lên ngồi
trên bửu tọa. Ngọc tỷ bày ở trước long án. Mạnh vương phi
cũng đeo một thanh bửu kiếm đứng một bên. Bên tả có
Nguyễn long Quang, bên hữu có Đồ man An Quốc tướng
quân, còn các quan văn đều phủ phục ở dưới sân rồng mà
tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu ! Thần đảng bấy lâu ăn hại
lộc nước, thật đáng tử tội. Nay nghe tin Thượng hoàng sắp
về, dân gian phao đồn, chưa biết rằng thật hư thế nào, nên
thần đảng phải rước Thái hậu ra ngự triều để chủ trương
việc phổ lập. »

Các quan triều thảy tâu xong thì Nguyễn tướng công
khóc tâu rằng : « Muôn tâu Thái hậu, bởi Thiên tử nhu
nhược quá, đến nỗi gây ra sự biến cố này. Nay xin Thái
hậu khoan lập tán quân vội, hãy xin tạm lập Giám quốc để
giữ việc nước một ít lâu. Thái hậu là bậc thánh minh, dám
xin quyết đoán thì hành. »

Thái hậu nghe lời tâu, gặt đầu phán rằng : « Lời
của Nguyễn tướng công nói rất hiệp ý ta. Nhưng còn nói
rằng Thiên tử nhu nhược mà không làm điều gì thất đức thì
quả là tướng công có ý a hộ Thiên tử mà thôi. Ai lại đường
đường ở ngôi Thiên tử chủ trương việc Thiên hạ mà cứ bó
tay ngồi ở trong cung như một đứa trẻ con. Như vậy đầu ta
đầy là mọ, cũng không thể dung tha được, còn trách chi con
Phi Giao ! Một ông vua chỉ say đắm vui chơi, bao nhiêu
chánh quyền đều thác mạng ở tay hữu cung, sao còn nói là
vô tội được. Năm trước Thượng hoàng nhơn ngày Nguyên
tiêu bỏ đi, không hiểu là vì cớ gì, khiến cho ta luống những
nghĩ mà thành bệnh, tuổi già sức yếu, không ngờ lại có ngày

nay ! Nay tướng công và các quan triều thần đã hết lòng vì nước, thỉnh ta ra đây để tạm lập Giám quốc, vậy ta cũng ưng thuận, nhưng chánh sự trong nước, phần nhiều còn trông cậy ở các quan. Bây giờ các quan hãy lặng nghe mấy lời trong chiếu thư sắp tuyên đọc ra đây, thì sẽ biết cái khổ tâm của ta. » Nói rồi, truyền nội giám đem tờ chiếu thư ra đọc. An Quốc không hiểu ý tứ trong tờ chiếu thư, thấy tạm lập mình làm Giám quốc thì lấy làm vui sướng. Các quan vẫn vô đều qui lạy mà chúc câu: « Thái hậu vạn tuế, vạn tuế ! ».

Thái hậu lại truyền gọi Nguyễn tướng công đến gần trước mặt mà phán nhỏ rằng : « Con Phi Giao vừa mới sai người đem nộp cái bảo ngọc tỷ này, vậy ngày nay ta cứ thu nhận, rồi sau sẽ hay. » Nguyễn tướng công tâu rằng : « Cái ngọc tỷ là vật chỉ bảo của Thiên tử, nếu có lập Giám quốc, hạ thần thiết tưởng không được phép dùng, Thái hậu nên đem cất trong cung là hơn. » Thái hậu gật đầu, lại truyền quan Hàn lâm học sĩ sao lục một đạo chiếu thư để tuyên đọc cho Thiên tử và Phi Giao biết, lại ban bố khắp trong thiên hạ. Thái hậu muốn sai nội giám đem chiếu thư đi, nhưng lại sợ Phi Giao kháng cự hoặc sanh sự điều chi chẳng, còn nếu sai ngoại quan lại e có điều bất tiện. Thái hậu còn đang ngẫm nghĩ thì Mạnh vương phi qui xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Việc đem tờ chiếu thư ấy đến tuyên đọc cho Phi Giao nghe, thần thiết xin đảm nhận. » Thái hậu mừng rỡ phán rằng : « Việc này em chịu nhận đi thì thiết là hay lắm. Nhưng còn người theo hầu, chưa biết chọn ai ? » Triệu Phụng và Triệu Lân cũng qui xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Chúng quanh hữu cung đều có cấm binh vây kín, cũng cần phải thân đẳng mới vào được, vậy xin Thái hậu sai thân đẳng theo thân mẫu đến hữu cung là tiện việc hơn. » Thái hậu liền truyền dụ rằng : « Tờ chiếu thư này giao cho Mạnh lệ Quân đem đến hữu cung, còn Triệu Phụng và Triệu Lân thì đi hộ vệ. »

Mạnh vương phi phụng mạng ra đi, trước mặt có hai tên cung nữ cầm cờ tiết. Khi đi tới nơi, cửa cung đóng chặt, tiêu điều lạnh lẽo, coi có vẻ bi thương. Mạnh vương phi day lại biểu Triệu Phụng và Triệu Lân rằng : « Hai con nên mau mau vào trong vườn Thượng uyển thỉnh Thiên tử ra đây. »

Hai vị Quốc cửu tuân lệnh, nhưng lại đồng thanh nói với Mạnh vương phi rằng : « Thảo mẫu có vào đây, cũng phải cẩn thận đề phòng mới được ! » Mạnh vương phi nói rằng : « Ngày trước khác, bây giờ khác, hai con không cần chi mà phải lo ngại ! » Nói rồi, liền cầm cờ tiết gõ cửa cung mà kêu, kêu rất lâu mới thấy ở trong cung có người chạy ra hỏi rằng : « Có phải chiếu thư của Thái hậu ban đến đó không ? Lệnh bà chờ đã lâu lắm ! »

Hỏi rồi cửa cung mở rộng, có mấy tên nội giám chạy ra. Mấy tên nội giám ấy ngó thấy Mạnh vương phi, liền chấp tay vái chào, rồi chạy vào phi báo cho Phi Giao biết. Mạnh vương phi theo vào nội cung thì thấy ngồi bêu tọa đề không, các cung nữ đứng chung quanh đều khóc. Hồi lâu, thấy Phi Giao ở phía trong bước ra, làn thu thấy nét xuân sơn cũng không kém năm xưa chút nào. Mạnh vương phi ngó thấy Phi Giao thì xót tình mẹ con, cũng hơi áy náy trong lòng, chiếu thư vẫn cầm ở tay, mà chưa biết nói sao cho được. Bỗng nghe có vua Anh Tôn đến, Mạnh vương phi đứng ra giữa bưô điện, vua Anh Tôn và Phi Giao quì lạy hai bên. Mạnh lệ Quân tra nước mắt khóc mà tuyên đọc tờ chiếu thư. Vua Anh Tôn và Phi Giao đều cúi đầu lắng nghe. Khi tuyên đọc xong, vua Anh Tôn và Phi Giao đứng dậy. Mạnh vương phi đặt tờ chiếu thư xuống, vừa muốn lạy vua để tạ tội. Vua Anh Tôn cúi đầu thưa rằng : « Đừng làm như vậy, bây giờ tôi không phải là Thiên tử nữa mà lại là cháu ngoại sanh mà thôi. »

Phi Giao đến gần trước mặt Mạnh vương phi rồi ôm lấy mẹ mà khóc rằng : « Mẹ ơi ! Mẹ có lòng nhơn từ, xin mẹ thương lấy con. Con nghe những lời trong chiếu thư nói thì

con đâu có chết cũng đáng tội. Nay con có một việc này muốn nhờ mẹ tâu cùng Thái hậu là xin cho Thiên tử ở chung một nơi với con. Con tuy thừa ơn Thiên tử trong bấy lâu, nhưng vẫn một mình vô vô ở riêng một cung, chưa được mấy ngày sum hiệp. Xin mẹ xót tình mẹ con mà giúp việc ấy cho. »

Vua Anh Tôn cũng khóc mà nói với Mạnh vương phi rằng : « Cừu mẫu ơi ! Tiệp sanh đã phạm tội bất hiếu thì xin tâu Thái hậu đem ra chánh pháp đi cho rồi còn phải đợi đến khi Thượng hoàng về làm chi. Nay đâu vì tình riêng mà thứ tha, nhưng tiệp sanh cũng chẳng còn mặt mũi nào mà trông thấy hai thân nữa. Thôi, bây giờ cứ việc lập tâu quân đi, còn phải lập Giám quốc làm chi nữa. »

Nói rồi lại thở dài, Mạnh vương phi động lòng thương, không chịu được, mới khóc lên một tiếng lớn mà nói với Phi Giao rằng : « Phi Giao con ơi ! Mẹ không hiểu vì sao năm xưa con lại ngu ngốc như vậy ? Con quả tin lời dứa gian thần Mã Thuận, làm cho Thiên tử mang tiếng bất hiếu, ngày nay con có ăn năn, cũng không kịp nữa. Cha của con còn đương đi tìm Thượng hoàng, có đem theo một đứa con nhỏ, cũng chưa biết chừng nào mới về. Bây giờ Thiên tử với con lại bị giam cầm thì Thái hậu và mẹ đây như đứt ruột héo gan vậy. »

Mạnh vương phi vừa nói vừa khóc. Phi Giao cũng mũi lòng khóc rằng : « Mẹ ơi ! Việc này tuy tại con, nhưng gây vạ cũng tại nơi Hùng vương đó. Số là lúc đó Hùng hậu đòi quyền chánh trong cung, con có nổi giận, nói nặng mấy tiếng thì Hùng vương lại tuyên ngôn giữa chốn triều đường rằng : Hễ Hùng hậu có xảy ra sự gì thì con phải đền mạng cho Hùng hậu. Vì vậy nên con tức giận mới lập kế biếm Hùng hậu và giết Hùng vương, không ngờ Thái hậu thiên vị tình riêng, đành lòng rút gươm muốn chém con. Thiên tử nhu nhược thái quá, bất đắc dĩ con mới phải thay cầm chánh quyền. Nếu không làm như vậy thì đành chịu nhục, nên con chỉ quyền nghỉ một thời để giết cho được Hùng vương. Khi

mẹ tới nơi, con linh quỳnh không biết làm sao thì Đỗ man Hưng Phục và Mã Thuận xúi con đem giam lỏng mẹ ở trong cung. Con tuy lộng quyền chuyên chế thiệt, nhưng về phần khuô đức thì con cũng giữ được tròn, không hề đến nỗi điểm nhục đến mẹ cha. Mẹ ơi! Con còn một điều rất khẩn yếu muốn nói, là xin Thái hậu nên suy nghĩ lại cho kỹ, chớ nên lập Giám quốc làm chi. Nếu lập An Quốc làm Giám Quốc thì chắc sẽ có hại cho Thái hậu, vì An Quốc không phải như con đâu. Con như thân của con, mẹ đừng nên thương xót nữa, ngày nay con có chết cũng đã từng được hưởng thọ bao nhiêu sự vinh hoa phú quý đời rồi. Chẳng qua số mạng bởi trời. Sống lâu như Bành Tồ hay Cam La, rồi sau này cũng phải chết. » Phi Giao nói đến đó khóc vùi. Mạnh vương phi nói : « Con ơi! Nay con nói ra mấy lời, làm cho ta càng thêm chua xót. Con nên biết rằng cái nỗi khổ tâm của Thái hậu, dầu người sắt đá, cũng phải động lòng mà sa nước mắt. »

Còn vua Anh Tôn thì vật mình than khóc rằng : « Phụ hoàng ơi! Mẫu hậu ơi! Con là một đấng đại bất hiếu! Căm cănh cho con mấy năm trời nay xa cha cách mẹ, có chăng chỉ được gặp gỡ trong giấc chiêm bao. »

Mạnh lệ Quân cũng gục đầu mà khóc. Phi Giao thấy vậy, như dao cắt ruột, không biết làm sao, mới khóc mà nói với Mạnh lệ Quân rằng : « Mẹ ơi! Mẹ làm sao để cứu Thiên tử thì con đây dầu sã thầy trăm mảnh, cũng được vui lòng. Bao nhiêu tội ác, con xin nhận hết, xin Thái hậu rộng ơn tha Thiên tử, kéo Thái hậu chỉ có một mình Thiên tử là con thì lòng nào lại nỡ dứt tình cho đành. » Mạnh lệ Quân nói rằng : « Bây giờ Thái hậu cũng không thể quyết định được, phải đợi khi Thượng hoàng về đã. » Vua Anh Tôn khóc mà nói rằng : « Xin cứu mẫu tâu giùm với mẫu hậu rằng : Tội tui là tội nhờn, nhưng không dám tự liều mình để đau lòng mẫu hậu, xin đợi đến khi Thượng hoàng về triều rồi sẽ trị các tội bất hiếu của con ! »

Phi Giao lại nói : « Mẹ đến đây hôm nay, chưa biết hôm nào mẹ mới trở lại đây. Xin mẹ hãy yên lòng mà giữ gìn qui

thế. Khi nào cha con về thì mẹ nói giùm con mấy lời rằng cái công cù lao, con chưa báo đáp, xin dành đợi đến kiếp sau. Còn anh em chị em trong nhà, con cũng xin gửi lời từ biệt.»

Hai mẹ con còn đang bần đùng chưa nở rời tay, bỗng thấy hai tên nội giám vào bẩm rằng : « Bẩm vương phi ! Thái hậu đã lui triều, có truyền lệnh với vương phi về lập tức đề bàn các việc trọng yếu. » Mạnh vương phi lau nước mắt mà trở ra. Khi vô lời Nam nội, chỉ lâu cùng Thái hậu là Thiên tử và Phi Giao sau khi nghe tờ chiếu thư thì cúi đầu lạy tạ, còn bao nhiêu những câu thương tâm đều giấu kín kéo sợ Thái hậu đau lòng.

Triệu Lân đem năm trăm quân già cỗi cách hộ vệ An Quốc, nhưng kỳ thiệt là cách giữ rất nghiêm ngặt, không cho giao thông với ai. Lúc này An Quốc thành ra trong tay không có binh quyền, tiếng thì làm Giám quốc, nhưng Nguyễn tướng công cùng các quan văn võ chỉ xá mà không lạy. An Quốc thì ngồi ở gian bên cạnh để tiếp kiến các quan. Các quan có đệ trình các việc khẩn yếu thì An Quốc lĩnh quynh không biết phê phó ra làm sao. Nguyễn tướng công lại cầm bút đứng đề xin chữ phê. An Quốc mặc cỡ đủ mặt nói nhỏ rằng : « Tôi mới làm triều, chưa được am thuộc, nhờ tướng công phê phó giùm tôi. » Nguyễn tướng công liền dạy lại nói với các quan rằng : « Từ nay các quan cứ vào trong nội các làm việc cũng được. » Triệu Lân sai mấy tên gia tướng thân tín tra xét những người vào nhà An Quốc làm cho An Quốc chẳng khác nào như một người tội tù. Bao nhiêu gia tướng tâm phúc của An Quốc thì Triệu Lân sai đi giữ phía ngoài thành. An Quốc lúc ấy thân có thể mỏng, đành bó tay mà ngồi một chỗ. Bỗng nghe báo có hai vị Quốc舅 đến. An Quốc nghĩ thầm rằng : « Ta đợi hân vào đây coi hôm nay hân nói làm sao ? » An Quốc ngược nhìn thấy Triệu Phụng mào áo đại triều, tay cầm một cuốn sổ, nét mặt tươi cười, ở dưới thềm bước lên. Triệu Phụng nói : « Tôi xin có lời chúc mừng tướng quân, chẳng bao lâu cũng được lên ngôi đại bảo. »

An Quốc vội hỏi: « Quốc cứ thấy làm sao mà lại nói như vậy? Mấy bữa nay, tôi chẳng thấy triệu chứng gì đáng mừng hết, chỉ biết rằng tôi đã lừa dối cha tôi, và lại tự nhiên trong tay tôi mất hết binh quyền nữa. » Triệu Phụng lại mỉm cười nói rằng: « Tướng quân chớ nóng nảy! Nay công việc mười phần đã được đến chín, chỉ còn một phần nữa là trọn vẹn, xin tướng quân cứ yên lòng chờ đợi một ít lâu. Tướng quân hãy ngồi xuống đây mà coi cuốn sổ này. »

Nói rồi cầm cuốn sổ trao cho An Quốc, An Quốc mở ra coi thì cuốn sổ biên chép các đồ vàng bạc châu báu trong nội khố, cả thấy đáng giá mấy trăm muôn. An Quốc xem qua vừa sợ vừa mừng, lại hỏi hai vị Quốc cửu rằng: « Cuốn sổ này để làm gì? » Triệu Phụng nói: « Phạm Thiên tử truyền ngôi cho ai, trước hết phải đưa cuốn sổ này để giao lại các vàng bạc châu báu trong nội khố. Sáng hôm nay Thái hậu đã khen tướng quân là người hiền đức, nên truyền ngôi đại bảo cho tướng quân. Dẫu Thượng hoàng về triều cũng phải đồng ý, hiện đã sai tòa khâm thiên giám chọn ngày để làm lễ truyền ngôi đó. Việc này mười phần đã xong đến chín rồi. Nay mai tướng quân ban yến cho các công thần thì anh em tôi chắc sẽ được bữa rượu thật say. »

An Quốc nghe nói hớn hờ vui mừng, vội vàng đứng dậy chấp tay xá hai vị Quốc cửu mà nói rằng: « Đa tạ hai vị Quốc cửu! Việc này mà thành được đều là nhờ ở cái tài cao trí giỏi của hai vị Quốc cửu đó! »

Triệu Lân và Triệu Phụng cáo từ lui ra. An Quốc tay cầm cuốn sổ đi vào nhà trong. Người vợ lớn của An Quốc là Nguyễn thị lúc ấy đang hầm hầm nổi giận, hét mắng om sòm. An Quốc nhí nhoeo miệng cười nói rằng: « Phu nhơn chớ nóng nảy! Tôi gần làm Hoàng đế thì Phu nhơn tức là Hoàng hậu đó! Đây nè, cuốn sổ biên chép các thứ vàng bạc châu báu trong nội khố đây, Phu nhơn hãy cầm lấy mà coi. »

Nói rồi trao cuốn sổ cho Nguyễn thị, Nguyễn thị chẳng muốn coi, giựt cuốn sổ liệng xuống đất, rồi nói : « Ghê cho Mỹ nương ! Mỹ nương là đứa hoang đàng, lão tặc đi vắng chưa mấy ngày, mà đã điên cuồng đến như vậy ! Cái kim ngọc quán của quân khố nạn đó có sao lại thấy ở giường nằm của Mỹ nương. Khi tôi ngó thấy, nó còn giả mồm cãi lại. Này đây, có phải là quả nhiên hay chưa ? »

An Quốc còn đang lỉnh quỳnh, bỗng bị một bạt tai thật mạnh nơi trên mặt tả, nước mắt ràn rụa, dường như lợt trông, An Quốc chỉ lấy tay bưng mắt, mếu máo mà khóc. Nguyễn thị hét lớn lên rằng : « Muốn sống thì quí ngay xuống đây ! »

An Quốc khúm núm quí xuống. Nguyễn thị kêu nữ tỳ lấy roi, rồi chỉ mặt An Quốc mà mắng rằng : « Đồ khố nạn, cứ lừa dối ta mãi ! Nay nói sắp làm Hoàng đế, mai nói sắp làm Hoàng đế, kỳ thiệt là cứ âm thầm đề tư tình với con dam phụ ! Bây giờ chưa làm Hoàng đế mà còn lớn gan như vậy, đến khi đã làm Hoàng đế rồi thì trong tam cung lục viện, mặc sức tự do, còn coi tôi ra gì nữa. Thôi, tôi chẳng thiết làm Hoàng hậu mà tôi cũng chẳng muốn ai làm Hoàng đế, bây giờ tôi chỉ đánh cho như đòn rồi giam vào một nơi cho biết tay tôi. »

Nói rồi liền cầm roi giơ thẳng cánh mà quất, quất tới bụi một hồi, An Quốc kêu trời mà rằng : « Trời ơi ! Đau quá xin tha cho tôi ! » Nguyễn thị đánh đã lại nói : « Đồ khố nạn ! Từ nay cấm không được bước chơn ra khỏi cửa phòng ! Vợ con không thiết lại muốn yêu vụng dẫu thăm với con dam phụ. » An Quốc tướng quân van lạy rằng : « Phu nhơn muốn đánh thế nào thì đánh, nhưng xin Phu nhơn tha cho đừng giam tôi. » Nguyễn thị lại nổi giận mắng rằng : « Đồ khố nạn đã không sợ đánh thì thế nào ta cũng phải giam vào một chỗ mới xong. »

Nói đoạn bõ roi xuống, đứng dậy nắm tay An Quốc lôi xềnh vào trong phòng. Tuy An Quốc là vị võ tướng có

sức cự nổi muôn người, mà bây giờ coi như con gà con bị điều tha vậy. Cuốn sổ liệm ra đó, mấy đứa nữ tỳ lượm lấy, rồi khúc khích cười thầm. Nguyễn thị là cháu của Thiết mộc Nhi ở Mông cổ, võ nghệ cao cường, lại có sức mạnh, thêm tánh rất hay ghen. Thiết mộc Nhi gả Nguyễn thị làm vợ chánh thất An Quốc, sanh được hai trai một gái còn nhỏ. Phàm các nữ tỳ, hề đứa nào hơi cười nói cùng An Quốc, nếu không bị đánh mà chết thì cũng như đòn. Công việc trong nhà Đỗ man Hưng Phục lúc trước đều bởi một tay Mỹ nương chường quân. Từ khi có Nguyễn thị về làm dâu thì cướp hết chánh quyền trong nhà. Cũng bởi Đỗ man Hưng Phục có hứa lời với Mỹ nương rằng hề thành đại sự thì lập nàng làm Hoàng hậu, cho nên nàng cố nhẫn nại. Vả nàng chắc rằng ngôi Thái tử sau này là về phần Định Quốc, chớ An Quốc không hy vọng gì, không ngờ nay bị Nguyễn thị ngó thấy cái kim ngọc quán, thành ra che đậy không nổi, đành phải giả điên giả ngầy. Lăn lăn việc vỡ lở ra. Mỹ nương hổ thẹn quá, lủi lại vào phòng thất cô tự tử.

Lại nói qua Gia Tường công chúa, từ khi Triệu Phụng và Triệu Lan đi khỏi rồi, nghỉ đến công việc nước nhà, luống những ngậm ngùi than khóc. Hoàng tử còn nhỏ tuổi, thấy Công chúa than khóc thì cũng động lòng, liền chạy đến gần, nắm áo Gia Tường công chúa rồi quì xuống đất mà hỏi.

Gia Tường công chúa mới thuật chuyện đầu đuôi cho Hoàng tử biết Hoàng tử là con Hùng hậu. Nào lúc mới sanh, để nằm vào giỏ thuốc xách ở trong cung đem ra. Từ đó đến nay vẫn nhận là con. Phi Giao lại hạ lệnh cấm không cho vào triều kiến tại Nam nội. Vì vậy nên Âu sầu buồn bã mà không cầm nước mắt cho được. Hoàng tử nghe nói, vật mình lăn khóc, mà rằng : « Tổ phụ ơi ! Chẳng hay có sao tổ phụ lại bỏ bỏ muôn dặm giang sơn này mà đi cho đành ! » Hoàng tử lại nói với Gia Tường công chúa rằng : « Công chúa nuôi dưỡng tôi trong bấy lâu này, quân bao những sự nhọc

nhân, thật là coi tôi cũng như con dê vậy. Tôi có biết đầu sự tình như vậy hèn gì xưa nay công chúa không âm chi tôi mà hay âm tôi. Hôm trước Nguyễn tướng công vào đây, lại nhắm nhĩa bàn chơn tôi, tôi nghĩ lấy làm lạ. Đã đành rằng ngày nay tôi được yên nơi nhưng không biết thân mẫu tôi ở trong cung bấy giờ thế nào? Chẳng thà tôi không biết thì thôi, nay tôi đã biết thì ngồi yên sao được, vậy Công chúa cho tôi vào Nam nội, để bài yết tố mẫu và thân mẫu tôi. » Gia Tường công chúa nghe nói khóc rằng : « Hoàng tử ơi ! Bấy lâu nay, tôi cũng nhớ song thân mà không vào triều bái được. Để hôm nào biếm truất Phi Giao được rồi thì tôi sẽ đem Hoàng tử vào Nam nội, nhưng lại sợ An Quốc biết chuyện thì lại làm họa vào thân. Vậy hãy đợi coi tin tức thế nào, mới có thể quyết định được. »

Bỗng có Bảo mẫu chạy đến, nét mặt hớn hờ, nói với Gia Tường công chúa rằng : « Bẩm Công chúa ! Tôi đến báo với Công chúa một tin mừng : Nay Thái hậu lâm triều, đã biếm truất Phi Giao hoàng hậu và nữ tróc Mã Thuận, vậy công chúa từ nay chớ lo ngại nữa. » Hoàng tử nghe qua lấy làm mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy xin Công chúa mau mau dắt tôi vào cung bấy giờ. » Gia Tường công chúa nói : « Bấy giờ thời cuộc chưa định, các quan chưa biết ai ngay ai gian. Nếu Hoàng tử vào cung, nếu có người sanh nghi thì khó lòng mà bảo toàn được tánh mạng. » Bảo mẫu cười mà nói rằng : « Cũng chẳng khó chi điều ấy ! Hoàng tử cứ nhận là con Công chúa thì có ai biết được. Nhưng việc này phải đợi hai vị Quốc cứu về đây đã, chớ bây giờ thì trước sau phủ Phò mã đều có cấm binh canh giữ. »

Hoàng tử nghe nói, không biết làm sao, đành lòng mà đợi hai vị Quốc cứu về. Đợi trong mấy ngày, không thấy hai vị Quốc cứu về, Hoàng tử khóc than không ngớt, chẳng ăn uống chi hết.

(Xem tiếp tập 24)

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Đến khi Triệu Phụng và Triệu Lân về, Hoàng tử chạy lại gần, quì lạy rồi nước nở khóc. Hai vị Quốc cửu giết mình không hiểu chuyện chi. Gia Tường công chúa mới thuật đầu đuôi cho hai vị Quốc cửu nghe. Lại nói cho hai vị Quốc cửu biết rằng trong mấy ngày nay Hoàng tử thương nhớ Hùng hậu mà biếng ăn quên ngủ. Hai vị Quốc cửu chưa kịp trả lời thì Hoàng tử phủ phục xuống đất, nắm áo Triệu Lân mà nói rằng : « Tam thúc ời ! Tôi chịu cái ơn sâu của tam thúc đã bảo toàn tánh mạng của tôi, biết bao giờ tôi báo đáp cho được. Bây giờ tôi chỉ muốn được vào Nam nội để yết kiến mẫu hậu tôi và lâu với tổ mẫu rộng ơn mà ăn xé cho phụ vương tôi. »

Triệu Phụng và Triệu Lân đều đồng thanh nói rằng : « Xin Hoàng tử chớ than khóc ! Hoàng tử muốn như vậy cũng chẳng khó gì ! Nay mai Gia Tường công chúa sẽ đưa Hoàng tử vào cung để bái yết Tả hoàng hậu. »

Hai vị Quốc cửu lại thuật rõ đầu đuôi việc đem quân vào Nam nội rước Thái hậu ra ngự triều. Lại nói cho biết là quân dân ngày nay đều hiểu đại nghĩa, không ai chịu theo An Quốc. Gia Tường công chúa vui mừng, chấp tay tạ hoàng thiên đã có lòng phù trợ. Công chúa lại nói với hai vị Quốc cửu rằng : « Nhờ có cái tài giỏi trí cao của nhị vị Quốc cửu, có lẽ nhà Hoàng phủ giảm bớt được một phần tội lỗi sau này. »

Hai vị Quốc cửu cáo từ lui ra. Gia Tường công chúa truyền sửa soạn áo quần cho Hoàng tử cái dạng nữ nhi để

đưa vào triều kiến Thái hậu. Khi sửa soạn rồi, Hoàng tử đứng gần Trần Khanh quận chúa. Quận chúa xinh đẹp, mặt hoa da ngọc, còn hình dáng Hoàng tử lại rất giống Thượng hoàng. Khi gần đi, Bảo mẫu lại sức nhớ một chuyện mới nói với Gia Tường công chúa rằng : « Bẩm Công chúa ! Cái giỏ thuốc, cái áo lót mình và cái ngọc đeo là những vật kỷ niệm từ khi đem Hoàng tử ở trong cung ra, nay Công chúa cũng nên đem vào để trình Thái hậu thấy. »

Gia Tường công chúa gật đầu, vội vàng đi lấy các đồ kỷ niệm. Khi Gia Tường công chúa thấy mấy hàng chữ chính tay Thái hậu để ở trong cái áo lót thì động lòng xót thương. Ở ngoài đã sắp sẵn xe giá, Gia Tường công chúa ngồi ngọc hễn với Hoàng tử, còn Trần Khanh quận chúa thì giao cho Bảo mẫu coi giữ ở nhà. Các gia tướng và quân cấm binh thì đi kèm hai bên để hộ vệ. Khi đến Nam nội, các cung nữ ngó thấy, hớn hờ vui mừng, chạy vào báo với Thái hậu và Mạnh vương phi. Gia Tường công chúa tay dắt Hoàng tử bước lên trên thềm, cúi đầu quỳ lạy. Thái hậu ứa nước mắt, đỡ dậy nói rằng : « Con ơi ! Trong mấy năm nay xa cách, bây giờ là mới gặp con ! »

Thái hậu thấy Hoàng tử lại chỉ mà hỏi rằng : « Đây có phải là cháu gái của ta đó không ? Con Hoàng tử bây giờ thế nào, vẫn được an khang chứ ? » Gia Tường công chúa chưa kịp trả lời thì Hoàng tử vội vàng chạy đến nắm áo long bào của Thái hậu, rồi khóc và nói rằng : « Tổ mẫu ơi ! Tổ mẫu vẫn không quên tôn nhi, nay tôn nhi đã được vào đến đây để vẫn an tổ mẫu đó ! »

Thái hậu vui mừng, hai tay ôm lấy Hoàng tử rồi nhắm nhía nói rằng : « Vậy con là Hoàng tử đó phải không ? » Thái hậu vừa nói vừa khóc, hai hàng nước mắt chảy xuống, lại bỗng Hoàng tử đặt lên trên lòng. Hoàng tử vừa khóc vừa hỏi : « Chẳng hay thân mẫu con bây giờ ở đâu ? » Thái hậu truyền cung nữ đi triệu Hùng hậu vào. Gia Tường công chúa lại bái yết Mạnh vương phi. Mạnh vương phi hỏi đến Trần Khanh

quận chúa thì Gia Tường công chúa đáp rằng : « Quận chúa tuy còn nhỏ tuổi, nhưng tánh nết thuần hòa, đối với Hoàng tử, vẫn qui mến như tình cốt nhục. »

Nói chưa dứt lời thì nghe báo có Hùng hậu đến. Hùng hậu ăn mặc một cách nhã đạm, nhưng mày ngài mắt phượng, dung nhan chẳng khác năm xưa. Hoàng tử nhìn xung quanh, toàn là những người áo gấm xiêm hoa, chưa biết ai là thân mẫu. Thái hậu kêu Hoàng tử mà nói rằng : « Mẫu tử đâu thăm, thế nào thiên tính cũng có cảm thông. Nay mấy người đứng đây, con thử nhìn coi ai là thân mẫu của con ? » Hoàng tử đứng dậy nhìn qua một lượt, khi nhìn đến Hùng hậu, thì Hoàng tử khóc òa lên rồi quì xuống thưa rằng : « Thân mẫu ơi ! Người cô phải là thân mẫu tôi đó không ? » Thái hậu cùng mọi người đều lấy làm lạ. Hùng hậu ngạc nhiên, nét mặt đỏ bừng, hai tay đỡ Hoàng tử dậy mà nói rằng : « Tại sao lại xưng hô như vậy ? Huống chi tôi đây là một người có tội. »

Thái hậu đây lại nói với Hùng hậu rằng : « Đây là đứa con trai của người sanh trong liệt Đaoan ngũ năm xưa đó ! Ta giao cho Gia Tường công chúa nuôi dưỡng được tám năm nay. »

Hùng hậu nghe nói, tức thì quì xuống, khóc mà tâm với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Việc này thần thiếp chưa hiểu ra sao. Nghe nói năm xưa thần thiếp làm sãi, chỉ là một cục máu mà thôi, cớ sao ngày nay lại có đứa con này ? Sự thể đầu đuôi thế nào, xin Thái hậu chỉ dạy cho thần thiếp biết. »

Thái hậu phán rằng : « Việc này ta khó nói quá, vậy để Gia Tường công chúa nói cho người nghe. »

Gia Tường công chúa vâng lệnh thuật hết sự tình đầu đuôi cho Hùng hậu nghe. Hùng hậu nghe xong, ôm lấy Hoàng tử mà khóc. Con gọi mẹ, mẹ kêu con, làm cho Thái hậu phải động lòng ứa nước mắt, Mạnh vương phi cũng giọt lệ chứa chan. Hùng hậu cúi đầu lạy tạ Thái hậu, Hoàng tử cũng quì một bên. Hùng hậu nói : « Muốn tâu Thái hậu ! Năm xưa đang khi con mé sãi, việc sanh đẻ con cũng chẳng biết gì.

May nhờ cô Thái hậu và Công chúa nuôi nấng giùm nên ngày nay mẹ con mới được sum hiệp cùng nhau. Cái ơn sâu ấy biết lấy chi báo đáp, chỉ xin vái trời cho Thượng hoàng mau mau về triều. Còn Mạnh vương phi hết thuốc cho thần thiếp, trong mấy năm trời, quân bao khó nhọc, mà Hoàng phủ Tương vương thì đem đứa con nhỏ đi tìm Thượng hoàng, cũng là một người trung thần hiếm có. Muốn tâu Thái hậu ! Vì hai mẹ con thần thiếp mà dễ đi lụy đến Thánh thượng, nay thần thiếp muốn cầu xin Thái hậu biêm thuốc thần thiếp vào lĩnh cung, và ân xá cho Thánh thượng, còn cha mẹ thần thiếp bây giờ hiện đang ở trong ngục thất, nhưng đạo làm tôi phải hèn thân báo quốc, sống chết cũng xin nhờ lượng cả chí tôn. »

Hoàng tử nghe nói, cũng nước mắt khóc mà xin theo mẹ vào lĩnh cung. Cảnh tình ấy làm cho Thái hậu không thể ngăn nước mắt cho được. Mạnh vương phi tâu với Hùng hậu rằng : « Muốn tâu Hoàng hậu ! Việc này Thái hậu không dám tự quyết, vậy phải đợi Thượng hoàng về triều đã. Nếu Thượng hoàng chưa về thì không thể nào ân xá cho Thiên tử được. Lễ nghĩa chung của thiên hạ, pháp luật chung của tổ tông. Thái hậu tuy cao quý, nhưng cũng không vượt lễ nghĩa và bỏ pháp luật được. Hoàng hậu chớ nên tâu xin điều chi nữa mà làm cho Thái hậu thêm đau lòng. Vả Hoàng tử đã vào đây, thì không nên ra về, bây giờ nên tâu Thái hậu cho Hoàng tử ở với Hưng Bình công chúa. »

Mạnh vương phi lại nói với các cung nữ rằng : « Các con hầu hạ đã lâu năm, trải bao khó nhọc, chẳng bao lâu nữa Thượng hoàng về triều, Thái hậu sẽ trọng thưởng cho các con, chớ nên tiết lộ ra ngoài mà có tai vạ. » Các cung nữ nghe nói, đều vui lòng xin tuân lệnh. Thái hậu thở dài mà phán rằng : « Ngày nay ta khóc mãi cũng khô nước mắt, thôi các người hãy ngồi hết lại đây để ăn yến cho đỡ buồn. »

Lúc ấy Hoàng tử bái yết Hùng hậu xong, lại bái yết Mạnh vương phi. Thái hậu truyền kêu Châu vương và Hưng Bình công chúa đến để làm lễ tương kiến. Nội giám bày tiệc,

Thái hậu ngồi trên hết, kế Hùng hậu và Mạnh vương phải ngồi hai bên. Hai bà Công chúa ngồi tiếp Thái hậu. Châu vương thì cùng Hoàng tử ngự yến ở cung bên kia. Hoàng tử lúc này đã hơi biết lễ phép, nên trong khi ăn tiệc, đối đáp nhiều câu rất dí dỏm. Châu vương năm ấy cũng mới mười tám tuổi. Hai bên trò chuyện cùng nhau, thật là ý hiệp tâm đầu. Khi tiệc xong, Gia Tường công chúa cáo từ xin về, lại đem cái giỏ thuốc và cái áo lót có mấy hàng thủ bút của Thái hậu năm trước cho Thái hậu, Hùng hậu ngó thấy, đau lòng đứt ruột, vừa đọc vừa khóc.

Hồi thứ mười hai

Triệu-vương vị nghĩa khởi binh,

Phò-mã lặn trung bảo quốc.

Nói về bà Mai thái phi từ lúc theo con là Triệu vương đi thọ phong ở Hà nam, ngày đêm lắng nghĩ đến Thượng hoàng và Thái hậu, không thể nguôi lòng. Việc rèn tập dạy dỗ Triệu vương, bà rất lấy làm nghiêm khắc. Quan Tán thiên ở phủ Triệu vương tên là Lưu Quý tức là con một người tiểu thiếp của Lưu khuê Bích tên là Đậu hàm Hương. Bà Đậu hàm Hương không cho con lập võ nghệ, bắt phải chuyên nghề kinh sử, sau thi đỗ vào tòa Hàn lâm. Thượng hoàng thấy Lưu Quý là người lão luyện, vừa có học thức, vừa có phẩm hạnh, mới dùng làm chức Giáo thụ để dạy Triệu vương. Lưu Quý thông hiểu thiên văn địa lý. Mai thái phi có lòng kính trọng, thường tỏ rất hậu, bao nhiêu chánh sự trong phủ, đều giao cho Lưu Quý chưởng quản. Lại thường sai người triệu bà Đậu hàm Hương vào trong cung để chuyện văn. Triệu vương chánh phi là A lập thị nhan sắc xinh đẹp, lại có học thức, tánh rất hiền hậu, cùng Triệu vương ngày đêm hầu hạ. Mai thái phi không hề trễ nãi chút nào. Đến khi nghe tin Thượng hoàng bỏ đi, Mai thái phi và Triệu vương đều khóc.

hồn lảng dờm, ngày đêm khóc lóc. Triệu phi hết sức khuyên can, mới hơi nguôi cơn sầu thảm. Sau bỗng nghe tin Hùng hậu bị biếm truất. Toàn gia Hùng vương bị giam vào ngục thất và tin Phi Giao hoàng hậu lên nắm chánh quyền thì bà Mai thái phi lại đau đớn xót xa. Lúc đó Triệu phi gần đến kỳ nở nhụy khai hoa, công việc trong cung chẳng có ai chủ trương. Lưu Quý thấy vậy, không biết làm sao, mới về thuật chuyện với mẹ là bà Đậu hằm Hương để nhờ mẹ vào cung khuyên bảo bà Mai thái phi đừng khóc lóc nữa.

Nguyên Lưu Quý có người vợ tên là Bàng thị, con quan Lại bộ thượng thư, cha mẹ mất sớm, chỉ có một em trai, toàn gia đều nhờ Lưu Quý cứu giúp. Lưu Quý sanh được ba trai một gái. Con gái tên gọi Diễm Tuyết, tánh rất thông minh, Lưu Quý tự mình dạy, con học. Ba cậu con trai còn nhỏ. Bà Đậu hằm Hương rất yêu quý Diễm Tuyết, nàng muốn điều gì, bà cũng chiều theo. Lúc nhỏ Diễm Tuyết thường hay theo cha lên thiên văn đài. Lưu Quý chỉ bảo các vì tinh tú, nàng để ý ghi nhớ, thành ra nàng cũng hiểu biết thiên văn. Diễm Tuyết có tánh điềm đạm, hay xem sách vở, lại nhiễm cái tư tưởng « Yếm thế », thường hay muốn bỏ nhà mà đi tu. Cũng có lúc tỏ ý cho cha mẹ biết, nhưng vì ba em còn nhỏ dại, cho nên chưa dám dõng dạc. Lúc ấy nàng Diễm Tuyết thấy tổ mẫu là bà Đậu hằm Hương sắp vào cung, mới tươi cười mà thưa rằng : « Hôm qua lớn nữ có xem thiên văn, thấy sao Thái bạch suốt đêm ngang trời, đó là cái tượng sắp đổi dời ngôi đại bảo, nhưng sao Tử vi còn thấy sáng tỏ thì vận mạng Thiên tử vẫn được vững vàng. Cái tai ách này chẳng qua chỉ trong vài ba năm, rồi lại tránh khỏi. Tổ mẫu nên nói cho Thái phi biết, để Thái phi yên lòng, đừng lo ngại nữa. »

Bà Đậu hằm Hương cười mà nói rằng : « Con nhỏ này, mấy cũng hiểu biết thiên văn à ? Vậy thì ngôi sao Thượng hoàng nay ở phương nào ? Ngôi nào ứng vào Thái hậu, còn Hùng hậu thì tức là ngôi sao nào ? »

Diễm Tuyết đáp rằng : « Sao lại không hiểu ! Ngôi sao của Thượng hoàng bây giờ ở về phương tây, cứ theo phương

ấy mà đi tìm thì sẽ thấy, nhưng thời giờ chưa đến, phải đợi năm năm nữa. Ngôi sao Thái hậu bây giờ mây kéo tối tăm chắc là Thái hậu đang bị bệnh, nhưng mừng được có sao Thái dương chiếu mạng nên chẳng lo gì. Mỗi khi tôn nữ theo thân phụ lên thiên văn đài, thân phụ chỉ cho coi rất là minh bạch. » Lưu Quí nói : « Đúng như vậy ! Con nhỏ này nó coi các vì sao, có phần lại giỏi hơn tôi. » Bà Đậu hăm Hương cười mà nói với Bàng thị rằng : « Con nhỏ này khéo khếch quá, sau này chắc phải hơn người ! »

Bàng thị nói : « Con nhỏ này hay xem thiên văn quá, thành ra ngày ngốc, ngày lỗi chỉ muốn đi tu mà thôi. Bây giờ nó vẫn hay ăn chay. Con có mắng nó mấy lần thì cha nó lại nói rằng : Người ta mỗi người một chí hướng, ta không nên cưỡng. Huống chi một người ta tiên đắc đạo thì cả họ đều được phi thăng, chớ có can chi mà ngại ! Vậy ngày nay con xin mẹ phải nghiêm cấm nó mới được. »

Bà Đậu hăm Hương nghe vậy, bèn nói với Diêm Tuyết rằng : « Tôn nữ năm nay còn đang đầu xanh tuổi trẻ, sao lại nhiễm cái tư tưởng chán đời như vậy. Phàm những kẻ xuất gia, đầu Phật, học đạo tu tiên, phần nhiều là bởi có sự uất ức trong lòng, nên phần chi bỏ đi, để cầu tẩy thân cho được thoát nợ. Nay tôn nữ không có điều gì thất ý, trên thì cha mẹ đoàn viên, dưới đoàn em hãy còn nhỏ tuổi. Cái thân ngàn vàng ấy, còn phải gác gương trong, treo giá ngọc, để chọn lấy người đẹp lứa vừa đôi. Đã là người có học thức ít nhiều thì cái tư tưởng chán đời, ta chớ nên nhiễm. »

Đang nói chuyện thì có nữ tỳ bưng bánh đến, cả nhà đều ngồi vào ăn. Khi ăn bánh xong, bà Đậu hăm Hương đổi mào mặc áo để đi đến cung. Cờ mờ trống rung, liền hô hậu bang, cũng đường đường một vị Thái phu nhân. Nếu năm xưa không bẽ lòng thù liết thì ngày nay sao được cái vinh dự này. Khi đến phủ Triệu vương, thủ môn vào báo, bà Mai thái phi cho hai tên cung nữ ra rước vào. Bà Đậu hăm Hương làm lễ triều kiến, bà Mai thái phi mời ngồi dùng trà và hỏi

rằng : « Chẳng hay cơ sao đã lâu nay Thái phu nhơn không vào cung thăm tôi ? » Bà Đậu hàm Hương nói : « Cũng bởi thần thiếp mang bệnh đã một tháng nay, bây giờ mới bình phục. Trong lòng thần thiếp vẫn nhớ mồn Thái phi, lại nghe tin vương phi sắp đến kỳ lâm sản, nên thần thiếp vào đây để thỉnh an. »

Mai thái phi nói : « Hai vợ chồng Triệu vương đêm ngày túc trực ở đây, tôi biểu chúng về phòng mà nghỉ, Triệu vương lại không nghe, cứ biểu vợ về, còn Triệu vương thì đêm nào cũng ở lại đây, quần quật như đứa con thơ, nghĩ cũng nực cười. Lòng tôi phiền muộn trăm chiều, đợi chừng nào Thượng hoàng về đây, họa may lòng tôi mới yên được. »

Mai thái phi vừa nói vừa rơm rớm nước mắt. Bà Đậu hàm Hương đứng dậy khuyên can rằng : « Nếu Thái phi cứ khước lóc hoài như vậy, đề đến nỗi Triệu vương lo phiền bỏ cả sự học hành thì có phải là chẳng uổng phụ cái lòng trông cậy của Thượng hoàng và Thái hậu lắm sao ? Vậy xin Thái phi nghỉ lại, chớ nên chắc lấy những sự bi thương vô ích ấy làm gì nữa. » Mai thái phi thở dài đáp rằng : « Tôi cũng biết như vậy, nhưng trong lòng chưa xót, nên nước mắt khôn cầm, dầu muốn cố gương làm khuấy mà không thể làm sao gương được. Nay Thái phu nhơn đã nói, tôi xin vâng lời, nhưng Thái phu nhơn có ở đây hủ hỉ với tôi, họa may tôi mới giải được cơn phiền muộn. Vả Triệu phi sắp đến ngày lâm sản, Thái phu nhơn cũng nên ở đây mà giúp đỡ giùm cho. » Bà Đậu hàm Hương vương mạng ở lại săn sóc hết thấy mọi việc trong cung. Còn việc ngoài thì đã có Lưu Quý chương quản, chỉ hiếm một nỗi chưa chọn được người nào trung dũng, để làm Nguyên soái mà chương quản binh quyền. Lưu Quý sực nghĩ đến Vệ đồng Bưu, mới nói với Hôn vương sai Chúc Nhơn đi triệu, lại vừa gặp lúc Vệ đồng Bưu mới đánh Khâm sai mang bệnh, Chúc Nhơn không dám ở lâu, phải về trước để phúc chỉ. Chưa đầy một tháng, Vệ đồng Bưu tới nơi, trước vào ra mắt Lưu Quý, sau vào yết kiến Triệu vương

Triệu vương thấy Vệ đồng Bưu tướng mạo đường đường, râu dài vóc lớn thì biết là tướng tài, có ý trọng đãi. Lưu Quý xin với Triệu vương phong cho Vệ đồng Bưu làm chức Nguyên soái để chưởng quân năm ngàn vệ binh. Triệu vương nhận lời. Vệ đồng Bưu khéo phủ dụ quân sĩ, đêm ngày luyện tập, không hề trễ biếng chút nào. Vệ đồng Bưu nghĩ nhớ ngoại sanh là Hùng khởi Thần, nên trong lòng tính sắp đặt dinh thự xong xuôi, rồi sẽ cho người về rước Hùng khởi Thần cùng gia quyến một lượt. Bỗng thấy tên gia đinh vào bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Có quan phủ Kim lang họ Doãn, xưng là thân thuộc với lão gia, xin vào yết kiến. Lại có cả gia quyến đi theo nữa. » Vệ đồng Bưu nghe báo vừa mừng vừa ngờ, nghĩ thầm : « Cậu huynh ta cáo bệnh đã ba năm nay, về ở ẩn nơi thôn dã, không hề đi đến đâu bao giờ. Nay sao lại đem gia quyến tới đây, chắc là lại có việc gì đại sự. » Vệ đồng Bưu vừa ngẫm nghĩ vừa chạy ra đón thì quả nhiên thấy Doãn công. Vệ đồng Bưu ngó ra phía ngoài thấy một cái xe, trong xe có hai người đàn bà ngồi, liền hỏi : « Có phải Phu nhân và tiểu thiếp của cậu huynh đó không ? Vậy xin mời xuống xe. » Doãn công mỉm cười mà đáp nhỏ rằng : « Tôi có tiểu thiếp nào đàn, người đi với nội nhơn tôi, tức là lệnh sanh đó ! » Vệ đồng Bưu nhìn lại quả nhiên là Doãn Phu nhân và Hùng khởi Thần, liền vội vàng mời vào nhà trong để nói chuyện. Vệ đồng Bưu không hiểu có gì mà Hùng khởi Thần lại cùng đi với Doãn công, cứ hỏi càn vắn mãi, nhưng Hùng khởi Thần hàm hồ không chịu nói. Đến canh khuya, cả nhà đi ngủ hết rồi, Hùng khởi Thần mới đóng cửa phòng lại mà thuật chuyện đầu đuôi cho Vệ đồng Bưu nghe. Vệ đồng Bưu nghe nói, nổi giận đập bàn hét rằng : « Như vậy thì còn tình nghĩa chi nữa ! Con Lữ thị thật là một đứa táng tận lương tâm ! Còn Văn Cơ đâu có ngu dại, nhưng trong lòng nó cũng phải hiểu đại nghĩa chứ, việc này chẳng qua cũng tại Lữ thị xui giục, cố tình làm hại Từ thị đó thôi. Không biết con trai ta (Vệ Ngọc) về tới nhà, có hiểu rõ việc này không, hay lại ngờ cho ngoại sanh tư tình cùng Từ thị ? Vậy sáng

mai ta sai người về kêu qua hết đây rồi giết chết đứa bất nhơn (Lữ thị) thì lòng ta mới hả. Ngoại sanh chớ lo ngại, nay tới đây, ta sẽ đưa ngoại sanh vào ra mắt Lưu tướng công. Bây giờ cứ nói ngoại sanh là con trai Doãn công, đợi khi đại sự thành rồi, chừng ấy sẽ xuất đầu lộ diện. »

Hai câu cháu chuyện trò với nhau suốt đêm. Sáng hôm sau, Vệ đồng Bưu đưa Doãn công và Hùng khởi Thần đến ra mắt Lưu Quí, nói dối là hai cha con. Lưu Quí mừng rỡ vào tâu với Triệu vương, phong chức cho hai người. Vệ đồng Bưu liền viết một phong thư và sai tên gia tướng về quê nhà rước gia quyến. Gia tướng phụng mạng đi suốt ngày suốt đêm, chưa đầy nửa tháng, đã trở về phục mạng. Gia tướng bẩm rằng : « Bẩm lão gia ! Khi tôi về tới đình môn, thấy cửa đình khóa chặt. Tôi tìm mãi mới gặp một ông già gần đó, tôi có hỏi thăm chuyện thì ông già ấy nói là toàn gia đều bị một vị đại tướng quân bắt đem đi rồi. Nó bọc trong nhà cũng không biết đi đâu. Tôi lại vào trong thành hỏi dò thì thấy người ta nói vị đại tướng quân ấy nay làm Tổng trấn Tam giang, thấy Tiên thư có nhan sắc nên đã lấy làm Phu nhơn rồi, Lữ di nương cũng đi theo. Còn Công tử và gia quyến thì không biết ở đâu ? Có kẻ nói đang bị giam, có kẻ nói đã xin nhập vệ. Chúng tôi không dám chậm trễ, phải về đây để bẩm lại cho lão gia hay. »

Vệ đồng Bưu lúc đầu mới nghe, chẳng còn hồn vía nào, đến khi nghe hết câu chuyện, liền đem lòng căm giận, giậm chơn bứt đầu, kêu trời rên đất mà rằng : « Trời ơi ! Nhà họ Vệ cả đời trung trinh, nay bị tay đứa tiện tỳ và đứa ác nữ kia làm cho phải bại hoại, ta còn mặt mũi nào mà đứng ở trên nhơn thế nữa ! »

Nói rồi, liền rút kiếm toan tự tử. Các gia tướng xúm lại can ngăn, bỗng nghe báo ngoài cửa có Lưu tướng công, Doãn lão gia và Hùng công tử đến. Vệ đồng Bưu vừa giận vừa thẹn, bất đắc dĩ phải đứng dậy nghinh tiếp. Lưu Quí nói : « Triều đình vừa có chiếu đến, quan Nguyên soái đã hay rồi

chưa? Số là Thượng hoàng chưa thấy tổng tích dân hết. Vừa rồi con trai trưởng của Đồ man Hưng Phục là Định Quốc phụng mạng triều đình ra trấn thủ Tam giang, Định Quốc được đặc quyền tiền trạm hậu tấu. Đó là cái gian mưu của Đồ man Hưng Phục cho con ra đó, hễ thành sự thì nó lên ngôi đại bảo, còn bại sự thì nó lui về cố thủ thành Kim lăng. Ta tức cười cho Phi Giao chẳng biết chi hết, cứ lo đặt cần câu sẵn cho người đánh cá. Phò mã Triệu Cầu cũng vừa mới viết thư đến, nói là Phò mã luyện tập quân sĩ đã ba năm nay, nay ước định với Triệu vương, đề cùng khởi nghĩa. Tôi đã phúc đáp thư xin hoãn, bởi vì đế tình còn mờ tối, vậy phải đợi thời rồi sẽ cử binh. Việc ấy nên chẳng thế nào, chúng tôi muốn hỏi ý kiến Nguyên soái. » Vệ đông Bưu thở dài mà rằng : « Đa tạ cái lòng tử tế của tướng công đã quá yêu mà tiến cử tôi, nhưng tôi tự thẹn cho cái tài sơ trí siển. Tể gia còn chẳng xong, lại bàn đến việc trị quốc. Nay tôi xin từ chức, để tìm nơi hoang sơn hẻo lánh mà tu hành. » Lưu Qui và Doãn công đều kinh ngạc mà hỏi rằng : « Sự thế làm sao mà Nguyên soái lại nói những câu kỳ dị như vậy ? » Vệ đông Bưu bắt đầu đi phải thuật chuyện đầu đuôi việc nhà cho mọi người nghe. Lưu Qui nghe nói, cả cười mà rằng : « Tôi đây rất kính phục ngài là một bậc đại tài, nên mới tiến cử ngài làm chức Nguyên soái, nay ngài nói mấy câu ấy thì thật khiến cho các quan văn võ trong triều ai cũng phải tức cười. Xin hỏi Nguyên soái một câu này : Các bậc trung thần lương tướng đời xưa, biết bao nhiêu người vì nước mà phải xa cha cách mẹ, lìa vợ bỏ con, còn Nguyên soái nay mới vì có một người tiểu thiếp và một vị Tiểu thư mà đã vội chán đời, muốn ẩn thân nơi rừng rú. Như vậy chẳng những là bỏ cái lòng trung quân ái quốc mà đối với linh tỷ (Vệ đông Nga vương phi), không biết Nguyên soái nghĩ thế nào. Tôi dám ché quan Nguyên soái về điều ấy. » Doãn công nói : « Nguyên soái chớ nên lấy điều ấy làm xỉ nhục. Dầu người vợ chánh thất cũng còn ví như y phục, nếu có rách nát thì bỏ đi, huống chi là một người tiểu thiếp và một đứa con

gái góa chồng. Tôi cũng vì lẽ ấy mà không dám tưởng đến sự liễu thiếp nữa. Nguyên soái thử nghĩ đó mà coi : Phạm con gái của những người tiểu thiếp có mấy kẻ được nên người. Sao Nguyên soái lại vì việc ấy mà phải ngả lòng nản chí muốn bỏ hết việc lớn vậy ? » Hùng khởi Thần cũng hết sức tìm lời khuyên giải. Sau bốn người lại cùng nhau đàm luận quốc sự, và đem rượu ra uống. Khi uống rượu rồi, Lưu Quí mới cáo từ lui về. Về đông Bưu thì ra sức luyện tập quân sĩ, ngày giờ thắm thoát, vừa được năm năm. Một hôm, nàng Diêm Tuyết xem thiên văn, nói với thân phụ là Lưu Quí rằng : « Hôm qua con xem thiên tượng, thấy vì sao của Thái hậu đã hiện ánh sáng, chắc chỉ trong một tháng nữa sẽ có việc binh đao. Vậy thì công việc ở vương phủ, thân phụ định giao phó cho ai ? » Lưu Quí nói : « Công việc ở vương phủ, ta đã nhờ có Doãn lão gia coi giùm. Lão gia là một người lão luyện, lại có Châu Nhon giúp đỡ, còn lo ngại nỗi gì ! » Nói chưa dứt lời, bỗng nghe báo Triệu vương có lệnh triệu vào vương phủ. Lưu Quí vội vàng đội mũ mặc áo đi ngay. Khi tới vương phủ lại có lệnh triệu vào nội cung. Lưu Quí biết là có biến cố, nên theo nội giám vào. Triệu vương ngó thấy, vội vàng đứng dậy nghinh tiếp và trao một phong thư cho Lưu Quí xem. Lưu Quí xem rồi, vừa sợ vừa mừng. Mai thái phi ngồi trong rèm nói với Lưu Quí rằng : « Mẹ con ta bây giờ không biết nghĩ sao, chỉ trông cậy nơi tiên sanh đó ! Nay ta muốn về Kinh để vấn an Thái hậu. Nếu Thượng hoàng không vâng thì ta cũng xin lưu lại Nam nội mà hầu hạ Thái hậu, gọi là báo đáp nghĩa cũ tình xưa. » Nói đến đó, Mai thái phi nghĩ đến những nỗi thương tâm, nên ứa hai hàng nước mắt. Lưu Quí còn đang tìm lời khuyên giải, bỗng có cung nữ vui cười hồn hờ, chạy vào báo tin mừng. Cung nữ quí xuống lạy rằng : « Muốn tâu Thái phi ! Vương phi vừa mới sanh hạ nam tử, thân thể rất khương kiện. » Mai thái phi nghe nói rất mừng, Lưu Quí vội vàng chúc mừng Triệu vương và quí lạy làm lễ triều hạ, Triệu vương chối từ không dám nhận, lên hai tay đỡ Lưu Quí đứng dậy. Mai thái phi lại

thờ dài than rằng : « Năm xưa vương phi sanh hạ Thái tử, đã nhờ Thái phu nhơn giúp đỡ cho nên lần này không dám phiền đến Thái phu nhơn nữa. Nhưng nay mai khởi nghĩa binh thì công việc trong cung, lại phải nhờ đến Thái phu nhơn một tay, và ở đây làm bạn với vương phi cho vui. » Lưu Quý tâu rằng : « Muốn tâu Thái phi, hạ thần xin về nói với thân mẫu của hạ thần để sửa soạn vào cung coi sóc các công việc. » Mai thái phi vui mừng mà rằng : « Nếu được như vậy thì ta còn lo gì nữa. Nhưng còn một việc ta muốn nói với tiên sanh : Số là ta có nghe đồn lệnh ái là người đức mạo kiêm toàn, lại thông hiểu thiên văn. Hồi mười năm trước ta có gặp mặt một lần, trong lòng rất lấy làm quý mến. Nay ta muốn tiên sanh cho lệnh ái đi với ta cho vui. » Lưu Quý cúi đầu ngẫm nghĩ hồi lâu chưa trả lời. Mai thái phi hiểu ý nói : « Xin tiên sanh yên lòng, chớ thấy việc Phi Giao năm xưa mà lấy làm lo ngại. Nay ta xin nhận lệnh ái làm nghĩa nữ, ta quyết không khi nào lại để đi lụy như xưa. » Triệu vương nghe lời Mai thái phi nói, liền đứng dậy nói với Lưu Quý rằng : « Xin tiên sanh cứ cho lệnh ái đi với thân mẫu tôi cho vui. » Lưu Quý vâng lệnh về nhà nói với mẹ là bà Đậu hàm Hương. Lúc ấy trong cung ngoài thành đều náo động về việc sắp khởi binh. Bà Ôn thái phi ở phủ Hồn vương cũng viết thư đến rủ bà Mai thái phi để cùng về Kinh. Bà Mai thái phi thấy bà Ôn thái phi cũng đồng ý với mình thì rất lấy làm vui mừng, trọng thưởng cho người đem thư và biểu mau mau về nói trước để sửa soạn đồ hành lý. Triệu vương chọn ngày khởi binh, để Trương Vĩnh làm tiền phuông, Vệ đông Bưu làm Nguyên soái. Triệu vương phát một đạo hịch văn đi trước, nói là phụng mạng Thái hậu đem quân về Kinh. Trương Vĩnh đi tiền phuông, bỗng thấy thám tử về báo rằng : « Đấy đã đến địa giới Sơn đông. Chúng tôi nghe tin quân Hồn vương đã đóng ở trong thành, Hoàng phủ Phò mã đang đem quân đánh Đồ man Hưng Phục, nên chúng tôi phải về đây báo lại. » Trương

Vinh nghe báo, quây ngựa lại bầm với Vệ đồng Bưu, Vệ đồng Bưu truyền đóng binh lại, rồi vào thương nghị với Lưu Quí. Lưu Quí nói : « Tôi vẫn biết Hớn vương thế nào cũng đến trước, bây giờ ta nên báo cho Triệu vương và Mai thái phi để vào thành yết kiến Hớn vương. » Ôn thái phi và Hớn vương nghe tin Mai thái phi và Triệu vương đến, vội vàng ra đón. Bốn người cầm tay nhau mà khóc, bỗng có Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đến. Hai Phu nhân ngó thấy bốn người đang khóc, liền tìm lời khuyên giải. Mai thái phi lại biểu nàng Diễm Tuyết lấy cháo, rồi nói với mọi người rằng : « Đây là nghĩa nữ của tôi đó ! » Mai thái phi lại nói với Lưu yến Ngọc rằng : « Nghĩa nữ tôi chẳng những tài mạo khác thường, mà lại thông hiểu thiên văn, thật không mấy người theo kịp. Trong mấy nam trời nay, chúng tôi vẫn phải theo lời nó chỉ biểu mà quyết định việc khởi nghĩa binh này. »

Lưu yến Ngọc nắm tay ân cần hỏi han, nàng Diễm Tuyết đối đáp trôi chảy. Hớn vương mời Triệu vương vào một phòng riêng để nói chuyện. Hai người kể lể với nhau những nỗi ly biệt trong mấy năm trời. Ôn thái phi mời hai bà Phu nhân cùng Mai phi và nàng Diễm Tuyết vào nhà trong đàm luận. Mai thái phi hỏi rằng : « Chẳng hay Phò mã Triệu Cầu bây giờ ở đâu ? Chẳng bao giờ đến đây ? » Ôn thái phi thở dài mà rằng : « Từ khi tôi theo Hớn vương đi thọ phong, một lòng nhớ mếu Thượng hoàng và Thái hậu không nguôi, không ngờ trời nghiêng đất đổ, xảy ra bao nhiêu sự biến cố, làm cho mẹ con tôi luống những đứt ruột héo gan. Mấy năm nay, Phò mã Triệu Cầu hết sức luyện lập quân sĩ, cũng muốn khởi nghĩa đã lâu, nhưng Lưu tướng công thường viết thư đến can ngăn, nói là tình tượng báo điềm chưa nên làm gấp. Ngày nay đã đến ngày nên khởi sự, không ngờ vừa đem quân đến địa giới Sơn đông thì gặp Đỗ man Hưng Phục. Lúc ấy Đỗ man Hưng Phục đi một cái loan giá, dừng nghỉ vệ Tiều tử, thay mặt triều đình ra tế thần Thái sơn. Phò mã Triệu Cầu thấy vậy nổi cơn tức giận, liền sai tướng tiên

phương là Tiêu đại Hùng dẫn binh đến đánh. Đồ man Hưng Phục cũng có nhiều gia tướng giỏi, vì vậy mà đánh nhau trong ba ngày cũng không phân thắng bại. Phò mã Triệu Cẩu tức giận giục ngựa ra đánh, chừng ấy mới thắng được Đồ man Hưng Phục. Đồ man Hưng Phục cả thua bỏ chạy, Phò mã đang dẫn quân đuổi theo. Tới cùng Hồn vương ở đây, còn đợi Phò mã Triệu Cẩu trở lại sẽ khởi hành một lượt. Hôm trước có tiếp được chiếu thư của Thái hậu mới biết đích xác rằng nay Thái hậu đã lâm triều. Bây giờ lại có Triệu vương tới đây thì chắc chẳng bao lâu nữa đợi việc sẽ thành. Ước gì trời kia đừng rủi cho Thượng hoàng về triều thì vui vẻ biết là đường nào ! »

Nói qua nơi phủ Hồn vương có quan Trưởng sử tên gọi Cao Bí vốn là người có tài kinh thiên vĩ địa, năm ấy trạc độ năm mươi tuổi, góa vợ, chỉ được có một người con gái tên gọi Phật Châu. Nàng Phật Châu nhan sắc xinh đẹp, học hành thông minh, vừa có phẩm hạnh. Cao Bí rất lấy làm yêu quý. Vì chưa có con trai, nên Cao Bí lấy thêm nàng Thanh Mai làm tiểu thiếp. Cao Bí làm quan rất thanh liêm, ngoài lương bổng và thưởng tứ, không hề lấy của ai một đồng nào. Hồn vương và Phò mã Triệu Cẩu thấy vậy có lòng quý trọng, mà cả các quan văn võ cũng đều mến phục. Cao Bí thấy Lưu Quý tài cao học rộng, cho nên đầu mới gặp nhau lần đầu, mà trong khi nói chuyện, đã có vẻ ý hiệp tâm đầu.

Nhắc lại Phò mã Triệu Cẩu đuổi theo Đồ man Hưng Phục, lúc ấy đã tối, quân vây bốn mặt, mà kiếm mãi chẳng thấy Đồ man Hưng Phục ở đâu. Phò mã truyền quân đốt đuốc soi khắp bốn mặt núi mà cũng không thấy. Phò mã trong lòng nghi hoặc, truyền cho quân sĩ đóng dinh lại và nấu cơm ăn, định sáng mai sẽ đi. Khi ăn cơm xong, Phò mã nghĩ thầm : « Lạ quá, không biết Đồ man Hưng Phục nó trốn phương nào. Ta chắc nó trốn qua Kim lăng, hiệp cùng con nó là Định Quốc, và nó sẽ lấy nơi ấy làm sào huyệt. » Phò mã còn đang ngâm nghĩ, bỗng thấy

250 Pén giao đến đây với Mle
278 Về đây Bala đến ở Lamson

03 - Dòm và dinh quốc tử - 384 tới T. d. Bala danh T. H. H.
98 - Thở T. H. H. (chết)

thăm từ về báo rằng : « Thưa Phò mã ! Chúng tôi đi dò thăm
thì thấy bốn mặt đều núi, chẳng có nhà cửa nào cả. Cách
đây độ hai dặm, có một cái miếu Quan đế, cửa miếu vẫn đóng
chặt, chúng tôi kêu cửa hỏi thì trong ấy có người đạo sĩ ở
giữ miếu ấy trả lời rằng : Ở đây hổ lang nhiều lắm, đêm
khuya không dám mở cửa, mà cũng không thấy có ai tới
đây. Vì vậy chúng tôi phải về báo lại. »

Phò mã nghĩ thầm : « Lão tặc này có lẽ nó còn ở
trong miếu, chờ ngọn núi này làm gì có lối ra. Lại chính
mắt ta thấy lão tặc chạy vào ngọn núi này. » Phò mã
truyền cho các tướng phòng thủ đại dinh, còn mình thì đi
với mấy tên gia tướng và mấy trăm quân thẳng vào trong núi.
Phò mã cỡi ngựa đi trước, hai bên quân sĩ cầm đuốc sáng
trưng. Đi độ một dặm, bỗng thấy con ngựa của Phò mã
đang đi vòng đứng lại mà hí rầm lên, lấy roi quất cho mấy
cũng không chịu đi nữa. Hai tên mã phu vội vàng nắm chặt
lấy con ngựa. Phò mã thấy vậy trong lòng nghi hoặc mới
xuống ngựa nói rằng : « Con ngựa này là ngựa hay, nay tự
nhiên saoi chừng như vậy, chắc có gian như núp ở trong bụi
cây chẳng, các tướng nên mau mau lục xét lại cho kỹ. »

Các tướng vâng lệnh, vừa muốn đi, bỗng nghe có tiếng
tên bay vù, xuyên qua bên tai Phò mã. Các tướng đều kinh
hãi mà nói rằng : « Có giặc ! Có giặc ăn núp đầu đây ! »

(Xem tiếp tập 25)

8 6 5 4 8-6-54
mũi 8-5-54
In, xuất bản và phát hành
tại nhà in Đại lai Đinh Dậu 1957
Thời gian in này là 10-57
TÍN DŨC THƯ XÃ
bản năm 1954
25, đường Sabourlin 55 Saigon
Điện thoại : 20.678
Dec 1957

1963 Tây/Mao th, 10
5 dec 1963

2 oct 1978
3-9-1978
tamini 1979
faillat

R. H. H.
T. H. H. H. H. H.
H. H. H. H. H.

TIN-DUC THU-XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại : 20.678

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN :

Tam Quốc	(5 cuốn)	75 \$
Phong Thần	(4 cuốn)	68
Thuyết Đường	(2 cuốn)	30
La Thông Tảo bắc		40
Tiết Nhơn Qui chinh đông		10
Tiết Đinh San Chinh Tây (3 cuốn)		45
Phân Đường	(2 cuốn)	30
Phi Long	(3 cuốn)	51
Tam hạ nam đường (2 cuốn)		20
Bắc Tống	(2 cuốn)	20
Thập nhị quả phụ chinh tây		40
Vạn Huê Lầu	(2 cuốn)	24
Ngũ hồ bình tây	(3 cuốn)	36
Ngũ hồ bình nam	(4 cuốn)	48
Dương văn Quảng bình nam		10
Bắc du Chơn Võ		10
Nam du Huê Quang		8
Đông du hát tiên		8
Tây Du	(4 cuốn)	68
Xuân thu oanh liệt		12
Phong kiếm xuân thu (3 cuốn)		45
Anh hùng nỏ Tam môn giai		48
Hậu anh hùng		48
Bạch xà Thanh xà		8
Tàn Đường		10
Tái sanh duyên	(3 cuốn)	51
Hậu Thái sanh duyên	(3 cuốn)	51
Quần Anh Kiệt		15
Tây Hôn	(3 cuốn)	51
Chung vũ Diêm	(4 cuốn)	60
Tổng từ Văn	(2 cuốn)	24
Phấn trang lầu	(2 cuốn)	30
Đông Hôn	(2 cuốn)	24
Thất Hiệp Ngũ Nghĩa (2 cuốn)		36
Tiền-Ngũ-Nghĩa	(3 cuốn)	45
Tục tiếu ngũ nghĩa	(4 cuốn)	60
Đại hồng bào	(2 cuốn)	30
Tiền hồng bào	(1 cuốn)	48
Nhạc Phi	(4 cuốn)	68
Càn Long hạ Giang nam (3 cuốn)		45
Thủy Hử	(8 cuốn)	144

Giấy phép số 528/TXB
của Nha T.T.N.V.
phát ngày 2-11-51.

Giá: Nam - Việt : 18.00
Trung Bắc Miên : 20.00

Cuốn 3

HẠ TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Người dịch : THANH-PHONG



Đánh Kim-lăng, Hùng-Hiệu trở tài

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DŨC THU' - XA

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.67E

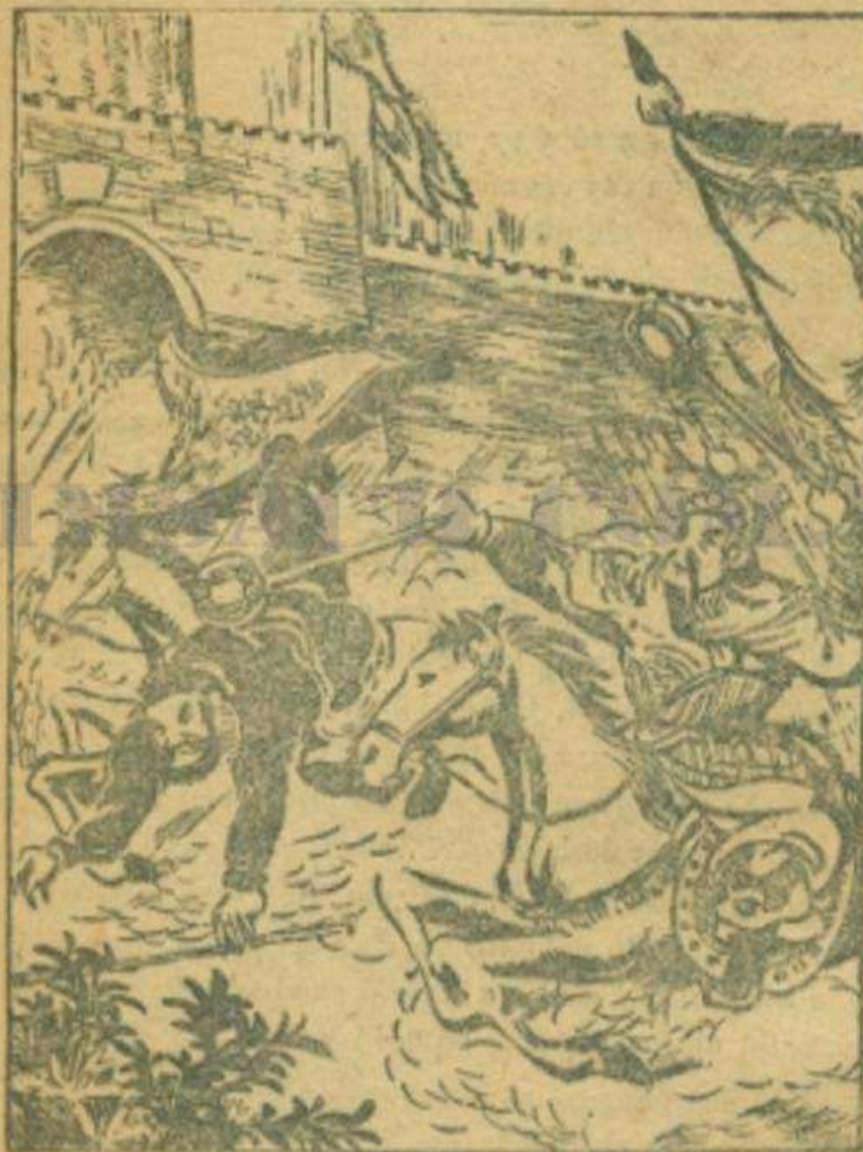
Handwritten notes:
Thị trấn
tân Hải Just 1978
BCT 6-6-64
6-6-64
20-1-1961
3-12-1978
2 oct 1978
1-9-1978
Kymien 1978
phát hành

Cuốn 3

HẬU TÁI-SANH-DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân) ^{6/54 6/5} Giáp Ngọ
đọc lại Đinh Dậu 1932

Người dịch : THANH-PHONG ^{3/54 3/5} đ. b. b.



Đánh Kim-lăng, Hùng-Hiệu trở tài

In, xuất-bản và phát-hành tại nhà in

TIN - DƯ'C THU' - XA

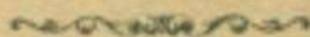
25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20 678

20-1-69
3-12-1971
H. 5 Nhuận
Tân Hoi
19/1/1971
N
2001 1971
1-6-M. ngo
14/1/1971
N. 6 Tam mi

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)



Phò mã cũng có ý sợ, ngược đầu lên coi thì quả nhiên thấy ở trên ngọn cây cao có một bóng đen. Từ chỗ bóng đen ấy phát ra một mũi tên nữa xuyên thẳng vào ngực Phò mã, Phò mã lấy thanh kiếm bắt mạnh một cái, mũi tên ấy rơi xuống đất. Tên gia tướng nói nhỏ với Phò mã rằng : « Trên ngọn cây cao quả có người ngồi núp. » Nói chưa dứt lời, lại nghe có tiếng tên bắn, Phò mã lại đưa thanh kiếm lên gạt. Phò mã giận lắm, truyền quân sĩ giương cung ra bắn trả. Bắn trong hồi lâu chẳng thấy động tĩnh chi nữa, mà các mũi tên hình như chỉ xuyên vào lá cây mà thôi. Tên gia tướng khác nói : « Có lẽ ta thấy lầm ! » Nói chưa dứt lời thì một mũi tên từ xa bay đến ghim trúng tay tả tên gia tướng ấy. Tên gia tướng ấy ngã lăn xuống đất. Quân sĩ kinh hoảng, Phò mã giận lắm, vừa muốn xông tới, bỗng thấy tên bắn đến như mưa, Phò mã truyền cho quân sĩ múa đao để đỡ mình và truyền lấy hỏa sang ra bắn. Lúc đó bóng cây tối đen, quân sĩ không thấy chi hết, cứ theo bóng mà bắn vãi vào. Hỏa sang bắn tới đâu thì lửa cháy lên ngùn ngụt tới đó. Sau nghe trên ngọn cây có tiếng kêu lớn nói rằng : « Ta nói cho bây biết, ta mà nhảy xuống thì nhiều đứa phải bỏ đời ! »

Vừa dứt tiếng thì có một tướng ở trên cây nhảy xuống, mặt đen như lọ chảo, mắt tròn ốc nhồi, râu ria xồm xàm, mình mặc giáp đen, hai tay cầm hai cái búa. Tướng ấy giờ búa muốn bổ vào đầu Phò mã. Quân sĩ vội vàng đưa giáo lên đỡ, vòng trong vòng ngoài vây chặt lấy tướng ấy. Mọi người hăng hái xông vào, tướng ấy cười ha hả nói rằng : « Ta

không thêm giết bảy đầu, ta chỉ muốn tặng cho Hoàng phủ Công tử một bữa mà thôi. » Các tướng nghe nói hết lớn mừng rằng : « Hoàng phủ Phò mã là đông dãi kim chi ngọc diệp, mi không phải tay đối thủ với người đầu. » Nói rồi liền cử đao chém vào mặt tướng ấy. Tướng ấy lấy búa gạt ra, rồi xông vào chém, một mình tung hoành không hề khiếp sợ chút nào. Vừa đánh vừa cười rằng : « Hoàng phủ Công tử nếu phải là tay anh hùng thì ra đánh với ta mấy hiệp cho biết tài cao thấp. » Tướng ấy nói chưa dứt lời, bỗng bị một mũi tên trúng cánh tay tả. Tướng ấy vừa quay mình trở lại thì lại bị luôn một mũi nữa trúng vào cánh tay bên hữu. Hai tay bị hai mũi tên, tướng ấy tay chơn rụng rời bỏ rớt cặp búa xuống đất. Tướng sĩ xúm lại bắt trời. Tướng ấy tuy bị thương nhưng còn hăng hái, liền lấy chơn đá, miệng mắng. Phò mã cả mừng, giắt cung vào lưng, rồi truyền các tướng rằng : « Các người cứ bắt sống, chớ không nên giết chết, hãy giải về dinh giam lại để chờ ta tra hỏi. » Các tướng vâng lời.

Khi các tướng giải tướng giải về dinh rồi, Phò mã đi thẳng đến miếu Quan đở, quả nhiên thấy cửa miếu đóng chặt. Quân sĩ phá tung cửa, người giữ miếu hết hồn mặt mày tái lét. Đồ man Hưng Phục cùng các tướng đang ẩn trong đó cũng lính quỳnh không biết làm sao.

Nguyên Đồ man Hưng Phục khi tế thần ở núi Thái sơn rồi, bèn quay trở về, bỗng thấy thám tử phi ngựa đến báo tin kinh thành thất thủ. Đồ man Hưng Phục ngạc nhiên hỏi rằng : « Các người có biết duyên cớ làm sao không ? » Thám tử đều nói : « Chúng tôi không được rõ, chỉ thấy nhưn dân trong thành kéo nhau chạy trốn, và nói rằng Thượng hoàng đã về triều. » Đồ man Hưng Phục nghe qua rụng rời, giậm chơn kêu trời mà rằng : « Công nghiệp của ta mười phần đã được đến chín, không ngờ lại hỏng như vậy. Nay ta tuy có ba ngàn quân mã, nhưng làm sao cự nổi với binh triều. Nếu ta không về được thì gia quyến ta tánh mạng sao toàn. Lạ cho con ta, bấy lâu nằm giữ binh quyền, có sao bây giờ »

lại về tay người khác dễ dàng như vậy? » Đỗ man Hưng Phục còn đang ngẫm nghĩ, bỗng nghe có quan Trưởng sử là Vương Nhơn đến. Đỗ man Hưng Phục vội vàng kén vào hỏi. Vương Nhơn bước vào, khóc lớn. Đỗ man Hưng Phục vội vàng hỏi : « Sự thế đầu đuôi thế nào, người nói cho ta biết. » Vương Nhơn nghe hỏi thì nín khóc rồi cười sằng sặc. Đỗ man Hưng Phục nổi giận mắng rằng : « Ta hỏi sao mi không trả lời mà lại cười khóc như con nít vậy ? Mi nói mau cho ta nghe. » Vương Nhơn nói : « Xin đại vương chờ nóng nẩy ! Tôi sợ đi khóc là khóc về nỗi đại vương không có con hiền, thành ra bao nhiêu tâm huyết trong mấy mươi năm trời đều thối rữa hết. Còn tôi cười là mừng về nỗi đại vương không trở về kinh thành được, nhưng cũng còn có thể chạy qua Kim lăng nương náu để tìm cách phục thù. » Nói rồi, đem những công việc của An Quốc làm mà thuật rõ đầu đuôi cho Đỗ man Hưng Phục nghe. Đỗ man Hưng Phục nghe xong, hét lên một tiếng té pháo xuống đất. Quân sĩ xung lại kêu réo trong hội lâu mới lần lần tỉnh dậy, rồi ứa nước mắt khóc than rằng : « Thôi còn chi nữa mà mong, việc làm bấy lâu thật uổng phí bao nhiêu tâm huyết, những mong chiếm ngôi đại bảo, để lưu cái nền phú quý cho con cháu mai sau, ai ngờ thắng sức sanh lại lừa cha phản anh, đến nỗi mắc mưu mà không biết. Ngày nay cửa nhà tan nát, binh quyền lại không còn thì thắng sức sanh đó tách mạng chắc cũng không toàn. Vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa tốt phước quá, con gái cầm chánh quyền cai trị mấy năm nay, mà con trai thì người nào cũng đáng mặt anh hùng hào kiệt. Bây giờ ta biết xử trí làm sao cho được, trở về kinh thành hay chạy qua Kim lăng ? Quan Trưởng sử là người trí rộng mưu cao, xin tìm phương kế chi chỉ cho ta với. » Vương Nhơn đáp rằng : « Bây giờ cũng không còn phương chi cho được ! Vậy hãy tạm rút về Kim lăng, rồi sẽ liệu cách thì hành, còn quay về kinh thành thì cũng không được. Xin đại vương hãy nghe tôi và mau mau tẩu thoát. » Đỗ man Hưng Phục lập tức đòi các tướng đến giải quyết về việc rút quân

qua Kim lăng. Đỗ man Hưng Phục buồn rầu nói cùng các tướng rằng : « Các tướng ai muốn theo ta qua Kim lăng thì theo, không thì tùy ý, kéo cha mẹ vợ con đều ở kinh thành. » Các tướng khóc mà thưa rằng : « Bẩm đại vương ! Chúng tôi đời ơn đại vương bấy lâu, mà cha mẹ vợ con chúng tôi cũng đều đời ơn đại vương nữa. Nay, đại vương gặp cơn hoạn nạn, lẽ nào chúng tôi lại bỏ, chúng tôi quyết theo đại vương cho đến cùng. » Đỗ man Hưng Phục nghe các tướng nói vậy thì cả mừng liền dẫn quân chằm Kim lăng lửa phát.

Trong khi đang đi, bỗng gặp Hồn vương kéo đến, Phò mã ra chặn lại đánh một trận, ba ngàn quân mã của Đỗ man Hưng Phục chết quá phần nửa, còn một phần ít bỏ chạy tán loạn. Các tướng rúng sức báo hộ Đỗ man Hưng Phục phá vòng vây mà chạy trốn. Phò mã truyền lệnh cho quan Trường sử Cao Bì đưa Hồn vương cùng Ôn thái phi và hai Phu nhân (Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc) vào thành, còn mình thì đem quân đi đuổi theo Đỗ man Hưng Phục. Đỗ man Hưng Phục cùng các tướng cầm đầu chạy trốn, phía sau thì có quân lính đuổi theo, bắt đắc dĩ mới chạy vào trong núi, nhìn quanh bốn mặt, thấy không có lối ra. Trong bọn gia tướng có một người Mông cô, tên là Tắc Mộc, mình cao tám thước, sức khỏe vô cùng, giỏi nghề cung tên. Tắc Mộc ngó thấy có một cái cây cao lớn, liền nói với Đỗ man Hưng Phục rằng : « Đại vương đề tôi trèo lên núp trên ngọn cây này, đợi khi Hoàng phủ Công tử tới đây, tôi sẽ kết liễu mạng hắn cho rồi. Nếu Hoàng phủ Công tử chết rồi thì bọn kia như rắn không đầu, chớ đừng đó ta quày lại đánh úp thì bọn kia phải thua. » Đỗ man Hưng Phục gật đầu ưng chịu, Tắc Mộc vưng mạng, leo lên trên cây, ngồi núp một chỗ, đứng dưới nếu không đề ý thì không thấy được. Đỗ man Hưng Phục cùng các tướng đi thẳng đến miếu Quan đế. Cửa miếu đóng chặt. Gia tướng phải đập tung cửa mà vào thì thấy có một người đang thắp nhang cúng. Người ấy quay đầu dòm lại, lấy làm lo sợ, tưởng là ăn cướp đến giết cửa, liền

nói : « Trăm lạy các ông ! Trong miếu này không có vàng bạc chi hết, chỉ một mình tôi thắp hương ở đây mà thôi. » Gia tướng hét lớn lên rằng : « Chớ nói bậy ! Đại vương đây là đồng dôi kim chi ngọc điệp, định vào tạm nghỉ trong miếu này một đêm, rồi sáng mai sẽ dời gót và trọng thưởng cho mi, vậy mi chớ sợ ! » Người giữ miếu nhìn lại thì thấy một vị đại vương mặc áo cân đai, trạc độ thất tuần. Hai bên lại có tám, chín người theo hầu, mà người nào người nấy cũng mặc vàng giáp bạc, khí thế có vẻ hùng dũng vô cùng. Người giữ miếu quì xuống thưa rằng : « Thưa đại vương ! Chúng tôi ở nơi rừng núi, không thuộc lễ phép, xin đại vương rộng ơn mà tha thứ cho. » Bồ man Hưng Phục nói : « Ta đi qua đây, chẳng may lại gặp giặc. Đại đội quân mã còn ở phía sau. Nay ta vào trong miếu tạm nghỉ đêm nay, hễ trời gần sáng, ta sẽ khởi hành. Mi mau mau nấu cơm cho chúng ta ăn, rồi hết bao nhiêu, chúng ta sẽ trả. » Người giữ miếu dạ vâng lời vội vàng đi nấu cơm. Bồ man Hưng Phục cõ gương ngồi ăn, nhưng nuốt không trôi. Các tướng thì ai nấy đến ăn để lấy sức. Khi ăn cơm xong, Bồ man Hưng Phục ngồi nghĩ thầm trong lòng rằng : « Không biết ta có thể trốn thoát qua Kim lăng được không ? Mà qua tới đó thì con sông Trường giang kia tuy hiểm, nhưng không biết có thể cố thủ mà lập nên vương nghiệp được hay không ? » Bồ man Hưng Phục đang ngẫm nghĩ, bỗng thấy cửa miếu ngỏ ra, một đoàn người kéo vào, thấy Bồ man Hưng Phục thì reo lớn rằng : « May quá ! May quá ! Bọn nó ở đây rồi ! » Vừa la vừa áp tới tới Bồ man Hưng Phục và các tướng lại. Người giữ miếu kinh hồn mồ hôi chảy đầm đề, vội vàng quì lạy Phò mã mà nói rằng : « Bẩm Phò mã ! Xin Phò mã rộng ơn sanh phước cho cái thân bần mọn này. » Phò mã thấy vậy liền tha người giữ miếu, rồi truyền quân sĩ giải hết về đại đình. Khi về tới đình, Phò mã truyền đem quân vào thành mà đóng dinh. Phò mã thấy phía ngoài thành có cấm cờ Triệu vương thì biết là Triệu vương đã đến, vội vàng đi vào trong thành. Các quan văn võ trong phủ Hôn vương đều ra nghinh tiếp và dựng câu chúc mừng rằng :

« Chúng tôi xin chúc mừng Phò mã đã lập được một cái công lớn vì đã bắt sống được Đỗ man Hưng Phục. » Phò mã nói : « Đó là nhờ hồng phước của triều đình, chứ tôi có tài cán gì ! »

Khi tới cửa phủ, Hôn vương và Triệu vương ra đón. Phò mã xuống ngựa, rồi làm lễ bái kiến. Hôn vương lấy tay dắt Phò mã mà nói rằng : « Thân mẫu tôi mong đợi Phò mã hoài . . . »

Nói rồi, liền hiệp cùng Triệu vương mà đưa Phò mã vào. Hai vị Thái phi ngó thấy, mừng rỡ vô cùng, vội vàng đứng dậy. Phò mã trước làm lễ triều kiến Mai thái phi, sau làm lễ triều kiến Ôn thái phi. Hai bà Thái phi mời ngồi, rồi ban trà cho uống. Bà Mai thái phi hỏi : « Phò mã làm cách nào mà bắt sống được Đỗ man Hưng Phục vậy ? » Phò mã thuật hết đầu đuôi cho hai bà nghe. Hôn vương và Triệu vương khen rằng : « Nếu Phò mã không lưu tâm thì chắc lão tặc đã thoát mất rồi ! » Hai bà Thái phi đến nghiến răng oán trách Đỗ man Hưng Phục rằng : « Lão tặc ấy dẫu sà thấy trăm mảnh, cũng chưa đáng tội. Bao nhiêu sự tàn bạo của con Phi Giao đến bởi tại nó xui giục, nay ta nên đem nó ra hành hình cho rảnh, không cần phải đợi Thượng hoàng về triều. »

Chuyện trò hồi lâu, Phò mã cáo từ lui ra. Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc cùng Hùng khởi Thấn nghe tin Phò mã mới về, cũng đều đến thăm. Phò mã Triệu Câu thấy Hùng khởi Thấn, liền cầm tay hỏi rằng : « Công tử đến đây bao giờ vậy ? Lâu nay ở đâu ? Cũng vì Công tử mà làm cho Mạnh biều huỳnh biết bao phiền não ! » Hùng khởi Thấn thuật hết đầu đuôi sau khi từ biệt cho Phò mã nghe, và nói rằng : « Lưu công biều tôi cứ nhận là con Doãn công, lại dạn không nên nói rõ họ tên, sợ bị Đỗ man Hưng Phục hãm hại. Hiện nay tôi đang giúp việc tại phủ Triệu vương. Vừa rồi tôi có gặp hai vị cửu mẫu, mới biết Châu Thống đã đi qua Triệu tiên. Còn việc Mạnh biều huỳnh ngày đêm lo phiền, điều ấy thật là lỗi tại tôi, tôi rất lấy làm hối hận. »

Hùng khởi Thần nói dứt lại khóc. Phò mã thở dài than rằng : « Thôi, đừng nhắc đến làm chi nữa, chẳng qua tội lỗi tự nhà Hoàng phủ mà ra, đề đi lạy đến nhà họ Hùng. Bây giờ Công tử không cần phải giấu họ tên, khi về tới kinh thành thì một nhà lại được cùng nhau sum hiệp. Tờ chiếu thư của Thái hậu ban ra chắc là do tay thân mẫu tôi thảo, thì con Phi Giao khó lòng mà được toàn sanh. Nhà Hoàng phủ tôi sau này chưa biết trị đến tội gì cho đáng. »

Tô yển Tuyết và Lưu yển Ngọc nghe nói đều có ý xót thương. Các nữ tỳ bày tiệc, mọi người đều ngồi lại uống rượu. Khi uống rượu xong, nghe báo có các quan đến bái yết. Phò mã Triệu Câu sai người rước vào, ăn cơm trò chuyện. Vệ đông Bưu thuật nỗi gia biến cho mọi người nghe và nói : « Nhà tôi chẳng may gặp việc biến cố như vậy, khi về tới kinh thành, thật tôi không còn mặt mũi nào mà gặp thấy chị tôi (Vệ đông Nga) nữa. Tôi định chờ cho đại sự thành rồi, lúc ấy sẽ hiếu một lượt gương mặt xuống suối vàng cho rảnh ! » Phò mã Triệu Câu khuyên giải rằng : « Xin Nguyên soái chớ phiền não làm chi. Cái họa này gây ra tự nhà Hoàng phủ tôi hết cả. »

Chuyện trò hồi lâu, Cao Bí bỗng đứng dậy nói với Phò mã Triệu Câu rằng : « Từ xưa đến nay, phép dùng binh bao giờ cũng phải thần tốc. Vậy sáng mai, Phò mã nên khởi hành tiến Kinh cho sớm. » Phò mã nói : « Quan Trưởng sử nói câu ấy thật là cao kiến, nhưng còn đất Thanh châu này cũng cần phải tìm người phó thác mới được. » Cao Bí nói : « Tôi tuy bất tài, xin tình nguyện giữ Thanh châu cho. » Phò mã mừng rỡ mà rằng : « Nếu quan Trưởng sử chịu giữ Thanh châu cho thì tôi còn lo ngại gì nữa ! »

Ngày bữa sau, trời mới vừa sáng, Phò mã giao Thanh châu cho Cao Bí, rồi truyền lệnh cho đại đội quân mã theo Hôn vương và Triệu vương tiến về Kinh địa. Đi chẳng bao lâu đã tới ngoài thành, Phò mã truyền đóng binh lại, sai người do thám coi tình hình trong thành ra thế nào. Lại thưa với Hôn

vương và Triệu vương thảo một bốn tấu dâng lên Thái hậu, xin vào triều kiến. Hớn vương và Triệu vương khen phải, rồi biểu Hùng khởi Thần lo thảo bốn tấu. Hùng khởi Thần vâng lệnh thảo liền. Lời văn lưu loát, không cần phải sửa một chữ nào. Khi Hùng khởi Thần thảo xong bốn tấu, đưa cho Phò mã xem. Phò mã rất khen ngợi, rồi đệ trình Hớn vương và Triệu vương. Hớn vương và Triệu vương khen rằng : « Văn tài mẫn tiệp, mà lời nói cũng sắc sảo, nhưng còn việc đem bốn tấu vào dâng Thái hậu thì bây giờ biết sai ai ? » Hùng khởi Thần quì xuống nói rằng : « Hạ thần xin dảm nhận việc đó. » Phò mã nói : « Biểu đệ vào đến trong thành, biểu hai em tôi mau mau định ngày mở cửa thành cho quân ta kéo vào, chớ để lâu mà khiến nhơn dân phải phiền nhiễu. »

Nói rồi, liền đem bốn tấu bỏ vào trong hộp, ngoài bọc một lọn gấm, giao cho Hùng khởi Thần. Lại sai tiên phuông Trương Vĩnh đem quân đi hộ tống. Hùng khởi Thần cáo từ ra đi, Phò mã Triệu Cầu lại gọi một bức gia thư và dặn rằng : « Công tử nên cẩn thận, chớ có nóng nảy vội đến ngục thất làm chi, đợi khi đại sự thành rồi thì cô phụ và cô mẫu sẽ được ra, chừng ấy cốt nhục đoàn viên, cũng không muộn. »

Hùng khởi Thần vâng lời lên ngựa đi. Trương Vĩnh đem một toán quân đi theo. Khi đến ngoài thành, Trương Vĩnh giục ngựa lên trước, kêu tướng giữ thành mà nói rằng : « Nay Hớn vương và Triệu vương có phụng một chỉ của Thái hậu đòi về triều kiến, nên nay sai quan Tham tán vào trước để dâng biểu, vậy tướng quân nên mau mau mở cửa thành. »

Quan giữ thành không dám trái lệnh, nhứt diện sai người phi báo cho Triệu Phụng và Triệu Lân hay, nhứt diện nghiêm cấm cửa thành không được mở gấp. Hồi lâu, có hai tên nội giám đến truyền rằng : « Thái hậu giáng chỉ cho phép vào thành. »

Quan giữ thành truyền mở cửa thành cho một mình Hùng khởi Thần vào mà thôi, còn bao nhiêu quân sĩ đều đứng ngoài thành không được vào. Hùng khởi Thần vào đến triều

đường, tay cầm bốn lấu, đệ trình trước long án. Thái hậu mở xem động lòng thương xót, ứa hai hàng nước mắt. Lại truyền tuyên đọc cho các quan nghe. Các quan cũng đều chửa chan giọt lệ. Thái hậu phán hỏi các quan rằng : « Nay Hồn vương và Triệu vương đã về đây thì còn phải dùng ai làm Giám quốc nữa hay không ? Từ khi ta làm triều, chỉ lo có đứa lão tặc là Đồ man Hưng Phục, nhưng nay Phò mã đã bắt được nó rồi thì thiệt là một cái phước lớn cho triều đình. Ngày nay ta triệu Hồn vương và Triệu vương vào đây để cùng lo việc nước, các quan nghĩ thế nào ? » Các quan đều tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần chẳng nghe mấy lời trong bốn lấu của Hồn vương và Triệu vương, thật lấy làm hồ thẹn muôn vàn. Thần chẳng bấy lâu bị gian nham lừa dối, mê muội không biết chi hết. Từ khi hai vị Quốc cứu ngày đêm diên giải, thần chẳng mới hiểu được đại nghĩa, vậy xin một lòng tận trung báo quốc để chuộc cái tội lỗi bấy lâu. Nay Hồn vương và Triệu vương đã về đây, thần chẳng thiết tưởng không cần phải lập ai làm Giám quốc nữa. Vũ Đồ man An Quốc là một kẻ võ phu, chỉ bó tay chĩa khúm núm ở dưới nữ quyền thì còn làm nên được việc gì, xin Thái hậu cứ giáng chỉ biển truất ngay đi và sai người đem quân đến bắt giam vào ngục thất. » Thái hậu nghe nói liền kêu Nguyễn long Quang đến mà hỏi rằng : « Các quan đều xin như vậy, còn tiên sanh nghĩ thế nào ? » Nguyễn long Quang quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Các quan tâu rất phải ! Như vậy mới thiệt là biết thuận theo ý trời. Xin Thái hậu đừng hồ nghi chi nữa, nên mau mau sai hai Quốc cứu đem quân đi bắt Đồ man An Quốc kéo lỗ việc. »

Thái hậu cả mừng, liền giáng chỉ triệu Hồn vương và Triệu vương vào thành. Lại sai Triệu Phụng và Triệu Lân đem quân bắt hết gia quyến Đồ man An Quốc giam lại. Lúc đó cửa thành mở rộng cho đại đội binh mã của Hồn vương và Triệu vương kéo vào. Việc như vậy mà Đồ man An Quốc chẳng hay một chút gì, cả ngày bị bà vợ giam cầm, đành chịu ngồi bó gối ở trong xó buồng. Đồ man An Quốc tuy

không bị gồng còm, nhưng cũng chẳng khác chi một đờn tột tò, ngày ăn ba bữa cơm no, rồi lại nằm co ngũ kỹ. Đờ man An Quốc thường hay phàn nàn một mình rằng : « Làm thân đàn ông mà lấy phải người vợ độc ác như vậy cũng khổ một đời ! »

Một hôm, bỗng nghe ở phía ngoài phòng có tiếng người náo động, lại có tiếng kêu khóc ồn ào. Đờ man An Quốc trong lòng sanh nghi, nói một mình rằng : « Có lẽ vợ ta lại hành hung đánh đập đây đó chăng, vậy ta hãy kêu hỏi thử coi chuyện gì. »

Đờ man An Quốc mấy lần muốn cạy cửa mà ra hỏi, nhưng không cạy được, đành nghe chờ ngồi chờ. Bỗng nghe tiếng người nhao nháo ở ngoài, có một người hét lớn lên hỏi rằng : « Đờ man An Quốc bây giờ ở đâu, phải nói cho thiệt ! » Lại nghe tiếng đàn bà đáp rằng : « Hiện ở trong phòng này ! » Đờ man An Quốc nghe tiếng người đàn bà quả nhiên là tiếng của vợ mình, mới giật mình kinh sợ, vội vàng phá cửa chạy ra. Khi cửa vừa ngã thì thấy một vị tướng quân diện mạo khôi ngô, mặt trắng râu dài, hai tay cầm hai cái búa. Lại thấy vợ mình là Nguyễn thị đầu tóc rũ rượi, tay chon bị xiềng, vừa khóc vừa kêu oan. Đờ man An Quốc hoảng kinh, không hiểu là binh mã ở đâu kéo đến. Vị tướng quân ấy hỏi Nguyễn thị rằng : « Có phải chồng mày đó không ? » Nguyễn thị khóc đáp rằng : « Phải ! Cha con hần lập mưu phản nghịch để bây giờ liên lụy đến tôi. » Vị tướng quân ấy truyền cho quân sĩ bắt trói Đờ man An Quốc. Đờ man An Quốc lúc đầu còn ngạc nhiên không hiểu thế nào, đến khi nghe lời vợ nói mới biết là mình trúng kế. Đờ man An Quốc hăm hăm nổi giận, nhảy tới đánh đá quân sĩ. May sao quân sĩ cũng toàn là những tay có bản lĩnh cho nên An Quốc mới không chạy thoát. Vệ đồng Bưu cầm hai ngọn búa tiến vào, Đờ man An Quốc vẫn có sức khỏe, liền cầm cái thanh cửa chống đỡ hai ngọn búa, không cho ngọn búa trúng mình. Bên ngoài có binh mã kéo đến, cũng áp vào đánh tiếp. Đờ man An

Quốc cướp được một ngọn giáo, lại thấy gia binh của mình cũng cố sức đánh, nên tinh thần càng thêm hăng hái bội phần. Vệ đồng Bưu thấy vậy lo sợ, vội vàng sai người phi báo với hai vị Quốc cứu mau mau đem binh đến tiếp viện. Lại truyền cho quân sĩ giải vợ Đồ man An Quốc về trước. Bổng thấy tiên phuông Trương Vĩnh đem quân đến trợ chiến. Trương Vĩnh nói với Vệ đồng Bưu rằng : « Xin Nguyên soái chớ sợ ! Nguyên soái hãy để tiểu tướng bắt đờn gian tặc kia cho. »

Nói rồi, cầm kích xông vào. Gia binh của Đồ man An Quốc bị mũi kích đâm nhăm, ai nấy đều ngã lăn ra hết. Vệ đồng Bưu cứ mừng liền kêu Trương Vĩnh mà nói rằng : « Tiên phuông mau mau bắt Đồ man An Quốc đừng để nó chạy thoát. »

Trương Vĩnh vung lệnh, cầm ngọn kích đâm thẳng vào bụng Đồ man An Quốc, Đồ man An Quốc cũng đưa giáo lên đỡ, nhưng đỡ không kịp, mũi kích trúng nhăm trái tim, ngã lăn xuống đất mà chết. Vệ đồng Bưu khen ngợi rằng : « Đồng lực của tướng quân thật đáng kính phục ! Nếu không có tướng quân đến đây thì tôi khó mà bắt được đờn gian tặc. »

Nói rồi liền sai quân cắt thủ cấp Đồ man An Quốc, lại tịch biên hết gia sản, Đồ man Hưng Phục xưa nay tuy có ăn hối lộ của các quan, nhưng bởi cấp dưỡng quân sĩ cũng nhiều, nên trong nhà không lấy gì làm trù phú cho lắm. Vệ đồng Bưu và Trương Vĩnh trở về phục mạng. Phò mã Triệu Cầu mừng rỡ, liền sai người treo bảng an dân. Triệu Phụng và Triệu Lân vào yết kiến Phò mã Triệu Cầu. Ba anh em gặp nhau, sự vui vẻ ấy kể sao cho xiết ! Phò mã Triệu Cầu nói : « Hai em hãy rút cấm binh về yên nghĩ, còn quân hai phủ toàn là những quân trung dũng, ta nên dùng để sai đi tuần tiễu trong thành. Bây giờ anh phải vào triều kiến Thái hậu. » Triệu Lân nắm áo Phò mã Triệu Cầu mà nói rằng : « Anh hãy chậm chậm để em thưa hết mọi lời. Việc này trước kia em chưa dám thông báo cùng anh là vì còn phải giấu kín, sợ người ngoài biết chuyện. » Nói rồi liền thuật chuyện đầu đuôi

việc Hùng hậu sanh hạ Hoàng tử và mình đã lập kế đem ra cho Phò mã Triệu Câu nghe, Phò mã Triệu Câu nghe nói, mừng rỡ bội phần, liền nắm tay Triệu Lân nói rằng : « Tam đệ lập được cái công bồ thiên cứu nhật, Công này chẳng những tận trung với nước, mà lại chuộc được tội lỗi cho mẹ cha nữa. Anh không biết lấy gì mà tạ ơn em cho xứng. »

Nói rồi liền quì xuống đất, Triệu Lân linh quỳnh không biết làm sao, cũng vội vàng quì xuống, khóc mà thưa rằng : « Anh ơi ! Nếu năm trước không nhờ có anh tiễn cử em vào làm Thái y quan thì dầu mưu kế Trương Lương cũng không thể nào thi hành cho thành tựu được. » Triệu Phụng lại hỏi Phò mã Triệu Câu vào bái yết Thái hậu cùng Hoàng tử. Thái hậu thấy Phò mã Triệu Câu quì lạy, liền lấy tay đỡ dậy nói rằng : « Phò mã Triệu Câu ơi ! Hôm nay ta được gặp con, thật chẳng khác nào như người trong mộng ! » Phò mã ứa nước mắt khóc tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nay hạ thần được may mắn bái kiến Thái hậu, tưởng cũng như người mới được tái sanh. » Thái hậu chỉ Hoàng tử cho Phò mã Triệu Câu xem mặt, Phò mã Triệu Câu quì lạy làm lễ triều kiến. Hoàng tử vội vàng quì xuống đáp lễ lại. Thái hậu tỏ ý muốn lập Hồn vương, Hồn vương cố xin từ chối. Bà Ôn thái phi quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Xin Thái hậu phải quyết đoán mà lập Hoàng tử mới được. Hoàng tử còn nhỏ thì việc nước Thái hậu hãy làm triều mà chờ tương, đợi đến khi Thượng hoàng về triều sẽ liệu. Nếu ngày nay Thái hậu lập Hồn vương thì thiên hạ thần dân chắc sanh lời dị nghị, nói rằng Hồn vương và Triệu vương đem quân về Kinh địa là cốt để thừa cơ chiếm đoạt ngôi trời, chứ không phải có lòng ái quốc trung quân. Vả Thiên tử tuy bị phế, nhưng kỳ thiết là vô tội, cũng bởi Phi Giao lập mưu giam cầm một chỗ, rồi lại dùng lời sàm báng, nói rằng Thái hậu có lòng tư vị, muốn giết Thiên tử để lập Hồn vương. Vì vậy mà Thiên tử sợ hãi, không dám vào triều kiến Thái hậu. Than ôi ! Một ông vua nhơn hiền mà không nghe chịu tiếng

bất hiếu, Cứ lấy hai lẽ ấy, thần thiếp xin Thái hậu không nên phế Thiên tử mà lập người khác. Nếu Thái hậu không chuẩn tâu, thần thiếp quyết liều mình để tỏ lòng trung thành và đền ơn Thái hậu vậy. »

Bà Ôn thái phi tâu rồi lại khóc. Bà Mai thái phi cũng khóc theo. Hôn vương và Triệu vương cũng rơi lụy tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nếu Thái hậu không chuẩn tâu thì thần nhi không còn mặt mũi nào sống ở trên nhơn thế nữa. Xin Thái hậu mau mau giáng chỉ, để cho thiên hạ biết rằng giang sơn đã có người chủ trương. Dầu khi Thượng hoàng về triều, nghe cái danh nghĩa chánh đáng này, người cũng sẽ được vui lòng nữa. » Phò mã Triệu Gâu cũng hết lời tâu xin, Thái hậu mới gật đầu. Ai nấy đều quí lạy rồi lui ra.

Lại nói qua nàng Diễm Tuyết vào bái yết Mạnh vương phi, hai bà Thái phi, Hôn hậu cũng hai Công chúa, (Gia Tường và Hưng Bình) ai cũng đều quí mến nàng là người vừa có tài cao lại vừa có đức hạnh. Lúc ấy mọi người đều được vui vẻ, chỉ có Mạnh vương phi vẫn âm thầm trong lòng, nghĩ thầm rằng : « Việc này ta khó nghĩ quá ! Chỉ sợ Thượng hoàng không về triều thì biết chừng nào cho Thiên tử lại được lên ngôi đại bảo. Thái hậu sanh hạ được có một mình Thiên tử mà nay bị giam nơi lãnh cung thì tài nào không đau lòng. Sự biến cố này gây ra tự nơi ta, còn biết tránh sao cho khỏi tội ! » Mạnh vương phi nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại châu mày nghiêng rặng tức giận Phi Giao vô ngần ! Mạnh vương phi nói : « Phi Giao mấy hồi mấy ! Mấy thiệt là hại cha hại mẹ ! Làm cho cha mẹ mang tiếng bất trung ! Sao mấy không chết đi cho rồi, một đứa bất hiếu như mấy còn sống làm chi vô ích ! Phu quân ta từ khi bỏ đi, đằng đằng mấy năm trời đều tuyết vô âm tín. Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn cũng vì mấy mà phải chịu bao nỗi đắng cay. Ngày nay con cái của hai Phu nhơn đều giữ được tiết nghĩa vẹn toàn, không ngờ ta lại vô phước sanh ra mấy đồ tác yêu tác quái như vậy ! » Mạnh lệ Quân than thở hồi

lâu, rồi nói rằng : « Mà cũng lạ, hay là cơ trời báo ứng đó chăng ? Nhớ lại năm xưa ta nhẫn tâm tham luyến cái ngôi Thừa tướng mới, và lúc Hoàng phủ Kinh vương gần tạ thế cũng còn phàn nàn ta về nỗi năm xưa ta ngang ngạnh, đem kháng cự cùng cha anh giữa chốn triều đường. » Mạnh lệ Quân càng nghĩ lại càng hối hận, giọt châu đã chứa khôn cầm. Thái hậu và mọi người thấy vậy, ai nấy cũng ngạc nhiên hỏi rằng : « Chẳng hay vì cơ chi mà vương phi lúc nào cũng không ráo nước mắt vậy ? » Mạnh lệ Quân bèn kể những nỗi thương tâm cho mọi người nghe. Mọi người đồng thanh nói rằng : « Chẳng qua vương phi quá nghĩ mà tự trách mình đó thôi, chứ Phi Giao tuy là con vương phi, nhưng từ khi vào hoàng cung, lúc nào cũng giữ một lòng ngay thẳng, nếu không có Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục đem ngày xui giục thì Phi Giao cũng không đến nỗi lâm lữ. » Nói chưa dứt lời, Hùng hậu quì xuống tâu cùng Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Hai mẹ con thần thiếp sở dĩ còn sống đến ngày nay, đều là nhờ một tay Mạnh vương phi cứu giúp. Thần thiếp không biết lấy chi báo đáp, chỉ xin cúi đầu lạy tạ mà nhận vương phi làm nghĩa mẫu. Nếu Thái hậu không ân xá cho họ Hoàng phủ thì cha mẹ thần thiếp tưởng cũng không nên ân xá nữa. » Thái hậu nghe nói gật đầu. Hai bà Thái phi cùng hai Công chúa cũng mừng rỡ mà rằng : « Đó là một việc ơn trả nghĩa đến, Hoàng hậu nghĩ như vậy rất phải ! » Mạnh lệ Quân cố ý chối từ. Hùng hậu cứ quì lạy mà nhận là nghĩa mẫu, Hoàng tử cũng lạy mà kêu bà ngoại. Hết thấy mọi người chuyện trò vui vẻ, rồi lại bày tiệc để ăn uống cùng nhau.

Sáng hôm sau rung chuông nổi trống, Thái hậu ra ngự triều. Hoàng tử cũng đội mũ ngọc, mặc áo bào, ngồi một cái kiệu nhỏ theo Thái hậu ra Kim loan điện, các quan đã sắp hàng ở dưới sân rồng. Tả ban thì Hôn vương và Triệu vương đứng đầu, hữu ban thì Phò mã Triệu Cầm và Tề vương đứng đầu, đều phủ phục để làm lễ triều kiến. Bỗng có nội giám truyền chỉ rằng : « Thái hậu truyền chỉ triệu Tề vương.

Nguyễn long Quang tướng công, Hôn vương và Triệu vương cùng lên trên điện để nghe dạy việc. »

Mọi người vung lịnh bước lên. Thái hậu nói với Nguyễn long Quang rằng : « Việc Đông cung Hoàng tử thế nào, tướng công cũng đã biết rõ. Hôm trước Hoàng tử đã tiếp kiến Hôn vương và Triệu vương rồi, nay ta cho Hoàng tử ra tiếp kiến các quan, tướng công nên tuyên đọc tờ chiếu thư cho các quan nghe, và nhờ các quan xét nghiệm cái dấu trên bàn tay cũng cái điểm thất tinh ở dưới bàn chân của Hoàng tử để các quan đều được biết rằng giang sơn đã có người chủ trương, và họ Hoàng phủ cũng nhờ công này mà đủ chuộc với tội kia vậy. »

Nói xong, truyền kêu nội giám Lăng Mậu mời Hoàng tử lên điện. Nguyễn long Quang tay cầm tờ chiếu thư, cất tiếng lên đọc. Các quan nghe rồi, ai nấy đều đưa mắt nhìn nhau. Bỗng thấy nội giám Lăng Mậu đưa Hoàng tử ra đứng ở trước điện. Các quan ngược nhìn, thấy Hoàng tử mặt mũi khôi ngô, hai mắt sáng quắc, thật giống Thượng hoàng như đúc. Nội giám Lăng Mậu cầm tay Hoàng tử cho các quan triều thần xem, lại cời giày ra thì dưới bàn chân quả nhiên có điểm thất tinh, ai nấy đều lấy làm kinh ngạc. Các quan phủ phục làm lễ triều kiến Hoàng tử, và tung bỏ vạn tuế. Thái hậu phán hỏi các quan rằng : « Nay Thiên tử đã bị phế, ta muốn lập Hoàng tử lên ngôi, các quan nghĩ thế nào ? » Các quan đều một lòng ưng thuận. Hôn vương cũng tỏ rõ sự thể đầu đuôi. Thái hậu lại hỏi các quan trong dòng tôn thất rằng : « Nếu ai có còn nghi ngờ điều gì thì xin cứ nói ra cho minh bạch. »

(Xem tiếp tập 26)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Các quan trong dòng tôn thất đều làm thỉnh, không ai nói gì, Tề vương quí xuống tâu rằng : « Xin Thái hậu mau mau giáng chỉ ân xá cho Hùng vương. Hùng vương thật là một nhà trung nghĩa, xưa nay ít có ! Lại có một người tiểu thiếp họ Hạng, tuy chưa kết hôn cùng họ Hùng, mà cũng tình nguyện đầu giam để đêm ngày hầu hạ. Muốn tâu Thái hậu ! Lúc ấy kẻ hạ thần quá nghe lời Đồ man Hưng Phục, đem quân đi nã tróc gia quyến Hùng vương, ba trăm gia binh nhà họ Hùng muốn liều mình cứu chủ, Hùng vương phải can ngăn và cúi đầu chịu vào ngục thất, cam đoan cực khổ trăm chiều, nhất là Phi Loan quận chúa lại càng đáng khen, một lòng thủ tiết, tình nguyện đầu giam, mà không hề oán hận. Nay xin Thái hậu mau giáng chỉ ân xá, không cần phải đợi Thượng hoàng về triều. » Thái hậu nghe lời tâu, chưa kịp phán điều gì thì Phò mã Triệu Cấu cùng hai em quí dưới sân rồng tâu rằng : « Thần đẳng nghe lời tâu của Tề vương, tự biết tội ác của mình không thể đầu cho hết, chút công nhỏ mọn kia sá kể làm chi. Nay triều chánh đã yên, xin Thái hậu đem thần đẳng giam vào ngục thất với Mã Thuận và Đồ man Hưng Phục, để sau này xét đoán tội trạng mà đem ra hành hình cho công bình. »

Thái hậu ngẫm nghĩ một chút rồi phán rằng : « Nay chưa bắt được Đồ man Định Quốc thì mũi giặc ở Kim lăng còn phải nhờ sức Phò mã mới xong. Và hai vị Quốc cứu cũng có nhiều công lao, nếu trị tội hai vị Quốc cứu thì sau này còn lấy chi mà khuyến khích người khác nữa được. »

Nguyễn long Quang lại quì xuống tâu rằng : « Họ Hoàng phủ thì không bao giờ nên trị tội. Nếu không nhờ có cái công xách giổ thuốc ở trong cung ra thì Hoàng tử lấy đâu còn đến ngày nay. Huống chi cái công ly gián cha con Đỗ man Hưng Phục cũng tự Mạnh vương phi bày ra, mà một tay vương phi lại cứu cho Thái hậu và Tả cung Hoàng hậu lướt khỏi nguy binh nữa. Hoàng phủ Tương vương lại liều thân đi tìm Thượng hoàng đã tám năm nay, cửa nhà tan nát đều vì việc nước. Tuy Phi Giao hoàng hậu gây vạ, nhưng một nhà đều có công lao lớn như vậy, nữ nào đem xử tội cho đánh. » Hôn vương khóc mà tâu rằng : « Phò mã Triệu Câu thiết là một người trung thành vị quốc, xin Thái hậu chớ nên trị tội. » Triệu vương cùng Hoàng tử đồng thanh tâu rằng : « Nay triều đình còn đang thiếu người, Phò mã Triệu Câu là thạch trụ của nước nhà. Hai vị Quốc cửu cũng đều tài cao trí rộng, nếu đem giam vào ngục thất thì còn lấy ai mà phò tá giang sơn. Huống chi loài gian chưa quét sạch, xã tắc này còn phải nhờ nhà Hoàng phủ một tay, nếu đem cái tội lỗi tầm thường mà khắc trách nhà Hoàng phủ là một việc không nên. Còn việc Phi Giao lộng quyền chuyên chế, chẳng qua cũng là lỗi đạo đối với quân thượng, chớ chưa đến nỗi dám độc như Võ tặc Thiên đô Đương đầu, cúi xin Thái hậu xét rõ chọn tình, chớ nên câu nệ tiểu tiết. »

Tổ vương cùng các quan cũng đồng thanh bảo tấu. Thái hậu phân cùng Phò mã Triệu Câu cùng hai vị Quốc cửu rằng : « Các quan đã đồng thanh tâu xin như vậy, Phò mã cùng hai Quốc cửu cũng không nên nói gì nữa. Nay trước hết hãy xét đoán cái tội Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục, rồi sau sẽ án xá Hùng vương. Còn việc đi đánh Kim lăng, Phò mã nghĩ sai ai đi cho thành việc ? »

Phò mã quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Nguyên soái của Triệu vương là Vệ đồng Bưu, trí đồng kiêm toàn, lại có quan Tán thiện là Hùng khởi Thần cũng là người có tài giỏi. Lại thêm có Lưu Qui vận trù quyết sách thì chẳng

bao lâu ắt sẽ dẹp yên được Kim lăng chứ chẳng không. Muôn tâu Thái hậu ! Còn các chánh sự trong triều mà khi trước Phi Giao hiến cử, nay xin Thái hậu giao cho tòa nội các chỉnh đốn lại, noi theo qui tắc của tiên vương thuở xưa. Còn việc xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đồ man Hưng Phục, xin Thái hậu giao cho Tể vương hội đồng cùng Tam pháp tư đòi nội giám Lăng Mậu ra, lấy khẩu cung mà tra hỏi cho được rõ ràng. »

Thái hậu nghe qua chuẩn tấu. Tể vương phụng mạng, lập tức đi thẳng qua Tam pháp tư, nội giám Lăng Mậu đã chực sẵn tại đó. Khi Tể vương tới nơi, Lăng Mậu và các quan Tam pháp tư đều đứng dậy nghinh tiếp. Có quân sĩ sắp hàng hai bên, gương mặt sáng lóa, thủ ngục quan giải Mã Thuận vào để lấy lời khai. Mã Thuận thương tích chưa khỏi, nên đau đớn lắm, bỗng nghe Tể vương cất tiếng hỏi rằng : « Mã Thuận, cái tội ác của mi trong mười năm nay, mi nên cứ thật khai ngay, nếu gian dối điều gì, ta sẽ truyền cho quân đem ra khảo kệp. » Mã Thuận thưa : « Tôi chẳng qua chỉ cung ứng những việc vặt như xuất nhập chiếu chỉ mà thôi. Còn các việc khác, trong thì có Phi Giao hoàng hậu, ngoài thì có Đồ man đại vương, chứ không can dự gì đến tới hết. » Tể vương cả giận nói rằng : « Tội ác của mi kể sao cho xiết ! Ai phiến hoặc Hữu cung và hãm hại Chánh cung, đề luy đến Hùng vương, làm cho Lương thừa tướng phải tức giận mà tự tử ? Mi lại còn xài riêng của kho, tâng tham vợ vét, bán tước buôn quan, giao thông với bọn phản nghịch. Tội ác rành rành ra đó, sao mi còn dám giả hăm ? »

Nói rồi, truyền cho quân sĩ lấy roi mà đánh. Quân sĩ vung roi, Mã Thuận bị đánh máu chảy đầm đề, chết giắc hồi đầu mới tỉnh. Tể vương lại hét lớn lên rằng : « Nếu mi không chịu khai ngay thì ta sẽ cho dùng đến hình cụ, chừng ấy mi chớ trách ta. » Mã Thuận trước còn kêu khóc, sau chết giắc nằm im. Tể vương truyền quân lấy nước lạnh phun vào mặt cho tỉnh. Khi Mã Thuận tỉnh lại khóc mà thưa rằng : « Trăm

Nay đại vương ! Tôi xin khai thiết. » Tề vương biến quân mở trời. Mã Thuận khai hết mọi tội ; tại có nào mà lập mưu hãm hại Chánh cung , tại vì sao mà giao thông với Đỗ man Hưng Phục, lâu xin gia phong « Cửu tích » cho Hoàng phủ Tương vương ; lại vì sao mà bày ra cái kế sai Doãn thượng Khanh cùng Trạng nguyên Hùng khởi Phụng đi sứ ngoại quốc. Mã Thuận lại thú nhận cái cơ vì sợ hai bà Thái phi bày lời sàm báng, nên lâu xin cho Hồn vương và Triệu vương phải đi thọ phong nơi cõi ngoài. Còn việc Thượng hoàng bỏ đi và việc bữa yến của Chánh cung thì không hiểu diên chi hết. Mã Thuận lại nói : « Tôi trót đại lỡ lầm, cũng vì tham lam của cải mà quá tin lời Đỗ man Hưng Phục. Bao nhiêu những việc tôi làm, toàn là bởi một tay Đỗ man Hưng Phục đồ mưu định kế. Nay đại vương lỗi tội, tôi xin khai thiết, còn sống chết cũng nhờ lượng đại vương. »

Tề vương truyền quân sĩ giải Đỗ man Hưng Phục vào để đối chất với Mã Thuận. Đỗ man Hưng Phục than rằng : « Việc đã xảy ra như vậy, không lẽ tôi lại đổ tội cho một mình Mã Thuận. Nguyên lúc trước tôi chỉ cầu được thăng quan, tấn chức, không ngờ khi Hữu cung thay nắm chánh quyền, tôi lại được lên chức Thừa tướng, phú quý đến thế, tưởng cũng đã cùng cực lắm rồi. Vả Thượng hoàng bỏ đi, Thái hậu lâm bệnh, Thiên tử nhu nhược, Hữu cung tuy có tài lược bao nhiêu thì cũng là nữ lưu. Vì vậy mà tôi mới mượn cái oai quyền của Hữu cung để mưu toan đại sự, chẳng may bị đả nghịch từ bất hiểu, lừa cha dối anh, làm cho đến nỗi tôi phải bị tội như vậy. Những lời Mã Thuận cũng khai, thiết không sai chút nào. »

Sáng hôm sau, Tề vương đem những lời khai của Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục vào cung đệ trình lên Thái hậu. Thái hậu xem qua, nổi giận phán rằng : « Nếu vậy thì tội ác con Phi Giao không thể nào tha thứ được. Lòng người nham hiểm, việc gia phong « Cửu tích » cho Hoàng phủ Tương vương ta cũng tưởng là Đỗ man Hưng

Phục vì muốn siểm mị Thiên tử mà xin như vậy, không đỡ là kẻ của con Phi Giao. Lúc ấy Mai thái phi có can ta, không nên để cho Hoàng phủ Tương vương về, vì sự trong triều thiếu người trông cậy, nhưng ta lại lo về nỗi nhà Hoàng phủ ta vinh hoa quá thịnh nên mới thuận cho Hoàng phủ Tương vương lui về. Ai ngờ lại mắc kế con Phi Giao. Thật là mưu trí con của Phi Giao, có phần lấn hơn Võ tể Thiên thuở trước nữa. Bây giờ các quan nên hội nghị lại coi con Phi Giao đáng trị tội gì cho đáng. » Phò mã Triệu Cáo và hai vị Quốc cửu quì xuống tâu rằng : « Tội con Phi Giao không thể tha thứ được, xin phân thây trăm mảnh, để làm gương cho những đứa giàu ác sau này. » Thái hậu ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói : « Con Phi Giao tuy có tội, nhưng đã được sắc phong làm Hoàng hậu trong bấy lâu nay, vậy cũng nên cho hưởng trường hợp giảm khinh một chút. » Phò mã Triệu Cáo nói : « Muốn tâu Thái hậu ! Hạ thần thiết tưởng nên làm án nặng con Phi Giao, chớ nên khinh giảm. »

Các quan đều đồng thanh xin Thái hậu rộng lượng tha cho Phi Giao.

Hồi thứ mười ba

Vì lộ mưu, Hưng-Phục bị giam.

Lo việc ntróc, Thượng-hoàng hồi triều.

Nhắc lại chuyện Hùng vương từ khi bị giam cầm thắm thoát đã được tám năm trời, nhưng trong lòng không hề oán hận. Khi Thái hậu lâm triều cũng tính ân xá cho Hùng vương, nhưng Mạnh vương phi lại xin hãy xét đoán tội ác của Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục trước đã rồi sẽ luận án tha Hùng vương sau. Vì vậy Hùng vương phải chịu mất mấy ngày mà chưa được ân xá.

Khi hội nghị xét đoán cái tội ác của Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục rồi, Mạnh vương phi xin Thái hậu tuyên bố cho

2 người in họ
gia đình họ Hùng
1 được 1 con Hùng
1 được 1 con Hùng
Đã lão này có nói: muốn cho con cháu
— 106 —
lưu lại
bị lỗi lầm

thần dân biết rằng Hùng vương là người trung thành, chứ không phải là người phản nghịch. Hùng vương nghe được tin ấy, mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì Mạnh vương phi thật là tài cao trí rộng ! Việc cứu cho vợ chồng ta khỏi chết chưa lấy gì làm lạ, chứ việc rửa tiếng oan cho vợ chồng ta thì ơn ấy đâu mai sau ngậm vành kết cỏ cũng chưa đủ báo đền. »

Vệ đồng Nga cũng nói rằng : « Bây giờ tôi thấy mặt Mạnh vương phi thì tôi không biết ăn nói làm sao cho được. Thăm thay năm nào ở chốn pháp trường, ba mẹ con Mạnh vương phi khóc than kẻ lẽ, mà tôi không rõ cớ, cứ oán trách nhiều điều. Ai ngờ trong lòng Mạnh vương phi đã có định ý từ ngày ấy. »

Hai vợ chồng Hùng vương đang đàm đạo cùng nhau, bỗng Phạm lão bà đến, tươi cười thưa rằng : « Tôi xin có lời chúc mừng vương gia và vương phi ! Chỉ trong một vài bữa nữa sẽ được thoát khỏi nơi hắc ám này. Ngày tháng như thoi đưa, lên tay tỉnh lại vương gia và vương phi bị giam nơi đây đã 8 năm rồi. Nay tôi có đứa con tên Phạm Kim, xin vương phi làm ơn cho nó theo hầu nơi vương phủ, cho nó thoát khỏi cái nghề giữ ngục này là cái nghề rất táng tận lương tâm. Xin vương gia và vương phi vui lòng nhận lời, tôi xin muôn phần cảm tạ. »

Vệ vương phi nói : « Mẹ đã có lòng từ tế với ta trong mấy năm nay, nay vợ chồng ta được ra thì ơn ấy lẽ nào ta lại từ chối. » Phạm lão bà nghe nói, mừng rỡ vô cùng, vội vàng đứng dậy hầu hạ cơm nước. Vợ chồng con cái nhà họ Hùng cũng ngồi ăn cơm, Hùng khởi Thần thuật lại những nỗi thống khổ sau khi từ biệt. Khi thuật đến chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng khởi Thần không dám nói thiệt cho rõ ràng, vì sợ thần mẫu nghe mà thêm tức giận, lại còn sợ Phi Loan quạ chưa đem lòng nghi ngờ lòng mình chẳng, nên cứ hăm hồ không dám nói hết lời, chỉ nói là nàng Văn Cơ bị bắt mà thôi. Hùng khởi Thần đợi cho đến tối mới nói riêng cho cha mẹ nghe. Vệ vương phi nghe nói, tức giận mà rằng : « Nếu vậy

9
hết.

— với sau 452-455 — 407 — *Hàng này Thanh cũng rồi và gia đình*

thì Vệ đồng Bưu cũng không phải giống người nên đương tưng ^{ho Hân,}
cho đưa tiễn thiệp và đưa tiễn nữ làm bảy như vậy thì gia ^{chữ}
thanh họ Vệ còn có ra gì ! Xưa nay ta vẫn oán trách nhà họ ^{đi tu}
Mạnh đương tưng con gái làm càn, ai ngờ con gái họ Vệ lại
muôn phần nhờ nhuốc hơn nữa. Con Phi Giao chẳng qua chỉ
lộng quyền chuyên chánh, chớ chưa đến nỗi làm điểm nhục
gia phong ; còn như con Văn Cơ đã thất tiết phạm gian, lại
cúi đầu chịu làm vợ đứa phản nghịch là trăm phần hổ thẹn.
ta còn mặt mũi nào thấy mặt Mạnh vương phi nữa ! »

Hùng vương ngồi làm thinh mà thở vẫn than dài. Hùng khởi
khởi Thần lại kiểm lời khuyên giải song thân. Hùng khởi
Thần nói : « Nàng Văn Cơ là con của người tiều thiếp, song
thần cần chỉ phải phiền lòng. Huống chi Vệ cứu phụ con nghe
việc này cũng có lòng tức giận lắm, khi muốn cạo đầu đi tu,
khi thì toan liều mình tự tử. Vả việc này cũng bởi nơi con
mới sanh ra sự rắc rối này ; vậy khi song thân có giáp mặt Vệ
cứu phụ con, song thân cũng chớ nên oán trách làm chi. »

Đang khi nói chuyện, lại thấy Phạm lão bà bước vào, nét
mặt tươi cười nói rằng : « Thái hậu đã ban chiếu thư đến Mạnh
vương Phi, Hoàng phủ Phò mã và hai vị Quốc舅 đã đem ngựa
xe đến rước, trống rung cờ phất, huyền náo vô cùng ! Tôi đến
chực nơi đây, chỉ cốt xin vương gia cho con tôi theo hầu
dưới trướng để sau này nó được đẹp mặt đẹp mày với đời. »
Vệ vương phi nắm tay nói rằng : « Hai mẹ con mụ tử tế với
ta bấy lâu, ta rất lấy làm cảm tạ. Nhưng ta cùng vương gia
trở về chuyện này quyết xin về hưu để an hưởng thanh nhàn,
như vậy thì làm sao mà cất nhắc con mụ cho được ? Vậy bây
giờ ta sẽ thưởng tiền bạc cho, rồi dùng số tiền đó, sau này
muốn có quan chức, cũng chẳng khó chi ! »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy ngoài cửa lũ lượt kéo vào, nào
Mạnh vương phi, nào Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc. Vệ
vương phi không đợi cho mấy người vào tới, vội vàng chạy
ra nắm tay Mạnh lệ Quân mà nói rằng : « Năm trước tôi kiến
oán trách vương phi tại pháp trường, thật là lúc ấy tôi kiến

451-52

406

hoài
công

Sham

thức hẹp hòi quá, nay hồi nghĩ lại, mới biết vương phi trí rộng tài cao ! Vương phi đã làm ơn cho vợ chồng tôi nhiều lắm, nào giải tỏ oan tình cho vợ chồng tôi, nào trị khỏi bệnh điên cho con gái tôi. Lệnh lang (Triệu Lân) thì cứu được Hoàng tử ở trong cung ra, lệnh ái (Phi Loan) thì cam chịu đắng cay nơi ngục thất. Vương phi đem cái tài liệt nữ anh hùng để phò vua giúp nước, còn hai vợ chồng tôi mang danh trung nghĩa, nhưng bầm tánh ngu ngốc thì có bị giam cầm cũng chẳng đáng thương ! »

Vệ vương phi nói rồi, ngồi xuống lạy. Mạnh lệ Quân cũng quì xuống đất đáp rằng : « Vương phi dạy quá lời, tôi đây mới thật người có tội. Bấy lâu nay tôi phí bao nhiêu tâm huyết, cũng là muốn trước báo ơn triều đình, sau trả nghĩa vương phi đó mà thôi. Nay đại sự đã gần yên, chỉ có Thượng hoàng chưa biết tông tích ở đâu, phu quân tôi đi tìm cũng chưa thấy về. Bấy giờ mới vương gia và vương phi ra tài sắp đặt cho yên ổn nước nhà, còn tôi và các con tôi xin cáo thôi trở về, để chia đi khắp góc biển chơn trời, họa may tìm thấy Thượng hoàng. Như vậy cái tội lỗi của tôi mới giảm bớt được một đôi chút. » Phi Loan quận chúa cũng đứng gần đó mà khóc. Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc liền kéo tay Phi Loan mà nói rằng : « Thăm thay cho con bấy lâu nay luống chịu trăm chiều cực khổ ! » Mạnh lệ Quân lại càng dứt ruột hơn nữa, liền ôm Phi Loan quận chúa và khóc và nói : « Hồi Phi Giao ! Ta nghĩ bao nhiêu lại càng giận bấy nhiêu ! Cái tội ác của ta, biết bao giờ rửa cho sạch ? »

Lúc ấy nàng Hạng ngọc Thanh Ẩn Tiểu công tử ra chào. Mạnh lệ Quân và hai Phu nhân đều ngạc nhiên nói rằng : « Ta không ngờ nàng lại có cái nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần như vậy. » Hạng ngọc Thanh quì lạy. Mạnh lệ Quân sai người đỡ dậy và nói rằng : « Nương tử là một bậc kỳ nữ, thế gian hiếm có, cam chịu gian truân để giữ cho trọn hai chữ tiết nghĩa với họ Hùng. Chẳng qua trời cũng cảm vì lòng trung thành của Hùng vương và vương phi nên sai một người

kỳ nữ xuống để sớm khuya giúp đỡ. » Mạnh lệ Quân thấy Tiều công tử mặt mũi khôi ngô, cũng xác động trong lòng, nói rằng : « Vương phi đã có cháu lớn, mà các con tôi phần nhiều vẫn còn phòng không, nhất là Triệu Lân lại càng đáng thương, mới có bảy lớn mà trên đầu đã điểm tóc bạc. Chung qui cũng tại tội ác của ta nên để đi lấy đến con cái ! »

Khi xe Hùng vương ở trong ngục ra, thiên hạ xem đông như kiến cỏ, già trẻ lớn bé, ai nấy đều chỉ chỗ mà nói với nhau rằng : « Nay Hùng vương được ân xá mà Mã Thuận và Đồ mau Hạng Phục thì phải bị vào ngục, đạo trời báo ứng rất mau, mới trong vòng mười năm, mà đã thấy kết quả. »

Phò mã và hai Quốc cữu nghe nói, đều thở dài mà rằng : « Nếu Hùng vương không phải là người hiền đức thì khi nào nhơn dân trong nước lại có những câu nói như vậy ! »

Hùng vương vào ngồi trong thư phòng thuật lại những chuyện về trước. Mỗi khi nói đến chuyện quân thương thì ai nấy đều cảm động, Hùng vương lại than rằng : « Tội nghiệp cho tôi, năm xưa cũng ngu ngốc quá, sao không biết bỏ chức quan đi tìm Thượng hoàng ? Hễ tìm được Thượng hoàng về là một sự may cho nước nhà, mà không tìm được thì chẳng tha liêu thân ở nơi quê người dẫu khách còn hơn. » Phò mã và hai Quốc cữu nghe nói, cảm động nên giọt châu lã chã khôn cầm. Bỗng thấy một đứa tiểu đồng hoảng hốt chạy vào báo rằng : « Bẩm vương gia ! Có nội giám Lãng Mậu đến, nói là Mạnh vương phi lâm bệnh đưa về gần tới, xin mời Phò mã cùng hai Quốc cữu ra thưa chuyện. » Phò mã lật đặt ra tiếp kiến nội giám Lãng Mậu. Lãng Mậu thấy Phò mã Triệu Cấu, liền dâng một tờ biểu chương và nói rằng : « Bẩm Phò mã ! Đây là tờ biểu chương tạ ơn của Phi Giao hoàng hậu trong khi tờ trần. Khi Thái hậu coi rồi, cầm trao cho Mạnh vương phi, Mạnh vương phi đọc xong, liền thổ huyết hơn mả té nhào xuống đất. Hai vị Phu nhơn cùng tả cung Hoàng hậu đều xúm lại nưng đỡ. Gia Tường công chúa tâu với Thái hậu xin đưa Mạnh vương phi về tịnh dưỡng tại phủ Phò mã. Nay

Mạnh vương phi về gần tới đây. Thừa Phò mã ! Tôi nghĩ càng tức giận cho Phi Giao hoàng hậu, nở lòng nào giam cầm Thái hậu cùng Mạnh vương phi cho đành. Nay Phi Giao hoàng hậu phải vào lãnh cung, cũng là đáng số ! Phi Giao thấy tới đến, liền hỏi : Cổ chiếu thư đến đó, phải không ? Tôi đáp : Thái hậu có chiếu thư đến, truyền cho lệnh bà tự tận. Phi Giao hoàng hậu nghe vậy gương mặt vẫn không hề biến đổi. Con Thiên tử thì vật mình lần khóc, ôm lấy Phi Giao hoàng hậu mà nói rằng : Hoàng hậu ơi ! Vì trăm mà liên lụy đến Hoàng hậu ! Vậy ngày nay ta cũng nên chết theo Hoàng hậu cho rồi ! Phi Giao hoàng hậu sai hai người cung nữ đỡ Thiên tử qua phòng bên kia, rồi ngồi viết tờ biểu tạ ơn giao lại cho tôi. Lại chỉnh tề mào áo, trước lạy tạ Thượng hoàng cùng Thái hậu, sau ngó qua phòng bên kia lạy tạ Thiên tử, rồi lạy đến cha mẹ. Khi lạy rồi mới khóc òa lên mà dặn tôi nói với Phò mã rằng : Mấy câu Phò mã khuyên bảo năm trước, ngày nay dầu thác cũng còn ghi nhớ trong lòng. Phi Giao hoàng hậu lại dặn các cung nữ rằng : Các con nên chăm chỉ hầu hạ Thiên tử đợi khi Thượng hoàng về triều, các con sẽ được theo Thiên tử ra khỏi chốn lãnh cung này. Hễ Thiên tử có tưởng nhớ đến ta thì các con nên tìm lời khuyên giải, nói là tội ta đáng chết chớ đừng nên thương tiếc nữa ! Phi Giao hoàng hậu dặn rồi đuổi mọi người ra, đóng chặt cửa lại, rồi dùng khăn mà thắt cổ tự tử. Tôi đem tờ biểu về dâng Thái hậu, Thái hậu coi rồi, trao cho mọi người xem, ai nấy đều ứa nước mắt. Mạnh vương phi đọc xong tờ biểu thì thổ huyết mà bất tỉnh đi. Tả cung lại càng kinh hoàng vô cùng, tâu cùng Thái hậu cấp tốc cho triệu Quốc hữu Triệu Lân vào cung để lo thuốc. Gia Tường công chúa thì lại tâu xin đưa ra tỉnh dưỡng tại phủ Phò mã. Thái hậu chuẩn y lời tâu của Gia Tường công chúa. Tả cung Hoàng hậu khóc mà tâu rằng : Thần thiếp chịu ơn nghĩa mẫu (Mạnh lệ Quán) chưa đến ơn được chút nào, trong lòng lấy làm áy náy. Việc này xảy ra cũng tại nơi

thần thiếp, nếu thần thiếp không quá nghe lời cung nữ mà đòi lại chánh quyền thì có lẽ Phi Giao cũng chưa đến nỗi làm lều. Và Phi Giao là chỗ thân tình, xin Thái hậu đặc cách thi ơn cho được an táng theo lễ Quí phi, để yên lòng Thiên tử. Hai bà Thái phi cũng hết sức tâu xin như lời Tả cung Hoàng hậu. Chứng đó Thái hậu mới choần tấu, sai nội giám Thăm Nhon sửa soạn quan quách, dùng theo nghi lễ Quí phi, để ba ngày sau đem an táng tại Tiểu hoa sơn. Khi khám nghiệm Phi Giao thì Tả cung Hoàng hậu, Tô phu nhon và Lưu phu nhon đều than khóc, chỉ có Gia Tường công chúa còn phải đưa Mạnh vương phi về phủ. » Nội giám Lãng Mậu nói xong thì Phò mã và hai Quốc công đều giậm chân khóc lớn, phần thì thương Phi Giao hoàng hậu ; phần thì thương Mạnh vương phi trên vì nước dưới vì nhà mà phải chịu bao nhiêu nỗi đắng cay khổ sở, lao lực quá thành bệnh, chưa biết có thoát khỏi được hay không. Lãng Mậu cáo từ lui ra. Phò mã biểu Triệu Phụng và Triệu Lân rằng : « Ngày nay anh em ta nên đem binh quyền giao cho Hùng vương thì triều đình mới an vững được. Bây giờ tam đệ mau mau đi đón thân mẫu, còn ta thảo một tờ biểu chương đề sớ mai tâu cùng Thái hậu. » Triệu Lân lật đặt lên ngựa đi liền. Phò mã cầm tờ biểu của Phi Giao đem vào đưa cho Hùng vương coi.

Tờ biểu như vậy :

« Tội thiếp là Hoàng phủ Phi Giao xin cúi tâu đề Thái hậu
« soi xét :

« Nguyên tội thiếp này, từ thuở ngày thơ, vẫn giữ nếp nhà
« khuôn phép ; đến khi khôn lớn, may được lương thánh đoái thương.
« Nào ngờ tác dạ nghĩ lầm để đến ngàn thu mang tiếng. Tự mình gây
« vợ dẫu chết cũng cam. Biếm một nỗi Thiên tử hiền lành như từ,
« hết lòng hiếu kính, lại thông minh ừ có, nhưng trót vì ham sự cui
« cời ; chẳng qua phiến hoặc tại ai nên đã quá nghe lời búi ngoi.

« Nay tội lớn đã có người đảm nhận, vậy ngôi trời chớ nên dễ
« chuyển di. Huống chi Thái hậu sanh được có một mình Thiên tử, vạn
« nhất xảy ra sự gì thì trên phụ ơn đức Tiên vương, dưới thêm đau
« lòng Thượng hoàng nữa. »

« Cha mẹ anh em tội thiếp đã có công tận trung báo quốc, tướng
« cũng có thể đem công mà chuộc tội được. Đó là tùy lượng hải hà của
« Thái hậu chứ không phải quan hệ ở mấy lời thô thiển của tội thiếp.

« Tội thiếp xin kính chúc Thái hậu và Tả hoàng hậu đều được
« vạn thọ vô cương. Còn như cha mẹ anh em của tội thiếp có nghĩ đến
« tình máu mủ mà nhỏ giọt nước mắt mà thay chén rượu chiêu hồn thì
« tội thiếp ở dưới tuổi vàng cũng được ngắm cười. »

Hùng vương đọc hết, thở dài mà than rằng : « Khen
thay cho con Phi Giao thật là một người can đảm hơn đời.
Trừ Mạnh vương phi, thì khó ai sánh nổi. Văn chương thì có
phần lại xuất sắc hơn Mạnh vương phi, còn sự khôn ngoan
rất mực, nói năng phải lời, vậy mới biết con tạo cũng khắt
khe thiệt ! Nay Mạnh vương phi còn đang có bệnh, vậy hẳn
diệt hỷ nên tạm dừng nhận việc bình quyền. »

Phò mã cùng Triệu Phụng đồng thanh nói rằng : « Cũng
chính vì vậy mà chúng tôi muốn có phụ nắm giữ binh quyền
để giúp đỡ chúng tôi. » Nói rồi lại thuật hết đầu đuôi mọi lẽ
cho Hùng vương nghe. Hùng vương chối từ mà rằng : « Tôi
được ân xá cũng đã quá lắm rồi, lẽ nào lại dám nắm giữ
binh quyền nữa. Huống chi trong mười năm nay, thần trí giảm
suy, lãnh lợi sao bằng Phò mã cùng hai vị Quốc舅. »

Phò mã khóc mà đáp rằng : « Giang sơn Nguyên triều
vừa mới tạm yên, nhưng hai đứ đũa gian thần kia vẫn còn chưa
chết, tôi sợ phe đảng của nó lại gây ra cuộc binh đao nữa
chăng ? Nếu cô phụ không chịu nắm giữ binh quyền thì
chúng tôi e cái công lao bấy lâu cũng thành ra uổng phí. »
Đang nói bỗng thấy mé ngoài có tiếng huyền náo. Tưởng là
chuyện gì lạ, té ra Triệu Lân đã đưa Mạnh vương phi về. Phò
mã cùng hai vị Quốc舅 xúm lại đỡ Mạnh vương phi vào
phòng. Phò mã nắm tay Mạnh lệ Quân mà kêu réo.

Mạnh vương phi cứ đưa mắt mà nhìn chớ không mở
miệng nói được. Triệu Phụng thấy vậy đau lòng liền khóc òa,
Triệu Lân khoát tay nói rằng : « Chớ làm náo động ! Thân
mẫu toy nắm mẹ man, nhưng mạch lý không hề chi, chẳng

qua bởi quá nghĩ mà can hỏa bốc lên đó thôi. Nếu tình đường
đi lâu, tình thần sẽ bình phục lại. »

Hùng vương ở trong triều về phân nan với Phò mã
Triệu Câu rằng : « Hôm nay Thái hậu lại bắt tôi phải nhận
chức cũ. Thiên tử thì cho ở Trường thu viện với Châu vương.
Phi Giao trước bị biếm truất, nay đã chết rồi, cũng được
khoan miễn. Lại ban chiếu đi khắp bốn phương, hễ ai dò
biết tin tức Thượng hoàng ở đâu thì được phong chức Vạn
hộ hầu, ai tìm được Thượng hoàng đưa về thì được đòi
đời phong vương. Bây giờ tôi phải tới Bình giang phủ điều
bình khiến tướng, để sửa soạn chinh phục Kim lăng. Nội
như tôi thì Thái hậu cấm ở trong cung, chỉ có Lương cầm
Hà và Hạng ngọc Thanh về mà thôi. Nước nhà nay trông cậy
ở Phò mã và hai Quốc hầu, vậy tam vị cũng nên giữ gìn thân
thể, trước là coi sóc việc thuốc thang cho thân mẫu, sau
là thân phụ ở nơi góc biển chơn trời cũng được yên
lòng. »

Hùng vương nói rồi lại kêu Hùng khởi Thần mà nói
rằng : « Mạnh vương phi tuy lâm trọng bệnh, nhưng con đừng
lo ngại gì, một người có lòng trung nghĩa lẽ nào trời hại bao
giờ ! Con nên mau mau sửa soạn để đi tòng quân, vừa rồi ở
trước mặt mẹ của con, ta đã thay lời mà cáo từ cho con rồi. »
Hùng khởi Thần vâng lời, liền vào nhà trong mà từ biệt
Mạnh vương phi, vương phi cứ ngó chớ không nói chi hết.
Hùng khởi Thần quì lạy, rồi lau nước mắt theo thân phụ ra
đi.

Bữa sau Hùng vương điểm duyệt đại đội quân mã để sửa
soạn việc khởi binh, chọn Lưu Quý làm Tham mưu, còn Tiên
phượng thì có Trương Vĩnh cũng là một tay anh hùng vô
 địch. Đến ngày làm lễ an táng Phi Giao, trong sáu cung đều
phát tang. Phò mã Triệu Câu và hai Quốc hầu vật mình than
khóc, anh khóc em, em khóc chị, ai nấy đều hột châu là
chả. Vì người chết có tội, nên hạ huyết tại Tiểu hoa sơn
không được phong phần và không được trồng cây. Phò mã

và hai vị Quốc cứu thấy vậy lòng càng chua xót. Phò mã nghĩ thầm : « Nhớ lại ngày nào oai quyền hơn hết, nhan sắc lại nghiêng thành, mà ngày nay một năm cỏ xanh, chôn chặt trong ba thước đất ! » Tả cung Hoàng hậu cũng phái người ra tế một tuần rượu. Lại để cung nữ và nội giám ra canh giữ ở nơi mộ địa. Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc cùng Phi Loan quận chúa thì còn ở đó trọn bảy ngày mới về.

Còn Mạnh vương phi cứ ngày đêm nằm li bì như người ngủ mê, ai nấy thấy vậy đều lấy làm lo sợ. Thái hậu cũng lo lắng, một ngày ba lần sai nội giám đến thăm, nhất là Tả cung Hoàng hậu lại càng phiền não không biết đường nào !

Một bữa nọ, nàng Diễm Tuyết bỗng tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp nhắm xem tinh tượng, thấy ngôi Thái thượng đế tinh đã có ánh sáng, chiếu thẳng vào sao Tử vi, thần thiếp chắc rằng Thượng hoàng gần về, xin Thái hậu sửa soạn lễ để nghinh tiếp. »

Thái hậu ngấm nghĩ một hồi, rồi thở dài mà phán rằng : « Diễm Tuyết con ơi ! Con sợ la lo phiền mà nói như vậy đó thôi, chớ còn mong gì có ngày ấy ! » Diễm Tuyết quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Thần thiếp không dám cố lòng khi mạn ! Theo như tinh tượng thì chẳng những Thượng hoàng về rồi mà thôi, mà thần thiếp còn biết chắc rằng Thiên tử cũng sẽ được phục vị nữa. »

Thái hậu nghe nói nửa tin nửa ngờ, lên sai Vệ vương phủ ra thuật chuyện cho Hùng vương nghe, và dặn Hùng vương hiệp các quan lại bàn việc để nghinh tiếp, nhưng cấm không được tuyên bố ra ngoài. Khi có đạo mật chỉ ấy ra, Nguyễn long Quang cùng các quan hiệp lại để sắp đặt lễ tiếp nghinh. Hùng vương đề nghị cứ cách năm dặm đường lại làm một cái nhà trạm để bái vọng, trên cắm cờ vàng cho được trọng thể.

Nhắc lại từ khi Hoàng phủ Thiệu Hoa đem đờn con nhỏ đi tìm Thượng hoàng. Trong khi đi đường, cái dạng mặc đồ đạo phục, đi đến các nơi danh lam thắng cảnh, đều xin vào

ngủ trọ một vài hôm để dò la tin tức. Trong mười ba tỉnh, đi chưa được phân nửa mà đã giày rách chơn đau. Hoàng phủ Thiệu Hoa tuy là võ tướng, nhưng trong nước thái bình đã lâu, vả lại xưa nay có đi đến đâu cũng đều dùng xe ngựa, ngủ nơi lầu các, ăn những cao lương, nay bỗng nhiên lận lội đường trường trong năm năm trời, tinh thần đã thấy mỏi mệt. Chỉ có Ngũ lang còn nhỏ cho nên suốt ngày vẫn vui chơi và dặt hẳn chim. Một hôm, đi đến tỉnh Hà nam, bỗng nghe tiếng chuông ở phía ngoài thành, ngó lên thấy một ngọn tháp cao, chùa đã gần kề trước mặt. Nguyên chùa ấy tên là Ngôn cung tự, đến đời nhà Tống, Lỗ trí Thâm phóng hỏa đốt thành binh địa. Về sau các nhà phú hào ở trong hương thôn mới rủ nhau quyên tiền cất lại đời thành một nơi thắng cảnh danh lam. Đến bây giờ gần được hai trăm năm. Trong chùa có hơn một trăm tăng nhưn trụ trì, nhưng trong họ từ bi cũng không khỏi có phường gian ác. Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy trời gần tối, mới vào chùa xin tá túc. Người giám tự đưa vào thưa với hòa thượng Trí Viên. Khi Hoàng phủ Thiệu Hoa vào tới nơi thì có năm vị tăng nhưn chạy ra mời ngồi rồi hỏi rằng : « Chẳng hay tiên sanh tên họ là gì ? Cậu nhỏ này có phải là học trò tiên sanh đó không ? Nay tiên sanh định đi chơi đâu mà lại qua đây ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa đáp lại rằng : « Tôi họ Doãn, đạo hiệu là Siêu Nhiên, đứa nhỏ này là con tôi, chớ không phải là học trò, nó cũng ham sự nhàn du nên mới đi theo tôi. Tôi có nghe chỗ này là nơi thắng cảnh, nên xin ở chơi nơi đây mấy bữa, rồi sẽ khởi hành. » Hòa thượng Trí Viên đáp rằng : « Được, người cứ ở đây, có cái phòng nhỏ tại phía tây này rất sạch sẽ. »

Nói rồi, liền sai người đi sửa soạn cơm chay để khoản đãi. Hòa thượng ngồi nói chuyện mãi, gần hết canh một. Hoàng phủ Thiệu Hoa nhọc mệt quá, cố gượng ăn được có một chén cơm. Xong rồi hai cha con Hoàng phủ Thiệu Hoa cáo từ qua tây phòng yên nghỉ. Năm người tăng nhưn liền đưa hai cha con qua phòng sắp đặt đầu đó rồi quay ra. Hoàng

phủ Thiệu Hoa không kịp cởi áo, cứ để nguyên như vậy mà ngủ, Trương Thành cũng ngủ vùi. Ngũ lang Triệu Thoại trong lòng nghi hoặc, nghĩ thầm : « Năm vị tăng như này, ta coi ý không phải là người lương thiện. Vừa rồi chúng nó chăm chú nhìn vào những đồ hành lý của thân phụ ta, chắc là chúng có lòng gian tham nên mới dòm kỹ như vậy. Chỉ bằng ta thử dò xem động tĩnh thế nào? »

Triệu Thoại nghĩ vậy, mới tắt đèn ngồi yên lặng nghe. Lúc ấy đã sang canh ba, bỗng nghe có tiếng cạy cửa, hai cánh cửa đã thấy gần mở, Triệu Thoại ở trong phòng hoảng hốt, vội vàng kéo áo kêu Hoàng phủ Thiệu Hoa dậy mà nói rằng : « Thân phụ dậy mau có sự nguy cấp ! » Hoàng phủ Thiệu Hoa giật mình tỉnh dậy hỏi : « Cái gì vậy ? »

Triệu Thoại chưa kịp đáp thì cửa đã mở tung, từ mé ngoài có năm người xông vô, tay cầm lưỡi dao sáng quắc, chạy đến bên giường Hoàng phủ Thiệu Hoa nằm. Hoàng phủ Thiệu Hoa vùng dậy đá một cái, một người ngã lăn xuống đất. Hai người nữa bị tên bắn vào đùi mắt cũng nhào lặn. Hoàng phủ Thiệu Hoa liền rút kiếm mà chém. Lúc ấy Trương Thành hoảng hốt vùng dậy, đốt đèn lên soi, thấy bốn tăng nhưn cả thấy năm người nằm ngang dọc ở dưới đất máu chảy đầm đìa. Hai người lòi mắt và ba người bị trọng thương. Hai người lòi mắt còn sống, trong miệng lúng búng không hiểu nói những câu gì. Năm lưỡi dao găm văng ở mặt đất. Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy vậy tức giận, lấy chơn đá hai vị Hòa thượng ấy bêu dập, rồi hét mắng hỏi rằng : « mấy thằng ác tăng ! Ta với các người không thù không oán, cớ sao các người lại sanh lòng độc ác muốn hại ta như vậy ? Các người nên khai thiệt ta sẽ dùng tiền tánh mạng cho. »

(Xem tiếp tập 27)



HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

*cuối H. 5 năm Tân Hợi
Tui let 1571
mars 1972 H. 2 - NT*

Hai vị Hòa thượng lời mắt ấy vừa khóc vừa nói: « Chúng tôi tu hành ở đây, không biết lấy gì mà sanh nhai, chỉ trông nhờ vả những du khách qua lại vào ngũ tạng. Hễ ai có tiền của thì chúng tôi lập kế giết chết để cướp của mà chi độ qua ngày. Nay chúng tôi thấy người theo hầu tiên sanh gánh một cái dây cổ võ nặng nề, chúng tôi đoán rằng trong dây chắc có nhiều vàng bạc. Bởi vậy nên sư phụ chúng tôi ra lệnh cho chúng tôi đến giết tiên sanh, không ngờ tiên sanh là tay vô đồng. Và lại tiên sanh đã có ngựa trước, cho nên chúng tôi không địch nổi. Ba người nằm chết đầy tức là sư phụ và hai sư đệ của chúng tôi, còn chúng tôi thì đều bị hư mắt, xin tiên sanh rộng ơn tha chết cho chúng tôi. » Hoàng phủ Thiệu Hoa biểu Trương Thành thâu thập các đồ hành lý, và kêu ngũ lang ra đi. Lúc ấy trời chưa sáng rõ, không biết phải đi lối nào, mấy người còn đang ngẩn ngại thì vị Hòa thượng lời mắt đã lóp ngóp đứng dậy, chực đi về phía nhà hậu. Triệu Thoại liền kéo lại nói rằng: « Người mao mao dẫn đường cho ta thì ta không giết người. » Hòa thượng ấy run sợ nói rằng: « Cái cửa vườn này có khóa, mà chìa khóa thì hiện bây giờ ở người giám tự giữ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa bước đến gần cái cửa, lấy tay bẻ khóa gãy ra. Hòa thượng ấy ngạc nhiên nói rằng: « Trời ơi! Tiên sanh thật là một bậc đại đồng lực! »

Lúc ấy ba người ở trong vườn rau bước ra, lối đi toàn là những non cao và suối nước. Trời hazy hazy gió, vừng đông đã rạng, đi một hồi lâu lại thấy vòng trở lại gần vườn rau, Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy vậy nổi giận, ngoảnh nhìn bốn phía

thấy cây cao rậm rạp, chon di đã moi mà cũng không kiếm được lối ra. Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Là quá ! Chắc là ta bị thằng ác tăng dúi ấy gạt ta rồi ! Bây giờ làm sao mà ra cho được, chỉ bằng ta trở lại chùa Ngõa cung tự sẽ hay. »

Triệu Thoại nói : « Cha giết chết ba mạng ở trong chùa ấy, lẽ nào chúng nó lại chịn thôi, chắc chúng nó đã đi báo quan rồi. Đại vương quá phạm phép thì cũng có tội. Vả ta lại không tiện nói rõ tông tích của ta ra. Con nghĩ ngọn núi này ắt cũng có lối đi, cũng bởi mây gai quá nhiều thành ra lấp kín. Bây giờ cha nên cầu trời rồi phá, hề phương nào phá được thì cứ theo phương ấy ắt có lối ra. Ta ra khỏi ngọn núi này thì chẳng còn lo điều chi nữa ! » Trương Thành nói : « Công, tử nói rất phải ! Để tôi xin lấy dao phá một lối đi. » Hoàng phủ Thiệu Hoa cũng rút kiếm chặt các cây rậm. Chặt một hồi lâu, chỉ thấy lá rụng, còn gốc cọng thì không chuyển chút nào. Hoàng phủ Thiệu Hoa thở dài than rằng : « Hay là trời hại cha con ta ở chỗ này chăng ? Cha con ta một lòng trung nghĩa mà chết như vậy thật là mai một với cổ cây. Còn Trương Thành đây có tội tình gì, cũng vì ta mà người cũng bị lấy đến số mạng. » Trương Thành nói : « Thừa vương gia ! Sao vương gia lại phản như vậy ? Vương gia đã tận trung báo quốc thì tôi đây cũng nguyện trọn nghĩa để báo đáp vương gia. »

Mọi người còn đang than thở, bỗng nghe Triệu Thoại kêu lớn rằng : « Cha ơi ! Đã tìm được lối đi rồi ! » Thiệu Hoa vội vàng ngoảnh lại thấy mây bụi giúi chỗ ấy phá dễ lắm. Phía ngoài lại có một lối đi, rõ ràng có dấu chơn người. Thiệu Hoa cả mừng, liền kêu Trương Thành rồi mấy thầy trò ra sức chặt phá nữa. Một hồi lâu, phá được một lối đi. Trương Thành gánh đồ hành lý đi trước, hai cha con Thiệu Hoa đi sau. Mấy người đều bụng đói như chao, Triệu Thoại thấy núi cao cây lớn, mới nói với Hoàng phủ Thiệu Hoa rằng : « Xin cha hãy ngồi nghỉ nơi đây, để con với Trương Thành tìm món ăn lót dạ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa hỏi : « Kiếm đâu

bây giờ ? » Triệu Thoại chỉ phía trước mặt có hai con chim trĩ rồi lập tức giương cung lấp tên bắn ra một mũi, hai con trĩ liền rơi xuống đất. Trương Thành đem làm thịt, và dùng đá đánh lửa, lấy củi thông nướng hai con trĩ ấy mà ăn. Bà người bụng đói nên ăn cũng không quản chi sống chín cốt ăn cho đỡ đói mà thôi. Hoàng phủ Thiệu Hoa động lòng thương thờ dài than rằng : « Không biết Thượng hoàng ngày nay ở đâu và tình cảnh Thượng hoàng ra làm sao ? Ta đi đây còn có đứa con theo đi cùng chia sự gian khổ, chứ Thượng hoàng chỉ có một mình nội giám Quyển Xương theo hầu. Vả lại tuổi già sức yếu, ăn đâu ngủ đâu, hay là cũng gặp bọn gian ác bằm hại rồi ? Nếu có sự gì nguy hiểm Thượng hoàng sức yếu, một mình Quyển Xương chống cự sao cho nổi ? Bây giờ ven trời góc biển, ta biết tìm nơi đâu ? Thượng hoàng ơi ! Chẳng hay Thượng hoàng vì sao mà lại bỏ giang san mà đi để gây ra cuộc tang thương này ? Mạnh lệ Quân tuy về kinh, nhưng chẳng bổ ích được việc gì mà nghe đâu lại còn bị giam cầm nữa. Phi Giao ơi ! Mạ dẻ của mày mà mày còn nhân tâm như vậy thì cũng đủ biết những cách mày đối đãi với Thái hậu ở trong cung ra sao rồi. Vợ chồng Hùng vương có lẽ mày cũng đã bức tử rồi nữa. Nếu quả như vậy thì ta tuy sẽ thấy trăm miếng cũng không đủ chuộc tội này. Tô yến Tuyết cùng Lưu yến Ngọc ở nhà ắt cũng đau lòng, vì con trai thì mỗi người một ngã, mà con Phi Loan bây giờ cũng không hiểu tin tức ra làm sao. Trời ơi ! Chín khúc sầu trường, đau lòng như cắt, ta chỉ mong sao cho tìm thấy Thượng hoàng thì muôn việc đều được ổn thỏa, không ngờ mấy năm lận lộn mà phương trời thăm thẳm, nào có thấy gì ! Than ôi, ta muốn tự tử cho rồi, nhưng tội ác vẫn còn bề bề thì chết sao cho thoát. Vả chết một cách không minh bạch như vậy người đời không biết, lại nghĩ cho ta là kẻ sợ họa mà liều mình. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa đang âu sầu ngẫm nghĩ thì Triệu Thoại và Trương Thành tươi cười chạy đến bẩm rằng : « Đi khỏi đây độ mười dặm thì là Ngũ đài sơn thuộc tỉnh Sơn tây, ta

Tìm đến đó, rồi nghỉ một vài ngày cho khỏe. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Ngũ đài sơn, có Hiệp Tôn đại sư tu ở đó. Năm xưa ta đã có lần theo Thượng hoàng và Thái hậu đến thiêu hương tại chùa ấy. Bậc thượng Hiệp Tôn biết mặt Thượng hoàng, thì ta chắc Thượng hoàng chẳng đến đó đâu ! » Triệu Thoại nói : « Dẫn Thượng hoàng không đến đó đi nữa, ta cũng cứ đến để nghỉ ngơi vài ngày. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe lời, liền đứng dậy đi. Đi độ mười dặm đường thấy trước mặt có ba chữ « Ngũ đài sơn » phết vàng đỏ chói, ở giữa có chín bậc xây cao, hai bên có nhiều người canh giữ. Khi Hoàng phủ Thiệu Hoa tới nơi thì có người giám tự chạy ra hỏi rằng : « Tiên sanh tự đâu đến đây ? Xin nói cho biết họ tên để tôi ghi vào trong sổ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa đáp rằng : « Tôi tự Hồ bắc tới đây, sư phụ đây là bạn cũ của tôi. » Người giám tự nghe nói, vội vàng mời vào ngồi ở tây hiên rồi nói rằng : « Mời tiên sanh hãy ngồi đây, để tôi vào bẩm với sư phụ. »

Nói rồi truyền cho sư tiểu phu trà, rồi trở vào. Hồi lâu, thấy có một vị tăng nhơn trẻ tuổi bước ra, tươi cười hỏi rằng : « Chẳng hay quý tánh phương danh người là gì, xin người cho biết, tâu tâng là người giữ về việc tiếp khách đây. Bây giờ mời người theo tôi vào nội viện. » Hoàng phủ Thiệu Hoa y theo hôm trước mà nói họ tên quê quán cho vị tăng nhơn ấy nghe, và ngó lại biểu Triệu Thoại và Trương Thành rằng : « Hai người hãy ngồi đây đợi ta, để ta vào trước. »

Nói rồi, liền theo tăng nhơn vào nội viện để bái yết Hòa thượng. Đi qua các nơi Phật điện, ngó thấy tòa rộng dãy dài, trên lam bảo đèn thấp sáng trưng, câu đối hoành phi thếp vàng đỏ ối. Trong nội viện có một vị cao tăng ngồi giữa, các đồ đệ đứng hầu xung quanh. Hoàng phủ Thiệu Hoa bước vào, cúi chào mà rằng : « Bạch sư phụ ! Hoàng phủ Thiệu Hoa cách biệt tôn nhơn đã gần mười năm nay, chẳng hay sư phụ có còn nhớ được không ? »

Hiệp Tôn hòa thượng đáp rằng : « Mồ Phật ! Sao lại không nhớ ! Bần tăng vẫn đêm ngày mong vương gia đến đón rước Thượng hoàng về. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói mừng rỡ, liền quì xuống đất mà lạy. Hiệp Tôn hòa thượng cũng đáp lễ lại, rồi mời ngồi nói chuyện. Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Bạch sư phụ, sư phụ bảo tôi đón Thượng hoàng về, chẳng hay bây giờ Thượng hoàng ở tại đâu, xin sư phụ chỉ giáo cho biết, để tôi đi đón về. »

Hiệp Tôn hòa thượng cười mà đáp rằng : « Cần chi phải tìm ! Thượng hoàng đến đây đã tám năm nay, hiện còn ở trong một cái phòng, người quyết chí tu hành cho thoát vòng trần tục. Khi Thượng hoàng mới đến đây, đã nhứt định xin thể phát, bần tăng phải cố can gián mãi mới thôi. Nội giám Quyển Xương sức yếu tuổi già, hồi ba năm trước đã tạ thế, an táng tại phía sau núi. Thượng hoàng lấy làm thương tiếc, tuế thời thường hay ra cúng lễ Quyển Xương. Bần tăng đã nói để Thượng hoàng biết rằng : Thượng hoàng còn vương nợ hồng trần trong hai mươi năm nữa, mới trọn được kiếp tu. Nhưng Thượng hoàng nhứt định khép cửa phòng thu, quyết không nghĩ chi đến việc trong nước. Bần tăng đã biết trước rằng thế nào vương gia cũng phải đến đây, mà Mạnh gia Linh tướng công chẳng bao lâu nữa rồi cũng tìm đến. Bây giờ các ngài đón long giá về thì việc nước được yên mà Thiếu tử cũng có cơ phục vị lại được. »

Hiệp Tôn hòa thượng nói rồi thở dài mà rằng : « Hoàng phủ Tương vương ời ! Các bậc trung thần của Nguyên triều này còn ai hơn vương gia nữa ! »

Hoàng phủ Thiếu Hoa mừng rỡ, không thốt được lời gì, chỉ chấp tay mà bái tạ Hòa thượng. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại nói : « Xin sư phụ cho người dẫn tôi vào, để tôi triều kiến Thượng hoàng. »

Hòa thượng liền sai một chú tiểu đưa Hoàng phủ Thiếu Hoa vào nơi đông phòng nơi phía nhà hậu. Khi vào tới nơi, thấy cửa phòng đóng chặt, trên cửa có đề ba chữ « Ẩn lạc.

cư ». Chú tiểu đến gần, lấy tay gõ nhẹ, có một tên thợ đồng ra mở. Tên thợ đồng hỏi : « Tiên sanh đến có việc gì ? » Hoàng phủ Thiệu Hoa liền bước mau vào, thấy giữa phòng kê một cái giường, trên giường có một vị lão nhân đang ngồi nhắm mắt. Vị ấy tuy ăn mặc nâu sồng, nhưng mặt phụng tướng rỗng, còn có vẻ một vị Thiên lữ. Vị lão nhân ngồi xếp bằng tròn, hai tay chắp trước ngực, mắt nhắm như người ngủ, chỉ còn hơi thở thoi thóp. Hoàng phủ Thiệu Hoa thấy quả là Thượng hoàng không sai, vội vàng quì ở bên cạnh giường mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Hạ thần là Hoàng phủ Thiệu Hoa, ngày nay được triệu kiến long chầu nơi đây, tưởng chẳng khác nào sống lại ! Chẳng hay Thượng hoàng vì có gì lại bỏ giang san mà đi, không nghĩ chi đến cái công lao khai sáng của đức thế tổ thuở trước nữa. Nay Thái hậu ngọc bệnh, Thiên tử vô quyền, Châu vương còn nhỏ tuổi, hai Thái phi và hai Công chúa thì ngày đêm nhớ mong than khóc, mà sao Thượng hoàng lại nỡ dứt tình ? Thượng hoàng ơi ! Cái lòng tương vọng của thiên hạ thần dân bấy lâu nay, hạ thần thiết nghĩ Thượng hoàng cũng chớ nên cô phụ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa vừa tâu vừa khóc, làm cho Thượng hoàng đang nhắm mắt nhập định cũng phải giật mình.

Bây giờ nhắc lại chuyện Thượng hoàng từ khi bỏ đi, cũng nội giám Quyền Xương bản định không biết đi về phương nào. Quyền Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Chỗ khác chẳng những Thượng hoàng không hiểu, mà kẻ hạ thần cũng không thuộc đường, chỉ có Ngũ đài sơn là một nơi hạ thần đã hai lần được theo hầu giá đến đó, hạ thần thiết tưởng Thượng hoàng nên đến đó là hơn. Hòa thượng Hiệp Tôn khi trước đã biết Thượng hoàng, đến đó tự nhiên người phải trọng đãi. » Thượng hoàng phán rằng : « Tuy là đến đó rất tiện, nhưng ta e đường xá gần gũi, nên có người biết rồi lại kéo đến những nhiễu ta. » Quyền Xương tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bây giờ Thượng hoàng hãy đến Ngũ đài sơn ở tạm vài năm, hạ thần sẽ lần hồi tìm đường

lối đi qua tỉnh khác. » Thượng hoàng khen phải, liền thẳng đường đi đến Ngũ đài sơn. Khi đi tới nơi, Thượng hoàng khai tên là Nguyễn Đại lĩnh nguyên xuất gia và xin Hòa thượng làm lễ thí phát. Hiệp Tôn hòa thượng ngó thấy, mời Thượng hoàng ngồi, rồi biểu đồ đệ lui ra hết, mới cời đầu quì lạy, làm cho Thượng hoàng cùng Quyển Xương giút mình kinh sợ, lại khen Hòa thượng là bậc tiên tri. Thượng hoàng vội vàng đồ đệ phàn rằng: « Bạch sư phụ ! Tôi vì mến cảnh Phật nên đến xin tu hành, có phải là để vương gì đâu, sao sư phụ lại nhận lầm như vậy ? Hay là khổ mặt có giống đôi chút chăng, đức Khổng Tử ngày xưa cũng có người nhận lầm là Dương Hồ vậy. »

Hòa thượng chấp tay trước ngực mà lâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bần tăng đã sửa soạn sẵn một nơi đóng phòng để đợi Thượng hoàng đó. Vận mạng nước nhà ngày nay ắt phải biến loạn trong mười năm trời, nhưng nhờ có các bậc trung thần, về sau cũng dẹp yên được. Bấy giờ Thượng hoàng cứ ở đây tịnh dưỡng, còn việc thí phát thì bần tăng xin can. Phi Giao hoàng hậu nguyên xưa là con Xích giao ở Đông hải, giáng sanh làm Ô tít Khất nguyên soái. Khi hiện xuất nguyên hình, bị Hùng Hiệu chém chết trên mặt biển, rồi mổ lấy hết châu. Vì vậy nên con Xích giao thâm oán, đầu thai vào nhà Hoàng phủ định làm cho nhà Hoàng phủ và nhà họ Hùng phải tuyệt diệt mới nghe. (Nhưng chẳng qua cũng là một sự báo phục, vì thuở xưa Thượng hoàng ham mê phong nguyệt, may mà Mạnh lệ Quân giữ được trình tiết, nếu không thì giáng sơn Nguyên triều còn đâu đến ngày nay. Thế mới biết thiên ác báo ứng rành rành, chỉ tại cái lòng hiếu sắc trong nhút thời mà thành ra có di họa. Tuy vậy tổ tông công đức muôn đời chưa hết, bần tăng xin Thượng hoàng cứ ở đây tịnh dưỡng, còn hưởng phước nhiều về sau. » Thượng hoàng nghe nói, chưa kịp trả lời thì Hòa thượng kêu đồ đệ đến, biểu đưa Thượng hoàng vào đông phòng. Quyển Xương cũng đi theo, nằm một cái giường nhỏ ở một bên. Bao nhiêu

đồ nhứt dụng đã sửa soạn sẵn sàng. Hòa thượng lại đề hai tiểu đồng hầu hạ Thượng hoàng và mấy người đầu bếp đề nấu cơm ngự thiện. Thượng hoàng là người thông minh, cho nên Hòa thượng giảng giải những chuyện lý trong kinh Phật, Thượng hoàng đều hiểu thấu triệt dễ. Lúc đó Thượng hoàng trần tâm rửa sạch, giữ tam qui ngũ giới, theo phép nhập định mà nhắm mắt ngồi cả ngày. Cái tâm đã giữ được an nhàn thì tự khắc cái thân khoan khoái lạ thường, tránh khỏi hết các tật bệnh. Một hôm Thượng hoàng đang ngồi nhập định, bỗng có tên tiểu đồng vào báo rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Quyền Xương tự nhiên vô bệnh mà chết, sư phụ tôi đã sửa soạn các đồ khâm liệm quan quách, định đem an táng tại phía sau núi, cần sai tiểu tăng đến tâu Thượng hoàng rồi. » Thượng hoàng nghe qua ứa hai hàng lệ, khóc mà nói rằng : « Quyền Xương ơi ! Cũng vì ta làm hại đến người nên người mới bỏ thân ở chỗ này ! » Thượng hoàng ngấm nghĩ thương tình, lại vật mình lăn khóc, Hòa thượng kiểm lời khuyên giải, lần lần mới được nguôi lòng, nhưng lúc nào nghĩ đến việc nước nhà thì lại khôn ngăn giọt lệ. Một hôm, Hòa thượng vào tâu với Thượng hoàng rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Cái ách vận mười lăm năm của Thượng hoàng nay đã gần mãn, Xin Thượng hoàng từ nay không cần phải tham thiền nữa ! »

Tuy có lời Hòa thượng tâu như vậy, nhưng Thượng hoàng vẫn không bỏ qua, cứ theo cách tham thiền mà hằng ngày chấp tay ngồi nhắm mắt, bỗng nghe có tiếng người khóc, vội vàng mở mắt ra nhìn. Khi nhìn thấy Hoàng phủ Thiếu Hoa thì Thượng hoàng kinh ngạc ngồi ngẩn ngơ, không biết nói thế nào. Trong lòng ngấm nghĩ, lại càng chưa xót muốn phần, còn Hoàng phủ Thiếu Hoa thì cứ ôm chơn Thượng hoàng mà khóc hoài. Thượng hoàng cầm tay Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi phán rằng : « Quốc cứu ơi ! Chẳng hay ai sai Quốc cứu đến đây ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe tiếng nói, lại càng mừng rỡ bội phần, nét mặt tươi cười, liền quì

xuống lạy. Thượng hoàng dắt tay Hoàng phủ Thiếu Hoa ngồi một bên giường, rồi thở dài mà rằng : « Quốc cứu ơi ! Quốc cứu thật là một người tận trung báo quốc, thế gian ít có ! Cái sự thế bề ngoài trong mười năm nay thế nào ta đã hỏi hiểu, vì Hòa thượng đã thuật rõ cho ta nghe, nhưng còn cái tình hình bề trong. Quốc cứu cũng nên nói để ta biết. » Hoàng phủ Thiếu Hoa tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Khi hạ thần nghe tin Thượng hoàng xuất du thì hạ thần liền bỏ nhà, đem theo một đứa con nhỏ đi tìm Thượng hoàng. Nội nhơn của hạ thần cũng về Kinh để tìm cách khuyên can con Phi Giao. Hạ thần đi khắp trong chín tỉnh, cả thấy hơn mười vạn dặm, nghe lời đồn câu được câu chăng. Người thì nói nội nhơn của hạ thần đang bị giam cầm, người thì nói hiện đã bị xử tử cùng vợ chồng Hùng vương rồi ; người thì nói Thái hậu lâm triều ; người thì nói Thiên tử thoái vị. Lúc ấy hạ thần chỉ cốt một lòng đi tìm Thượng hoàng, cho nên những lời đồn nhảm đều không kể đến. Hạ thần nghĩ Hòa thượng ở Ngự đài sơn này là cổ nhơn trước trước, hạ thần cũng tưởng rằng Thượng hoàng chưa chắc đã có đến đây, nếu biết thế này thì rước Thượng hoàng về đã lâu rồi, triều chánh đâu đến nổi nhiều điều rắc rối. » Hoàng phủ Thiếu Hoa lại thuật đến chuyện bị nạn tại Ngoã cung tự vừa rồi để Thượng hoàng nghe và tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Trong khi nguy cấp, vào sanh ra tử, hạ thần không ngờ lại còn có ngày nay ! » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Quốc cứu đã có lòng tận trung báo quốc như vậy, quí thần ít phải ủng hộ, cho được tai qua nạn khỏi, đâu phải là việc ngẫu nhiên ! Bây giờ ta về cũng không khổ gì, nhưng ta còn mặt mũi nào mà trông thấy Thái hậu cùng vãn vũ bá quan nữa. Đứa con nhỏ của Quốc cứu đâu, sao không dẫn nó vào đây ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Đứa con nhỏ của hạ thần hỏi còn nhỏ dại, cho nên không dám tự tiện đưa vào. » Thượng hoàng cất tiếng kêu Triệu Thoại. Triệu Thoại vào quí lạy, làm lễ triều kiến. Thượng hoàng vui cười phán rằng : « Khá khen

415

thay tường lân thoại phụng, sao khéo sum hiệp vào một nhà! » Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà lầu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Hạ thần vô phước sanh ra con Phi Giao, dễ gây và cho nước nhà, cái tội ác tày trời ấy biết bao giờ mà chuộc lại được ! » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Sanh con ai có sanh lòng. Vua Nghiêu thuở xưa bất hạnh sanh ra Đon Châu, cũng không biết làm sao mà dạy dỗ được. »

Trong khi vua tôi đang đàm luận cùng nhau thì tên tiểu đồng vào dâng cơm chay, Thượng hoàng truyền cho Hoàng phủ Thiếu Hoa và Triệu Thoại ngồi ăn cơm, nhưng cha con Hoàng phủ Thiếu Hoa không dám ngồi, chỉ xin đứng hầu ở một bên mà thôi.

Khi Thượng hoàng ngự cơm rồi, cha con Hoàng phủ Thiếu Hoa mới theo tên tiểu đồng qua phòng bên mà ăn cơm. Cơm xong, lại vào hầu chuyện Thượng hoàng cùng nhau kể lể những nông nỗi sau khi ly biệt. Hôm ấy vua tôi trò chuyện suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau, Hoàng phủ Thiếu Hoa lại cố sức tâu, xin Thượng hoàng về triều, nhưng Thượng hoàng nhất định từ chối. Khi thọ trai xong, bỗng thấy Hòa thượng đưa Mạnh gia Linh vào. Mạnh gia Linh ngó thấy Thượng hoàng, vội vàng chạy lại, hai tay ôm lấy, rồi reo lên rằng : « Ai ngờ bây giờ còn được trông thấy mặt trời ! » Thượng hoàng động lòng thương xót, nhưng cố gượng cầm nước mắt cất tiếng phán rằng : « Tiên sanh ơi ! Tiên sanh phải lận lội đường trường, dầm sương trải gió, đều là lỗi tại ta đó ! » Mạnh gia Linh quì lạy làm lễ triều kiến. Sự vui sướng ấy kể sao cho cùng ! Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng chào hỏi Mạnh gia Linh, rồi dắt ngũ lang đến làm lễ tương kiến. Hiệp Tôn hòa thượng chấp tay lạy cùng Thượng hoàng rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Ngày nay Mạnh tướng công đúng hẹn đến đây, đó là những việc hần tâng đã biết trước, Thượng hoàng nên mau mau về triều. Mạnh tướng công đến đây, cũng có quân sĩ đi theo, vậy sáng mai được giờ tốt, xin long giá trở về Kinh đô. » Thượng hoàng thở dài phán rằng : « Về mà làm gì ? Bây giờ ta trở về triều lấy làm hổ thẹn lắm, vua chẳng ra vua, Phật

chẳng ra Phật, để một trò cười cho đời sau. Hoàng phủ quốc cứu ơi ! Mạnh tiên sanh ơi ! Hai người cứ về tâu với Thái hậu, để một mình la tu hành ở đây, đã trót tu thì phải tu cho trọn. » Thượng hoàng nói rồi, mặt rồng có vẻ thâm đạm. Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng Mạnh gia Linh đồng thanh tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Các đấng vương từ xưa đến nay, có ai lại bỏ nước đi tu hành bao giờ ! Nay Thượng hoàng giảng dụ như vậy thì thiên hạ thần dân lẽ nào không sanh lời dị nghị. Nhưng việc ấy là việc nhỏ, đến như việc « Tam cương bất chánh » thì hạ thần rất lấy làm một việc đáng lo ! Thượng hoàng quyết chí tu hành, dẫn lập địa thành Phật mặc lòng, chỉ e sử gia sau này chép đến việc Nguyên triều, thì giờ sao cho khỏi điều di xú. » Hai vị đại thần tâu rồi lại khóc. Thượng hoàng làm thinh, hai hàng nước mắt chảy xuống. Hòa thượng lại đứng dậy chấp tay tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bần tăng xin hiến một lời : Việc truyền ngôi tuy là một việc rất quý, nhưng thiếu để hầy còn nhỏ tuổi thì tài lịch duyệt chưa đủ, khó lòng tránh khỏi được sự sai lầm. Và việc xuất du cũng là việc bất đắc dĩ. Nếu lúc đó Thượng hoàng quyết đoán mà giảng chỉ tuyên dụ thì Phi Giao hoàng hậu khi nào lại dám lộng quyền. Thượng hoàng đã quá nhơn từ, không muốn nhìn thấy cái cảnh cốt nhục tương tàn, nên mới đoạn tuyệt tình duyên mà tìm nơi thanh tịnh. Thượng hoàng làm chủ lễ trong thiên hạ, mà có lòng nhơn từ thì muôn dân sẽ được đời đức nhuần ơn, nhưng Thượng hoàng nỗ lòng nào để cho trong nước gây ra bao nhiêu điều biến loạn. May mà có nhà Hoàng phủ tâu trung báo quốc, nếu không thì giang sơn Nguyên triều sẽ loạn lạc đến dường nào ! Vả các vua đời xưa, cũng có nhiều ông bỏ nước đi tu, nào đã mấy ai được trông thấy sự bồ ích. Bần tăng chẳng qua cũng chỉ vì thân thể trắc trở mà tìm cách tu hành, chớ lòng nào dám mong đến sự thành Phật thành Tiên. Bần tăng tu luyện hơn ba mươi năm nay, những việc tương lai cũng hơi biết đôi chút, khi Thượng hoàng mới đến, bần tăng đã tâu hết mọi lẽ. Sau có một lần, Mạnh tướng công có

đến đây nhờ bói giùm, bản tằng có hạn cách ba năm nữa rồi sẽ đến đây. Bởi vậy Mạnh tướng công đúng hạn tìm đến, lại vừa gặp Hoàng phủ Tương vương nữa. Ngày nay ách vận đã qua, xin Thượng hoàng nên mau mau về triều, phước nước lộc trời, trong hai mươi năm nữa, Thượng hoàng cũng bản tằng sẽ được tái ngộ. »

Nói xong, lại lấy mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bản tằng đã chọn được ngày mai là ngày đại kiết, xin Thượng hoàng kíp nên đi giá phẩm hồi. » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Sư phụ đã dạy như vậy, tôi xin vâng lời, nhưng trong mười năm nay, tôi chịu cái ơn sư phụ khoản đãi, không biết lấy chi báo đáp. Vậy thì bao nhiêu thuở má ở Ngũ đài sơn đều miễn hết, để cho các tằng nhưn sau này đời đời còn nhớ cái ơn trạch của sư phụ để lại. »

Hòa thượng chấp tay cảm tạ Thượng hoàng. Hơn năm trăm tằng nhưn ở chùa ấy nghe lời chỉ phán, đều lấy làm hoan hỷ. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh thấy Thượng hoàng chịu nhận lời về triều, mừng rỡ không biết đường nào, mới cùng nhau sửa soạn để ngày hôm sau đi hộ giá. Hoàng phủ Thiệu Hoa lại sai người mua các đồ lễ vật để cùng Mạnh gia Linh ra lễ mộ Quyển Xương. Khi ra tới nơi, hai người quì lạy khước lóc một cách rất thâm thiết. Hoàng phủ Thiệu Hoa lại sai Trương Thành tức tốc về Kinh để báo cho Thái hậu biết. Mạnh gia Linh cũng sai mấy viên gia tướng phi báo cùng các quan văn võ sở tại, hẹn đúng đầu canh năm hôm sau phải đến nghinh tiếp thánh giá, nếu ai không đến, sẽ có trọng tội. Mấy viên gia tướng vâng mạng lên ngựa đi liền. Trong chùa cũng huyền, nào vô cùng, đang sửa soạn các đồ tràng phan bửu cái. Các tằng nhưn đều thay áo cà sa mới, rung chuông đánh trống để lên lạy mừng Thượng hoàng. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh đều quì xuống đất, hai tay đứng bộ áo long bào. Ngũ lang thì đến cạnh Thượng hoàng, cởi bộ áo tằng nhưn ra, để mặc đồ ngự phục như trước. Thượng hoàng tay cầm cái tằng mạo (mũ của thầy chùa), thở dài mà phán rằng : « Nầy mỗ ơi !

Ta chán bụi trần, muốn đến đây để làm bạn với người, không ngờ cái phước thanh nhân nay đã thành ra vô vọng. Vậy thì ta hãy tạm từ giã người, nhưng sau này người ấy cũng phải tuần táng (1) theo ta. »

Hiệp Tôn hòa thượng đem bộ áo tăng nhơn của Thượng hoàng mặc, xếp vào một cái rương nhỏ. Khi Thượng hoàng thay bộ áo long bào, rồi ngồi ở trên giường, trông nghiêm nhiên là một bậc thánh minh Thiên tử. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh lại qui lạy chúc cầu « Vạn tuế. » Thượng hoàng truyền cho Mạnh gia Linh rằng : « Mạnh tiên sanh nên thảo một tờ chiếu thư đưa về kinh thành trước, để cho Thái hậu được an lòng. » Mạnh gia Linh tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Quốc bảo không có nơi đây, thì làm sao tả chiếu thư cho được, vậy hạ thần xin viết một bốn tấu chương sai người phi báo về kinh thành. » Thượng hoàng gật đầu khen phải. Lúc ấy bá quan văn võ đã kéo nhau đến. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh ra trước tuyên cáo cho mọi người nghe. Các quan nghe xong, biết chắc là Thượng hoàng, không còn nghi ngờ chi nữa. Quan Tổng đốc và quan Tuần phủ sở tại đều qui xuống lễ thỉnh giá. Chưong đó phụng lễ loan nghi đã sẵn sàng rồi. Hòa thượng cũng đem năm trăm tăng nhơn ra qui lạy lễ tiễn tống Thượng hoàng. Thượng hoàng châm hương lễ tạ Phật tổ. Hai bên nhạc công cử nhạc, chuông trống vang trời. Khi làm lễ rồi, Thượng hoàng lên ngồi trên bửu tọa. Hoàng phủ Thiệu Hoa và Mạnh gia Linh đứng hai bên. Hòa thượng được ngồi một cái ghế trên hương bên cạnh. Ngõ lang thì cầm gương đứng hầu gần Thượng hoàng. Thượng hoàng phán rằng : « Ta có ý mỗi một, muốn thoát ly sự thế, nên xuất du đến nay đã được mười năm, không ngờ Thái hậu bị bệnh, thiếu đễ cũng không được mạnh khỏe, nên không ra ngự triều, để đến nỗi Phi Giao lộng quyền chuyên chánh. Bọn gian ác lại nhơn đó mà mưu phản, làm ngu hoặc muốn dân. Bởi vậy ta

(1) Tuần táng nghĩa là chôn theo trong khi chết.

phải tạm vẽ đồ chính đốn triều chánh, hễ khi trong nước được yên ổn rồi ta sẽ lại đến ở chùa này. Ngày nay bá quan văn võ đều cho được thăng thưởng. Bao nhiêu thuế má ở Ngũ đài sơn đều được miễn trừ. Lại ban cho các tăng nhưn mỗi người một lượng vàng để may một bộ mào áo cà sa mới, gọi là có chút tình ta đã ở đây trong mười năm trời. »

Các quan văn võ nghe lời chỉ phán, đều phủ phục tạ ơn. Quan Tổng đốc đệ trình hai đạo chiếu thư đã nhận được từ trước : một đạo nói việc Thái hậu lâm triều, và một đạo nói việc đi tìm Thượng hoàng. Thượng hoàng mới xem qua, tra nước mắt khóc. Khi xem tới nửa chừng thì hăm hăm nổi giận, nhưng sau khi xem hết lại lẩm bẩm gật đầu. Thượng hoàng ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi thở dài than rằng : « Ai thảo đạo chiếu thư này, khá khen cho cũng là một tay thông minh tài học, nhưng không khéo lại cũng ngồi bút của Mạnh lệ Quân, vì chỉ có Mạnh lệ Quân mới có được cái giọng văn tâm huyết như vậy. Thảm thay cho Mạnh lệ Quân ! Thương thay Thái hậu ! Chẳng qua chỉ vì ta vụng nghĩ, làm thất sách một chút mà đi lụy đến mọi người. »

Nói xong, liền cầm chiếu thư trao cho Hoàng phủ Thiếu Hoa xem. Hoàng phủ Thiếu Hoa xem xong, quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Sự tai biến này chẳng mấy đời không có, nhưng không ngờ lại gây ra tự nhà của hạ thần. Xin Thượng hoàng chiếu theo quốc pháp mà trị tội hạ thần, để làm gương cho thiên hạ sau này. »

Thượng hoàng phán rằng : « Quốc cữu nói như vậy lại càng tỏ cái lỗi của ta, nhưng Thái hậu có cái tài tiên kiến, Mạnh vương phi có cái công phục quốc, cũng đáng gọi là « Song tuyệt », đến ta và Quốc cữu cũng phải chịu thua. Lại nhờ có Mạnh tiên sanh là một người tận trung báo quốc, cho nên ngai vàng này mới được vẹn toàn. Phi Giao tuy là con nhà Hoàng phủ, nhưng cũng nhờ có nhà Hoàng phủ mà ngồi trời mới không đến nỗi chuyển di, như vậy thì cái công ấy cũng không phải nhỏ. »

Nói rồi, giáng chỉ truyền khởi giá. Thượng hoàng đội mũ, mặc áo triều phục, ngồi trên một cái loan dư, hai bên che hai cây quạt vả, lại có các quan ủng hộ xung quanh. Hiệp Tôn hòa thượng đưa ra khỏi địa phận Ngũ đài sơn rồi cái đầu qui lạy mà từ biệt. Thượng hoàng gạt nước mắt chia tay rồi nhắm tình thành thẳng đến. Đi chẳng bao lâu tới tỉnh thành, Thượng hoàng không cho đóng ở nhà hành tại, lại truyền chỉ thẳng về Kinh. Đi đến đâu đều có địa phương quan nghinh tiếp. Đi ngày đi đêm về gần tới Kinh. Đại đội quân mã đóng ngoài kinh thành, thấy bốn phía mặt thành có cắm bốn lá cờ lớn, mỗi lá đề mấy chữ : « Phụng mạng Thái hậu cung nghinh Thượng hoàng ». Cửa thành đều mở rộng, các nhà trạm đều căng vải dầy trời. Quân sĩ mặc áo giáp vàng, đứng sắp hàng hai bên lề đường. Bá quan thì đều mũ áo triều phục qui lạy nghinh tiếp. Hồn vương, Triệu vương và Châu vương cũng qui một bên. Thượng hoàng thấy ba vị vương tử, thì động lòng thương xót, thở dài mà phán rằng : « Bây giờ các con đều đã trưởng thành hết rồi. »

Ba vị vương tử nước nở khóc hoài. Tề vương Yên một Hiện, Thừa tướng Nguyễn long Quang và Bình giang vương Hùng Hiệu cùng các quan văn võ đều phủ phục chúc câu « Vạn tuế ! » Thượng hoàng giáng chỉ cho Tề vương, Nguyễn tướng công và Hùng vương đến gần trước mặt. Ba người rón rén đến trước mặt Thượng hoàng rồi cũng qui xuống đất, lột mũ ra mà tạ tội. Thượng hoàng phán rằng : « Chẳng qua cũng là tại ta hết, các người có tội gì ! Tề vương và Nguyễn tiên sanh đây đều một lòng tận trung báo quốc, còn Hùng vương kia lại vô tội mà bị giam cầm trong bấy lâu, ấy đều là lỗi tại ta đó ! » Nói rồi truyền nội giám lấy mũ đội lại cho ba người ấy. Thượng hoàng phán rằng : « Bây giờ ta hãy vào bái yết nhà Thái miếu trước, rồi sau mới vào Nam cung. »

Thượng hoàng lại hỏi : « Bệnh của Mạnh vương phi ngày nay thế nào ? Các con của Hoàng phủ Tương vương sao không thấy ra đây ? »

Nguyễn long Quang lâu rằng : « Muốn lâu Thượng hoàng ! Mạnh vương phi bịnh đã thuyên giảm, nhưng nghĩ mình đã phạm một điều đại tội, tự xin vào ngục thất để đợi ngày chịu hành hình. »

Thượng hoàng ngạc nhiên phán rằng : « Sao lại làm như vậy được ? Dẫu có phạm đại tội đi nữa thì công kia cũng đủ chuộc tội nấy. Ai là người cứu hoàng tôn, ai là người phục quốc tộ, ai là người bỏ nhà đi tìm vua trong mười năm trời, lại thêm được một đứa con còn nhỏ mà đã có lòng chí hiếu đi theo thân phụ. Một nhà trung hiếu như vậy thì tội gì cũng đáng khoan thứ hết. »

Nói rồi liền truyền cho ba vị vương tử vào trong ngục, mời Mạnh vương phi ra, và truyền cho mấy anh em Phò mã Triệu Gân đến sáng mai phải vào triều kiến. Thượng hoàng lại phán rằng : « Ngày nay ta thật dờ dạc, Phật chưa thành Phật mà vua cũng chẳng ra vua, chỉ vì muốn dậm giang sơn, lại phải trút cái lông mào ra, trở về nơi hồng trần thế giới. Từ nay các quan nên hết lòng giúp ta, để cho trong nước lại được bình-trị như cũ. » Các quan đều vâng dạ.

Khi long giá Thượng hoàng đi đến dân thì già trẻ lớn bé đều phủ phục ở hai bên đường, rồi thì thảo nói với nhau rằng : « Thượng hoàng mất phụng rêu rồng vẫn như thuở trước, ta chắc lúc ngài tu ở Ngũ đài sơn, không ngờ một bữa cơm chay nào. Nếu không vậy thì cơ sao trong mười năm nay mà dung nhan chẳng khác gì ngày trước. »

(Xem tiếp tập 28)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Khi Thượng hoàng tới nhà Thái miếu thì hoàng tôn đã quì lạy trước thềm mà chúc cầu : « Hoàng tồ vạn tuế ! » Lại khóc than kể lể xin Thượng hoàng ân xá cho Thiên tử được phục vị. Thượng hoàng ngó thấy, động lòng thương xót, cầm tay hoàng tôn dắt lại gần bên gối, nhắm nhía hồi lâu rồi vui mừng mà phán rằng : « Phải rồi ! Chính hoàng tôn là cháu ta đây rồi ! Hoàng tôn ơi ! Sau này chớ quên cái công chăm nuôi của nhà Hoàng phủ nhé ! » Hoàng tôn khóc mà tâu rằng : « Muôn tâu hoàng tồ ! Hai mẹ con tôn nhi đều chịu cái ơn tái sinh của nhà Hoàng phủ, đầu xương mòn thịt nát, cũng không bao giờ dám quên ! » Thượng hoàng nghe nói, mừng mà phán rằng : « Ừ, nói năng cũng khác thường ! Trẻ thơ mà được như vậy, sau này ắt phải vượt hơn ông cha nữa. » Các quan quì xuống tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Hoàng tôn được như vậy, đều là nhờ cái hồng phước của Thượng hoàng đó ! » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Không phải đâu ! Chính là nhờ cái đức biën thực của Thái hậu và cái lòng hiếu thuận của Hùng hậu, nên làm cho ngôi hoàng cực được lâu bền. » Thượng hoàng lại hỏi : « Chẳng hay hoàng tôn đã đặt tên là gì chưa ? »

Hoàng tôn khóc mà tâu rằng : « Một đứa con bơ vơ như vậy có ai mạng danh giùm cho đâu. » Thượng hoàng phán rằng : « Vì có tôn nhi mà khiến ngôi hoàng cực được lâu dài thì chỉ bằng ta mạng danh cho là Hoàng cực. »

Thượng hoàng khởi giá vào Nam cung. Các quan lại về triều đường hội nghị, định cùng nhau dâng một bồn tấu

chương, xin Thượng hoàng ân xá cho Thiên tử được phục vị. Nếu phế Thiên tử để lập hoàng tôn thì hoàng tôn chắc không yên lòng, mà bỏ hoàng tôn đi lập thứ chi thì lại càng thường bất chánh. Lúc đó có quan Lại bộ thượng thư là Tần sĩ Thăng đã được phục chức, cũng đến hội nghị chốn triều đường.

Nói về Thái hậu ở trong Nam cung khi được tin chắc chắn Thượng hoàng hội già thì trút hết trăm nhị, quì lạy trước thềm để nghênh tiếp Thượng hoàng. Thượng hoàng với vàng lấy tay đỡ Thái hậu dậy mà nói rằng : « Bây giờ ta mới biết Thái hậu có cái tài tiên kiến, việc này Thái hậu biết trước đã lâu ! Nếu không nhờ có cái thao lược của Thái hậu thì tôn nhi ta còn đâu được đến ngày nay. Đáng lẽ ta phải bái tạ Thái hậu mới phải, cơ sao Thái hậu lại còn thỉnh tội ? Nội giám đâu ! Mau mau đem mũ áo ra đây, để ta mặc cho Thái hậu, rồi ta sẽ ân xá cho Thiên tử được phục vị. » Thái hậu lạy tạ. Thượng hoàng đỡ dậy mời ngồi. Hai bà Thái phi và hai vị Công chúa đều quì lạy chúc mừng. Thượng hoàng vui cười mà nói với Thái hậu rằng : « Những việc khác không nói chi vội, bây giờ hãy mau mau triệu Thiên tử vào đây. » Thượng hoàng quay lại biểu ba vị vương tử cùng hoàng tôn đi tuyên triệu vua Anh Tôn vào triều. Thượng hoàng phán : « Chẳng lẽ ngày nay một nhà sum họp như vậy mà lại để một người riêng chịu khổ sở. » Ba vị vương tử cùng hoàng tôn phụng mạng đi liền. Thái hậu ngậm ngùi than khóc mà nói với Thượng hoàng rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Đứa con bất hiếu ấy, thần thiếp thiết tưởng chiếu theo phép nước thì không nên ân xá. Tuy không đến nỗi hoang dân như Kiệt, Trụ, nhưng ngu ngốc thái quá thì cũng không thể trị được ngôi trời. Vậy nay cứ theo thứ tự bỏ anh dùng em, xin Thượng hoàng lập Hồn vương là phải. » Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Thái hậu dạy quá lời ! Con ta vốn tánh nham hiểm, cũng bởi còn niên thiếu, huyết khí chưa định. Lại lúc ấy Thái hậu còn đang bị bệnh, cho nên những lời sàm báng có thể gây ra nhiều mối nghi kỵ, làm cho con ta sợ

chết đến nỗi không dám vào triều kiến Nam cung. Nếu ta không xét chọn lành, mà vội kết tội bất hiếu thì cũng oan cho con trẻ đó. Thí dụ như khi ta mới lên ngôi vua, cũng bởi quá nghe lời Lưu Tiệp dễ hấn lộng quyền chuyên chánh đến nỗi trong ba năm binh cách, chút nữa xã tắc phải đảo điên. May sao trên nhờ có Thánh mẫu đem ngày dạy bảo, mới giữ được khỏi sanh biến loạn. Sau ta mỗi một, có lòng yếm thế, mới nhường ngôi lại cho con ta. Chẳng may lúc đó Thái hậu bị bệnh, các bực danh thần lương tướng trong triều đều vì việc nọ việc kia mà đi vắng hết, chỉ còn một mình Nguyễn long Quang thì một cây khó chống nổi nhà, may lại nhờ có Thái hậu nên giang sơn này mới vô sự được. Nếu ngày nay lập Hôn vương làm Thiên tử thì lại khiến cho Hôn vương mang tiếng như những lời nói phao thổi trước. »

Thượng hoàng lại phán : « Từ nay Thái hậu không nên nhắc đến việc trước nữa, chỉ nên vui thủ cùng ta ở trong Nam cung, để ngồi xem con cái đề huề. » Thượng hoàng nói xong, lại khước. Hai bà Thái phi tâu với Thái hậu rằng : « Muốn tâu Thái hậu ! Mấy lời của Thượng hoàng chỉ phán vừa rồi, thật là đạt lý và thấu tình lắm, xin Thái hậu chớ nên ngăn ngại. »

Nói qua vua Anh Tôn ở nơi biệt điện, từ khi Phi Giao tạ thể rồi, mấy anh em vui vầy sum hiệp cùng nhau. Bảo mẫu nhưn lúc đó đem hết những việc bùa chú của Phi Giao thuật trước thuật lại cho vua Anh Tôn nghe. Vua Anh Tôn lúc ấy mới sực tỉnh, đem lòng thương xót Hồng hậu, nghĩ mình ngu ngốc, lấy làm hối hận vô cùng, vì trên thì phụ ơn cha mẹ, dưới sanh được một đứa con nhỏ, năm nay đã được tám tuổi mà chưa biết mặt mũi thế nào. Vua Anh Tôn càng nghĩ càng thêm đau đớn. Bỗng thấy ba vị vương tử đưa hoàng tôn đến, vua Anh Tôn mừng rỡ nét mặt tươi cười, vội vàng ôm hoàng tôn mà nói rằng : « Con ơi ! Con chớ trách ta là người tệ bạc. Ta cũng nhờ có con thay ta hầu hạ Thượng hoàng và Thái hậu bấy lâu nay. »

Hoàng tôn cũng khóc mà lầu rắng : « Muốn tâu phụ hoàng ! Đó chẳng qua là cái số mạng của con phải như vậy. Nay ách vận đã qua, phụ hoàng chớ nên nhắc đến việc trước, kẻo Thượng hoàng và Thái hậu không được yên lòng. Nay con phụng mạng Thượng hoàng đến triệu phụ hoàng về cung, xin phụ hoàng hãy bỏ qua những sự phiền não. » Vua Anh Tôn ở trong lãnh cung bước ra, vẫn mặc áo tù, không dùng loan xa, thừng thính đi bộ. Ba vị vương tử và hoàng tôn theo sau. Khi tới Nam cung, còn đứng ở ngoài cửa để hầu chực. Thượng hoàng nghe báo, liền truyền Hưng Bình công chúa cùng hai bà Thái phi đem mào áo Thiên tử ra mặc cho vua Anh Tôn. Vua Anh Tôn trong lòng đau đớn, vưng mạng vào triều kiến Thượng hoàng và Thái hậu. Khi vào tới nơi, vua Anh Tôn phủ phục mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng và Thái hậu ! Thần nhi cam chịu cái tội bất hiếu, xin kính chúc Thượng hoàng và Thái hậu vạn tuế ! » Nói rồi gục đầu xuống đất mà khóc. Thượng hoàng sai người đỡ vua Anh Tôn dậy, rồi phán rằng : « Thôi, con đừng khóc lóc, bao giờ cha mẹ cũng có lòng thương con. Cha mẹ có phải là giống hổ lang dân mà ăn thịt con được. Ngày nay con đã biết hối thì ta lại cho con được phục vị. Con nên giữ gìn tánh hạnh để sau này sử gia lại được chép chuyện một vị hiền quân. » Thượng hoàng nói rồi, lại ngó lại cười mà nói với Thái hậu rằng : « Con hiền dân thảo nay vẫn như xưa. Bao nhiêu những việc đã qua, Thái hậu chớ nên phiền não nữa. »

Thượng hoàng lại truyền chỉ vời Hưng hậu đến để làm lễ trọng kiến với vua Anh Tôn. Lại truyền nội giám bày tiệc ở Nam cung, để vợ chồng con cháu cùng nhau vui vẻ. Thái hậu truyền cho Hưng hậu cứ dùng đồ thường phục mà triều kiến Thiên tử. Hưng hậu bước ra, thấy vua Anh Tôn, vội vàng quì lạy, vua Anh Tôn cũng lạy để đáp lại. Hoàng tôn chạy đến đỡ vua Anh Tôn dậy, Thượng hoàng vui lòng mà phán rằng : « Hoàng tôn thật là thiên tánh chí hiếu. Con dân ta cũng chớ đem lòng oán giận, từ nay lại nên hòa thuận.

như xưa. » Hồng hậu tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần tức lẽ nào dám oán giận, chỉ xin Thượng hoàng ân xá cho cả các cung phi, từ nay thần tức được trọn đời hầu hạ ở dưới gối Thượng hoàng và Thái hậu như vậy là mãn nguyện thần tức rồi. » Thái hậu phán rằng : « Việc ấy rất dễ, nhưng con cũng phải giữ ngôi Hoàng hậu thì hoàng tôn mới được yên lòng. »

Thượng hoàng cười mà phán rằng : « Nay ta chỉ muốn được vui cảnh đoàn viên, nên đã ân xá cho Thiên tử phục vị, vậy con cũng nên nguôi lòng. »

Thái hậu cùng hai Thái phi, hai Công chúa và ba vị vương tử nghe nói, đều lấy làm vui mừng. Lúc ấy nội giám Lăng Mậu cầm một bồn tấu qui dâng Thượng hoàng, nói là bồn tấu của các quan, hiện còn đang đứng ngoài cung môn hầu chỉ. Thượng hoàng mở xem, cả mừng, liền cầm bồn tấu trao cho Thái hậu, rồi cười mà phán rằng : « Thái hậu xem như vậy thì còn nói chi nữa. Các quan đều xin cho Thiên tử được phục vị. » Thái hậu xem rồi làm thinh không nói. Thượng hoàng cầm bút phê rằng : « Các quan tâu xiu, đều bởi cái lòng trung thành, dễ sáng mai lâm triều sẽ nghị. » Thượng hoàng phê xong, đưa trả bồn tấu, rồi ngồi vào ngự liếp, cung đàn tiếng hát, dáo dạt bên tai, chả phụng nem công la liệt trước mặt, mọi người dự tiệc, ai nấy đều vui vẻ tươi cười, thật là cốt nhục vẹn toàn, một nhà sum hiệp. Thượng hoàng cả cười mà phán rằng : « Như vậy thì thành ra ta chỉ có số được làm Thượng hoàng, chứ không có số được làm Hòa thượng ! Ta cũng không hiểu duyên số làm sao ? » Mai thái phi mỉm cười tâu rằng : « Thượng hoàng là bậc chí tôn thì ở nơi thanh tịnh làm sao được ? » Thượng hoàng phán : « Không phải vậy đâu ! Các người có hiểu vì cớ chi mà ta đã quyết chí tu hành, lại phải trở về nơi trần tục này hay không ? » Vua Anh Tôn liền quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Đó là Thượng hoàng nghĩ thương thần nhi và thần dân trong nước không nở để cho lâm than và vì cái lòng hiếu

sanh mà Thượng hoàng phải trở về trần tục vậy. » Thượng hoàng phán : « Vì có Hoàng phủ quốc cứu cùng Mạnh tướng công cố sức khuyên can, cho nên ta phải về triều một phen để chỉnh đốn các công việc trong nước đó ! » Vua Anh Tôn nghe lời chỉ phán, mồ hôi ra ướt đầm, cúi đầu quì lạy. Ba vị vương tử cũng đều phủ phục, Ôn thái phi đem bài tạ ơn biểu của Phi Giao đệ trình lên Thượng hoàng xem. Thái hậu lại khóc mà kể lễ sự tình trong khi Phi Giao sai người đem dâng ngọc tỷ. Thượng hoàng xem xong bài tạ ơn biểu, liền thở dài mà than rằng : « Cái văn tài này chẳng kém chi Mạnh vương phi thuở xưa, tiếc thay có tài mà không hạnh. Nhưng chẳng qua cũng bởi quốc vận xui khiến, nên mới có nước này ! »

Nói rồi, lại thuật những lời Hiệp Tôn hòa thượng dặn cho Thái hậu nghe. Thái hậu nói : « Nếu vậy thì thần thiếp có thù hằn gì với nó đâu mà nó cũng làm khổ như vậy. » Thượng hoàng phán : « Không phải nó định làm khổ, cũng bởi Thái hậu không theo ý nó, cho nên nó phải giam cầm vào một nơi. Vả cha mẹ nó mà ngang tai trái mắt, nó cũng còn muốn triệt đi thay, huống chi là người khác. Thái hậu ơi ! Một nhà họ Hùng, nếu không có lòng son đá sắt, cảm động đến trời thì ắt cũng phải tuyệt diệt từ lâu rồi, còn đâu đến ngày nay nữa ! »

Thượng hoàng lại phán cùng Hùng hậu rằng : « Con ơi ! Người ta ở đời, từ sang đến hèn, ai cũng phải cần lao mới được. Con vốn là người hiền hiếu, chỉ vì năm xưa con giao hết chánh quyền cho con Phi Giao mới ra đến nỗi này. Từ nay con nên chăm chỉ, theo cái gương tốt của Thái hậu mà chăm nom các việc nội chánh trong cung. Bây giờ hai con nên vào ở cung Phi thúy. Cái cung ấy là chỗ ta cùng Thái hậu sum hiệp năm xưa, ta muốn cho vợ chồng con cũng lại được bá niên giai lão. Con ta lại làm Thiên tử mà con đâu ta thì lại giữ ngôi Hoàng hậu, vậy mới là vui vẻ một nhà. » Thái hậu thuật đến chuyện con qua mang thai. Thượng hoàng nói : « Việc ấy trong khi ta còn đang đi đường,

cũng đã được nghe. Nhưng lạ thay, cái tin ta và triều, gia thế của Hoàng phủ Thiệu Hoa hay là bổng tâu của Mạnh gia Linh có đưa về trước nữa thì cũng chỉ trước được bốn, năm ngày mà thôi, có sao các đồ nghị vệ nghinh tiếp lại sửa soạn được sẵn sàng như vậy, chắc Thái hậu có tài tiên kiến mới biết trước rằng ta sắp về triều chăng ? » Thái hậu tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần thiếp có tài năng gì mà biết trước được. Đó là nhờ về nàng Diễm Tuyết là con gái Lưu Quý, nàng xem thiên văn mà biết trước đó. » Thượng hoàng ngạc nhiên phán rằng : « Một người con gái, sao lại giỏi thiên văn như vậy ? Lưu Quý có phải là con Lưu khuê Bích đó không ? Ta còn nhớ năm xưa ta dùng Lưu Quý làm chức Thái phó để dạy Triệu vương. » Mai thái phi tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Chính là người đó ! Thần thiếp từ khi tiếp được tin Thượng hoàng bỏ đi, ngày đêm than khóc. Triệu vương mới bàn với Lưu Quý biểu con gái vào cung, để làm bạn cho vui. Thần thiếp thấy nàng là người học rộng tài cao, mới nhận nàng làm nghĩa nữ. » Nói mới tới đó, Thượng hoàng mỉm cười phán rằng : « Nếu phải là con gái Lưu Quý thì tức là diệt tôn nữ của ta, sao lại nhận làm nghĩa nữ ? » Thái hậu và Mai thái phi đều ngẩn ngơ, rồi cười mà nói rằng : « Thượng hoàng thật nhớ việc xưa được thứ tự quá. » Thượng hoàng phán rằng : « Người con gái ấy bây giờ ở đâu ? » Mai thái phi tâu rằng : « Thái hậu có cho theo vào ở tại Nam cung. » Thượng hoàng phán : « Sao không triệu vào đây ? » Mai thái phi liền sai cung nữ đi kêu nàng Diễm Tuyết. Hồi lâu, nàng Diễm Tuyết mình liễu thướt tha, gót sen rón rén, bước vào trước sân, cúi đầu quì lạy. Nàng quì lạy rồi cất tiếng oanh mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần thiếp là Diễm Tuyết, xin kính chúc Thượng hoàng vạn tuế ! » Thượng hoàng truyền cho đứng dậy. Khi nàng đứng dậy, Thượng hoàng ngó thấy quả nhiên là một bực tiên nữ giáng trần. Thượng hoàng ngạc nhiên hỏi rằng : « Nàng biết

được thiên văn, chắc là nhờ có cha dạy. Chẳng hay đã đính hôn với ai chưa ? » Mai thái phi thay lời nàng Diễm Tuyết mà tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Diễm Tuyết từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, người cha không nỡ trái ý, nên chưa hứa gả cho ai hết. » Thượng hoàng phán rằng : « Nếu vậy thì nàng thật là tiên phong đạo cốt, hoặc tiền thân nàng là một vị trich tiên đó chăng ? Nhưng cái nhan sắc đậm nguyệt say hoa kia, sao lại miễn thú kộ kinh như vậy ? »

Diễm Tuyết ứng khẩu đọc một bài thơ rằng :

« Trăng còn có khi khuyết,
« Bông lại lắm khi tàn,
« Mây ngàn cùng hạc nội,
« Muốn thuở vẫn an nhàn. »

Thượng hoàng nghe qua cũng cười phán rằng : « Đáng khen cho cái tài mẫn tiệp ! Nhưng ta bầy hỏi một điều... » Nói đến đó Thượng hoàng lại đọc hai câu thơ :

« Cha mẹ như trời biển,
« Lắm con chữ khó quên. »

Diễm Tuyết tức thì đọc nối hai câu nữa rằng :

« Tóc da không dăm hũy,
« Kính chúc chữ thiên xuân. »

Thái hậu tức cười nói rằng : « Thượng hoàng thua rồi ! » Thượng hoàng cũng cười mà phán rằng : « Tam giáo lấy nho làm đầu. Ta đây cũng chưa thể phát, như vậy một mình ta kiêm đủ tam giáo đó. Khen cho Diễm Tuyết có tài đỉnh ngộ, không phải người thường. Đợi khi thân phụ nàng về, ta sẽ bàn đến. Bây giờ ta lập một kiến chùa ở trong đại nội, để hằng ngày ra đó giảng đàm đạo lý. » Mai thái phi biểu nàng Diễm Tuyết lay tạ rồi lui ra.

Sáng hôm sau, vua Anh Tôn cùng ba vị vương tử vào đón Thượng hoàng ra ngự triều. Tại triều đường, chuông rung trống đánh, văn ban võ bá đã sắp hàng đứng ở dưới sân châu. Thượng hoàng ra tới nơi, các quan quí lạy làm lễ triều kiến. Khi làm lễ triều kiến xong, bỗng thấy Ngộ môn quan quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Một

nhà Hoàng phủ cùng Gia Tường công chúa đều qui ở ngoài Ngọ môn để xin chịu tội. » Thượng hoàng phán rằng : « Sao lại làm như vậy cho lòng ta thêm áy náy ? »

Nói rồi hạ lệnh truyền Tể vương cùng Nguyễn long Quang đem mũ áo ra ban cho nhà Hoàng phủ và triệu vào triều bái, để đợi lệnh Thiên tử phong thưởng. Tể vương cùng Nguyễn long Quang phụng chỉ ra Ngọ môn tuyên truyền thánh chỉ, triệu vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa và mấy người con đều vào triều bái. Còn Gia Tường công chúa thì mời vào Nam cung. Vợ chồng Hoàng phủ Thiệu Hoa cùng mấy người con đội mũ áo, rồi kéo nhau đến trước sân rồng, quì lạy chúc câu « Vạn tuế ! ». Thượng hoàng truyền đứng dậy, rồi phán hỏi : « Trong mấy người này, người nào là Triệu Lân ? » Triệu Lân nghe hỏi, vội vàng tiến lên, quì lạy tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Triệu Lân là hạ thần đây. »

Thượng hoàng nhắm mắt hỏi lâu rồi phán rằng : « Người thật đáng gọi là Xả tắc trọng thân ! Việc cứu hoàng tôn còn là việc nhỏ, chứ việc cứu nguy xả tắc thì quả là đệ nhất kỳ công ! Hoàng phủ Tương vương và Mạnh vương phi tài giỏi hơn đời, nhưng cũng không bằng Triệu Lân. Triệu Lân mới đến tuổi này, mà đã trong lại trí, là đến nỗi trên đầu tóc điểm hoa râm. Công này dấu gia phong vương tước cũng chưa đủ báo đền. Vậy ta cho ba vị vương tử hãy kết làm anh em cùng Triệu Lân. » Triệu Lân khóc mà tâu rằng : « Muôn tâu Thượng hoàng ! Cái công báo quốc của kẻ hạ thần chưa đủ chuộc tội phụ quốc của nhà Hoàng phủ. » Thượng hoàng thở dài than rằng : « Người chớ khiêm tốn thái quá ! Vì ta vụng nghề một chút nên để đi lụy đến nhà Hoàng phủ. Vậy đợi khi Thiên tử phục vị, chừng ấy sẽ công báo nghĩa đền. »

Thượng hoàng lại phán hỏi các công việc về trước. Nào việc Mạnh lệ Quân bị giam cầm và việc An Quốc làm Giám quốc như thế nào.

Hồi thứ mười bốn

Nhớ ơn sáu Thiếu-Hoa mộ đạo,

Bỏ thù cũ, Phi-Giao hiền linh.

Thượng hoàng lại hỏi đến việc Hoàng tôn thì Triệu Lân tâu hết đầu đuôi từ khi đem ở trong cung ra, gặp vào tiết Đoan ngo, hôm ấy trời mưa to gió lớn, Hoàng tôn nằm trong giỏ thuốc, khi xách ra đến cửa cung, lại gặp An Quốc, chút nữa thì lộ chuyện. Sau đem về giao cho Gia Tường công chúa nuôi dạy, vân vân.

Triệu Lân tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Cả nhà của hạ thần thật đáng trị tội, nay Thượng hoàng đã đặc cách mà ân xá cha mẹ, anh em hạ thần đều được toàn sanh, ơn ấy dẫu ngậm vành kết cỏ, cũng chưa đủ báo đền, nay xin Thượng hoàng thi ơn cho cả nhà của hạ thần được từ chức về nơi điền lý thì đức trạch thánh triều không biết kể sao cho xiết. » Thượng hoàng phán : « Ta không thể chấp thuận được ! Các người đã trải bao gian khổ, mới giữ cho xã tắc được vô sự, nay nữ nào lại vội bỏ mà đi. Việc này chẳng những ta quyết không ưng mà ta tưởng cha mẹ của người cũng không nỡ dứt tình bỏ ta và Thái hậu mà về cho được. » Nói chưa dứt lời thì hai vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa quì lạy tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Vợ chồng hạ thần già yếu, xin Thượng hoàng cho chúng tôi về, còn việc nước đã có trưởng tử hạ thần ở lại cung chực. Còn các thứ tử của hạ thần đều chưa có vợ, hạ thần xin về sắp đặt việc nhà, rồi trong một vài năm sẽ trở lại chầu chực. » Thượng hoàng phán hỏi rằng : « Các thứ tử của khanh đã đính hôn với ai chưa ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Bấy lâu chỉ những lo toan quốc sự, cho nên chưa kịp nghĩ đến việc hôn nhân. » Thượng hoàng than rằng : « Ấy là lỗi tại nơi ta đó ! Hưng Bình công chúa là con bà Mai thái phi, năm nay đã mười tám tuổi, vậy ta gả cho

Triệu Thôi tức là con thứ năm của khanh, vợ chồng khanh chớ nên từ chối. Việc ấy không phải để báo ơn khanh đâu, chẳng qua là ta muốn kén một người giai tử vậy. Nhà Hoàng phủ toàn trung toàn hiếu, dẫn gia phong quan tước đến đâu, cũng chưa đủ báo đền. Huống chi vợ chồng khanh đã vì việc nước mà trải bao gian khổ, nay ta muốn lập một kiến chầu ở trong đại nội, để thỉnh thoảng ta được ra đó mà giảng đàm đạo lý cùng vợ chồng khanh ! Vợ chồng khanh chớ nên cáo về diễm lý mà thêm nặng cái tội nghịch chi, lại khiến cho Thái hậu phải đau xót trong lòng. Thuở trước cũng bởi vợ chồng khanh cáo về, để đâu nỗi bọn gian tặc thừa cơ nổi loạn. Nếu vợ chồng khanh không một lòng tận trung báo quốc thì muốn dặm giang sơn này còn đâu được đến ngày nay. Quốc cữu ơi ! Thiên tử còn thời kỳ niên thiếu, nếu không nhờ sức Châu công (1) giúp đỡ thì nước sao cho yên được. Ta đọc bốn tấu của các quan văn võ, rất hiệp ý ta, vậy khanh nên mau mau chọn ngày tốt để Thiên tử làm lễ phục vị. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe lời chỉ phán, làm thỉnh không dám tâu nữa. Các quan đều vui mừng mà rằng : « Thần đảng xin phụng chỉ ! »

Triệu Phụng lại đem bức thư của Mạnh vương phi buộc vào con quạ thuở trước và một tờ kết minh cùng An Quốc trong khi khởi sự, đều đệ trình để Thượng hoàng xem, Triệu Lân cũng đem cái áo lót mình, cái giỏ đựng thuốc và cái ngọc bội của Hoàng tôn năm xưa bày ra liệt ở trên long án. Thượng hoàng cầm xem qua một lượt rồi thở dài một tiếng, giảng chỉ truyền các quan đều được đến gần long án, quì ở trước thềm vàng mà trao tay nhau xem những vật ấy. Thượng hoàng phán rằng : « Các người nghĩ đó mà coi : Cả nhà Hoàng phủ tận trung báo quốc như vậy thì dẫn gia phong chức tước đến đâu cũng chưa đủ đền công. Nay ta nghĩ chỉ còn một cách cùng nhà Hoàng phủ đính ước hôn nhân, bạc nhiều Công chúa đều gả hết cho nhà Hoàng phủ mới đáng. »

(1) Châu công là một bực trung thần đời Châu đế hết lòng giúp Âu chúa

Nói rồi truyền ghi câu nói ấy vào thiết khoán, bỏ trong hộp vàng. Lúc ấy vua Anh Tôn vội vàng quí xuống tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thượng hoàng đã chỉ phán như vậy thì trước hết xin Thượng hoàng hãy giáng chỉ cho Hoàng tôn được kết duyên với con gái Phò mã Triệu Cầu. Đôi vợ chồng ấy niên mạo tương đương, thật là đẹp duyên phải lứa » Thượng hoàng nghe nói, cả cười mà rằng : « Nếu vậy thì ta già lẫn mất rồi, một đôi giai ngẫu như thế, sao lại bỏ sót ! » Thượng hoàng lại nhìn Hoàng phủ Thiếu Hoa rồi cười mà phán rằng : « Thân thượng gia thân, việc này Quốc cửu cũng chớ nên từ chối. » Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà tâu rằng : « Thánh ân gia hậu bao nhiêu thì tội lỗi của thần càng thêm trọng bấy nhiêu. » Mạnh vương phi cũng tâu rằng : « Muốn tâu Thượng hoàng ! Thần dâng đã dự hàng Quốc thích, nay lại cầm quyền chánh trong triều thì đầu Thượng hoàng là bậc thánh minh, nhưng thần dâng lại đứng đầu hàng trăm quân, thì càng thêm hổ thẹn. Xin Thượng hoàng rộng ơn cho vợ chồng thần dâng cáo quan lui về quê quán, hưởng phước thanh nhàn trong khi tuổi già, sau này có gặp dịp gì, vợ chồng thần dâng sẽ xin vào triều kiến. » Thượng hoàng nghe tâu lắm bầm gặt đầu, rồi truyền cho công bộ mau mau lập một kiền chùa ở trong hoàng thành. Khi nào làm xong, sẽ lời đó tu hành, Thượng hoàng lại truyền cho vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa đem Triệu Thoại vào triều kiến Thái hậu. Lúc ấy trong cung đã tu tạo lại, lầu rồng gác phụng, trang hoàng rực rỡ hơn xưa bội phần. Trong hoàng cung lại mới xây cái điện gọi là « Huệ ngọc điện ». Vua cùng ba vị vương tử hằng ngày sum họp tại đó. Ngày ăn một mâm, đêm nằm một chiếu, thân ái bội phần.

Nói qua chuyện vợ chồng Hùng vương ngồi đàm đạo cùng vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa kể lễ những nông nổi xa gần. Trong mười năm trời đằng đằng, biết bao đoạn thâm tình thương. Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe đến chuyện nàng Hạng ngọc Thanh, liền vỗ tay khen ngợi và nói : « Nàng thật

là một người kỳ nữ, nhưng chẳng qua cũng bởi cái lòng trung nghĩa của hiền huynh nên cảm động đến trời mà xui khiến cho trong nhà được bực quần thoa ấy. Còn tôi vô phước sanh nhầm lứa con tình quái, làm lụy đến hiền huynh, thối nghĩa nặng ơn sâu, sự báo đền đành để kiếp sau vậy. »

Hùng vương thở dài than rằng : « Chẳng qua là tại số mạng của tôi, phải gặp cái tai ách ấy, nhưng cũng nhờ có hiền diệt đem hết tài kinh luân thao lược, cho nên mới còn được thấy ngày nay. Lại đáng khen thay cho Triệu Lân đã bao phen ra vào trong cung, hốt thuốc cho tiện nữ mà trốn tránh khéo léo, đến nỗi bọn gian tặc cũng không nghi ngờ. Đáng lẽ nay tôi phải lạy mà tạ ơn mới phải, sao hiền diệt lại còn nói đến sự báo đền. Vợ chồng tôi khi ở trong ngục cũng ngu ngốc lắm, thấy hiền diệt không vào thăm, nên có nhiều lời trách móc, không ngờ hiền diệt lại mưu cao trí rộng, chẳng những cứu cả nhà họ Hùng được an toàn tánh mạng, mà ngàn thu sau này còn được giải tiếng oan. »

Cha con Hoàng phủ Thiếu Hoa đều tỏ ý khiêm tốn mà rằng : « Sao người lại dạy quá lời như vậy ? Đó chẳng qua là bởi cái lòng trung quân ái quốc của họ Hùng nên cảm động đến trời vậy. »

Đang nói chuyện thì gia tướng bày tiệc, mấy người cùng ngồi vào uống rượu. Trong khi uống rượu, Hùng vương than rằng : « Doãn tướng công cùng tiện nhi là Hùng khởi Phụng phụng chỉ đi sứ đã lâu mà cũng chưa về, Hùng khởi Phụng còn trẻ tuổi, chẳng nói làm chi, như Doãn tướng công là một bực nguyên lão trọng thần, năm nay tuổi già sức yếu. Người con tướng công cũng đã từ quan, vợ chồng đem nhau về chốn sơn dã, nay làm chức Trưởng sử ở Triệu vương phủ đang ngày đêm mong nhớ, khóc thương cha già. » Hùng vương lại nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Sáng mai vương gia lâu giùm với triều đình xin cho sứ qua Cao ly để hỏi Nam Kim nữ chúa về việc ấy. » Hoàng phủ Thiếu Hoa đáp rằng : « Việc ấy đã có Nguyễn tướng

công, hiền huynh chẳng nên lo ngại. Vợ chồng tôi nay tuổi già sức yếu, lòng phen gian nan hiểm trở; cái thân đã suy nhược, cần phải tĩnh dưỡng, không dám bàn đến việc quân quốc nữa. Tôi đã xin cáo từ trở về quê nhà, nhưng Thượng hoàng không cho, định lập một kiến chầu ở chốn đế kinh này để cho vợ chồng tôi làm nơi vui thú cảnh già. Vừa rồi, vợ chồng tôi vào triều kiến Thái hậu, thì Thiên tử khóc lóc hối hận việc năm xưa, và có hứa từ nay cùng Hoàng hậu bá niên giai lão. Hiền huynh đừng nên lo ngại, tôi chắc rằng đã hết cơn bất cực tới hồi thối lại rồi. »

Khi uống rượu vừa rồi, Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Tôi còn nhớ năm xưa tôi lưu lạc đến nhà hiền huynh, được hiền huynh trọng đãi, ăn một mâm, nằm một chiếu, coi nhau như cốt nhục trong một nhà. Từ ấy đến nay, thăm thoát đã ba mươi năm chẵn, tang thương mấy độ, mây rêu đã thấy bạc phơ. Vậy đêm nay anh em ta lại chung gối liền giường, trò chuyện cùng nhau cho bỏ hồi thương nhớ. » Hoàng phủ Thiệu Hoa truyền rót rượu để uống với Hùng vương. Hai người đến bữa, chỉ mặc bộ áo thường, cùng nhau chuyện trò rất thân mật.

Sáng hôm sau, Hùng vương cáo từ ra đi. Phò mã Triệu Cầu thì vào trong nội. Hôm ấy vua Anh Tôn làm lễ phục vị. Hùng hậu lên ngôi Hoàng hậu, Hoàng tôn được gia phong làm Đông cung Hoàng thái tử. Các quan triều thần náo nhiệt lạ thường, chỉ có Hoàng phủ Thiệu Hoa là an nhàn vô sự. Khi Hùng vương về rồi, Hoàng phủ Thiệu Hoa lại vào nhà trong, hai vị phu nhân : Tô yến Tuyết và Lưu yến Ngọc đón hỏi rằng : « Sao hôm nay phu quân không đi chầu ? » Hoàng phủ Thiệu Hoa cười mà nói rằng : « Hai Phu nhân đã hỏi dồn, ta nói cho mà nghe : Ta nay là một người vô cầu thức, đâu không cáo về điền lý, nhưng cũng chẳng dự đến việc triều đường, chỉ một mực vui chơi ở chốn đế kinh này mà thôi. »

Hoàng phủ Thiệu Hoa vừa nói vừa đi vào nhà trong thăm Mạnh vương phi. Khi vào tới nơi, Mạnh vương phi ngồi ở

trên giường, Hoàng phủ Thiếu Hoa liền cầm tay an cần ban hỏi. Bỗng thấy Vệ vương phi bước vào, theo sau có mấy người nữ tử. Mấy người ấy đều là mặt hoa da ngọc, nhan sắc tuyệt trần. Phi Loan quận chúa ngó thấy thân phụ liền vật mình lăn khóc. Hoàng phủ Thiếu Hoa cũng ứa nước mắt nói rằng : « Phi Loan con ơi ! Bấy lâu con thù liết với họ Hùng, tình nguyện đầu giam, thì đã chuộc được tội lỗi cho cha mẹ. Nếu không nhờ có con cùng các anh con thì ta sống rất hổ thẹn. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa thấy mấy người nữ tử theo sau Vệ vương phi, liền hỏi : « Những người nào đi theo sau vương phi đó ? » Vệ vương phi chỉ từng người mà giới thiệu rằng : « Đây là nàng Diễm Tuyết, lệnh ái quan Trưởng sử Lưu Quý ; đây là Hạng ngọc Thanh kỳ nữ ; còn đây là con dâu lớn tôi tên gọi Lương cầm Hà đó. Chúng nó theo tôi lại đây để bái yết vương gia và vương phi. »

Lương cầm Hà cúi chào rồi lại dắt Tiểu công tử vào làm lễ tương kiến. Rồi đến Diễm Tuyết và Hạng ngọc Thanh, hai nàng cũng cúi đầu quỳ lạy. Hai nàng đến : Mai cốt cách, tuyết tinh thần. Mỗi người một vẻ, mười phần vẹn mười. Mọi người đang làm lễ tương kiến thì bỗng nghe báo có Mạnh gia Linh đến. Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Mạnh vương phi vội vàng ra nghinh tiếp. Mạnh vương phi thấy Mạnh gia Linh, liền ứa nước mắt khóc, hai anh em cũng nhau kể lễ những nỗi biệt ly. Mỗi khi nhắc đến chuyện Phi Giao thì Mạnh vương phi đều thở vắn than dài, càng nghĩ đến bao nhiêu, lại càng thêm đắng cay chua xót. Mạnh gia Linh khuyên giải Mạnh vương phi rằng : « Thôi, câu chuyện đã qua, chớ nên nhắc đến ! Cho hay sanh con gái, rất sợ về nỗi cô tài. Vũ Hiệp Tôn hòa thượng đã nói rõ cho ta biết cốt của nó là con Xích giao. Nhưng chẳng hay có sao bính thơ của muội phu (Hoàng phủ Thiếu Hoa), lại để cho nó lấy trộm được ? Nói rút lại thì cũng là lỗi tại nơi em hết, vì em quá chiều, nên mới đến nỗi như vậy. » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói, liền hỏi duyên cớ

làm sao. Mạnh vương phi khóc mà thuật hết đầu đuôi mọi nỗi cho Hoàng phủ Thiệu Hoa nghe. Mạnh vương phi lại nói :
« Vì tội ác con Phi Giao mà tội phải thay Thái hậu thảo tờ chiếu thư để theo phép mà nghiêm trị. Vừa rồi anh trách em quá chiều Phi Giao, nhưng không phải như vậy đâu. Con Phi Giao tánh khí càng cường, nhưng không hề trái lời huấn dụ, cho nên họ hàng thân tộc ai cũng thương nó như con. Không ngờ từ khi nó vào hoàng cung, bỗng biến tâm đổi tánh, làm nhiều điều xằng bậy, chẳng coi ai ra gì. Nhớ lại phận tôi lúc xưa xa cha lìa mẹ, cải trang trốn đi thi đậu làm quan, việc đó cũng là một sự bất đắc dĩ. Lúc nào tôi cũng nghĩ đến cái ơn cứu dục củi lao nên thương áy náy trong lòng. Từ khi về nhà Hoàng phủ, thì một niềm hiếu thuận, thờ cha kính mẹ, xét mình chẳng có tội lỗi gì, không rõ oan nghiệt vì đâu mà sanh ra con yêu quái ấy ! Hay là tại năm xưa tôi cường lời cha mẹ, cố giữ ngôi Thừa tướng trong mấy năm trời, không chịu cải trang, nên phải bị quả báo mà sanh nhằm đứa con bất hiếu ấy chăng ? Than ôi ! Nghĩ đến cha mẹ lúc nào, lòng tôi lại đau như cắt lúc này, ước mong sao cho được sum vầy dưới gối, để trọn đạo thần hôn. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nói :
« Nếu Phu nhân muốn về Vân nam thăm cha mẹ thì tôi cũng đi một thể, tôi còn muốn đến đó để tế mộ Lương thừa tướng một phen và khuyên hai Công tử nên ra giúp nước. Tôi có dâng biểu xin đi mà Thượng hoàng nhất định không cho, nhưng có sai sứ đi Vân nam để tế mộ Lương thừa tướng và gia phong quan chức cho hai Công tử nữa. Bài văn bia ở mộ Thừa tướng là của Thiên tử ngự chế rồi giao cho Triệu vương lục tá. Lại ban cho một trăm khoảnh ruộng để làm tư điền. Triều đình thưởng công như vậy ắt Thừa tướng ở dưới suối vàng cũng hả dạ. Cũng vì có một nhà Hoàng phủ mà khiến cho bao người phải khổ sở lắm than. » Mạnh gia Linh nói :
« Việc ấy há phải lỗi riêng tại nhà Hoàng phủ đâu, chẳng qua là cái ách vận của nước nhà nên mới khiến ra như vậy. »

(Xem tiếp tập 29)

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

- nước chm

Mạnh gia Linh lại nói với Mạnh vương phi rằng: « Chẳng bao lâu nữa tôi về Văn nam, em làm sao mà đi một lượt cho được ? » Mạnh vương phi nói : « Lúc nào anh đi thì em cũng đi với. » Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Phu nhân chưa hết bệnh thì đi làm sao cho được, ầu là đề đến mùa xuân sang năm, rồi đi với tôi về Văn nam cũng không muộn. »

Mạnh vương phi đáp rằng : « Đợi như vậy thì lâu quá ! Năm nay song thân tuổi già sức yếu, lại lòng hay nhớ mong con gái không lúc nào nguôi, tôi tuy chưa hết bệnh mặc lòng, cũng phải về thăm mới phải. Vả công việc trong nhà đã có hai Phu nhân cùng các con rồi. Hai thân tuổi hạc càng cao, ta về sớm được ngày nào là hay ngày ấy. » Mạnh gia Linh gật đầu khen phải, rồi nói : « Hễ Thiên tử làm lễ phục vị rồi thì ta sẽ sửa soạn khởi hành. »

Bỗng nghe báo ngoài cửa có Nguyễn long Quang đến. Mạnh vương phi vội vàng đứng dậy lui vào nhà trong. Lúc ấy Vệ vương phi đang nói chuyện với mọi người, thấy Mạnh vương phi vào, liền thuật chuyện trong cung cho Mạnh vương phi nghe. Vệ vương phi nói : « Vừa rồi Thái hậu gia ơn sa thải bớt các cung nữ. Trong bọn cung nữ có hai chị em người họ Trần có thuật chuyện khi trước vương phi cắt thịt đùi để nấu « Ngon cao » cho Thái hậu uống. Thượng hoàng và Thái hậu nghe nói, đều động lòng thương xót mà ứa nước mắt. Thiên tử cũng giọt lệ chứa chao, qui xuống lầu cùng Thượng hoàng và Thái hậu rằng : Con xin cam chịu tội bất hiếu. Cái ơn sâu của nhà Hoàng phủ, không biết

báo đáp làm sao cho cùng ! Thiên tử cứ quì khóc hoài, Thượng hoàng và Thái hậu sai ba vị vương tử đồ Thiên tử dậy, rồi tìm lời khuyên giải. Còn trưởng tử tôi là Hùng khởi Phụng đi sứ Cao ly đã mười năm nay mà chưa thấy về. Tôi có xin Thiên tử giáng chỉ sai sứ đi hỏi Nam Kim nữ chúa. Lại thăm cho con dâu của tôi ngày đêm mong đợi, mong cho chồng sớm về để đem cái ngôi chánh thất mà nhường cho Hạng ngọc Thanh, gọi là báo đền cái lòng tiết nghĩa của nàng đã tình nguyện đầu giam trong bấy lâu nay. » Vệ vương phi nói dứt, hai hàng nước mắt tuôn rơi. Lương cấm Hà thấy vậy, liền dắt Tiểu công tử đến trước mặt để khuyên can tở mẫu. Tiểu công tử nói : « Xin tở mẫu chớ lo phiền ! Chẳng bao lâu nữa thân phụ con cũng được về nước. Và thân mẫu con những lo cùng phiền, nước mắt không lúc nào ráo, nay tở mẫu lại than khóc nữa thì càng khiến cho thân mẫu con thêm đứt ruột đau lòng. Tiếc thay con còn đang độ ngây thơ, chưa biết hăng hái tòng quân như Hoa mộc Lan thuở trước. »

Mọi người nghe nói đều khen ngợi mà rằng : « Tiểu công tử còn nhỏ tuổi mà nói năng đã khác thường ! » Mạnh vương phi nói : « Trong mấy năm nay nước Cao ly không triều cống chi cả. Tôi nghe nói Nam Kim nữ chúa mỗi ngày một hoang dâm vô đạo, mà Phi Giao cũng bằng nhắc cho nên không sai người đem quân vãn tội. Mới đây lại nghe nói Nam Kim nữ chúa bị bệnh, mà việc tu bổ quốc sử chưa biết bao giờ mới xong. Nay ta nên tâu với triều đình sai một viên thượng tướng đem quân tới Áp lực giang, bắt Cao ly tha sứ thần ta về thì thôi, bằng không thì sẽ tấn binh hỏi tội. » Vệ vương phi cười mừng mà nói rằng : « Vương phi thật là một tay thao lược, ít người theo kịp ! Việc ấy ta phải tâu với Thiên tử xuống chỉ điều binh khiển tướng ngay. Còn một việc nầy nữa, tôi xin tở mẫu đề vương phi biết : Nàng Diễm Tuyết quyết chí tu hành, tở mẫu nàng cùng thân phụ nàng đều chiều theo ý nàng. Thái hậu lại định lập một cái chùa ở trong cung, cho nàng ra đó tu hành, vương phi nghĩ có nên không ? »

Mạnh vương phi cười mà hỏi nàng Diễm Tuyết rằng :
« Nàng nghĩ thế nào mà lại muốn đi tu ? » Diễm Tuyết thưa :
« Tôi chẳng có kiến thức chi cả. Từ bé đến nay, đã có tánh
thích sự tu hành. Và lại tánh hay làm biếng, hằng ngày chỉ
muốn theo thân phụ tôi xem nhăm thiên tượng làm vui. Thân
phụ tôi có ý chiều tôi, cho nên không nỡ trái ý. Tôi mẫu và
thân mẫu tôi cũng bằng lòng, mới đem việc ấy tâu cùng
Thái hậu rồi. »

Nói chưa dứt lời thì Lưu yển Ngọc kêu nàng Diễm Tuyết
mà nói rằng : « Diễm Tuyết con ơi ! Cha mẹ con đều bằng
lòng cho con tu hành, chẳng qua cũng bởi cái căn duyên cội
phước của con đó ! Ta biết đã lâu rằng con là người có tiên
phong đạo cốt, nay dầu tạm xuống trần thế, nhưng sau này
rồi cũng trở lại chốn tiên bang. Chúng ta không có người nào
được bằng con. »

Mạnh vương phi và Vệ vương phi đều cười mà rằng :
« Lưu phu nhân là một người rất tinh nghề xem tướng. Phu
nhơn thường nói nàng có tiên phong đạo cốt, chứ không
phải người trần, nay quả nhiên nàng ham sự tu hành, vậy
mới biết người ta ở đời, muôn việc đều có số mạng. Chúng
ta lòng trần mắt thịt, đắm chìm ở trong bể khổ, biết bao
giờ thoát được nợ đời. »

Nói chưa dứt lời thì nàng Hạng ngọc Thanh đứng dậy, đến
gần trước mặt Mạnh vương phi và Vệ vương phi quì xuống
mà thưa rằng : « Bẩm nhị vị vương phi ! Thiếp có một nỗi
riêng hơn hai mươi năm trời nay chưa hề ngỏ chuyện với ai,
ngay nay sự thế đã đảo đầu, nay xin cứ thiệt phân trần đề nhị
vị vương phi lượng tình xét đến. »

Mạnh vương phi và Vệ vương phi đỡ dậy, rồi hỏi rằng :
« Nàng có việc gì, xin nàng cứ nói. » Hạng ngọc Thanh thưa
rằng : « Nam Kim nữ chúa là cô mẫu của tôi. Nguyên tổ phụ
tôi buôn bán làm nên giàu có, gia tư kẻ hàng trăm vạn. Tổ
phụ tôi thấy cô mẫu tôi giống khổ mặt Mạnh vương phi, mới
mạo nhận đưa về kinh thành, để mong được kết duyên cùng

Hai người cùng
chung nói chuyện
h. Hường

nhà Hoàng phủ. Sau việc không thành, lại gặp có Thái tử Cao ly mua về làm vợ, thành ra ngày nay làm nữ chúa nước Cao ly. Năm xưa tở phụ tôi có qua chơi, nhưng thù thù không quen, về được mấy năm thì tạ thế. Thân phụ tôi vốn con nhà giàu, không biết tiết kiệm, làm le việc cầu quan mua tước, trăm ngàn đồ đi như không. Hai anh tôi thì đêm ngày ở chốn binh khang, thành ra cửa ra thì có, cửa vào thì không, nên chẳng bao lâu gia tài phải khánh kiệt. Sau bỗng gặp con gia biến, song thân tạ thế, sản nghiệp phải bị tịch ký sung công. Cửa nhà sa sút, mỗi người một nơi, tôi đến ở nhờ nhà ông cậu, chẳng may mắc mưa gát gắm, lưu lạc vào chốn thanh lâu. Khi vào tới đó, vì có không chịu tiếp khách mà mụ chủ đã dùng hết cách tàn nhẫn, nên phải bị roi vọt đến đôi phải thịt nát máu rơi. Sau tuy được thoát vòng khổ ải, nhưng nghĩ đến lúc nào cũng rung mình rợn tóc. Tấm thân bạc mạng này, sau này còn có mong gì. Vả lại nghe tin có mẫu (Nam Kim) hoang dâm vô đạo thì gia thanh nhà họ Hạng tôi còn có ra chi. Nghĩ mình hồ thẹn trăm chiều, chỉ những muốn chết theo cha mẹ xuống suối vàng cho rảnh. Nay xin hai vương phi cho tôi được theo nàng Diêm Tuyết để đêm ngày tu luyện cho đoạn tuyệt trần duyên. »

Hạng ngọc Thanh nói rồi, quì xuống dãi má khóc. Mạnh vương phi và Vệ vương phi nghe nói, chưa kịp trả lời thì Lương cấm Hà vội vã chạy đến, đỡ Hạng ngọc Thanh dậy mà nói rằng : « Sao hôm nay tự nhiên nàng lại có ý nghĩ như vậy ? Hay là nàng còn nghĩ tôi có lòng ghen tương đó chăng ? Hoặc giả tôi vô ý nói lỡ câu gì thì nàng cứ nói thiệt, tôi xin nhận lỗi. Nếu nàng bỏ tôi mà đi tu thì lòng tôi đau đớn lắm, thà là chết trước cho khuất mắt, để khỏi trông thấy cái cảnh phân ly này. » Lương cấm Hà nói rồi, lại khóc. Hai bà vương phi thấy vậy cũng động lòng. Hai Phụ nhân cùng Gia Tường cùng chúa cũng khóc, rồi tìm lời khuyên giải. Vệ vương phi nói với Lương cấm Hà rằng : « Con chớ nên than khóc làm chi ! Chỉ hướng người ta, mỗi người một khác, ta

Không nên cưỡng bách. Con coi nàng Hạng ngọc Thanh đây cũng là một người có tiên phong đạo cốt không phải người trần tục. Vả năm nay nàng đã đứng tuổi, từng trải bao nhiêu gian khổ, những điều trông thấy, đủ làm cho nàng phải chán cuộc đời. Vậy con cũng chớ nên cưỡng mà ép nàng, con hãy nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ đã.»

Lưu ýu Ngọc nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh là người có cần tu, tôi thấy cái tướng mạo cũng đã biết. Nàng nghĩ như vậy là phải, dầu mai sau Hùng công từ về nước, cũng không lấy việc ấy làm hối hận đâu. » Lương cấm Hà khóc mà thưa rằng : « Người dạy tuy phải, nhưng tôi sao được yên lòng, chỉ bằng tôi cũng xin theo nàng đi tu một thể. Đến khi phu quân tôi về, sẽ tìm người khác nung khăn sửa túi. Vả vương phi đã thuận cho nàng Hạng ngọc Thanh đi tu, thì cũng xin cho con được thỏa cái chí nguyện ấy với. »

Vả vương phi chưa kịp trả lời thì Mạnh vương phi liền nói : « Sao con lại nghĩ lầm như vậy ? Con không vì với nàng Hạng ngọc Thanh được. Nàng Hạng ngọc Thanh gặp cơn gia biến, trải biết bao sự khổ não cay chua. May mà gương sáng vẫn trong, ngọc lành không vết, nay đi tu thì chẳng những giữ toàn danh giá, lại tổ được rằng Hùng công từ bỏ ngàn vàng ra chuộc nàng, là một việc hào hiệp, không phải vì nhĩ nữ tư tình. Còn như con đã về nhà họ Hàng, phải nghĩ sao cho trọn đạo làm dâu. Chồng con đi sứ nước ngoài, góc biển chơn trời, tấm thân vô vô. Dưới gối thì một đứa con nhỏ chưa ráo hơi sữa. Lại còn nỗi quê nhà xa cách, biết bao nhiêu việc chưa yên, con bỏ đi tu làm sao cho được ? Theo ý ta nghĩ thì con nên để cho nàng đi tu với nàng Điền Tuyết là hơn. » Hạng ngọc Thanh nghe Mạnh lệ Quân nói thì mừng rỡ bội phần, liền cúi đầu lạy tạ, rồi quay lại lạy Lương cấm Hà mà thưa rằng : « Xin Phu nhơn chớ nghĩ chi đến kẻ bạc mạng này nữa, Cái ơn sâu của Hùng quốc cứu đối với tôi trước, tôi chưa chút báo đền, chỉ xin kính chúc cho Quốc mẫu cùng Phu nhơn được an toàn vạn phúc. »

Lương cầm Hà vội vàng đỡ nàng Hạng ngọc Thanh dậy, rồi cùng nhau nước nỡ khóc hoài. Lương cầm Hà làm thình lểi lâu, rồi nói cùng nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Nàng nỡ lòng bỏ tôi, thì tôi còn nói chi nữa ! Tôi nghĩ bây giờ lại hối, tại sao năm xưa không sai người đi rước nàng về. Nay nàng quyết chí không nghe lời tôi, đến lúc phu quân tôi về, tôi biết ăn làm sao, nói làm sao cho được ? » Lương cầm Hà nắm tay nàng Hạng ngọc Thanh mà không nỡ rời. Tiểu công tử cũng khóc mà thưa với nàng Hạng ngọc Thanh rằng : « Di nương ơi ! Di nương đừng đi đâu nữa. »

Mọi người thấy vậy đều động lòng. Vệ vương phi quay lại nói với Lương cầm Hà rằng : « Nàng Hạng ngọc Thanh tay đi tu, nhưng cũng không xa chi cho lắm, chừng năm bữa nữa tháng, muốn đi lại trò chuyện với nhau cũng không khó gì. Con nên để cho nàng được thỏa chí nguyện của mình mà tu luyện thành tiên, ấy lúc là một cách con báo ơn nàng đó ! »

Chừng đó Lương cầm Hà mới gạt nước mắt mà không nói chi nữa. Nữ tử bày tiệc, mọi người ngồi lại ăn cơm. Nàng Diêm Tuyết và nàng Hạng ngọc Thanh thì ngồi riêng một mâm cơm chay. Trong khi ăn cơm, Mạnh vương phi lại nói đến việc định về quê nhà thăm cha mẹ. Vệ vương phi nghe nói, thở dài than rằng : « Vương phi nghĩ rất phải ! Vợ chồng vương phi thật là thần tiên trên đời, còn như vợ chồng tôi biết bao giờ cho được nhẹ gánh tang bồng, để cùng nhau về nơi quê nhà mà đi đường tuổi thọ. » Mạnh vương phi nói : « Sao vương phi lại ví như vợ chồng tôi ? Vợ chồng tôi tuổi già kém sức, chẳng kể làm chi. Dầu vô bệnh đi nữa, cũng không mặt mũi nào ở lại để đứng đầu hàng bá quan được. »

Khi ăn cơm xong, Lương cầm Hà lại nói với Hạng ngọc Thanh rằng : « Bây giờ nàng hãy về ở với tôi, khi nào chùa cất xong rồi sẽ đến tu. »

Nàng Diêm Tuyết nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh sau khi thoát khỏi nơi Xuân viên viện, những muốn thế phát đã lâu,

Đến ca 3.50 m. đưa con xuống ca.
tên (yết) là hốt hốt, bỏ rơi
sau lại 4.52 tới 4.55 thì phiên bản
cũng bị bỏ rơi - hốt hốt, làm 2 đầu là
- 455 -

nhưng cảm vì lòng hào hiệp của Hùng quốc cứu đã bỏ
ngàn vàng ra chuộc mình về, cho nên không nở phụ ơn, phải
tạm ở nhà họ Tần, đợi nói với Phu nhơn, cam tâm xin làm
tiểu tình để báo đền ơn nghĩa. Đến khi tình nguyện đầu giam,
hết sức sớm khuya hầu hạ trong mấy năm trời thì cá nhân sâu kia
cũng tạm gọi là đã có báo đền đôi chút rồi. Vậy lúc này
không cần tức đi tu, thì còn đợi lúc nào? Nàng đã có đính
ước riêng cùng tôi kết bạn đồng tâm, cũng là một cái duyên
thanh tịnh. »

406 - 407 truyện 452. 3-4-455

Mọi người trò chuyện hồi lâu, rồi cáo từ lui về. Mạnh gia
Linh cũng cáo từ về phủ, Hoàng phủ Thiếu Hoa ở nhà ngoài
đi vào, nói chuyện cùng vương phi. Mạnh vương phi mới
thuật hết những lời của Diêm Tuyết và Hạng ngọc Thanh
vừa nói cho Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe. Hoàng phủ Thiếu
Hoa nói: « Khi tối mới thấy tướng mạo hai nàng thì cũng đã
biết liền là người có tiên phong đạo cốt. »

Nói qua Triệu Cầu về phủ, Gia Tường công chúa đứng
đậy rước vào, hai vợ chồng cùng nhau trò chuyện. Phò mã
nói: « Hôm nay triều đình đã định sai nhị đệ Triệu Phụng
đem năm ngàn tinh binh kéo qua Cao ly vẫn tội. Đến ngày
rằm tháng này thì Thánh thượng làm lễ phục vị. Lại còn một
việc thật là lạ lùng quá. »

Gia Tường công chúa liền hỏi: « Chẳng hay việc chi mà
lạ lùng? » Phò mã nói: « Số là các cung nữ và các
nội giám canh giữ tại mộ địa con Phi Giao có tâu rằng:
Đêm nào cũng thường thấy con Phi Giao hiện hình lên, lúc
thì mặc bộ áo triều phục như khi còn ở trong cung, lúc thì
mặc bộ áo trắng, xõa tóc đứng ở trên mộ. Mỗi khi nó hiện
lên thì thường thường có mưa to gió lớn, hoặc sấm sét dữ
đội. Nó đã thác rồi mà vẫn không biết tự hối cái tội ác tày trời
khí trước, lại còn cứ nỉ non than khóc, đòi cho được hột
minh châu. Tôi nghe chuyện lạ lùng này, lòng tôi càng thêm
áy náy. »

Gia Tường công chúa nói : « Phi Giao là một người tàn ác, việc khác chẳng nói làm chi, hãy nói như một việc bùa chú, làm cho Hùng hậu điên dại thì độc ác biết là dường nào ! Nếu không nhờ có Thái hậu thì còn đâu sống đến ngày nay. lại thêm việc nghiêm cấm cung môn làm cho Mạnh vương phi dờ sống dờ chết. Từ khi Mạnh vương phi cắt thịt đùi nấu « Nhon cao » cho Thái hậu, thì các cung nữ mới hết sanh nghi. Tôi nghĩ đến lúc nào, lại ruột đau như cắt. Việc Phi Giao hiện hình này chớ để cho vương phi biết, kéo người lại thêm đau đớn trong lòng. »

Phò mã nghe nói, gật đầu mà rằng : « Công chúa nói rất phải ! Những bọn cung nữ và nội giám canh giữ tại mộ Phi Giao thấy vậy, đều lấy làm kinh hãi. Chúng nó đã tâu với Thiên tử, và Thiên tử đã phái thêm quân sĩ ra canh giữ, lại cấm bọn nó không được phao truyền những chuyện hoang đường. »

Hai vợ chồng ly biệt nhau trong tám năm trời, bây giờ mới được sum hiệp. Đêm ấy chuyện trò rất vui vẻ. Đầu canh năm hôm sau, Phò mã thức dậy, sửa soạn đi chầu. Hôm ấy là ngày vua Anh Tôn làm lễ phục vị. Nghi tiết trong triều náo nhiệt vô cùng. Khi vua Anh Tôn ra ngự triều, tuyên đọc tờ chiếu chỉ như vậy :

« *Nương trời hung vận, Hoàng đế chiếu rằng :*

« *Khi trước Thượng hoàng mới mất, có giao việc nước cho trẫm, trẫm tưởng rằng đã có bá quan tả hữu hữu bất. Không ngờ Hoàng đế phủ Thiếu Hoa cáo về, Doãn thượng Khanh đi sứ, các vị lương tướng đã xa, mà tâm thần trẫm khi ấy cũng hơn mớ. Cái tội ác của trẫm chết cũng chẳng đáng thương, nhưng mà Thượng hoàng cùng Thái hậu mở lượng hải hà, giáng chỉ ân xá cho trẫm được phục vị để đổi lỗi tự tàn. Than ôi ! Cha sanh mẹ dưỡng như đất chở trời che, nay Thượng hoàng và Thái hậu đối với trẫm thật là sánh bằng trời đất vậy.*

« *Các quan văn võ nên hết lòng giúp trẫm, trên thờ hai cung, dưới trị muôn dân, để chuộc lại cái lỗi xưa. Nay trẫm xin gia tôn Phụ hoàng làm Thần vô Thái thượng hoàng đế ; Mẫu hậu làm Từ*

« nhưn Thái thượng Hoàng hậu, Hùng hậu lại làm Chánh cung Hoàng
« hậu; còn Hôn vương, Triệu vương cùng Châu vương đều gia phong
« Thái ấp, lại cho ở trong Nam cung để hầu hạ hai cung. Hoàng phủ
« Thiếu Hoa đã phong đến vương tước, nên đã tốt bụng rồi, không còn
« biết gia phong tước gì nữa cho được, vậy từ nay cho phép vào triều
« khỏi lạy, và mỗi khi vào yết kiến Thượng cung, được dùng lễ quốc
« thích.

« Con lớn của Hoàng phủ Thiếu Hoa là Phò mã Triệu Cửu
« phong làm Tương vương, trọng trấn Lương, Hồ; con thứ hai là Triệu
« Phụng, phong chức Hình vương; con thứ ba là Triệu Lân, gia
« phong Tần vương, trọng trấn Sơn, Thểm; con thứ tư là Triệu Tường,
« gia phong Hồ bố tả thị lang; con thứ năm là Triệu Thạc, gia phong
« Phò mã đô úy. Hầu thiên tướng là Nguyễn long Quang, gia phong
« Trung vương; Bình giang vương là Hùng Hiệu gia phong Tần
« vương; con trưởng Hùng Hiệu là Hùng khởi Phụng được kế lập
« làm Bình giang vương. Nếu Hùng khởi Phụng không về thì sẽ cho
« người con thứ hai là Hùng khởi Tồn được kế lập. Sinh mẫu của
« Triệu Lân là Lưu yển Ngọc cũng sinh mẫu của Triệu Thạc là Tô
« yển Tuyết cũng đều được gia phong. Mạnh gia Linh thì phong chức
« Lương vương, con là Mạnh Khởi, và Mạnh Đức cũng đều được phong
« thưởng.

« Con của Doãn thượng Khanh là Doãn thượng Chí, phong làm
« Công bộ thượng thư. Về đông Bưu, phong Lâm giang hầu; Lưu
« Quý phong Tín trung hầu; Cao Bi phong Thọ địa hầu; Trương
« Vĩnh phong Long hồ tướng quân. Các quan văn võ trong triều cũng
« các quan ở tỉnh ngoài đều được gia thăng tam cấp, và ban thưởng
« thêm nữa. Lại tha thuế cho thiên hạ ba năm, Lăng Mâu, Thảm Nhon
« và Phương Khanh đều được gia phong quan chức. Khâm thử. »

Khi đọc tờ chiếu chỉ rồi, các quan văn võ đều
quì lạy tưng hờ. Bỗng thấy Nguyễn long Quang quì xuống tâu
rằng : « Muốn tâu bộ hạ ! Quan Lại bộ thượng thư là Tấn
sĩ Thăng khi trước vì hết sức can ngăn việc lập Giám quốc
mà bị cách chức, nay xin bộ hạ giáng chỉ lục dụng, để tỏ cái
lòng chí công của bộ hạ. » Vua Anh Tôn y tấu. Các quan lạy
tạ lui ra. Mạnh gia Linh cũng đã xin vua Anh Tôn về thăm
quê nhà, Mạnh vương phi cũng quyết đi theo, nên đã sửa

soạn các đồ hành lý. Mạnh vương phi vào Nam cung cáo từ Thái hậu. Thái hậu ngầm nghĩ đau đớn trong lòng, nên phán rằng : « Em ơi ! Em trở về quê nhà thăm song thân, ta không thể đi được, cũng xin gửi lời kính chúc người được trường thọ. Lại xin cảm tạ cái công khó nhọc của Mạnh gia Linh đã hết sức đi tìm Thượng hoàng. Nay Thiên tử phục vị, cần phải có các bậc lão thành giúp đỡ, vậy em nên khuyên Mạnh gia Linh mau mau lại trở về kinh địa, để phò tá thành triều. » Mạnh vương phi cúi lạy xin vâng mệnh. Trong khi từ biệt, hai bà Thái phi đều cảm động, như là Hùng hậu lại càng giọt lệ chứa chan. Hùng hậu nói với Mạnh vương phi rằng : « Thân mẫu vì con mà phải bị giam cầm trong cung mấy năm trời, lại hết lòng coi sóc thuốc thang để trị cho con được hoàn phục. Ông ấy còn chưa chút báo đền, bây giờ thân mẫu đã vội bỏ con mà đi. Thân mẫu về thăm quê nhà, con không dám can ngăn, vậy thân mẫu nên mau mau về Kinh để cho con khỏi ngày đêm phiền muộn. » Mạnh vương phi nói : « Hoàng hậu nên giữ gìn thân thể, tôi đi chẳng qua chỉ trong nửa năm hoặc một năm rồi cũng sẽ trở lại đây. Bây giờ công việc trong triều đều chỉnh đốn yên rồi. Bình quyền hiện đã có Hùng vương chưởng quản. Vã Doãn thượng Khanh nay mai cũng trở về nước, lo gì chẳng có người phò tá thánh triều. » Mạnh vương phi nói rồi, ứa nước mắt khóc. Hai bà Thái phi đều nói : « Thưa Mạnh vương phi ! Người ta ai lại chẳng thương con, nhưng vương phi thì vì việc nước mới giết con Phi Giao. Một tờ chiếu thư tự tay vương phi thảo ra, đã giải được bao nhiêu nỗi trâm oan cho thiên hạ. »

Hùng hậu cũng khóc mà nói với Mạnh vương phi rằng : « Thưa thân mẫu ! Cái ơn sâu của thân mẫu, kiếp này con chưa trả được, vậy xin để đến kiếp sau làm thân trâu ngựa mà đền bồi ơn ấy. »

Mạnh vương phi tìm lời an ủi Hùng hậu rồi đến từ biệt Vệ vương phi. Vệ vương phi nói : « Vương phi thật là tốt

Hôm nay 17-12-1961 3-cha-mi-thien
 Dec 1959 Ky ho: 2-1 2-K2-N Ty 8-10-1972
 - 439 - 20-1-1974 Ky 5-temui
 1-2-1974 Ky 1-2-1974

phước nên nay mới được nhẹ bước tiêu dao. Còn như vợ chồng tôi số phận long đong, hãy còn nặng nợ. Trường tử tôi ở Cao ly, chưa biết bao giờ về. Con dâu tôi thì ở nhà đêm ngày than khóc, lại thêm bịn rịn nàng Hạng ngọc Thanh. Nay tuy không phải bị giam cầm như xưa, nhưng ăn không ngon, ngủ không yên, trong lòng ngổn ngang trăm mối. Vương phi còn được về thăm song thân; chứ vợ chồng tôi, hai thân quá cổ đã lâu rồi mà chưa hề được về thăm phần mộ lần nào. Mạnh vương phi khuyên giải rằng: « Tôi thiết tưởng cái cảnh ngộ của vợ chồng tôi lại còn khổ não hơn vương phi nhiều lắm. Có phải vợ chồng tôi tham sự an nhàn dật lạc đâu, cũng bởi tự nghĩ cái tội ác của mình, nên không mặt mũi nào dám đứng ở chốn triều đường cho thêm tội nhục. Ông vua nợ nước báo đền đánh để cho dân con. Còn như vợ chồng vương phi thì cũng nên hết sức phò tá thánh triều, để trừ cho liệt những dư đảng Mã Thuần cùng Đỗ man Hạng Phục. Và lại Định Quốc cũng là tay nghiêng đồng, ta nên mau mau đem quân tiêu trừ. Chừng nào việc nước được yên thì tự nhiên việc nhà cũng sẽ được an ổn. Cảnh ngộ mỗi người một khác, vương phi chứ nên quá nghĩ làm chi. »

Lúc ấy gia đình đã bày tiệc, hai vương phi đều ngồi uống rượu. Lương cấm Hà cũng đứng hầu một bên. Khi uống rượu xong, Mạnh vương phi cáo từ về phủ Phò mã.

Lại nói qua Phò mã, bữa nọ nói với Hoàng phủ Thiếu Hoa và Mạnh vương phi rằng: « Từ đây về Vân nam đường xa xa xuôi, thân mẫu đi một mình sao tiện, âu là để con xin cáo quan, rồi theo hầu hạ thân mẫu. Còn một việc này, con muốn thưa đề song thân biết: Số là quan Trường sử ở Hôn vương phủ tên gọi Cao Bí, có một người con gái tánh nết thuần hòa, năm nay mười chín tuổi. Nếu cưới cho tam đệ Triệu Lan thì thật là xứng đôi. Đã nhiều lần con tỏ ý với Cao Bí thì Cao Bí cũng bằng lòng. Chẳng hay song thân nghĩ thế nào? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói gật đầu tỏ ý bằng lòng. Mạnh vương phi cười mà nói với Tô, Lưu hai Phu

nhơn rằng : « Việc hôn giá của các con, tùy ý hai Phu nhơn định liệu thế nào tôi cũng bằng lòng. Theo như ý tôi thì bất cứ giàu nghèo, quí hũ được tánh nết hiền hòa là được. Vả lại con nhà thế phiệt, chắc cũng chẳng kém hèn gì. »

Hai vị Phu nhơn đồng thanh đáp rằng : « Việc ấy hai chúng tôi không dám quyết định, vì chúng tôi chưa được rõ tại lịch nhà Cao trưởng sử thế nào. Nhưng nay Phò mã đã nói thì ắt cũng là chỗ đẹp duyên phải lứa. »

Hoàng phủ Thiều Hoa gật đầu khen phải, rồi lại biểu Phò mã rằng : « Con không cần phải đi theo thân mẫu con làm gì, vì công việc trong triều phần nhiều trông cậy ở tay con. Thân mẫu con vốn đã quen sự phong trần lao碌. Và lại có Mạnh cửu phụ con đi chung thì dẫu đường xá xa xuôi cũng chẳng lấy chi là lo ngại. Người ta ở đời, muốn việc chẳng qua số mạng, cần chi lại nghĩ sự đường trường. »

Hoàng phủ Thiều Hoa lại nói với Mạnh vương phi rằng : « Nay Phu nhơn về thăm song thân, xin Phu nhơn thay lời tôi mà giải tỏ tấm lòng kính mến. Đợi trong một vài năm nữa, tôi cũng ráng xin cáo thoái để về thăm nhạc gia một chuyến. » Hoàng phủ Thiều Hoa nói rồi, Mạnh vương phi khốc mà đáp rằng : « Phu quân ơi ! Thiếp đã hiểu rồi ! Hối khi chí nguyện của phu quân được hoàn toàn, chừng ấy phu quân mới trở về điền lý. » Mạnh vương phi dẫn hai vị Phu nhơn rằng : « Tôi về Văn nam chuyến này, có lẽ eòn lâu tôi mới lại về đây, vì tôi phải ở lại phụng dưỡng song thân tôi cho trọn đạo. Hối nghĩ đến việc con Phi Giao lúc nào, tôi lại càng thêm đau đớn. Không biết nghiệt chướng vì đâu, hay là lại thuở nhỏ tôi cưỡng lời cha mẹ tham quyền cố vị trong mấy năm trời, cho nên trời trả báo cho sanh ra đứa con yêu quái ấy ! Thái hậu cũng là tay nữ tướng, mà lúc cầm thanh long kiếm còn không nỡ chém con Phi Giao, ai ngờ tôi đối với con lại dứt tình được đến như vậy ! Trời ơi ! Gặp cái địa vị khó khăn ấy thật cũng như dao cắt trong lòng. Bây giờ tôi chỉ xin về phụng dưỡng song thân, để

choộc lại cái tội lỗi của tôi ngày trước. Còn việc nhà việc nước từ nay nhờ ở hai vị Phu nhân. Còn nghĩa nặng ơn sâu, đành để kiếp sau báo đáp. » Mạnh vương phi nhắc đến đó rồi đứng dậy khép áo quì lạy, làm cho hai vị Phu nhân đều tỉnh quỳnh, Tò, Lưu hai Phu nhân vội vàng đỡ dậy, rồi cũng quì xuống, khóc mà thưa rằng : « Vương phi ơi ! Cái nỗi khổ tâm của vương phi, chúng tôi đều đã biết hết. Chúng tôi xin vâng lời dạy bảo, không dám phụ lòng vương phi bao giờ. Chỉ hiềm một nỗi cách nhau trong bấy nhiêu lâu, nay mới được sum hiệp một nhà, ai ngờ lại bỗng xui nên ly biệt nữa. »

Mạnh vương phi đỡ hai vị Phu nhân dậy mà nói rằng : « Tấm lòng quý mến, xa cũng như gần, ngày xuân ta hãy còn dài, thì ngày gặp gỡ còn mong có được. » Nói dứt, Mạnh vương phi cùng hai vị Phu nhân đều khóc. Gia Tường công chúa đặt Trần Khanh quận chúa đến trước mặt để tìm lời khuyên giải.

Mạnh vương phi nắm tay Trần Khanh quận chúa mà nói rằng : « Trần Khanh cháu ơi ! Ta coi tướng mạo của cháu, sau này cũng không phải tấm thường, vậy Công chúa phải khéo dạy dỗ mới được. Đàn bà con gái cần nhất là một điều nhu thuận, chớ tái hoa cũng chẳng làm gì. Cái gương nữ họa vừa rồi làm cho nước hại nhà suy, sau này ta nên lấy đó mà làm gương. »

Nói chưa dứt lời thì mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đến, Gia Tường công chúa lui ra đứng một bên. Hết thấy mọi người đều có ý bịn rịn về sự phân ly, ai nấy năn nỉ xin Mạnh vương phi mau trở về Kinh. Mạnh vương phi gượng gạo gật đầu. Trời lúc ấy đã gần sáng, xe giá đã sắp sẵn rồi. Vệ vương phi cũng đến tiễn. Bỗng nghe báo có Đồng cung Hoàng thái tử và ba vị vương tử đến. Mạnh vương phi cùng mọi người lật dật ra nghênh tiếp. Đồng cung Hoàng thái tử đi trước, ba vị vương tử theo sau. Bao mẫu mặc bộ áo lục phẩm đi gần bên cạnh Thái tử. Nội giám mở thánh chỉ đọc rằng : « Thánh thượng giáng chỉ, sai Thái tử cùng ba vị vương tử đến để

tiễn Mạnh vương phi lên đường. Lại truyền cho vương phi không cần đến triều bái, chỉ dùng lễ ngoại gia tiếp kiến mà thôi. Mạnh vương phi thở dài than rằng : « Đành rằng thánh thượng rộng ơn như vậy, nhưng vợ chồng tôi lúc nào cũng phải giữ đạo thần tử cho tròn. »

Nói rồi, liễn biểu Gia Tường công chúa dắt Trần Khanh quận chúa vào nhà trong, rồi Mạnh vương phi công mọi người đều làm lễ triều bái Thái tử. Lúc ấy Bảo mẫu đỡ Thái tử ngồi, ba vị vương tử ngồi ở hai bên. Các cung nữ dâng trà, Mạnh vương phi lại bầm với ba vị vương tử rằng : « Bầm các vị đại vương ! Tôi đi về quê chẳng qua chỉ trong một vài năm rồi lại về. Nay các vị đại vương chiếu cố hạ giá đến đây, tôi rất lấy làm cảm kích. Còn như Đồng cung Hoàng thái tử ngày nay tuổi hầy còn nhỏ, chớ nên khinh thường mà ra ngoài. » Hôn vương nói : « Thái hậu có giỡng chỉ sai tôi đến để bầm với vương phi một việc : Số là việc hôn nhơn của Thái tử còn hoãn lại một ít lâu, là vì Kim lăng chưa đẹp yên được, nên chưa làm lễ kết thân. Nay nhơn dịp vương phi sắp về quê nhà, nên Thái hậu sai chúng tôi đưa Thái tử ra chào để trước khi khởi hành, xin vương phi nhận hứa một lời. Thái hậu lại trao hai cái ngọc bội, để cho Trần Khanh quận chúa đeo làm của tin. » Hôn vương nói rồi cầm hai cái ngọc bội dâng lên. Mạnh vương phi tiếp lấy, giao lại cho Gia Tường công chúa mà nói rằng : « Sang mai Công chúa phải vào Nam cung tạ ơn Thái hậu. »

Bảo mẫu chạy lại thưa với Mạnh vương phi rằng : « Bầm vương phi ! Chánh cung Hoàng hậu đã lên cung Thái hậu xin gia phong cho Trần Khanh quận chúa, nhưng Thái hậu biểu lấy châu châu, bây giờ nên đưa một vật gì để làm kỷ niệm là tốt. Bởi vậy Chánh cung Hoàng hậu mới đưa ra hai cái ngọc bội và sai tôi đi theo ra đây, thay lời Thái tử mà phân trần để vương phi được rõ. Chánh cung Hoàng hậu lại có làm một bài thơ liễn biệt giao cho Thái tử đem ra để trình vương phi. » Bảo mẫu nói đến đó, Thái tử cầm bài thơ trình lên.

Trong bài thơ tả cái ân tình Mạnh vương phi đối với mình, thương yêu như con, lại có ý khuyên Mạnh vương phi nên mau mau trở về kinh đô. Mạnh vương phi đọc rồi, gặt đầu mà đáp rằng : « Tôi xin vâng mạng. »

Thái tử cùng ba vị vương tử đều khởi giá về cung, chỉ còn có Bão mẫu ở lại ở từ biệt. Mạnh vương phi hỏi thăm việc trong cung. Bão mẫu thưa : « Từ khi làm lễ phục vị đến giờ, thánh thượng lại có lòng quý mến Thái hậu hơn xưa và rất thương yêu Thái tử, mỗi khi thấy Thái tử vào cung thì Thượng hoàng vuốt ve ôm ấp, rồi ngậm ngùi xót thương. Thánh thượng vẫn phân nan việc năm xưa không biết có sao lại mê mẩn tâm thần mà quá nghe lời bọn gian tặc như vậy. May nhờ có nhà Hoàng phủ, Hoàng hậu và Thái tử mới được an toàn. Thánh thượng không một lời nào oán giận Phi Giao, chỉ ngợi khen Hoàng hậu là người hiền đức. Mỗi ngày Thánh thượng ba lần vào triều bái Nam cung, cho nên Thượng hoàng và Thái hậu cũng đủ lòng thương. Hoàng hậu lại càng chăm lo việc thần hôn, nên hai cung đều được vui lòng vì đã có con hiền dâu thảo. Mỗi khi Hoàng hậu nói đến việc Phi Giao, có ý hối hận rằng giả sử năm xưa ta không dời lại chánh quyền thì vị tất Phi Giao đã đến nỗi hành hung như vậy. Hoàng hậu vừa nói vừa khóc, nhưng khi thấy thánh thượng vào thì lại làm ra nét mặt tươi cười. Còn một việc này nữa, Hoàng hậu rất lấy làm khó xử. »

Bão mẫu vừa nói đến đó, bỗng có người vào báo với Mạnh vương phi rằng : « Bẩm vương phi ! Mạnh tướng công sai tôi đến đây để mời vương phi xuống thuyền, vì hôm nay thuận gió nên muốn cho thuyền đi liền bây giờ. » Mạnh vương phi từ giả mọi người, rồi gạt nước mắt lên xe ra đi. Khi Mạnh vương phi đi khỏi, Gia Tường công chúa hỏi Bão mẫu rằng : « Vừa rồi mẹ nói có một việc khó xử là việc gì ? » Bão mẫu thưa : « Vừa rồi tôi vui miệng thuật chuyện trong cung, thành ra quên mất, không nhớ có Mạnh vương phi ngồi đó. Công chúa ơi ! Việc tôi nói đây tức là việc Phi Giao tác

quái ở Tiểu hoa sơn. Có lúc giữa đêm mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm, hiện ra một con Xích giao vật mình ở trên mặt đất, thành cái vũng nước sâu hai ba thước. Con Xích giao đầu lớn bằng cái đầu, mình dài ba thước, hai mắt sáng quắc. Bọn nội giám ai cũng khiếp sợ, có một người bạo gan lên đến bên rưng rậm để dòm coi thế nào, không ngờ bị con Xích giao lấy đuôi cuốn tròn, rồi tung lên trên cao, người ấy bở đầu gãy xương mà chết. Bấy giờ bọn nội giám sợ quá đánh liều bỏ trốn, không ai dám ở giữ mộ hết. Công chúa ơi! Nội giám Lăng Mậu đã đem việc ấy tâu với Hoàng hậu, Hoàng hậu rất lấy làm buồn rầu, chưa biết nghĩ làm sao. Hôm trước Hoàng hậu đem việc ấy bàn cùng nàng Diễm Tuyết thì nàng Diễm Tuyết tâu với Thái hậu xin qua tu ở Bồng lai cung để như dịp xem xét linh hình con Xích giao ra thế nào. Thái hậu truyền cho tòa Khâm thiên giám chọn ngày thì nàng Diễm Tuyết lại tâu rằng đi tu không cần chọn ngày. Nàng nhứt định đến hôm sau là ngày mai qua ở Bồng lai cung. Mai thái phi phái người đến hầu hạ thì nàng không nhận, chỉ đem theo có hai đứa tiểu nữ, mấy người lão ầu coi sóc việc bếp núc và mấy người lão nội giám để canh cửa mà thôi. Sáng hôm nay đã sửa soạn đủ rồi, đến chiều thì nàng Diễm Tuyết sẽ qua, không biết đêm nay con Xích giao tác quái làm sao nữa. Sáng mai Công chúa cùng vương phi vào cung, tự khắc biết rõ chuyện ấy. Tôi đã tâu cùng Hoàng hậu xin về quê nhà, nhưng Hoàng hậu không thuận, bảo phải ở lại săn sóc cho Thái tử. Hễ các nội giám có ai dẫn dụ Thái tử làm điều bậy bạ thì tôi phải tâu lên lập tức. » Gia Tường công chúa thở dài mà rằng : « Thái tử cũng cần phải có mẹ coi sóc mới được, vậy mẹ nên hết lòng. Ông ấy Thái tử không bao giờ quên đâu. »

(Xem tiếp tập 30)



HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Bảo mẫu thưa : « Xin Công chúa chờ nói lời ấy ! Tôi chịu ơn nhà họ Hùng và nhà Hoàng phủ trong ba chục năm trời nay, chưa biết lấy chi báo đáp, lẽ nào tôi lại còn dám quên công. » Vệ vương phi nói rằng : « Nhà họ Hùng chẳng may nên đề đến nỗi di lụy cho mẹ chứ có ơn gì nhiều với mẹ đâu. » Đang nói chuyện, bỗng nghe có lệnh đòi Bảo mẫu về cung, Bảo mẫu liền cáo từ lui ra.

Nói qua mấy anh em Phò mã Triệu Câu tiễn Mạnh vương phi xuống thuyền, rồi trở về phục mạng cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết. Hoàng phủ Thiếu Hoa làm thính, chầm chầm cười. Hồi lâu lại thở dài mà rằng : « Mẹ con lúc xưa khéo đem một ngọn bút hoa mà kéo hết ruột tâm, chịu bao nhiêu những sự khổ não, bây giờ cũng nên đề cho được dương nhân trong một vài năm mới phải. » Nói rồi, đứng dậy lui vào thư phòng ngồi dựa cửa sổ xem sách. Lúc ấy có hai tên tiểu đồng đứng hầu, Hoàng phủ Thiếu Hoa đang đọc bộ « Lưu hân », có ý cảm khái, nghĩ mình cũng là một tay anh hùng hào kiệt, trong mấy năm trời tận trung báo quốc, không ngờ công không đủ chuộc tội, nay đành chịu làm một người bố tay ngồi ở xó nhà. Hoàng phủ Thiếu Hoa nghĩ đến đó thì trong lòng buồn bực, liền lấy tay đập mạnh xuống bàn, hai tên tiểu đồng không hiểu duyên do, đều giật mình kinh sợ lui ra mấy bước. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại thở dài than rằng : « Hoàng phủ Thiếu Hoa ơi ! Mẹ chịu ơn triều đình đã mấy đời phú quý vinh hoa đến thế là cùng rồi, đâu có đòi chút

công lao, tướng cũng chưa đủ chuộc cái tội Phi Giao nữa. May thay Thượng hoàng và Thái hậu đều có lòng nhưn từ, nếu không thì cả nhà Hoàng phủ mi phải bị diệt tộc. Nay mi đã được toàn tánh mạng, có sao mi lại còn có ý bất bình ? Sao mi không tìm thú lâm tuyền, để cầu lấy cái phúc thanh nhàn, mà đi đường tuổi thọ ? »

Hoàng phủ Thiếu Hoa than rồi, liền xếp sách cởi áo đi nghỉ. Mấy anh em Triệu Cầu thì đang ngồi nói chuyện ở nhà ngoài. Phi Loan quận chúa thuật những lời Bão mẫu cho mọi người nghe, mọi người đều làm thính. Phò mã bồng nói với Vệ vương phi rằng : « Thừa cô mẫu ! Tôi còn nhớ trong tập « Thái bình quảng ký » có nói con rồng ở Ngọc xuyên há vì ngủ say làm mất hột minh châu mà ba năm không dám về. Sau Quan Âm bồ tát lái cùng Ngọc hoàng xin tha tội con rồng ấy, và bắt phải tu luyện lại ngàn năm mới thành được hột minh châu. Nay Phi Giao nguyên là con Xích giao giáng thế, chắc cũng đã tu luyện cả ngàn năm mới có được hột minh châu ấy. Vậy thì cô mẫu nên đem hột minh châu mà trả lại hẳn kéo hẳn mất hột minh châu ấy thì dầu luận hồi mấy kiếp, linh hồn cũng vẫn còn ấy này không yên. » Vệ vương phi nghe nói, liền quay lại nói với Phi Loan quận chúa rằng : « Hột minh châu khi trước ta giao cho con dâu, con lấy ra đây, nhưng bây giờ muốn đem trả lại thì phải làm thế nào ? » Phi Loan quận chúa vội vàng sai người đi lấy hột minh châu. Hồi lâu, đem hột minh châu đến, ai nấy xúm lại mà coi, thấy ánh sáng tỏa rực rỡ thật là một vật chí bửu, tu luyện ngàn năm mới thành được như vậy. Vệ vương phi lại nói với Phò mã rằng : « Sáng mai tôi sẽ tới Tiểu hoa sơn tế mộ Phi Giao một tuần để khấn cầu Phi Giao, nếu quả có lòng oán tôi thì tôi xin liều mình chịu chết, chứ đừng di họa đến mọi người. »

Nói dứt, Vệ vương phi lại thở dài mà than rằng : « Tôi nay có chết cũng chẳng đáng tiếc, chỉ hiềm một nỗi con trai

lớn của tôi đi sứ chưa về thì vong hồn tôi ở dưới suối vàng cũng chưa được yên. »

Mấy anh em Phò mã nghe nói, đều tìm lời khuyên giải. Chuyện trò hồi lâu, mấy anh em Phò mã cáo từ lui ra. Tờ, Lưu hai vị Phu nhân và Vệ vương phi đều ngủ tại đó, ba người chuyện trò cùng nhau cho đến khuya. Sáng hôm sau, Vệ vương phi vào yết kiến Hùng hậu. Hùng hậu nghe báo vội vàng ra đón. Khi thấy Vệ vương phi, Hùng hậu cúi đầu chào, rồi mời ngồi và truyền cung nữ pha trà. Hùng hậu hỏi : « Chẳng hay hôm qua thân mẫu đến tiễn biệt Mạnh vương phi, có chuyện gì lạ không ? » Vệ vương phi thuật chuyện cho Hùng hậu nghe. Hùng hậu nghe qua ứa nước mắt khóc, Vệ vương phi tìm lời khuyên giải, rồi nói đến việc định đem hột minh châu trả lại cho con Xích giao, Hùng hậu gật đầu, nói rằng : « Đêm hôm qua nàng Diễm Tuyết đã vào ngủ tại Bồng lai cung, không biết sự thế ra sao, bây giờ thân mẫu thứ qua để hỏi cho biết. Còn các đồ lễ vật, để con sẽ cho người sửa soạn đem ra. » Hùng hậu lại sai một tên tiểu nội giám đưa Vệ vương phi qua Bồng lai cung. Nàng Diễm Tuyết nghe báo, vội vàng chạy ra rước vào. Vào đến nơi đại điện, vương phi thấy mười hàng cột vẽ, chín bức đá hoa, hai bên có treo các bức danh họa, trông thật là một cảnh thanh nhàn u khiết. Vệ vương phi nhìn các bức tranh vẽ, rồi gật đầu. Nàng Diễm Tuyết cười mà thưa rằng : « Vương phi đã qua bộ tới đây, xin mời vương phi vào xem trong nội điện. » Vệ vương phi nghe theo đứng dậy theo nàng Diễm Tuyết vào trong xem các bức tranh vẽ. Thôi thì đủ thứ, nào Ngọc Hoàng, nào Vương Mẫu, cùng các vị đại tiên không sót ông nào. Hai bên tường lại có vẽ những cảnh bồng lai hải đảo, nét bút thiên nhiên, coi rất tinh thần. Nội điện ấy bày trí theo kiểu vương phủ, tráng lệ lạ thường. Trên có treo một bức hoành đề bốn chữ vàng « Bảo đức thù trung » do Thượng hoàng ngự tả, viết theo lối phi bạch. Hai bên có hai cái giá sách : bên tả thì để những tấu sớ chiếu chỉ về việc chiến công của

Hoàng phủ Thiệu Hoa thuở trước ; bên hữu thì đề các sắc văn từ của Mạnh vương phi. Xung quanh điện có trồng các thứ kỳ hoa dị thảo, hiu hiu gió thổi, ngào ngạt mùi hương, thật là một nơi tiên cảnh ở trong trần gian. Nàng Diễm Tuyết lại đưa Vệ vương phi qua một nơi tịnh thất là nơi nàng tu luyện tâm thần. Khi vào tới nơi, nàng Diễm Tuyết mời Vệ vương phi ngồi, rồi quì lạy làm lễ tương kiến. Vệ vương phi đỡ dậy nói rằng : « Tôi tới đây hôm nay, trước là mừng cho Tiểu thư đã được nơi tu luyện ; sau là muốn biết đêm hôm qua con Phi Giao có còn hiện hình tác quái nữa hay không ? » Nàng Diễm Tuyết nói : « Vương phi không hỏi đến thì thôi, nay đã hỏi đến, tôi xin nói thiệt : Đêm hôm qua tôi đến đây, một mình trèo lên tinh đài để đợi xem tình thế. Lúc ấy trời quang mây tạnh, qua đến canh ba, bỗng có một đám mây đen ở Tiểu hoa sơn nổi lên, mà chỉ có một chỗ Tiểu hoa sơn mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm mà thôi, còn trên tinh đài thì không có mưa gió gì cả. Tôi thấy con Xích giao hiện lên, mình dài ba trượng, khắp mình đều có vẩy vàng ánh sáng long lánh, lại có nanh vuốt có vẻ dữ dội gớm ghê. Con Xích giao đang vật mình ở trên ngọn núi, quay đầu ngo thấy tôi, liền gục đầu xuống thì lúc ấy gió mưa sấm chớp lại yên lặng như thường. Chỉ nghe văng vẳng có tiếng khóc than, tựa hồ như có ý oán giận. »

Vệ vương phi thở dài nói rằng : « Tôi cũng không hiểu duyên cớ làm sao mà Phi Giao lại đem lòng oán giận nhà họ Hùng tôi như vậy ? Lúc trước hần giáng sanh làm Nguyễn soái Phiên quốc tên là Ô tất Khải thì phu quân tôi đã chém hần, chẳng qua chỉ vì việc nước, chứ có thù hiểm gì đâu. Nay hần quyết chí hại nhà họ Hùng, tưởng cũng là một điều làm của hần, như vậy có sao lại còn có ý bất bình nữa. Hần hại một nhà họ Hùng tôi thì chẳng nói làm chi, nhưng thêm thay hần lại hại luôn cả hai vợ chồng Hoàng phủ Tương vương nữa, làm cho một người thì lặn lội đường trường, xa xuôi muôn dặm, khổ sở về việc đi tìm Thượng hoàng ; một người

thì bị giam cầm trong cung, thắm thoát đã mười năm trời, hao tổn không biết bao nhiêu nước mắt. Nay tôi định đến tế Phi Giao một tuần để khấn nguyện rằng nếu quả có tiền oan nghiệp chướng thì riêng một mình tôi xin chịu hại, chớ đừng làm kinh hãi cho người khác. »

Vệ vương phi nói chưa dứt lời, bỗng thấy người lão lùn vào bẩm rằng : « Bẩm vương phi và Tiểu thư ! Chánh cung Hoàng hậu có sai nội giám Thâm Nhon đem các lễ vật ra để vương phi đến tế mộ Phi Giao. » Vệ vương phi cùng Diêm Tuyết nghe báo, vội vàng ra nghinh tiếp. Nội giám Thâm Nhon nói : « Tôi vâng mạng Chánh cung Hoàng hậu đem các lễ vật cùng một đạo tế văn ra đây. Hoàng hậu truyền Tiểu thư tuyên đọc tế văn để vương phi vào làm lễ. » Vệ vương phi bái lạy rồi đi cùng Diêm Tuyết thẳng qua Tiểu hoa sơn. Khi tới nơi, nàng Diêm Tuyết trần thiết các đồ lễ vật, châm đèn đốt nhang để Vệ vương phi vào tế. Diêm Tuyết mở đạo tế văn ra, rồi cất tiếng đọc. Khi đọc tế văn xong, lại quì ở trước án, lạy bái tưng kính. Vệ vương phi cúi đầu quì lạy, rồi cầm hột minh châu để lên trên án mà vái rằng : « Phi Giao hoàng hậu ơi ! Hoàng hậu vốn là một bậc thông minh cái thế, cơ sao lại quá nghe lời sàm báng, để gây vạ cho nước nhà. Còn như việc giao chiến ở trên mặt biển thuở xưa, lúc ấy hai bên đều vì việc nước mà phải tương tranh, cơ sao lại đem lòng oán giận. Khi ấy phu quân tôi chỉ biết tận trung báo quốc, chớ chưa hề có ý mong lấy hột minh châu, vậy mà Hoàng hậu làm cho nhà họ Hùng tôi phải giam cầm trong bấy nhiêu lâu, tuy rằng tánh mạng được toàn, nhưng khổ sở xiết bao, tưởng cũng đã thỏa lòng hả dạ Hoàng hậu rồi. »

Vệ vương phi cùng Diêm Tuyết quì lạy xong, lại rót rượu làm lễ giáng thần, rồi đốt vàng mã và truyền cất hết các đồ lễ vật, chỉ còn hột minh châu thì để lại ở trên hương án mà thôi. Vệ vương phi cùng Diêm Tuyết lại trở về ngồi tại Bồng lai cung, rồi sai bọn nội giám chực ở bên mộ Phi Giao để rình xem đêm ấy tình hình ra thế nào. Nàng Diêm Tuyết

Truyền nữ tỷ pha trà, mời Vệ vương phi ngồi uống, rồi dâng
đầy đốt hương thính chuông gõ mõ và tụng kinh. Khi tụng
kinh xong rồi, nàng cởi bộ áo pháp y ra, ngồi liếp chuyện.
Vệ vương phi thấy nàng mặt hoa da phấn, trong ngọc trắng
ngà, nét mặt có vẻ phiêu muộn. Nàng Diễm Tuyết ngồi xuống
ghế, tên nữ tỷ lại pha trà mời uống. Vệ vương phi nhắm
nhia hồi lâu, trong lòng có ý nghi ngờ. Vệ vương phi liền
hỏi : « Tiểu thư từ thuở nhỏ vẫn quyết chí tu hành, lại được
hai thần ưng thuận, đó là một cái thanh phước ít có. Nhưng
tôi nhìn gương mặt Tiểu thư, tuy tươi cười mà bề trong liếc như
có vẻ phiêu muộn không vui, tôi chắc là trong tâm ắt có duyên
cớ chi đây, xin Tiểu thư cứ giải tỏ cho rõ tình, hoặc giả tôi có
giúp ích Tiểu thư điều chi chẳng, và sự ấy tôi quyết không
bao giờ dám tiết lộ với ai. » Nàng Diễm Tuyết nghe hỏi, nét
mặt bỗng thấy buồn rầu, hai hàng nước mắt ròng ròng chảy
xuống. Vệ vương phi ngạc nhiên nói rằng : « Tôi mới được
biết Tiểu thư mà đã dám hỏi những câu như vậy, cũng là cái
tôi đường đột, nhưng Tiểu thư chớ nghi ngại, xin cứ giải tỏ
cho rõ tình cho tôi nghe. »

Nàng Diễm Tuyết và khóc và nói : « Vương phi ơi ! Vương
phi không hỏi đến thì thôi, chứ đã hỏi đến, lại càng khiến cho
tôi đứt ruột đau lòng. Câu chuyện của tôi, cũng tương tự với
câu chuyện Phi Giao vậy. » Vệ vương phi nghe nói, lấy làm
lạ liền hỏi : « Câu chuyện thế nào xin Tiểu thư cứ nói cho tôi
biết. » Nàng Diễm Tuyết thở dài mà than rằng : « Việc này
khó nói quá, vì câu chuyện hơi hoang đường, nhưng vương
phi đã hỏi đến thì tôi xin nói thật. Vương phi ơi ! Tiên thân
của tôi là một vị Hoàng hậu nhà Nam Tống, về đời vua Ho
Tôn. Lúc ấy đang hồi quốc vận suy vi, tam thần liêu bỗ,
đã từng ngậm đắng nuốt cay mà chết. Nhưng linh hồn chưa
diệt, cho nên lại được đầu thai. Tôi thấy nhà họ Lưu vốn là
một nhà từ thiện, lại có lòng trung quân ái quốc, nên mới
giáng sanh vào nhà họ Lưu. Vãn định đời kiếp luân hồi để
tu thành chánh quả, may lại được hai thần tôi ưng thuận, nên

tôi được phỉ chí tu hành. Tuy vậy trải qua một cuộc bể dâu, nhớ chuyện cũ mà không thể cầm được nước mắt ! »

Nói rồi lại khóc, Vệ vương phi nghe nói, ngồi ngơ ngẩn như ngây như dại, nhìn nàng hồi lâu mới cất tiếng nói rằng : « Nếu vậy thì Tiểu thư tức là Toàn thái hậu đời Tống, mà lại là thân mẫu Hiệp Tôn hòa thượng đó. » Nàng Diễm Tuyết gạt nước mắt rồi nói : « Chính phải ! » Vệ vương phi lại nói rằng : « Tôi có nghe tiếng Toàn thái hậu là một bậc hiền minh, lại quyết chí tu hành cho thành chánh quả. Khi tôi còn nhỏ tuổi lấy làm kính mến bội phần. Chỉ tiếc rằng tôi đã muộn sinh sau, không được cùng cô như tương tiếp. Nay Tiểu thư còn nhớ việc kiếp trước mà ngộ cho tôi biết thì tôi đây cùng Tiểu thư vị tất không phải là không có tiền duyên. Tiểu thư đã là Toàn thái hậu thì nay tôi xin quì lạy để làm lễ triều kiến. » Nàng Diễm Tuyết nói : « Việc ấy là việc cách thế, sao vương phi lại dạy quá lời như vậy. Vương phi cũng chẳng phải người thường dân, nên tôi mới dám đem thiên cơ ra mà tiết lộ để vương phi biết. »

Nàng Diễm Tuyết lại sai đưa nữ tỳ pha trà mời Vệ vương phi uống, rồi hai người lại đàm đạo cùng nhau, bàn về những công cuộc thành suy thành bại trong đời nhà Tống thuở xưa. Vệ vương phi hỏi : « Vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa như vậy, tất cũng là thiên tiên giáng trần, chẳng biết sau này hậu vận thế nào ? » Nàng Diễm Tuyết mới thuật chuyện cho Vệ vương phi biết mấy vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa đều là thiên tiên giáng trần hết. Trong khi bị giáng, phải chịu mọi nỗi đắng cay khổ sở, rồi sau mới được trở về tiên cung. Nàng Diễm Tuyết lại nói : « Vương phi cùng Hùng vương nguyên xưa cũng là tiên lại và tiên cơ ở Thượng thanh cung, vì thấy các tiên giáng trần nên động lòng ham muốn sự vịnh hoa phú quý cho nên Ngọc Hoàng thượng đế cũng bắt đầy luôn xuống trần. » Vệ vương phi thở dài mà than rằng : « Vợ chồng Hoàng phủ Thiếu Hoa là thiên tiên giáng trần đã đành, còn như vợ chồng tôi mà tiên

thần như vậy thì cũng là lạ. Tôi không dám hy vọng gì, chỉ xin hỏi con trai lớn tôi là Hùng khởi Phụng sau này có về nước được không ? Xin Tiểu thư chỉ rõ cho tôi được biết. » Nàng Diễm Tuyết nói : « Việc Hùng công tử đi sứ Cao ly, chẳng bao lâu cũng sẽ được về triều, vương phi bắt tất phải lo ngại. Khi Hùng công tử về, chẳng những lập nên kỳ công mà sẽ được phong Thái ấp. Còn việc dẹp loạn ở Kim lăng thì còn phải đợi đến cứu binh của Hùng vương mới yên. » Vệ vương phi nghe nói, lấy làm mừng rỡ, liền chấp tay khấn vái rằng : « Nam mô Phật ! Tôi chỉ ước mong được như lời Tiểu thư nói ! »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy người lão ầu chạy vào bẩm rằng : « Bẩm vương phi cùng Tiểu thư ! Có một tên tiểu nội giám canh giữ ở mộ Phi Giao xin vào yết kiến. » Vệ vương phi cùng nàng Diễm Tuyết ở trong nhà tịnh thất đi ra. Tên nội giám nét mặt tươi cười, cúi chào Vệ vương phi và nàng Diễm Tuyết, rồi thưa rằng : « Thưa vương phi cùng Tiểu thư ! Hôm minh châu đổ ở trên núi, đêm qua bỗng thấy phát quang, lóng lánh ngũ sắc. Đến hồi canh ba, trời nổi gió hây hây, trong bọn chúng tôi có mấy người làm gan đánh bạo ra đứng rình tại phía sau núi. Qua đến canh tư thì mưa to gió lớn, sấm chớp ầm ầm, cô con Xích giao hiện lên, há miệng đón hột minh châu ấy. Bẩm vương phi cùng Tiểu thư ! Lúc ấy trời mưa như trút, chỗ chúng tôi đứng, nước ngập đến cổ chơn, mình mẩy ướt đầm đề. Chúng tôi thấy con Xích giao đang múa lượn, bỗng có một tiếng sấm vang dữ dội. Chúng tôi sợ quá, phải ôm chặt lấy gốc cây. Khi mưa tạnh sấm yên, trời vừa sáng rõ, chúng tôi kéo đến trước mộ thì trông thấy con Xích giao nằm cuộn khúc tại đó, hai mắt mở trừng trừng. Chúng tôi trước còn sợ, không dám đến gần, sau thấy hẳn không cựa quậy, mới dùng gậy sắt chọc thử, chừng ấy mới biết là con Xích giao đã chết. Chúng tôi đến xem tận chỗ mộ phần thì quan quách thấy trống không. Thi thể Phi Giao không biết biến đi đâu mà các đồ châu báu lẫn liệm khi trước đều

văng ra từ phía. Nội giám Thẩm Nhon cũng có phụng mạng Hoàng hậu đến xem. Khi về phi báo thì Hoàng hậu mừng rỡ mà phán rằng : Đó là con Xích giao đã thoát xác thành con Phi long hay về Đông hải rồi. Hoàng hậu phán như vậy, rồi giáng chỉ cho quân canh mã để xác con Xích giao vào hòm rồi lấp đất lại, phong thành mộ phần. Sự thể đầu đuôi như vậy, tôi phải đến bẩm lại cho vương phi cùng Tiều thơ biết. » Vẻ vương phi nghe xong, nét mặt vui vẻ, cảm tạ nàng Diễm Tuyết rằng : « Nếu không nhờ Tiều thơ tụng kinh thì khi nào lại mau được phi thăng như vậy. » Nàng Diễm Tuyết thưa : « Tôi có công gì, chẳng qua nhờ về mấy lời chơn thành cảm động trong bài tế văn của Chánh cung Hoàng hậu đó mà thôi. »

Bỗng nghe báo có nội giám Lăng Mậu phụng mạng thánh thượng đến triệu Vẻ vương phi. Lại có tín Trương phi và Dư phi đã sanh được ba vị Hoàng tử nữa. Vẻ vương phi cười mà hỏi rằng : « Hai bà cung phi, có sao lại sanh được ba vị Hoàng tử ? »

Hồi thứ mười lăm

*Giúp Gao-ly, Khởi-Phụng lập công,
Đánh Định-quốc, Hùng-vương dẹp loạn.*

Nội giám Lăng Mậu cũng cười mà thưa rằng : « Bẩm vương phi! Hồi giờ tỵ và giờ sữu hôm qua Trương phi sanh đôi được hai vị Hoàng tử, đến hồi giờ dần thì Dư phi cũng sanh được một vị Hoàng tử. Chánh cung Hoàng hậu rất lấy làm mừng rỡ. » Nội giám Lăng Mậu lại nói : « Khi Thánh thượng lui triều, lại thuật chuyện cho Chánh cung Hoàng hậu biết rằng : Doãn tướng công và Hùng quốc cửu ở Cao ly chẳng bao lâu cũng sắp về. Việc này đầu đuôi thế nào, tôi không tường cho lắm, vương phi vào cung sẽ biết được rõ. » Vẻ

vương phi nghe nói Hùng khởi Phụng sắp về, thì mừng rỡ vô cùng.

Nói về Nam Kim nữ chúa từ khi giam cầm Hùng khởi Phụng, nhưng trong lòng ấy này không yên, thỉnh thoảng lại đi giả đến Đồng tâm đình để cùng Hùng khởi Phụng ăn cơm trò chuyện. Có khi ban rượu, có lúc thưởng trà. Nam Kim hết cách kiêu mị mà tấm lòng sắt đá của Hùng khởi Phụng cũng cứ trơ trơ không hề biến đổi.

Hùng khởi Phụng cả ngày chỉ ngồi nghiêm nhiên xem sách và dạy Thái tử Cao ly học. Thái tử tư chất thông minh, cho nên dạy đâu biết đó, Hùng khởi Phụng cũng không lấy gì làm khó nhọc. Lúc ấy Thái tử bị bệnh, nghỉ trong ả lâu, Hùng khởi Phụng có ý buồn, mỗi hàng ngày cùng Thuận thiên vương giảng đàm binh pháp, để làm cách tiêu khiển. Hùng khởi Phụng biểu Thuận thiên vương tâu với Nam Kim nữ chúa rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Thái tử sau này có cái chức trách làm vua một nước, thiết tưởng cũng cần phải biết võ nghệ mới nên. Vậy xin mở một nơi xa trường ở trong ngự viên để Hùng khởi Phụng dạy Thái tử cỡi ngựa và tập bắn. »

Nam Kim nữ chúa nghe lời tâu, ngẫm nghĩ mừng lòng, nhưng vì Thái tử còn trẻ tuổi cho nên có ý ngần ngại chưa quyết. Bỗng nghe báo có Thừa tướng Khắc Lâm vào bái yết. Khắc Lâm nguyên là một người ngoại sủng của Nam Kim nữ chúa. Khi Bá hoa vương còn sanh tiền, Khắc Lâm làm chức Điện tiền cấm vệ, oai quyền như nước. Khắc Lâm nói gì, Bá hoa vương cũng nghe. Đến khi Bá hoa vương tạ thế, Khắc Lâm đã làm chức Thừa tướng, đứng đầu hàng trăm quan, mới sanh lòng phản nghịch. Nam Kim nữ chúa biết vậy, muốn nghĩ cách kềm chế, mới tâu xin Nguyên triều cho sứ thần qua để tâu oai. Không ngờ khi sứ thần là Hùng khởi Phụng tới nơi thì Nam Kim nữ chúa lại đem lòng quyến ái, chẳng tưởng gì đến quốc chánh. Bởi vậy quyền chánh về tay Khắc Lâm. Những việc bán tước mua quan, nhà Khắc Lâm lúc nào cũng đông như chợ. Khắc Lâm biết Nam

Kim nữ chúa có cảm tình với Hùng khởi Phụng, nên thường dùng lời nói mà châm chích, Nam Kim nữ chúa biết mình trái, cho nên không dám hống hách như xưa. Vì vậy mà Khắc Lâm không biết kiêng sợ gì nữa, sanh sát một tay, oai quyền càng ngày càng lừng lẫy. Lúc ấy Khắc Lâm nghe nói mở xạ trường để dạy Thái tử, có ý không bằng lòng, mới tâu cùng Nam Kim nữ chúa rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Trong ngự viên không nên mở trường tập bắn. Còn Thái tử cần gì phải tập bắn làm chi, nếu không may mà gãy tay gãy chân thì nữ chúa còn mặt mũi nào ngó thần dân trong nước. Còn như sứ thần Nguyên triều ở đây đã bấy nhiêu năm, nữ chúa đâu có cái nhan sắc khuynh thành, nhưng lòng hẫn vẫn trơ như sắt đá. Nữ chúa nên biết rằng ngày nay Nguyên triều có loạn, quốc chánh cũng về tay một vị nữ hoàng. Lại nghe đồn một nhà Hùng vương đều bị giam cầm. Hạ thần thiết tưởng nữ chúa nên dùng kế phần gián, tâu với Nguyên triều rằng : Hùng khởi Phụng vì việc kỷ mà đem lòng oán giận, muốn mượn quân nước tôi về báo thù. Mượn không được quân thì lại dụ người nước tôi nổi loạn. Nay xin giết Hùng khởi Phụng và tha cho Doãn thượng Khanh về để giữ lấy tình hòa hiếu của hai nước. »

Nam Kim nữ chúa nghe tâu, hăm hăm nổi giận phán rằng : « Người chớ tâu can ! Hùng quốc cứu là một người trung trinh, trên đời ít có ! Trong bấy nhiêu năm trời, vẫn giữ được trong sạch, coi sự phú quý như không. Ta yêu quý Hùng quốc cứu là yêu quý về cái tài văn chương kinh sử, lại hết lòng dạy dỗ Thái tử cho ta. Hùng quốc cứu nghiêm chánh, không hề có chút dâm tà, vì vậy mà ta càng thêm yêu quý. Một người như vậy, ai nữ nào làm hại cho đành. Đã nhiều lần người nói châm chích ta, ta dầy há lại chẳng biết hay sao, nhưng ta còn để tội cho người đó ! Không ngờ nay người lại dám tâu lời ấy nữa. Này Khắc Lâm ! Người còn nhớ khi tiền đế muốn chém người mà ta phải hết lời tâu xin cho người hay không ? Chẳng những ta cứu cho người tánh mạng

được an toàn, mà ta lại giúp cho người được an hưởng phú quý nữa. Nay người không nhớ ơn thì chớ, nữ lòng nào còn dám dị nghị ta ? » Nam Kim nữ chúa phán rồi, nét mặt tím bầm, hồi lâu chưa nguôi cơn giận. Khắc Lâm lại tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Chẳng hay nhờ ai tả phò hữu bát, làm cho trong ngoài được trị an bấy lâu nay ? Nay kẻ hạ thần cứ thẳng thắn khuyên can, nữ chúa chẳng nghe, lại còn nổi giận. Trung ngôn thường hay nghịch nhĩ ! Hạ thần chỉ e khi hạ thần đã cáo thoái thì giang sơn này sẽ phải đổ nát, nữ chúa cũng khó lòng giữ ngôi trời được lâu dài. » Tâu xong, cũng hăm hăm nổi giận lui ra, không cáo từ ai hết. Nam Kim nữ chúa càng nghĩ lại càng thêm giận. Muốn trị tội Khắc Lâm, nhưng lúc này quyền hành đã gần hết, chưa chắc trị được Khắc Lâm nên ngồi lặng làm thinh, nghĩ chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần nữa. Nam Kim nữ chúa ngẫm nghĩ hồi lâu, rồi nói một mình rằng : « Khắc Lâm tâu cũng có lý phải. Ta để Hùng quốc cứu ở đây cũng chẳng ích gì. Trong mấy năm trời, ta dùng phí hao nhiều làm cơ, mà chàng vẫn ra tình hồ hững. Ta vì chàng mà bỏ cả triều chánh, có khi như lúc phẫn uất, thành ra ghét lời can gián, thường giết hại kẻ trung thần. Hùng quốc cứu ôi ! Thông minh như ta mà đến nổi mang tiếng hôn quân là lỗi tại chàng đó. Và ta biếng ăn quên ngủ, tinh thần hao tổn, mười phần người đã sút hết bốn phần. Vậy thì cái dây oan nghiệt kia, ta nên cắt đứt đi cho rồi ! Lại đáng giận thay cho Hùng quốc cứu thường hay đem sự xấu của ta mà nói với mọi người làm cho ta phải đeo tiếng như nhuộm. Bây giờ ta có giết chàng cũng không phải là ta bạc tình đâu. »

Nữ chúa liền đứng dậy, lên xe thẳng tới Đông tâm đình. Nội giám toan vào báo cho Hùng khởi Phụng biết thì Nam Kim nữ chúa kêu lại phán rằng : « Các người cứ yên lặng, không cần phải truyền báo ! » Nam Kim nữ chúa rón rén đến gần cửa sổ đứng dòm, thấy Hùng khởi Phụng đang oai nghi ngồi giăng sách dạy Thái tử, nét phong lưu vẫn

không giảm chiều xuân. Nam Kim nữ chúa mỗi lần thấy Hồng khởi Phụng vuốt cánh tay ngọc cầm lấy quăn bút, liếc mắt nhìn vào cuốn sách thì trong lòng lại bội phần mến yêu. Lúc ấy Nam Kim nữ chúa mới lên tiếng bước vào. Thái tử vội vàng đứng dậy, Hồng khởi Phụng cũng đứng dậy tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa, chẳng hay nữ chúa tới đây, sao không cho người truyền báo ? » Nam Kim nữ chúa cười mà đáp rằng : « Tiên sanh đang giãng sách khó nhọc, tôi sợ truyền báo, lại thêm phiền cho tiên sanh. Xin mời tiên sanh ngồi, bà tất phải thôi lễ. Bây giờ hãy cho Thái tử lui vào trong cung. » Hồng khởi Phụng chấp tay chào rồi ngồi xuống ghế. Nam Kim nữ chúa cũng ngồi một ghế gần đó, dùng lễ tào chữ mà tương tiếp. Các nội giám dâng trà, Hồng khởi Phụng nói : « Chẳng hay hôm nay nữ chúa đi giá tới đây, có muốn chỉ giáo điều gì chăng ? » Nam Kim nữ chúa mỉm cười đáp rằng : « Tôi đến đây hôm nay, trước là tạ ơn tiên sanh đã chịu khó dạy bảo Thái tử, sau là nhơn vừa rồi có sứ triều đến, nên tôi muốn thuật chuyện ở bên quí quốc cho tiên sanh nghe : Số là Thiên triều ngày nay quyền chánh về tay Phi Giao hoàng hậu, toàn gia nhà họ Hồng đều bị giam cầm hết rồi. Phi Giao hoàng hậu lại sai sứ qua đây, biểu tôi giết tiên sanh đi. Bấy lâu tôi không dám nói là sợ tiên sanh nghĩ đến song thân mà lo phiền chăng. Nay thấy tiên sanh muốn lập xạ trường để dạy Thái tử tập bắn, thật là có lòng trung thành với nước tôi, nên tôi muốn đem quyền chánh trong triều mà giao hết cho tiên sanh. Tiên sanh nên biết rằng nước Cao ly này đầu là nước nhỏ, nhưng năm ngàn dặm dân giàu quân mạnh, cũng đủ mà vùng vẫy bề khơi. Hay là tiên sanh chê tôi tuổi đã quá chiều xuân, thì bao nhiêu phi tần trong cung, tha hồ cho tiên sanh thâu dụng. Đợi trong mấy năm nữa, rồi tôi cùng tiên sanh trở về kinh địa, còn nước Cao ly này lại giao trả cho Thái tử Cao ly. Nếu tiên sanh không nghe lời tôi thì chớ trách tôi là một đũa bạc tình. »

Nam Kim nữ chúa nói xong, lại chúm chím cười, Hùng khởi Phụng nghe nói, động lòng thương xót, gương mặt tái mét, hai hàng nước mắt rưng rưng một hồi lâu, ngã xuống bất tỉnh. Nam Kim nữ chúa thấy vậy, vội vàng chạy đến gần đưa tay đỡ Hùng khởi Phụng rồi ân cần nói rằng : « Hùng tiên sanh ơi ! Tiên sanh chớ kinh hãi ! Vừa rồi tôi nói giỡn với tiên sanh đó mà thôi. Từ khi tiên sanh qua tới đây, cũng bởi cái dung nhan của tiên sanh mà làm cho tôi ngày đêm mơ tưởng, ăn không ngon miệng, ngủ không yên giấc. Tôi nữ lòng nào mà hại tiên sanh cho đành, xin tiên sanh chớ kinh hãi. »

Nam Kim nữ chúa cứ ghé miệng đến gần mà ní non đồ dành mãi. Khi Hùng khởi Phụng lần lần hồi tỉnh, thấy Nam Kim nữ chúa đang ở gần mình thì vội vàng đứng dậy, lui ra phía xa, rồi chau mày nổi giận mà rằng : « Sao nữ chúa lại làm như vậy ? Nhà họ Hùng tôi mấy đời chịu ơn triều đình, có công thì phong, có tội thì giết, tôi không dám oán giận. Từ khi tôi phụng mệnh triều đình bước chơn ra đi thì thân này đã bỏ ngoài cái chết. Xin nữ chúa chớ dùng những câu ngợy ngon mà dọa nạt tôi. »

Hùng khởi Phụng nói dứt, nét mặt vẫn còn hăm hăm, ngồi phịch xuống ghế. Nam Kim nữ chúa lại rón rén đến gần, miệng cười chúm chím nói rằng : « Lòng tôi đã quyết, hôm nay thế nào Hùng tiên sanh cũng phải theo tôi về chánh cung. Một đêm sum hiệp cùng nhau, rồi sáng mai tôi sẽ nhường ngôi cho tiên sanh. Lâm vua ở Cao ly sung sướng kẻ sao cho xiết, xin tiên sanh chớ khinh thường. Các bậc anh hùng hào kiệt xưa nay muốn tranh bá đồ vương, còn phải tốn biết bao nhiêu công của ; nay tiên sanh tự nhiên mà được an hưởng phú quý, thì may mắn ấy, đời này phỏng có mấy người ! »

Nữ chúa vừa nói vừa chạy đến nắm áo Hùng khởi Phụng liếc mắt đưa tình, rồi cất tiếng oanh thoả thế mà rằng : « Hùng tiên sanh nghĩ thế nào, xin cho tôi biết với. »

Hùng khởi Phụng cả giận vùng vằng đứng dậy, trừng cặp mắt mắng rằng : « Người chớ nói bậy ! Người đâu mà

lại vô liêm sỉ đến bậc ấy ! Ta nghĩ người cũng là người Trung quốc, cho nên đem lời phải trái mà khuyên nhủ người, không ngờ người cứ một mực chấp nê, quen thói trắng hoa đâm đàng. Ta không phải sợ chết, nhưng vì có Doãn tướng công là bậc lão thành nên ta không muốn để di lụy đến người. Nay thiên triều đã giáng chỉ định bắt tội ta thì người cứ đem ta mà giết; chớ ta là đường đường nam tử, không khi nào chịu nhục bao giờ. Người mau mau đưa ta ra công quán, để ta cùng Doãn tướng công cùng chết với nhau cho rồi. » Nữ chúa cười mà nói rằng : « Điều ấy tôi khó vưng lời tiên sanh lắm, vì lòng tôi đã quyết. Tiên sanh nên hiểu rằng : nghe hay không nghe là tùy ý tiên sanh, còn giết hay không giết là quyền của tôi vậy. Hùng tiên sanh là đường đường nam tử, còn tôi đây há không phải đường đường một vị nữ vương hay sao ? Tiên sanh kết bạn với tôi, tưởng cũng chẳng phải là nhục. Nếu tiên sanh thiết một lòng sắt đá, không nghe lời tôi thì tôi không giết tiên sanh làm chi, chỉ lột bỏ mào áo, đem giam vào ngục thất, sai bọn ngục tối hành hạ cho cực khổ trăm chiều, thử coi tiên sanh tính thế nào. Nay Hùng tiên sanh ơi, nên nghe lời tôi đi, kéo sau này ăn năn cũng không kịp. » Hùng khởi Phụng nổi giận nói rằng : « Người tưởng ta không giết được người hay sao ? Trước sau cũng là một chết, ta giết người rồi ta sẽ chết, còn hơn sau này chết một cách âm muội mà chẳng ai hay ! » Nói rồi liền rút bửu kiếm treo ở trên tường muốn chém Nam Kim nữ chúa, Nam Kim nữ chúa vội kêu cứu giá. Bọn cung nữ chạy đến định giựt cây bửu kiếm, nhưng giựt không được, mới qui xuống năn nỉ rằng : « Thưa tiên sanh ! Sao tiên sanh lại nổi lòng như vậy. Xin tiên sanh hãy nghĩ lại tha thứ cho nữ chúa tôi. »

Bọn nội giám ở ngoài, cũng lật đật chạy vào, nhưng tay không, nên cứu giá không được, mới phải quì xuống mà xin cùng Hùng khởi Phụng. Bỗng thấy tên nội giám già công Thái tử đến. Tuy lúc ấy Thái tử còn trẻ tuổi, nhưng tâm tánh

khác phạm, thấy Nam Kim nữ chúa bước vào, tuy đứng dậy lui ra, nhưng có sai một lão nội giám rình xem ý tứ. Khi nghe được tin ấy, Thái tử không kịp lên xe, liền sai tên lão nội giám công chạy đến, Thái tử vào tới nơi, thấy Nam Kim nữ chúa bị Hùng khởi Phụng nắm áo rối chặt, mả rơi xuống đất, đai cũng muốn rớt, chẳng còn ra thể thống gì nữa. Thái tử vội vàng chạy đến ôm Nam Kim nữ chúa rồi khóc mà nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Thừa tiên sanh ! Thân mẫu tôi có điều gì lầm lỗi, tôi xin cam chịu. Xin tiên sanh giết tôi mà tha cho thân mẫu tôi với. »

Thái tử nói rồi, lại khóc mủi. Chờng đó Hùng khởi Phụng mới buông Nam Kim nữ chúa ra, để cây kiếm xuống, rồi đỡ Thái tử và nói : « Thái tử chớ lo phiền ! Lịnh bà nói vậy, khiến cho tôi phải nổi giận ! Tôi chắc hôm nay lịnh bà uống nhiều rượu quá, nếu không thì lẽ nào lại đến nỗi thất lễ như vậy. Bây giờ tách mạng tôi, hoặc giết hoặc mổ, lấy lượng quý quốc, lòng tôi không hề oán hận chút nào ! » Thái tử cúi đầu quí lạy thưa rằng : « Thừa tiên sanh, chúng tôi đâu lại dám như vậy. » Các cung nữ cùng các nội giám xúm lại đỡ Nam Kim nữ chúa dậy, rồi dắt ra xe đưa về trong cung để nằm trên long sàng. Hồi lâu Thái tử về cung, vén màn thấy Nam Kim nữ chúa cứ lơ lảo nhìn quanh. Các cung nữ đứng nước sâm thang để cho nữ chúa uống. Nữ chúa nằm yên trong hồi lâu, bỗng khóc mà kêu lớn lên rằng : « Hùng khởi Phụng ơi ! Ta cùng ngươi chắc có tiền oan nghiệp cừơng chi đây ! Ta không ngờ ngươi lại nỡ lòng xử tào nhữn với ta như vậy ! Cuộc ân ái từ nay đoạn tuyệt, ta không thể nào tha chết cho đũa bạc tình kia ! »

(Xem tiếp tập 31)

Nhà in TIN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quán)

Nữ chúa nói rồi, châu mày nghiêng rặng, vỗ tay xuống giường mà thở vắn than dài, làm cho Thái tử cũng phải kinh hãi. Thái tử thưa : «Thần mẫu ơi ! Sao thần mẫu lại nghĩ lẫn thần như vậy ? Hồng tiên sanh là một người chánh trực, từ khi vào dạy con đến giờ, tiên sanh chỉ giảng đạo đức, thuyết nhưn nghĩa, chớ không hề cười đùa bỡn cợt bao giờ ! Và lại tiên sanh ngày nào cũng nghĩ đến vua, đến nước và nhớ cha mẹ, ruột tâm bối rối, giọt lệ chưa chan, còn lòng nào tưởng đến sự vui thú ở nước ta nữa. Nay thần mẫu giận mà đem chêm thì cái tình thầy trò, con biết xử làm sao ? Một ngày nọ nhưn nghĩa, một chữ nọn thầy, xin thần mẫu nghĩ lại cho kỹ.» Thái tử còn đang khóc lóc, bỗng thấy nội giám chạy vào báo rằng : «Muôn tâu nữ chúa ! Thuận thiên vương xin vào yết kiến, nói có việc khẩn cấp quân sự.» Nam Kim nữ chúa thở dài than rằng : «Ta còn mặt mũi nào trông thấy Thuận thiên vương nữa. Thôi thì người cứ ra nói là ta hôm nay mệt nhọc, không thể tiếp kiến được, hãy đợi bữa khác.» Nội giám vương mạng lui ra. Hồi lâu lại vào báo rằng : «Muôn tâu linh bà ! Thuận thiên vương nói là có việc khẩn cấp cần phải diện tấu bây giờ, không thể trì hoãn được.» Nam Kim nữ chúa bất đắc dĩ phải gượng ngồi ở trên long sàng, rồi cho mời Thuận thiên vương vào. Nữ chúa lại biểu Thái tử lui ra. Khi Thuận thiên vương vào, Nam Kim nữ chúa hỏi rằng : «Chẳng hay việc chi mà khẩn cấp quá vậy ? Sao đại vương không thay quyền tôi mà phế phó cho xong ? Hôm nay tôi mệt nhọc trong mình, cần phải tịnh dưỡng mới được.»

Thuận thiên vương tâu : « Muốn tâu nữ chúa ! Việc này há phải việc thường mà biểu rằng hạ thần dám tự tiện phê phán. Số là Đông di nổi loạn, đã đem quân thẳng tới Thạch sơn châu, có gởi một đạo hịch văn, chỉ trích những tội lỗi của nữ chúa, trong ấy nói nhiều câu rất phạm thượng. »

Thuận thiên vương nói rồi, cầm tờ hịch văn đưa lên Nam Kim nữ chúa. Nam Kim nữ chúa xem qua có ý hổ thẹn. Thẹn quá hóa giận, liền sa sầm nét mặt mà hét lớn rằng : « Hay cho Đông di tặc tử ! Dám cả gan đem quân xâm phạm đất ta. Lại còn thêu dệt những lời thị phi, ta không thể dung tha được. Còn đại vương và các quan triều thần xem đạo hịch văn này thì định xử trí ra làm sao ? » Thuận thiên vương tâu : « Các quan triều thần, người thì nói nên phủ dụ, người thì nói nên khai chiến, chỉ có Khắc Lâm là quyết định phải đem quân đi liền, chớ để cho quân giặc phạm cõi. Hạ thần thiết nghĩ nữ chúa nên sai Khắc Lâm làm Thống soái đem quân đi đánh giặc Đông di thì mới dẹp yên được. »

Nam Kim nữ chúa nghe tâu, nét mặt tươi cười mà phán rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Thật là diệu kế ! Khắc Lâm nay đang có ý lòng quyền chuyên chánh, nếu sai hắn đi việc ấy, cũng bớt được sự lo ngại cho ta. Còn như việc ta lưu sứ thần Nguyên triều ở đây, ta nghĩ cũng lấy làm hối hận. Bây giờ ta chỉ muốn chém Hùng khởi Phụng rồi báo với Doãn thượng Khanh rằng hắn bị bệnh chết, chắc Doãn thượng Khanh cũng chẳng hiểu đâu. Rồi sau ta tha cho Doãn thượng Khanh trở về nước nhà, không cần phải tu bổ quốc sử Cao ly nữa. »

Thuận thiên vương nghe lời chỉ phán lấy làm ngạc nhiên vội vàng quì xuống tâu rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Nếu nữ chúa làm như vậy thì thật có tai vạ rất lớn. Vì Nguyên triều nước giàu dân mạnh, lại có những tay tướng giỏi, như nhà Hoàng phủ, văn võ toàn tài, đến Ô tể Khai và Thần vũ đạo hơn xưa kia cũng còn không cự nổi. Nay nghe tin nữ chúa giết Hùng khởi Phụng, chắc Nguyên triều phải cử đại binh

qua vẫn tại. Khi ấy mặt trong thì Đông di quấy rối, mặt ngoài thì quân Nguyên kéo đến, ta biết xử trí làm sao. Vả Hùng khởi Phụng lại phụng mạng nữ chúa vào dạy Thái tử, vậy thì thấy trò nghĩa nặng, nỗ nào đem ra hành hình. Hạ thần vì lòng trung thành mà thẳng thần tâu bày, xin nữ chúa nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ, kẻo hư việc lớn. »

Nam Kim nữ chúa nghe qua gặt đầu phán rằng : « Đại vương nói có lẽ phải. Nếu vậy thì hãy để Hùng khởi Phụng dạy học như xưa, còn câu chuyện bí mật này, xin đại vương chớ tiết lộ cho ai biết. » Thuận thiên vương cáo từ lui ra, đến nhà công quân, xin vào yết kiến Doãn thượng Khanh, Doãn thượng Khanh hỏi rằng : « Đại vương vừa mới đi, bây giờ lại đến, chắc là trong cung có việc quan trọng chỉ đây, xin đại vương ngỏ lời cho lão thần được biết. » Thuận thiên vương thở dài than rằng : « Thừa tướng công ! Nước Cao ly sắp có việc binh đao, giang sơn này khó lòng mà giữ cho nguyên vẹn được. » Thuận thiên vương liền đem việc Đông di nổi loạn, và mấy lời của Nam Kim nữ chúa nói, thuật lại cho Doãn thượng Khanh nghe. Doãn thượng Khanh nghe qua, lửa giận phừng phừng, nói : « Nếu vậy thì tôi còn nhần nại sao cho được. Trong khi hai nước giao chiến, cũng còn không phép chém sù, huống chi chúng tôi phụng mạng Nguyên triều qua đây là vì việc diễu tâng, có sao lại tự tiện đem giết. Tôi ở đây chẳng khác gì như tù giam lỏng, chỉ muốn tu bổ cho xong bộ Cao ly quốc sử, để được trở về nước nhà. Ai ngờ nữ chúa hoang dâm, lại giam cầm sứ thần Nguyên triều làm làm điều cực khổ. Nay nữ chúa lại định giết Hùng quốc cứu thì thân giá này còn tiếc làm chi ! »

Nói rồi, vùng đứng dậy định vào triều để liệu mình với Nam Kim nữ chúa. Thuận thiên vương kinh hãi, vội vàng nắm lại thưa rằng : « Doãn tướng công hãy chậm chậm cho tôi nói một đôi lời. Tôi cùng tướng công kết bạn trong mấy năm nay, thật là tâm phúc tương kỳ, không giấu nhau một lời gì hết. Tuy nữ chúa nước tôi hoang dâm nhưng hiệu lực

nghiêm mình, cho nên cầm quyền mấy năm nay mà nước nhà vẫn được yên ổn. Không ngờ lúc này tình thần giảm sút, nên biến tâm cải tách, điên đảo thất thường, đến nỗi trong thì Khắc Lâm chuyển quyền, ngoài thì Đông di nổi loạn, bây giờ việc nước rối rắm, chưa biết tính liệu làm sao. Xin tướng công chớ nên hiểu mình, tôi nghe nói bên quý quốc lúc này quyền chánh cũng về tay một bà Hoàng hậu. Hồi tháng trước sứ thần nước tôi qua cống trở về, có thuật chuyện rằng Thượng hoàng bỏ đi, Thái hậu lâm bệnh, còn Thiên tử thì cũng không được khỏe. Nay tướng công liệu chết, phỏng có ích gì, tướng công nên lưu cái thân hữu dụng để sau này bổ cứu cho nước nhà. Về việc Hùng quốc cũ, tôi đã hết sức tâu cũng nữ chúa nên nữ chúa còn lưu lại để dạy Thái tử như trước thì cũng không phải lo ngại. Lúc nào tướng công tu bổ xong bộ quốc sử, chừng ấy hai người ấy được về. Còn một việc quan trọng ở nước tôi ngày nay, tôi rất lấy làm khó nghĩ, tướng công là bậc tài cao trí rộng, xin tướng công vì tình bạn hữu mà trù tính giúp cho. » Đoàn thượng Khanh thở dài than rằng : « Việc biến loạn ở nước tôi là bởi con Phi Giao, nhưng vợ chồng Hoàng phủ Tương vương về đến kinh thành thì chắc cũng được vô sự. Nay đại vương có điều gì muốn chỉ giáo, xin đại vương cứ nói cho tôi nghe. » Thuận thiên vương đứng dậy thưa rằng : « Việc này là một việc bí mật, vậy xin vào phòng riêng, rồi chúng ta sẽ bàn luận. » Đoàn thượng Khanh theo Thuận thiên vương vào nơi ngọn phòng. Bỗng thấy Thuận thiên vương ứa nước mắt rồi kêu lớn lên một tiếng mà rằng : « Đoàn tướng công ơi ! Hề tôi kể hết đầu đuôi cho tướng công nghe : Số là Thái tử con liên vương nước tôi thuở xưa tạ thế. Lúc đó Thái tử có sanh được một người con tên gọi Thừa hoàng, tuổi hãy còn nhỏ. Tiên vương tôi vì cháu nội tôn còn nhỏ, nên mới truyền ngôi cho em là Bá hoa vương. Bá hoa vương thương Thừa hoàng như con, nên lập làm Thái tử. Khi có Nam Kim nữ chúa vào cung thì quyền chánh trong cung, đều thâu về một tay, làm lắm điều ngông cuồng ! Nước Cao ly tôi từ khi Cơ tử

Thọ phong, vốn là một nước biết giữ lễ nghĩa, không ngờ hôm nay nữ chúa có cử chỉ dâm dăng thật là một điều xỉ nhục cho nước tôi. Nam Kim nữ chúa vào cung đã mười sáu năm trời, mà mãi đến nay mới sanh được một Công chúa, nhưng mạo tẩu là Hoàng nam. Bá hoa vương thì ngày đêm chỉ ham mê lầu sáo, không kể chi việc triều chánh. Hễ lúc bình nguy, Nam Kim nữ chúa tâu xin lập con mình, nhưng Bá hoa vương không nghe. Người có胆 riêng chúng tôi rằng : Các người chịu ơn triều đình, nên hết lòng giúp cho Thái tử được lên ngôi đại bảo. Câu nói ấy, tôi và các quan đều nghe. Ai ngờ khi Bá hoa vương tạ thế, Thái tử ra làm lễ chầu tang, không biết Nam Kim nữ chúa cho uống thứ thuốc gì mà bỗng sanh ra cảm không nói được. Bởi vậy Thái tử phải ở trong cung tịch dưỡng, còn Nam Kim nữ chúa thì lên quyền tạm ngôi trời. Nữ chúa lại tuyên bố rằng : Cha truyền con nối là sự tự nhiên. Nay quốc vương hiện có Hoàng nam cơ sao lại trả ngôi về dòng tiên vương được. Nếu các quan ai dám trái mạng thì giao cho Khắc Lâm được quyền xử trảm. Bấy giờ Khắc Lâm đem quân vào trong điện, rút gươm đứng ở trên thềm mà hét lớn lên rằng : Quốc vương đã có di chúc thì các quan đều nên tuân theo. Nay ngôi đại bảo đã có Nam Kim nữ chúa chủ trương, bất tất phải bàn đến việc tiền vương trước. Khắc Lâm nói rồi lấy gươm mà chỉ trỏ, các quan cả sợ nên không ai dám nói gì, chỉ có Hồng di và mấy nước nhỏ gần đây không chịu đến triều, nên Nam Kim nữ chúa mới dựng biều xin qui quốc sai sứ thần đến là cốt để thị oai với mấy nước kia vậy. Nữ chúa thấy Hùng quốc cửa đang độ thanh xuân liền đem tình lý lẽ ái, mới mượn sự tu bổ quốc sử để giữ Hùng quốc cửa lại. Không ngờ Hùng quốc cửa một lòng sắt đá, chẳng chút chuyển dời, nay nữ chúa nghĩ lấy làm hối. Xin tướng công nhân nài một chút thể nào cũng có ngày được về. Còn việc nước tôi, tôi lấy làm khó nghĩ quá, nếu cứ để yên như vậy thì lại phụ lòng tiên vương. Xin tướng công đem cái kiển thức cao mình mà chỉ vẽ cho kẻ ngu muội với. »

Doãn thượng Khanh nghe nói, gật đầu khen rằng : « Như vậy mới biết nước nào cũng có người nghĩa ! Đại vương muốn cho Thái tử được phục vị, việc ấy đã đành, nhưng chẳng hay Thái tử uống phải thứ thuốc gì mà thành ra người câm vậy ? Nếu không trị khỏi thì làm sao mà làm chủ tể trong một nước được. Còn cái việc phục vị không khó mà chỉ khó về một nỗi làm sao chữa cho Thái tử khỏi được bệnh câm. » Thuận thiên vương thở dài mà than rằng : « Không ngờ nữ chúa diện mạo xinh đẹp như vậy mà có tánh hiềm sâu, tôi nghe đâu đã dùng thứ sanh bán hạ mà cho Thái tử uống thì phải. » Doãn thượng Khanh mừng rỡ nói rằng : « Nếu phải là sanh bán hạ thì có cách trị được. Nguyên xưa Mạnh lệ Quân rất tinh nghề thuốc, thường nói chuyện với tôi rằng : Hễ ai uống lầm phải sanh bán hạ thì dùng lục đạo thang mà cứu giải. Nay đại vương hãy dùng lục đạo thang cho Thái tử uống vài ngày thử xem ra sao. » Thuận thiên vương nói : « Thái tử bị giam cầm ở trong cung đã mấy năm nay. Mà nữ chúa pháp lệnh lại rất nghiêm khắc. Tuy hằng ngày cho ăn uống tử tế, nhưng chỉ ngồi một xó, chớ không cho dời bước đến đâu. Bầy giờ đâu có thấy hay, cũng không làm sao đưa thuốc cho uống được. » Doãn thượng Khanh nói : « Đại vương chớ lo phiền ! Người ta có chí thì việc gì cũng nên được ! Chẳng hay Thái tử bị giam cầm ở cung nào ? Người nào cai quản ở chỗ ấy ? » Thuận thiên vương nói : « Cái cung ấy ở về phía đông vườn ngự uyển, cao ngất lừng mây, có cửa sổ trông ra bốn mặt. Nội giám Vương Trung cai quản ở đó. Người ấy là một người trung thành. Nhờ vậy mà Thái tử cũng không đến nỗi khổ. » Doãn thượng Khanh cười mà nói rằng : « Nếu vậy thì ta truyền bảo nội giám Vương Trung cứ mỗi ngày đem lục đạo thang cho Thái tử uống, rồi lần lần Thái tử có thể nói lại được. Nếu đại vương không biết sai ai vào nói với Vương Trung thì tôi đây có một tên gia tướng, leo tường rất giỏi, dẫn cao đến ba, bốn trượng cũng vượt qua được.

như thường. Tôi sẽ viết thư giao cho hần đem vào cho Hùng quốc cứu đề Hùng quốc cứu nói với Vương Trung cho Thái tử uống, chừng nào Thái tử nói được mới thôi. Khi Thái tử đã khỏi cảm rồi thì đại vương và các quan vào tâu với nữ chúa ắt nữ chúa phải trả ngôi lại. Nhưng ta lại đính ước với Thái tử trước rằng khi đã lên làm vua rồi phải phụng thờ nữ chúa cho được tử tế. Như vậy thì tình trước nghĩa sau đều vẹn toàn. Tôi nay đã già lão, thiết nghĩ chỉ còn kẻ ấy, chẳng biết đại vương có dùng được hay không ? » Thuận thiên vương nghe nói, mừng rỡ đứng dậy chấp tay nói với Đoàn thượng Khanh rằng : « Đa tạ tướng công đã có lòng giúp tôi được một cái điều kể ! »

Thuận thiên vương vừa nói vừa cúi đầu xuống dãi lạy, Đoàn thượng Khanh đỡ dậy nói rằng : « Tôi nghe Khắc Lâm là một tay võ dũng tuyệt luân, chuyến này đi dẹp Đông di, chẳng bao lâu sẽ được thành công, vậy đại vương nên lưu tâm, chớ có tiết lộ cho ai biết mà mang hại. »

Thuận thiên vương vâng lời, rồi cáo từ lui ra. Đoàn thượng Khanh tiễn ra đến phòng ngoài, bỗng thấy gia tướng chạy vào bẩm rằng : « Bẩm tướng công ! Có tên Châu Thống là giatorng nhà Hùng vương xin vào yết kiến. »

Đoàn thượng Khanh ngạc nhiên mà rằng : « Lạ quá ! Châu Thống qua tới đây ! Nếu vậy thì chắc có sự nguy cấp. Những lời thiên hạ đồn đãi, chắc cũng không sai ! »

Nói rồi, truyền kêu Châu Thống vào. Châu Thống mới kể lẽ đầu đuôi mọi việc, nào Thượng hoàng bỏ đi, nào Thái hậu lâm bệnh, nào Thiên tử khó ở, nào Phi Giao hoàng hậu lâm triều, nào Mã Thuận và Đỗ man Hưng Phục lộng quyền chuyên chánh, v. v. Châu Thống lại nói : « Khi triều đình đem quân vây nã chủ như tôi là Hùng vương, gia binh trong phủ tức giận, mới rút gươm ra để cứu chủ thì có nhiều người chết và bị thương. Mạnh vương phi nghe tin, liền sai chúng tôi đưa đệ nhị Công tử là Hùng khôi Thần qua lánh nạn ở Vân nam. Không ngờ đi đến Giang ninh thì độ

nhị Công tử bỏ trốn, chúng tôi tìm hoài cũng không thấy, nên liêu chết mà qua tới đây. Thừa tướng công ! Chúng tôi qua được tới đây, thật là trời bao gian khổ. Khi tới Áp lực giang thì có quân canh giữ, không cho qua. Sau nhờ có sứ thần Cao Ly qua cống, tôi phải nhận một người lái thuyền làm nghĩa phụ, cho hần vàng bạc, đồ hần vui lòng, nên mới qua tới đây được. Khi tới đây, ngày núp đêm đi, hỏi thăm dò la mới biết rằng Hùng quốc cũ bị giam cầm ở trong cung, còn tướng công và các tướng sĩ đều được bình yên cả. Chẳng biết Hùng quốc cũ ở trong cung bây giờ có được yên ổn hay không, thiệt nghĩ mà thăm, một nhà đều bị tai nạn ! » Châu Thống nói rồi Doãn thượng Khanh ngồi ngằn ngor, cô ý tức giận. Hồi lâu, bỗng hét lớn lên một tiếng mà rằng : « Thượng hoàng ơi ! Chẳng hay Thượng hoàng nghĩ sao lại đánh bỏ muôn dặm giang sơn mà đi, để đến nỗi trong nước sanh ra rối loạn. Thái hậu tuy là bậc minh chánh, nhưng chỉ sợ vì tình thân thuộc mà khó nổi xức phạm. Ta nghĩ mãi nhìn về nước nhà, xa cách phương trời, càng nghĩ lại càng thêm đau đớn ! »

Doãn thượng Khanh vừa nói vừa khóc, hồi lâu lại nói : « Ta lấy làm lạ ! Không biết cơ sao mà các quan không ai can ngăn Phi Giao hoàng hậu, Đồ man Hưng Phục là một đứa gian tà trong nước, không khéo thì nó như dịp này mà chiếm đoạt giang sơn chẳng ? »

Doãn thượng Khanh nói đến đó, lại vùng vằng đứng dậy, đập bàn mà kêu khóc rằng : « Trời ơi ! Ta là một bậc lão thần, trải thờ ba triều hường biết bao nhiêu lộc nước ơn vua mà chưa báo đáp được chút nào. Chẳng thả ta đập đầu mà chết như Lương thừa tướng lúc xưa cũng được danh lưu muôn thuở. »

Nói rồi truyền cho Châu Thống lui xuống nhà dưới và dặn rằng : « Người phải giữ kín, chớ tiết lộ cho ai biết, kẻo chúng nó đem lòng khinh bỉ thiên triều. » Châu Thống thưa : « Bẩm tướng công ! Chúng tôi muốn vào thăm Hùng quốc cũ

lắm, chẳng hay có được hay không ? » Doãn thượng Khanh thở dài nói rằng : « Người chớ lo phiền, chủ nhân của người bấy lâu tuy bị nữ chúa giam cầm, nhưng tấm lòng sắt đá không chịu đổi dời. Ta đã sai người dò la và tìm phương giải cứu, nhưng chưa có thể nói cho người biết được. »

Châu Thông vung mạng lui ra, Doãn thượng Khanh vào thư phòng viết một bức thư. Viết rồi cho kêu tên gia tướng là Tô Thành vào. Doãn thượng Khanh dặn rằng : « Ta có một phong thư giao cho người đem vào trong cung đệ trình Hùng quốc chủ. Người nên cẩn thận và xin Quốc chủ bức thư trả lời. » Doãn thượng Khanh lại nói : « Người chớ nói cho Hùng quốc chủ biết là có Châu Thông đến, kẻo Hùng quốc chủ lại thêm lo phiền. »

Nói về Hùng khôi Phụng bị giam lỏng trong cung hằng ngày buồn bã, thường ra dạo bước xung quanh vườn, bỗng thấy một cái lầu cao ở về mé đông, vắng vắng xa nghe có tiếng người khóc. Hùng khôi Phụng trong lòng nghi hoặc, mới đi thẳng đến cửa lầu, thấy chung quanh vắng vẻ không ai, mà cửa lầu lại khóa chặt. Hùng khôi Phụng không hiểu thế nào, còn đang ngần ngại, bỗng có một người nội giám già tay xách cái giỏ vừa đi tới nơi. Tên nội giám già ấy thấy Hùng khôi Phụng đứng đó, liền hỏi : « Thưa Quốc chủ, hôm nay sao Quốc chủ lại được rảnh như vậy ? » Hùng khôi Phụng nói : « Mấy bữa nay Thái tử không đến học, cho nên tôi cũng được rảnh rồi, dạo bước xung quanh vườn, bỗng nghe có tiếng người khóc ở đây, mới lững thững đi đến. Chẳng hay trên lầu cao này giam cầm người nào ? Và người xách trên tay cái gì vậy ? » Tên nội giám già thở dài đáp rằng : « Quốc chủ không hỏi đến thì thôi chớ đã hỏi đến càng khiến cho tôi thêm phiền muộn. Số là trên lầu cao này giam cầm một vị Thái tử, tức là cháu đích tôn tiên vương tôi thuở xưa. Câu chuyện dài lắm, bây giờ tôi nói không hết được. Xin Quốc chủ hãy trở về, đến khuya tôi sẽ lại hầu chuyện. Còn cái giỏ này là tôi đem cơm cho Thái tử ăn đó. Việc này xin Quốc chủ

giữ kín giùm, kéo đến lại nữ chúa thì Thái tử tôi khó toàn được tánh mạng. »

Lão nội giám nói rồi, mở khóa vào trong lầu, còn Hùng khởi Phụng thì lại trở về chốn cũ. Khi ăn cơm rồi, khép cửa đi nghỉ, lại truyền cho các nội giám rằng : « Đêm nay ta mệt nhọc, ta tha hầu cho các người. Các người phải im lặng để cho ta nghỉ, sáng mai cũng chờ có kêu cửa sớm làm gì. »

Các nội giám đã biết lánh Hùng khởi Phụng rồi, nên vâng lệnh lui hết. Lúc ấy Nam Kim nữ chúa đang bị bệnh, cho nên các quân cấm vệ canh phòng cũng trở ngại, không được nghiêm mật như xưa. Hùng khởi Phụng thắp một ngọn đèn, ngồi đợi lão nội giám đến. Qua đầu canh hai, bỗng nghe tiếng gõ cửa, có lão nội giám bước vào. Lão nội giám nói : « Quả nhiên Quốc cứu ngồi thấp đèn đợi tôi, như vậy mới biết người qui quốc thường hay trọng chữ tín. » Hùng khởi Phụng hỏi : « Người tên họ là gì ? Vào cung được mấy năm nay ? Mấy lời người nói cùng ta, ta chẳng hiểu chi hết. » Lão nội giám thở dài đáp rằng : « Tôi tên là Vương Trung, vào cung từ đời tiên vương, lúc ấy tôi hãy còn nhỏ, bầm đốt ngón tay, tính lại gần năm mươi năm trời. Vì Thái tử bị giam cầm ở trên lầu cao kia là về dòng tiên vương tôi thuở xưa. Nam Kim nữ chúa lập kế cho uống sanh báo hạ, để đến nỗi không nói được, rồi đem giam cầm vào đây để chiêm đoạt ngôi vua. Tuy vậy Thái tử tôi vẫn thông minh, hiểu biết mọi việc. Từ khi Quốc cứu đến, tôi cũng thường đem tình hình trong cung mà nói cho Thái tử tôi nghe. Nữ chúa say mê thế nào và Quốc cứu nghiêm chánh thế nào, tôi đều nói hết. »

Nói tới đây, Vương Trung nín một chút, rồi lại nói tiếp : « Hùng quốc cứu ơi ! Tôi thuật chuyện cho Thái tử tôi nghe thì Thái tử tôi chỉ gật đầu, rồi ra hiệu biểu tôi đến nói với Quốc cứu. Ngặt vì Nam Kim nữ chúa pháp lệnh nghiêm minh lắm, cho nên bấy lâu tôi không dám đến. Độ này nữ chúa bị bệnh chẳng ai để ý đến nơi cung cấm, đó cũng là lòng trời xui khiến hôm nay tôi lại gặp quý nhơn, tôi có một việc muốn nhờ quý

nhơn, nếu quí nhơn ra tay giúp giùm thì thật là một cái ơn tái tạo vậy. »

Vương Trung vừa nói vừa khóc rồi quí xuống lạy. Hùng khởi Phụng vội vàng đỡ dậy nói rằng : « Nếu việc như vậy mà người cầu ta thì há chẳng vô ích lắm. Ta cũng còn bị giam cầm, thì còn cứu ai được nữa ? » Vương Trung khóc mà thưa rằng : « Chúng tôi không dám làm bận lòng Quốc cứu gì hết, chỉ xin Quốc cứu nói giúp với Nam Kim nữ chúa cho Thái tử tôi được cắt tóc đi tu, như vậy là cứu cho Thái tử tôi được toàn mạng đó. Quốc cứu nói thì thế nào nữ chúa cũng chấp thuận. Vừa rồi tôi đem cơm vào, Thái tử tôi có viết mấy vần thơ, biểu tôi đệ trình cho Quốc cứu. »

Nói rồi thò tay vào trong áo, lấy ra một mảnh giấy đựng cho Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng mở ra xem, bài thơ như vậy :

« Quí nhơn ít khi gặp,
« Sự tình khó giải phân.
« Đâu phải tham vui sướng,
« Chỉ muốn trọn tiền nhơn.
« Muốn đời nước còn đó,
« Trăm năm độ mấy xuân.
« Lòng này xin phát nguyện,
« Rửa sạch bụi hồng trần. »

Hùng khởi Phụng xem rồi, tấm tắc khen ngợi mà rằng : « Thái tử cũng có văn tài ! Xem ý trong mấy câu thơ này thì là người có ý chán đời, muốn cáo đầu đi tu mà thôi. »

Hùng khởi Phụng nói chưa dứt lời, bỗng thấy có một người ở ngoài bước vào, Vương Trung chẳng còn hồn vía nào, sợ toát mồ hôi, Hùng khởi Phụng nhìn lại có ý mừng rỡ. Nguyên người vừa bước vào đó tức là gia tướng của Hùng khởi Phụng tên là Tô Thành. Lúc ấy Tô Thành quí lạy mà bẩm rằng : « Tôi là Tô Thành, xin cúi đầu chào Quốc cứu. »

Hùng khởi Phụng biểu Tô Thành đứng dậy, rồi quay lại nói với Vương Trung rằng : « Người này là gia tướng tôi,

đã leo qua thành mà vào tới đây. » Vương Trung nghe nói mới yên lòng. Hùng khởi Phụng day lại hỏi Tô Thành rằng: « Thế nào ? Doãn tướng công lòng rày vẫn được mạnh giỏi chứ ? Ta thường hỏi Thuận thiên vương cũng đã biết rằng quốc sử mới tu bổ được phần nữa, mà mọi người đều bình yên hết. Nhưng ta lại nghe đồn toàn gia họ Hùng ta đều bị giam cầm. Phái Giao hoàng hậu lòng quyền chuyên chánh, làm nhiều sự hung tàn, chẳng biết có phải như vậy hay không ? »

Tô Thành đứng dậy bẩm rằng : « Bẩm Hùng quốc cứu ! Chính vì việc ấy mà hôm nay tôi mới vào đây. Doãn tướng công có viết một bức thư, sai tôi đem vào dâng cho Quốc cứu. »

Nói rồi, liền lấy bức thư giắt ở trong mình ra, dâng cho Hùng khởi Phụng. Hùng khởi Phụng ngó thấy phong thư mấy lần gói kín, thì động lòng ưa nước mắt, rồi mở ra xem. Bức thư như vậy :

« Gần nhau trong gang tấc mà tựa hồ như góc biển ven trời. Thấm thoát đã mấy năm, Quốc cứu vẫn giữ được tâm lòng sắt đá thì cũng đáng một một bậc vĩ nhân đời nay.

« Bấy lâu ta có nghe đồn Phái Giao hoàng hậu lòng quyền, nhưng chưa chắc, nay nhận được tin xác thật thì đã quá nhiên. Toàn gia họ Hùng đều bị giam cầm, may nhờ có Thái hậu hết sức hộ trì, cho nên mới được toàn vẹn, vậy Quốc cứu cũng không nên lo ngại nữa. « Nay thời cơ biến chuyển, Thượng hoàng bỏ đi, Thái hậu bị bệnh, việc nước đã như vậy thì còn nghĩ chi đến việc nhà.

« Ta có nghe Thái tử Cao ly về dùng tiên vương bị nữ chúa cho uống sanh bán hạ, đến nỗi cảm không nói được, lại bắt đem nhốt ở trong cung. Ta có dặn tên lão nội giám phải ở đó, dùng lục đậu thang cho uống hằng ngày thì tự nhiên lần lần sẽ hết bệnh cảm. Đợi khi Thái tử lành bệnh, chừng đó các quan sẽ hiệp nhau tôn Thái tử lên ngôi. Còn vị Thái tử con của nữ chúa kia tức là một vị Công chúa cải dụng nam trang đó, Thái tử đã lên ngôi thì hai ta chắc được về nước. Việc này ta nên cần thận lắm mới được, kéo thấu tai nữ chúa thì chắc có tai vạ về sau.

« Nội giám Trương Thuận là người quê ở Bắc kinh, theo Nam
« Kim nữ chưa qua đây, người ấy có thể tin cậy được. Nhờ hắn ra
« vào chuyển giao âm tín thì không sợ trở ngại gì. Nếu có việc gì cần
« dùng quân sĩ, thì năm trăm quân theo ta qua đây, lâu nay vẫn luyện
« tập chuyên cần, có thể giúp việc được. Đại trượng phu trong khi
« nguy cấp phải vận trù quyết sách, không lẽ cứ bó tay ngồi chịu
« chết hay sao ? Nói chẳng hết lời, Quốc cứu nên nghĩ kỹ. »

Hùng khởi Phụng coi vừa dứt, thì khốc rỗng, rồi giám
chờn đập Lân, tỏ ý tức giận. Vương Trung cả sợ, liền nói :
« Bẩm Quốc cứu ! Hai bên đều có người canh giữ, nếu chúng
nó nghe tiếng thì nguy hiểm lắm ! » Tô Thành nói : « Không
cần lo việc ấy, vì tôi đã đốt mười nén mè hően hương xông cho
bọn nó mê mẩn hết, có lẽ đến sáng mai bọn nó mới tỉnh dậy
được. » Hùng khởi Phụng than rằng : « Một nhà mang họa
cũng vì hai chữ tận trung. Thôi, việc ấy chẳng nói làm chi,
bây giờ người thử dùng lực dậu thang má cho Thái tử uống
thử. Người phải cẩn thận cho lắm mới được, đừng để lộn
tiếng mà không hay. » Vương Trung lay tạ lui ra. Hùng
khởi Phụng lại hỏi đến tình hình bên ngoài ; Tô Thành thuật
hết lại rằng : « Doãn tướng công tu bổ quốc sử, các quan nơi
Hàn lâm viện Cao ly quốc đều phải kính phục, ai cũng gọi
tướng công là một vị thiên thần. Các quân sĩ theo qua đây,
tướng công lại ra công luyện lập hàng ngày, một người có
thể cự nổi được ngàn người. Tướng công muốn khởi sự
từ lâu, nhưng ngại về nỗi Quốc cứu còn ở trong cung, không
ai ủng hộ, vì sợ trong cung có sự rối loạn thì làm sao Quốc
cứu tránh khỏi cái ảnh hưởng đó. » Hùng khởi Phụng nói
rằng : « Cần gì phải lo như vậy ! Người ta sống chết, cũng
đều có số mạng. Nay ta viết một bức thư, nhờ người mau
đem ra dựng cho tướng công. Lúc này có lẽ nữ chúa giận ta
lắm, có thể chết được. »

Nói rồi, liền viết thư trao cho Tô Thành. Lại dặn Tô
Thành rằng : « Người phải cẩn thận, ra nói với tướng công,
hề có sự gì bí mật, cứ bàn với Thuận thiên vương cũng

được, đừng lo ngại gì, vì hần là một người trung nghĩa thành thiết ở Cao ly này. Lại xin tướng công nên giữ gìn thân thể, để lo việc nước nhà, còn thân ta chết nên lo nghĩ nữa. » Tô Thành lạy tạ lui ra. Lúc ấy đã sang đầu canh năm, Hùng khởi Phụng đứng dậy đi mở cửa, trong lòng ngẫm nghĩ luống những âu sầu về nỗi nhớ thương cha mẹ. Hùng khởi Phụng nói thầm rằng: «Biết chừng nào cho ta thoát khỏi chỗ hỏa ngục này! Hỡi Nam Kim ơi! Ta cùng mi có thù oán gì đâu, sao mi lại hãm hại ta như vậy? Ta nghĩ bao nhiêu lại thêm đau đớn bấy nhiêu. Ta đâu có chết bây giờ cũng là một sự vô vị. Trời ơi! Cha mẹ, anh em không được gặp mặt, vợ con sanh sản cũng chẳng biết ra sao? Nhà ta, ta còn không cứu giúp được, thì công đâu mà đi cứu giúp ai! »

Hùng khởi Phụng nghĩ quanh nghĩ quẩn, càng nghĩ càng thêm giận Nam Kim nữ chúa lại than rằng: «Hỡi Nam Kim ơi! Mi hại ta đến thế này là cùng! Chẳng hiểu vì sao Hoàng phủ Tương vương lúc xưa lại đem Nam Kim mà gả cho Bà hoa vương làm gì, để làm hại cho Cao ly quốc và xi nhục lấy cho Trung quốc nữa. Thế mới biết cái thân vua vật, ít người giữ được lòng trinh, nhưng ta lấy làm lạ cho nàng Hạng hoa Tu, lại giữ được trong ngọc trắng ngà, lòng son đỏ sắt, đều tấm thân linh đình chim nổi, cũng chẳng chút đổi dời, so sánh hai người thiệt là hai thái cực.» Hùng khởi Phụng còn đang suy nghĩ, bỗng nghe bên ngoài có tiếng người lao xao rằng: « Chết chưa! Trời đã sáng rồi! Mau mau dậy, kéo nữ chúa tới đây thăm Hùng quốc cứu thì chúng ta sẽ bị trọng phạt! »

Lúc ấy mọi người đều kinh hoảng, cùng nhau trở dậy. Một tên nội giám chạy vào bẩm với Hùng khởi Phụng rằng: « Bẩm Quốc cứu! Nữ chúa long thể bất an, Thái tử phải vào săn sóc thuốc thang, vậy tạm xin Quốc cứu cho Thái tử nghĩ học. »

Nói về Nam Kim nữ chúa ở trong cung suốt ngày cứ nằm lì bì, ăn chẳng biết ngon, ngủ không yên giấc, có lúc thì nước mắt khóc, có lúc thì khúc khích cười, cũng nhiều khi

hầm hầm nổi giận, đánh đập cung nữ cùng nội giám, có khi đến chết. Nam Kim nữ chúa bị bệnh nằm một chỗ, ngày giờ thối thoát đã ba năm trời. Bao nhiêu việc chánh trị trong triều, chẳng xem xét đến. Nam Kim nữ chúa biết Khắc Lâm có ý muốn phản nghịch, mới không tin dùng như trước, lại giao hết chánh quyền cho Thuận thiên vương. Vì vậy mà Khắc Lâm đem lòng oán giận, mỗi khi vào cung, thường hay mỉa mai cười cợt, sánh nữ chúa như nàng Hạ Cơ thuở xưa. Nam Kim nữ chúa lấy làm hổ thẹn, không biết nói thế nào. Muốn trị tội Khắc Lâm thì nữ chúa đã bất lực không trị nổi, còn cứ để cho hắn mỗi ngày một cường ngạnh thì cũng khó lòng giữ trọn được ngôi trời. Nam Kim nữ chúa liền truyền đem năm trăm cấm binh vào canh giữ các cửa cung, nhưng ngặt vì đau yếu nằm một chỗ, nên kỷ luật không được nghiêm minh, kẻ ra người vào, chẳng ai tra xét cho kỹ. Nội giám Trương Thuận báo tin cho Doãn thượng Khanh biết là Thái tử ở trong cung đã hết cảm rồi. Hùng khởi Phụng cũng viết thư gọi ra bảo Doãn thượng Khanh hãy khởi sự. Còn Khắc Lâm từ khi đi đánh giặc Đông di thắng trận trở về, Nam Kim nữ chúa thăng làm Tướng quốc. Tuy rằng thăng chức, nhưng kỳ thiệt là giảm bớt quyền hành. Khắc Lâm cậy mình là người trí cao sức mạnh, lại tin rằng nữ chúa đau nặng thì chắc phải truyền ngôi cho mình. Bởi vậy nên hằng ngày chỉ đắm mê tiêu sắc, hoặc bàn đến chuyện cướp ngôi. Khắc Lâm thường định phong chức sẵn cho các bà vợ, hễ khi lên làm vua thì người này làm Hoàng hậu, người nọ làm Tả phi, người kia làm Hữu phi, vân vân. Khắc Lâm cười mà nói với mấy người vợ rằng : « Nam Kim nữ chúa đã già mà lại vô liêm sỉ. Các người ví như sen ngổ đảo tơ mà ta còn không thiết, lẽ nào lại đắm mê một đứa đàn phụ như vậy. Nếu ta không sợ còn chút Thái tử về dòng tiên vương thì ta còn để con gái già ấy làm chi, chỉ tặng nó một lưỡi gươm là xong việc. Ngặt gì còn Thái tử ở trong cung, nếu ta khởi sự, thì thần dân không phục. Bởi vậy ta phải nhờ đến oai quyền của con gái già ấy, để cho trong ngoài không ai dám nói câu gì. »

Khắc Lâm bằng ngày bán tình với vợ con như vậy, và đem chuyện ấy làm một sự cười đùa, bỗng nghe Thuận thiên vương đem cấm binh vào canh giữ các cửa cung. Khắc Lâm lấy làm tức giận, nên mỗi khi đi chầu, là đem hết lời mà xỉ mạ Nam Kim nữ chúa là phương dám dăng. Nam Kim nữ chúa nghĩ càng tức giận, căn bệnh càng ngày càng tăng. Lúc thì tay chân lạnh như đồng, lúc thì khắp mình nóng như lửa. Trước còn gương dậy đi lại được, sau chỉ đành nằm liệt một nơi. Nam Kim nữ chúa ngày đêm mê mẩn, thấy những ma cũng quỉ mà phần nhiều là những oan hồn chính tay mình đã giết hại khi xưa. Nào các cung phi, nội giám và các quan văn võ bị Nam Kim nữ chúa giết oan lúc trước, bấy giờ đều xỏa tóc xúm xít lại mà bắt thường mạng. Nam Kim nữ chúa biết mình chẳng sống được bao lâu nữa, mới triệu Thuận thiên vương vào cung dặn rằng: « Đại vương ơi ! Tôi cho đại vương đem cấm binh vào hộ vệ hoàng thành, là vì sợ Khắc Lâm cậy thế làm bậy. Hễ tôi có hờn về chín suối thì ắt hẳn thừa cơ mà khởi sự chiếm đoạt ngôi trời. Vậy việc này tôi trông cậy ở đại vương, đại vương nên lập kế giết Khắc Lâm, rồi phò Tiều thái tử lên ngôi đại bõ. »

(Xem tiếp tập 32)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DỨC THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Độn rồi, truyền kêu Tiểu thái tử đến để lấy mừng thức phụ là Thuận thiên vương. Tiểu thái tử vưng mạng, đến trước mặt Thuận thiên vương, cúi đầu quì lạy. Thuận thiên vương ngắm nghĩ hồi lâu rồi thở dài nói rằng : « Muốn tâu nữ chúa ! Nữ chúa đã truyền dạy, lẽ nào hạ thần lại dám không tuân. Ngặt vì Khắc Lâm đã yết thị bố cáo cùng thần dân trong nước rằng Tiểu thái tử đây là con gái. Nay ngôi Thái tử về dòng tiên vương còn đó, cớ sao lại phế nam lập nữ cho được ? Việc này trong ngoài ai cũng biết, thì hạ thần còn biết nói thế nào ? Muốn tâu nữ chúa ! Chẳng hay khi trước nữ chúa nghĩ thế nào mà lại dùng thứ thuốc độc làm cho Thái tử về dòng tiên vương mắc phải bệnh cấm ? Nữ chúa tự quyền tạm lãnh ngôi trời nên không ai dám nói, chớ bây giờ định lập Công chúa lên làm vua mà lại nói dối là Hoàng nam thì khó lòng giấu cấm được miệng người. Việc này hạ thần không dám vưng mạng, xin nữ chúa nghĩ kế khác, cho ổn thỏa hơn. »

Thuận thiên vương nói chưa dứt lời, bỗng nghe Nam Kim nữ chúa hét lớn một tiếng, rồi dậm kéo lên cổ, mở hải toát ra đâm đẽ. Thân hình Nam Kim nữ chúa ồm tong, nét mặt lại tái mét, chẳng còn hột máu. Thuận thiên vương thấy cơ nguy đã đến, liền truyền cho mọi người xung quanh rằng : « Các người nên phải cẩn mật, cấm không được nói ra cho người ngoài biết. » Nói rồi lập tức chạy vào vườn ngự uyển để bàn mưu với Hồng khôi Phụng. Thuận thiên vương nói : « Tánh lời sơ thiền, có nhiều điều không nghĩ tới, vậy xin

nhờ Quốc cứu giúp mưu ; bây giờ lấy cớ gì mà chém Khắc Lâm cho được ? »

Hùng khởi Phụng thấy Thuận thiên vương báo tin Nam Kim nữ chúa đã chết, liền tươi cười mừng rỡ hỏi rằng : « Nữ chúa chết rồi sao ? » Thuận thiên vương nói : « Chính mắt tôi đã thấy vừa rồi, lẽ nào lại còn không thiệt ! Bây giờ tôi đã truyền khóa chặt các cửa cung rồi. » Hùng khởi Phụng mừng lắm, nói rằng : « Nếu nữ chúa chết rồi thì là phước cho tiên vương, cho nước Cao ly và cũng là phước cho đại vương nữa. Xin đại vương truyền lệnh cho các cung phi và các vương tử vào làm lễ khâm liệm, và tuyền ngón trả ngôi vua lại cho Thái tử dòng tiên vương. Như vậy là danh chính ngôn thuận, nếu Khắc Lâm không theo, thì ta có thể bắt hắn đem ra chánh pháp được. Nếu đại vương sợ hắn sanh biến thì nên sai người báo tin với Doãn tướng công, xin người đem quân bốn bộ đến hộ cứu. Còn đại vương cùng tôi đem cấm binh phò tá Thái tử lên ngôi, như vậy các quan không ai dám đi ngai (lễ) gì. Đó là kế vẹn toàn, đại vương nên hành động ngay mới được. » Thuận thiên vương nghe nói, gật đầu khen rằng : « Quốc cứu thiệt là một bậc kỳ tài, không kém gì Trần Bình thuở trước. » Thuận thiên vương nói rồi, liền đứng dậy đi liền. Hùng khởi Phụng vội vàng viết một bức thư thuật rõ việc Nam Kim nữ chúa đã tạ thế rồi, xin Doãn thượng Khanh nên mau mau đem quân đến giúp Thái tử lên ngôi. Hễ trừ được Khắc Lâm thì các quan triều thần không còn ai dám nói gì nữa. Hùng khởi Phụng viết thư xong thì vừa gặp nội giám Trương Thuận đến, Hùng khởi Phụng cầm bức thư trao cho Trương Thuận mà dặn rằng : « Tôi có bức thư này nhờ người đem ra trao cho Doãn tướng công, người nên đi mau, kéo trễ việc. »

Nội giám Trương Thuận nói : « Bẩm Quốc cứu ! Tô Thành ngày nào cũng đến nhà tôi, hỏi thăm tin Quốc cứu, tôi đã nói cho biết là Quốc cứu vẫn được an hảo, nữ chúa bệnh nặng, mà Thái tử thì đã khỏi cảm. Tô Thành nghe nói mừng rỡ lắm,

liền đi báo cho Doãn tướng công biết. Nay Quốc cửn lại nói có việc cần cấp, vậy thì tôi xin tức khắc đi liền. »

Nói rồi, cầm phong thư đi thẳng ra nhà công quán, dâng cho Doãn thượng Khanh. Doãn thượng Khanh coi thư cả mừng, liền biểu nội giám Trương Thuận ở đó để dẫn đường. Doãn thượng Khanh truyền kêu Trương Long và Triệu Hồ vào, đưa bức thư của Hùng khởi Phụng cho hai người xem, rồi dặn đến đầu canh năm phải lập tức đem quân tiến vào triều để phò Thái tử lên ngôi đại bảo. Doãn thượng Khanh lại nói : « Chúng ta sống hay thác cũng là nhờ cơ hội này, vậy hai người nên hết sức mới được. » Trương Long và Triệu Hồ nghe nói cả mừng, lập tức đội mũ trụ, mặc áo giáp và hiệp quân lại để khởi sự.

Dân nước Cao ly vẫn nghe tiếng quân Nguyên hùng cường, đã có ý kiêng nể, lại thấy hành động về quân sự nên ai nấy đều khiếp đảm kinh hồn. Lúc ấy Thuận thiên vương ra giữa triều, tuyên chiếu cho các quan văn võ nghe. Các quan đều cúi đầu nín lặng, không ai dám nói gì. Chỉ có Khắc Lâm hăm hăm nổi giận, nói rằng : « Người chớ nói bậy ! Người định dối ai, chớ dối ta sao được ! Thái tử đã bị bịnh cảm, lẽ nào lại còn biết nói. Lục đạo thang đầu phải là một vị thuốc thần ! Việc này quả là Thuận thiên vương đặt chuyện nói ầu, để muốn thừa cơ đem lòng phản nghịch. Nếu nói vị Thái tử sau này là Công chúa giả trai, sao không đem ra giữa triều để khám nghiệm, còn như nói vị Thái tử trước nay đã nói được, thì có bằng cớ gì tin được hay chẳng ? » Nói rồi, liền quay mình lui ra. Khi ra đến cửa ngoài, thì vừa gặp Doãn thượng Khanh, Khắc Lâm đã toan lánh mặt, nhưng không thể trốn đâu cho được. Doãn thượng Khanh ngó thấy liền hô lớn truyền cho các tướng rằng : « Các tướng đâu ! Chớ để cho đũa gian tặc ấy tẩu thoát ! »

Trương Long và Triệu Hồ vâng lệnh, rút gươm ra mà chém Khắc Lâm. Khắc Lâm bất ngờ bị hai mũi gươm, hốt nhiên khỏi xác. Doãn thượng Khanh truyền cầm lấy thủ cấp đem

vào triều, các quan ngó thấy, thấy đều run sợ. Doãn thượng Khanh nói với các quan rằng : « Thủ cấp Khắc Lâm đây, nếu ai còn phản đối điều chi thì hãy coi thủ cấp này mà làm gương. »

Các quan đều vưng vưng dạ dạ xin tuân mạng. Doãn thượng Khanh ngó lên thấy Hùng khởi Phụng và Thuận thiên vương, thì nửa mừng nửa thương, không biết nói sao cho xiết ! Bỗng nghe ngoài cửa có tiếng người huyên náo, Trương Long và Triệu Hồ quí xuống bẩm rằng : « Bẩm tướng công và Quốc công ! Có em của Khắc Lâm tên là Ma Y, đem cấm binh đến định báo thù cho anh. » Doãn thượng Khanh cười gằn nói rằng : « Lũ chuột ấy có gì đáng lo, vậy nhị vị tướng quân nên lập tức trừ ngay cho tuyệt hậu hoạn. » Trương Long và Triệu Hồ lãnh mạng đem quân ra đánh Ma Y, còn ở trong triều thì trần thiết các đồ nghi vệ để thỉnh tán quân lên ngôi. Còn Trương Long và Triệu Hồ phụng mạng đem quân ra đánh, thấy Ma Y bộ tướng dữ tợn, mặt đen như lọ chảo, hai mắt to như lục lạc. Ma Y hét lớn rằng : « Thắng nam man kia ! Sao mị dám giết anh ta ? Thủ này không thể đội trời chung được ! »

Nói dứt, liền cưỡi song đao xông vào chém. Trương Long và Triệu Hồ vội vàng buôi thương lên đỡ rồi đâm trở lại. Hai bên giao chiến hồi lâu mà chưa phân hơn thua. Ma Y đang lúc ham chiến tung hoành giữa trận rất háng hái. Hai bên đang cầm cự với nhau, bỗng thấy Ma Y hét lớn một tiếng, máu từ trong cổ họng bắn ra có vòi, ngã lăn xuống đất. Trương Long và Triệu Hồ lệ tay nhảy tới cắt lấy thủ cấp. Quân của Ma Y như rắn không đầu, nên bỏ chạy tán loạn. Trương Long và Triệu Hồ háng hái, thúc quân đuổi theo chém giết. Bỗng thấy nội giám Tô Thành tay cầm thanh kiếm đưa cao lên kêu lớn rằng : « Trương, Triệu nhị vị tướng quân ơi ! Có lệnh của Doãn tướng công và Hùng quốc công truyền kêu nhị vị tướng quân về, vì Ma Y đã chết rồi, không cần phải giết những dư đảng làm chi nữa. »

Trương Long và Triệu Hồ nghe lệnh, liền đứng lại hét lớn lên rằng : « Đáng lẽ ta giết cho hết bọn phản nghịch này mới hả dạ ta, nhưng tướng công và Quốc cứu mẫu lòng hiền sanh mà truyền kêu ta về, vậy ta cũng sanh phước cho bọn này, nếu còn theo bọn phản nghịch nữa thì chừng ấy đừng có trách ta. »

Nói rồi, rút quân trở lại. Khi về tới nơi, Trương Long cùng Triệu Hồ vào nạp thủ cấp Ma Y, Cao ly Thái tử cúi đầu cảm tạ. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng cũng có ý vui mừng. Thuận thiên vương nói : « Nhị vị tướng quân đã hết sức khó nhọc, nhưng Ma Y cũng là tay võ nghệ tuyệt luân, nếu không nhờ mũi thần tiễn của Quốc cứu mẫu giúp thì nhị vị có thành công cũng còn lâu. » Chứng đó Trương Long và Triệu Hồ mới biết là Hùng khởi Phụng bắn chết Ma Y. Thuận thiên vương nói với Doãn thượng Khanh rằng : « Bây giờ trời gần sáng, triều nghị đã trần thiết sẵn sàng rồi. Xin tướng công cho nhị vị tướng quân đóng quân tại Ngõ môn, đợi khi tàn quân lăm lè tức vị yên rồi, sẽ cho rút về công quán. » Doãn thượng Khanh vâng lời, liền đứng dậy cáo từ, đi với Hùng khởi Phụng về công quán trước. Các gia tướng thấy Hùng khởi Phụng, ai nấy đều múa tay chơn, mừng rỡ kể sao cho xiết. Doãn thượng Khanh thuật lại những công việc trong khi khởi sự cho mọi người nghe. Gia tướng của họ Hùng là Châu Thống cũng chạy ra cúi đầu tạ mừng Hùng khởi Phụng. Châu Thống thưa : « Bẩm Quốc cứu! Chẳng bao lâu nữa Quốc cứu sẽ được về đến nhà, không biết có được ăn xá hay không ? » Châu Thống nói rồi, liền khóc. Hùng khởi Phụng cũng lau nước mắt nói rằng : « Bây giờ ta chỉ muốn có cách để bay mau về nước, còn sự sống chết, ta chẳng quản gì. Còn tình hình nhà họ Hùng ta bị giam cầm ra sao, người nên tỏ cho ta biết. » Châu Thống liền thuật lại từ đầu đến cuối, vừa kể lại vừa khóc. Hùng khởi Phụng động lòng, hai hàng nước mắt cũng chảy ròng ròng. Doãn thượng Khanh khuyên giải rằng : « Quốc cứu chớ nên than khóc, trời nào

phụ kể hiểu trung! Vả ta từng « Thập lữ nhứt sanh » nay ta còn sống đây, ta cần phải giữ ngọc gìn vàng, chờ nên than khóc theo nhi nữ thường tình. Hãy đợi khi về đến nước nhà chừng ấy ta sẽ liệu kế mà thi hành. » Hùng khởi Phụng nghe nói gạt nước mắt thưa rằng : « Tướng công đã dạy, tôi xin vâng mạng ! » Lúc ấy trong nhà công quán đã thấy bày một tiệc rượu rất long trọng. Có hai vị Phiên quan vào bẩm với Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng rằng : « Bẩm tướng công cùng Quốc cứu ! Tân quân định hôm nay thân hành ra đây để hầu rượu hai ngài, ngặt vì quốc sự còn bộn bề chưa yên, nên xin hẹn ba ngày nữa sẽ đến bái tạ. » Doãn thượng Khanh nói : « Tân quân cư xử như vậy, là quá ư thủ lễ. Nhưng ta muốn lần quân nên mau mau cho chúng ta được về nước là hơn. »

Trong khi ăn uống, hai Phiên quan đứng chấp tay hầu hai bên. Lại thấy có một bọn mười hai Phiên nữ, mình liễu thướt tha, rón rén bước vào cúi đầu lạy bẩm rằng : « Bẩm tướng công và Quốc cứu ! Chúng tôi xin kính chúc hai ngài được vạn an. »

Doãn thượng Khanh cười mà nói với Phiên quan rằng : « Tân quân mới lên ngôi, nên lấy việc nữ sắc mà răn mình mới phải. Huống chi ta cùng Hùng quốc cứu không phải là người ham mê nữ sắc, thì còn dùng đến bọn nữ nhạc ấy làm chi. Vậy người hãy biếu bọn nữ nhạc lui ra, để chúng ta ngồi uống rượu nói chuyện với nhau cho được tỉnh mịch. » Phiên quan vâng lời, biếu bọn nữ nhạc lui ra. Trong khi Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng uống rượu thì Phiên quan phi ngựa đem các món ăn ở trong ngự trù đến.

Cách ba hôm sau, Trương Long và Triệu Hồ lại rút năm trăm quân về đóng tại nơi công quán, ai nấy đều hớn hờ vui cười, mừng rằng sắp được về nước. Hai vị tướng quân vào bẩm với Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng rằng : « Bẩm tướng công và Quốc cứu ! Cao ly quốc vương cũng sắp sửa thân hành ra đây để bái yết hai ngài ! »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy long giá đi đến, các quan thị vệ hầu hạ hai bên, Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng vội vàng đứng dậy chạy ra nghinh tiếp. Cao ly quốc vương quì lạy thưa rằng : « Thưa Doãn tướng công và Hùng quốc cứu ! Hai ngài đã trị khỏi bệnh cảm cho tôi, lại giúp cho tôi phục được quốc tộ, ơn lớn ấy không biết lấy chi báo đền. nay tôi xin cúi đầu để bái tạ. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng xúm lại đỡ Cao ly quốc vương dậy rồi nói rằng : « Quốc vương dạy quá lời. Việc cứu tai trừ nạn là bổn phận của chúng tôi. Chúng tôi đã phụng mệnh thiên triều qua đây, là có ý giúp đỡ quý quốc. Nay quốc vương mới lên ngôi, công việc chưa được yên, chúng tôi thiết tưởng quốc vương chớ nên khinh thường ra ngoài. »

Nói rồi, mời Cao ly quốc vương ngồi, dùng lễ « Tân chủ » mà tương kiến. Doãn thượng Khanh thấy quốc vương tướng mạo khôi ngô, mắt sáng mi dài, khổ mặt tròn trắn, biết không phải là người thường, mới hỏi đến việc trong nước. Cao ly quốc vương ứng đối rất tinh tường. Cao ly quốc vương lại nói : « Nay công việc trong triều vừa tạm yên, tôi đã ủy thác cho Thuận thiên vương lo việc đại sự. Tôi muốn mời hai ngài vào ở trong hoàng cung, để cho tôi được sớm khuya hầu hạ. » Doãn thượng Khanh đáp rằng : « Xin đa tạ lòng tử tế của quốc vương, nhưng chúng tôi bây giờ chỉ mong sao được về nước sớm chừng nào hay chừng nấy, nếu quốc vương có nghĩ đến cái công nhõ mẹn của chúng tôi thì xin cho chúng tôi về sớm. »

Cao ly quốc vương thở dài mà rằng : « Thưa nhị vị ân nhân ! Cái ơn sâu của nhị vị ân nhân đối với tôi thiệt chẳng khác nào như trời cao biển rộng. Từ khi tiên vương tạ thế, tôi chịu bao nhiêu nỗi đắng cay, cũng tưởng thân này đành chịu chết già ở trong thâm cung, chớ trông gì được thấy ánh sáng mặt trời nữa, không ngờ lòng trời xui khiến, nên gặp được nhị vị ân nhân, đã hết sức lập kế bày mưu cho tôi thân phục được giang san, ơn ấy đầu kết cỏ ngậm vành

cũng chưa đủ báo đền. Tôi định rước hai ngài vào ở trong cung, để cho tôi được phụng thờ một vài năm, nay hai ngài lại đòi về như vậy thì tôi càng nghĩ càng thêm đau đớn. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng nghe nói, cũng động lòng, liền khuyên giải rằng : « Quốc vương chớ nghĩ như vậy, cái công lao nhỏ mọn của chúng tôi, có chi mà đáng kể. Chúng tôi bỏ nước xa nhà bấy lâu, ngày nay thế nào cũng phải trở về. Quốc vương đã là một vị minh quân, chắc sau này sẽ được hưởng nhiều hậu phước. Chúng tôi không thể tuân lệnh quốc vương mà ở đây được, xin quốc vương từ đây đối với Thiên triều, nên hàng năm lần cống, để giữ cho tròn hai chữ « Trung thành » thôi. »

Nói chưa dứt lời thì có Thuận thiên vương đến. Thuận thiên vương chào Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng, rồi làm lễ triều kiến quốc vương. Hùng khởi Phụng nói với Thuận thiên vương rằng : « Tôi có một điều này muốn tỏ cùng quốc vương : Số là hai chúng tôi phụng mạng Thiên triều qua đây, thăm thoát đã mấy năm, mà chưa lập nên công trạng chi cả. Nếu quốc vương muốn cho chúng tôi được về vang dõng chút thì xin cắt đất ở Áp lực giang mà dâng nạp cho Thiên triều. Đó là tỏ sự biết ơn của quý quốc vậy. »

Cao ly quốc vương cùng Thuận thiên vương đồng thanh đáp rằng : « Cái ơn sâu của nhị vị dẫu dâng nạp hết sáu trăm dặm giang sơn này, cũng không dám tiếc. Nay hai ngài đang nóng lòng muốn về nước, nhưng chúng tôi xin hai ngài tạm lưu lại trong một tháng, cũng không đến nỗi trễ. »

Lúc ấy nội giám đã đem các món ngự thiện bày la liệt ở trong phòng ăn. Cao ly quốc vương mời Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng ngồi uống rượu. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đồng thưa rằng : « Chúng tôi đâu dám như vậy ! Quốc vương ban ơn cho chúng tôi uống rượu, chúng tôi xin bái lãnh, nhưng chỗ này không phải là chỗ quốc vương nên ngồi. Nếu quốc vương ngồi uống rượu với chúng tôi thì người ngoài dòm ngó ắt có điều dị nghị không

tôi. » Thuận thiên vương nói : « Sao hai ngài lại nói như vậy ? Nếu quốc vương tôi không được hai ngài giúp đỡ thì bây giờ hiện còn đang cầm và đang bị giam cầm ở trong cung. Vả lại Khắc Lâm cậy thế mong lòng muốn giành ngôi, nếu hai ngài không giúp thì chẳng những tánh mạng chúng tôi khó toàn, mà dòng dõi tiên vương tôi cũng sẽ bị diệt vong. Hai ngài đã không chịu vào ở trong cung thì quốc vương tôi thân hành ra đây để mời rước hai ngài là phải, xin hai ngài chớ từ. »

Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng khổ lòng từ chối, mới chịu ngồi uống rượu cùng Cao ly quốc vương và Thuận thiên vương. Cao ly quốc vương đứng dậy rót rượu mời Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng. Hai người khiêm nhượng từ chối đôi ba lần. Thuận thiên vương nói : « Hùng quốc cứu có thảo giùm cho tờ chiếu thư để bá cáo với nhân dân trong nước, ai nghe cũng phải giọt lệ chứa chan. Tờ chiếu thư ấy lời lẽ nghiêm minh, có phần lại hơn Lạc tần vương thuở trước. Nay xin nhờ Quốc cứu thảo giùm một tờ chiếu thư nữa để bá cáo cùng các nước phụ cận, để các nước an lòng mà qui thuận thì quốc vương tôi mới khỏi sự lo phiền sau này. » Hùng khởi Phụng nói : « Có khó gì việc ấy, để tôi xin thảo liền. »

Khi uống rượu xong, nội giám đem văn phòng tứ bửu đến trước mặt, Hùng khởi Phụng tay cầm viết thảo tờ chiếu thư. Chén trà pha ở trước mặt chưa nguội, mà tờ chiếu thư đã thảo xong. Thuận thiên vương thấy vậy khen Hùng khởi Phụng là một bậc thiên tài. Cao ly quốc vương lấy tạ, rồi cáo từ về cung.

Lần lần thổ lộ, ác tà, thời hạn ở lại một tháng đã gần hết. Doãn thượng Khanh lại thúc giục định ngày phản hồi. Cao ly quốc vương truyền đặt tiệc ở Ngân loan điện để tiễn biệt. Trong khi dự tiệc, Hùng khởi Phụng nói với Cao ly quốc vương rằng : « Thừa quốc vương, Nam Kim nữ chúa trước kia tuy có tội, nhưng bao giờ cũng là nghĩa mẫu của

quốc vương, quốc vương cũng nên theo lệ mà gia phong, để khỏi phụ tấm lòng tiên vương nhường ngôi cho em thuở trước. Còn vị Công chúa con của Nam Kim nữ chúa, đức tánh thuần thực, tôi tưởng cũng nên sách lập làm Chánh cung. Thuận thiên vương là một trang trang trực đại thần, nước yên hay không, quan hệ ở nơi người ấy, quốc vương chớ nên khinh phụ. Hai viên nội giám : Vương Trung cùng Trương Thuận. Vương Trung có công bộ vệ, quốc vương cũng nên hậu đãi ; còn Trương Thuận có lòng nhớ quê cha đất tổ, quốc vương nên rộng ơn mà cho về. Còn trong bộ quốc sử Cao ly sau này chớ liệt tên tôi, vì việc tu bổ ấy nhờ tay Doãn thượng công, chớ tôi chỉ ngồi không mà ăn hại trong bấy lâu, nào có công gì với quốc sử. Muốn dặm xa xuôi, mấy lời tặng biệt, xin quốc vương xét tình mà nhậm lời tôi xin. » Cao ly quốc vương vâng dạ xin tuân lời. Khi uống rượu xong, Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng đứng dậy cáo từ ra đi. Cao ly quốc vương chum chim cười mà thừa rằng : « Hai vị ân nhân chậm chậm để tôi xin nói một lời : Cái ơn sâu của hai ngài, tôi không biết lấy chi đền báo. Nay đầu muốn lưu hai ngài ở lại, chắc cũng không được nào. Tôi sợ dĩ cố giữ hai ngài tạm lưu một tháng là vì tôi có làm cái sanh từ (1) để thờ hai ngài, đến ngày sóc vọng tôi sẽ ra đó bái yết. Nay sanh từ đã hoàn thành, xin mời hai ngài quá bộ đến chứng giám cái lòng thành kính của tôi. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng tỏ ý khiêm tốn mà rằng : « Quốc vương đối đãi với chúng tôi như vậy thật là quá hậu ! »

Lúc ấy xe giá đã sắp sẵn trước điện đình, Cao ly quốc vương mời Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng lên xe, rồi thân hành bước ra đẩy xe cho hai người đi. Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng hai ba lần từ chối, Cao ly quốc vương mới chịu thôi. Xe của Doãn thượng Khanh đi trước, kế đến xe Hùng khởi Phụng, rồi mới đến xe Cao ly quốc

(1) Sanh từ : đền thờ người còn sống

vương. Các quan văn võ thì lũ lượt theo sau, thẳng đường đến sanh từ. Cái sanh từ ấy cất theo kiểu cung điện nhà vua, trông rất tráng lệ, ngoài cửa có treo một bức hoành thếp vàng, trên đề bốn chữ « Báo đức thù ân » nét bút thật là sắc sảo. Doãn thượng Khanh cùng Hùng khởi Phụng bước vào, thấy bàn thờ hương lửa tử tế, lại có tạc hai pho tượng dung nghi tướng mạo giống mình in hệt. Hai pho tượng để ngồi trên ngai rồng, hốt bạc đai vàng, coi như hai vị vương giả rất tôn nghiêm rực rỡ. Nói tóm lại thì tạo thành một nơi sanh từ ấy tốn phí không biết bao nhiêu mà kể cho cùng. Doãn thượng Khanh cười mà nói rằng : « Trời ơi, cái diện mạo của tôi không đáng lưu truyền hậu thế. Quốc vương đã tốn phí bao nhiêu công của mà tạc hai pho tượng này để làm một cái trò cười cho hậu thế. Xin quốc vương hãy cho phá cái sanh từ này đi, thì chúng tôi mới khỏi áy náy. » Hùng khởi Phụng cũng nói : « Xin quốc vương cho phá đi là hơn ! »

Lúc ấy bên ngoài đã sắp sẵn các đồ nghi tiết để tiễn đưa Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng về nước. Cao ly quốc vương đệ trình một quyển biên các đồ cống lễ. Quốc vương lại đi với các quan liêu đưa mãi ra đến ngoài thành. Cao ly quốc vương vừa khóc vừa nói : « Bây giờ tôi không biết nói thế nào cho được, chỉ xin kính chúc hai ngài thượng lộ được bình an. » Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng cũng lau nước mắt mà rằng : « Nhơn dân khổ sở về việc binh đao đã lâu, từ nay quốc vương nên hết sức chăm lo quốc sự để cho nhơn dân được nhờ phước thái bình. »

Thuận thiên vương lại đưa ra đến ngoài mấy chục dặm đường, mới trở lại. Các tướng sĩ Cao ly đi hộ tống cho đến hết địa giới. Cao ly quốc vương lại cất đất ở bên Áp lục giang dựng nập Nguyên triều. Khi tới địa giới, địa phương quan ra nghinh tiếp Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng rồi giao trả bản đồ. Doãn thượng Khanh nói với Hùng khởi Phụng rằng : « Bây giờ ta nên cho Trương Long và Triệu Hồ đóng quân nơi đây, chờ có thánh chỉ cho người đến thay, chừng

Ấy sẽ về. » Hùng khởi Phụng gật đầu thưa rằng : « Tướng công dạy rất phải ! »

Bỗng thấy gia tướng chạy vào báo rằng : « Bẩm tướng công và Quốc cứu! Triều đình sai Hoàng phủ đệ nhị Quốc cứu đem năm ngàn binh tới đây nói là qua thăm tướng công và Quốc cứu, nhưng định rằng bề có sự bất trắc thì sẽ dùng quân ấy mà vây tội Cao ly. Đại đội binh mã chẳng bao lâu nữa cũng sẽ tới. » Doãn thượng Khanh và Hùng phối Phụng đều mừng rỡ mà rằng : « Nếu vậy thì may cho ta quá ! Ta đang lo không có đủ quân đề trấn miền sông Áp lực giang này, nay có năm ngàn quân tới đây thì còn lo ngại chi nữa ! »

Nói xong, ra lệnh cho Trương Long và Triệu Hồ đóng quân lại đó, đợi khi có quân khác đến thay rồi sẽ về.

Doãn thượng Khanh dẫn rồi cùng Hùng khởi Phụng và gia tướng đi gấp ngày đêm vượt sông Áp lực giang mà về Đãng châu. Khi tới Đãng châu, gặp Hoàng phủ Triệu Phụng, Doãn thượng Khanh và Hùng khởi Phụng mừng rỡ vô cùng. Ba người vào trong dinh quan Tổng binh để nói chuyện. Triệu Phụng quí lạy Doãn thượng Khanh làm lễ bái yết cứu tể, rồi sau lại bái chào Hùng khởi Phụng làm lễ tương kiến. Các quan trong thành cũng đều đến lạy mừng. Khi các quan lui ra rồi, Doãn thượng Khanh mới thuật những nỗi ly biệt trong mấy năm trời cho Triệu Phụng nghe. Hùng khởi Phụng hỏi Triệu Phụng rằng : « Song thân tôi ở nhà sự thế nào ? Xin Quốc cứu thuật rõ cho tôi biết với. » Triệu Phụng thở dài mà rằng : « Câu chuyện hoạn nạn trong mấy năm trời rất dài, bây giờ thuật lại làm sao cho xiết. Chỉ biết rằng người trang trực bao giờ cũng được trời giúp, nay Hùng trong thoát vòng tai nạn, hiện đang làm Thống soái chuồng quân binh quyền. Nói tóm lại thì câu chuyện rất dài ấy, thuật lại không xiết, đợi khi Quốc cứu về nước, chừng ấy sẽ biết rõ ràng hơn. » Hùng khởi Phụng nghe nói mới yên lòng, không hỏi chi nữa. Quan Tổng binh đệ trình hai tờ chiếu thư của Thái hậu ban bố : một tờ truất Phi Giao và

một tờ thư Thượng hoàng. Ai nấy đọc qua cũng đều ứa nước mắt. Doãn thượng Khanh thở dài than rằng : « Mạnh vương phi hạ thủ thảo mấy tờ chiếu thư này, trong lòng cũng đau xót lắm ! Thế mới biết bốn chữ « Trung hiếu tiết nghĩa » nhà Hoàng phủ chiếm hết rồi, làm cho tôi luống những trăm chiếu hồ thẹn. Mỗi khi nghĩ đến Lương thừa tướng, tôi càng thêm ngao ngán cho đời. » Doãn thượng Khanh lại nói với Triệu Phụng rằng : « Bây giờ ta cần phải sai quan đến trấn thủ những nơi địa giới của Cao ly mới dựng nập mới được. » Triệu Phụng nói : « Trương Long và Triệu Hồ cùng năm trăm quân đi qua Cao ly, nay đã lâu ngày, ai chẳng có lòng nhớ nước nhớ nhà, vậy ta nên sai quan trấn thủ thay cho hai tướng về đây. Chúng ta tạm đóng tại Đãng châu này, đợi khi hai tướng tới nơi sẽ cùng nhau trở về kinh địa. » Nói rồi liền thảo biểu chương sai người về trước phi báo với triều đình.

Nói về Hùng vương ở nhà, ngày đêm mong tin của Hùng khởi Phụng, bỗng nghe báo có tờ văn thư đến cao cấp. Trong văn thư nói thành Kim lăng rất hiểm trở, không thể phá nổi. Và lại Định Quốc là tay nghiều đồng, sức địch muốn người, bởi vậy quân ta đánh nhau mấy trận, đều bị thất, nay xin Thống soái đem binh đến cứu, nếu không thì ắt có sự nguy hiểm. Hùng vương đọc tờ cáo cấp, liền hăm hăm nổi giận, vào tâu với vua Anh Tôn xin cho mình đem quân trừ giặc. Vua Anh Tôn nghe tâu, ngâm nghĩ hồi lâu, rồi phán rằng : « Quốc trưởng ơi ! Chẳng bao lâu nữa Doãn tướng công và Hùng quốc cứu cũng về tới đây, vậy Quốc trưởng không cần phải đem quân đi đánh làm chi, để trăm sai một viên thượng tướng khác đi tiếp ứng, chắc thế nào cũng được thành công. » Hùng vương tâu rằng : « Muốn tâu bệ hạ ! Thành Kim lăng mà không phá được, là một cái họa lớn đáng lo, còn như sự cốt nhục đoàn viên, hạ thần thiết tưởng cũng không cần chi mấy. Và Định Quốc là tay vô đồng, lại thêm thành bền quân mạnh, nếu không dùng mưu trí, khó lòng mà được thành

công. Lưu Quí là kẻ thơ sanh, Vệ đồng Bưu tánh lại nóng nảy thì cứ làm sao cho lại Định Quốc. Vậy xin bề hạ cho bề thần dẫn năm ngàn cấm binh đi trừ Định Quốc. Chọn toàn những quân thiện chiến, không cần phải đem nhiều, vì đem nhiều cũng vô ích. » Vua Anh Tôn y tấu. Hùng vương liền ra giáo trường, điểm năm ngàn cấm binh, mỗi người đem theo quân lương trong ba tháng. Lại dùng Đồ đốc Sĩ Quí đi tiền phương. Nguyên Sĩ Quí là gia tướng của Lưu Quí. Lúc trước Lưu Quí sai Sĩ Quí về Kinh, Hùng vương thấy là người có tài, mới sung vào nơi cấm vệ. Mấy anh em Phò mã Triệu Câu cũng thương tài của Sĩ Quí. Nay Hùng vương phụng mạng binh phục Kim lăng, nên dùng Sĩ Quí làm tiền phương, đem năm trăm quân đi trước. Hùng vương về phủ, dặn Vệ vương phi rằng : « Nay mai trường tử là Hùng khởi Phụng về đây, tuy tôi đi vắng, Phu nhân cũng chớ lấy làm thương nhớ. Hễ nghe tin tôi bị thất trận thì mau mau sai trường tử đem quân đi đánh giải vây. » Hùng vương lại dặn Lương cầm Hà rằng : « Nàng Hằng ngọc Thanh nay đã quyết chí tu hành thì Hùng khởi Phụng về tới đây, con cũng chớ nên nhắc đến hai chữ « Nhơn duyên » nữa. Còn Tiểu công tử, thì con nên ráng công rèn luyện. Con coi như Đồng cung Thái tử, tuy còn ít tuổi mà tánh khí đã nghiêm chỉnh khác thường hơn người. » Vệ vương phi nghe nói, gật đầu khen phải, Lương cầm Hà lại dắt Tiểu công tử ra bái biệt Hùng vương. Trong khi Hùng vương uống rượu thì Tiểu công tử chấp tay ngồi hầu một bên.

Đầu canh năm hôm sau, Hùng vương đã dậy sớm để sửa soạn ra binh. Ngoài cửa đã cờ mở trống rung và bắn ba tiếng đại pháo. Các quan phụng mạng đi tiền tống Hùng vương. Mấy anh em Phò mã Triệu Câu cũng đi theo hai bên. Khi tiễn ra đến trường đình, Phò mã rót rượu mời Hùng vương, rồi lại kể tai dặn thăm mấy câu. Hùng vương gật đầu, lên ngựa đi liền. Hùng vương lại nói với các tướng sĩ rằng : « Cứu binh như cứu hỏa, chúng ta nên ngày đêm đi gấp, đề

cho mau tới nơi. » Nói rồi, truyền tướng sĩ cứ thẳng đường tiến đến Kim Lăng. Đi luôn đêm ngày qua các châu thành và huyện lỵ, cũng không dừng lại. Khi tới Kim Lăng, Lưu Quí đem các tướng ra bái yết Hùng vương và báo cáo tình hình trong mấy trận giao phong cùng Định Quốc. Lưu Quí nói : « Bẩm vương gia ! Định Quốc thật là mạnh mẽ, một người địch nổi muôn người. Chúng tôi sức mọn tài hèn, giao chiến ba trận, đều bị thất hết cả ba. Tướng sĩ ở chiến trường rất là khổ sở. Nay có vương gia đến thì may nhờ hồng phúc Thiên tử mà trừ được Định Quốc chăng ? »

Hùng vương cười mà đáp rằng : « Không biết tôi có trị được Định Quốc hay chăng ? Vì tôi tuổi già sức yếu, việc chiến trận cũng kém lúc xưa. Cũng bởi Định Quốc là một đứa phản nghịch, dám ra mặt kháng cự với triều đình, còn tôi đây chịu ơn triều đình đã lâu, nên tôi mới phải đem thân ra chốn chiến trường, để mong có cơ đền báo. Bây giờ hãy cho tướng sĩ nghỉ ngơi trong ba ngày nữa cho lại sức, rồi ta sẽ giao chiến một trận coi ra làm sao. » Lưu Quí đặt tiệc ở trong quân để khoản đãi các tướng sĩ.

Cách ba hôm sau, Hùng vương truyền cho bốn bộ binh giữ trại, còn cấm binh thì ra trận. Hùng vương đầu đội mũ, mình mặc giáp, ngoài lại phủ một lần áo bào, lưng đeo đai ngọc, ánh sáng rực rỡ. Trước mặt có năm lá cờ đỏ, phấp phới gió bay. Hùng vương truyền bắn ba tiếng đại pháo, rồi chia quân làm hai cánh : Tả tiên phương và hữu tiên phương cũng đều mình mặc giáp vàng, tay cầm thương bạc, thúc quân ra trận. Khi hai bên đã giáp trận, Định Quốc xông ra mắng rằng : « Hỡi Lưu Quí và Vệ đồng Bưu ! Hãy nghe ta nói mấy lời. Trong một tháng nay, các người đã im hơi lặng tiếng, không dám đối địch cùng ta, có sao nay lại bỗng đem quân đến nạp mình vậy ? Này ! Ta nói cho mà biết : Các người nên mau mau về tâu Thiên tử, đem muôn dặm giang sơn mà chia hai cho ta thì ta mới rút quân về, từ nay không quấy nhiễu nữa; bằng không thì ta kéo rốc về Kinh địa, chừng ấy ngọc đá khó phân. »

Định Quốc nói rồi, thì đắc chí mỉm cười, Hùng vương ăn giận hét lớn nói rằng : « Hồi quân phản nghịch ! Chớ có múa mõ khua môi. Nay ta phụng chỉ đem quân tới đây nể tróc mi đem về đề mi chết chung một lượt với lão tặc Hưng Phục luôn thể. »

Định Quốc nghe nói, dõm lại thấy Hùng vương, thì giựt mình kinh sợ, nhưng cũng gương cười mà đáp rằng : « Tôi xin chào vương gia ! Vương gia nay đã già rồi, nên ở nhà dưỡng lão hoặc tập luyện võ nghệ ở giáo trường còn hơn, chớ còn  sức dẫu mà ra chốn chiến trường nữa. Vạy vương gia hãy lui về nghỉ đi, vì đao thương là vật vô tình, rồi có bề nào thì ăn năn không kịp. » Hùng vương nổi giận mắng rằng : « Loài phản nghịch chớ khoe tài ! » Nói rồi, liền truyền cho tiên phuông Sĩ Quý rằng : « Tướng quân mau ra bắt loài phản nghịch ấy cho ta. »

Sĩ Quý vưng mạng, phi ngựa chạy ra cử đao chém Định Quốc, Định Quốc nổi giận nói rằng : « Này Hùng Hiệu ! Nếu mi là tay anh hùng thì mi ra đây giao chiến cùng ta, chớ những đưa vô danh tiểu tốt như vậy dẫu phải là tay đối thủ với ta ? Bây giờ ta hãy tạm ra oai lấy đầu thống này, rồi sau sẽ lấy tới đầu Hùng Hiệu ! » Nói rồi, hai tay cầm cặp song chùy thúc ngựa đánh với Sĩ Quý, Sĩ Quý ra sức giao chiến được ba mươi hiệp, đã thấy hơi thở hồng hộc, mồ hôi ướt đầm, Trương Vĩnh thấy vậy, vội vàng giục ngựa cầm kích ra tiếp chiến. Định Quốc cả cười mà rằng : « Mi là tướng bại trận, hôm nay lại còn dám khoe tài. Ta đã tha chết cho mi mấy lần rồi, lần này mi đừng mong sống được nữa. »

(Xem tiếp tập 33)

Nhà in TÍN ĐỨC THƯ XÃ xuất bản

25, đường Sabourain, 25

SAIGON

Điện thoại : 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Định Quốc liền hươi động song chùy đánh mạnh vào mặt Trương Vinh. Trương Vinh đã có ý khiếp sợ. Hùng vương nổi giận, cởi áo bảo ra, rồi hai tay cầm hai trái chùy, giục ngựa ra cản lại. Định Quốc thấy Hùng vương oai phong rất lắm liệt, liền đỡ cặp chùy của Hùng vương và khen rằng: « Giỏi lắm ! Hay lắm ! Hùng Hiệu tuy tuổi đã già mà sức mạnh tăng hơn xưa bội phần. »

Giao chiến hồi lâu, Định Quốc coi mọi sát sự, Định Quốc biết cự không nổi, mới truyền các tướng đến trợ chiến. Vệ đồng Bưu thấy vậy, cũng giục các tướng ra ngăn đánh. Hai bên đánh nhau thiên sầu địa thảm. Hùng vương càng giao chiến, tinh thần càng thấy hăng hái, Định Quốc chống ngăn không kịp, bị luôn mấy ngọn chùy vào vai bên hữu. Định Quốc nhào xuống ngựa, nhờ có các tướng xông ra cứu khỏi. Hùng vương cùng Vệ đồng Bưu thúc quân rượt theo, giải binh Kim lăng thấy chắt bằng non, máu chảy thành suối, thật là một trường ác chiến. Khi đuổi tới cửa thành thì các tướng đã cứu Định Quốc đem vào trong thành, rồi đóng chặt cửa lại, gổ đá ở trên mặt thành liệng xuống như mưa. Chờng đó Hùng vương mới chịu thâu quân về trại. Lưu Quí và các tướng đều khen ngợi Hùng vương rằng: « Vương gia thật là một bậc thiên thần ! Chúng tôi chắc chẳng bao lâu thành Kim lăng sẽ bị phá, mà Định Quốc cũng không trốn đâu cho khỏi. » Hùng vương nói: « Thành Kim lăng rất sâu hào cao lũy, khó mà phá mau được. Lại trong thành lương thảo sức tích rất nhiều, có thể dùng đủ mười năm.

Nếu quân giặc cứ đóng cửa thành dùng cách cố thủ thì ta cũng khó phá cho xuê được, còn ta mà ở đây lâu ngày, lương thảo thiếu thốn, quân sĩ mỗi một, nếu ta rút quân về thì quân giặc đuổi theo, và sẵn trón chiếm luôn Chiết giang. Nếu ta để mất Chiết giang, cũng như mất nửa thiên hạ vậy. Huống chi ta xem tướng sĩ của quân giặc, ai nấy đều hết lòng chống cự như vậy là vậy cách nó mạnh mẽ lắm, nếu không có người làm nội ứng thì khó lòng mà được thành công. Nay mới bằng trận đầu, cũng chẳng nên mừng rỡ. »

Nói rồi, truyền các tướng phải canh giữ cẩn mật, Hùng vương ghi công và thưởng lao các tướng sĩ. Ngày hôm sau, Hùng vương lại sai tiên phuông đem quân đến khiêu chiến. Khi tới cửa thành, thì đã thấy treo cao cái « Miên chiến bài » Tiên phuông truyền cho quân sĩ chú ý mắng, nhưng cửa thành cứ đóng chặt, im lặng không thấy tiếng người nên phải rút quân về. Rồi mấy ngày sau cũng đều y như vậy. Thời giờ thấm thoát, đã hết một tháng mà Định Quốc cũng không chịu giao chiến. Hùng vương nghĩ càng tức giận, nhưng không biết làm sao được. Đã nhiều lần Hùng vương đem quân tới chon thành cho quân xung phong ồ ạt đánh phá, nhưng ngặt vì mặt thành rất cao vượt qua không được. Một đêm nọ, Hùng vương đang ngồi ở trong quân, giờ binh thơ ra xem, vừa xem vừa nghĩ thầm rằng : « Ta biết dùng kế chi mà phá Kim lăng cho được ? Chỉ có một kế duy nhất là phải dùng đến người nội ứng, mà người nội ứng thì làm sao vào được trong thành ? » Lúc ấy trống đã sang canh hai, Hùng vương đang châu mày ngẫm nghĩ, bỗng có quân vào báo rằng : « Bầm vương gia ! Có Vệ nguyên soái xin vào bầm có việc khẩn cấp. » Hùng vương truyền mời vào ra mắt.

Vệ đồng Bưu vào tới nơi, Hùng vương đứng dậy chào hỏi rồi nói rằng : « Chẳng hay có việc chi khẩn cấp, xin Nguyên soái nói cho tôi biết. » Vệ đồng Bưu liền đưa ra một phong thơ rồi nói : « Bầm vương gia ! Vừa rồi tôi đi tuần, có lượm được một phong thơ buộc vào mũi tên bắn ra, tôi

không dám tự tiện mở xem, nên phải đem về đây để vương gia xét đoán. » Hùng vương vội vàng coi kỹ lại phong thư thấy phong thư ấy gói mấy lần thật kỹ. Khi mở hết mấy lần giấy bọc ngoài thì thấy có đề một câu rằng : « Đứa con bất hiếu là Vệ Ngọc độ trình thân phụ đại nhơn khai khẩn ». Hùng vương ngạc nhiên nói với Vệ đồng Bưu rằng : « Đó là thư của lĩnh lang gửi cho Nguyên soái đó, Nguyên soái hãy mở ra mà xem. » Vệ đồng Bưu nói : « Trong quân không được phép gửi thư riêng, vương gia cứ mở ra xem cho rõ. » Hùng vương liền mở ra, thấy viết bức thư như vầy :

« Con là Vệ Ngọc có lời kính thưa thân phụ hân tường :

« Nhà ta chẳng may gặp nhiều tai biến. Em gái con là Văn Cơ bị Định Quốc bày mưu lập kế bắt về làm vợ. Con cũng chịu cái đòn cho hân lực dụng, cho nên gia quyến mới được an toàn. Từ khi hân nghe tin thân phụ làm Nguyên soái đem quân đến đánh thì hân liền cách chức con, không dùng con nữa. Hân lại thắng luôn mấy trận, nên có ý kiêu căng, ngày đêm chỉ say đắm tiêu sái, không nghĩ gì đến việc quân tình, nên nhơn dân đều sanh lòng oán giận. Vừa rồi hân ra đối địch với Hùng vương một trận, vài hiệu của hân bị trọng thương, điều trị đã lâu mà chưa khỏi. Nay bệnh của hân lại thêm dờ dội, thành ra kỷ luật không được nghiêm minh. Con tìm cách thông đồng với quân giữ thành, mới được phong thư này vào mũi tên mà bắn ra để kính thưa thân phụ rõ. Xin thân phụ barm với Hùng vương hãy lập kế giữ cách nói là có thánh chỉ truyền phải rút quân về. »

« Khi Hùng vương rút quân về thì trong thành ắt mở cửa cho nhơn dân ra kiếm củi, chúng đó thân phụ cho người thân tín trà trộn với nhơn dân vào thành. Trong này đã có con làm nội ứng thì chắc phải nên việc. Mấy lời tâm phúc, xin thân phụ lượng xét. »

Hùng vương đọc dứt cả mừng, liền cầm bức thư trao cho Vệ đồng Bưu, Vệ đồng Bưu xem hết bức thư rồi thưa rằng : « Thưa vương gia ! Nay con tôi đã nói như vậy, xin vương gia nên mau mau tru liệu việc rút quân. »

Hùng vương chưa kịp trả lời thì bỗng thấy quân sĩ ở ngoài chạy vào bẩm rằng : « Bẩm vương gia ! Có Hùng quốc cầm

phụng mạng đi truyền hịch Tam giang, nay trở về phục hịch. » Hùng vương truyền đòi vào, Hùng khởi Thần vào bái yết thân phụ và cữu phụ là Vệ đổng Bưu, và báo cáo việc đi truyền hịch Tam giang, các địa phương quan đều tuân lệnh. Hùng vương ngâm nghĩ hồi lâu, rồi kêu Hùng khởi Thần đến trước mặt mà dặn rằng : « Con hãy đọc bức thư này, và ta cũng muốn theo kế trong thư đã nói. »

Nói rồi, liền trao bức thư của Vệ Ngọc cho Hùng khởi Thần xem. Hùng khởi Thần cầm bức thư mà đọc, rồi cúi đầu làm thỉnh, chưa biết tính lẽ nào. Hùng vương lại nói : « Nay con ! Cha tưởng nàng Văn Cơ mà theo Định Quốc, tuy được phú quý, nhưng trong lòng chắc cũng áy náy không yên. Nay con hãy cải trang vào trong thành, tìm biểu huynh con là Vệ Ngọc, rồi thông tin với nàng Văn Cơ. Con hãy mượn điều nghĩa cũ tình xưa, làm cho nàng phải đem lòng quyến luyến, để nàng ra sức giúp mình cho nên việc. »

Hùng khởi Thần nghe lời thân phụ nói, nết mặt đỏ bừng, thưa rằng : « Thưa cha ! Việc ấy năm xưa con đã không thuận, có sao nay thân phụ còn bắt con vương vịn vào làm chi. Con là đường đường một đứng nam nhi, lẽ nào lại dùng cái kế trên hoa ghen nguyệt áy. »

Hùng vương nghe nói, cả giận mắng rằng : « Đồ súc sanh ! Lại cưỡng lời cha hay sao ? Năm xưa ta cho mấy vế Văn nam là cốt muốn cho họ Hùng ta còn dòng dõi về mai hậu, không ngờ mấy chỉ biết điều hiểu nhỏ, thành ra phải lưu lạc đến đất Giang ninh. May gặp cữu phụ đây nghĩ chút tình thân đem mấy vế nuôi dưỡng. Cũng bởi nơi mấy mà lụy đến cữu phụ phải bị cửa nát nhà tan. Như vậy mấy là một đũa bất hiếu bất nghĩa, lại còn dám mở miệng nói những giọng cao kỳ. Cũng bởi không có người nội ứng nên thành Kim lãng khó phá, biểu huynh của mấy là Vệ Ngọc đã bày biểu kế ấy, nếu ta bỏ lỡ mất cơ hội may mắn, biết chừng nào cho yên giấc. Nay mấy trái lịnh không chịu đi, thì ta quyết dùng quân lịnh mà nghiêm trị. » Vệ đổng Bưu vội vàng an ủi Hùng

khởi Thần rằng : « Nay trong quân đang lúc khẩn cấp, Công tử chớ nên câu nệ những điều nhỏ nhặt mà bỏ quên việc lớn. » Hùng khởi Thần bất đắc dĩ phải vâng mạng.

Qua bữa sau, Hùng vương hạ lệnh rút quân. Quân giặc trong thành Kim lăng thấy vậy, liền vào báo với Tổng binh tên là Văn Anh. Văn Anh chạy vào bẩm với Định Quốc. Định Quốc nghe nói, trong lòng nghi hoặc, còn đang ngẫm nghĩ, chưa biết quyết đoán ra thế nào; bỗng thấy Tri phủ là Bá Tuyên vào thưa rằng : « Bẩm tướng quân ! Nhơn dân trong thành thiếu nước và củi, đã có ý muốn nổi loạn. Nếu tướng quân không cho mở cửa thành cho dân ra gánh nước và kiếm củi thì khó lòng mà giữ cho khỏi sự biến loạn. »

Định Quốc nghe nói, bất đắc dĩ phải hạ lệnh cho mở cửa thành trong ba ngày, để cho dân kiếm củi. Nhơn dân trong thành nghe lệnh, ai nấy đều mừng rỡ, lũ lượt kéo ra gánh nước và kiếm củi, kể đi người lại lấp nập. Bữa nào cũng mở cửa thành mãi cho đến canh ba mới đóng. Vì Kim lăng là một nơi đồ hội, việc buôn bán rất phồn thịnh, trong nửa năm nay cửa thành đóng chặt, đường giao thông đã bế tắc, nay bỗng thấy cửa mở, quân binh vây ở ngoài lại rút đi nên người trong thành tranh nhau kéo ra, không ngăn cấm nổi. Hùng vương đã lựa sẵn các kiện tướng và dũng sĩ ước độ năm trăm người, giả dạng theo dân thành Kim lăng trà trộn vào bốn phía cửa. Hùng khởi Thần cũng cải dạng làm một ông thầy bói. Vào được nơi trong rồi, Hùng khởi Thần vừa đi vừa hỏi thăm đường. Khi đến cửa dinh Định Quốc, thấy ngoài cửa có quân canh nghiêm mật. Hùng khởi Thần tay cầm chiếc bài, vừa đi vừa rao rằng : « Ai muốn bói hay coi tài tướng, đoán vận mạng, trăm điều không sai một không ? » Quân sĩ mừng rằng : « Anh thầy bói mắt dui, không biết đây là nơi vương phủ hay sao mà mi dám đi liều mạng như vậy ? »

Hùng khởi Thần cười mà đáp rằng : « Thưa các anh ! Tôi đến đây để tìm ông Vệ Ngọc. Nguyên ông ta cầm xuê gặp lúc hoạn nạn, có nhờ tôi bói giúp một quẻ, hứa rằng

khí nào khá giả, sẽ trọng thưởng. Bây giờ tôi muốn tìm ông ấy để vay chút ít về tiêu xài. » Quân sĩ cười mà nói rằng : « Té ra mi muốn kiếm ông Vệ Ngọc phải không, ông ta vừa mới đi khỏi. » Nói chưa dứt lời, bỗng có một người chỉ mà nói rằng : « Kìa kìa ! Ông Vệ Ngọc đã đến kìa ! » Hùng khởi Thần ngược đầu nhìn lên thấy quả nhiên một người cưỡi ngựa, diện mạo khôi ngô, thân thể to lớn, giống Vệ đồng Bưu như đúc. Lại thấy một người đón Vệ Ngọc mà nói rằng : « Có anh thầy bói muốn tìm ông để vay tiền, hẳn còn đang chờ ông đang kia. » Hùng khởi Thần lên khoát tay ra hiệu nói rằng : « Ông Vệ Ngọc ơi ! Còn nhớ lời hẹn năm xưa hay không ? Ông hẹn cho tôi một ngàn lượng bạc, nay tôi chỉ vay ông năm trăm để xài mà thôi. » Vệ Ngọc biết là người của Hùng vương sai vào, vội vàng xuống ngựa, nắm tay Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Ta mong mãi bây giờ mới thấy mặt, mau mau theo ta về nhà, rồi ta sẽ y hẹn cho vay đủ số. » Hùng khởi Thần liền đi theo Vệ Ngọc. Khi về tới nhà, Vệ Ngọc đuổi hết người trong nhà ra rồi đóng chặt cửa lại, Hùng khởi Thần lột khăn che mắt xuống, rồi nói : « Biền huỳnh ơi ! » Vệ Ngọc mừng rỡ nói rằng : « Té ra Hùng công tử đó phải không ? Công tử dám mạo hiểm vào đây thì thật là một người can đảm ! Nhưng bây giờ định dùng kế chi ? Công tử hãy nói cho tôi nghe thử. »

Hùng khởi Thần kể tai nói nhõ mấy lời, Vệ Ngọc gật đầu mà rằng : « Nếu vậy thì thật là diệu kế ! Nhưng việc này không nên chậm trễ, phải thì hành lập tức mới được. Hôm nay trời gần tối, ta nên yên nghỉ rồi sáng mai sẽ thì hành. »

Vệ Ngọc liền kêu người trong nhà vào và chỉ Hùng khởi Thần mà nói rằng : « Ông thầy bói này nguyên là con gái, tức là diệt nữ của Phu nhơn ta ở kinh thành lánh nạn tới đây đó ! Vì sợ thân gái dâm trường, đi đường không tiện, nên phải cải dạng nam trang. Đến sáng ngày mai sẽ lại dùng nữ trang vào yết kiến Văn Cơ ở trong vương phủ đó. »

Vệ Ngọc phởn hơn là Liễu thị bước ra, chào Hùng khởi Thần rồi mời vào nhà trong, bày tiệc rượu khoản đãi. Trong khi uống rượu, có hai Công tử (con Vệ Ngọc) ra chào. Vệ Ngọc hỏi thăm đến những tình hình trong khi lưu lạc, Hùng khởi Thần thuật hết đầu đuôi tự sự. Vệ Ngọc thở dài than rằng : « Đó cũng là lỗi tại nhà ta, nên khiến cho Công tử phải chịu bao nỗi cực khổ ! »

Vệ Ngọc lại thuật cho Hùng khởi Thần nghe những nỗi khi về tới nhà bị bắt. Hùng khởi Thần nghe qua càng thêm đứt ruột đau lòng. Hùng khởi Thần thở dài than rằng : « Từ đi nương ơ ! Di nương vì tôi mà phải gieo ngọc trăm châu. Tôi thật là tài hèn sức mọn, để đến nỗi làm lụy cho di nương. Không trách thân phụ tôi cho tôi là đứa bất nghĩa, trông cũng không oan. Tôi nghĩ bao nhiêu, càng giận đứa gian ác Lữ thị bấy nhiêu. Lúc đó, nó dùng những lời nặng nề mà xỉ mắng tôi, mỉa mai tôi, tôi chẳng kè làm chi, có sao nó lại vu oan cho Từ đi nương như vậy. Nếu chúng nào phá được thành Kim lang, tôi sẽ đem Lữ thị ra phân thây trăm mảnh mà tế trước linh sàng Từ đi nương thì tôi mới hả dạ. » Liễu thị lại đem bức thơ tìm được trong mình Từ đi nương lúc vớt thi thể ở dưới sông lên trao cho Hùng khởi Thần xem, Liễu thị nói : « Công tử hãy xem bức thơ này thì rõ hết ngọn ngành. » Hùng khởi Thần vừa xem vừa ứa nước mắt. Khi xem dứt thơ dài mà than rằng : « Từ đi nương ơ ! Cái ơn sâu của di nương đã cứu tôi sống thì sự báo đền xin hẹn để kiếp sau. » Hùng khởi Thần buồn thăm quá, nên không ăn cơm được, liền đứng dậy đi vào phòng mà nghĩ. Khi vào trong phòng, Hùng khởi Thần vật mình khóc lóc, rồi ôm gối thở dài. Hùng khởi Thần nói một mình rằng : « Khi ta gặp một nàng Văn Cơ thì biết xử trí làm sao ? Ta chắc rằng thế nào nàng cũng đem những lời dâm dăng mà cợt ghẹo ta nữa, chừng ấy ta biết làm sao mà cho gỡ thoát ? Theo lời thân phụ ta nói thì định buộc ta phải dâm dục với nàng. Đành rằng một là vì nước nhà, hai là vì

cứu phụ, nhưng nông nổi ấy ta biết tính làm sao. Hay là ta phải cự tuyệt đờn dâm đặng ấy để khỏi phụ cái lòng trinh liết của Phi Loan quận chúa ! » Hùng khởi Thần nghĩ vậy, nên hăng hái bội phần.

Sáng hôm sau, hai vợ chồng Vệ Ngọc đem áo quần đàn bà vào cho Hùng khởi Thần mặc, lại dùng các đồ nữ trang để tô điểm, không kém các bức Tiểu thơ đằm nguyệt say hoa. Vệ Ngọc khen ngợi rằng : « Cái nhan sắc khuynh thành này dầu có ngàn vàng, cũng khó lòng mua được ! » Hùng khởi Thần thở dài thừa rằng : « Làm thân nam tử mà phải cái dạng nữ trang thì tự nghĩ càng thêm hổ thẹn. » Khi ăn lót dạ xong, Vệ Ngọc sai người dọn sẵn một cái kiệu để đưa Hùng khởi Thần vào vương phủ. Vệ Ngọc vào trước bẩm với Định Quốc rằng : « Bẩm tướng quân ! Tôi có một người biểu muội, xin vào bái yết Văn Cơ phu nhân ! » Định Quốc gật đầu cho vào. Vệ Ngọc liền đưa Hùng khởi Thần vào nhà trong. Văn Cơ hỏi rằng : « Người con gái nhà ai mà nhan sắc xinh đẹp như vậy ? » Vệ Ngọc cười mà nói rằng : « Em quên rồi à ! Đây là cái người mà trong lòng em hằng ngày vẫn thương nhớ đến đó ! Cách biệt trong bấy lâu, bây giờ mới tới đây ! Em thử nhìn kỹ coi ai đó. » Văn Cơ ngạc nhiên bước lại gần nắm tay mà nhìn, rồi nói : « Trời ơi ! Biểu muội đó sao ? Ở đâu mà lại tới đây, vậy hai ta hãy vào trong phòng mà nói chuyện. »

Nói rồi, liền dắt Hùng khởi Thần vào trong phòng. Vệ Ngọc lui ra, Văn Cơ tha hầu cho các nữ tỳ. Lúc đó không có Lữ di nương ở đó vì Lữ di nương bị bệnh nên không đến, thành ra vắng vẻ không có ai. Hùng khởi Thần cười mà nói với Văn Cơ rằng : « Tiểu thơ ngày nay còn nhận được lời sao ? » Văn Cơ nói : « Khi nào tôi lại quên ! Một chàng Công tử phụ nghĩa bạc tình kia, dầu có chết rồi, đem thiêu ra tro, tôi cũng còn nhận được. Nhưng tôi xin hỏi : Công tử đã phụ nghĩa bạc tình rồi, bây giờ còn đến đây làm chi nữa. » Hùng khởi Thần nói : « Năm trước tôi nương thân ở nhà Tiểu thơ

cảm cái thâm tình của Tiểu thơ đã đối với tôi, cho nên từ bấy đến nay tôi không thể quên được. » Văn Cơ nói : « Thôi tôi, cũng xin cảm ơn Công tử ! Nếu Công tử có nghĩ đến cái thâm tình của tôi thì năm xưa đã không đẩy tôi phải té nhào xuống đất ! »

Hùng khởi Thần nghe nói không biết trả lời làm sao, mới giả cách ôn tồn ngồi ghé lại gần mà nói rằng : « Tiểu thơ ơi ! Năm xưa vì sao mà tôi phải cự tuyệt, tưởng Tiểu thơ cũng nên lượng tình cho tôi. Nay tôi đến đây là cốt để báo ơn Tiểu thơ đó ! » Nàng Văn Cơ cười mà đáp lại rằng : « Nay tôi đã được vinh hoa phú quý, cần chi phải mong Công tử báo ơn ! » Hùng khởi Thần liền kể tai thổ thổ mà nói nhỏ rằng : « Tiểu thơ ơi ! Dầu Tiểu thơ nay được vinh hoa phú quý, nhưng nào ai có lòng yêu hương tiếu ngọc, tôi chỉ sợ Tiểu thơ không quên được cái tình người cũ mà thôi. » Văn Cơ nghe nói, nét mặt đỏ bừng, lườm hai con mắt, rồi thở dài mà rằng : « Chẳng qua di nương tôi làm hại tôi, làm cho tôi phải thất thân với đờn thố bỉ này ! Mỗi khi chung gối loan phụng, hơi rượu sặc sụa, thì mặt ngoài cười gượng mà bề trong khóc thầm. Từ khi tôi gặp Công tử, tưởng rằng duyên trời đưa lại hai ta sẽ được cùng nhau sum hiệp trăm năm, không ngờ Công tử bạc tình làm cho tôi ưỡng phải một đời xuân xanh, sa vào nơi khổ hải này, năm nay đã ngoài ba mươi tuổi, câu thơ dần đo, biết cùng ai đọc, tiếng đờn ngơ ngẩn, chẳng để ai nghe. Sự đau đớn ấy Công tử đâu có hiểu thấu ! Bây giờ Công tử nói định đến đây để trả ơn tôi, chẳng hay trả ơn cách nào xin Công tử nói cho tôi biết. » Hùng khởi Thần cười mà đáp rằng : « Tiểu thơ ơi ! Số là đại binh nay sắp phá thành Kim lăng, tôi nghĩ cái thâm tình của Tiểu thơ đối với tôi năm xưa sợ khi cháy thành vạ lây, nên tôi bầm với thân phụ và cữu phụ mà lên vào đây để báo cho Tiểu thơ biết. Tiểu thơ nên mau mau theo tôi trốn đi thì tánh mạng họa may mới được toàn. » Văn Cơ run sợ hỏi rằng : « Tôi nghe tin đại binh ở ngoài thành đã rút, có sao Công tử lại nói như vậy ? »

Hồi chưa dứt lời, thì bỗng nghe có tiếng sấm nổ vang trời động đất. Nữ tỳ chạy vào báo rằng : « Bẩm Phu nhơn ! Đại binh lại đến phá thành, lần này công hãm rất dữ dội hơn trước, nên bắc thang định trèo qua thành mà vào. Vương gia (Định Quốc) đã sai Tri phủ Bá Tuyền tuần tra và kiểm soát những quân gian tế đã lên vào thành. Hiện nay ông Võ Ngọc phải phòng ngự trong phủ, còn vương gia thì đem quân đi tuần tiêu mã ngoài. » Văn Cơ nghe nói như sét đánh ngang tai, nét mặt tái mét, chẳng còn hột máu, vội vàng nắm áo Hùng khởi Thấn mà nói rằng : « Hùng công tử ơi ! Công tử nên nghĩ cách gì mà cứu tôi với ! » Hùng khởi Thấn nói : « Tiểu thư chớ lo sợ. Bây giờ ta phải gạt thẳng phản nghịch kia mới được ! Tiểu thư hãy lập kế gạt cho nó uống rượu thật say, thì sau này cũng chẳng lo gì là không được vinh hoa phú quý. » Văn Cơ hỏi : « Bây giờ muốn gạt nó thì phải làm sao ? » Hùng khởi Thấn cười mà đáp rằng : « Tiểu thư lại dùng những lời âu yếm là lời mà nói với nó thì nó phải xiên lòng. » Nàng Văn Cơ vừa cười vừa nói : « Ủ ! Phải đó ! » Văn Cơ liền truyền nữ tỳ dọn cơm, rồi ngồi ăn với Hùng khởi Thấn. Lại chỉ Hùng khởi Thấn mà nói với các nữ tỳ rằng : « Tiểu thư đây là biểu muội của ta, đến đây để chờ vào yết kiến vương gia đó ! »

Độ hết canh một đêm ấy, có tin báo rằng Định Quốc đã trở về. Văn Cơ vội vàng sai nữ tỳ chạy ra mời vào tư thất để nói chuyện. Khi Định Quốc vừa tới, mình mặc giáp mà phía vai bên hữu vẫn còn băng bó, Văn Cơ chạy lại gần lấy tay vuốt ve, rồi mời vào trong phòng. Văn Cơ nói : « Tướng quân ơi ! Cái vai này chữa thuốc đã hơn một tháng mà cũng chưa hết sao ? Tôi đêm ngày mong nhớ không biết đường nào, nên phải sai người mời tướng quân vào để bàn chuyện một chút. »

Định Quốc nói : « Phiền lòng Phu nhơn quá ! Tôi vì bị thương, không dám gần nữ sắc, nay nghe Phu nhơn cho kêu nên lật đặt vào đây, nhưng tôi phải ra ngoài gấp. Phu

nhơn ơi ! Quán giặc lại kéo đến bên thành thì ngủ yên sao cho được, vậy để đến hôm khác, tôi sẽ xin vào bồi tiếp Phu nhơn. » Văn Cơ cất tay ngọc nắm Định Quốc mà nói rằng : « Tôi đã dọn sẵn một liệc rượu đây, tướng quân hãy rón ngồi lại uống cạn mấy chén đã rồi hãy đi. »

Định Quốc thấy Văn Cơ mặt hoa hớn hử, mày liễu nở nang, thì không thể cầm lòng cho được, bất đắc dĩ phải kéo ghế ngồi uống rượu. Văn Cơ tay rót miệng mời, mỉm cười mà nói với Định Quốc rằng : « Tướng quân cùng tôi kết tóc xe tơ bấy lâu, biển ái nguồn ân, chưa hề có ngày nào xa cách. Từ khi tướng quân bị thương, phải ngủ riêng phòng để chữa thuốc, thời giờ thăm thoát, phút chốc đã được một tháng rồi. Nay thương tích cũng gần khỏi rồi, tướng quân nên ở đây để cho tôi được hầu hạ. Không lẽ vợ chồng đầu ấp tay gối, lại không chia sẻ sự đau đớn hay sao ? Tôi nghĩ không phải vì cơ chữa thuốc mà ngủ riêng, chắc tướng quân đã có chút đeo bông chi đây. Thôi đừng giấu giếm nữa, có thể nào hãy thú thật tôi nghe. »

Văn Cơ nói rồi làm bộ giận mà rằng : « Những lời năm xưa thề non hẹn biển không ngờ nay đã phũ rồi. »

Định Quốc nghe nói lích quỳnh, vội vàng bước lại gần mà dỗ rằng : « Phu nhơn ơi ! Phu nhơn chớ lấy làm lạ ! Phu nhơn cũng biết rằng trong nửa năm nay lòng tôi thật rối như tơ vò. Nào cha già bị giam, nào em ruột bị giết. Thành Kim lăng lại bị vây khốn, tôi chắc rằng võ nghệ của tôi vô địch, không ngờ Hùng Hiệu cũng là tay cũ đánh, tôi mới ra đánh một trận, mà đã bị trọng thương. Chỗ thương tích này trị mãi chưa lành, cho nên tôi phải kiêng nữ sắc, chớ thiệt không có lòng chim dạ cá, mà nàng nghĩ ngờ. » Văn Cơ nói : « Có ai buộc tướng quân đừng kiêng nữ sắc đâu. » Định Quốc nói : « Bởi vậy cho nên tôi cần phải ngủ riêng phòng ! » Nàng Văn Cơ nói : « Cứ phải ngủ riêng phòng mới kiêng được hay, sao ? » Định Quốc cười mà nói rằng : « Nhưng nếu chung gối loan phòng thì đêm xuân ai dễ cầm lòng được chăng ? »

Nói rồi, lại khanh khách cười. Văn Cơ cứ rót rượu hoài. Định Quốc có ý nghi ngờ, mới dừng chén rượu không uống, hỏi nàng rằng : « Phu nhơn làm bạn cùng tôi bấy lâu, tôi chưa thấy Phu nhơn tươi cười hơn hở như hôm nay bao giờ. Chẳng hay hôm nay vì cớ chi mà Phu nhơn lại đem lòng luyến ái, cố bắt tôi phải ngủ tại đây như vậy ? »

Văn Cơ chúm chúm cười mà đáp rằng : « Số là đêm hôm qua tôi nằm chiêm bao rất lạ, thấy tướng quân mọc cách bay lên trên không, như vậy quả nhiên là cái triệu chứng gần được lên ngôi Thiên tử. Tướng quân làm Thiên tử thì ngôi Chánh cung Hoàng hậu kin hần phải là phần tôi, vì vậy cho nên tôi mới mừng. » Định Quốc nghe nói rất há dạ liền cười mà nói rằng : « Đa tạ những lời vàng ngọc của Phu nhơn ! »

Vừa nói lại vừa bưng chén rượu mà uống. Khi rượu đã say, có ý buồn ngủ. Nữ tỳ xúm lại tháo mào và cỡi giáp ra. Văn Cơ cũng lấy tay xoa chỗ vai bị thương, rồi đỡ nằm xuống giường. Định Quốc đặt mình xuống giường liền ngáy như sấm. Văn Cơ truyền các nữ tỳ dẹp rượu, rồi cho đem ra ngoài mà ăn uống. Khi các nữ tỳ lui ra hết rồi, Văn Cơ trở vô kêu Hùng khởi Thần mà nói nhỏ rằng : « Định Quốc say rượu ngủ yên rồi! Bây giờ Công tử làm sao giết được nó ? »

Hùng khởi Thần rón rén đến gần giường của Định Quốc nằm, lên vén mùng mà dòm, thấy Định Quốc mặt đen, mắt trợn, miệng thở hồng hộc như trâu rống. Hùng khởi Thần lóng nghe bên ngoài có tiếng súng nổ. Lúc ấy canh đã điểm ba, chắc là bọn Trương Vĩnh đã khởi sự rồi. Hùng khởi Thần bậm môi đưa tay rút kiếm treo ở trên tường, định đâm Định Quốc. Hùng khởi Thần tay cầm thanh kiếm, lúc đầu còn run bầy bầy, nhưng nghĩ lại trong khi khẩn cấp, nếu không làm gấp thì sợ có người đến thì hư việc, bắt đầu dõ phải hạ thủ. Định Quốc bị mũi kiếm đâm ngay giữa bụng, hét lớn một tiếng, rồi ngã lăn xuống đất, máu chảy đầm đìa. Định Quốc lăn lộn vật mình dẫy dụa một hồi

lâu, rồi lại rống lên mấy tiếng. Văn Cơ chẳng còn hồn vía nào nữa, cứ chạy quanh ở trong phòng, mồ hôi ra như tắm. Hùng khởi Thần đứng xa, thấy Định Quốc nằm yên, mới dám rón rén đến gần. Vệ Ngọc ở mé ngoài cầm đao chạy vào, cắt thủ cấp Định Quốc. Vệ Ngọc kêu nàng Văn Cơ mà nói rằng : « Em nên mau mau theo Hùng công tử chạy trốn đi. »

Vệ Ngọc lại sai người đi bắt Lữ thị. Bên ngoài, đại binh của Hùng vương đã kéo vào trong thành, các quan trong thành đều bị bắt. Hùng vương liền hạ lệnh treo bằng an dân, nghiêm cấm quân sĩ không được cướp phá dân chúng, lại ghi công cho các tướng. Còn Lữ thị và Văn Cơ thì giao cho Vệ đồng Bưu đem về quê nhà, để tế Từ di nương, cho oan hồn được ngậm cười nơi chín suối. Hùng khởi Thần thưa với Hùng vương rằng : « Xin thần phụ cho con đi theo để trước là đối chất cùng Lữ thị, sau là để kính viếng Từ di nương gọi là có chút lòng thành. » Hùng vương nhậm lời.

TIMSACH.COM.VN

Hồi thứ mười sáu

*Dứt mối tình, Văn-Cơ đầu Phật,
Ban tiệc vui, Thái-hậu xem tranh.*

Nói về Vệ đồng Bưu về đến quê nhà, Vệ Ngọc đem vợ là Liễu thị cùng hai con ra lấy mừng, thuật lại những nỗi sau khi ly biệt. Khi giải Lữ thị và Văn Cơ về tới nơi, Vệ đồng Bưu thấy mặt thì hăm hăm nổi giận, liền đứng dậy, trợn mắt, nắm đầu Lữ thị lôi thẳng đến trước linh sàng Từ di nương. Vệ đồng Bưu vừa lời vừa mắng : « Đồ tiện tỳ, mấy lần hại nhà ta mang tiếng không biết là dượng nào ! Không ngờ nay lại có sự quả báo nhãn tiền. »

Mọi người đều theo vào, Vệ đồng Bưu truyền đem hình cụ ra để tra tấn Lữ thị, bắt phải thú tội hết đầu đuôi. Lữ thị xưa nay là một người lanh lợi, nhưng thấy hình cụ thì

đã hết hồn như ngất như dại. Lữ thị bị tra tấn, đau quá chịu không nổi, liền hét lớn mà chết giấc, gia đình lấy nước lạnh phun vào mặt cho tỉnh lại. Khi Lữ thị tỉnh dậy, khóc lóc kêu van. Vệ đồng Bưu lại truyền tra tấn một hồi nữa. Văn Cơ cùng mọi người đều khiếp đảm kinh hồn. Vệ Ngạc khuyên Vệ đồng Bưu rằng : « Xỉa thân phụ hãy người còn giận, khoan tay roi vọt, để cho hắn khai. » Vệ đồng Bưu truyền gia đình hãy khoan tay để Lữ thị nói, Lữ thị đau quá chết giấc hồi lâu rồi tỉnh lại, mới gượng nói rằng : « Lão gia ơi ! Bây giờ lão gia bắt tôi phải khai thì tôi biết khai làm sao cho được. Số là hôm ấy tôi và Tiều thơ đi thiêu hương vắng, ở nhà Từ di nương gieo mình xuống sông tự tử. Có khi Vệ công tử về nhà, có sự gì ám muội nên mới xảy ra vậy chăng ? Việc này nên tra hỏi vợ chồng Vệ công tử mới phải, có sao lại tra hỏi tôi ? » Lữ thị nói chưa dứt lời thì bỗng lấy tay vả miệng mình và nói : « Đồ tiện tỳ ! Mày dám mở miệng nói bậy ! Mày muốn vu oan giá họa cho Vệ công tử nữa phải không ? Này Lữ thị ! Ta đã dung tha cho mày được sống sót bấy lâu nay, mà mày lại không biết ăn năn ! Trước kia mày vu oan cho Hùng công tử có tự tình với ta, ta phải liều chết để tỏ tấm lòng trong sạch. Ta chắc rằng khi lão gia ta về, thì lão gia ta sẽ hiểu rõ oan tình này. Không ngờ mày là đứa gian ác, nay lại còn muốn dùng cái miệng hàm nọc rắn của mày mà hãm hại người ngay nữa sao ? »

Nói rồi hai tay cứ vả miệng mình đến nổi máu tươi trong miệng trào ra. Vệ đồng Bưu cùng ai nấy nghe nói, đều biết là hồn của Từ di nương đã nhập vào Lữ thị. Vệ đồng Bưu nói rằng : « Từ di nương ơi ! Cái nỗi oan tình của di nương, ta đã hiểu rõ. Chừng ta về triều sẽ tâu cùng Thánh thượng xin lập một cái bia kỷ niệm ở trước mộ di nương. Di nương hãy yên tâm ở dưới suối vàng, rồi đây ta sẽ phanh thây đứa tiện tỳ này mà rửa hận cho di nương. »

Lữ thị quì lạy, khóc mà nói rằng : « Lão gia ơi ! Bây giờ tôi sắp đi đầu thai, thì đầu muốn gặp nhau trong giấc

chiêm bao, cũng khó lòng mà gặp. Cái nghĩa nặng ơn sâu của lão gia, kẻ sao cho xiết, sự báo đền đánh đẽ kiếp sau ! »

Lữ thị lại nói với vợ chồng Vệ Ngọc rằng : « Tôi lại xin cảm ơn vợ chồng Công tử đối đãi với tôi thiệt hết sức tử tế. Không dè vì đũa tiện tỳ gian ác này mà để đến nỗi tan cửa nát nhà. Công tử đã theo lời trong thơ tôi dặn mà an táng tôi tại gần mã bà Doãn phu nhân (vợ chánh của Vệ đồng Bưu), nhưng thắm thay vong hồn tôi ở đó bấy lâu trải bao gió thắm mưa sâu, không hề được một nén nhang thắm viếng. Nay oan tình đã giải thì vong hồn này ở nơi chín suối, cũng được ngậm cười ! »

Lữ thị nói rồi ngã lăn ra đó. Vệ đồng Bưu biết là hồn Từ di nương đã thăng rồi, mới rút bữa kiếm, hét lớn lên rằng : « Hỡi đũa tiện tỳ gian ác ! Bấy giờ ta thử coi cái lá gan mày lớn đến thế nào ! » Vệ đồng Bưu vừa nói vừa đập chơn lên mình Lữ thị, rồi cầm thanh kiếm rạch bụng, cắt lấy trái tim để trước linh sàng của Từ di nương, máu tươi chảy ra linh sàng, trông cuống họng Lữ thị vẫn còn khô khè. Văn Cơ sợ quá ngã lăn chết giắc, Vệ đồng Bưu tay cầm thanh kiếm chạy đến nắm đầu Văn Cơ kéo dậy. Vệ Ngọc cùng mọi người đều quì xuống mà can gián. Vệ đồng Bưu mắng rằng : « Chúng bây còn thương làm gì nó nữa ! Nó cũng là một đũa đâm đặng, không biết yên phận. Đã làm cho cửa nhà tan nát, lại còn thất thân với đũa gian tặc nữa. » Vệ đồng Bưu nói chưa dứt lời thì Hùng khởi Thần ở ngoài cửa chạy vào, giục cây gươm mà thưa rằng : « Thưa cứu phụ ! Cứu phụ không nên giết nàng, vì nhờ có công nàng mới phá được thành Kim lăng. Khi trước tôi đã hứa lời xin báo toàn tánh mạng cho nàng, nếu cứu phụ giết nàng thì làm cho tôi thành một người thất tín. Vả nàng là một kẻ tội phơn trong đặng nghịch, còn phải tâu với Thánh thượng để người định tội. » Vệ đồng Bưu nghe nói, thở dài mà rằng : « Đa tạ Công tử đã chỉ biểu cho tôi biết là phải. Tôi là kẻ vô phụ, chưa am hiểu pháp

luật cho mấy, nếu không nhờ có lời chỉ bảo của Công tử thì trong lúc nóng nảy, tôi đã bị phạm tội rồi. »

Vệ đồng Bưu lại kêu Vệ Ngọc biểu đem Văn Cơ giam vào một nơi. Vệ đồng Bưu lại thuật chuyện hôn Từ di nương nhập vào Lữ thị mà nói cho Hùng khởi Thần nghe. Hùng khởi Thần phàn nàn mà thưa rằng : « Tiếc quá ! Tôi đến chậm một chút, thành ra không được thấy lúc Từ di nương bành hạ Lữ thị. » Vệ đồng Bưu nói với Hùng khởi Thần rằng : « Hùng công tử ơi ! Cảnh nhà của tôi như vậy, bây giờ tôi chỉ muốn chết, nhưng lại sợ thiên hạ nói tôi vì mẫn tiếc người yêu. Tôi khó nghĩ quá, không còn mặt mũi nào trở về Kinh thành mà triều kiến Thánh thượng được nữa, vậy nhờ Công tử bấm với tôn nghiêm đường, làm ơn thay mặt tôi tâu với Thánh thượng rằng hiện tôi bị bệnh thương hàn, xin cho Vệ Ngọc ở nhà săn sóc thuốc men để cho tôi được tịnh dưỡng trong khi tuổi già sức kém. » Hùng khởi Thần khuyên giải rằng : « Xin cứ phụ chờ to nghĩ ! Hai chữ trung trinh từ xưa đến nay, đã có mấy nhà giữ được trọn vẹn ? Nay cứ phụ phụng mạng triều đình quyền chức Nguyên soái, đem quân đi trừ giặc. Đã dẹp được giặc, thì phải trở về tâu với triều đình. Nàng Văn Cơ tuy có thất thân với đấng phản nghịch, nhưng đem công ấy sánh với tội này, ắt Thánh thượng cũng cho nàng được lấy công chuộc tội. »

(Xem tiếp tập 34)

Nhà in — xuất bản — đóng sách

TIN-ĐỨC THƯ XA

25, đường Sabourain

SAIGON

Điện thoại: 20.678

HÀU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Thấy Vệ đồng Bưu lòng đã cương quyết, Hùng khởi Thần động lòng xót thương, cũng không nỡ bỏ đi. Vệ đồng Bưu và Vệ Ngọc cứ thúc hối Hùng khởi Thần nên mau mau trở về Kinh. Hùng khởi Thần bất đắc dĩ mới cáo từ ra đi. Trước khi đi, Hùng khởi Thần lạy Vệ đồng Bưu, sau lại lạy trước linh sàng Từ di nương mà sụt sùi khóc than làm lễ bái biệt. Vệ Ngọc nói nhỏ với Hùng khởi Thần rằng : « Tánh mạng của xá mọi trông cậy ở tay Công tử đó ! Khi về tới Kinh, Công tử nên lâu với triều đình cho nó được xuất gia đầu Phật là hơn, chứ nếu về ở nhà này thì thân phụ tôi không khi nào nguôi được cơn giận. »

Hùng khởi Thần gặt đầu vương mạng, rồi lên ngựa đi liền, Vệ Ngọc sắp đặt lại các việc trong nhà. Trước hết, đem thi thể Lữ thị ra chôn tại sau núi. Khi chôn xong, mới đưa tờ cáo phó cho thân thích họ hàng biết. Lại đem việc Từ di nương thủ tiết thuật rõ cho mọi người nghe. Lối xóm ai cũng lấy làm khen ngợi nói rằng : « Từ di nương biết liễu mình thủ tiết, thật không hề cái gia thanh nhà họ Vệ. Còn mụ đàn bà điêu ngoa kia thì ngày nay bị mổ bụng nghĩ cũng đáng đời ! » Từ đó Vệ đồng Bưu không hề bước chân đi đến đâu, Vệ Ngọc thì ở nhà hầu hạ thân phụ và rước thầy dạy hai con học.

Nói qua chuyện Hùng vương từ khi thâu được thành Kim Lăng thì rút quân về Kinh thành. Còn các quan tại thành Kim Lăng đều thay đổi hết. Lưu Quý quyền tổng trấn ở đó, Trương Vĩnh và Sĩ Quý thì chương quân binh quyền để phòng dự

đăng cửa Đồ man Định Quốc. Khi Hùng vương kéo đại binh về kinh thành, các địa phương quan ở hai bên vệ đường, đều vọng bày hương án mà tiếp rước, Hùng khởi Phụng ra đón nơi cửa thành, cha con anh em gặp nhau, mừng mừng rỡ rỡ, xiết bao là tình. Hùng khởi Phụng thưa với Hùng vương rằng : « Thái hậu đã giáng chỉ bắt phải chọn ngày để làm lễ huân hôn cho thân đệ con là Hùng khởi Thần kết duyên với Phi Loan quận chúa. Thái hậu nói là hai bên đều đã trưởng thành, trai tài gái sắc, xuân đang gặp thời, không nên để chậm trễ. Hiện nay các việc trong nhà đều sửa soạn sẵn sàng rồi, chỉ còn đợi thân phụ về thì làm lễ huân hôn mà thôi. » Hùng vương cười mà nói rằng : « Làm gì mà vội như vậy ? »

Nói chưa dứt lời, bỗng thấy Phò mã Triệu Câu đến, lại có các quan văn võ theo sau, đều nói là phụng chỉ Thánh thượng cho ra nghinh tiếp Hùng vương. Hùng vương xuống ngựa làm lễ tương kiến cùng các quan. Bỗng nghe báo có Doãn thượng Khanh đến, Hùng vương vội vàng ra đón tiếp. Doãn thượng Khanh ngó thấy Hùng vương thì vỗ tay cả cười mà rằng : « Thế mới khởi hồ là một bậc đại trượng phu ! Danh thơm ấy sẽ ghi chép ngàn năm trong sử sách. Từ xưa đến nay, các nhà quốc thích, chưa thấy nhà nào được như nhà Hoàng phủ và nhà họ Hùng. Doãn thượng Khanh lại nói : « Tôi tuy chưa phụng chỉ triều đình, nhưng cũng xin ra đây để cời giáp hầu đại vương. »

Bỗng thấy hai tên nội giám dâng một bộ áo cẩm bào, Doãn thượng Khanh mời Hùng vương thay áo, rồi vào trong một cái rạp để dự tiệc yến. Khi vào tới nơi, ba vị vương tử đã chực ở đó. Hùng vương cùng các tướng ngó thấy, đều lấy làm kinh hãi, vội vàng cúi đầu quì lạy. Hùng vương thưa : « Chút công khuyến mã, chưa đủ báo ơn triều đình, nay ba vị vương tử giáng lâm như vậy, làm cho tôi càng thêm áy náy. »

Ba vị vương tử đỡ Hùng vương dậy mà nói rằng: « Thừa Hùng quốc trượng ! Chúng tôi phụng mạng Thánh thượng ra đây để nghinh tiếp Quốc trượng và kính dâng Quốc trượng ba chén ngự tửu để thưởng công. » Hùng vương tạ ơn bước vào tiệc rượu, ba vị vương tử rót ba chén rượu dâng cho Hùng vương uống. Các tướng có công thắng trận, cũng đều được ban ngự tửu. Khi uống rượu xong, ba vị vương tử cáo từ về trước. Hùng vương lại đem các tướng vào triều bái mạng Thiên tử. Vua Anh Tôn ủy lạo mấy câu, rồi cho về nghỉ, đợi ngày khác sẽ ban thưởng. Hùng vương và các tướng lạy tạ lui ra. Khi cha con Hùng vương về đến vương phủ, Vệ vương phi và Lương cầm Hà mệnh rử bội phần. Cốt nhục đoàn viên, tiệc gia yến vui vẻ kể sao cho xiết ! Bỗng nghe tin có mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đến, mọi người chưa kịp ra nghinh tiếp, đã thấy anh em Phò mã vào tới nơi, si nẩy đều tươi cười hớn hở. Phò mã thưa rằng: « Bẩm cô phụ và cô mẫu ! Hôm nay chúng tôi đến đây là cốt để uống rượu mừng cô phụ và cô mẫu đó ! » Vệ vương phi cùng mọi người đều đứng dậy mời ngồi. Khi nhắc đến chuyện nàng Văn Cơ thì Hùng khởi Phụng nói với Hùng khởi Thấn rằng: « Em chớ làm như vậy ! Nay em lập nên công nghiệp để làm vẻ vang cho nhà họ Hùng ta, nếu em đã có ước hẹn với nàng thì cũng nên xử trí cách nào cho nàng được chốn yên thân mới phải. » Hùng vương nói: « Việc ấy, bây giờ biết xử trí làm sao cho tiện, hay là lại biếu nàng trở về quê nhà. » Hùng khởi Thấn thưa: « Như vậy không được, bởi vì cứu phụ con nóng tánh quá, không khi nào chịu người con giận mà để cho nàng được sum họp một nhà. Theo như ý con, thì việc ấy cũng chẳng khó gì, thân mẫu bảo nàng thí phát tu hành là tiện hơn hết. »

Anh em Phò mã Triệu Cầu nghe nói, đều gật đầu. Hùng khởi Phụng thưa với Vệ vương phi rằng: « Thân mẫu nên theo cách ấy mà thí hành. »

Vệ vương phi nổi giận mà rằng : « Cái con người như nhóp
sý, ta không muốn thấy mặt nó nữa. » Hùng vương nói với
Phò mã rằng : « Ta hãy tạm cho Văn Cơ ở một cái chùa nào,
để khi làm lễ cưới Phi Loan quận chúa rồi, chúng ấy sẽ
thương nghị. » Phò mã thưa rằng : « Cô phụ nghĩ như vậy
rất phải ! Lại còn một điều này nữa, tôi xin thưa để cô phụ
rõ : Số là thân phụ tôi đã tâu cùng Thánh thượng, hễ khi
cô phụ về đây thì xin đem binh quyền giao phó cho trưởng
huynh tôi, cái tài sức của trưởng huynh tôi ắt cũng có thể giữ
yên được bốn phương mà cô phụ trong khi tuổi già cũng
được sớm khuya sum hiệp cùng Thượng hoàng, mà an hưởng
cái phước thanh nhàn. »

Hùng vương nghe nói cả mừng bèn nói với Vệ vương phi
rằng : « Nếu vậy thì tôi cùng vương phi sẽ được hưởng phước
thanh nhàn trong lúc tuổi già và cùng nhau hầu hạ thánh
quân, cũng là một sự « Thiên cổ kỳ phùng », còn việc con
Văn Cơ, không cần phải nghĩ ngợi đến nữa làm chi. Những
sự tư tình của dân con tử, ta cứ phó mặc chúng nó là
hơn ! »

Hùng vương nói rồi, lại cười khách khách. Vệ vương
phi cũng có ý vui vẻ. Vợ chồng Hùng vương và mọi người
lại rót rượu uống, rồi kể lễ cùng nhau các việc gần xa. Mỗi
khi nhắc đến những sự thương tâm thì đều thở dài than
vãn. Hùng khởi Phụng và Hùng khởi Thần đi ra phòng ngoài
nói chuyện về nàng Hạng ngọc Thanh và nàng Văn Cơ. Hôm ấy
hai anh em suốt đêm không ngủ. Sáng hôm sau dậy sớm, vào
hỏi thăm cha mẹ, Lương cấm Hà cũng ẵm Tiểu công tử vào.
Hùng vương nhìn các con, rồi cười mà nói rằng : « Ta đây
cũng là một kẻ tài hèn sức mọn, chịu ơn triều đình rất hậu
mà chưa có chút chi để báo đền. Cũng tưởng rằng chết già
ở trong ngục thất, ai ngờ còn gặp thánh quân hiền chúa,
chẳng những toàn gia an xá, mà lại được ban thưởng cái ngôi
tôn vinh phú quý này. Bây giờ vợ chồng đoàn viên, con cháu
vui vẻ, thì ơn sâu của triều đình, ta cũng phải nghĩ báo

đáp thế nào. Các con ơi ! Các con nên hết sức tận trung với triều đình, tức là tận hiếu công cha mẹ đó ! »

Đang nói thì có Phò mã Triệu Cầu đến, Hùng khởi Phụng nói : « Thân phụ tôi vừa muốn qua thăm Phò mã, ai dè Phò mã lại tới đây trước. »

Phò mã cười mà đáp rằng : « Vì nghe có tin mừng, cho nên chúng tôi phải qua đây để báo tin với cô phụ. » Hùng vương đáp : « Phò mã nói khởi bài cho vui chuyện đó thôi, chứ ta còn có tin gì đáng mừng nữa đâu. »

Lúc ấy nữ tỳ dọn tiệc, mọi người cùng ngồi uống rượu. Trong khi uống rượu, lại nhắc đến những việc mười năm về trước. Vệ vương phi chỉ mỉm cười mà khen ngợi nàng Hạng ngọc Thanh.

Vệ vương phi nói : « Con ta không được kết duyên cùng nàng Hạng ngọc Thanh, cũng là một điều đáng tiếc. Vì ai dè lụy đến nàng, khiến nàng phải uống phi một đời, nay nàng quyết chí tu hành, không thiết chi đến đường gia thế. Hôm nào rảnh ta sẽ tâu với Thái hậu cho con ta được vào yết kiến nàng. Ta có thuật chuyện Nam Kim nữ chúa cho nàng nghe thì nàng rất lấy làm cảm kích. Nàng cảm cái ơn con ta đã bảo toàn danh dự cho cô mẫu nàng (tức là Nam Kim nữ chúa) lại xin Cao ly quốc vương lập người con gái Nam Kim lên làm Hoàng hậu, như vậy là làm cho họ Hạng cũng được toàn thủy toàn chung rồi. »

Vệ vương phi lại thử dài, nói rằng : « Hạng ngọc Thanh cũng là một người nữ tử mà sao biết giữ được lòng tiết nghĩa như vậy. Chỉ đáng thương cho họ Vệ nhà ta, ai ngờ lại nảy ra một đứa con gái dâm đẳng như con Văn Cơ ! »

Vệ vương phi nói xong, lại châu mày nghĩ rằng, tổ cha ý cảm tức. Hùng vương thì rót rượu ngồi uống. Phò mã phản nán rằng : « Song thân tôi nay cũng lấy việc Phi Gia tam hồ thẹn, chẳng còn mặt mũi nào trông thấy các quan triều thần. Thân mẫu tôi về thăm quê nhà, mà thân phụ lại

nghĩ đến Phi Giao lúc nào, cũng còn giận. Ngày nay tôi vào triều kiến Thánh thượng thì Thánh thượng đã truyền xá tội cho nàng Văn Cơ, vì nàng đã có công trong việc nội ứng. Bây giờ nàng không biết về đâu cho tiện, vậy xin cô phụ hồi nhị biểu đệ (Hùng khởi Thần), nếu có ước hẹn với nàng thì tôi tưởng cũng nên chớ sao ! » Hùng khởi Thần không đợi cho Hùng vương nói, lập tức đứng dậy nói rằng : « Tôi xin thuật hết đầu đuôi việc nàng Văn Cơ cho Phò mã nghe. »

Nói rồi, liền đem những lời Hùng vương dặn bảo khi trước mà kể cho Phò mã nghe, rồi nói rằng : « Tôi vì vưng mạng thần phụ nên bất đắc dĩ phải ước hẹn với nàng, không lẽ nay lại lộng giả thành chơn hay sao ? Tôi tuy không dám sánh như Phò mã là một bậc kỳ nam tử, nhưng cũng có đôi chút liêm sĩ, nếu bây giờ bất tôi phải y lời ước hẹn thì năm xưa tôi lại còn phải cự tuyệt với nàng làm chi ! » Phò mã gật đầu khen phải. Vệ vương phi đỡ một tía tai, cho Hùng khởi Thần mà mắng rằng : « Mấy thiệt là một đứa con bất hiếu, không tuân lời nghiêm huấn, dám nhắm mắt đi liều. Nếu năm xưa mấy cứ thẳng đường về nhà họ Mạnh thì có đâu đến nỗi gặp con Văn Cơ như vậy. »

Bỗng thấy Lương cầm Hà đến trước mặt vợ chồng Hùng vương, khép áo qui lạy. Vợ chồng Hùng vương đều ngạc nhiên hỏi rằng : « Có việc chi vậy hồi con ? » Lương cầm Hà khóc mà thưa rằng : « Thưa vương phi ! Cũng bởi năm xưa con nghĩ lầm một chút, mà để đến nỗi nàng Hạng ngọc Thanh không được sum hiệp cùng phu quân con. Nay nàng quyết chí tự hành, đều là tại con làm hại nàng. Bấy lâu nay con rất hối hận, chỉ vì còn phải đợi phu quân con về đây. May mà nhờ lòng trung nghĩa của song thân làm cảm động đến đất trời nên ngày nay lại được cốt nhục đoàn viên, một nhà sum hiệp. Con nghĩ cái công lao của nàng Hạng ngọc Thanh ở trong ngục thất, nên có nói với phu quân con xin đem ngôi chánh thất mà nhường lại cho nàng. Nào ngờ đầu phu quân con không nghe, lại hăm hăm nổi giận, mắng

con là đứa nói bậy. Nay vương gia đã về đây, chẳng bao lâu nữa biểu muội (Phi Loan) con cũng về, việc nội chính đã có người coi sóc, con xin phép trở về quê nhà để hầu hạ thân mẫu. Và từ khi thân phụ con tạ thế, con cũng chưa về thăm quê nhà lần nào. »

Lương cầm Hà nói chưa dứt lời thì Hùng khởi Phụng đứng dậy thưa với vợ chồng Hùng vương rằng : « Thưa thân phụ và thân mẫu ! Nội nhơn của con không hiểu cái chí khí của kẻ trượng phu, vẫn nghi ngờ cho con là một người say đắm về nhi nữ. Nay con về đây, há con lại không biết nghĩ cái công lao của nàng Hạng ngọc Thanh hay sao ? Nhưng từ khi con gặp mặt nàng, đã biết nàng là một người có tấm lòng băng tuyết. Và nàng đã chán nơi trần tục thì nay ta để cho nàng được hưởng cảnh thanh tịnh, cũng là một cách báo ơn. Nội nhơn của con không hiểu ý ấy, lại cho con có tánh cố chấp, nên muốn trở về quê nhà. »

Hùng vương nghe Hùng khởi Phụng nói thì làm thinh không trả lời. Vệ vương phi nói : « Con ta nói có lẽ phải ! Nàng Hạng ngọc Thanh nguyên có tiên phong đạo cốt, không phải là người trần tục. Hôm trước Lư phu nhơn cũng đã nói cho ta biết rằng nàng là một vị trích tiên, bị đày xuống cõi trần, chừng nào trọn vẹn kiếp tu, chừng ấy sẽ được trở về tiên phủ. Vậy ta cũng nên để cho nàng được toàn chí nguyện, chớ để nàng phải vương vịn cảnh trần duyên. Vừa mới tháng trước đây, có tin ở quê nhà gửi đến cho hay lệnh từ cùng hai Công tử đều được bình yên. Hai Công tử mượn cơ lệnh từ tuổi già sức yếu, nên không muốn ra làm quan. Còn con ta đi sứ Cao ly, vắng mặt trong mười năm, nay mới trở về, hai ta cũng chịu bao nhiêu nỗi đắng cay trong ngục thất. Hôm nay là buổi trùng phùng, con cũng nên yên lòng nán một đôi năm để cho ta được trông thấy cái cảnh đoàn viên vui vẻ; rồi sau ta sẽ đưa con về quê nhà thăm thân mẫu, như vậy là vẹn cả đôi đường. » Vệ vương phi nói rồi, lấy tay đỡ Lương cầm Hà dậy. Hùng vương cười mà nói rằng : « Ta nghe mấy

lời của thần mẫu con phản trần, thật là một người mẹ hiền, các con chớ nên trái ý ! »

Nói chưa dứt lời thì bỗng nghe báo có thánh chỉ đến. Cha con Hùng vương vội vàng áo mào chỉnh tề, đặt bày hương án để nghinh tiếp thánh chỉ. Nội giám đứng trước hương án, mở tờ thánh chỉ đọc rằng :

« Nương trời hưng vận, Hoàng đế chiếu rằng :

« Bình giang vương Hùng Hiệu và vợ là Vệ đông Nga, từ xưa đã chịu ơn triều đình, vẫn một lòng tận trung báo quốc, dầu đã được dự hàng quốc thích mà cũng không hề có ý kiêu căng. Ai dè Thượng hoàng bỏ đi, Trẫm cũng hôn mũi, để đến nỗi lão thần xuất nê, lương tướng liêu mình, gây nên nhiều điều xấu thâm.

« Nay mây mù quét sạch, ánh sáng mặt trời lại chói rạng như xưa. Trẫm gia phong Hùng Hiệu làm Tương vương để đến lấp lại lòng trung nghĩa. Trưởng tử là Hùng khôi Phụng đi về ngoại quốc, một lòng thủ tiết, Trẫm cho được tập tước, chương quân cấm binh. Thứ tử là Hùng khôi Thần thiên tước chỉ hiệu, nên gộp nhiều khố tử, nghĩ chết đáng thương. Lại có công thâu phục thành Kim lã, Trẫm phong làm Kỷ an hầu, kiêm Lễ bộ. Vợ Hùng khôi Thần là Hoàng phu Phi Loan, tiết liệt đáng khen, cũng phong làm Nhứt phẩm phu nhân Hiếu nghĩa quận chúa.

« Cao ly quốc vương mới đem cống dâng các đồ kim ngân cầm bạc, nay trẫm trích ra một trăm lăm gồm, mười ngàn lượng vàng để làm lễ cưới để cho Thái hậu được yên lòng. Các tướng có công trong việc thâu phục Kim lã như Trương Vĩnh và Sĩ Quý đều được gia phong, lại theo lời xin của Phò mã Triệu Cầu, Trẫm ban hai tên cùng nữ cho hai tướng đẹp duyên cầm sắt. Còn Văn Cơ tuy là người bất chánh, nhưng có công làm nội ứng, nên Trẫm cũng thứ tha, lấy công kia mà trừ tội nọ. Các quan văn võ đều gia thăng tam cấp, Trương Long và Triệu Hồ phong làm Chi huy sứ, Tô Thành làm chức Thiên hộ, Trương Thuận được thưởng kim bạc. Khâm tui. »

Nội giám đọc thánh chỉ vừa dứt, cha con Hùng vương đều cúi đầu tạ. Hùng vương cầm một bốn tấu trao cho nội giám mà nói rằng : « Tôi có một bốn tấu này nhờ nội

giám độ trình lên Thánh thượng. Số là tôi đã hết sức ra công khuyên mả, nên bây giờ sanh nhiều chứng bệnh mà cũng chưa dám từ quan. Nay xin Thánh thượng giáng chỉ cho tôi được theo hầu Thượng hoàng thì thật là một cái ơn đặc biệt. Hai con của tôi thì xin để hầu hạ Thánh thượng mà đừng cho nó chương quăn binh quyền. Việc lớn lao ấy nên giao cho Phò mã Triệu Cầu, vì Phò mã là người có tài kinh thiên động địa. » Nội giám vâng lời và nói : « Mấy lời vương gia trần tâu chắc thế nào Thánh thượng cũng phê chuẩn, nhưng còn một việc giao binh quyền cho Hoàng phủ Phò mã thì Thái hậu chưa chắc đã chịu. Vì tôi thấy Hoàng phủ Phò mã cũng đã mấy lần từ chối rồi, nay nếu vương gia lại tâu như vậy nữa, thì không biết binh quyền này giao lại cho ai. Bỏn tâu này tôi xin vương lãnh đem về dưng Thánh thượng, nhưng trong hai việc ấy, tôi chắc chỉ được một việc mà thôi. »

Hùng vương lại đem ra một ngân lượng bạc để lạng nội giám. Nội giám thưa rằng : « Vương gia ban thưởng tôi không dám từ chối, nhưng tôi thiết nghĩ một thân vô vô, còn cầu được nhiều tiền của để làm chi ! Kia như nội giám Mã Thuận, trong nhà biết bao nhiêu châu báu ngọc ngà, nay mai bị xữ tử chốn pháp trường, thì có đem theo được vật gì không ? Bởi vậy khi Thánh thượng và các vị vương hầu thưởng tứ cho tôi món gì, tôi đều đem về phân phát cho thân thích họ hàng hết. Thân thích họ hàng tôi, ai nghèo thì tôi giúp tiền, chứ không giúp cho ai làm quan hết, còn như thân thích họ hàng của Mã Thuận, bao nhiêu cũng đều làm quan, nay cả họ hàng Mã Thuận đều chịu chung một số phận, nghĩ đến đau đớn biết dường nào ! » Nội giám nói rồi, cáo từ lui ra.

Còn nhà họ Hạng cùng nhà Hoàng phủ hai nhà đều náo nhiệt về việc sửa soạn nghi tiết cho Hùng khởi Thôn làm lễ thành hôn với Phi Loan quận chúa.

Nói qua nàng Văn Cơ từ khi về tới Bắc kinh, thì bị giam vào ngục thất. Nàng đêm ngày ngẫm nghĩ, như đại như ngày.

Nàng nghĩ thầm : « Ta đã đem thân vào đến chốn này, chỉ còn đợi có ngày xử tử. » Nàng nghĩ đến đó run sợ mà ngã lăn. Trong ngục có các phụ nữ bị giam chung ở đó chạy lại khuyên giải rồi nói với nàng rằng : « Chốn này là nơi khổ hải, chúng tôi ở đây đã chịu trăm cay ngàn đắng không biết bao nhiêu, chẳng hay nàng vì tội gì mà phải bị giam chốn này vậy ? »

Nói chưa dứt lời, bỗng nghe bên ngoài có tiếng người kêu mở cửa, để giải bọn phản nghịch đem ra pháp trường. Các phụ nữ dắt nàng Văn Cơ đứng nép một bên, thấy có hai người đàn ông đầu bù tóc rối, mình mặc áo trắng, tay chân đều bị đeo xiềng sắt, từ trong ngục lội thẳng lối đi ra. Phía sau lưng hai người đàn ông ấy lại có một lớp người đi theo, vừa nam vừa nữ, cả thấy lối mấy trăm người, vừa đi vừa khóc, ai nấy trông thấy cảnh ấy cũng phải thương xót. Các phụ nữ nói với nàng Văn Cơ rằng : « Hai người đàn ông kia là Mã Thuận và Đờ man Hưng Phục đó ; còn một lớp theo sau là đồ đảng của hai người. Bây giờ giải ra pháp trường để tra tấn quyết. »

Văn Cơ nghe nói, kinh hồn lạc phách, gương mặt tái mét, mồ hôi toát ra như tắm, rồi ngã lăn ra chết giắc. Các phụ nữ vội vàng đỡ dậy, ngồi yên hồi lâu tinh thần mới hồi phục. Văn Cơ thở dài than rằng : « Hùng công tử ơi ! Nếu ta không nhờ có Công tử cứu thì có lẽ hôm nay cũng bị trăm quyết rồi ! Nhưng sống với cái thân chết dở sống thừa này, chẳng biết mai sau ra sao nữa ? »

Nàng than rồi, lại kéo vạt áo bưng mặt mà khóc. Từ đó nàng Văn Cơ thường thường cả đêm không ngủ, năm canh vợ vắn, chỉ nằm nghĩ quần lo quanh : Hồi tưởng lại năm nào động phòng hoa chúc, một đôi trai tài gái sắc, cũng tưởng rằng duyên ư phận đẹp, cùng nhau trọn ước trăm năm, ai ngờ trăm gảy bình rơi, để đến nỗi gặp nhiều biến cố. Lại nghĩ đến khi gặp Hùng công tử. Thấy chàng, ta cũng nặng tình, không ngờ cánh hoa hữu ý mà giòng nước lại vô tình, làm

cho ta bề bàng phải hờn duyên lỗi phận. Lại hồi tưởng đến khi đem thân về với Định Quốc, cũng bởi ta quá nghe lời thân mẫu để đến nỗi phải tan cửa nát nhà. Tội phản nghịch của đứa gian ác kia, nay đành chịu rơi đầu dưới lưỡi gươm oan nghiệt. Thế mới biết « Hồng nhan bạc mạng », cổ kim há có riêng ai. Tăm thân chết dở sống thừa, nay lại thành người tù tội. Nếu không có Hùng công từ đền ơn báo nghĩa thì tấm thân này có còn ra gì. »

Văn Cơ càng nghĩ càng thêm oán giận mẹ nàng vô cùng, vì mẹ nàng dẫu có giận có ghét Hùng công từ bao nhiêu, cũng không nên có ác ý vu cho Từ di nương cái tiếng xấu xa như nhuộm ấy. Nay Từ di nương oan tình đã giải, mà mẹ nàng thì hờn về chín suối, chẳng biết trong khi gặp nhau thì mặt nào mà trông thấy nhau cho được. Nàng Văn Cơ khoe than kể lể, các phụ nữ đều xúm lại mà nghe.

Cách mấy hôm sau, bỗng thấy tên ngục tốt mở cửa vào nói với Văn Cơ rằng : « Có một người lão ầu nói là phụng mạng Hùng vương đem kiệu đến rước Tiều thơ. Kiệu hoa đã đợi ở ngoài cửa, mời Tiều thơ mau mau ra đi. » Văn Cơ gạt nước mắt từ biệt các phụ nữ ở trong ngục rồi bước ra lên kiệu. Kiệu đi như bay, hồi lâu đến một cái chùa cất ở cạnh cái rừng. Lão ầu vén màn mời nàng Văn Cơ xuống kiệu. Nàng vừa xuống kiệu, thấy có ba người sư ni ở trong chùa bước ra, nét mặt tươi cười đón nói với nàng rằng : « Nàng là Vệ tiều thơ đó phải không ? Chốn hoang am này may mắn lại có thiên liên giáng hạ ! »

Ba vị sư ni vừa nói vừa mời vào. Văn Cơ bất đắc dĩ phải rón rén bước theo. Ba vị sư ni lại tấm tắc khen ngợi mà rằng : « Xưa nay tôi chưa từng thấy ai có nhan sắc xinh đẹp như Vệ tiều thơ này ! » Vào đến trước điện tam bảo, Văn Cơ cúi đầu làm lễ. Lễ rồi, các sư ni mời nàng vào hậu liêu. Văn Cơ cúi chào các sư ni rồi hỏi rằng : « Bạch các sư ni ! Chẳng hay cảnh chùa đây tên là gì ? Hòa thượng đây

pháp hiệu là chi ? Và ai biểu đưa tôi đến chốn này, xin người nói rõ cho biết, để tôi được yên lòng. »

Các sư đều chúm chím cười, mời Văn Cơ ngồi, rồi pha trà uống. Trong bọn các sư, có một người trạc độ bốn mươi tuổi, nói với nàng Văn Cơ rằng : « Để tôi nói cho Vệ tiểu thư nghe, chùa này là chùa Thiên hoa, do Hoàng phủ vương gia lập nên, kể đã lâu rồi. Hòa thượng Phạm Như, trước trụ trì ở đây, nay người đã về châu Phật. Bây giờ truyền đến chúng tôi. Tôi tên gọi Trí Tu, về dòng họ Lý, còn đồ đệ tôi đây là tiểu Tam Chơn cùng tiểu Kinh Viên. Hôm trước tôi có vào bái yết Vệ vương phi thì Vệ vương phi biểu tôi rước Tiểu thư về đây, để cho Tiểu thư được tiện chỗ tu hành, rồi mỗi năm sẽ cấp cho năm trăm lượng bạc. » Hòa thượng Trí Tu lại nói : « Tôi cũng tưởng Tiểu thư là một người tâm thường thôi, ai ngờ Tiểu thư lại có cái nhan sắc nghiêng nước nghiêng thành như vậy. Nhà chùa khổ hạnh, dựa muối nấu sừng, chẳng biết Tiểu thư có chịu nổi hay không ? »

Văn Cơ nghe nói, hai hàng nước mắt chảy xuống, than rằng : « Trời ơi ! Thế ra đưa tôi đến đây, để cho tôi tu hành phải không ? Tôi cũng tưởng những lời ước hẹn của Hùng công tử là lời nói thiệt, theo như lời cô mẫu tôi đã nói thì Hùng công tử không được kết duyên với tôi rồi. Tôi còn nhớ những lời Hùng công tử ước hẹn với tôi rằng : Tiểu thư ráng làm sao gạt lừa cho Định Quốc uống rượu ngũ say, để tôi vào hạ thủ thì đem công chuộc tội, chừng ấy ta sẽ cùng nhau chấp cánh uyên ương. Lời hứa còn rành rành đó, không lẽ Hùng công tử nay lại phụ lời ! Năm nay tôi tuy ngoài ba mươi tuổi, nhưng Phi Loan quận chúa bây giờ tướng cũng đã lớn tuổi như tôi vậy, thì lẽ nào Hùng công tử lại lơ ơ với tôi cho đành. »

Nàng Văn Cơ nghĩ quần lo quanh, ruột đau như cắt, lại giậm chơn xuống đất nước nữ khóc hoải ! Hòa thượng kiểm lời khuyên giải, rồi dọn cơm chay mời ăn. Trong khi ăn cơm, các sư lại thuật chuyện nàng Lưu Yến Ngọc thuở xưa cũng

vì thủ tiết mà đi tu, chịu bao nhiêu nỗi cay đắng, rồi sau mới được kết duyên cùng Trung biểu vương. Các sư đều nói : « Khi Lưu yển Ngọc về Kinh, Hòa thượng Phạm Như cũng đi theo, cho nên Hòa thượng Phạm Như mới thành ra tu ở chùa này. »

Các sư lại thuật chuyện Phi Loan quận chúa cho nàng Văn Cơ nghe mà rằng : « Phi Loan quận chúa là một người hiếm có ! Khi Hùng vương bị nạn, Quận chúa cùng Hùng công tử tuy chưa thành hôn mà một lòng thủ tiết, tình nguyện đầu giam, để hầu hạ cha mẹ chồng ở trong ngục thất. Mấy lần Phi Giao hoàng hậu giáng chỉ ân xá, mà Quận chúa cũng nhất định không vờ. Người có nghĩa như, trời nào lại phụ, nay cũng sắp làm lễ thành hôn cùng Hùng công tử. »

Các sư hết ca tụng tánh hạnh Phi Loan quận chúa, lại thuật đến chuyện nàng Hạng ngọc Thanh cho nàng Văn Cơ nghe. Hòa thượng Trí Tu nói : « Nàng Hạng ngọc Thanh lại càng đáng khen lắm. Nàng có cái nhan sắc nghiêng thành nghiêng nước mà cũng một lòng thủ tiết cùng Hùng quốc cữu, tình nguyện đầu giam để hầu hạ vợ chồng Hùng vương. Nay Thượng hoàng và Thái hậu rất trọng đãi nàng, lập riêng một nơi tịnh viện ở Tiễn hoa sơn, cho nàng ra đó mà ngày đêm tu luyện. Còn nàng Diễm Tuyết cũng có cái nhan sắc đầm nguyệt say hoa, mà từ bé đến giờ, chỉ dốc một lòng mộ đạo. »

Tiểu Kính Viên cười mà nói rằng : « Chẳng những thế mà thôi ! Còn Lương cấm Hà cũng là một người có hiền đức. Khi Hạng ngọc Thanh quyết chí đi tu, Phu nhưn vì thương tiếc nàng mà đêm ngày khóc lóc. Một nhà như nhà Hùng vương, thật là đau hiền con thảo, hay đủ mọi lễ, chẳng ai chê được điều gì ! »

Văn Cơ nghe nói, trong lòng sùng sục như thể dầu sôi. Nàng biết là các sư có ý mỉa mai, nhưng cũng đành ngậm đắng nuốt cay, làm thinh không nói. Khi ăn cơm chay xong,

Tiểu Tam Chơn tươi cười nói với Văn Cơ rằng : « Tiểu thư chớ lo phiền, bây giờ xin mời Tiểu thư vào phòng yên nghỉ. » Văn Cơ bất đắc dĩ phải đứng dậy theo Tam Chơn vào trong một cái phòng tại nhà hậu. Đường lối đi vào rất là khuất khúc. Khi vào tới trong phòng, giường gỗ gổ tre, màn sô nệm vải, các đồ trần thiết, trông rất nhã đạm. Trên giá áo lại có treo mấy cái mũ ni và cà sa. Tiểu Tam Chơn mời Văn Cơ ngồi, lại pha trà mời nàng uống, rồi nói rằng : « Nếu Tiểu thư buồn bã thì xin Tiểu thư hãy xem các bức tranh vẽ ở trên tường này. Các bức tranh vẽ này toàn là của Hùng vương bổ thí đem treo tại đó ! »

Tiểu Tam Chơn vừa nói vừa chỉ, Văn Cơ liền ngược đầu lên nhìn, bỗng nàng giật mình kinh sợ, nét mặt tái mét, ngã lán bất tỉnh. Tiểu Tam Chơn thấy vậy cả kinh, liền ôm nàng và kêu người mau mau đến cứu. Hoà thượng Trí Tu ở nhà ngoài đang nói chuyện với tiểu Kính Viên rằng : « Ta tiếc cho con người như vậy mà số mạng long đong cũng vì phạm tội tà dâm thì dầu nhan sắc khuynh thành đến đâu, cũng thành uổng phí ! » Vệ vương phi cũng quá u nghiêm khắc, liền chững ta dùng những lời mỉa mai mà chọc nàng. Còn ba bức tranh vẽ lại biểu ta đem treo tại trong phòng kia là cố ý khiến cho nàng ngó thấy phải kinh sợ, liệu mà hồi tâm cải tách, rồi yên phận ở đây tu hành. Nếu nàng chịu cắt tóc đi tu thì Hùng vương sẽ cấp cho chùa ta mỗi năm năm trăm lượng bạc, lại trông nom tu bổ, có lẽ chùa ta cũng nhờ đó mà hưng vượng lên nhiều. »

Kính Viên bạch rằng : « Đã đành như vậy, nhưng tội nghiệp cho nàng mặt hoa da ngọc, nhan sắc khuynh thành, không ngờ lại bị người ép buộc bắt phải xuống tóc. Chỉ sợ nàng không yên lòng mà đoạn tuyệt được trần duyên. »

Hai người đang trò chuyện cùng nhau, bỗng nghe nơi hậu liêu có tiếng người kêu cứu. Hoà thượng Trí Tu và tiểu Kính Viên hoảng hốt không rõ chuyện gì, vội vàng chạy đến. Khi bước vào trong phòng, thấy Văn Cơ đã trợn ngược

mắt lên. Hòa thượng Trí Tu nói : « Bây giờ biết làm thế nào ?
Nhơn mạng chỉ trọng, việc này biết tính làm sao ? » Tiểu Tam
Chơn và tiểu Kính Viên đều than thở. Bỗng có mấy bà vải
đến cúng chùa ngó thấy, mới nói rằng : « Bạch các sư ! Xin
các sư chớ nóng nảy, mau mau đỡ nàng ngồi dậy rồi cho
người vuốt ngực cho nàng. Đây là nàng uất khí mà kéo đàm
lên, cho nên thành ra như vậy. » Tiểu Tam Chơn theo lời,
đỡ Văn Cơ dậy, rồi các vải xúm lại vuốt ngực cho nàng.
Vuốt trong hồi lâu, quả nhiên nghe có tiếng khò khè ở trong
cổ họng. Các bà vải nói : « Phải mau mau lấy nước
khương thang mà đổ cho nàng ! » Tiểu Kính Viên vội vàng
đi sắc nước khương thang đem đến. Khi đổ nước khương
thang cho nàng rồi thì nàng nức lên một tiếng, con mắt đã cử
động. Các bà vải nói : « May ra có thể cứu được ! Bây giờ
ta hãy đem nàng lên nằm ở trên giường. » Các sư cùng xúm
lại đỡ nàng lên giường. Bỗng thấy nàng rên một tiếng thật
lớn rồi nói : « Trời ơi ! Nếu biết trước như vậy thì chẳng thả
năm xưa yên phận ở đây cho xong. Hung công tử ơi ! Không
ngờ Công tử lại dùng những lời cam ngôn mật ngữ mà đánh
lừa tôi, cái công trạng lớn lao kia lại về tay họ Hùng, mà bao
nhiều nóng nôi cực khổ thì bắt tôi phải chịu. Thương thay
cho tôi ! Nay tôi cũng chẳng tiếc gì sự chết, nhưng chỉ ngại
về nơi chôn cất, còn mặt mũi nào mà thấy đứa vợ phu thô bỉ
(Định Quốc) kia được nữa. » Các sư đều xúm lại khuyên giải
rằng : « Tiểu thư vừa mới hồi tỉnh, chớ nên nghĩ ngợi
chi. » Văn Cơ nằm nghĩ hồi lâu thì các sư lại nấu cháo đem
đến, rồi ép nàng gượng ăn một lưng cháo. Nàng cũng nể
lời các sư, nên bưng chén cháo mà gượng ăn. Các sư thấy
nàng tỉnh thần đã hồi phục, thì mừng rỡ, liền chạy ra rung
chuông đánh trống, tụng kinh niệm Phật, rồi ai nấy đi nghỉ.
Văn Cơ đêm hôm ấy không chợp mắt được, hai hàng nước
mắt ròng ròng, ngồi nghĩ quanh nghĩ quẩn, đường kia nỗi nọ
ngổn ngang trăm mối trong lòng, không biết cái thân thế sau
này rồi ra thế nào. Nàng nghĩ thầm : « Bây giờ ta trở về quê

nhà thì phụ huynh ta ắt không nhận, mà chết xuống suối vàng, còn mặt mũi nào ngó mặt hai vị lang quân. Ấu là ta quyết chí tu hành, nhưng muốn tu ắt phải xuống tóc, mà con người mặt hoa da ngọc như ta, nữ nào cải dạng nâu sồng. Trời ơi ! Ta cũng chớ nên oán trách biểu đệ và cô mẫu, chẳng qua chỉ bởi ta nghĩ lầm một chút, đáng lẽ phu quân ta thế, ta phải một lòng thủ tiết, mới khỏi hổ thẹn là con nhà thế gia. Nếu thân phụ có quá thương mà muốn cho ta cải giá thì ta cũng phải yên phận trong chốn khuê phòng, để tùy ý thân phụ ta kén chọn, cớ sao ta trông thấy biểu đệ, lại ra lòng lay chuyển ái. Trăm điều ngang ngửa cũng tại vì ta, để đến nỗi Tề di nương bị oan uổng mà chết. Xót thân lưu lạc, cát lấp sóng vùi, thân phận của ta còn mong chi nữa ! Ta nghe những lời các sư nói và xem mấy bức tranh treo đây thì quả nhiên là cô mẫu ta muốn bắt ta đi tu đó. » Nàng nghĩ quanh nghĩ quẩn, trời đã sáng tỏ. Nàng trở dậy ngồi dựa cửa sổ, chẳng muốn chải đầu rửa mặt, ngược nhìn ba bức tranh vẽ thì lại không còn thấy treo ở đó nữa. Bỗng có Hòa thượng Trí Tu ở ngoài bước vào, lên tiếng nói rằng : « Tiều thơ dậy sớm quá, đêm qua ngủ có được yên giấc hay không ? » Văn Cơ thấy Hòa thượng mặc bộ áo cà sa, nét mặt hiền lành, nàng mới gạt nước mắt, thổ thổ bạch rằng : « Bạch Hòa thượng ! Đêm qua chắc người vì tôi mà phải lo lắng. Người đã hết lòng từ tế cứu cho tôi khỏi chết. Bây giờ tôi có một điều này muốn hỏi, xin người cứ lấy thiệt tình mà dạy bảo cho tôi biết. »

(Xem tiếp tập 35)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚC THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.578

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hòa thượng nói : « Tiểu thơ muốn hỏi điều gì, xin Tiểu thơ cứ nói. » Văn Cơ nói : « Đầu đuôi việc này thế nào, chắc người đã hiểu rõ. Có mẫu tôi vẽ ba bức tranh ấy : một bức vẽ cảnh « Động phòng hoa chúc » của tôi năm xưa, một bức vẽ trong khi tôi ép bức Hùng công tử mà xé lạt tranh « Bá mỷ » ; còn một bức nữa lại vẽ Định Quốc trong khi bị đâm. Quả nhiên là có ý làm cho tôi phải hối hận. Nhưng tôi xin nói để người biết, tôi đã hối hận nhiều rồi, muốn chết mà không thể chết được, chỉ xin hỏi người một câu rằng có mẫu tôi định xử trí tôi ra thế nào ? Có lẽ có mẫu tôi cũng đã nói chuyện với người, vậy xin người thuật rõ cho tôi nghe với. »

Hòa thượng Trí Tu nghe nói, đáp rằng : « Nếu vậy thì Tiểu thơ quả thiệt thông minh ! Quả nhiên Vệ vương phi có nói chuyện ấy với tôi. Vương phi tỏ ý cho tôi biết rằng cứ lấy tình thân thích mà nói thì đáng lẽ vương phi nên lãnh Tiểu thơ về, hoặc để ở tại vương phủ, hoặc đưa về nhà là phải, nhưng ngặt vì có ba điều không tiện. » Văn Cơ hỏi : « Ba điều không tiện là những điều gì ? » Hòa thượng Trí Tu nói : « Điều thứ nhất là Vệ vương phi xưa nay rất ghét những thói dâm tà, không muốn nhìn đến mặt, mà Tiểu thơ lại không biết giữ thói nhà băng tuyết, cam lòng cải giá, dễ sanh ra nhiều sự xấu xa. Điều thứ hai là Tiểu thơ hại anh hại cha như vậy, còn mặt mũi nào mà ngó thấy cha anh nữa. Chẳng những hại thân, lại hại cả đến bá sanh mẫu, tội ác chất cao bằng núi,

làm cho bao nhiêu oan hồn quanh quẩn bên mình. Điều thứ ba là vương phi nghe nói Tiểu thư nhan sắc xinh đẹp, mà tư chất lại thông minh thì chưa chắc Tiểu thư đã chịu ở yên một chỗ. Huống chi trong vương phủ toàn là con hiền dâu thảo, danh tiếng thơm tho, nếu đem Tiểu thư về thì vương phi rất lấy làm hổ thẹn. Bởi vậy vương phi nghĩ đi nghĩ lại, mới chọn cái kế này là hay hơn hết. » Văn Cơ hỏi rằng : « Kế đó là kế gì ? » Hòa thượng Trí Tu nói : « Kế đó là kế làm cho Tiểu thư cương quyết tu hành. Nếu Tiểu thư cứ yên phận ở đây trong ba năm mà giữ được tuyết sạch giá trong thì chừng ấy vương phi sẽ thân hành tới đây, cô cháu gặp nhau vui vẻ như xưa. Tiểu thư ở đây, mỗi năm vương phi sẽ cấp cho nhà chùa năm trăm lượng bạc, điều ấy hôm qua tôi đã nói cho Tiểu thư nghe rồi. »

Văn Cơ nghe nói, đáp rằng : « Có khó chi điều ấy. Nếu cô mẫu tôi đã muốn cho tôi ở chùa thì tôi xin xuống tóc đi tu, tôi đâu còn có việc điều chi nữa ! »

Nói rồi, liền đứng dậy xỏa bỏ tóc mây, đến trước giá gương, nhắm nhứa hồi lâu, trong lòng nghĩ càng chưa xót. Nàng thở dài rồi than rằng : « Vê văn Cơ ơi ! Không ngờ cái nhan sắc xinh đẹp tuyệt trần như vậy, mà kết cục lại đến phải xuất gia đầu Phật ! Ta tuy cam chịu bạc với phu quân ta thuở xưa cùng gả thờ bĩ Đổ man Định Quốc, nhưng ta chưa hề dám phụ Hùng công tử điều gì. » Hòa thượng Trí Tu nói : « Tiểu thư nghĩ lầm ! Nếu Tiểu thư đã có lòng luyện ái Hùng công tử thì có sao lại chịu sánh duyên với Đổ man Định Quốc ? Đàn bà lấy chữ trinh làm trọng, chứ nếu như bông hoa theo chiều gió thổi thì tấm thân phiêu bạt, còn có ra gì ! »

Văn Cơ khóc mà đáp rằng : « Cái đó là lỗi tại thân mẫu tôi. Vì thân mẫu tôi ép buộc cho nên tôi phải đến nỗi như vậy ! Thương cho thân mẫu tôi, dùng hết thiên phương vạn kế, mà rốt lại thì mưu gian bại lộ, lại cũng không thoát khỏi lưới trời ! » Nàng Văn Cơ vừa nói vừa lấy kéo mà hót tóc,

Nàng thương thân tội phận, ngẫm nghĩ rồi khóc òa. Tiểu Tam Chơn chạy vô nói với Hòa thượng Trí Tu rằng : « Bạch Hòa thượng ! Tôi đã đốt đèn đốt nhang để làm lễ thí phát cho Vô tiểu thơ rồi. » Hòa thượng vội vàng đi lên trên Tam bảo. Tiểu Kính Viên chạy vào phòng, lấy một bộ mao áo nâu sồng của chùa đem ra cho Văn Cơ mặc. Khi Văn Cơ thay đổi rồi, tiểu Tam Chơn và Kính Viên đều khen rằng : « Thiệt là một vị ni cô ở thiên cung mới giáng hạ ! »

Lúc ấy trên Tam bảo đã rung chuông đánh trống, Tam Chơn và Kính Viên đều quỳ xuống đọc kinh, Văn Cơ rón rén đến lạy trước Phật đài. Khi làm lễ xong, nàng quỳ lạy Hòa thượng Trí Tu mà rằng : « Bạch tôn sư ! Tôn sư đã độ cho tôi được siêu thoát, tôi xin quyết chí tu hành từ đây ! » Hòa thượng Trí Tu đỡ nàng dậy rồi nói rằng : « Nay bản đạo xin đặt pháp danh cho Tiểu thơ là Tam Tu, nghĩa là nếu đã tu thì tu cho trọn ba kiếp : kiếp trước, kiếp này và kiếp sau. Cái nghiệp chướng của Tiểu thơ nặng lắm, Tiểu thơ nên đọc lòng sám hối ! Hai vị lang quân ở nơi chín suối còn đang châu mày mà cấm tức Tiểu thơ, lại còn bà thân mẫu cùng Từ di nương nữa. Trăm điều ngang ngửa, vì đâu nên nổi nước này ! Từ đây Tiểu thơ nên đoạn tuyệt trần duyên, may ra cửa Phật từ bi, sau này cũng sẽ được siêu thăng lìa khổ. Đáng lẽ phải đợi hội tăng chúng, mới được làm lễ thí phát, nhưng Tiểu thơ là con một nhà hảo tu, cho nên bản đạo không theo lệ thường. » Văn Cơ chấp tay vào ngực mà tạ ơn Hòa thượng. Từ đó nàng dốc một lòng ăn chay niệm Phật. Nàng vốn có tánh minh mẫn, cho nên bao nhiêu kinh kệ, hề đọc qua một lần là đã thuộc lòng. Nàng chí quyết ngày đêm niệm Phật, nhưng hiềm một nỗi lòng trần chưa dứt, đêm nào cũng giấc điệp mơ màng. Hoặc mộng thấy phu quân thuở xưa, hoặc mộng thấy Đồ man Định Quốc, hoặc có khi lại mộng thấy cùng Hàng công tử chung gối loan phòng. Nào lúc thân mẫu là Lữ thị đến kể về những nỗi oan tình, nào lúc thấy Từ di nương đến đòi mạng. Đêm nào cũng tỉnh thần mê sảng, ngủ không yên giấc. Nàng sợ nghĩ bồng

nói lớn lên rằng : « Văn Cơ ơi ! Mi chẳng những hại mình, lại hại đến bao nhiêu người nữa, muốn việc cũng chỉ tại cái mặt hoa da phấn này ! Bây giờ đã xuống tóc đi tu thì còn tiếc gì cái dung nhan này làm chi nữa, sao không hủy bỏ đi, để cho mỗi trần tâm được đoạn tuyệt ? » Văn Cơ nghĩ vậy, mới cầm một lưỡi dao nhỏ, xăm xăm đến trước kiển soi, nghiêng răng rạch mặt máu chảy đầm đề xuống áo. Tam Chơn ở ngoài bước vào, thấy như vậy thì thất kinh, hai tay níu nàng rồi giựt lưỡi dao mà liệng ra chỗ khác. Tam Chơn vừa níu vừa kêu các ni cô mau mau tới để cứu nàng !

Ni cô nghe tiếng kêu vội vàng chạy đến, rồi lại đồng thanh rằng : « Hòa thượng vừa mới đi vắng, mà không biết vì cớ gì Vệ tiểu thư lại làm như vậy ? Trời ơi ! Khắp mình đều dính toàn những máu tươi. »

Ni cô đi lấy tro rắc những chỗ máu đổ ra đó. Còn Văn Cơ hôn mê hồi lâu, bỗng tỉnh lại, cũng không biết đau đớn là gì. Nàng thấy Tam Chơn đang đỡ mình, thì thở dài một tiếng mà than rằng : « Vì lỗi mà để phiền lòng đến người ! Tôi vì mối oan nghiệt, cho nên muốn hủy bỏ cái dung nhan này đi và xin thệ nguyện từ đây quyết một lòng tu hành cho siêu thoát. »

Nói rồi, ngồi dậy thay áo, ra đánh lễ trước Phật đài. Nàng vừa lạy vừa khóc mà khẩn vái rằng : « Mô Phật ! Tiểu Tam Tư này không còn dám tham cầu phú quý nữa, chỉ xin quyết một lòng tu hành để mong chuộc lại những tội lỗi lúc xưa. »

Từ đó nàng chăm chỉ việc tụng kinh niệm Phật, không còn nghĩ ngợi chi nữa (nếu không thi hành kể ấy, thì biết chừng nào cho nàng biết đổi lỗi sửa mình).

Khi Hòa thượng Trí Tu về, nghe việc nàng hủy bỏ dung nhan, mới sai người báo tin cho Hùng vương biết. Vệ vương phi nghe nói liền động lòng thương xót, Phi Loan quận chúa nghe nói, cũng gạt thắm giọt châu. Phi Loan quận chúa cố gắng làm vui, khuyên giải Vệ vương phi được yên

lòng. Nhưng khi trở về phòng riêng, nghĩ lại vẫn lấy làm áy náy. Phi Loan quận chúa nghĩ thầm : « Theo lời của Văn Cơ nói thì phu quân ta thật là một kẻ bạc tình. Người quân tử đã nói câu nào thì quyết không nên thay đổi, có sao lại dùng lời ngọt ngào mà gạt một người nữ tử như vậy. » Phu quân mới sum hiệp với ta trong một tháng nay, ta xem ra tánh tình ôn hòa, và đối với ta rất có lòng luyện ái, không biết có sao đối với Vệ tiểu thư lại có sự hững hờ lạnh lẽo, coi như kẻ thù vậy ? »

Phi Loan quận chúa suy nghĩ rồi lại nói : « Vệ tiểu thư ơi ! Tiểu thư cũng không nên trách phu quân ta. Đàn bà lấy chữ trinh làm trọng, một đời chồng trước đã chẳng ra gì, đến đời chồng sau lại thêm sự xấu xa, tài nào mà không làm cho vương phi phũ phàng. »

Phi Loan quận chúa đang ngồi ngẫm nghĩ, bỗng có người lấy tay vỗ nhẹ vào vai, Phi Loan quận chúa quay đầu nhìn lại, thấy Hùng khởi Thấn, liền vội vàng đứng dậy hỏi rằng : « Phu quân về bao giờ đó ? Mấy hôm nay có Lưu cứu phụ về, tôi đã bẩm với vương gia cùng vương phi, xin sáng mai về thăm nhà, để bái yết Lưu cứu phụ. »

Hùng khởi Thấn mỉm cười mà đáp rằng : « Lưu cứu phụ có điện tấu Thánh thượng về việc các nước thuộc ở Tây vực, Đông di và Bắc nhung đều xin đến triều cống. Hiện nay triều đình đang truất việc nghinh tiếp, sự tốn phí ấy chưa biết trích vào khoản nào. Các quan xin mượn tiền của dân, hoặc giảm các khoản chi tiêu về quân bị, nhưng Đoàn trưởng công cùng Phò mã Triệu Cầu đều không tán thành. Thượng thư Tán sĩ Thặng thì định tăng thuế muối, nhưng chưa lâu xin. Nay có đệ tứ Công tử là Hoàng phủ Triệu Thoại về Kinh, tình nguyện quyên vào công khổ hai trăm vạn. Công tử thuật chuyện cho biết là trong bấy lâu nay vẫn lưu tâm kinh doanh về thương nghiệp, mỗi lợi kẻ có mấy muôn. Nay nghe triều đình có việc, nên tự ý quyên tiền để giúp. »

Thánh thượng nghe nói rất mừng. Quận chúa ơi ! Một nhà Hoàng phủ bao nhiêu người đều là những bậc anh tài ! Tôi thiết tưởng quận chúa nghe được tin này, hẳn cũng phải vui lòng hã dạ. »

Phi Loan quận chúa nét mặt tươi cười, nói rằng : « Bời Thánh quân vẫn thường có nhiều việc hay, nhưng cũng bởi cha mẹ tôi biết hết lòng dạy bảo con cái phải giữ cho trọn nghĩa vụ. Bây giờ phu quân về đây, mà dă vào bái yết cao đường chưa ? » Hùng khởi Thần liền cười mà đáp rằng : « Rồi, có lẽ nào chưa bái yết cha mẹ mà lại vào khuê phòng bao giờ. »

Hai người còn đang chuyện trò vui vẻ, các nữ tỳ đã châm trà, Hùng khởi Thần vừa hưng chén trà vừa hỏi Phi Loan quận chúa rằng : « Quận chúa đã vẽ được mấy bức tranh « Bá mỹ » rồi ? » Phi Loan quận chúa nói : « Tôi vừa mới vẽ phác mấy bức, nhưng bức tranh Thái hậu thì thật khó vẽ quá, tấm lòng hiếu trung, dẫn nét bút có linh hoạt đến đâu cũng không thể tả cho hết được. Vì vậy mà tôi còn ngần ngại chưa dám hạ bút. » Hùng khởi Thần lại cười mà đáp rằng : « Quận chúa thật có đại tài, có lẽ Quận chúa cũng là một bậc thiên tiên giáng hạ chẳng sai. »

Nói rồi kéo ghế lại gần, cầm tay Phi Loan quận chúa, Phi Loan quận chúa nói : « Phu quân hãy nghe tôi nói : Tôi còn có một sự nghi ngờ muốn hỏi phu quân. » Hùng khởi Thần hỏi : « Có việc gì ? Quận chúa cứ nói cho tôi nghe. » Phi Loan quận chúa mỉm cười nói rằng : « Tôi nghe nói phu quân tánh tình đứng đắn lắm, giống tánh Hùng quốc cũ, nhưng trong một tháng nay, tôi thấy lúc nào phu quân cũng cười đùa giỡn bốt. Hèn chi mà vương phi thường hay nói phu quân là một người không được nghiêm trang. » Hùng khởi Thần nói : « Như vậy có chi là lạ ! Tôi ở trong khuê phòng thì hay cười đùa bỡn cợt, nhưng khi ra ngoài thì lúc nào tôi cũng nghiêm trang. Còn như gia huynh tôi, Quận

chứa biết đâu rằng trong khi ở chốn khuê phòng, lại không cười đùa giỡn hót như tôi hay sao? Nếu Quận chúa nghĩ tôi là người không nghiêm trang, thì Quận chúa hãy thử nghĩ đó mà coi: nhan sắc của Văn Cơ, sánh lại có phần hơn Quận chúa, mà tôi gần gũi với nàng trong nửa năm trời, nàng dùng hết tài siểm mị để chiều chuộng hoặc cợt ghẹo tôi mà tôi vẫn trơ trơ một lòng sắt đá. Bởi vậy nàng mới nổi cơn tức giận, xé rách tập tranh « Bá mỹ » này. Sau Lữ thị lại dùng những lời thô bỉ đối với tôi, làm cho tôi xót thân tội phận, đã mấy lần muốn cắn lưỡi mà chết. Thời giờ thấm thoát, không bao lâu mà đã mười mấy năm trời, nay mới được loan phụng đẹp duyên, một nhà sum hiệp, chẳng lẽ cứ bo bo như người ngày đại hoai hay sao? Đã không phải là loài cây cỏ thì ắt phải có tình, sao Quận chúa lại trách tôi điều đó? » Phi Loan quận chúa nói: « Đối với việc nàng Văn Cơ, phu quân thật là tệ bạc! Phu quân đã hứa lời thề nguyện với nàng, có sao bây giờ lại đổi trắng thay đen, mà ép nàng phải cắt tóc đi tu, làm cho nàng luống chịu trăm cay ngàn đắng. » Nói xong, lại thuật những lời Hòa thượng Trí Tu cho Hùng khởi Thần nghe. Hùng khởi Thần nghe nói gật đầu thờ dài mà rằng: « Vê Văn Cơ ơi! Năm xưa ta đã từng khuyên bảo nàng, sao nàng lại không biết nghe ta, nay đã xảy ra cơ sự này, lại hững hờ dùng nhan mà đem lòng hối hận, Quận chúa trách tôi tệ bạc tình, nhưng nên biết Văn Cơ chẳng khác chi những phường liễu ngổ hoa tường. Đàn bà con gái, dầu đến nhà thường dân cũng còn biết quý chữ « Trinh », huống chi là bậc vương hầu tử độ. Khi ở thành Kim lăng, tôi vì việc nước mà phải dùng mưu ấy, có sao lại cho là những lời thề hải minh sơn. Tôi tuy không bằng gia huynh tôi, nhưng tưởng trong bọn nam nhi, chưa dễ đã được mấy người. Nếu Quận chúa đem lòng nghĩ tôi thì thật là kiến thức của Quận chúa hẹp hòi quá. » Phi Loan quận chúa nói: « Không phải tôi có lòng nghĩ phu quân đâu! Bởi tôi sực nghĩ câu chuyện mười năm

trước trong khi tai biến, một nhà bị giam cầm, nhờ có lòng trung nghĩa của cao đường làm cảm thấu đến trời, nên cho hai ta ngày nay lại được đẹp duyên cầm sắt. Ta nữ nào an hưởng phú quý mà chẳng nghĩ chỉ đến nàng Văn Cơ. Nhưng mỗi khi nhắc đến chuyện nàng thì vương phi lại hăm hăm tức giận, cho nên tôi không dám giải bày sau trước. Tôi trông phu quân cũng nên tâu cùng Thái hậu giáng chỉ cho nàng vào tu ở Tiểu hoa sơn, chẳng hay phu quân nghĩ thế nào ? Nếu phu quân bằng lòng thì sáng mai tôi về thăm nhà, sẽ nói với thân mẫu tôi đề nhờ tâu Thái hậu. » Hùng khởi Thấn cười mà khen rằng : « Quận chúa là một người hiền đức, thiên hạ ít có ! Đã không lấy điều lẽ nghĩa nghiêm trách nàng Văn Cơ, mà lại còn mở lượng nhưn từ, nghĩ thương đến nàng. Việc ấy Quận chúa hà tất phải đợi hồi tôi mới được, hãy cứ liệu lời mà thưa với thân mẫu đi. » Nói rồi, liền thay y phục, vào giường yên nghỉ.

Sáng hôm sau, Phi Loan quận chúa vào bái谒 với Vệ vương phi rằng : « Bẩm vương phi ! Như có Lưu cửu phụ con về Kinh, xin vương phi cho con về thăm nhà, để được bái yết cửu phụ. » Vệ vương phi nói : « Ta nghe nói tiểu nữ của Lưu vương là người rất đoan trang diêm lệ, Lưu phu nhưn đã định làm mai để gả cho nhị lang. Con về chuyến này, chắc thế nào cũng được uống rượu mừng. »

Phi Loan quận chúa bái từ lui ra sửa soạn về nhà. Khi về đến nhà Hoàng phủ vừa gặp Lưu vương ở trong triều về. Phi Loan quận chúa quì lạy mà rằng : « Con là Phi Loan, xin lạy mừng cửu phụ ! »

Lưu vương mừng rỡ mà rằng : « Sanh nữ ơi ! Ta nghe tiếng con là người có học thức, lại giữ trọn một lòng tiết hiếu, bấy lâu nay xa cách, bây giờ mới được gặp đây. Còn Phương Anh biểu muội của con từ thuở nhỏ cũng có theo đòi đôi chút bút nghiên, ta đem nó tới đây để chị em được biết mặt. » Phương Anh chạy ra chào Phi Loan quận chúa. Lúc ấy Gia Tường công chúa gần đến ngày sanh, đang tịnh

đường ở trong dinh Phò mã, Phi Loan bầm với Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn, xin vào thăm Gia Tường công chúa. Hai Phu nhơn gặt đầu cho đi. Trần Khanh quận chúa cùng mọi người cũng đi theo. Khi đến cửa dinh Phò mã, nữ tỳ thấy Phi Loan quận chúa đến, ai nấy đều mừng rỡ liền vội vàng vào báo với Gia Tường công chúa. Gia Tường công chúa nghe báo, cũng mừng rỡ mà rằng : « Cô nương nhà ta đã về ! Mau mau ra mời vào đây ! »

Khi vào tới nơi, hai người cùng nhau chuyện trò rất vui vẻ. Nữ tỳ pha trà uống. Gia Tường công chúa cười mà nói với Phi Loan quận chúa rằng : « Phương Anh tiểu thư theo Lưu vương tới đây, thật là một người sắc sảo khác thường, sánh với Phật Châu tiểu thư (con của Cao Bí) mới về làm dâu nơi nhà ta, chẳng khác nào như xuân lan thu cúc một nhà sum hiệp vậy. Hôm trước tôi có bầm với Lưu phu nhơn muốn cho Phương Anh tiểu thư kết bạn cùng nhị thúc, tuy nhị thúc lớn hơn năm bảy tuổi, nhưng trái tai gái sắc, tướng cũng đẹp đôi. Hôm nay cô nương về đây, cũng nên thưa với cậu phụ bằng lòng thì nên cho chọn ngày làm lễ cưới liền. » Phi Loan quận chúa cười mà đáp rằng : « Việc ấy chắc thể nào cậu phụ lời cũng ưng thuận. » Phật Châu tiểu thư nói : « Nếu vậy thì còn gì bằng ! »

Phương Anh tiểu thư nghe nói, đỏ mặt, có ý hổ thẹn. Gia Tường công chúa mỉm cười, rồi nói với Trần Khanh quận chúa rằng : « Con hãy đưa cô nương lên Suyết cầm các đồ thưởng hoa đào đang nở. »

Trần Khanh quận chúa vâng mạng rồi mỉm cười, nắm tay Phương Anh tiểu thư mà dắt lên Suyết cầm các. Khi Phương Anh tiểu thư đi khỏi rồi, Phi Loan quận chúa mới nói với Gia Tường công chúa rằng : « Thế mới biết thiên hạ cũng có nhiều người tuyệt sắc ! » Gia Tường công chúa cười mà nói rằng : « Trong lập tranh « Bá mỹ », cô nương còn cần phải vẽ thêm một người ấy nữa ! » Phi Loan quận chúa lại ăn cần hỏi han những chuyện trong nhà. Quận chúa

lại nói : « Vì gặp tiết Thiên thu đại thọ của bà Thái hậu. Thân mẫu chắc sang năm sẽ về Kinh, có lẽ ngoại tổ phụ và ngoại tổ mẫu tôi cũng về nữa. »

Phi Loan quận chúa thuật đến việc nàng Văn Cơ đi tu ở chùa cho Gia Tường công chúa nghe. Công chúa than rằng : « Chẳng qua nàng tự làm hại mình đó. Đàn bà con gái lấy từ đức làm đầu, cớ sao nàng không biết giữ gìn tánh hạnh. Nhưng dầu sao cũng là con một vị hầu tước mà để lưu lạc ở chùa, ắt bị người ta dị nghị. » Phi Loan quận chúa nói : « Cũng vì điều ấy mà tôi muốn xin Thái hậu rộng lượng mà đặc ơn cho nàng nhờ. » Gia Tường công chúa hỏi rằng : « Cô nương muốn xin chuyện gì ? » Phi Loan quận chúa nói : « Tôi muốn xin Thái hậu giáng chỉ cho nàng được vào tu ở Tiêu hoa sơn. »

Lúc đó Lưu phu nhân đang rối rít lo nghĩ về việc hôn sự của Phương Anh tiểu thư. Phi Loan quận chúa hỏi : « Thưa thân mẫu ! Chẳng hay vì sao mà thân mẫu phải lo nghĩ việc ấy dữ vậy ? »

Lưu phu nhân nói : « Con không hiểu ! Số là việc này Lưu cửu phụ của con chẳng quản chỉ đến. Bây giờ thành ra Tô phu nhân tức là nhà trai, mà ta đây tức là nhà gái. Khi trước đám cưới của con, còn có Tô phu nhân giúp đỡ ta được, chớ bây giờ Tô phu nhân đã lo bên đảng trai rồi, còn có ai đâu mà giúp ta nữa. » Phi Loan quận chúa cười mà thưa rằng : « Thân mẫu chớ bận lòng lo, nay đã có con và em dâu con là Phật Châu tiểu thư giúp thân mẫu một tay. » Phật Châu tiểu thư nói : « Các đồ trang sức, nếu nay không sắm kịp thì hãy lấy của con mà đưa cho nhị tâu dùng ! » Phi Loan quận chúa nói : « Hay là qua bên nhà con mà lấy cũng được. »

Tô phu nhân cười mà nói rằng : « Vậy còn ta thì chẳng ai giúp hết và cũng chẳng biết đi mượn với ai. Nhưng ta không

lo, hễ Lưu vương có phần năn oán trách câu gì thì ta nói là có một mình ta, nên ta chỉ lo được đến chừng đó mà thôi. » Lưu phu nhơn nói đùa rằng : « Các con có nghe lời Tô mẫu nói hay không, thật là tráy lưỡi. Sau này Mạnh vương phi về, chắc Tô mẫu sẽ kê khai một món tiền lớn về đám này cho mà coi. » Lưu phu nhơn nói rồi, mọi người lại nhìn nhau mà cả cười.

Nhà ngoài Lưu vương cùng mấy anh em Phò mã Triệu Câu đã về. Doãn tướng công, Nguyễn tướng công, Tần thượng thư và Hùng vương cũng đều đến đủ. Trong nhà đã bày tiệc, mọi người đều ngồi vào ăn. Trong khi ăn, có phường hát ở Lê viên diễn kịch cho khách xem. Lưu vương cười mà nói rằng : « Tôi là võ nhơn thô lỗ, hay nói chơn thật, không biết những giọng văn hoa. Lâu ngày cách xa, ngày nay gặp nhau, nên đề nói chuyện cho vui, bày làm chi những trò múa hát ấy. » Mọi người đều nói : « Đã đành như vậy, nhưng một vị thầ ông mới thi lễ nghiêh tiếp cũng phải trọng thể mới được. »

Lưu vương cười mà đáp rằng : « Tôi là người nào mà dám nhận cái lễ trọng thỗ ấy ! Nay tôi được tương kiến cùng các bậc quốc thích hoàng thân là một sự vinh hạnh lớn cho tôi. Sáng mai tôi xin vào Tiểu hoa sơn bái yết Hoàng phủ vương gia rồi lại sắp sửa trở về quê nhà. » Doãn thượng Khanh tướng công liền dạy lại biều Phò mã Triệu Câu rằng : « Cung kính không bằng phụng mạng. Lưu thần ông đã dạy như vậy thì Phò mã nên truyền dẹp phường hát đi. » Phò mã liền lập tức truyền cho phường hát lui ra. Khi tiệc tan, mọi người trở vào thư phòng uống trà và đàm đạo cùng nhau.

Còn Phi Loan quận chúa ở nhà trong nói với Gia Tường công chúa rằng : « Nàng Văn Cơ nay đã biết sửa mình đổi lỗi, bầy bề đưng nhan đi, đề quyết chí tu hành, vậy Công chúa nên thừa cơ tâu với Thái hậu xin cho nàng được vào tu ở Tiểu hoa sơn, Nàng Diễm Tuyết và nàng Hạng ngọc Thanh chắc cũng chẳng hẹp chi mà không cho nàng được

nương thân ở đó. Việc này chẳng những khiến nàng khỏi bị trầm luân nơi bể khổ, mà lại còn có thể che được những sự xấu nhục cho nhà họ Hùng nữa. » Gia Tường công chúa đáp rằng : « Đã đành như vậy, nhưng Thái hậu xưa nay vốn lấy chữ « Trinh tiết » làm trọng. Nếu người biết những sự xấu xa của nàng Vâu Cơ thì chắc cũng nổi giận, chẳng khác chi Vệ vương phi. Vậy để đợi khi tôi làm sẵn đầy tháng rồi, chớlag ấy sẽ thừa cơ liệu lời mà xin cùng Thái hậu. »

Gia Tường công chúa nói chưa dứt lời, bỗng có người bọc phụ khúc khích cười chạy vào mà bẩm rằng : « Bẩm Công chúa ! Phương Anh tiểu thư bây giờ đã thành ra người một nhà với Công chúa rồi. » Phi Loan quận chúa cười mà nói rằng : « Đâu đuôi ra sao, mau mau nói lại cho chúng ta nghe. »

Người bọc phụ thưa : « Vừa rồi Lưu phu nhân mời Lưu vương vào nói việc hôn sự của Phương Anh tiểu thư với đệ nhị Quốc công. Lưu vương bằng lòng liền. Lưu phu nhân lại xin chọn ngày làm lễ cưới. Lưu vương nói : Gia quyền không có nơi đây thì biết cưới ở đâu. Bây giờ Phu nhân là cô mẫu của nó thì phải nhận làm nhà gái mà Tô phu nhân tức là nhà trai, vậy cứ lựa ngày rồi cưới từ đông phòng qua tây phòng cũng được. Lưu phu nhân mừng rỡ, đã nói chuyện với Tô phu nhân để sửa soạn làm lễ cưới. » Người bọc phụ nói rồi Gia Tường công chúa cùng Phi Loan quận chúa cũng lấy làm mừng.

Cách mấy ngày sau, nhà Hoàng phủ sửa soạn làm lễ thành hôn cho Phương Anh-tiểu thư kết duyên với nhị lang Triệu Phụng. Câu chuyện trong khi tiệc mừng, toàn là nói những lời trung hiếu. Lưu vương hỏi những công việc bên nước Cao ly. Đoàn thượng Khanh đều thuật hết đầu đuôi. Lưu vương nghe dứt, liền nói : « Nếu vậy thì Hùng khởi Phụng là một bậc kỳ nam tử, chẳng kém chi các Công tử con nhà Hoàng phủ chút nào, không biết Hùng vương khéo tu thế nào mà sanh được người con như vậy. Còn Phò mã Triệu Câu đáng kể là bậc xử tắc công thần. Nhị lang Triệu Phụng cũng là

một tay trung đông. Lại được tam lang Triệu Lân lại còn có nhiều mưu sâu kế lạ, đã dùng cái giỏ đựng thuốc mà đem được Hoàng tử ở trong cung ra. Tứ lang và ngũ lang thì hiền thuận lạ thường. Như vậy là một nhà Hoàng phủ đã chung đúc không biết bao nhiêu tài mà nói. »

Hùng vương cũng khen ngợi mà rằng : « Chẳng những vậy mà thôi, khi Mạnh vương phi ở trong cung lo liệu mưu kế buộc thơ vào chơn con quạ để thông tin cho anh em Triệu Lân biết, Lại khi Thái hậu lâm triều, các tờ chiếu thơ đều một tay Mạnh vương phi khởi thảo hết. Đán bà như vậy thiệt khiến cho bọn tu mi nam tử ta phải hổ thẹn vô cùng. »

Nguyễn long Quang nói : « Mạnh vương phi thiệt là một người trí rộng tài cao, chẳng kém chi Khổng Minh thuở trước. Hãy coi như cái mưu « Khổ nhục kế » ở pháp trường thì cũng đủ biết là tay tài giỏi rồi. Nếu không có mưu lạ ấy thì làm sao mà cứu được Hùng vương và Vệ vương phi. Sử xanh chép để ngàn thu, ai cũng phải ca tụng cái công nghiệp họ Hùng, họ Mạnh và nhà Hoàng phủ. Nay nhị lang đã kết duyên cùng Phương Anh tiểu thơ, còn tứ lang thì chưa thành gia thất, nay tôi có một chút gái cũng có ý muốn chọn tứ lang làm đồng sàng, chẳng hay Phò mã nghĩ có nên chăng? » Phò mã Triệu Câu mừng rỡ, vội vàng đứng dậy rót một chén rượu thật đầy mời Nguyễn long Quang mà rằng : « Tướng công đã có lòng hạ cố thì anh em chúng tôi cảm tạ xiết bao. Chúng tôi xin bầm với cao đường để chọn ngày làm lễ. » Nguyễn long Quang bưng chén rượu mà uống. Lưu vương cười mà nói với Hùng vương rằng : « Chỉ sợ chúng tôi đây lại phải làm mai nhưn mà thôi. » Phò mã Triệu Câu lại rót rượu, xin Lưu vương và Hùng vương đứng làm chủ hôn. Tân thượng thơ cùng Hùng quốc cửu thì làm tá lễ. Nguyễn long Quang cười mà nói rằng : « Đem chén rượu lớn lại đây, để tôi rót mời mỗi ngài một chén. »

Hùng vương nói với Nguyễn long Quang rằng : « Theo ý tôi nghĩ thì Phò mã nên viết thơ nói với Mạnh vương phi để

thương nghị cùng Doãn thân ông mà làm lễ cưới tại Vân nam rồi qua sang năm sẽ theo Mạnh vương phi về Kinh một lượt cho tiện. » Nguyễn long Quang nghe nói, vui cười mà rằng : « Vương gia nghĩ rất phải ! Như vậy thì được tiện việc cho hai nhà ! » Tể thượng thư cười mà nói rằng : « Tuy rằng tiện việc, nhưng trong một năm trời, tứ huynh ở Kinh mà tân hôn ở Vân nam thì cầu ở thượng đế sao cho được ? » Nhị lang nói : « Đã chọn được giai ngẫu như vậy thì chậm trễ lại càng hay; chớ có hề chi ! » Hùng khởi Phụng mỉm cười mà hỏi rằng : « Nếu vậy thì có sao Quốc cửu lại nóng về việc chọn ngày làm lễ cưới như vậy ? » Nhị lang nói : « Việc ấy tự ý Lưu mẫu muốn cho tôi mau thành, chớ không phải ở nơi tôi đâu. » Lưu vương cũng cười mà rằng : « Việc ấy chỉ có tôi là chẳng cần lo nghĩ chi hết, vì tự nhiên mà được một ông đông sàng giai tử. » Mọi người nghe nói, ai nấy đều cười. Lúc ấy Lưu vương lại hỏi Hùng vương rằng : « Việc khoản tiếp sứ thần các nước, chẳng hay triều đình quyết định ra sao ? »

Hùng khởi Phụng nói : « Việc ấy chúng tôi có tâu với Thánh thượng rằng : Nếu nay lập riêng nhà công quán cho đủ sứ thần các nước ở thì tốn phí không biết đường nào, vậy nên tạm lấy mấy nơi vương phủ để khoản tiếp sứ thần các nước, biết rằng mỗi vị vào thành, chỉ được đem theo mấy chục người hầu hạ mà thôi, còn bao nhiêu quân sĩ đều phải đóng tại ngoài quan ải hết, như vậy thì chẳng những công khổ bớt sự tốn phí, mà quân dân cũng khỏi phải sự phiền nhiễu. Thánh thượng hiện đã phê chuẩn, chẳng hay các ngài nghĩ coi cách ấy có được hay chăng ? »

Hùng vương làm thinh không nói, Doãn thượng Khanh và Nguyễn long Quang đều mừng rỡ nói rằng : « Nếu vậy thì hay lắm ! Quốc cửu quả thật là đại tài, bọn lão hủ chúng tôi không thể theo kịp ! Việc này chẳng những bớt sự tốn phí, mà lại khiến cho sứ thần các nước biết những nơi kiến trúc tráng lệ của nước ta. » Lưu vương khen rằng : « Hùng quốc

cửu thật đáng gọi là một tay lương tá ! » Tần thượng thư cũng cười nói rằng : « Tôi đã được biết Hùng quốc cửu xưa nay là một bậc tài cao trí rộng hơn người ! »

Khi tiệc tan rồi, mọi người đều cáo từ lui ra. Lưu vương mời Hùng vương ở lại, để hôm ấy hai người chuyện trò cùng nhau cho phi dạ. Mấy anh em Phò mã lui vào nhà trong, đem lời Nguyễn long Quang nói mà thuật lại cho Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn nghe. Hai phu nhơn đều mừng rỡ mà rằng : « Như vậy mới biết duyên trời đem lại thì dẫu xa xuôi muôn dặm, cũng thành ra sum hiệp một nhà. »

Sáng hôm sau, Triệu Lân theo Lưu vương và Hùng vương vào Tiểu hoa sơn để thăm Hoàng phủ Thiếu Hoa. Ba người đều ăn mặc thường phục, đem theo mấy đứa đồng tử theo hầu, Phò mã Triệu Câu đã sai người báo trước cho địa phương quan phải ra nghinh tiếp. Đường đi cách Kinh thành trong ba ngày trời. Khi gần tới nơi, Triệu Lân chỉ phía trước mặt mà nói rằng : « Thẳng phía trước mặt, có một dãy tường vàng kia, là chỗ Thượng hoàng ở-từ nơi đó ! » Triệu Lân vừa nói vừa dừng cương xuống ngựa. Bỗng có một người cỡi ngựa ra đón, vỗ tay cả cười mà rằng : « Đêm qua tôi nhìn bóng đèn, cũng biết hôm nay có người đến thăm tôi. Tôi xin kính chào Hùng vương và Lưu vương. »

Người ấy nói dứt, liền xuống ngựa trao dây cương cho đứa tiểu đồng dắt, rồi chạy lại nắm tay Hùng vương và Lưu vương. Hai người nhìn kỹ người ấy té ra không phải người xa lạ, mà là Hoàng phủ Thiếu Hoa. Còn Triệu Lân chấp tay cúi chào rằng : « Con xin kính chào thân phụ ! »

Mấy người cùng nhau đo cửa đồng môn tiến vào. Nguyên chỗ ấy có ba cửa : cửa giữa chỉ khi nào Thượng hoàng ngự giá ra vào thì mới được mở ; cửa về phía tây thì để khi nào các quan gần võ đến thăm Thượng hoàng ; còn cửa về phía đông thì đi thẳng vào chỗ Hoàng phủ Thiếu Hoa ở. Lúc ấy Hoàng phủ Thiếu Hoa mời Hùng

vương và Lưu vương vào trong trai phòng. Trong trai phòng không trăn thiết chi hết, chỉ có mấy cái giường tre, ghế gỗ mà thôi. Lưu vương thấy vậy, gật đầu mà rằng : « Cách tự phụng đơn sơ như vậy thì thật quả là một bậc rất cao thượng ! » Hùng vương cười mà nói rằng : « Mọi cách biệt nhau chưa đầy một năm, mà trông khí sắc đã đổi thay là một người mộ đạo. Chẳng hay cái công tu luyện của vương gia ra sao ? »

Hoàng phũ Thiếu Hoa đáp : « Tôi chẳng có công tu luyện chi hết, chỉ hằng ngày ra vườn cây cuộc, trồng bông vun trái mà thôi. Có lúc thì cả ngày ngủ say, có lúc thì suốt đêm xem sách, nhờ ơn Thánh thượng, di dưỡng tuổi già mà hưởng cái phước thanh nhàn, chớ không dám nói chi đến sự đạo đức. » Hùng vương nói rằng : « Vương gia chớ nói dối tôi. Nếu không có công tu luyện, sao lại được như vậy ? » Hoàng phũ Thiếu Hoa nói : « Tôi thật không dám nói dối, chẳng qua tôi dẹp hết trăn tâm nên trong lòng lại thấy sự khoan khoái. » Lưu vương nói : « Tôi cũng ưa cái cảnh thanh nhàn lắm. Bấy lâu nay sở dĩ chưa dám cáo về điển lý là vì còn muốn báo đáp cái ơn lớn của triều đình, nay thiên hạ thái bình, tôi cũng muốn tâu cùng Thượng hoàng cho tôi được trở về quê nhà dưỡng lão. » Hùng vương nói : « Tôi đến bái yết Thượng hoàng lần này rồi cũng tâu xin trở về quê nhà nữa. »

(Xem tiếp tập 36)

*In, xuất bản và phát hành
tại nhà in*

TÍN DÚ'C THU' XÃ

25, đường Sabourain — Saigon

Điện thoại : 20.678

Hân Tài Bỉnh An

HẬU TÀI - SANH - DUYÊN

(Tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-Quân)

Hoàng phủ Thiệu Hoa nói : « Hùng vương thì khó lòng mà xin về được. Số là hôm trước Thượng hoàng có phán rằng : Hiện nay Doãn tướng công, Nguyễn tướng công và Mạnh tướng công đều xin cáo về, trong triều trừ Tể vương không kể, còn lại toàn là các quan còn trẻ tuổi, vậy cần phải có một vị lão thành đứng đầu mới được. Tôi tâu xin Thượng hoàng giữ Hùng vương lại, Thượng hoàng rất lấy làm vui lòng, định hôm nào về cung, sẽ nói với Thiên tử đừng phê chuẩn việc cáo lão của Hùng vương. » Hùng vương nghe nói, nói một buổi rầu đáp rằng : « Hai vợ chồng tôi hằng ngày mong mỏi được trở về quê nhà, để cùng tiêu dao sơn thủy, nay vương gia tâu một câu như vậy thì tôi làm sao mà xin về cho được. Hoàng phủ vương gia ơi ! Vương gia thì biết vui thú cảnh thần tiên, còn để cho vợ chồng tôi không được thanh nhàn. Vương gia nở lòng như vậy, há chẳng bất công lắm sao ? »

Hoàng phủ Thiệu Hoa cười mà đáp rằng : « Vương gia chớ lấy làm lạ ! Nay Thiên tử mới phục vị, các nước ngoài đến cống, chính là sự quan hệ của triều đình đó. Lĩnh lang tuy tài giỏi, nhưng quốc chánh chưa từng trải, ắt phải trông cậy có vương gia giúp đỡ thì trong ngoài mới được trị an. Còn vợ chồng tôi tội ác đã nhiều, mặt mũi nào mà đứng giữa triều đường cho được, vì vậy nên tôi muốn lánh cho xa, chớ không phải dám mơ tưởng về sự thần tiên vui thú đâu. » Lưu vương cười mà rằng : « Hoàng phủ vương gia khiếm tốn quá ! »

Triệu Lân lại đem việc hôn nhân của Phương Anh cùng Triệu Phụng thuật cho Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe. Triệu Lân thưa : « Bẩm thân phụ ! Đến hôm làm lễ cưới, xin mời thân phụ về nhà chứng lễ cho con cái vui mừng. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa nghe nói có ý mừng rỡ, vội vàng đứng dậy bái Lư vương mà nói rằng : « Thở ra quanh quẩn một nhà, tình thân ái lại càng thêm mật thiết ! Bây giờ năm đứa con tôi, bốn đứa có vợ rồi, chỉ còn đứa thứ tư vẫn chưa thành hôn. »

Hùng vương cười mà nói rằng : « Xin vương gia chờ nóng nãy ! Người phúc hậu tự nhiên sẽ có việc hay đem đến ! »

Nói rồi, liền thuật chuyện cho Hoàng phủ Thiếu Hoa biết rằng Nguyễn long Quang đã hứa gả nữ tôn cho từ lang. Hoàng phủ Thiếu Hoa mừng rỡ nói rằng : « Nếu vậy thì còn gì hay bằng ! Hôm nay ta nên uống bữa rượu thật say, vừa mừng thân ông, lại vừa tạ bằng nhưn (ông mai) mới được. »

Nói chưa dứt lời thì có gia đình vào bẩm rằng : « Bẩm vương gia ! Vương gia truyền bày tiệc ở Vạn xuân đình, nay đã sửa soạn xong rồi ! » Hoàng phủ Thiếu Hoa đứng dậy mời mọi người ra Vạn xuân đình uống rượu. Tam lang Triệu Lân rót rượu, trước mời Hùng vương và Lư vương, sau mời Hoàng phủ Thiếu Hoa.

Các thứ hải vị sơn hào, bày la liệt ở trên án, xung quanh nhà thì kỹ hoa đi thảo, hạc múa oanh ca, cảnh sắc phương phất như cảnh tiên. Hùng vương thấy vậy, khen rằng : « Một nơi an tĩnh như vậy ở cũng sướng đời, không biết khéo tu từ bao giờ mà nay được hưởng cái phước thành nhân như vậy. » Nói rồi, lại uống luôn mấy chén rượu đầy, Lư vương cũng vui vẻ rót rượu uống. Cái tình chí thân trong mười năm trời, bây giờ mới gặp nhau nên mừng rỡ vô cùng ! Khi uống rượu xong. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại dẫn đi xem các nơi danh sơn thắng cảnh.

Cách mấy hôm sau, bỗng thấy Triệu Lân chạy vào bẩm với Hoàng phủ Thiếu Hoa rằng : « Thừa thân phụ ! Có tứ đệ của con đến bái yết thân phụ ! »

Nói chưa dứt lời thì thấy từ lang Triệu Tường bước vào, Triệu Tường quì xuống lạy. Hoàng phủ Thiếu Hoa ngó thấy, động lòng thương xót, đỡ dậy mà ân cần hỏi han. Triệu Tường lạy mừng Hùng vương và Lưu vương, rồi làm lễ tương kiến cùng Triệu Lân. Bấy lâu xa cách, nay mới gặp nhau, kể sao cho xiết nỗi bi hoas. Hoàng phủ Thiếu Hoa biểu ngồi, Triệu Tường vội vàng thưa rằng : « Bẩm thân phụ ! Tô mẫu và Lưu mẫu sai con mời thân phụ về liền. » Hoàng phủ Thiếu Hoa cười mà hỏi rằng : « Kêu ta về có việc chi ? » Lưu vương vừa cười vừa nói : « Vì việc hôn lễ của các con, nên mời vương gia về đề lo tính giúp đỡ chăng ? » Hoàng phủ Thiếu Hoa nói : « Việc ấy cần gì phải có tôi về mới được. »

Triệu Tường thưa : « Số là cửa tử phụ con (Hoàng thượng Khanh) đã tạ thế rồi. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa cùng Hùng vương và Lưu vương nghe nói đến đó đều thất kinh lật đật hỏi rằng : « Doãn tường công tạ thế bao giờ ? »

Triệu Tường thưa : « Hôm qua con qua thăm cửa tử phụ, bỗng nghe báo có biểu thúc tẩu (dâu của Doãn thượng Khanh) về, âm Tiều công từ đến đề cửu tử phụ đặt tên. Cửa tử phụ ngó thấy, cả cười mà rằng : Ai ngờ hôm nay ta lại còn có cháu trai, cũng là một sự lạ lùng vậy ! Cửu tử phụ cười sằng sặc hồi lâu, rồi tắt hơi. Cả nhà xúm lại cứu chữa mà không được. Bây giờ Tô mẫu và Lưu mẫu đều qua nhà họ Doãn đề lo tính việc tang sự, xin mời thân phụ về ngay. »

Hoàng phủ Thiếu Hoa khóc mà nói rằng : « Năm trước cửa phụ ở Cao ly về triều, ta mới gặp mặt có mấy ngày, ai ngờ nay đã thành ra người thiên cổ rồi ! Bây giờ ta phải về trước, còn các con ở đây, đến sáng mai sẽ theo Hùng vương và Lưu vương mà về. » Nói rồi truyền gia đình thắp ngựa rồi đi liền.

Buổi chiều hôm ấy, hai anh em Triệu Lân mời Hùng vương và Lưu vương ăn cơm. Hùng vương thở dài than rằng : « Vừa mới vui vẻ, bỗng lại xót thương ! Con ta cùng Doãn tướng công đi sứ Cao ly suốt mười năm trời, nếu không nhờ có mưu sâu trí rộng của tướng công thì con ta cũng khó lòng mà được về nước. » Lưu vương cũng phân nan thương tiếc mà rằng : « Doãn tướng công đi sứ bấy lâu, vừa mới về nước thì đã tạ thế ! »

Mọi người tỏ ý buồn rầu, chỉ ăn cơm mà không uống rượu. Khi ăn cơm xong, Hùng vương và Lưu vương lại hỏi chuyện Triệu Lân cùng Triệu Tường về những nỗi sau khi tương biệt. Triệu Lân cùng Triệu Tường kể hết đầu đuôi mọi việc về trước cho hai vị vương gia nghe. Triệu Tường khóc mà nói với Triệu Lân rằng : « Tài trí như anh, tướng công ít có ! Nay chưa bao nhiêu tuổi đầu mà hai mái tóc đã điểm hoa râm, như vậy mới biết cái nỗi khổ tâm của người tận trung báo quốc. Con em thì văn đã vô tài, võ lại bất lực, nhưng thấy trưởng huynh (Triệu Câu) hằng ngày luyện tập quân mã nên cũng phải ra công cố sức, trù tính lương tiền để lo về việc chi dụng, gọi là một chút báo đền, không ngờ sau lại mong ơn triều đình ban thưởng tước hàm, triệu về Kinh thành, làm cho em càng thêm hổ thẹn. »

Hùng vương và Lưu vương nói với Triệu Tường rằng : « Tử lang chớ khiêm tốn quá ! Nếu chi dụng không đủ thì lấy chi mà lo việc cần vương. Huống chi ngày nay tứ lang lại bỏ một món tiền lớn để quyền trợ cho nước, việc ấy khiến cho các nước ngoài nghe tiếng cũng phải kính phục nữa. »

Đêm khuya, Hùng vương và Lưu vương đi ngủ trước, hai anh em Triệu Lân và Triệu Tường còn ngồi nói chuyện với nhau cho đến sáng.

Sáng hôm sau, Hùng vương và Lưu vương cũng dậy sớm, rồi lên ngựa trở về Kinh thành, đi thẳng đến Doãn tướng phủ. Khi tới nơi, thấy một lá cờ trắng phấp phới ở

trước cửa phủ, người đông như kiến ra vào tấp nập. Lại nghe nói Thánh thượng ở đó mới vừa về. Hùng vương và Lưu vương cùng hai Quốc hữu xuống ngựa đi vào trong phủ, mặc đồ tang phục, rồi đến trước linh sàng để làm lễ điệu Doãn thượng Khanh. Hùng vương khóc lóc kể về những công việc trong khi Doãn thượng Khanh đi sứ ở nước Cao Ly, ai nghe cũng phải động lòng thương xót. Hiều chủ là Doãn thượng Chí ra lay tạ Hùng vương và Lưu vương, vì than khóc quá độ nên đi đứng không vững, phải có người đỡ. Hoàng phủ Thiếu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương ngồi. Triệu Lân cùng Triệu Tường thì đứng hầu hai bên. Hoàng phủ Thiếu Hoa lại thuật chuyện Thánh thượng ra viếng tang cho Hùng vương và Lưu vương nghe rằng : « Vừa rồi Thánh thượng ra viếng tang, khóc thương thấm thiết. Lại giảng chỉ gia phong cho làm Lễ quận thượng trụ quốc, và cho con cháu được đời đời tập tước. Có ban cho một trăm khoảnh ruộng để làm tự điền. Lại phái lục phẩm văn võ quan hai người hằng ngày phải ra giúp việc tang lễ, và cho hai vạn lượng để làm tiền tử tuất. Thượng hoàng và Thái hậu cũng muốn ra viếng tang, nhưng Thánh thượng can ngăn mới thôi. Sáng hôm nay Thánh thượng ra đây, có cả ba vị vương tử cùng Đồng cung Thái tử đi theo Thánh thượng, lại có hồi thăm Tiều công tử mới sanh, rồi ẩm lên trên lòng, khóc mà phán rằng : Trẫm mong cho người sau này lớn lên, lại làm trụ thực cho nước, cũng noi theo được cái lòng trung thành của tổ phụ ngày nay. Thánh thượng hỏi đã đặt tên gì chưa, tôi phải thuật rõ để Thánh thượng biết rằng Doãn tướng công chưa kịp đặt tên cho cháu mà đã tạ thổ. Thánh thượng lại phán rằng : Doãn tướng công tài cao học rộng, lại là người tận trung báo quốc, trẫm mong cho ngày sau cháu lại giống ông, vậy trẫm đặt tên cho là Doãn thiệu Tiên. » Hùng vương và Lưu vương đều nói : « Chúng ta được gặp một vị Thánh quân như vậy, cũng là may lắm ! »

Mấy người chuyện trò hồi lâu thì gia đình dọn cơm, Hoàng phủ Thiếu Hoa mời Hùng vương và Lưu vương ngồi

dùng cơm. Khi ăn cơm xong, Hoàng phủ Thiếu Hoa lại nói với Lưu vương rằng : « Việc tiện nhi cầu hôn, hôm trước lệnh muội (Lưu yến Ngọc) đã có ước định đến ngày mồng hai này. Nay lại xảy có tang nên không tiện dự lễ, vậy đến hôm ấy đã có lệnh muội chủ trương, mà lệnh muội cũng là chị thân trong một nhà, xin cứu huynh tha thứ cho. » Lưu vương đáp rằng : « Tôi là kẻ vô phu, được làm dự vào hàng chị thân, thật lấy làm vẻ vang lắm. Vương gia là bậc tu hành đạo đức, xin chớ nói những câu khách sáo ấy nữa. » Hùng vương cũng cười mà nói rằng : « Đã là chỗ chị thân, không nên dùng những câu khách sáo. » Hùng vương cáo từ về phủ, còn Lưu vương thì về nhà Hoàng phủ để nói chuyện cùng Lưu phu nhân. Lưu phu nhân nói cho Lưu vương biết rằng mọi sự đều đã hoàn hảo hết. Phò mã Triệu Cầu cũng đã viết thư về Vân nam để nói với Mạnh vương phi. Định ngày mồng ba làm lễ cho Phương Anh tiễn thư kết hôn cùng Triệu Phụng. Hôm ấy lại vừa gặp hôm có sứ thần các nước đến, mấy anh em Phò mã Triệu Cầu đang bận về việc nghinh tiếp, thành ra hôn lễ sửa soạn đủ rồi mà tân lang (chú rể mới) chưa thấy về. Buổi chiều hôm ấy, Hùng khởi Thần đến mừng, thuật chuyện cho Tô phu nhân và Lưu phu nhân biết rằng Thái hậu đã giảng chỉ cho nàng Văn Cơ vào tu ở Tiểu hoa sơn.

Hai vị Phu nhân nghe rồi, đều nói : « Nàng Văn Cơ còn mặt mũi nào mà trông thấy nàng Lưu diễm Tuyết và Hạng ngọc Thanh nữa. » Hùng khởi Thần cười mà đáp rằng : « Theo lời thần mẫu tôi nói chuyện thì Lưu diễm Tuyết và Hạng ngọc Thanh cũng đủ lòng thương xót mà đối với nàng Văn Cơ rất tử tế. » Lưu phu nhân không thấy tân lang Triệu Phụng về, nóng lòng sốt ruột mà rằng : « Hôn lễ đã chọn ngày hôm nay mà tân lang bây giờ chưa thấy về, như vậy thì lỡ việc hết ! Nghe nói các nước ngoài đến cống, còn hơn một tháng nữa mới tới, không biết cơ sao mà hôm nay thỉnh linh lại đến như vậy ? » Hùng khởi Thần nói : « Đi đường biển

phần nhiều nhờ về sức gió. Hễ gặp gió thuận, mỗi ngày đi được mấy ngàn hải lý, nếu không thì cầu năm, bảy năm chưa chắc đến nơi. Bây giờ kiết kỳ đã lỡ, nếu hôm nay không được thì hôm khác chớ có hề chi, phần nản làm chi cho thêm vô ích ! » Tô phu nhơn nói : « Hôm nay lễ nghi đã sửa soạn đủ rồi, đổi ngày sao cho tiện. Quốc cữu nên tâu với Thánh thượng cho nhị lang hãy tạm về làm lễ hiệp cần xong rồi sẽ trở lại. » Hùng khởi Thần mỉm cười mà đáp rằng : « Nhưng tôi muốn đổi hôm khác, để cho tôi cũng được uống rượu mừng. » Lưu phu nhơn nói : « Khi nào triều đình vô sự rồi, ta sẽ dọn một tiệc rượu để đãi Quốc cữu. » Hùng khởi Thần nói : « Nếu vậy để tôi xin vào triều tâu với Thánh thượng. » Nói rồi lên ngựa đi liền.

Đội trong hồi lâu nữa cũng chưa thấy về, Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn đều lấy làm bối rối. Bỗng nghe báo có tân lang về. Hai Phu nhơn ngó ra thấy nhị lang Triệu Phụng bước vào, dẫn đội mỗ, mình mặc giáp, lại có đeo một thanh bửu kiếm bên mình. Triệu Phụng thưa với hai Phu nhơn rằng : « Hôm nay có sứ thần các nước đến, đang lúc oai nghi cho nên mấy anh em chúng tôi đều không về được. Sau Thánh thượng nghe nói hôm nay là hôn lễ của tôi, nên Thánh thượng bắt đặc đi mời phải cho tôi về. »

Nói rồi, liền vào làm lễ bái tạ thiên địa, rồi lại mời các tộc trưởng ngồi lên để bái tạ. Tô phu nhơn và Lưu phu nhơn đều từ chối mà rằng : « Nay Mạnh vương phi chưa về tới đây, chúng ta không dám nhận lấy. »

Lúc ấy hai vợ chồng cùng nhau giao bái, rồi vào đông phòng làm lễ hiệp cần. Khi làm lễ vừa xong thì bỗng lại có nội giám đến triệu. Triệu Phụng vội vàng lên ngựa đi liền. Ba hôm sau, sứ thần các nước đều cáo từ lui về, mấy Phò mã Triệu Cầu mới được về phủ. Gia Tường

công chúa lại sanh được một trai. Hoàng phủ Thiếu Hoa sau khi đưa đám tang Đoàn thượng Khanh rồi, lại theo Thượng hoàng trở về chốn cũ. Lưu vương cũng từ biệt con gái mà trở về phiên bang. Nàng Hạng ngọc Thanh tân với Thái hậu xin cho nàng Lý hoa Khôi ở Xuân viên viện được thoát tịch, rồi gả cho Tô Thành. Thái hậu nhậm lời xin ấy, Lý hoa Khôi cảm kích không biết đường nào !

Thời giờ thắm thoát, Phương Anh tiểu thơ và Phật Châu tiểu thơ đều sanh con trai. Hưng Bình công chúa cũng sanh được một trai một gái. Năm sau gặp tiết Thiên thu thánh đản của Thái hậu, Mạnh vương phi ở Vân nam cùng hai vợ chồng Triệu Tương đều về Kinh, thiết là cảnh huệ lan sum hiệp một nhà. Hôm làm lễ Thiên thu thánh đản, Thái hậu cho tất cả gia quyến nhà họ Hùng và nhà Hoàng phủ đều được vào dự tiệc tại trong cung. Phi Loan quận chúa lại dựng tiệc tranh « Bá mỹ » để chúc thọ. Thái hậu xem qua, rất lấy làm vui vẻ. Từ đây quốc thái dân an, họ Hoàng phủ và họ Hùng đều được hưởng phước thanh nhàn, sau khi trải qua một cơn giông tố.

Chuyện Hậu Tái-sanh-duyên đến đây là dứt.

410 - Phi giáo tử tập

406-407 Họ Hùng trở lại 2 người An



21 Janvier 1969

5 K 12 - mau than

Nhà in TÍN ĐỨC TỰ XÃ xuất bản 1. oct 1978

25, đường Sebastien, 23

SAIGON

Điện thoại : 20.678

TIN-DUC THU-XA

25 đường Sabourain Saigon. Điện thoại: 20.678

NHỮNG TRUYỆN ĐÃ XUẤT BẢN:

Tam Quốc	(3 cuốn)	75 \$
Phong Thán	(4 cuốn)	68
Thuyết Đường	(2 cuốn)	30
La Thông Tảo bắc		40
Tiết Nhơn Quý chinh đông		10
Tiết Đinh San Chinh Tây (3 cuốn)		45
Phấn Đường	(2 cuốn)	30
Phi Long	(3 cuốn)	51
Tam hạ nam đường (2 cuốn)		20
Bắc Tống	(2 cuốn)	20
Thập nhị quả phụ chinh tây		40
Vạn Huê Lâu	(2 cuốn)	24
Ngũ hồ bình tây	(3 cuốn)	36
Ngũ hồ bình nam	(1 cuốn)	18
Dương văn Quảng bình nam		10
Bắc du Chơn Võ		10
Nam du Huê Quang		8
Đông du bát tiên		8
Tây Du	(4 cuốn)	68
Xuân thu oanh liệt		12
Phong kiếm xuân thu (3 cuốn)		45
Anh hùng nào Tam môn giai		18
Hậu anh hùng		18
Bạch xà Thanh xà		8
Tân Đường		10
Tái sanh duyên	(3 cuốn)	51
Hậu Thái sanh duyên	(3 cuốn)	51
Quần Anh Kiệt		15
Tây Hồn	(3 cuốn)	51
Chung vũ Diêm	(4 cuốn)	60
Tống từ Vân	(2 cuốn)	24
Phấn trang lâu	(2 cuốn)	30
Đông Hồn	(2 cuốn)	24
Thất Hiệp Ngũ Nghĩa (2 cuốn)		36
Tiền Ngũ Nghĩa	(3 cuốn)	45
Tục tiền ngũ nghĩa	(4 cuốn)	60
Đại hồng bào	(2 cuốn)	30
Tiền hồng bào	(1 cuốn)	18
Nhạc Phi	(4 cuốn)	68
Càn Long hạ Giang nam (3 cuốn)		45
Thủy Hử	(8 cuốn)	144

Giấy phép số 528/TXB
của Nha T.T.N.V.
phát ngày 2-11-54.

Giá: Nam - Việt
Trung Bắc Miền